Giải sách trinh thám hay nhất năm 2011 (Elle Magazine)
Giải thưởng các nhà văn trinh thám thế giới 2010 (ITW Award)

LISA GARDNER

NEW YORK TIMES BESTSELLER

VỤ MẤT TÍCH BÍ ẨN

Một ngôi nhà hoàn hảo.
Một gia đình hoàn hảo.
Một bí mật chết người...

Tiểu thuyết



Vụ Mất Tích Bí Ẩn



Tác giả: **Lisa Gardner**



Thể loại: **Best seller, Tiểu thuyết, Trinh thám, Văn học phương Tây**



Công ty phát hành: **Đông A**



Nhà xuất bản: **NXB Dân Trí**



Trọng lượng vận chuyển (gram): **600**



Kích thước: 13.5cm x 20.5 cm



Số trang: 560



Ngày xuất bản: 10-2011



Hình thức: Bìa mềm



Giá bìa: 112.000 ₫



Đánh máy, Type & Tạo eBook: Hoa Quân Tử - fb.com/nhut.huynhminh.129

Giới thiệu:

Tiếp theo những tiểu thuyết về tình yêu, hôn nhân, cuốn sách mới nhất của tủ sách Ajarbook là một tác phẩm trinh thám hấp dẫn và gay cấn từ những trang sách đầu tiên cho đến cuối cùng. Vụ mất tích bí ẩn – tiểu thuyết của nhà văn Lisa Gardner đã đạt được những giải thưởng danh giá: Giải sách trinh thám hay nhất năm 2011 (Elle Magazine) và Giải thưởng các nhà văn trinh thám thế giới 2010 (ITW Award).

Câu chuyện bắt đầu khi Jason Jones – một phóng viên trở về nhà và phát hiện vợ mình mất tích. Sự lạnh lùng và bất hợp tác của người chồng khiến anh trở thành nghi phạm đầu tiên. Thế nhưng, khi sự biến mất của cô giáo Sandar Jones được thông báo rộng rãi, mọi việc trở nên phức tạp và khó lường. Ai là người khiến Sandar Jones mất tích?

Đó là người hàng xóm có tiền án quấy rối tình dục trẻ em Aidan Brewster?

Hay đó chính là người chồng đầu gối tay ấp bên cô hàng ngày?

Thêm vào đó, sự xuất hiện đột ngột của bố Sandar – thẩm phán Maxwel Black, cậu học sinh Ethan Hastings và người cậu là chuyên gia máy tính Wayne Reynolds có

liên quan như thế nào đến sự mất tích của cô?

Sự thay đổi người kể chuyện và điểm nhìn thường xuyên khiến sự việc, tình tiết câu chuyện liên tục chuyển hướng. Vì thế, bạn đọc bị lôi cuốn vào một chuỗi sự kiện dồn dập và khó đoán trước. Với những tình tiết hấp dẫn, cuốn hút, đầy bất ngờ và logic, nữ văn sĩ Lisa Gardner đã khiến người đọc không thể ngừng đọc để tìm hiểu những bí mật xung quanh ngôi nhà tưởng chừng như hoàn hảo.

Một người vợ nghi ngờ chồng có những hoạt động mờ ám, tội phạm trên mạng.

Một người chồng với những bí mật trong quá khứ, luôn sẵn sàng kế hoạch để tẩu thoát.

Một thẩm phán đã giết vợ mình và giờ đây, tiếp cận cháu gái với ý đồ đen tối.

Một chuyên gia máy tính luôn kiếm cớ gặp riêng nạn nhân.

Một cậu học sinh giành tình cảm đặc biệt với cô giáo.

Một người hàng xóm bị ám ảnh bởi tình yêu với một cô gái mà cậu không nên yêu.

Những bí mật của họ sẽ dần sáng tỏ khi Sandar Jones đột ngột trở về…

Tiểu thuyết trinh thám Vụ mất tích bí ẩn hấp dẫn và cuốn hút đến những trang sách cuối cùng. Bởi lúc đó, bạn mới biết được thực sự ai là người gây ra cái chết của người độc thân thứ nhất Aidan Brewster và ai là người đã cho nổ tung người độc thân thứ hai Wayne Reynolds. Kết thúc đầy bất ngờ nhưng hợp lý và có hậu khiến bạn đọc sẽ rất thích thú khi cầm trong tay cuốn sách.

Sách do Ajarbook và NXB Dân Trí liên kết ấn hành. Trân trọng giới thiệu với bạn đọc.



Lisa Gardner là nữ nhà văn Mỹ, tác giả của nhiều tiểu thuyết bestseller thuộc thể loại trinh thám - kinh dị, trong đó có Người chồng lí tưởng (1998); Tai nạn tiếp theo (2001); Giờ để giết (2003); Đơn độc (2005) …

Các sáng tác của Lisa Gardner nổi bật bởi sự kết hợp giữa những tình huống

hành động hồi hộp với tính cách phức tạp của nhân vật và mâu thuẫn nội tâm gay cấn. Vụ mất tích bí ẩn (The Neighbor) là một tác phẩm rất thành công của bà, thuộc series điều tra của nữ thám tử D.D Warren.

Lisa Gardner còn viết một số tiểu thuyết tình cảm với bút danh Alicia Scott. Hiện bà đang sống tại New Hampshire cùng chồng và con gái nhỏ.

Những lời khen dành cho Vụ mất tích bí ẩn

"Nhiều khúc quanh hơn những cung đường núi nguy hiểm …

Vụ mất tích bí ẩn khiến độc giả nghẹt thở với một thoáng chóng mặt."

Nashville Scene

“Thêm một cuốn sách cực kì thông minh viết về tội ác …

Vụ mất tích bí ẩn thách thức trí tuệ đồng thời khiến tim bạn đập dồn.”

The Daily Best

“Tác phẩm đau đớn và mê hoặc nhất của Gardner cho đến nay … Tác giả là một bậc thầy thuật chuyện.”

Providence Sunday Journal

“Đầy những nút thắt sáng tạo, tiểu thuyết giải trí đỉnh cao này đem đến một cái kết gây sốc.”

Publisher Weekly

"Bậc thầy kể chuyện Lisa Gardner thực sự đã vượt qua chính mình với những tình huống mới nhất … Một tiểu thuyết ngay lập tức khuấy động tâm trí người đọc cùng một chút rùng mình. Gardner là một thiên tài đích thực."

Romantic Times Book Reviews

"Cuốn sách mới nhất của Gardner là một tác phẩm hàng đầu cực kì cuốn hút với nhịp điệu dồn dập. Những người yêu thích truyện giật gân cảm xúc mạnh hãy đảm bảo đã khóa chặt cửa trước khi đọc. Hay tốt hơn, đem sách ra bãi biển và bắt đầu đọc trước lúc hoàng hôn."

Bookpage

"Một bí mật vô cùng hồi hộp và hấp dẫn … Đây chắc chắn là tiểu thuyết phức tạp nhất của Gardner, bữa tiệc thật sự dành cho các độc giả hâm mộ bà."

Booklist

CHƯƠNG MỘT

TÔI LUÔN TỰ HỎI CON NGƯỜI TA CẢM THẤY THẾ nào trong vài giờ cuối cùng của đời họ. Họ có biết điều gì kinh khủng sắp sửa xảy ra không ? Có cảm thấy bi kịch sắp đến, có ôm chặt những người thân yêu của họ ? Hay đó chỉ là một trong những điều xảy ra một cách đơn giản ? Một bà mẹ bốn con, vừa đưa các

con mình lên giường, đang lo lắng về chiếc xe dùng chung buổi sáng, về chỗ quần áo bẩn chưa giặt, và về tiếng động buồn cười từ lò sưởi lại vang lên, bỗng bắt gặp một tiếng cọt kẹt kì lạ phát ra từ phía cuối hành lang. Hay một cô thiếu nữ, đang mơ mộng về cuộc hẹn mua sắm ngày thứ bảy với bạn gái thân nhất của mình, bỗng mở mắt ra và phát hiện cô ấy không còn ở một mình trong phòng nữa. Hay người cha, giật nảy mình thức giấc, nghĩ “Chuyện quái gì thế nhỉ ?” ngay trước khi chiếc búa dộng vào giữa hai mắt ông.

Trong sáu giờ đồng hồ cuối cùng của cái thế giới như tôi vẫn biết, tôi cho Ree ăn tối. Kraft Macaroni & Cheese phủ xúc xích gà tây. Tôi cắt một quả táo. Con bé ăn hết phần thịt táo trắng giòn, bỏ lại miếng vỏ màu đỏ cong hình mặt cười, tôi bảo nó là phần vỏ táo chứa tất cả số chất dinh dưỡng. Nó đảo mắt - bốn tuổi mà như mười bốn tuổi, chúng tôi đã phải đấu tranh với nhau chuyện ăn mặc - nó thích những chiếc váy ngắn, ba nó và tôi thích những chiếc đầm dài, nó muốn mặc bikini, chúng tôi khăng khăng bắt nó mặc áo một mảnh. Tôi đồ rằng chỉ vài tuần nữa thôi là nó sẽ đòi chìa khóa xe.

Sau đó Ree muốn "đi săn kho báu” trên tầng áp mái. Tôi bảo nó đã tới giờ tắm rồi. Thực ra là tắm vòi hoa sen. Chúng tôi dùng chung một cái bồn tắm có chân cũ trên phòng tắm tầng hai, như chúng tôi vẫn làm kể từ khi nó còn bé tí.

Ree xát xà phòng cho hai con búp bê Barbie và một công chúa vịt bằng cao su. Tôi xát xà phòng cho nó. Tới lúc cả hai làm xong, chúng tôi đều có mùi hoa oải hương và toàn bộ căn phòng tắm lát gạch đen trắng chìm trong hơi nước.

Tôi thích nghi thức sau khi tắm. Chúng tôi quấn chặt những chiếc khăn tắm lớn, rồi lao thẳng từ hành lang lạnh giá vào chiếc Giường Lớn trong phòng tôi và Jason, nơi hai mẹ con nằm xuống bên cạnh nhau, vòng tay ôm nhau, nhưng đầu ngón chân thì đưa ra ngoài, khẽ chạm vào nhau, ông Smith, con mèo khoang màu da cam của chúng tôi nhảy ra khỏi giường và liếc nhìn xuống bằng đôi mắt lớn màu vàng của nó, cái đuôi dài dựng lên.

"Phần yêu thích trong ngày hôm nay của con là gì ?" Tôi hỏi con gái.

Ree chun mũi. "Con không nhớ."

Ông Smith di chuyển ra xa chúng tôi, tìm một chỗ thoải mái bên cạnh ván đầu giường, và bắt đầu liếm lông. Nó biết chuyện gì sắp tới.

"Phần ưa thích của mẹ là từ trường về nhà và được nhận một cái ôm ra trò." Tôi là một giáo viên. Hôm nay là thứ tư. Thứ tư tôi về nhà vào khoảng bốn giờ, Jason đi làm khoảng năm giờ. Giờ Ree đã quen với cách sắp xếp này. Ba là ban ngày, Mẹ là ban đêm. Chúng tôi không muốn người lạ nuôi con mình và đã đạt được ước nguyện.

"Con xem phim có được không ạ ?"

Ree hỏi. Luôn luôn hỏi thế. Nó sẽ sống với đầu DVD nếu chúng tôi cho phép.

"Không phim," tôi trả lời nhẹ nhàng. "Kể cho mẹ nghe về trường học nào "

"Một bộ phim ngắn thôi," nó phản công. Rồi đề nghị một cách đắc thắng, "Câu chuyện loài rau !"

"Không phim," tôi nhắc lại, kéo cánh tay ra một chút để cù dưới cằm con bé. Đã gần tám giờ rồi và tôi biết nó đã mệt và ngang bướng. Tôi muốn tránh một cơn tam bành của nó khi sát giờ ngủ như thế này. "Giờ kể cho mẹ nghe về trường học nào. Con ăn nhẹ món gì ?"

Nó cũng rút hai tay mình ra và cù dưới cằm tôi. "Cà rốt !"

"Thế à ?" Thêm mấy cái cù nữa, dưới tai con bé. "Ai mang theo chúng ?"

"Heidi !"

Nó thử cù nách tôi. Tôi khẽ khàng gạt tay nó đi. "Họa hay nhạc ?"

"Nhạc !"

"Hát hay chơi nhạc cụ ?"

"Ghi-ta !"

Con bé bỏ khăn tắm ra và nhảy lên người tôi, cù vào mọi chỗ mà nó có thể tìm được với những ngón tay nhanh nhẹn, bé xíu của nó, cú bùng nổ năng lượng cuối cùng trước khi cơn mệt lả cuối ngày ập tới. Tôi gạt được con bé xuống, vừa cười vừa lộn vòng khỏi mép giường. Tôi ngã đánh uỳnh một cái trên sàn gỗ cứng, khiến cho con bé cười dữ dội hơn và ông Smith meo lên phản đối. Nó phi vút ra khỏi

phòng, đến lúc này đã mất bĩnh tĩnh với màn kết thúc nghi thức buổi tối của chúng tôi.

Tôi tìm được một chiếc áo thun dài cho mình và một bộ váy ngủ Ariel cho con bé. Chúng tôi cùng đứng cạnh nhau đánh răng trước tấm gương hình ô van. Ree thích nhổ cùng lúc với tôi. Thêm hai câu chuyện, một bài hát và một nửa chương trình Broadway nữa, cuối cùng tôi cũng đưa được nó vào giường cùng với Thỏ Bé ôm chặt trên tay và ông Smith cuộn tròn cạnh chân con bé.

Tám giờ ba mươi. Ngôi nhà nhỏ của chúng tôi đã chính thức thuộc về tôi. Tôi ngồi cạnh bàn bếp. Uống trà, chấm điểm bài vở, quay lưng vào máy tính để không bị cám dỗ. Chiếc đồng hồ con mèo mà Jason tặng Ree vào dịp Giáng Sinh kêu meo meo báo giờ. Âm thanh vang vọng qua căn nhà gỗ hai tầng từ những năm 1950, khiến cho không gian càng trống trải hơn cả thực tế.

Tôi bị lạnh chân. Bây giờ là tháng ba ở New England, ngày vẫn còn khá lạnh. Đáng lẽ tôi nên đi tất vào nhưng tôi không thấy muốn đứng dậy.

Chín giờ mười lăm, tôi đi một vòng kiểm tra. Khóa cửa sau, kiểm tra hai trụ gỗ lèn vào mỗi khung cửa sổ. Cuối cùng, khóa đôi trên cửa sắt ở đằng trước. Chúng tôi sống ở Nam Boston, trong một khu vực dân cư bình thường, thuộc tầng lớp trung lưu với những con phố trồng cây hai bên

đường và những công viên thân thiện với gia đình. Rất nhiều trẻ con, rất nhiều hàng rào sơn trắng.

Nhưng dù sao tôi vẫn kiểm tra các ổ khóa và cửa sổ gia cố. Cả Jason và tôi đều có những lí do của mình.

Một lần nữa tôi lại đứng trước máy tính, hai tay ngứa ngáy. Tự bảo mình đã đến giờ đi ngủ. Cảnh cáo mình không được ngồi xuống. Nhưng trong đầu nghĩ dù sao tôi cũng sẽ vẫn ngồi. Chỉ một phút thôi. Kiểm tra vài e-mail. Thế thì có hại gì ?

Vào phút cuối, tôi tìm được ý chí mà chính tôi không biết mình có. Thay vào đó tôi tắt máy tính. Một chính sách gia đình khác: Máy tính phải được tắt hết trước khi đi ngủ.

Một chiếc máy tính là một cái cổng nối, bạn biết không, một lối vào căn nhà của bạn. Hoặc có thể bạn không biết.

Chẳng bao lâu nữa, bạn sẽ hiểu.

Mười giờ, tôi để đèn nhà bếp sáng cho Jason. Anh đã không gọi, như vậy rõ ràng là đêm nay bận rộn. Thế cũng được, tôi tự bảo mình. Bận là bận. Dường như lúc nào chúng tôi cũng ở bên nhau dài hơn khi yên lặng. Những điều như thế vẫn xảy ra. Đặc biệt là khi bạn có một đứa con nhỏ.

Tôi lại nghĩ về kì nghỉ tháng hai. Lần cả gia đình đi xa hoặc là chuyện tốt nhất hoặc là chuyện tồi tệ nhất đã xảy ra với chúng tôi, tùy quan điểm. Tôi muốn hiểu chuyện đó. Tìm hiểu một chút về chồng

tôi, về chính bản thân tôi. Có những chuyện mà một khi đã làm thì không thể làm lại được nữa, những chuyện một khi đã nói ra thì không thể rút lại lời.

Tôi không thể sửa chữa gì được về chuyện đó đêm nay. Thực ra, tôi đã không thể sửa chữa gì chuyện đó hàng tuần nay, khiến lòng tôi càng ngày càng tràn ngập sợ hãi. Tôi đã từng tin rằng chỉ mình tình yêu thôi cũng đủ chữa lành mọi vết thương. Giờ tôi đã khôn ngoan hơn.

Ở đầu cầu thang, tôi dừng bên ngoài cửa phòng Ree để kiểm tra lần cuối cùng, tôi cẩn trọng mở hé cửa và ghé mắt vào trong. Đôi mắt vàng của ông Smith đang nhìn chằm chằm lại tôi. Nó không đứng dậy, và tôi không thể đổ lỗi cho nó: Đó là một khung cảnh đầm ấm, Ree cuộn tròn như quả bóng bên dưới chiếc chăn hoa màu hồng và xanh, mút ngón tay cái, một đám tóc xoăn màu tối lộ ra phía trên đống chăn. Trông nó lại bé lại, như đứa trẻ mà tôi thề là tôi chỉ mới đẻ ra ngày hôm qua, vậy mà bằng cách nào đó đã là bốn năm sau đó và nó đã biết tự mặc quần áo và tự ăn và cho chúng tôi biết mọi ý kiến của nó trên đời này.

Tôi nghĩ là tôi yêu con bé.

Tôi nghĩ yêu không phải là một từ chính xác để mô tả cảm xúc tôi cảm thấy trong ngực mình.

Tôi đóng cửa hết sức khẽ, và tôi lách vào phòng ngủ của mình, trượt xuống bên dưới chiếc chăn cưới màu xanh dương và

xanh lục.

Cửa để hé mở cho Ree. Đèn hành lang còn bật cho Jason.

Nghi thức buổi tối thế là hoàn thành. Mọi thứ đều như nó nên thế.

Tôi nằm bên phía giường của mình, gối ở giữa hai chân, tay đặt trên hông. Tôi đang nhìn chằm chằm vào tất cả và chẳng vào cái gì cụ thể. Tôi đang nghĩ rằng tôi mệt, và rằng tôi đã làm hỏng cả và rằng tôi đang ước sao Jason ở nhà nhưng vẫn thấy biết ơn vì anh đã đi làm, và rằng tôi cần phải nghĩ ra cái gì đó ngoại trừ việc tôi chẳng biết nó là cái gì.

Tôi yêu con tôi. Tôi yêu chồng tôi.

Tôi là một con ngốc.

Và tôi nhớ ra điều gì đó, điều mà tôi đã không nghĩ tới từ hàng tháng trời nay rồi. Mảnh kí ức ấy giống một mùi hương hơn là một kỉ niệm: những cánh hoa hồng, nhàu nhò, héo úa, rung rinh bên ngoài cửa sổ phòng ngủ của tôi trong cái nóng của Georgia. Trong khi giọng nói của mẹ tôi ngân nga dưới hành lang tối. “Tao biết điều mày không biết … ”

“Suỵt, suỵt, suỵt,” giờ tôi đang thì thào. Hai bàn tay tôi ôm lấy bụng và tôi nghĩ quá nhiều về những thứ tôi đã dành cả đời để cố gắng quên đi.

“Suỵt, suỵt, suỵt,” tôi cố lần nữa.

Và rồi, một tiếng động vang lên từ bậc cầu thang cuối …

Trong những giây phút cuối cùng của cái thế giới như tôi đã biết, tôi ước gì có

thể kể với bạn rằng tôi đã nghe thấy một con cú rúc ngoài đêm tối. Hay nhìn thấy một con mèo đen nhảy vọt qua hàng rào. Hay cảm thấy tóc gáy dựng đứng lên.

Tôi ước gì có thể kể với bạn rằng tôi đã trông thấy nguy hiểm, rằng tôi đã đấu tranh thật ngoan cường. Rốt cuộc, tôi, trong tất cả mọi người, đáng lẽ phải hiểu tình yêu có thể biến thành hận thù, đam mê biến thành nỗi ám ảnh dễ dàng đến mức nào. Tôi, trong tất cả mọi người, đáng lẽ phải thấy trước chuyện này.

Nhưng tôi đã không thấy. Tôi thực tình đã không thấy.

Và Chúa giúp tôi, khi khuôn mặt anh ta xuất hiện nơi bóng tối ở cửa phòng tôi, ý nghĩ đầu tiên của tôi là giờ anh ta cũng đẹp trai y như lần đầu chúng tôi gặp mặt, và rằng tôi vẫn còn ước tôi có thể di tay theo đường viền cằm của anh ta, lùa những ngón tay theo sóng tóc của anh ta …

Rồi, nhìn vào cái ở một bên người anh ta, tôi đã nghĩ rằng tôi không được hét lên. Tôi phải bảo vệ con gái tôi, đứa con gái quý báu vẫn còn đang ngủ ở cuối hành lang.

Anh ta bước vào trong phòng. Giơ cả hai cánh tay lên.

Tôi thề với bạn là tôi đã không kêu được lấy một tiếng.

CHƯƠNG HAI

TRUNG ÚY CẢNH SÁT D.D. WARREN YÊU MỘT BỮA buffet ăn-hết-mức-bạn-có-thể ngon lành. Chắc chắn đó không bao giờ là một bữa toàn các món mì Ý, và thật là một chiến thuật tồi nếu chỉ chăm chăm vào thịt nướng. Không, trong nhiều năm cô đã phát triển một chiến thuật sắc bén hoàn hảo: bước một, bàn xa lát. Cô không phải fan bự của xà lách xoăn, nhưng một người nghiện làm việc tuổi băm như cô chẳng bao giờ bận tâm trữ những thực phẩm tươi sống trong tủ lạnh của mình cả. Vì vậy nên, giai đoạn đầu tiên là chọn lấy một ít rau tươi, nếu không thì có Chúa biết, với kiểu ăn uống như cô, có thể cô sẽ bị scorbut *(Bệnh về máu do thiếu hụt vitamin C)* không chừng.

Bước hai: thịt thái lát mỏng. Thịt gà tây được duyệt. Đùi lợn nướng mật ong, một bước đệm. Thịt bò nướng tái, huy chương vàng. Cô thích nó vẫn còn đỏ au ở chính giữa và có nhiều tiết. Nếu thịt của cô mà không khẽ giật lên khi cô dùng nĩa xiên vào nó, ai đó trong bếp hẳn đã phạm một tội ác chống lại thịt bò.

Nhưng tất nhiên là cô vẫn sẽ ăn nó. Trong một bữa buffet ăn-hết-mức-bạn-có-

thể, một người không thể đòi hỏi cao quá.

Vậy là một ít xa lát, rồi tới thịt bò thái lát mỏng nướng tái. Giờ một kẻ khờ khạo không có óc nào đó chắc hẳn đã xếp khoai tây để ăn kèm với thịt. Không bao giờ ! Tốt hơn là ăn tiếp món cá tuyết nướng giòn tan, có lẽ ba hay bốn con sò điểm thịt lợn muối và vụn bánh mì, và tất nhiên cả món tôm ướp đá. Rồi người ta phải cân nhắc giữa món rau áp chảo hay có lẽ là một ít đậu Hà Lan hầm với tỏi chiên giòn rắc lên trên. Giờ, đó mới là một bữa ăn.

Lẽ tất nhiên, tráng miệng là phần rất quan trọng trong một bữa buffet. Bánh pho mát rơi vào cùng một danh mục với khoai tây và mì Ý - một sai lầm của lính mới, đừng ăn thế ! Tốt hơn là bắt đầu với bánh pút-đinh hay hoa quả sấy giòn. Và, như câu nói xưa, lúc nào cũng còn chỗ cho món Jell-O *(tên một loại bánh kem)*. Hoặc là, lúc nào cũng còn chỗ cho bánh mousse sô cô la. Và món crème brulee. Phủ quả mâm xôi, tuyệt cú mèo.

Phải, cô có thể ăn một ít crème brulee.

Điều này khiến cho tình thế càng buồn hơn khi bây giờ mới chỉ bảy giờ sáng, và thứ gần với thức ăn nhất mà cô có trong căn hộ áp mái North End của mình là một túi bột mì.

D.D. lăn tròn trên giường, cảm thấy bụng mình kêu òng ọc, và cố giả vờ đó là phần duy nhất trên người cô bị đói.

Bên ngoài khung cửa sổ, buổi sáng trông có vẻ xám xịt. Lại một buổi sáng

tháng ba lạnh giá và mù sương khác. Thông thường giờ này cô đã dậy và đi tới trụ sở rồi, nhưng ngày hôm qua, cô đã kết thúc một vụ điều tra căng thẳng kéo dài hai tháng về một cuộc bắn nhau trên ô tô, trong đó một kẻ phân phối thuốc phiện lươn lẹo, và một bà mẹ đang dắt hai đứa con nhỏ đi trên đường đã bị bắn hạ. Vụ bắn nhau xảy ra chỉ cách trụ sở Roxburry của cảnh sát Boston có ba dãy phố, càng như xát muối vào vết thương.

Báo chí phát điên lên. Người dân địa phương tổ chức những cuộc biểu tình hằng ngày, đòi hỏi đường phố an toàn hơn.

Và chánh thanh tra đã nhanh chóng thành lập một đội hành động quy mô lớn, tất nhiên do D.D. chỉ huy, bởi vì bằng cách nào đó, một phụ nữ da trắng tóc vàng xinh xắn thì gần như sẽ không bị báo chí phản bác như một gã khác ních trong bộ vét chật cứng.

D.D. không thấy phiền. Khốn khiếp, cô sống vì việc này. Những chiếc máy ảnh lóe sáng, các công dân bị kích động, những chính trị gia mặt đỏ gay. Cứ lên hết đi. Cô nhận lãnh đòn đánh của công luận, rồi rút lui vào sau các cánh cửa đóng chặt để lùa đội của mình vào một guồng điều tra hợp cách. Tên khốn nào đó tưởng là hắn có thể tàn sát cả một gia đình trước mắt cô hay sao ? Không đời nào.

Họ đã lên một danh sách những kẻ tình nghi và bắt đầu hỏi han. Và chắc

chắn là sáu tuần sau đó, họ đã đánh sập cửa một nhà kho bỏ hoang nào đó gần bến cảng và kéo gã đàn ông của họ từ chỗ trốn trong bóng tối ra giữa ánh sáng ban ngày, trước ống kính máy quay.

Cô và đội của cô sẽ được làm người hùng trong khoảng 24 giờ gì đó, rồi tên ngu xuẩn tiếp theo sẽ xuất hiện và toàn bộ quá trình lại lặp lại. Đó là cách cuộc sống diễn ra. Rác rưởi, dọn dẹp, bình yên. Rồi lại rác rưởi.

Cô thở dài, lăn từ bên này sang bên kia, chà bàn tay trên tấm ga giường năm-trăm-sợi-một-inch-vuông của mình và thở dài lần nữa. Cô nên ra khỏi giường. Tắm. Đầu tư một ít thời gian tử tế vào việc giặt giũ và lau dọn cái thảm họa hiện giờ đang là môi trường sống của cô.

Cô lại nghĩ về bữa buffet. Và tình dục. Tình dục nóng bỏng, mạnh mẽ, kiệt sức. Cô muốn hai bàn tay mình được ôm lấy bờ mông cứng như đá. Cô muốn hai cánh tay như thép nguội vòng quanh hông mình. Cô muốn thanh sắt nóng giữa hai đùi mình trong khi móng tay cô cào chính lớp vải trắng mát lạnh này thành từng sợi vải.

Chết tiệt. Cô tung chăn và bước ra khỏi phòng ngủ, chỉ mang độc áo thun, quần lót và một sự thất vọng dục tình to lớn.

Cô sẽ dọn dẹp căn hộ, chạy bộ. Ăn một tá bánh rán.

Cô vào đến bếp, kéo hộp cà phê

espresso hạt ra khỏi tủ, tìm thấy máy nghiền và bắt đầu làm việc.

Cô đã ba mươi tám tuổi rồi, lạy Chúa. Một thanh tra mẫn cán và một con nghiện làm việc. Cảm thấy hơi cô đơn vì không có ông chồng vạm vỡ, không có lũ trẻ nhỏ nào chạy loanh quanh ư ? Đã quá trễ để thay đổi luật lệ rồi.

Cô đổ chỗ cà phê vừa mới xay vào bình lọc màu vàng nhỏ xíu, và bật công tắc. Chiếc máy của Ý bừng lên sức sống, mùi cà phê espresso mới pha tràn ngập không khí và làm cô bình tĩnh lại một chút. Cô cho thêm sữa và chuẩn bị đánh bọt.

Cô đã mua căn hộ áp mái North End ba tháng trước. Quá ổn với một cảnh sát, song đó là nhờ sự tan vỡ của thị trường căn hộ ở Boston. Những tay phát triển nhà xây chúng, nhưng thị trường không lên. Vậy nên những công chức quèn như D.D. đột nhiên lại có cơ hội có một cuộc sống tốt đẹp. Cô thích chỗ này. Không gian mở, thoáng đãng, gọn ghẽ tối đa. Khi cô ở nhà, nó đủ khiến cô cảm thấy mình nên ở nhà nhiều hơn. Không có nghĩa là cô làm được thế, nhưng cô đã nghĩ về việc ấy.

Cô kết thúc việc pha cà phê sữa của mình và bước tới bên khung cửa sổ nhìn xuống con phố nhộn nhịp. Vẫn hoạt động, vẫn liên lạc. Cô thích tầm nhìn của mình từ đây xuống. Con phố bận rộn, đầy những con người bận rộn đang bươn chải bên dưới. Rất nhiều cuộc đời bé nhỏ với

những việc khẩn cấp con con, không ai trong số họ thấy được cô, lo lắng về cô, muốn cái gì đó từ cô. Thấy không, cô đã kết thúc nhiệm vụ song cuộc sống vẫn tiếp diễn. Không phải là một bài học tồi với người phụ nữ như cô.

Cô thổi đi một ít bọt kem, hớp vài ngụm và cảm thấy vài phần căng thẳng của mình đã được nới lỏng.

Đáng lẽ cô không bao giờ nên tới cái đám cưới ấy. Tình trạng tồi tệ này là từ vụ đó. Một người phụ nữ ở tuổi cô nên tẩy chay mọi đám cưới và tiệc mừng sắp sinh con.

Bobby Dodge chết tiệt. Anh ta đã thực sự bị nghẹn khi đọc lời thề của mình. Và Annabelle đã khóc, trông đáng yêu không thể tin nổi trong bộ váy trắng không quai. Rồi, con chó Béffa đi xuống lối đi với sợi dây màu vàng thắt nơ to tướng ở cổ nữa.

Làm thế quái nào mà bạn lại không bị xúc động một chút trước một sự việc như thế cơ chứ ? Đặc biệt là khi nhạc trỗi lên và tất cả mọi người đều nhảy bản “At last” (Cuối cùng) của Etta James, tất nhiên trừ bạn ra, bởi vì bạn đã làm việc quá nhiều tới mức không bao giờ có thời gian đi loanh quanh tìm bạn trai ?

D.D. uống thêm cà phê sữa, nhìn xuống những mảnh đời bé nhỏ bận rộn và cau có.

Bobby Dodge đã lấy vợ. Chuyện này là như thế. Anh ta đã đi và tìm thấy ai đó tốt hơn cô, và giờ anh ta đã lấy vợ và cô là …

Chết tiệt thật, cô cần được làm tình.

*
* *

Cô chỉ vừa mới buộc dây đôi giày chạy xong thì điện thoại di động reo vang. Cô kiểm tra số, cau mày, đưa điện thoại lên tai nghe.

"Trung úy cảnh sát Warren," cô thông báo chắc nịch.

"Xin chào Trung úy. Thanh tra Brian Miller, quận C-6 đây. Xin lỗi vì làm phiền cô."

D.D. nhún vai, chờ đợi. Rồi khi viên thám tử không nói tiếp ngay, "Sáng nay tôi giúp gì được anh đây, Thanh tra Miller ?"

"À, tôi có một tình huống … " Một lần nữa, giọng Miller trượt đi, và một lần nữa, D.D. đợi.

Quận C-6 là phân khu của Sở cảnh sát Boston, phụ trách khu vực Nam Boston. Với tư cách là trung úy của bộ phận điều tra án mạng, D.D. không làm việc với các thám tử của C-6 thường xuyên lắm. Nam Boston không thực sự nổi tiếng với các vụ giết người. Ăn cắp, ăn trộm, cướp bóc, có. Án mạng, không nhiều lắm.

"Tổng đài nhận được một cuộc gọi lúc năm giờ sáng," cuối cùng Miller cũng nói, "Một ông chồng, báo rằng anh ta đã về nhà và phát hiện ra vợ mình mất tích."

D.D. nhướng một bên lông mày lên, ngồi lại trên ghế. "Anh ta đã về nhà vào năm giờ sáng à ?"

"Anh ta báo cáo vụ mất tích vào lúc năm giờ sáng. Tên người chồng là Jason Jones. Có thấy quen không ?"

"Nên quen à ?"

"Anh ta là một phóng viên của tờ Nhật báo Boston. Phụ trách khu vực Nam Boston, viết một vài bài đặc biệt về thành phố. Rõ ràng là anh ta đi làm hầu hết mọi đêm, theo dõi các cuộc họp của hội đồng thành phố, các cuộc họp ủy ban, đại loại thế. Thứ tư thì là cuộc họp về nước, rồi anh ta nhận cuộc gọi yêu cầu lấy tin về một đám cháy ở khu dân cư. Dù thế nào, anh ta cũng kết thúc công việc vào khoảng hai giờ sáng và trở về nhà, nơi đứa con gái bốn tuổi của anh ta đang ngủ trong phòng nó nhưng vợ anh ta thì mất tăm mất tích."

"ừ."

"Những người đầu tiên đáp lại cuộc gọi đã làm theo thủ tục tiêu chuẩn," Miller nói tiếp. "Kiểm tra quanh nhà. Xe ô tô còn trên phố, túi xách và chìa khóa của người phụ nữ còn trên bàn bếp. Không có dấu hiệu đột nhập vào nhà, nhưng ở phòng ngủ trên lầu một chiếc bàn đèn bị vỡ và một chiếc chăn màu xanh dương và xanh lục bị mất."

"ừ."

"Căn cứ theo tình hình, một bà mẹ đã bỏ lại đứa con một mình, .v.v. và .v.v. Những cảnh sát tuần tra đầu tiên đã gọi cho giám sát của họ, người này lại liên lạc với sếp của tôi trong văn phòng quận. Không cần phải nói, chúng tôi đã dành vài

giờ vừa qua quần thảo khu vực xung quanh đó, kiểm tra với các cửa hàng địa phương, tìm kiếm bạn bè và người thân, .v.v. và .v.v. Để làm cho câu chuyện dài ngắn lại, tôi chẳng có manh mối gì cả.”

“Có thấy xác không ?”

“Không, thưa cô.”

“Vết máu ? Vết chân, thiệt hại nào khác ?”

“Chỉ có một chiếc đèn bị vỡ.”

“Những cảnh sát tuần tra đầu tiên đã kiểm tra toàn bộ ngôi nhà hả ? Gác mái, tầng hầm, hầm thấp ?”

“Chúng tôi đang cố.”

“Cố à ?”

“Người chồng … anh ta không từ chối, nhưng cũng không hoàn toàn hợp tác.”

“A chết tiệt.” Và đột nhiên D.D. hiểu ra. Tại sao một thám tử quận lại gọi cho một nữ trung úy điều tra án mạng về vụ một phụ nữ mất tích. Và tại sao nữ trung úy điều tra án mạng ấy sẽ không đi chạy nữa. “Cô Jones ấy - cô ta trẻ, da trắng và xinh đẹp, phải không nào ?”

“Một giáo viên tóc vàng hai mươi ba tuổi. Có kiểu nụ cười làm sáng rỡ màn hình tivi.”

“Xin hãy nói với tôi là anh đã không nói về chuyện này trên bộ đàm.

“Thế cô nghĩ tại sao tôi lại gọi vào điện thoại di động của cô ?

“Địa chỉ là gì ? Cho tôi mười phút, Thanh tra Miller. Tôi sẽ tới đó ngay.”

*
* *

D.D. bỏ lại đôi giày chạy trong phòng khách, chiếc quần soóc để chạy trong hành lang, và chiếc áo thun mặc lúc chạy trong phòng ngủ. Quần bò, áo sơ mi cài khuy màu trắng, một đôi giày chắc chắn, và cô đã sẵn sàng ra đi. Kẹp máy nhắn tin vào eo, đeo thẻ quanh cổ, trượt điện thoại vào trong túi quần sau.

Lần dừng lại cuối cùng là để lấy chiếc áo khoác da màu ca ra men ưa thích của cô, đang treo trên móc cạnh cửa.

Rồi Trung úy Warren lên đường, đi làm nhiệm vụ và yêu thích nó.

*
* *

Nam Boston có một lịch sử lâu dài và phong phú, kể cả so với những tiêu chuẩn của Boston. Với một bên là quận tài chính đang phát triển rầm rộ, một bên là đại dương tươi sáng, nó hoạt động như một thị trấn cảng cổ xưa nơi sinh sống của tất cả những con người bảnh bao của thành phố lớn. Lúc đầu khu vực này do những người ở dưới đáy xã hội chiếm đóng. Những người dân nhập cư chật vật, hầu hết là người Ailen, nhồi nhét ba mươi người vào một căn phòng trong khu chung cư nhung nhúc mối mọt, nơi một chiếc xô bẩn thay thế cho hố xí và một đống rơm trở thành chiếc đệm đầy rận. Cuộc sống rất khó khăn, với bệnh tật, chuột bọ, và

nghèo đói trở thành hàng xóm gần gũi nhất của tất cả mọi người.

Đẩy nhanh lên một trăm năm nươi năm sau, và "Southie" ngụ ý tới một thái độ nhiều hơn là một địa điểm. Nó đã sản sinh ra Whitey Bulger, một trong những chúa tể tội phạm lừng danh nhất Boston, kẻ đã dành thập kỉ bảy mươi biến những dự án nhà ở địa phương thành sân chơi riêng của hắn, gây nghiện cho phân nửa dân số trong khi thuê mướn nửa còn lại. Vậy mà, vùng đất này vẫn vững vàng, hàng xóm chăm sóc lẫn nhau, mỗi thế hệ trẻ con cứng cáp, ma lanh này lại sản sinh ra thế hệ trẻ con cứng cáp, ma lanh tiếp theo. Người ngoài không hiểu được, và theo tiêu chuẩn của Southie thì chuyện đó cũng chẳng làm sao.

Không may, chẳng chóng thì chầy mọi loại thái độ đều cần phải điều chỉnh. Một năm nọ, một sự kiện chính của cảng khiến hàng đoàn dân thành thị đi tới khu vực này. Họ tới nơi trông chờ nhìn thấy những khu dân cư dơ dáy bẩn thỉu và những con phố hư hại. Nhưng họ lại phát hiện ra cảnh quan nhìn ra biển, một loạt các công viên cây xanh, và những trường học Cơ đốc nổi bật. Ở đây, một khu dân cư chỉ cách trung tâm Boston có mười phút đi xe, sự lựa chọn khó khăn nhất của bạn trong sáng thứ bảy là hoặc đi sang bên phải hướng về công viên, hoặc đi sang bên trái và phơi mình trên bãi biển.

Không cần phải nói, lớp người trẻ

nhiều tiền tìm ngay các môi giới bất động sản, và điều tiếp theo bạn biết, các dự án nhà ở cũ trở thành những căn hộ chung cư quay mặt ra biển trị giá hàng triệu đô la, và những căn nhà ba tầng đã qua bốn thế hệ được bán cho các nhà phát triển với giá gấp năm lần giá trị bất kì ai từng nghĩ chúng sẽ mang lại.

Cộng đồng ở đó vừa đông lên lại vừa bớt đi. Điều kiện kinh tế và sắc tộc khác nhau. Những công viên lớn và những con phố rợp bóng cây vẫn như cũ. Thêm vào vài quán cà phê. Giữ lại những quán rượu kiểu Ailen. Thêm những trí thức sẵn sàng và háo hức. Vẫn còn rất nhiều gia đình và trẻ con.

Một nơi tốt để sinh sống, nếu bạn mua được nó trước khi giá cả leo thang.

D.D. theo thiết bị lái xe GPS của mình tới địa chỉ Thanh tra Miller đã cung cấp. Cô thấy mình ở gần biển trước một căn nhà gỗ có vẻ cũ kĩ sơn màu nâu và kem với bãi cỏ trên cắm hộp thư và trồng một cây thích trần trụi. Cô có hai ý nghĩ tức thì: Ai đó đã xây một căn nhà gỗ ở Boston ư ? Và hai là, Thanh tra Miller giỏi đấy. Anh ta có một cuộc gọi báo đã năm tiếng rưỡi, vậy mà cho đến giờ vẫn không có dải băng hiện trường tội ác nào, không có bãi đậu xe toàn xe tuần tra của cảnh sát, và tốt hơn nữa là chẳng có hàng dài xe đưa tin nào cả. Ngôi nhà có vẻ yên tĩnh, đường phố có vẻ yên tĩnh. Sự bình yên trước cơn bão.

D.D. lái xe quanh khu phố ba lần trước khi cuối cùng cũng đỗ lại ở cách đó vài dãy nhà. Nếu Miller đã có thể đi xa đến thế mà không bù lu bù loa lên, cô sẽ không làm hỏng trò chơi này.

Bước lùi lại, hai bàn tay thọc trong túi quần trước, so vai cho ấm, cô phát hiện ra Miller đang đứng trong sân trước, chờ cô. Anh ta nhỏ hơn là cô tưởng, với mái tóc nâu mỏng dính và bộ ria của thập kỉ 70. Trông anh ta giống kiểu một tay cớm sẽ làm cảnh sát chìm tuyệt hảo - kém nổi bật tới mức chẳng ai thèm chú ý tới anh ta, chưa nói đến chuyện nhận ra anh ta đang nghe lỏm các cuộc nói chuyện quan trọng. Anh ta cũng có nước da nhợt nhạt của một người dành phần lớn thời gian sống dưới ánh sáng huỳnh quang. Nhân viên bàn giấy, D.D. nghĩ, và lập tức giữ lại nhận xét này.

Miller vượt qua bãi cỏ và đi phía sau cô. Anh ta tiếp tục tản bộ, vì thế cô cũng tản bộ. Đôi khi, làm cảnh sát cũng có dính dáng một chút tới việc diễn kịch. Ngày hôm nay, rõ ràng là họ đang đóng vai một đôi ra ngoài đi bộ buổi sáng. Chiếc áo khoác nâu nhàu nhĩ của Miller trông hơi trang trọng cho vai diễn này, nhưng D.D., trong chiếc quần bò bó và áo khoác da thì trông tuyệt hảo.

“Sandra Jones làm việc tại trường cấp hai,” Miller bắt đầu, nói bằng giọng thấp và nhanh khi họ đi hết dãy nhà đầu tiên, hướng về phía bờ biển. “Dạy môn xã hội

lớp sáu. Giờ chúng tôi đã cử hai cảnh sát tới đó, nhưng không ai nghe gì về cô ta kể từ khi rời trường ngày hôm qua lúc ba giờ ba mươi. Chúng tôi đã lùng sục các cửa hiệu, quán trọ, các cửa hàng tiện lợi; chẳng có gì cả. Đĩa ăn tối vẫn còn nằm trong bồn rửa. Một chồng bài đã chấm điểm để cạnh túi xách trên bàn bếp. Theo lời người chồng, thường sau khi đưa con gái họ vào giường lúc tám giờ, Sandra mới bắt đầu làm việc. Vì thế chúng tôi đang làm việc với giả thiết là cô ta đã ở nhà với con gái đến khoảng sau tám giờ ba mươi, chín giờ tối. Điện thoại di động không thể hiện hoạt động nào sau sáu giờ; giờ chúng tôi đang đi lấy bản kê điện thoại cố định."

"Còn gia đình thì sao ? Ông bà, cô dì chú bác, anh em họ ?" D.D. hỏi. Mặt trời cuối cùng cũng xuyên qua được đám mây xám, nhưng nhiệt độ vẫn còn thấp, với gió thổi trên mặt nước và độc địa len vào trong áo khoác da của cô.

"Không có họ hàng ở gần. Chỉ có một người bố đã cắt đứt quan hệ ở Georgia. Anh chồng từ chối nói rõ hơn, chỉ nói rằng đó là chuyện cũ rồi và chẳng liên quan gì đến chuyện này."

"Anh chồng tử tế làm sao nên mới nghĩ hộ cho chúng ta Anh gọi cho ông bố chưa ?"

"Sẽ gọi nếu có một cái tên."

"Người chồng không chịu cho anh tên ông ta à ?" D.D không tin nổi.

Miller lắc đầu, thọc hai tay vào túi

quần trong khi hơi thở anh ta hắt ra thành từng đám hơi nước mờ. “Ồ, chờ cho đến khi cô gặp anh chàng này. Đã bao giờ xem bộ phim đó chưa ? Phim truyền hình về ngành y ấy ?”

“ER ?”

“Không, cái có nhiều sex hơn ấy.”

“Bộ xương của Grey ” *(Grey’s Anatomy - Loạt phim truyền hình nổi tiếng ở Mỹ)*

“Phải, chính cái đó. Tên của tay bác sĩ là gì nhỉ ? McDua, McDevon … ?”

“McDreamy ?”

“Đúng rồi. Jones có thể là anh em sinh đôi của anh ta. Cũng kiểu tóc rối đó, cũng bộ râu lúc năm giờ đó … Quỷ ạ, giây phút câu chuyện lộ ra, gã này sẽ nhận được nhiều thư hâm mộ hơn cả Scott Peterson *(Bị tòa án bang Califonia kết án tử hình năm 2005 vì tội giết vợ và đứa con)*. Theo tôi chúng ta còn khoảng 24 giờ nữa, và rồi hoặc là chúng ta tìm thấy Sandra Jones hoặc là chúng ta gặp rắc rối một cách triệt để, toàn diện.”

D.D. thở dài nặng nề. Họ đã tới mé nước, rẽ phải và tiếp tục đi. “Đàn ông thật ngu ngốc,” cô sốt ruột lẩm bẩm. “Ý tôi là, vì Chúa. Giờ cứ như kiểu mỗi tuần có một gã điển trai có-mọi-thứ cố gắng giải quyết những khó khăn trong cuộc hôn nhân của mình bằng cách giết quách cô vợ và tuyên bố cô ta mất tích vậy. Và mỗi tuần báo chí lại xuôi theo … ”

“Chúng tôi đang có một cuộc cá độ. Năm ăn một cho Nancy Grace *(Người dẫn*

chương trình truyền hình nổi tiếng chuyên đưa tin về các vụ án nghiêm trọng diễn ra trong ngày). Bốn ăn một cho Greta Van Susteren .” *(Cũng là một người dẫn chương trình truyền hình về tội phạm nổi tiếng).*

D.D. lườm anh ta. “Và mỗi tuần,” cô nói tiếp, “cảnh sát lại phải thành lập một đội phản ứng, những người tình nguyện đi rà soát trong rừng, Đội tuần tra bờ biển rà soát bến cảng, và anh biết gì không ?”

Trông Miller có vẻ khấp khởi hi vọng.

“Xác của người vợ được tìm thấy, và cuối cùng ông chồng dành ít nhất hai mươi năm cho đến hết đời bị canh gác nghiêm ngặt. Chẳng lẽ anh không nghĩ rằng tới lúc này ít nhất một trong những gã đó sẽ tiến hành một vụ li dị kiểu cũ à ?”

Miller không có gì để nói.

D.D. thở dài, lùa một bàn tay trên tóc, lại thở dài lần nữa. “Được rồi, phản ứng cảm tính thôi. Anh có nghĩ cô vợ chết rồi không ?”

“Có.” Miller nói bằng giọng thực tế. Khi cô chờ, anh ta nói thêm, “Đèn vỡ, chăn mất tích. Tôi cho rằng ai đó đã quấn thi thể và đẩy nó ra ngoài. Chăn có thể bọc được máu, việc đó giải thích chuyện thiếu bằng chứng thực thể.”

“Thôi được. Anh nghĩ người chồng đã làm ?”

Miller kéo một tờ giấy ghi chú màu vàng được gấp lại từ trong áo khoác thể thao màu nâu của mình ra và đưa nó cho

cô. "Cô sẽ thích cái này. Trong khi người chồng tỏ ra, tôi phải nói là, miễn cưỡng trả lời các câu hỏi của chúng tôi, anh ta lại cung cấp một thời gian biểu tối qua của mình, bao gồm cả tên và số điện thoại của những người có thể làm chứng cho những nơi anh ta đã ở."

"Anh ta cung cấp một danh sách chứng cớ ngoại phạm à ?" D.D. giơ tờ giấy ra, để ý cái tên đầu tiên được nêu, Larry Wade, Sở cứu hỏa Marshall, rồi James McConnagal, Sở cảnh sát Massachusetts, thêm ba cái tên nữa, lần này là từ Sở cảnh sát Boston. Cô đọc tiếp, mắt cô mở lớn hơn, rồi tay cô bắt đầu run run với cơn giận khó kiềm chế. "Gã này là thế quái nào nhỉ ?"

"Phóng viên, tờ Nhật báo Boston. Đêm qua có nhà bị cháy. Anh ta khai là anh ta đã ở đó, đưa tin về câu chuyện, cùng với một nửa quan chức Boston."

"Không đùa chứ. Anh đã gọi bất kì ai trong số này chưa ?"

"Không, tôi đã biết trước mình sẽ có gì rồi."

"Họ đã thấy anh ta, nhưng không để mắt đến anh ta," D.D. nói theo. "Đó là một đám cháy, ai cũng phải làm việc. Có thể anh ta đã hỏi mỗi người trong số họ một câu để trích dẫn, vậy nên họ để ý đến anh ta trong giây phút đó, rồi anh ta lẻn đi … "

"Phải. Về mặt bằng chứng ngoại phạm, gã này còn hơn cả xuất sắc. Anh ta có cả nửa tá người của phe ta nói ra anh

ta đã ở đâu đêm qua, kể cả khi một lúc nào đó trong đêm anh ta chẳng hề ở đó tí nào. Có nghĩa là," Miller ve vẩy ngón tay anh ta trước mặt cô, "đừng có để vẻ ngoài ưa nhìn của Jones lừa phỉnh cô. McDreamy *(mơ mộng)* cũng đồng thời là McSmarty *(khôn ngoan)* đấy. Thật là không công bằng."

D.D. đưa trả lại tờ giấy. "Anh ta gọi luật sư chưa ?" Họ đi tới chỗ rẽ, và cùng quay bước đi để ngược trở lại. Lúc này họ đang bước thẳng vào cơn gió, gió thổi làm áo khoác dính sát ngực họ và mang theo hơi lạnh ẩm ướt trên mặt.

"Chưa. Anh ta chỉ không chịu trả lời các câu hỏi."

"Anh đã mời anh ta xuống trụ sở chưa ?"

"Anh ta đòi xem lệnh bắt giữ của chúng ta."

D.D. nhướng một bên lông mày lên, ghi nhận mẩu thông tin đó. McDreamy đúng là McSmarty. Ít nhất, anh ta biết nhiều về quyền pháp định của mình hơn một công dân bình thường. Thú vị thật. Cô cúi gằm xuống, quay mặt tránh khỏi cơn gió. "Không có dấu hiệu đột nhập nào à ?"

"Không, và nhớ này, cả cửa trước và cửa sau đều làm bằng thép."

"Thật à ?"

"Phải. Với những ổ khóa, ra và vào đều là khóa chết. Ồ, và chúng tôi đã tìm thấy chốt gỗ được lèn vào hầu hết các

khung cửa sổ.”

“Không đùa chứ. Anh chồng nói gì ?”

“Một trong những câu hỏi anh ta từ chối trả lời.”

“Có hệ thống an ninh gia đình nào không ? Có thể là một chiếc máy quay ?”

“Không và không. Thậm chí một máy giám sát trẻ em cũng không. Tôi hỏi rồi.”

Giờ họ đã tiến gần đến ngôi nhà, một căn nhà gỗ đáng yêu kiểu những năm 50 rõ ràng đã được gia cố còn chặt chẽ hơn cả Fort Knox. *(khu dự trữ vàng quốc gia của Mỹ)*

“Khóa cả hai mặt cửa,” D.D. lầm bầm. “Không máy quay. Khiến tôi tự hỏi liệu cách dàn xếp này là để ngăn người ngoài, hay là giữ người ở bên trong.”

“Cô nghĩ cô vợ bị bạo hành à ?”

“Sẽ chẳng phải là lần đầu tiên. Anh đã nói có một đứa nhỏ hả ?”

“Một bé gái bốn tuổi. Clarissa Jane Jones. Họ gọi con bé là Ree.”

“Nói chuyện vói nó chưa ?”

Miller do dự. “Đứa trẻ dành cả buổi sáng ngồi cuộn tròn trên lòng bố nó, trông có vẻ bị chấn động. Chắc sẽ không có hi vọng gì khiến anh ta cho phép chúng tôi nói chuyện với con bé một mình nên tôi đã không ép. Tôi đã nghĩ sẽ tiếp cận cả hai người khi chúng ta có thêm lí lẽ.”

D.D. gật đầu. Thẩm vấn trẻ con là một công việc khó nhằn. Vài thám tử có khiếu làm việc đó, vài người khác thì không. Dựa vào sự miễn cưỡng của Miller, cô

đoán rằng anh ta không cảm thấy tự tin làm việc đó. Đó cũng là lí do vì sao D.D. lại được tín nhiệm.

“Người chồng có bị canh chừng không ?” cô hỏi. Họ trèo lên bậc thềm trước của căn nhà gỗ, tiến tới tấm thảm chùi chân màu xanh nhạt, nơi chữ *Welcome* màu xanh dương được bao quanh bởi một biển những bông hoa vàng và xanh lục nhạt D.D. thấy nó giống kiểu tấm thảm chùi chân do một cô bé và mẹ cô cùng chọn.

“Bố và con gái đang ngồi trong phòng khách. Tôi đã đặt một cảnh sát canh gác. Điều tốt nhất có thể làm vào lúc này”

“Vào lúc này,” cô đồng ý, dừng một chút ở trước tấm thảm chùi chân. “Anh lục soát căn nhà chưa ?”

“Chín mươi phần trăm.”

“Xe ô tô ?”

“Rồi.”

“Nhà phụ cận.”

“Rồi.”

“Kiểm tra với các cửa hàng địa phương, hàng xóm, bạn bè, họ hàng và đồng nghiệp chưa ?”

“Vẫn đang tiến hành.”

“Mà không hề có dấu vết của Sandra Jones.”

Miller liếc nhìn đồng hồ của anh ta. “Khoảng sáu tiếng kể từ cuộc gọi của người chồng, vẫn không có dấu vết nào của người phụ nữ da trắng hai mươi ba tuổi tên Sandra Jones.”

“Nhưng anh có một hiện trường tội ác

tiềm tàng trong phòng ngủ chính, một nhân chứng tiềm tàng nơi đứa con gái bốn tuổi của Sandra, và một nghi phạm tiềm tàng nơi người chồng làm nhà báo của Sandra. Tổng kết thế được chưa ?"

"Thế được rồi." Miller chỉ về phía cửa trước, hé lộ dấu hiệu sốt ruột đầu tiên. "Cô muốn chơi như thế nào: ngôi nhà, người chồng, hay đứa trẻ ?"

D.D. đặt một tay lên nắm đấm cửa. Cô ngay lập tức có một phản ứng cảm tính, nhưng dừng lại để nghĩ cho thông suốt. Những giờ đầu tiên này, khi bạn có một cuộc gọi báo, nhưng chưa phải là một tội ác, luôn luôn là khoảng thời gian then chốt trong một cuộc điều tra. Họ có những nghi ngờ, nhưng còn chưa có nguyên nhân chắc chắn; một đối tượng tình nghi, nhưng chưa phải là nghi phạm chính. Về mặt pháp lí mà nói, họ chỉ tự chui đầu vào rọ thôi.

D.D. thở dài, nhận ra cô sẽ không về nhà sớm được tí nào và lựa chọn.

CHƯƠNG BA

TÔI VẪN LUÔN GIỎI PHÁT HIỆN RA CỚM. NHỮNG gã khác, họ có thể lừa bịp với một đôi hai trong bài pô cơ. Còn tôi thì không may mắn đến thế. Nhưng tôi có thể phát hiện ra cớm.

Tôi để ý thấy những cảnh sát mặc thường phục đầu tiên trong bữa sáng. Tôi chỉ vừa mới đổ đầy một bát Rice Crispies cho mình *(thức ăn sáng giống ngũ cốc)*, và đang dựa vào cái bệ phooc-mi-ca để ăn. Tôi liếc ra ngoài cái cửa sổ bé tị trên bồn rửa bát và anh ta ở đó, đóng bộ gọn ghẽ như kiểu ren Battenberg *(một kiểu ren phổ biến những năm 30, 40)*: nam da trắng; cao khoảng 1 mét 75,1 mét 80; tóc đen; mắt đen; đi về hướng nam ở cuối đường đi bộ. Anh ta mặc quần vải bông trơn, áo khoác thể thao trông như kiểu áo vải tuýt, và áo sơ mi cài khuy cổ xanh. Giày da bò màu nâu đậm với đế bằng cao su dày màu đen. Tay phải cầm theo một cuốn sổ ghi chép gáy xoắn nhỏ.

Cớm.

Tôi ăn một miếng ngũ cốc, nhai, nuốt, và lặp lại.

Người thứ hai xuất hiện khoảng một phút rưỡi sau người thứ nhất. To hơn -

khoảng 1 mét 85,1 mét 9, với mái tóc vàng cắt ngắn và một cái cằm nung núc thịt khiến những gã gầy nhẳng như tôi nhìn chỉ muốn đấm. Anh ta cũng mặc chiếc quần màu nâu tương tự như người kia, áo khoác thể thao kiểu khác, và một chiếc áo sơ mi cổ trắng. Sĩ quan số hai làm việc ở mé bên phải của con phố, là mé bên tôi.

Ba mươi giây sau, anh ta gõ cửa trước nhà tôi.

Tôi ăn một miếng ngũ cốc, nhai, nuốt, và lặp lại.

Chuông báo thức của tôi kêu lúc 6 giờ 5 phút, mọi buổi sáng. Từ thứ hai cho đến thứ sáu. Tôi thức dậy, tắm, cạo râu, và thay sang chiếc quần bò và áo thun cũ. Tôi là loại người thích quần chíp bó. Tôi cũng thích tất thể thao màu trắng cao đến đầu gối với ba đường màu xanh hải quân ở viền trên. Đã thích và sẽ còn thích mãi.

Sáu giờ ba mươi phút sáng, tôi sẽ ăn một bát Rice Crispies, rồi tráng bát và thìa và để chúng trên chiếc khăn lau bát màu xanh đã sờn được trải ra cạnh bồn rửa bát bằng thép chống gỉ. Sáu giờ năm mươi phút sáng, tôi sẽ đi bộ đi làm ở một ga-ra địa phương, nơi tôi sẽ mặc vào một bộ áo liền quần màu xanh dính đầy dầu mỡ và nằm xuống chỗ của mình ở dưới mui xe ô tô. Tôi có đôi bàn tay khéo léo, có nghĩa là tôi sẽ luôn có một việc làm. Nhưng tôi sẽ luôn là gã nằm dưới mui xe, không bao giờ là gã đứng ra tiếp khách hàng. Tôi sẽ không bao giờ có loại công việc ấy.

Tôi làm việc cho đến sáu giờ chiều, với một giờ nghỉ ăn trưa. Đó là một ngày dài, nhưng Thợ máy là thứ công việc kiếm ra tiền tốt nhất mà tôi có được, vả lại, tôi có đôi bàn tay khéo léo, và tôi không nói nhiều, có nghĩa các ông chủ không phiền khi có tôi quanh quẩn ở gần. Sau giờ làm, tôi đi bộ về. Có lẽ sẽ hâm nóng bánh hấp để ăn tối. Xem phim truyền hình *Seinfield* trên tivi. Đi ngủ lúc mười giờ.

Tôi không đi chơi. Tôi không tới quán bar, tôi không bao giờ đi xem phim với bạn. Tôi ngủ, tôi ăn, tôi làm việc. Mỗi một ngày đều giống hệt như ngày hôm trước. Đó không thực sự là một cuộc sống. Nó giống tồn tại hơn.

Các bác sĩ tâm lí có một cụm từ mô tả nó: *vờ như bình thường.*

Đó là cách sống duy nhất tôi biết.

Tôi ăn thêm một thìa ngũ cốc nữa, nhai, nuốt, và lặp lại.

Thêm nhiều tiếng gõ ở cửa trước.

Không có đèn. Bà H., chủ nhà của tôi, đang ở Florida để thăm đám cháu, và thật không hợp lí khi lãng phí điện chỉ vì tôi.

Tôi đặt bát ngũ cốc ướt nhẹp xuống và tay cớm chọn đúng lúc ấy để quay gót và đi xuống những bậc thềm nhà. Tôi di chuyển sang phía bên kia nhà bếp, nơi tôi có thể quan sát động thái của anh ta khi anh ta sang bên nhà hàng xóm của tôi và gõ cửa.

Lùng sục. Cớm đang lùng sục cả con phố. Và họ tới từ hướng bắc. Vậy là có

chuyện gì đó đã xảy ra, có thể trên phố này, ngay ở phía bắc.

Tôi chợt nhớ ra, một điều mà tôi thực sự không muốn nghĩ lại, nhưng lại là điều đã lởn vởn trong đầu tôi kể từ giây phút chuông báo thức reo và tôi đi vào trong phòng tắm và nhìn chằm chằm vào hình phản chiếu của mình phía trên chậu rửa. Âm thanh mà tôi đã nghe thấy ngay sau khi tắt tivi tối hôm qua. Thứ mà tôi có lẽ biết là mình không muốn biết, nhưng giờ không thể gạt ra khỏi đầu.

Tôi bỏ dở bữa sáng và thay vào đó, ngồi phịch xuống một chiếc ghế trong bếp.

Sáu giờ bốn mươi hai phút sáng. Ngày hôm nay sẽ không có chuyện giả vờ bình thường gì cả.

Ngày hôm nay sẽ là một sự kiện có thật.

Tôi thở một cách khó nhọc. Nhịp tim đập nhanh, tôi có thể cảm thấy lòng bàn tay mình mướt mồ hôi. Và tôi nghĩ đến quá nhiều thứ cùng một lúc, đầu tôi bắt đầu đau và tôi nghe ai đó rên rỉ và việc đó làm tôi lúng túng cho đến khi nhận ra chính là mình rên.

Nụ cười của cô ấy, nụ cười ngọt ngào của cô ấy. Cách cô ấy nhìn tôi, như thể tôi cao ba mét, như là tôi có thể nắm trọn cả thế giới trong lòng bàn tay tôi.

Và rồi, nước mắt chảy ròng ròng trên má cô ấy. “Không, không, không. Làm ơn, Aidan, dừng lại. Không … ”

Cảnh sát sẽ tới tìm tôi. Chẳng sớm thì muộn. Hai, hoặc ba người, hay cả một đội đặc nhiệm sẽ tập trung trước bậc thềm nhà tôi. Đó là lí do vì sao những gã như tôi tồn tại. Bởi vì mỗi một cộng đồng đều cần phải có một kẻ xấu xa, và dẫu có giả vờ bình thường đến thế nào đi nữa cũng không thay đổi được điều đó.

Phải suy nghĩ. Phải lên kế hoạch. Phải chuồn khỏi đây thôi.

Tới đâu ? Trong bao lâu ? Tôi không có nhiều tiền mặt như thế …

Tôi cố giữ hơi thở mình trở lại bình thường. Tìm kiếm một niềm an ủi nào đó. Tự nói với mình rằng mọi chuyện sẽ ổn cả. Tôi đang theo chương trình trị liệu. Không uống rượu, không hút thuốc, không Internet. Tôi tham dự các cuộc họp nhóm trị liệu, tránh rắc rối.

Sống bình thường, tỏ ra bình thường, đúng không ?

Chẳng ích gì. Tôi đã trượt trở lại thói quen cũ, trong một thực tại duy nhất mà tôi biết là sự thực.

Tôi là một tay nói dối cừ khôi, đặc biệt là khi có dính dáng tới cảnh sát.

*

* *

D.D. bắt đầu cuộc tuần tra của mình ở trong bếp. Nếu cô quay đầu sang trái và nhìn lén qua ngưỡng cửa, cô chỉ có thể nhìn thấy dáng một người đàn ông đang ngồi trong chiếc ghế đôi màu xanh đậm, mặt sau chiếc ghế phủ một tấm vài bảy

sắc cầu vồng. Jason Jones ngồi rất im, và dụi dưới cằm anh ta là một mái đầu tóc xoăn khác, cũng không cử động: Ree, con gái anh ta, có vẻ như con bé đã ngủ.

D.D. quyết tâm không nhìn chằm chằm quá lâu. Cô không muốn bị chú ý ngay từ lúc mới đầu như thế này. Bản năng của Miller đã đúng: Họ đang đối mặt với một đối tượng tình nghi rất thông minh, anh ta dường như biết cách lái những người thi hành luật pháp. Có nghĩa là họ cần phải tính toán mọi chi tiết, thật nhanh, nếu họ muốn tiến tới bất kì một cuộc xét hỏi có ý nghĩa nào với người chồng hay nhân chứng tiềm năng bốn tuổi kia.

Vì thế, cô tập trung vào nhà bếp.

Nhà bếp, giống như phần còn lại của ngôi nhà, vẫn lưu giữ được một vẻ bề ngoài quyến rũ kiểu xưa, mặc dù đã lộ vẻ cũ kĩ. Vải lót sàn đen trắng đã sờn. Những dụng cụ nhà bếp mà vài người gọi là đồ cũ, nhưng D.D. thì xem là đồ cổ. Căn phòng rất bé. Một bàn bếp vòng cung tạo đủ không gian cho hai người ngồi trên hai chiếc ghế đẩu phủ nhựa đỏ. Một chiếc bàn uống nước nhỏ đặt ở trước cửa sổ, nhưng trên đó lại là một cái máy vi tính nên không tạo thêm chỗ ngồi nào nữa.

Việc đó khiến D.D. thấy khá là thú vị. Một gia đình ba người mà lại chỉ có ghế cho hai người. Điều đó có nói lên cái gì về tình cảm của gia đình này không ?

Căn bếp gọn ghẽ, tủ bếp được lau

sạch, sự lộn xộn chỉ giới hạn ở chỗ các dụng cụ nhà bếp xếp thành một hàng ngang trước tấm chắn nước kẻ ca rô, nhưng không quá gọn - đĩa bẩn vẫn đặt trong bồn rửa, còn những chiếc đĩa sạch vẫn nằm chờ trên giá xếp đĩa, chưa được đưa về chỗ của chúng ở trong chạn bát. Một chiếc đồng hồ cũ với thìa và dĩa đóng vai kim giờ kim phút vui vẻ nằm bên trên bếp lò, trong khi những tấm rèm màu vàng nhạt trang trí bằng hình trứng ốp-lết mặt lòng đỏ hướng lên tô điểm phía trên các khung cửa sổ. Cũ, nhưng ấm cúng. Rõ ràng ai đó đã rất nỗ lực.

D.D. phát hiện một chiếc khăn lau đĩa kẻ ca rô đỏ treo trên móc và cúi xuống để hít thử. Miller nhìn cô kì quặc nhưng cô chỉ nhún vai.

Hồi mới vào nghề, cô đã thụ lí một vụ bạo hành gia đình, nhà Daley. Pat, người chồng bạo ngược, đã buộc vợ của mình là Joyce phải cọ sàn nhà hằng ngày với kỉ luật thép của quân đội. D.D. vẫn còn nhớ cái mùi a-mô-ni-ắc choáng ngợp khiến cô chảy nước mắt khi đi từ phòng nọ qua phòng kia, cho đến khi cô vào tới phòng sau nhà và mùi a-mô-ni-ắc bị thay thế bằng thứ mùi ngào ngạt của máu đông. Có vẻ là Joyce già nua tội nghiệp đã không dọn giường đúng kiểu vào sáng ngày hôm đó. Vì thế Pat đã đấm vào thận của chị ta, Joyce bắt đầu đi tiểu ra máu và quyết định rằng mình sắp chết, chị ta đã lấy khẩu súng ngắn từ sau xe tải của chồng ra

và đảm bảo chắc chắn hắn ta cùng tái ngộ chị ở kiếp sau.

Joyce đã sống sót với hai quả thận bị hư hại. Pat, người chồng đã mất gần hết khuôn mặt sau cú bắn bằng súng ngắn, thì không.

Cho tới lúc này, với D.D. căn bếp này là một căn bếp bình thường. Không có những sự cưỡng ép - hay những mệnh lệnh điên loạn bắt phải lau dọn và khử trùng. Chỉ là một nơi mà người mẹ dọn bữa tối, với những chiếc đĩa lấm lem món mì Ý trộn pho mát vẫn còn đang chờ được lau rửa.

D.D. chuyển sự chú ý sang chiếc túi xách bằng da màu đen đang đặt trên bàn bếp. Miller lặng lẽ đưa cho cô một cặp găng tay cao su. Cô gật đầu cảm ơn, và bắt đầu lục đồ trong túi.

Cô bắt đầu bằng điện thoại di động của Sandra. Người chồng không mong gì giữ được bí mật điện thoại của vợ mình vì thế họ thoải mái nghiên cứu kĩ càng chiếc điện thoại. Cô xem lại những tin nhắn và danh sách cuộc gọi. Chỉ có một số điện thoại nổi bật, và nó được đánh dấu là NHÀ. Một bà mẹ gọi về để kiểm tra con gái mình, không nghi ngờ gì nữa. Số điện thoại được gọi nhiều thứ hai là DI ĐỘNG CỦA JASON, một bà vợ gọi để kiểm tra chồng mình, D.D. cho là vậy.

D.D. không thể nghe các tin nhắn thoại mà không có mật khẩu, nhưng cô không lo lắng chuyện đó. Miller sẽ làm

việc với công ty điện thoại và nhờ họ đóng băng các tin nhắn cũng như lấy ra nhật kí của riêng họ. Nhà cung cấp lưu lại các bản sao của cả những tin nhắn đã bị xóa trong cơ sở dữ liệu của họ, một thông tin sẵn sàng cho những đầu óc muốn tìm hiểu. Miller cũng sẽ nhờ nhà cung cấp dò theo những cuộc gọi cuối cùng của Sandra, dò tới từng cột sóng tiếp nhận để giúp tái tạo lại những hoạt động cuối cùng của cô ta.

Phần còn lại của chiếc túi chứa ba thỏi son khác nhau - ba tông màu hồng chìm - hai chiếc bút, một cái giũa móng tay, một thanh kẹo granola, một chun buộc tóc bằng vải màu đen, một cặp kính đọc sách, một chiếc ví với bốn mươi hai đô la, một bằng lái xe của bang Massachusetts còn hạn, hai thẻ tín dụng, và ba thẻ thành viên cửa hàng tạp phẩm, một thẻ thành viên cửa hàng sách. Cuối cùng, D.D. kéo ra một cuốn sổ gáy xoắn nhỏ chứa đầy các danh sách khác nhau: hàng hóa cần mua, việc nhà cần làm, các giờ hẹn. D.D. để riêng cuốn sổ ra như một vật chứng cần ưu tiên, và Miller gật đầu.

Bên cạnh chiếc túi xách là một bộ chìa khóa xe lớn. D.D. giơ chúng lên dò hỏi.

"Chìa khóa điện thuộc về chiếc xe thùng Volvo màu xám đang đậu ở lối lái xe. Hai chìa khóa khác là chìa khóa nhà. Bốn chìa kia chúng tôi không biết nhưng đoán ít nhất có một cái là chìa khóa lớp học của cô ta, tôi sẽ cử một cảnh sát kiểm

tra cái đó.”

“Anh kiểm tra phía sau xe thùng chưa ?” cô đột ngột hỏi.

Miller dành cho cô một cái nhìn, rõ ràng là muốn có thêm chút lòng tin của cô. “Rồi, thưa cô. Chẳng có gì đáng ngạc nhiên ở đó hết.”

D.D. không buồn xin lỗi. Cô chỉ đặt chùm chìa khóa xuống và nhặt lên một đống bài vở, đã được ghi chú cẩn thận bằng mực đỏ. Sandra Jones đã ra cho lớp của cô ta bài tập viết một đoạn văn, mỗi học sinh cần phải trả lời “Nếu em được khởi tạo một ngôi làng của riêng mình, thì quy tắc đầu tiên cho mọi người sẽ là … và tại sao.”

Vài đứa trẻ chỉ viết được một hai dòng. Một số ít viết gần kín tờ giấy. Mỗi bài đều có ít nhất một hoặc hai lời nhận xét, rồi chữ cái cho điểm được đánh vòng tròn ở trên đầu bài. Chữ viết khá nữ tính, với những hình mặt cười dành cho vài đứa trẻ. D.D. quyết định đó chính là loại chi tiết mà một kẻ giả mạo chữ viết sẽ không nghĩ đến để thêm vào. Vậy là cho đến lúc này, cô chấp nhận rằng Sandra Jones đã ngồi bên chiếc bàn này, cho điểm những bài tập này, một hoạt động mà theo chồng cô ta là sẽ không diễn ra cho đến khi Ree bé nhỏ đã đi ngủ.

Vậy là vào khoảng chín giờ tối, Sandra Jones vẫn còn sống và mạnh khỏe ngồi trong căn bếp của chính mình. Và rồi …

Ánh mắt D.D. chuyển sang chiếc máy tính, một chiéc máy Dell để bàn khá mới đặt trên bàn nước nhỏ màu đỏ. Cô thở dài.

“Bật chưa ?” cô hỏi với sự thèm muốn khó giấu.

“Không muốn dụ dỗ bản thân,” Miller trả lời.

Cái máy tính đúng-là cái bẫy. Chắc chắn là họ muốn nó, nhưng chắc chắn họ cần có sự cho phép của người chồng, vì anh ta có quyền riêng tư. Một việc cần phải thương lượng, nếu như họ tìm được lí lẽ nào đó để mà đưa ra thương thảo.

D.D. quay sang cầu thang nhỏ hẹp, đi lên từ phía sau của nhà bếp.

“Đội khám nghiệm đã lên đó rồi chứ ?” cô hỏi.

“Rồi.”

“Họ đỗ xe tải ở đâu ?”

“Cách đây năm dãy phố, cạnh một quán rượu. Tôi cảm thấy cần bí mật.

“Tôi thích việc đó. Họ đã làm cầu thang chưa ?”

“Việc đầu tiên mà tôi bảo họ làm đấy!". Miller đảm bảo với cô. Rồi nói thêm: “Nghe này Trung úy, chúng tôi đã ở đây từ sáu giờ sáng nay. Ít nhất tôi đã có mười sĩ quan cảnh sát rà soát hết căn nhà, kiểm tra tầng hầm, phòng ngủ, tủ quần áo và bụi cây. Thứ duy nhất mà chúng tôi có thể đưa ra là một bất kể việc gì cần làm, và cử những người còn lại đi ra ngoài - để hoặc là mang về cho tôi Sandra Jones hoặc là bằng chứng nào đó về bất kể

chuyện gì đã xảy ra với cô ta. Chúng tôi biết những điều căn bản. Chỉ là chúng chưa đưa chúng tôi đến đâu mà thôi.”

D.D. lại thở dài, tóm lấy tay vịn và bước lên những bậc cầu thang sơn màu sô cô la.

Tầng hai cũng ấm cúng như dưới tầng một. D.D. đã phải chống lại ý muốn thụp đầu xuống khi một đôi đuôi đèn cũ quẹt vào tóc cô. Hành lang được lát ván gỗ cứng, cũng sơn màu sô cô la tối như cầu thang. Qua nhiều năm, bụi đã đóng kết lại ở những ngóc ngách của lớp ván sàn, với một vài cụm lông rối và gàu chuyển động dưới bước chân cô. Vật nuôi trong nhà, D.D. đoán, dù chưa ai nhắc tới chuyện đó.

Cô dừng một lát để liếc nhìn lại quãng đường vừa đi, một dãy những bước chân lẫn lộn và đè lên nhau trong một khoảng lờ mờ khó phân biệt với sàn nhà đóng bụi. Rất may là sàn nhà đã được khám nghiệm, cô nghĩ. Rồi cau mày, khi một ý nghĩ khác chợt hiện ra và khiến cô lập tức thấy lo lắng thực sự.

Suýt nữa thì cô đã mở miệng để nói gì đó, nhưng vào phút cuối cùng cô nghĩ tốt hơn là không nên. Tốt hơn là chờ xem đã. Phải xem xét đến mọi chi tiết. Thật nhanh.

Họ bước qua phòng tắm chật hẹp cũng được trang trí theo kiểu những năm 50 giống nhà bếp. Đối diện phòng tắm là một phòng ngủ nhỏ với chiếc giường đôi phủ chăn bông màu hồng, kê sát phần mái hiên chúc hẳn xuống của căn phòng. Trần

nhà và mái hiên được sơn màu xanh sáng, lác đác những cụm mây, chim chóc và ong bướm. Chắc chắn đây là phòng cô con gái nhỏ, và sự đáng yêu của nó đủ khiến D.D. cảm thấy đau nhói thay cho Clarissa Jane Jones, cô bé đã ngủ yên trong một thánh đường xinh đẹp nhường này, chỉ để thức dậy trước một cuộc diễu hành ác mộng của những sĩ quan cảnh sát mặc sắc phục tối màu trong nhà cô bé.

D.D. không lưu lại trong phòng ngủ đó mà tiếp tục đi xuống hành lang vào trong phòng ngủ chính.

Hai kĩ thuật viên đang đứng trước cửa sổ. Họ vừa mới hạ mành xuống và giờ đang dùng ánh sáng xanh bắn khắp căn phòng. D.D. và Miller thận trọng đứng ở ngoài hành lang khi người mặc sắc phục trắng đầu tiên chiếu tia lên tường, trần nhà và sàn nhà để tìm những dấu vết của chất dịch từ cơ thể. Khi các điểm dần hiện lên, người thứ hai đánh dấu chúng bằng miếng dán để phân tích thêm. Quy trình kéo dài khoảng mười phút. Họ không kiểm tra chiếc giường. Chắc chắn là ga giường và chăn đã được cuộn lại để phân tích trong phòng thí nghiệm rồi.

Người đầu tiên kéo mành lên, bật chiếc đèn ngủ còn lại bên cạnh giường, rồi chào D.D. bằng một tiếng reo mừng, “Chào, Trung úy.”

“Cuộc chiến đến đâu rồi, Marge ?”

“Như mọi khi, ta luôn thắng.”

D.D. bước tới trước để bắt tay Marge,

rồi kĩ thuật viên thứ hai, Nick Crawford. Họ đều biết nhau từ lâu vì đã cùng làm việc trong một thời gian dài ở những hiện trường như thế này.

"Các anh nghĩ sao ?" D.D. hỏi họ.

Marge nhún vai. "Có vài vết. Tất nhiên chúng tôi sẽ kiểm tra chúng, nhưng chẳng có gì sáng sủa. Ý tôi là, mọi phòng ngủ trên đất Mỹ này đều có dịch từ cơ thể người ở đâu đó."

D.D. gật đầu. Khi khám nghiệm một căn phòng để tìm dịch từ cơ thể người, có hai điểm cần đánh dấu đỏ: thứ nhất, một dấu vết rõ ràng chẳng hạn như vết văng tung tóe trên tường hay một vũng lớn ở trên sàn; thứ hai, việc hoàn toàn thiếu hụt chất dịch ở người, ám chỉ rằng ai đó đã dùng chất hóa học để tẩy rửa triệt để. Như Marge đã nói, mọi căn phòng ngủ đều phải có thứ gì đó.

"Thế còn chiếc đèn bị vỡ ?" D.D. hỏi.

"Chúng tôi đã lấy nó từ trên mặt sàn," Nick nói, "với tất cả các mảnh vỡ khớp với nhau. Mới nhìn, có vẻ như chiếc đèn đổ xuống sàn và bị vỡ tan tành, chứ không phải được dùng như một vũ khí. Ít nhất kiểm tra bằng mắt thường đã không cho thấy bất kì dấu vết nào của máu ở trên bàn đèn."

D.D. gật đầu. "Giường thì sao ?"

"Một chiếc chăn trải ghép vải màu xanh dương và xanh lục đã bị mất, nhưng phần còn lại của chiếc giường có vẻ vẫn nguyên si."

“Anh kiểm tra phòng tắm chưa ?” D.D. hỏi. “Rồi.”

“Bàn chải đánh răng ?”

“Hai cái vẫn còn ẩm khi chúng tôi tới đây. Một cái bàn chải điện Barbie màu hồng thuộc về đứa bé. Cái thứ hai là một bàn chải điện Braun Oral-B, theo lời người chồng là thuộc về vợ anh ta.”

"Quần áo ngủ ?"

“Theo lời người chồng, cô vợ mặc một chiếc áo thun dài màu tím, về hình đứa bé gái đội vương miện ở đằng trước ngực. Hiện giờ chưa tìm thấy”

“Còn những quần áo khác ? Va li ?”

“Kiểm tra sơ bộ của người chồng cho thấy không bị mất thứ gì.”

“Đồ trang sức ?”

“Những thứ lớn nhất là đồng hồ và nhẫn cưới của cô ta, cả hai đều không thấy. Cùng với đôi hoa tai vàng yêu thích, mà theo lời người chồng là cô ta thường xuyên đeo. Tất cả những gì chúng tôi tìm thấy trong hộp đồ trang sức là vài chiếc vòng cổ, một cặp vòng tay tự làm mà rõ ràng là quà tặng của bé gái. Người chồng nghĩ mọi thứ trông có vẻ ổn.”

D.D. quay sang Miller. “Tôi cho là thẻ tín dụng của cô ta không có hoạt động nào ?”

Miller lại dùng đến kiểu nhìn Tôi-không-phải- đồ- ngốc của anh ta. Cô cho như thế đã đủ là câu trả lời.

“Vậy” cô suy tư thành tiếng, “theo mọi bằng chứng, Sandra Jones đã đi từ

chỗ làm về nhà chiều ngày hôm làm bữa tối cho con gái, đưa con bé lên giường, rồi tiếp tục với những công việc buổi tối của cô ta là chấm bài. Ở thời điểm nào đó, cô ta đã đánh răng, mặc áo ngủ vào, và ít nhất đã đi tới phòng ngủ, nơi … ”

"Một kiểu vật lộn nào đó đã làm vỡ cây đèn ?" Marge giúp đỡ với một cái nhún vai. "Có thể ai đó đã ở sẵn đây, phục kích cô ta. Việc đó sẽ giải thích cho chuyện thiếu vết máu."

"Đối tượng đã khuất phục cô ta bằng tay" Miller nói thêm. "Làm nghẹt thở."

"Hãy kiểm tra vỏ gối," D.D. nói. "Có thể hắn đã làm nghẹt thở cô ta trong lúc ngủ."

"Làm nghẹt thở, bóp cổ. Cái gì đó im ắng và không quá lộn xộn," Nick đồng ý.

"Rồi quấn thi thể trong chiếc chăn và kéo nó ra khỏi căn nhà," Miller kết luận.

D.D. lắc đầu. "Không, không có lôi kéo. Đây là chỗ mọi chuyện trở nên phức tạp."

"Ý cô không có lôi kéo nghĩa là sao ?" Miller bối rối hỏi.

"Hãy nhìn vào hành lang đầy bụi kia. Tôi có thể thấy những bước chân của chúng ta, đó là vấn đề, bởi vì nếu ai đó đã kéo một cái xác quấn trong cái chăn to đùng thì đáng lẽ tôi phải nhìn thấy một vệt dài, sạch sẽ từ phòng ngủ cho đến đầu cầu thang. Không có vệt nào cả. Có nghĩa là cơ thể đã không bị kéo lê đi."

Miller cau mày. "Được rồi, vậy là đối

tượng đã mang cô ta ra ngoài."

"Một người đàn ông mang thân thể ẽo uột của một phụ nữ trưởng thành đi qua cái hành lang hẹp này ư ?" D.D. nhướng mày lên nghi ngại. "Đầu tiên, đó phải là một người đàn ông khỏe mạnh. Thứ hai, không cách nào hắn qua được chỗ gấp khúc ở cầu thang kia. Chúng ta sẽ thấy bằng chứng ở mọi nơi."

"Hai người thì sao ?" Marge dự đoán.

"Gấp đôi tiếng ồn, gấp đôi cơ hội bị tóm."

"Vậy thì cái quái gì đã xảy ra với cái chăn ?" Miller hỏi.

"Tôi không biết," D.D. nói. "Trừ khi … Trừ khi cô ta đã không bị giết trong căn phòng này. Có thể cô ta đã xuống được chân cầu thang. Có thể cô ta đang ngồi trên ghế sô pha xem tivi, rồi chuông cửa reo. Hoặc có thể người chồng về nhà … " Cô nghĩ về chuyện đó, cố thử nhiều tình huống khác nhau trong đầu. "Hắn đã giết cô ta ở chỗ khác, rồi lên đây lấy cái chăn, gạt đổ cái đèn trong khi kéo chăn ra khỏi giường. Như thế sẽ ít tiếng động hơn. Ít cơ hội đánh thức đứa trẻ."

"Có nghĩa là chúng ta vẫn chưa tìm thấy hiện trường chính của vụ án," Miller lẩm bẩm, nhưng anh ta cau mày trong khi nói điều đó. Bởi vì theo lời anh ta, họ đã làm những bước căn bản, và bước căn bản đáng lẽ phải tìm thấy dấu hiệu của máu.

Tất cả họ đều nhìn vào nhau.

“Tôi bỏ phiếu cho tầng hầm,” D.D. nói. “Khi những chuyện xấu xảy ra, dường như nó luôn xảy ra ở tầng hầm. Ta đi chứ ?”

*

* *

Bốn người đi chầm chậm xuống cầu thang, ngang qua phòng khách, nơi một cảnh sát mặc sắc phục vẫn đứng ở ngưỡng cửa, theo dõi Jason Jones và đứa con đang ngủ của anh ta. Jones nhìn lên khi họ đi qua phòng ngoài. D.D. thoáng nhìn thấy một đôi mắt nâu bí ẩn, rồi Miller mở cửa, mở ra một nhịp cầu thang gỗ không chắc chắn dẫn xuống tầng hầm ẩm mốc chỉ được chiếu sáng mờ mờ bằng bốn bóng đèn trần trụi. Họ đi chậm rãi và cẩn trọng. Thề có chúa, cảnh sát trượt ngã trên cầu thang và bị thương ở lưng xảy ra thường xuyên hơn công chúng biết đến nhiều. Đối với ai thì việc đó cũng là đáng xấu hổ. Nếu bạn bị thương khi đang làm nhiệm vụ, ít nhất bạn cũng nên có một câu chuyện hay để mà kể lại.

Ở chân cầu thang, D.D. nhận ra một tầng hầm trông giống y hệt như mọi tầng hầm khác. Nền đá. Sàn láng xi măng nứt nẻ. Một chiếc máy giặt và máy sấy màu ngà đặt trước mặt họ, bàn uống cà phê cũ kĩ kê giỏ nhựa để quần áo và xà phòng giặt thì đặt ở phía trước hai cái máy. Rồi tới bộ sưu tập ghế hỏng, thùng các tông dọn nhà và những đồ trẻ con bị bỏ đi mà đâu đâu cũng có. Ngay bên cạnh cầu thang

là một bộ giá nhựa có vẻ như để chứa những bát đĩa thừa không để được trong bếp. D.D. để ý thấy những hộp ngũ cốc, mì Ý và pho mát, bánh, mì Ý khô, hộp xúp, những rác rưởi từ nhà bếp.

Căn hầm bụi bặm, nhưng không lộn xộn. Các thứ được xếp gọn cạnh tường, sàn phòng ở giữa được giữ sạch để giặt giũ, có lẽ còn để dùng như bãi tập xe trong nhà, nếu nhìn vào chiếc xe ba bánh đang để cạnh cửa sập cầu thang.

D.D. đi tới chỗ cửa sập, quan sát bộ sưu tập mạng nhện ở góc bên tay phải, lớp bụi dày phủ lên nắm đấm cửa màu đen. Rõ ràng cánh cửa này chưa được mở ra đã lâu, và giờ khi cô đã ở dưới này, cô thay đổi ý kiến. Nếu giết ai đó ở trong tầng hầm, liệu người ta có thực sự đi suốt cả quãng đường lên trên gác ? Tại sao không đặt thi thể xuống bên dưới chồng hộp cắc tông, hay tóm lấy một tấm ga cũ và bọc nó lại đưa qua cửa sập vào lúc đêm tối ?

Cô mò mẫm qua một đống bộ phận cũi, ghế đẩy, và ghế nhún bỏ đi. Chuyển sang chồng hộp cạnh tường, những đồ kê ngoài vườn đã cũ.

Đằng sau cô, Nick và Marge đang nghiên cứu sàn nhà bằng đèn pin trong khi Miller vẫn đứng ở một bên, tay đút trong túi quần. Đã từng đi qua tầng hầm một lần, anh ta chỉ chờ cho cả nhóm đi tới cùng một kết luận mà anh ta đã rút ra từ nhiều giờ trước đó.

Sau một vài phút, D.D. đã đi tới kết luận ấy. Căn hầm nhắc cô nhớ tới nhà bếp, không quá bẩn, không quá sạch. Chỉ vừa đúng đối với một gia đình ba người.

Chỉ để cầu may, cô kiểm tra máy giặt và máy sấy. Rồi tim cô nẩy lên đến cổ họng.

"Ôi trời," cô nói, nắp máy giặt vẫn mở, một chiếc chăn ghép vải màu xanh dương và xanh lục hiện ra lù lù trước mắt cô.

Miller vội tới đó, các kĩ thuật viên nối gót anh ta. "Đó có phải … ? Chắc cô đùa tôi. Khi nào tôi gặp được hai thằng ngốc đã kiểm tra chỗ này đầu tiên, tôi … "

"Này, chẳng phải đó là cái chăn à ?" Nick nói, có vẻ hơi ngốc nghếch.

Marge đã chồm tới, kéo cái chăn từ chiếc máy giặt cửa trên ra trong khi cẩn thận không để nó chạm xuống sàn.

"Anh ta đã giặt nó à ?" D.D. nói suy nghĩ thành lời. "Người chồng đã giặt cái chăn, nhưng không có thời gian để sấy khô trước khi gọi cho cảnh sát ? Hay người vợ từ đầu đã cho nó vào trong máy giặt và chúng ta đã mải chạy theo chính cái đuôi mình trong vài giờ qua ?"

Marge cẩn thận trải rộng cái chăn ra, đưa cho Nick một đầu trong khi cầm đầu còn lại. Cái chăn có những nếp nhăn lớn của một vật sũng nước bị để trong máy giặt khá lâu. Nó có mùi xà phòng - sạch sẽ, tươi mới. Họ giũ một lần, và một cuộn vải màu tía rớt xuống sàn nhà.

D.D. vẫn đang mang găng tay cao su, vì thế cô được vinh dự cầm nó lên. “Tôi cho đây là áo ngủ của Sandra Jones,” cô nói, gỡ cái áo thun màu tím ướt sũng có một cô gái đội vương miện ở trước ngực ra.

Họ nghiên cứu cả hai thứ một lúc, tìm những vệt màu hồng đã nhạt màu, giống như kiểu vệt máu còn sót lại, hoặc những chỗ rách ám chỉ một cuộc vật lộn. Dấu hiệu của cái gì đó.

D.D. lại có cảm giác khó chịu đó một lần nữa. Như thể cô đang nhìn thấy cái gì rất hiển nhiên nhưng lại không hoàn toàn hiểu được.

Ai lại tốn thời gian giặt một cái chăn và áo ngủ, nhưng bỏ lại chiếc đèn vỡ khơi khơi như thế ? Loại phụ nữ nào biến mất, nhưng bỏ lại con gái, ví tiền và xe ô tô của cô ta ?

Và loại chồng nào về đến nhà phát hiện ra vợ mình biến mất nhưng lại chờ tới ba tiếng đồng hồ sau mới gọi cảnh sát ?

“Gác mái, hầm thấp thì sao ?” D.D. lớn tiếng hỏi Miller. Nick và Margie đang gập chiếc chăn để mang về phòng thí nghiệm. Nếu đối tượng đã không dùng đến chất tẩy trắng thì chiếc chăn có thể vẫn còn lưu lại bằng chứng nào đó. Họ lấy cái áo ngủ tím từ chỗ D.D., đặt nó vào chiếc túi thứ hai để mang đi khám nghiệm.

“Không có hầm thấp. Gác mái nhỏ và

gần đầy chật đồ trang trí Giáng Sinh,” Miller báo cáo.

“Tủ quần áo, tủ lạnh, tủ làm đá, nhà phụ, lò nướng thịt thì sao ?”

“Không, không, không, không và không.”

“Tất nhiên, còn cả cái vịnh lớn màu xanh kia nữa.”

“Phải.”

D.D. thở dài nặng nề. Cố một giả thuyết cuối cùng. “Chiếc xe của anh chồng ?”

“Loại xe bán tải. Anh ta đã đi cùng với chúng tôi ra ngoài để nhìn vào phần sau xe. Tuy nhiên, anh ta từ chối mở cửa khoang trước.”

“Tên khốn cẩn trọng.”

“Lạnh lùng,” Miller sửa lại. “Đến giờ cô vợ đã mất tích hàng giờ rồi mà anh ta thậm chí còn chưa hề nhấc điện thoại lên để gọi cho bất kì một người thân hay bạn bè nào.”

Việc đó đã quyết định vấn đề thay cho cô. “Được rồi,” D.D' nói. “Đi gặp Ông Jones nào.”

CHƯƠNG BỐN

KHI CÒN BÉ, TÔI TIN VÀO CHÚA TRỜI. BỐ TÔI THƯỜNG đưa tôi tới nhà thờ mỗi chủ nhật. Tôi sẽ ngồi trong trường học chủ nhật này và lắng nghe những câu chuyện về việc làm của Người. Sau đó, chúng tôi sẽ tụ tập ở sân nhà thờ để ăn gà rán, hoa lơ hầm và bánh ga tô nhân đào.

Rồi chúng tôi về nhà, nơi mẹ tôi sẽ đuổi bố tôi chạy vòng quanh nhà với con dao thái thịt và hét lên, "Tôi biết ông định làm gì rồi, quý ông ! Làm như mấy mụ mất nết ngồi cạnh ông trong nhà thờ chỉ là để cùng hát thánh ca thôi ấy !"

Họ sẽ chạy vòng quanh vòng quanh như thế, bố mẹ tôi chạy khắp cả nhà, còn chính tôi thì ngồi co rúm trong tủ treo áo khoác, nơi tôi có thể nghe rõ từng lời họ nói mà không phải nhìn xem chuyện gì sẽ xảy ra nếu bố tôi có bước hụt chân, rẽ nhầm hay là trượt trên một bậc cầu thang.

Khi tôi còn bé, tôi tin vào Chúa Trời. Mỗi sáng khi tôi thức dậy và bố tôi vẫn còn sống, tôi lại coi đó là một dấu hiệu việc làm của Người. Mãi đến khi lớn hơn tôi mới bắt đầu hiểu được sự thực những buổi sáng chủ nhật trong nhà bố mẹ tôi.

Tôi đã nhận ra là việc bố tôi sống sót chẳng liên quan gì đến ý Chúa cả. Đó là việc làm theo ý mẹ tôi. Bà không bao giờ giết bố tôi bởi vì bà không muốn ông chết.

Không, mục đích của mẹ tôi là hành hạ bố tôi. Để khiến từng giây từng phút sống của ông biến thành địa ngục vĩnh hằng.

Bố tôi còn sống, vì trong đầu mẹ tôi, cái chết là quá dễ dàng cho ông.

*
**

“Cô có tìm thấy ông Smith không ?”

“Sao cơ ?”

“Cô có tìm thấy ông Smith không ? Con mèo của cháu. Sáng nay mẹ đi tìm nó, nhưng mẹ vẫn chưa về.”

D.D. chớp mắt thật nhanh vài lần. Cô chỉ vừa mới mở cánh cửa ở đầu cầu thang tầng hầm ra và thấy mình đối diện với một cô bé tóc xoăn bốn tuổi trông rất nghiêm nghị. Rõ ràng Clarissa Jones đã dậy và đang tiến hành một cuộc điều tra.

“Ree ?” Một giọng nam trầm phá vỡ sự im lặng. Ree ngoan ngoãn quay lại, và D.D. liếc nhìn lên thấy Jason Jones đang đứng ở phòng ngoài, quan sát cả hai người.

“Con muốn Ông Smith", Ree than vãn.

Jason đưa tay ra và con gái anh ta chạy tới. Anh ta không nói một lời với D.D, chỉ đơn giản biến vào trong phòng khách, dắt theo con gái.

D.D. và Miller làm theo, Miller khẽ gật

đầu ra hiệu cho sĩ quan cảnh sát đang đứng gác rút lui.

Phòng khách khá nhỏ. Một chiếc ghế sô pha đôi bé tí, hai chiếc ghế gỗ, một ngăn tủ trải khăn ren, đồng thời cũng được dùng như bàn uống cà phê. Một chiếc tivi khiêm tốn đặt trên cái kệ lò vi sóng giả gỗ sồi ở góc phòng. Phần còn lại của căn phòng là bàn làm thủ công của trẻ con, một hàng kệ chứa đủ thứ từ một trăm viên phấn màu cho đến hai tá búp bê Barbie. Dựa vào số đồ chơi thì thấy cô bé Ree bốn tuổi thích màu hồng.

D.D. tận dụng thời gian của mình. Cô quan sát căn phòng, dừng lại trước những tấm hình trong khung gắn hạt trên bệ lò sưởi, tấm ảnh một bé gái mới chào đời, cũng là bé gái ấy trong một chuỗi thời gian từ lúc ăn lần đầu, bước đi lần đầu đến lần đầu đi xe ba bánh. Không có thành viên gia đình nào khác trong các tấm ảnh. Không có dấu hiệu rõ ràng của ông, bà, cô, dì, chú, bác. Chỉ có Jason, Sandra và Ree.

Cô để ý thấy một bức ảnh nhỏ của một đứa bé chập chững đang tóm chặt con mèo màu cam trông rất cam chịu, và cho rằng đó chắc hẳn là ông Smith nổi tiếng.

Cô tiến đến góc để đồ chơi, nhìn trên mặt bàn và thấy một bức tranh Lọ Lem và hai chú chuột đang tô màu dở. Những thứ bình thường, D.D. nghĩ. Đồ chơi bình thường, vật dụng bình thường, đồ đạc bình thường đối với một gia đình bình

thường trong một ngôi nhà bình thường ở Nam Boston.

Ngoại trừ việc gia đình này không bình thường, nếu không cô đã không ở đây.

Cô đi qua chỗ góc đồ chơi một lần nữa, cố gắng nhìn lén ông bố mà không cần phải quay ra nhìn thẳng vào anh ta. Hầu hết đàn ông đến giờ này đều phải tỏ ra kích động rồi. Một cô vợ mất tích. Các nhân viên thực thi luật pháp rầm rập trong nhà anh ta, xâm phạm vào thánh địa riêng tư của anh ta, sờ mó và xử lí những bức ảnh cá nhân của gia đình anh ta trước sự hiện diện của đứa con gái bốn tuổi.

Vậy mà cô chẳng cảm thấy gì từ anh ta hết. Không một điều gì.

Gần như là anh ta đang không ở trong phòng.

Cuối cùng cô quay sang. Jason Jones đang ngồi trên ghế sô pha, cánh tay vòng quanh đứa con gái vô lo nghĩ, ánh mắt cố định trên màn hình tivi trống trơn. Chứng kiến tận mắt mới thấy anh ta đúng y như lời Miller đã quảng cáo. Mái tóc dày hơi rối, bộ râu qua một ngày không cạo đầy nam tính, bộ ngực rắn chắc được nhấn mạnh bằng một chiếc áo thun màu xanh hải quân đơn giản. Anh ta là tổng hòa của một ông bố, một anh chàng hàng xóm bí ẩn và gợi tình. Anh ta là giấc mơ ướt át của một biên tập viên, và Miller đã nói đúng - nếu họ không tìm thấy Sandra Jones trước khi chiếc xe đưa tin đầu tiên

tìm được họ thì họ sẽ gặp rắc rối lớn.

D.D. cầm lên một trong hai chiếc ghế gỗ, đặt nó đối diện với ghế sô pha và ngồi xuống. Về phần mình, Miller đã lùi về hậu cảnh. Đó là cách tốt hơn để tiếp cận đứa trẻ. Hai cảnh sát có thể gây ra áp lực với người chồng miễn cưỡng. Tuy nhiên với một đứa trẻ đang lo lắng, thế sẽ là quá nhiều.

Ánh mắt Jason cuối cùng cũng ngước lên chỗ cô, nhìn vào mặt cô, và bất chấp ý muốn của bản thân, cô gần như đã rùng mình.

Đôi mắt anh ta trống rỗng, giống như đang nhìn vào một bầu trời đêm không trăng sao. Cô chỉ từng nhìn thấy ánh mắt như thế hai lần. Một là khi thẩm vấn một kẻ bệnh hoạn đã giải quyết mối quan hệ công việc không vui vẻ của gã bằng cách giết chết người cộng tác cùng với toàn bộ gia đình anh ta bằng một cái nỏ. Lần thứ hai là khi thẩm vấn một cô gái Bồ Đào Nha hai mươi bảy tuổi, cô đã bị một cặp vợ chồng giàu có giữ làm nô lệ tình dục suốt mười lăm năm trong ngôi nhà bằng đá đẹp đẽ của họ ở Boston. Cô gái đã chết hai năm sau đó. Cô bước vào giữa dòng xe cộ đang di chuyển trên phố Storrow Drive. Các nhân chứng kể lại là cô đã không hề do dự. Chỉ bước thẳng từ lề đường xuống phố trước mũi một chiếc Toyota Highlander.

“Con muốn con mèo của con,” Ree nói. Con bé đã ngồi thẳng trên ghế sô pha,

khẽ nhoài người ra khỏi người bố. Anh ta không cố kéo con bé trở lại.

"Cháu nhìn thấy ông Smith lần cuối khi nào ?" D.D. hỏi con bé.

"Đêm qua. Khi cháu đi ngủ. Ông Smith luôn ngủ cùng với cháu. Nó thích phòng cháu nhất."

D.D. mỉm cười "Cô cũng thích phòng cháu. Tất cả đám hoa lá và bướm xinh đẹp ấy. Cháu có giúp trang trí phòng không ?"

"Không. Cháu không biết vẽ. Mẹ và Ba đã làm đấy. Cháu bốn tuổi ba phần tư, cô biết không." Ree dương dương tự đắc.

"Giờ cháu là con gái lớn rồi, vì thế cháu có phòng cho con gái lớn nhân dịp sinh nhật bốn tuổi."

"Cháu bốn tuổi á ? Không đời nào, cô còn tưởng cháu đã năm, sáu tuổi rồi ấy. Họ cho cháu ăn gì thế, vì so với bốn tuổi thì cháu cao quá."

Ree cười khúc khích. Bố cô bé không nói gì.

"Cháu thích mì Ý và pho mát. Đó là món ăn yêu thích nhất đời của cháu. Mẹ cho cháu ăn món đó nếu cháu cũng ăn cả xúc xích gà tây nữa. Mẹ nói là cháu cần protein. Nếu ăn đủ protein rồi cháu có thể ăn tráng miệng bánh quy Oreo."

"Đó có phải món cháu ăn tối qua không ?"

"Cháu ăn mì và pho mát và táo. Không có Oreo. Ba không có thời gian để tới cửa hàng tạp hóa."

Cô bé nhìn bố mình, và lần đầu tiên

Jason Jones bừng sống dậy. Anh ta xoa đầu con gái trong khi ánh mắt chất chứa yêu thương và sự bảo vệ. Rồi anh ta quay khỏi con bé và, như thể một công tắc vừa mới được ấn nút, anh ta lại trở về với cái nhìn của một người chết.

"Tối qua ai cho cháu ăn hả Ree ?"

"Mẹ cho cháu ăn tối, Ba cho cháu ăn trưa, cháu ăn sandwich bơ lạc và mứt trong bữa trưa, nhưng không có bánh quy. Không thể lúc nào cũng ăn bánh quy được." Ree nghe hơi buồn bã.

"ông Smith có thích Oreo không ?"

Ree đảo mắt. "ông Smith thích mọi thứ ! Đó là lí do vì sao nó béo thế. Nó ăn và ăn và ăn. Mẹ và Ba nói không được cho Ông Smith ăn thức ăn của người nhưng nó không thích thế."

"Ông Smith có giúp cháu ăn bữa tối hôm qua không ?"

"Nó cố nhảy lên trên bàn bếp. Mẹ bảo nó đi ra."

"Cô hiểu. Và sau bữa tối ?"

"Giờ tắm."

"Ông Smith cũng tắm à ?" D.D. cố tỏ ra không tin nổi.

Ree lại cười khúc khích. "Không, Ông Smith là một con mèo. Mèo không tắm. Chúng liếm lông."

"Ồ. Thế có lí hơn nhiều. Vậy ai đi tắm ?"

"Mẹ và cháu."

"Mẹ cháu có chiếm hết nước nóng ? Dùng hết xà phòng không ?"

“Không. Nhưng mẹ sẽ không để cho cháu dùng xà phòng. Một lần cháu đã đổ hết cả lọ vào trong bồn. Cô phải thấy đám bong bóng mới được !”

“Chắc là cảnh ấy ấn tượng lắm.”

“Cháu thích bong bóng.”

“Cô cũng thích. Còn sau khi tắm ?”

“À, bọn cháu tắm vòi.”

“Cô xin lỗi. Sau khi cháu tắm vòi … ”

“Đi ngủ. Cháu được chọn hai câu chuyện. Cháu thích cuốn Nancy Phù Phiếm và Pinkalicious. Cháu cũng được chọn một bài hát. Mẹ thích hát bài Ngôi sao nhỏ sáng lấp lánh nhưng cháu đã quá lớn để hát bài đó, nên cháu bảo mẹ hát bài Chú rồng pháp thuật Puff .

“Mẹ cháu hát bài Pufftthe Magic Dragon à ?” Lần này D.D. không cần phải giả vờ ngạc nhiên.

“Cháu thích những con rồng,” Ree nói.

“Ừm, cô hiểu rồi. Còn ông Smith, nó nghĩ gì về chuyện này ?

“Ông Smith không biết hát.”

“Nhưng nó có thích các bài hát không ?”

Ree nhún vai. “Nó thích các câu chuyện. Nó luôn cuộn tròn lại trong giờ kể chuyện.”

“Rồi mẹ cháu tắt đèn à ?”

“Cháu có một cái đèn ngủ. Cháu biết là cháu đã bốn tuổi ba phần tư, nhưng cháu thích có một cái đèn ngủ. Có lẽ … Cháu không biết. Có lẽ khi cháu năm tuổi … hay có lẽ ba mươi thì cháu không cần

đèn ngủ nữa.”

“Ok, vậy là cháu lên giường, ông Smith ở với cháu … ”

“Nó ngủ dưới chân cháu.”

“Ok, nó ở dưới chân cháu. Đèn ngủ đang bật. Mẹ cháu tắt đèn, đóng cửa, và rồi … ”

Ree nhìn chằm chằm vào cô.

Lúc này Jason Jones cũng nhìn chằm chằm vào cô, ánh mắt hơi ác cảm.

“Có bất kì chuyện gì xảy ra trong đêm không, Ree ?” D.D. khẽ hỏi.

Ree nhìn chằm chằm vào cô.

“Những tiếng động khác. Tiếng người nói. Cửa phòng cháu bị mở ? Ông Smith rời khỏi cháu khi nào ?”

Ree lắc đầu. Cô bé không nhìn vào D.D. nữa. Sau một giây, nó chuồi lại chỗ cạnh bố nó, cánh tay gầy nhẳng ôm chặt quanh eo anh ta. Jason quàng cả hai cánh tay quanh vai con bé và nhìn D.D. trừng trừng.

“Xong,” anh ta nói.

“Anh Jones … ”

“Xong,” anh ta nhắc lại.

D.D. hít một hơi dài, đếm đến mười, và cân nhắc các lựa chọn của mình. “Có lẽ có một người thân hay hàng xóm nào đó có thể trông chừng Clarissa một chút, anh Jones.”

“Không.”

“Không, tức là không có ai trông chừng nó được hay là không, tức là anh không đồng ý ?”

“Chúng tôi tự chăm sóc con gái mình, Thanh tra ạ … ”

“Trung úy. Trung úy cảnh sát D.D. Warren.”

Anh ta không hề chớp mắt trước cấp bậc của cô. “Chúng tôi tự chăm sóc con gái, Trung úy Warren ạ. Chẳng ích gì khi có con nếu cô chỉ đơn giản để cho người khác nuôi dưỡng nó.”

“Anh Jones, chắc chắn anh hiểu rằng nếu chúng tôi giúp tìm … Ông Smith … chúng tôi sẽ cần thêm thông tin, và thêm sự hợp tác, từ phía anh.”

Anh ta không nói gì, chỉ ôm con gái thật chặt.

“Chúng tôi cần chìa khóa xe tải của anh.”

Anh ta không nói gì.

“Anh Jones,” D.D. sốt ruột giục giã. “Chúng tôi càng xác định được Ông Smith ở đâu sớm thì càng xác định được cô ấy ở đâu sớm.”

“Ông ấy,” giọng nói bị nén của Ree phát ra từ trên ngực bố cô bé. “Ông Smith là con trai.”

D.D. không trả lời, chỉ tiếp tục quan sát Jason Jones.

“Ông Smith không ở trong khoang xe bán tải của tôi” Jason lặng lẽ nói.

“Làm sao anh biết ?”

“Bởi vì nó đã đi mất khi tôi về nhà. Và chỉ để cho chắc, chính tôi đã kiểm tra xe rồi.”

“Với tất cả sự kính trọng, thưa ngài,

đó là việc của chúng tôi.”

“Ông Smith không có trong xe tôi,” Jason lặng lẽ nhắc lại. “Và cho đến khi cô có lệnh khám, cô cần phải tin lời tôi trong chuyện này”

“Có những thẩm phán sẽ cho chúng tôi lệnh khám chỉ dựa vào sự thiếu hợp tác của anh mà thôi.”

“Vậy thì tôi đoán là cô sẽ nhanh chóng trở lại, phải không nào ?”

“Tôi muốn truy cập máy tính của anh,” D.D. nói.

“Đi mà nói chuyện với ông thẩm phán kia.”

“Anh Jones. Con … mèo của anh đã bị mất tích bảy tiếng rồi. Không có dấu hiệu nào của cô ấy … ”

“Ông ấy,” giọng nghèn nghẹt của Ree.

“Ông ấy, trong khu vực lân cận hay những chỗ … mèo thường lui tới. Vấn đề đang trở nên nghiêm trọng. Tôi tưởng là anh sẽ muốn giúp.”

“Tôi yêu con mèo của tôi,” Jones khẽ nói.

“Vậy hãy cho chúng tôi truy cập máy tính của anh. Hợp tác với chúng tôi để chúng ta có thể giải quyết vấn đề này một cách an toàn và khéo léo.”

“Tôi không thể.”

“Không thể ?” D.D. vớ lấy câu ấy. “Hay không làm ?”

“Không thể.”

“Và tại sao lại không, anh Jones ?”

Anh ta nhìn cô. “Bởi vì tôi yêu con gái

tôi hơn.”

*

* *

Ba mươi phút sau, D.D. đi cùng với Thanh tra Miller trở lại xe cô. Họ đã lấy dấu vân tay của Jason Jones và Clarissa Jones theo thủ tục; để xem có bất kì dấu vân tay lạ nào trong nhà không, họ phải bắt đầu bằng việc xác định những dấu vân tay của người sống trong nhà. Jones tình nguyện đưa tay ra, rồi giúp lấy vân tay Ree, cô bé nghĩ toàn bộ việc này là một trò chơi lớn. Chắc chắn, Jason cũng nhận ra là một hành động hợp tác cũng chẳng làm anh ta mất gì, rốt cuộc thì chẳng có gì là đáng nghi khi dấu vân tay của anh ta xuất hiện trong nhà của chính anh ta cả.

Jason Jones rửa tay mình, rồi rửa tay cho Ree. Và rồi anh ta thực sự đá cảnh sát ra khỏi nhà. Con gái anh ta cần nghỉ ngơi, anh ta tuyên bố, và thế là hết. Anh ta đưa từng người trong số họ ra tận cửa. Không có. Các vị sẽ làm gì để tìm vợ tôi ? Không có. Làm ơn, làm ơn, tôi sẽ làm bất kì việc gì có thể để giúp. Không có. Hãy tổ chức một đội tìm kiếm và phong tỏa toàn bộ khu vực này cho đến khi tìm thấy cô vợ xinh đẹp, đáng yêu của tôi.

Không phải kiểu Ông Jones. Con gái anh ta cần ngủ trưa, và thế là hết.

“Lanh lùng hả ?” Giờ D.D. mới lẩm bẩm. “Giống Bắc Cực hơn. Rõ ràng, Ông Jones chưa bao giờ nghe nói tới hiệu ứng nóng lên toàn cầu.”

Miller để cho cô mắng nhiếc.

“Đứa bé biết cái gì đó. Có thấy cách nó thụt lùi ngay giây phút chúng ta hỏi qua giờ ngủ không ? Con bé đã nghe thấy cái gì đó, nhìn thấy cái gì đó, tôi không biết. Nhưng chúng ta cần một phỏng vấn viên tâm lí, ai đó chuyên về trẻ em. Và phải nhanh nữa. Con bé đó càng dành nhiều thời gian quẩn quanh với ông bố già yêu quý thì càng khó nhớ lại bất kì sự thật khó chịu nào.”

Miller gật đầu.

“Tất nhiên, chúng ta cũng cần có sự cho phép của ông bố yêu con để phỏng vấn con gái anh ta, và vì lí do gì đó tôi không nghĩ anh ta sẽ cho phép. Thú vị, phải không nào ? Ý tôi là, vợ anh ta mất tích giữa đêm hôm khuya khoắt, bỏ lại con gái anh ta một thân một mình trong nhà, và thay vì hợp tác với chúng ta, hay hỏi chúng ta bất kì một câu hỏi hợp lí nào về chuyện chúng ta sẽ làm gì để tìm vợ anh ta, Jason Jones chỉ ngồi lì trên ghế sô pha im lặng như diễn kịch câm. Sự kinh hoàng của anh ta đâu, sự hoài nghi đâu, sự hoảng loạn cần thông tin đâu ? Đáng lẽ anh ta phải gọi bạn bè và người thân. Đáng lẽ anh ta phải đi tìm những bức ảnh gần đây của vợ để chúng ta đi tìm kiếm quanh khu phố ấy. Đáng lẽ, ít nhất anh ta cũng phải thu xếp ai đó trông chừng con gái để có thể đích thân trợ giúp những nỗ lực của chúng ta. Người này - cứ như một nút công tắc đã được gạt. Anh ta thậm chí

còn không ... "

“Phủ nhận chăng,” Miller gợi ý, trong lúc bước đi bên cạnh cô.

“Chúng ta sẽ phải làm việc này theo cách ép buộc thôi,” D.D. tuyên bố. “Hãy kiếm một lệnh khám xe của Jason Jones, lấy một lệnh tịch thu cho phép chúng ta tịch thu chiếc máy tính, cũng như yêu cầu một bản kê khai các cuộc điện thoại di động của cô vợ. Trời ạ, có khi chúng ta nên phong tỏa toàn bộ ngôi nhà như một hiện trường tội ác. Việc đó sẽ cho Jason Jones cái gì đó để suy nghĩ.”

“Sẽ rất khó khăn với đứa bé.”

“Phải, đó là một cú hích.” Nếu ngôi nhà bị tuyên bố là hiện trường tội ác, Jason và con gái anh ta sẽ bị buộc phải di tản. Kiểu như gói ghém quần áo, chuyển vào một khách sạn do một chiếc xe cảnh sát hộ tống. D.D. tự hỏi Ree bé nhỏ sẽ nghĩ gì, từ bỏ ốc đảo xanh tươi của con bé lấy một căn phòng khách sạn rẻ tiền với thảm trải nâu xỉn và mùi thuốc lá nhiều năm đọng lại. D.D. không cảm thấy thoải mái với những việc đó, nhưng rồi cô có một ý nghĩ khác.

Cô dừng bước, quay sang phía Miller đột ngột đến nỗi anh ta suýt đâm sầm vào cô.

“Nếu chúng ta chuyển Jason và Ree ra khỏi nhà, chúng ta sẽ phải cử một cảnh sát theo dõi họ 24/7. Có nghĩa là sẽ càng ít người thực sự đi tìm Sandra Jones hơn, có nghĩa cuộc điều tra của chúng ta bị chậm

lại trong lúc tăng tốc là yếu tố then chốt. Anh biết thế. Tôi biết thế. Nhưng Jason không biết thế.”

Miller cau mày với cô, vuốt ve bộ ria mép của anh ta.

“Thẩm phán Banyan” D.D. nói, tiếp tục bước đi với tốc độ nhanh hơn. “Giờ chúng ta có thể chuẩn bị sẵn các bản tuyên bố, và đưa chúng tới chỗ văn phòng bà ấy ngay sau bữa trưa. Chúng ta sẽ lấy lệnh khám xét chiếc máy tính, xe tải, và chết tiệt, chúng ta sẽ tuyên bố căn nhà là hiện trường. Chúng ta sẽ đá đít Ngài Bắc Cực.”

“Chờ đã, tôi tưởng cô mới nói … ”

“Và chúng ta hi vọng,” D.D. quả quyết chen ngang, “rằng khi Jason Jones phải lựa chọn giữa việc rời khỏi nhà anh ta hoặc để cho một chuyên gia tâm lí có bằng cấp nói chuyện với con gái anh ta, anh ta sẽ phải chọn cuộc phỏng vấn.”

D.D. liếc nhìn đồng hồ. Giờ mới là sau 12 giờ, và đúng y như rằng, dạ dày cô kêu òng ọc đòi bữa trưa. Cô nhớ tưởng tượng hồi sáng sớm của mình về một bữa buffet ăn-hết-mức- bạn-có-thể, và cảm thấy bực tức thực sự.

“Chúng ta sẽ cần thêm nhiều nhân lực để thực hiện lệnh khám xét,” cô nói thêm.

“Được rồi.”

“Và chúng ta sẽ phải nghĩ ra một cách để mở rộng điều tra mà chưa báo động cánh báo chí.”

“Được.”

Họ đã ở chỗ xe cô. D.D. dừng lại đủ lâu để nhìn vào mắt Miller và thở dài nặng nề.

“Trường hợp này tệ quá,” cô tuyên bố.

“Tôi biết,” Miller lịch sự nói. “Cô không vui vì tôi đã gọi sao ?”

CHƯƠNG NĂM

11 GIỜ 59 PHÚT, RỐT CUỘC THÌ JASON CŨNG ĐUỔI được sĩ quan thực thi luật pháp cuối cùng ra khỏi nhà. Nữ trung úy rút lui, rồi đến thanh tra chính, đội khám nghiệm, và các cảnh sát mặc sắc phục. Chỉ còn một thám tử mặc thường phục ở lại, ngồi một cách khó chịu trong chiếc Ford Taurus màu nâu đậu ở trước nhà. Jason có thể quan sát anh ta từ cửa sổ nhà bếp, viên cảnh sát ngồi nhìn phía trước đăm đăm, lúc thì ngáp lúc thì làm vài ngụm café Dunkin Donuts.

Một phút sau, Jason lùi khỏi cửa sổ, nhận ra rằng căn nhà một lần nữa lại là của riêng anh, và gần như lảo đảo dưới sức nặng của những việc phải làm tiếp theo.

Ree đang nhìn chằm chằm vào anh, đôi mắt to màu nâu của con bé thật quá giống mắt mẹ nó.

"Bữa trưa," Jason nói to, hơi giật mình vì âm thanh khàn khàn trong giọng anh. "Hãy ăn trưa nào."

"Ba ơi, Ba có mua bánh Oreo không ?"

"Không."

Con bé thở dài thườn thượt nhưng vẫn đi vào bếp. "Có lẽ Ba nên gọi Mẹ. Có

thể, nếu Mẹ đang ở gần tiệm tạp hóa nào đó để tìm Ông Smith, Mẹ sẽ mang về nhà ít bánh."

"Có thể," Jason nói, và cố gắng mở được cánh cửa tủ lạnh mặc dù bàn tay anh đã bắt đầu run khủng khiếp.

Anh gắng gượng qua bữa trưa như một phi công tự động. Tìm bánh mì, kéo ra cả ổ bánh mì cắt lát. Trộn bơ lạc, trải đều mứt. Đếm ra bốn củ cà rốt, nhặt ra ít nho xanh. Sắp xếp tất cả trên chiếc đĩa in hình hoa cúc cùng với bánh sandwich nhất thiết phải cắt thành hình tam giác.

Ree bi ba bi bô về cú trốn thoát ngoạn mục của ông Smith, về chuyện chắc chắn nó đang gặp Thỏ Peter và có thể cả hai sẽ về nhà cùng với Alice ở Xứ sở thần tiên ra sao. Ree đang ở độ tuổi dễ dàng nhầm lẫn sự thực và ảo tưởng ông già Noel là thật, Thỏ Phục sinh là bạn thân với Tiên răng, và chẳng có lí do gì mà chú chó khổng lồ lông đỏ Clifford lại không thể là bạn chơi với ông Smith cả.

Con bé là đứa khôn trước tuổi. Tràn trề năng lượng và hi vọng và những nhu cầu to lớn. Con bé có thể nổi cơn tam bành suốt bốn mươi lăm phút về chuyện không được đi đôi tất màu hồng đúng gam. Và nó đã từng giận dữ cả một buổi sáng thứ bảy không chịu ra khỏi phòng vì Sandra đã mua rèm cửa mới cho nhà bếp mà không tham vấn nó trước.

Tuy nhiên, cả Sandra và Jason đều không mong gì hơn.

Anh nhìn vào con bé, Sandra nhìn vào con bé, và họ trông thấy một tuổi thơ cả hai đã không thể có. Họ trông thấy sự thơ ngây và niềm tin và sự trông cậy. Họ tận hưởng những cái ôm dễ dãi của cô con gái. Họ sống vì những tràng cười dễ lây của nó. Và cả hai, ngay từ đầu, đã nhất trí rằng Ree sẽ luôn là ưu tiên số một. Họ sẽ làm bất kì điều gì vì nó.

Bất kì điều gì.

Jason liếc nhìn chiếc xe cảnh sát chìm đang đậu bên ngoài nhà anh, cảm thấy bàn tay mình tự co lại thành nắm đấm, và ngưng ngay lại phản ứng này.

“Cô ấy rất xinh.”

“Ông Smith là con trai mà,” anh tự động nói.

“Không phải Ông Smith. Nữ cảnh sát cơ. Con thích tóc cô ấy.

Jason quay lại với con gái anh. Một bên mặt Ree nhem nhuốc vì bơ lạc, bên kia vì mứt. Và con bé lại đang nhìn anh lần nữa với đôi mắt to màu nâu của nó.

“Con biết là con có thể kể với Ba bất kì chuyện gì,” anh khẽ nói.

Ree đặt sandwich của con bé xuống. “Con biết Ba ạ,” nó nói, nhưng nó không còn nhìn vào anh nữa. Nó uể oải ăn hai quả nho xanh, rồi xếp lại những quả khác trên đĩa của nó vòng quanh những cánh hoa cúc trắng. “Ba nghĩ ông Smith có ổn không ?”

“Mèo có chín mạng mà.”

“Mẹ thì không.”

Anh không biết phải nói gì. Anh cố mở miệng, cố tìm ra một vài câu trấn an mơ hồ nào đó, nhưng chẳng có gì. Anh gần như ý thức được rằng hai bàn tay mình lại đang run bần bật, và đâu đó sâu thẳm trong lòng anh đã lạnh băng, nơi mà anh có thể không bao giờ còn ấm lại được nữa.

"Con mệt rồỉ Ba," Ree nói, "con muốn ngủ trưa."

"Được rồi," anh nói.

Họ đi lên tầng hai.

*

* *

Jason nhìn Ree đánh răng. Anh tự hỏi có phải Sandy cũng đã làm thế này.

Anh đọc cho Ree hai câu chuyện, ngồi trên mép giường nó. Anh tự hỏi có phải Sandy cũng đã làm thế này.

Anh hát một bài, dém tấm chăn quanh vai con gái và hôn vào má nó. Anh tự hỏi có phải Sandy cũng đã làm thế.

Anh đi đến tận cửa phòng rồi Ree mới nói, buộc anh phải quay lại. Anh khoanh tay trước ngực, ngón tay nắm chặt khuỷu tay để Ree không thể thấy những cơn run rẩy trên tay anh.

"Ba ở lại được không ạ ? Cho đến khi con ngủ ?"

"Được."

"Mẹ đã hát cho con bài Puff the Magic Dragon. Con nhớ là Mẹ đã hát Puffthe Magic Dragori"

"Được rồi."

Ree liên tục ngọ nguậy dưới chăn. “Ba có nghĩ Mẹ đã tìm thấy Ông Smith không ? Ba có nghĩ Mẹ sẽ về nhà không ?”

“Ba hi vọng vậy.”

Cuối cùng con bé cũng nằm yên. “Ba ơi,” con bé thì thầm. “Ba ơi, con có một bí mật.”

Anh hít một hơi sâu, ghìm giọng mình để nghe có vẻ nhẹ nhàng. “Thật sao ? Bởi vì hãy nhớ Điều luật của Ba.”

“Điều luật của Ba ạ ?”

“Ừ, Điều luật của Ba. Bất kể là bí mật gì con cũng được phép kể cho một ông bố nghe. Rồi ông ấy cũng sẽ giúp giữ bí mật.”

“Ba là Ba của con.”

“Đúng rồi, và Ba đảm bảo với con Ba rất là giỏi giữ bí mật đấy.

Con bé mỉm cười với anh. Rồi, đúng là con gái của mẹ nó, nó trở mình và đi ngủ mà không nói thêm một lời nào.

Anh chờ thêm năm phút nữa rồi lặng lẽ ra khỏi phòng và chỉ vừa đủ xuống được hết cầu thang.

*

* *

Anh đã giữ bức ảnh đó trong ngăn kéo đồ dùng nhà bếp, cạnh chiếc đèn pin nhỏ, tua vít màu xanh, những cây nến thừa từ bữa sinh nhật và nửa tá vòng trang trí ly rượu mà họ không bao giờ dùng. Sandra thường trêu anh về bức hình nhỏ xíu trong cái khung mạ vàng rẻ tiền ấy.

“Vì Chúa, cứ như là giấu ảnh bạn gái cũ thời phổ thông của anh ấy. Đặt cái

khung ảnh lên bệ lò sưởi đi nào, Jason. Bà ấy giống như gia đình anh còn gì. Em không phiền đâu."

Nhưng người phụ nữ trong hình không phải là người trong gia đình. Bà đã già - tám mươi, chín mươi tuổi anh không thể nhớ được nữa. Bà ngồi trên chiếc ghế bập bênh thân hình nhỏ nhắn như chim gần bị nuốt chửng trong đống quần áo cũ to đùng: áo sơ mi vải fla-nen màu xanh sẫm, quần nhung kẻ nâu có thắt lưng, áo khoác quân đội cũ gần che hết người. Người phụ nữ nở nụ cười rộng mở, vui vẻ của người già, giống như cả bà cũng có một bí mật, và bí mật của bà hay ho hơn của anh.

Anh đã yêu nụ cười của bà. Anh đã yêu tràng cười lớn của bà.

Bà không phải là gia đình, nhưng bà là người duy nhất, trong một khoảng thời gian rất dài, làm cho anh cảm thấy an toàn.

Giờ anh đang ôm ấp tấm ảnh của bà. Anh siết chặt nó vào ngực như một lá bùa hộ mệnh, rồi chân anh bất lực và anh quỵ xuống sàn bếp. Anh lại bắt đầu run rẩy. Đầu tiên là bàn tay, rồi đến cánh tay, rồi đến lồng ngực, cơn rùng mình từ sâu trong xương tủy chạy xuống tận hai đùi, hai đầu gối, mắt cá chân, tới từng ngón chân nhỏ.

Anh không khóc. Anh không phát ra âm thanh phản kháng nào.

Nhưng anh run mạnh đến nỗi giống

như cả người anh sắp rời ra, thịt da anh sắp bay khỏi xương, xương anh sắp vo thành ngàn mảnh vụn.

“Khốn nạn thật, Sandy,” anh nói, gục đầu trên hai đầu gối đang run rẩy của mình.

Rồi anh nhận ra, khá muộn màng, rằng tốt hơn anh nên làm cái gì đó với chiếc máy tính.

*

* *

Mười phút sau điện thoại reo. Jason không muốn nói chuyện với bất kì ai, nhưng rồi anh lại nghĩ, hơi ngốc nghếch, rằng đó có thể là Sandy, đang gọi về … từ đâu đó … vì thế anh nhấc máy.

Không phải vợ anh. Đó là một giọng đàn ông, và người đàn ông nói, “Anh có ở nhà một mình không ?”

“Ai đấy ?”

“Con anh có ở đó không ?”

Jason gác máy.

Điện thoại lại reo. Máy ghi số gọi đến hiển thị cùng số máy cũ. Lần này Jason để máy nhận điện thoại. Cùng giọng đàn ông đó vang lên, “Tôi sẽ coi đó là câu trả lời có. Sân sau, năm phút nữa. Anh sẽ muốn nói chuyện với tôi.” Rồi anh ta gác máy.

“Mẹ kiếp mày,” Jason nói với căn bếp trống không. Đó là một câu ngu ngốc, nhưng nó khiến anh cảm thấy khá hơn.

Anh đi lên gác, kiểm tra Ree. Con bé gần như đã chui hết cả vào trong chăn, ngủ say sưa. Anh vô thức tìm kiếm đống

màu đồng quen thuộc nơi Ông Smith hay nằm cuộn tròn dưới chân con gái anh. Chỗ đó trống không, và Jason lại cảm thấy cơn đau nhói quen thuộc.

“Khốn nạn thật, Sandy,” anh mệt mỏi lẩm bẩm rồi tìm thấy áo khoác của mình và bước ra sân sau.

*

* *

Người gọi tới trẻ hơn anh tưởng. Khoảng hai hai hai ba tuổi. Cơ thể gầy gò của một chàng trai trẻ còn chưa phát triển hết và có thể sẽ chưa phát triển hết tới tận đầu ba mươi. Thằng nhóc trèo qua hàng rào gỗ bao quanh sân nhà Jason.

Giờ thì cậu ta nhảy xuống và bật tới trước vài bước, di chuyển như một chú chó tha mồi nhỏ lông vàng với mái tóc mỏng màu vàng và tay chân dài loằng ngoằng. Thằng nhóc dừng chân ngay khi nhìn thấy Jason, rồi chùi tay vào quần jean của nó. Ngoài trời lạnh mà nó chỉ mặc một chiếc áo thun màu trắng với chữ in màu đen đã nhạt màu và không mang áo khoác. Nếu cái lạnh tháng ba có làm phiền nó thì nó cũng không thể hiện ra.

“Ừm, cớm ở trước nhà. Chắc là anh biết. Không muốn bị nhìn thấy” thằng nhóc nói, như thể điều đó giải thích mọi chuyện. Jason để ý thấy cậu ta mang một vòng dây chun màu xanh quanh cổ tay trái và đang lơ đãng giật nó như một thói quen lúc lo lắng.

"Cậu là ai ?"

"Hàng xóm," thằng nhóc nói. "Sống cách anh năm nhà. Tên là Aidan Brewster. Chúng ta chưa từng gặp nhau." Bép, bép, bép.

Jason không nói gì.

"Tôi, à, sống ẩn dật," thằng nhóc kể, lại một lần nữa như thể điều đó giải thích mọi chuyện.

Jason không nói gì.

"Vợ anh đang mất tích," thằng nhóc tuyên bố. Bép, bép.

"Ai bảo cậu thế ?"

Thằng nhóc nhún vai. "Không cần ai bảo. Cớm đang lùng sục khắp khu này, tìm một người phụ nữ mất tích. Một thám tử cắm trại bên ngoài nhà anh, vì thế rõ ràng đây là vùng số 0. Anh ở đây. Con anh ở đó. Do đó, vợ anh đang mất tích." Thằng nhóc lại bắt đầu giật sợi dây chun, lần này tự ý thức được, và cả hai tay nó rơi thõng xuống hai bên người.

"Cậu muốn gì ?" Jason hỏi.

"Anh có giết cô ta không ?"

Jason nhìn vào thằng bé. "Sao cậu lại nghĩ cô ấy đã chết ?"

Thằng nhóc nhún vai. "Đó là cách những chuyện như thế này xảy ra. Báo cáo bắt đầu bằng một phụ nữ da trắng mất tích, mẹ của một, hai, ba đứa trẻ. Báo chí nhảy vào, các đội tìm kiếm được tổ chức, khu vực xung quanh đó bị lùng sục. Và rồi, khoảng một tuần cho đến ba tháng sau, một thi thể được tìm thấy từ dưới hồ, trong rừng cây, chiếc tủ lạnh quá khổ

trong ga-ra. Chắc là anh không có cái thùng nhựa lớn tròn màu xanh nào đâu nhỉ ?"

Jason lắc đầu.

"Cưa xích ? Bếp nướng thịt ?"

"Tôi có con nhỏ. Kể cả nếu tôi có những thứ ấy thì sự hiện diện của một đứa bé cũng hạn chế các hoạt động của tôi."

Thằng nhóc nhún vai. "Có vẻ như chẳng ngăn được những gã khác làm xong công việc."

"Cút khỏi sân nhà tôi."

"Chưa đâu. Tôi cần phải biết: anh có giết vợ mình không ?"

"Điều gì khiến cậu nghĩ tôi sẽ kể với cậu ?"

Thằng nhóc nhún vai. "Không biết. Chúng ta chưa từng gặp nhau, nhưng tôi đã nghĩ tôi phải hỏi. Việc đó quan trọng với tôi."

Jason nhìn chằm chằm vào thằng nhóc trong một phút. Anh thấy chính mình đang nói, "Tôi không giết cô ấy."

"Được rồi. Tôi cũng không."

"Cậu biết vợ tôi ?"

"Tóc vàng, mắt to màu nâu, nụ cười hơi tinh quái ?"

Jason lại nhìn chằm chằm vào thằng nhóc. "Phải."

"Không, tôi chưa từng gặp cô ta, nhưng tôi đã trông thấy cô ta trong sân nhà anh." Thằng nhóc tiếp tục giật vòng dây chun màu xanh.

“Tại sao cậu ở đây ?” Jason hỏi.

“Bởi vì tôi không giết vợ anh,” thằng nhóc nhắc lại. Nó liếc nhìn đồng hồ. “Nhưng trong vòng một tới bốn giờ nữa, cảnh sát sẽ cho là tôi đã làm.”

“Tại sao họ lại nghĩ như thế ?”

"Tôi có tiền án".

“Trước đây cậu đã từng giết ai à ?”

“Không, nhưng việc đó chẳng thành vấn đề. Tôi có tiền án, và như tôi đã nói, đó là cách mọi việc diễn ra. Một người phụ nữ bị mất tích. Các thám tử bắt đầu với người thân cận của cô ta, biến anh thành “nghi phạm số một.” Tuy nhiên, tiếp theo họ sẽ kiểm tra tất cả hàng xóm láng giềng. Đó là khi tôi hiện ra, “nghi phạm số hai.” Giờ, tôi có đáng bị nghi hơn anh không ? Tôi không có câu trả lời, cho nên tôi nghĩ tốt nhất mình nên ghé qua.”

Jason cau mày. “Cậu muốn biết có phải tôi đã hại vợ mình không, bởi vì nếu thế cậu sẽ an toàn ?”

“Đó là một câu hỏi hợp lí,” thằng nhóc điềm nhiên nói. “Giờ, anh bảo là anh không giết cô ta. Và tôi biết là tôi không giết cô ta, có nghĩa chúng ta có vấn đề tiếp theo.”

“Đó là ?”

“Sẽ không có ai tin chúng ta cả. Và chúng ta càng kêu vô tội thì họ lại càng đè nghiến ta xuống như một tấn gạch vậy. Lãng phí khoảng thời gian quý báu và những nguồn lực của họ để cố bắt ta phải nhận tội, thay vì tìm hiểu xem chính xác

chuyện gì đã xảy ra với vợ anh."

Jason không thể cãi lại. Đó là lí do tại sao anh đã ngậm miệng suốt cả buổi sáng. Bởi vì anh là người chồng, và người chồng luôn tự động bắt đầu quy trình với tư cách nghi phạm. Có nghĩa là mỗi lần anh nói, cảnh sát sẽ không lắng nghe để tìm bằng chứng cho sự vô can của anh, mà là tìm bất kì câu nói hớ nào chỉ ra tội lỗi của anh. "Có vẻ như cậu biết rất nhiều về cách hoạt động của hệ thống," anh bảo với thằng nhóc.

"Tôi có sai không ?"

"Có thể là không."

"Tốt, vậy nói theo câu châm ngôn cũ: là kẻ thù của kẻ thù là ban của bạn, cớm là kẻ thù chung của chúng ta, và giờ chúng ta là bạn."

"Tôi thậm chí còn không biết cậu là ai."

"Aidan Brewster. Hàng xóm, thợ sửa xe, vô tội. Anh còn cần biết gì thêm nữa ?"

Jason cau mày. Đáng lẽ anh phải tinh ý hơn thế này, phải thấy một cái gì không đúng rành rành trong câu tuyên bố như thế. Nhưng anh có thể cảm nhận được sự căng thẳng và đau khổ đang tác động đến mình lúc này. Anh đã không ngủ trong gần ba mươi giờ qua, đầu tiên là trông chừng Ree, rồi đi làm, rồi trở về hiện trạng ở nhà. Trái tim anh đã thực sự ngừng đập trong khoảng thời gian anh cần để phát hiện ra buồng ngủ chính trống không và

bước qua bốn mét tới phòng của Ree, tay anh cuộn quanh nắm đấm cửa, xoay, đẩy, vô cùng hoang mang về thứ anh có thể tìm thấy bên trong. Rồi khi anh thấy hình dáng con gái nằm dài, ngủ say sưa dưới chăn, anh đã lảo đảo lùi lại, chỉ để nhận ra ngay giây sau đấy là sự hiện diện của Ree chỉ càng đặt ra nhiều câu hỏi hơn là câu trả lời. Đột nhiên, sau 5 năm trời gần như sống một cuộc đời bình thường, cảm thấy gần như một con người thực sự, mọi chuyện chấm hết, xong hẳn, kết thúc, trong một chớp mắt.

Anh đã trở lại với vực thẳm, trong một không gian mà anh biết rõ hơn bất kì ai, thậm chí còn rõ hơn cả tên tội phạm đã bị kết án Aidan Brewster.

"Vậy," giờ thằng nhóc đang nói, giật dây chun, "anh có bao giờ đánh vợ không ?"

Jason nhìn chằm chằm vào nó.

"Tốt hơn nên trả lời," hàng xóm của anh nói. "Nếu cảnh sát còn chưa quay anh một trận sáng nay thì họ cũng sẽ nhanh chóng làm thôi."

"Tôi không đánh vợ," Jason khẽ nói, gần như bởi vì anh cần phải nghe chính mình nói ra những từ đó, để nhắc nhở bản thân rằng ít nhất, chừng đó là sự thật. *Quên kì nghỉ tháng hai đi. Quên chuyện nó từng xảy ra đi.*

"Trục trặc hôn nhân ?"

"Chúng tôi làm việc gối ca. Chúng tôi chẳng bao giờ gặp nhau đủ nhiều để mà

cãi lộn."

"À, vậy còn những hoạt động ngoài hôn nhân thì sao, anh, cô ta, cả hai ?"

"Tôi thì không," Jason nói.

"Nhưng cô ta thì có, chuyện gì đó đang tiếp diễn phải không ?"

Jason nhún vai. "Chẳng phải các ông chồng luôn là người biết sau cùng sao ?"

"Anh có nghĩ cô ta bỏ chạy với hắn không ?"

"Cô ấy sẽ không bao giờ bỏ lại Ree."

"Vậy là cô ta đang có chuyện lăng nhăng, và cô ta biết anh sẽ không bao giờ để cô ta mang con gái theo cùng."

Jason chớp mắt, lại cảm thấy sự kiệt sức của mình. "Chờ một chút … "

"Thôi nào, tỉnh lại đi, anh bạn, nếu không đến cuối ngày hôm nay anh sẽ tù rục xương ra đấy" thằng nhóc sốt ruột nói.

"Tôi sẽ không làm hại con gái tôi, và tôi sẽ cho vợ tôi li dị."

"Thật sao ? Từ bỏ ngôi nhà, bất động sản hạng một ở Southie sao ?"

"Tiền không phải là vấn đề với chúng tôi."

"Vớ vẩn. Tiền là vấn đề với tất cả mọi người. Giờ anh nghe đúng như có tội."

"Vợ tôi là mẹ của con gái tôi," Jason thấy mình đang gắt gỏng nói. "Nếu chúng tôi chia tay, tôi sẽ muốn cô ấy có những phương tiện cần thiết để chăm sóc con tôi chứ."

"Vợ, con, vợ, con. Anh đang biến bọn

họ thành người xa lạ. Tuyên bố anh yêu họ nhiều tới mức sẽ không bao giờ làm hại họ, vậy mà mặt khác anh thậm chí còn không thèm gọi họ bằng tên."

"Thôi đi. Tôi không muốn nói chuyện nữa."

"Anh có giết vợ anh không ?"

"Cút đi. Để tôi yên."

"Anh nói đúng. Tôi đi đây. Tôi chỉ mới nói chuyện với anh tám phút mà tôi đã nghĩ anh có tội rồi. Nhưng này, điều đó có nghĩa là tôi chẳng có gì để lo lắng cả. Vậy gặp lại anh sau."

Thằng nhóc đi tới chỗ hàng rào. Nó đã đặt hai tay quanh thanh gỗ, chuẩn bị nhấc mình lên nhảy qua thì Jason chợt nghĩ ra, cái mảnh ghép mà anh vẫn thiếu ngay từ lúc đầu.

"Mày đã hỏi con tao có nhà không," anh gọi với qua sân. "Mày đã hỏi về con tao."

Giờ thằng nhóc đã nhảy lên, một chân vắt ngang hàng rào. Jason bắt đầu chạy về phía nó.

- Thằng khốn nạn ! Tiền án của mày. Nói tao nghe mày đã làm gì, nói cho tao chính xác mày đã làm gì !"

Thằng nhóc dừng ở trên hàng rào. Trông nó không còn giống con chó tha mồi lông vàng nữa. Có điếu gì đó trong mắt nó đã thay đổi, biểu cảm của nó trở nên bí mật hơn, cứng rắn hơn. "Không cần phải thế; anh đã tìm ra rồi đấy."

"Kiểm tra nhân thân cái mông tao ấy !

Mày phạm tội xâm hại trẻ em, đúng không ? Tên của mày ở trong cơ sở dữ liệu những kẻ xâm hại trẻ em chết tiệt. Họ sẽ ở trước cửa nhà mày vào lúc hai giờ.”

“Phải. Nhưng họ vẫn sẽ bắt anh vào lúc ba giờ. Tôi không giết vợ anh. Cô ta quá già so với khẩu vị của tôi.”

"Thằng biến thái chết tiệt !”

“Và tôi biết một điều anh không biết. Tôi đã nghe thấy tiếng ô tô đêm qua. Theo ý tôi thì tôi đã nhìn thấy chiếc xe mang vợ anh đi.”

CHƯƠNG SÁU

TÔI YÊU LẦN ĐẦU VÀO NĂM TÁM TUỔI. NGƯỜI ĐÀN ông đó không thực sự tồn tại, mà là một nhân vật trên tivi - Sonny Crockett, viên cảnh sát trong phim Cảnh sát Miami do Don Johnson đóng. Mẹ tôi không chịu được những thứ vớ vẩn như thế, nên tôi phải chờ tới khi bà đã bất tỉnh nhân sự sau bữa “trà đá” buổi chiều, rồi mở một lon Dr Pepper ra và xem bộ phim được chiếu lại bao nhiêu lâu tùy thích.

Sonny Crockett mạnh mẽ, chán đời. Là loại đàn ông cứng rắn, người biết trước sẽ có nguy hiểm nhưng vẫn làm trái với quy củ bản thân để cứu lấy người con gái, tôi muốn có một Sonny Crockett. Tôi muốn có ai đó cứu giúp tôi.

Bước sang tuổi 13 tôi bắt đầu có ngực. Đột nhiên, có rất nhiều cậu chàng quan tâm tới việc cứu tôi. Và trong một thời gian, tôi đã tưởng thế là được. Tôi hẹn hò bừa bãi, với một chút ưu ái dành cho những cậu chàng lớn tuổi hơn với cơ thể vạm vỡ và ý thức cực xấu. Họ muốn sex. Tôi muốn có ai đó đưa tôi lên ngồi trên ghế trước trong chiếc xe Mustang của anh ta và lái xe một trăm dặm một giờ

giữa đêm mà không bật đèn pha. Tôi muốn gào thét tên mình trong khi gió táp vào mặt và lùa tóc tôi. Tôi muốn cảm nhận mình hoang dã và liều lĩnh. Tôi muốn cảm thấy như bất kì người nào khác mà không phải là chính mình.

Tôi bắt đầu nổi danh vì kiểu làm chuyện ấy bằng miệng đặc biệt và vì còn điên khùng hơn cả bà mẹ điên-hết-thuốc-chữa của tôi. Mọi thị trấn nhỏ đều có một bà mẹ như mẹ tôi, bạn biết không. *Và mọi thị trấn nhỏ đều có một đứa con gái như tôi.*

Tôi có mang lần đầu tiên khi tôi mười bốn tuổi. Tôi đã không kể với bất kì ai, tôi uống rất nhiều rượu rum và Cô ca cô la và ra sức cầu nguyện mong Chúa mang đứa trẻ đi. Khi những việc ấy không có kết quả, tôi đã ăn trộm tiền từ ví bố tôi và tới một phòng khám nơi họ làm những việc đại loại như thế cho bạn.

Tôi đã không khóc. Tôi coi việc phá thai của mình là một hành động vì cộng đồng. Bớt đi một mạng sống cho mẹ tôi hủy hoại.

Tôi nói cho bạn nghe, mọi thị trấn nhỏ đều có một đứa con gái như tôi.

Rồi tôi lên mười lăm tuổi và mẹ tôi chết và bố tôi và tôi cuối cùng cũng tự do và tôi …

Tôi đã mơ ước quá lâu một ai đó tới cứu tôi. Tôi muốn Sonny Crockett, linh hồn chán nản nhưng vẫn nhìn thấy trái tim thực sự bên trong một thể xác đã tả tơi. Tôi muốn…

Có..

... một người đàn ông sẽ ôm tôi thật chặt và khiến tôi cảm thấy an toàn và không bao giờ để tôi ra đi.

Tôi không bao giờ tìm thấy Sonny Crockett. Thay vào đó hôm trước ngày sinh nhật mười tám tuổi của tôi, trong một quán bar địa phương, tôi đã gặp chồng tôi. Tôi ngồi trên chiếc ghế quầy bar của Jason, uống Cô ca cô la của anh, và rồi khi anh bắt đầu phản đối, tôi đưa hai bàn tay mình lên những nếp vải hằn rắn chắc trên đùi anh. Anh bảo tôi xéo đi. Và ngay lúc ấy tôi biết rằng tôi sẽ không bao giờ để anh đi.

Tất nhiên, không ai có thể cứu bạn được.

Nhưng khi đã biết mọi thứ như tôi biết về Jason, tôi hiểu tại sao anh lại phải cố gắng.

*
**

Lúc 2 giờ 2 phút chiều, D.D. cảm thấy khá lạc quan về cuộc điều tra. Họ đã có một kế hoạch hành động, và đang tiến hành nó một cách thuận lợi nếu xét đến việc họ đang phải truy tìm một người phụ nữ trưởng thành mà theo luật vẫn còn chưa thể coi là mất tích nhưng lại cần phải được tìm thấy càng sớm càng tốt.

Lúc 2 giờ 6 phút, cô nhận được thông tin xấu đầu tiên. Thẩm phán Banyan đã từ chối yêu cầu tịch thu chiếc máy tính của nhà Jones và từ chối tuyên bố căn nhà là

hiện trường tội ác. Bà ta nói rằng việc thiếu bằng chứng cụ thể của tôi là nhân tố quan trọng khi bà xem xét, thêm vào đó là thiếu thời gian. Đối với một người trưởng thành mất tích mười giờ chưa là gì cả. Có thể Sandra Jones đã tới nhà một người bạn. Có thể cô ta đã bị thương thế nào đó và đang ở trong một bệnh viện ở địa phương, không thể cung cấp tên tuổi mình. Có thể cô ta bị mộng du và vẫn đang mê mải đi lang thang trong những khu phố nhỏ của thành phố. Nói cách khác, có rất nhiều khả năng.

Tuy nhiên, vị thẩm phán nói tiếp, nếu Sandra Jones vẫn còn mất tích sau 24 giờ, Banyan sẽ sẵn lòng xem xét lại mọi việc. Trong lúc ấy, bà ta có cho họ quyền tiếp cận với xe tải của Jason Jones.

Một trên ba, D.D. nghĩ và thở dài. Phát hiện ra cái chăn và chiếc áo ngủ trong máy giặt đã làm phức tạp hóa mọi chuyện. Một cái chăn mất tích và một chiếc đèn vỡ dường như là điềm không lành. Một chiếc chăn và một cái áo ngủ trong máy giặt …

D.D. vẫn không chắc cái chăn và cái áo ngủ trong máy giặt thì có ý nghĩa quái quỷ gì. Rằng ông chồng đang cố gắng xóa dấu vết, hay là bà vợ tự nhiên thích giặt đồ ? Võ đoán là quá nguy hiểm.

Lúc 2 giờ 15 phút Thanh tra Miller tới. D.D. báo cho anh ta tin xấu từ Thẩm phán Banyan. Miller thông báo tin tức cập nhật từ trường cấp hai của Sandra Jones. Theo

lời thầy hiệu trưởng, Sandy Jones đã dạy môn xã hội tại trường trong hai năm qua - đầu tiên là với tư cách giáo viên thực tập ở khối lớp bảy, sau đó phụ trách môn xã hội của khối lớp sáu từ tháng chín. Cho tới giờ, bọn trẻ có vẻ thích cô ta, phụ huynh học sinh thích cô ta, các đồng nghiệp cũng thích cô ta. Sandra không giao thiệp nhiều với đồng nghiệp, nhưng cô ta có con nhỏ ở nhà và một người chồng làm việc ca đêm nên việc đó là dễ hiểu. Hiệu trưởng đã gặp mặt người chồng một lần và nghĩ anh ta khá tử tế. Hiệu trưởng đã gặp cô con gái, Ree rất nhiều lần, và nghĩ là con bé thật đáng yêu.

Ông hiệu trưởng không thể nghĩ được bất kì lí do gì khiến Sandra không tới làm việc, và đúng là, rất khác thường so với tính cách của cô ta khi thậm chí còn không gọi điện báo. Ông ta lo lắng và muốn làm bất kì việc gì có thể để giúp đỡ điều tra.

Tái bút, vị hiệu trưởng năm mươi tuổi và có cuộc hôn nhân hạnh phúc, theo lời thư kí thì ông ta có chuyện lăng nhăng nóng bỏng với giáo viên kịch. Mọi người đều biết chuyện đó, chẳng ai quan tâm nhiều lắm, và trên đời này không có đủ Viagra cho một ông già năm mươi tuổi để đánh đu với cả cô giáo viên kịch tóc đỏ lẫn một cuộc chinh phục hai mươi ba tuổi khác. Rất có thể là vị hiệu trưởng chỉ có mối quan hệ công việc với Sandra Jones mà thôi.

Miller cũng đã kiểm tra sơ bộ các báo cáo tài chính của nhà Jones. Họ có một khoản tiền cao sửng sốt một trăm năm mươi ngàn đô la trong tài khoản tiết kiệm, cùng với hai triệu khác gửi vào các quỹ mang tên chung khác nhau tại một ngân hàng đầu tư. Thu nhập hàng tháng khiêm tốn, tương đương với khoản chi hàng tháng. Theo anh ta có vẻ như họ đã trả tiền mặt để mua nhà và cố gắng hết sức sống bằng đồng lương của họ.

Miller đoán khoản tiền lớn kia tới từ một khoản tiền gửi nào đó, chẳng hạn như tiền thừa kế hay hưởng bảo hiểm. Anh ta đang cho các thám tử điều tra tông tích của nó.

Trong một tin tức khác, vợ chồng nhà Jones lấy nhau từ năm 2004 trong một buổi lễ hành chính ở bang Massachusetts. Clarisa, con gái họ ra đời hai tháng sau đó. Không có vé phạt hay lệnh bắt nào đối với cả Sandra Jones và Jason Jones. Cũng như chưa từng có dấu hiệu nào cho thấy bạo lực gia đình hay gây rối nơi công cộng.

Theo lời những người hàng xóm, nhà Jones là một cặp đôi im ắng sống ẩn dật. Không tiệc tùng, không khoản đãi bạn bè. Nếu bạn thấy họ trên phố, họ sẽ mỉm cười và vẫy tay, nhưng không có chuyện dừng lại và chuyện phiếm. Trừ Ree. Tất cả mọi người đều đồng ý Clarisa Jones khôn trước tuổi và nói không ngừng. Rõ ràng con bé cũng là một thảm họa trên xe ba

bánh. Nếu bạn nhìn thấy nó đang tới thì chính bạn phải là người nhảy lên vỉa hè.

“Bố mẹ có la mắng nó nhiều không ?” D.D. hỏi.

“Bố mẹ con bé mê mẩn nó. Và đấy là tôi đang trích nguyên văn, ba nguồn khác nhau từ ba người hàng xóm khác nhau đều nói: Bố mẹ con bé “mê mẩn” con gái họ.”

“Hử. Tất nhiên rồi, bố mẹ con bé cũng được mô tả là im ắng và kín tiếng, nghĩa là, những người hàng xóm thì biết rõ họ được bao nhiêu chứ ?”

“Đúng.”

“Các hợp đồng bảo hiểm nhân thọ thì sao ?”

“Vẫn đang hỏi.”

“Hai triệu đô la trong ngân hàng,” D.D. suy tư. “Cộng thêm tiền mặt, cộng thêm bất động sản hạng A ở Boston … chúng ta đang nói về bao nhiêu nhỉ, gần ba triệu rưỡi đô la tài sản ? Mọi người còn bị giết vì số tiền ít hơn thế.”

“Có vẻ một vụ li dị thông thường sẽ khiến người chồng mất gần hai triệu. Đó là một khoản tiền rất lớn cho cuộc hôn nhân đầu tiên.

“Nhân nói chuyện đó, năm họ cưới là năm nào ấy nhỉ ?”

“2004.”

“Như thế là Sandra Jones mới có, xem nào, mười tám tuổi ? Và đã mang thai ?”

“Căn cứ vào chuyện Clarissa ra đời hai tháng sau đó, đúng vậy.”

“Và Jason Jones ba mươi, ba mươi mốt ?”

"Đó là suy đoán của tôi. Vẫn còn đang đào bới giấy khai sinh của anh ta.”

“Hãy xem xét chuyện đó một lát. Anh có một cô gái trẻ, xinh đẹp, có chửa, một người đàn ông già hơn - giàu hơn … ?”

“Chưa biết ai là người có tiền. Có thể là Jason hoặc Sandra.”

“Vì lí do gì đó, tôi sẵn sàng đánh cược tiền là của anh ta.”

“Vì lí do gì đó, tôi nghĩ cô đúng.”

“Vậy là Jason tự làm mình vướng phải một cô dâu trẻ tuổi dính bầu. Có một đứa con gái “mê mẩn,” và bốn năm năm sau đó … ”

“Đang sống lặng lẽ ở Nam Boston, trong một căn nhà được gia cố chắc chắn hơn cả Fort Knox, ở một khu dân cư mà không ai thực sự biết anh ta.”

D.D. và Miller đều rơi vào im lặng một lúc.

“Anh biết cái gì gây ấn tượng với tôi nhất khi chúng ta bước qua căn nhà đó không ?” D.D. đột ngột nói. “Đó là mọi thứ có vẻ … “vừa đúng” sao đó. Không quá bẩn, không quá sạch. Không quá lộn xộn, không quá trật tự. Mọi thứ đều hết sức cân bằng một cách tuyệt đối. Giống như ông hiệu trưởng nói, Sandra Jones giao tiếp vừa đủ để mọi người thích cô ta mà không quá nhiều tới mức các đồng nghiệp có thể thực sự hiểu cô ta. Jason và Sandra mỉm cười với hàng xóm của mình,

nhưng không bao giờ thực sự tiếp đãi họ. Họ vẫy tay, nhưng không nói chuyện. Họ ra ngoài, nhưng không bao giờ mời ai về nhà. Mọi thứ đều được điều chỉnh cẩn thận. Đó là một hành động cân bằng, chỉ có điều tự nhiên thì không cân bằng."

"Cô nghĩ cuộc sống của họ đã được tạo dựng nên ?"

Cô nhún vai. "Tôi nghĩ đời thực là hỗn độn, và những người này dường như không đủ lộn xộn."

Miller do dự. "Chúng ta vẫn chưa kiểm tra với ông chủ của Jason ... "

D.D. nhăn mặt. Đó sẽ là tờ Nhật báo Boston, một tờ báo lớn. "Ừ, tôi hiểu rồi."

"Tôi đang nghĩ sẽ để một trong các cô gái của tôi gọi tới. Tự xưng là cô ấy đang kiểm tra an ninh hậu trường, đại loại như thế. Vì lí do gì đó, phụ nữ gọi điện đến nghe sẽ bớt đáng nghi hơn.

"Ý hay."

"Và chúng tôi sẽ điều tra tiếp ở trường mẫu giáo của cô con gái. Xem xem các giáo viên và nhân viên ở đó nói gì. Bọn con gái nhỏ chẳng phải vẫn đi du lịch ba lô, kết bạn và tham dự những bữa tiệc ngủ qua đêm đó sao ? Với tôi có vẻ như phải có cặp phụ huynh nào đó biết nhiều hơn về gia đình này."

"Tôi thấy ổn".

"Cuối cùng, tôi đã có một bản sao chứng nhận kết hôn qua fax. Giờ khi đã có tên thời con gái của Sandra, tôi sẽ bắt đầu dò la ông bố, lấy thêm thông tin từ bang

Georgia."

"Được rồi. Tôi cho là vẫn không có dấu vết nào của Sandra hay bất kì hoạt động nào từ thẻ tín dụng của cô ta ?"

"Không. Các chủ hàng địa phương không hề trông thấy cô ta. Bệnh viện và phòng khám địa phương không có người phụ nữ không rõ danh tính nào. Nhà xác cũng không có nạn nhân nữ không rõ danh tính nào. Thẻ tín dụng được dùng lần cuối vào hai ngày trước đây trong một tiệm tạp hóa. Không có lần dùng thẻ ATM nào. Thứ gần nhất với hoạt động mà chúng ta có là nửa tá cuộc gọi trong điện thoại di động của cô ta. Một cuộc từ anh chồng lúc sáu giờ mười sáu phút sáng 3 có thể là khi anh ta phát hiện ra điện thoại của vợ mình đang reo ngay bên cạnh trên bàn bếp. Rồi hai cuộc gọi từ ông hiệu trưởng sáng hôm đó cố tìm cô ta, cũng như ba cuộc gọi của học sinh. Chỉ có thế thôi."

"Cô ta nhận cuộc gọi từ đám học sinh lớp sáu của mình ?"

"Từ điện thoại di động của bọn chúng, tất nhiên, chào mừng đến với thế giới mới của những đứa trẻ mười hai tuổi đã trưởng thành."

"Tôi thật mừng vì thậm chí mình còn không có đến một cái cây".

Miller càu nhàu. "Tôi có ba con trai bảy, chín, và mười một tuổi. Tôi đã lên kế hoạch làm thêm cho mười năm tới."

Cô không thể đổ lỗi cho anh ta. "Vậy

là anh sẽ lần theo nguồn tài chính, điện thoại di động, và những đứa trẻ mười hai tuổi đã trưởng thành. Tôi sẽ lục soát chiếc xe tải và tìm một bác sĩ tâm lí thực hiện phỏng vấn."

"Cô nghĩ anh ta sẽ để chúng ta nói chuyện với con gái à ? Chúng ta chẳng có gì để đe dọa anh ta nữa."

"Tôi nghĩ đến sáng ngày mai mà Sandra Jones vẫn chưa được tìm thấy một cách kì diệu thì anh ta sẽ chẳng có lựa chọn nào."

**
****

D.D. vừa mới đứng dậy khỏi ghế thì điện thoại bàn của cô reo. Cô cầm nó lên.

"Jason Jones đang ở đường dây số một," người lễ tân nói. D.D. ngồi lại. "Trung úy D.D. Warren đây," cô tuyên bố vào điện thoại.

"Tôi đã sẵn sàng để nói chuyện," Jason nói.

"Xin lỗi ?"

"Con gái tôi đang ngủ trưa. Giờ tôi có thể nói chuyện."

"Ý anh là anh muốn gặp chúng tôi ? Tôi sẽ rất vui mừng cử hai cảnh sát tới đón anh."

"Đến lúc cảnh sát tới đây thì con gái tôi đã thức dậy và tôi sẽ không rảnh nữa. Nếu cô muốn thẩm vấn tôi, thì phải là lúc này, trên điện thoại. Đó là điều tốt nhất tôi có thể làm."

D.D. vô cùng nghi ngờ chuyện này. Đó

không phải là điều tốt nhất anh ta có thể, mà là cách tiện lợi nhất. Một lần nữa vợ của người đàn ông này đã mất tích được 12 giờ, và đây là ý tưởng của anh ta về sự hợp tác à ?

"Chúng tôi phải sắp xếp một chuyên gia tới phỏng vấn Ree," cô nói.

"Không."

"Người phụ nữ này là một chuyên gia có bằng cấp, chuyên về thẩm vấn trẻ em. Cô ấy sẽ tiến hành cuộc nói chuyện một cách khéo léo, giảm tối đa sự căng thẳng cho con gái anh."

"Con gái tôi chẳng biết gì cả."

"Vậy thì cuộc nói chuyện sẽ ngắn gọn thôi."

Anh ta không trả lời ngay. Cô có thể cảm nhận được tâm trạng xáo trộn của anh ta trong lúc ngừng nói.

"Vợ anh đã bỏ đi phải không ?" cô đột ngột hỏi, cố làm anh ta mất thăng bằng. "Gặp một người mới, chạy tới biên giới ?"

"Cô ấy sẽ không bao giờ bỏ rơi Ree."

"Có nghĩa cô ta có thể đã gặp một người mới."

"Tôi không biết, Trung úy ạ. Tôi làm việc hầu như mỗi đêm. Tôi không thực sự biết vợ mình làm gì."

"Nghe không có vẻ là một cuộc hôn nhân hạnh phúc."

"Còn tùy vào quan điểm của cô. Cô kết hôn chưa, Trung úy ?"

"Tại sao ?"

"Bởi vì nếu cô đã kết hôn, cô sẽ hiểu

rằng hôn nhân bao gồm nhiều giai đoạn. Vợ tôi và tôi đang nuôi một đứa con nhỏ trong khi làm việc gối ca. Đây không phải là giai đoạn trăng mật. Đây là công việc."

D.D. ậm ừ, để cho sự im lặng kéo dài lần nữa. Cô nghĩ thật thú vị khi anh ta sử dụng thì hiện tại tiếp diễn, đang cùng nhau nuôi con nhỏ, nhưng không thể quyết định được việc đó có quan trọng hay là không. Anh ta đã dùng thì hiện tại tiếp diễn, nhưng không gọi tên của vợ và con. Jason Jones đúng là con người thú vị.

"Anh có lăng nhăng không, Jason ? Bởi vì đến khi chúng tôi thẩm vấn đủ rồi, việc đó sẽ lộ ra thôi."

"Tôi không lừa dối vợ mình."

"Nhưng cô ta lừa dối anh."

"Tôi không có bằng chứng cho chuyện đó."

"Nhưng anh có nghi ngờ."

"Trung úy, dù cho tôi có bắt gặp vợ mình trên giường với một người đàn ông, tôi cũng sẽ không giết cô ấy."

"Không phải loại đàn ông đó à ?"

"Không phải loại hôn nhân đó."

Đến lượt D.D. chớp mắt. Cô suy xét chuyện này trong đầu, vẫn không thể nghĩ ra được. "Vậy loại hôn nhân của anh là gì ?"

"Tôn trọng nhau. Sandra còn rất trẻ khi chúng tôi kết hôn. Nếu cô ấy cần suy nghĩ chuyện gì đó, tôi có thể cho cô ấy không gian làm việc đó."

"Thật là người vô cùng biết điều."

Anh ta không nói gì.

Rồi D.D. hiểu ra: “Anh có bắt cô ta kí thỏa thuận tiền hôn nhân không ? Một loại điều khoản nào đó, nếu cô ta lừa dối anh, thì anh không cho cô ta cái gì trong trường hợp li dị cả ?"

“Không có thỏa thuận tiền hôn nhân nào.”

“Thật à ? Không thỏa thuận tiền hôn nhân ? Với chừng đó tiền nằm trong ngân hàng ư ?

“Tiền đến từ một khoản thừa kế. Tôi đã không bao giờ trông đợi có nó, cho nên cũng không phiền lắm nếu mất nó.”

“Ôi thôi đi, hai triệu đô la … ”

“Bốn triệu. Cô cần các báo cáo tốt hơn.”

“Bốn triệu đô la … ”

“Nhưng chúng tôi vẫn sống với hai ngàn rưỡi một tháng. Trung úy ạ, cô vẫn chưa hỏi đúng câu cần hỏi.”

“Và đó sẽ là ?”

“Kể cả khi tôi có động cơ để hãm hại vợ mình, tại sao tôi lại hại cả Ông Smith ?”

Cái gì cơ ?

“Cô có bao giờ đọc về Ted Bundy chưa ? Hắn đã giết và làm tổn hại hơn ba mươi người phụ nữ, vậy mà hắn không chịu ăn cắp một chiếc xe chưa được bảo hiểm vì nghĩ đó là tội ác. Giờ, một người chồng thà giết vợ mình còn hơn chịu li dị rõ ràng là kẻ bệnh hoạn. Nhu cầu của hắn phải là trên hết. Vợ hắn chỉ hơn đồ vật biết cử

động một chút. Cô ta can thiệp vào những nhu cầu của hắn. Hắn cảm thấy chính đáng khi loại bỏ cô ta."

D.D. không nói gì. Cô vẫn đang cố nghĩ xem có phải mình vừa nghe một lời thú tội hay không.

"Nhưng còn con mèo, Trung úy ạ. Ông Smith. Kể cả khi tôi coi vợ tôi không ra gì tới mức tôi quyết định có thể sống tốt hơn mà không có cô ấy, con mèo đã làm gì tôi nào ? Có lẽ tôi coi việc cướp đoạt mẹ của con tôi là chính đáng. Nhưng làm hại thú cưng của con tôi, việc đó sẽ là tội ác rành rành."

"Vậy chuyện gì đã xảy ra cho vợ anh, anh Jones ?"

Tôi không biết.

"Trước đây đã bao giờ cô ta biến mất chưa ?"

"Chưa bao giờ."

"Đã bao giờ cô ta không xuất hiện tại một dịp nào đó mà không thèm gọi điện báo chưa ?"

"Sandra rất chu đáo. Hãy hỏi trường cấp hai nơi cô ấy làm việc. Cô ấy nói những gì mình sẽ làm, nói sao làm vậy"

"Cô ta có tiểu sử lui tới quầy bar, say xỉn, dùng ma túy không ? Theo đánh giá của chính anh, cô ta vẫn còn trẻ mà."

"Không. Chúng tôi không uống rượu. Chúng tôi không dùng ma túy."

"Cô ta có mộng du, có dùng bất kì một loại thuốc kê theo toa nào không ?"

"Không."

“Ra ngoài chơi không ?”

“Chúng tôi sống một cuộc sống rất bình yên, Trung úy. Ưu tiên trước nhất của chúng tôi là con gái.” “Nói một cách khác, hai người chỉ là những cặp đôi rất bình thường, quy củ.” “Quy củ như đồng hồ vậy.” “Những người chỉ vô tình sống trong một căn nhà với những cửa sổ và cửa ra vào được gia cố ?”

“Chúng tôi sống ở một vùng ngoại ô. An ninh là thứ không thể coi nhẹ.”

“Tôi đã không nhận ra vùng Southie lại bất ổn như thế đấy.

“Tôi đã không nhận ra cảnh sát lại có vấn đề với những công dân thích khóa.”

D.D. quyết định tuyên bố màn đấu khẩu này là một hiệp hòa. Cô dừng nói lần nữa, cố lấy lại vị thế trong một cuộc nói chuyện đáng lẽ phải là mặt đối mặt và không phải qua điện thoại.

“Khi anh mới về nhà, anh Jones, cửa có khóa không ?”

“Có.”

“Có bất kì điều gì khác thường lọt vào mắt anh không ? Ở trong bếp, trong hành lang, lối vào nhà, bất kì thứ gì khi anh đi vào trong nhà ?”

"Tôi chẳng để ý thấy gì cả".

“Khi anh mới nhận ra là vợ mình không ở nhà, anh Jones, anh đã làm gì ?”

“Tôi gọi vào điện thoại di động của cô ấy. Hóa ra là nó ở trong túi xách ngay trên bàn bếp.”

“Rồi anh làm gì ?”

"Tôi đi ra ngoài, xem xem cô ấy có ra ngoài làm gì đó không, có thể là ngắm trăng chẳng hạn. Tôi không biết. Cô ấy không có trong nhà, nên tôi ra ngoài kiểm tra."

"Rồi sao ?"

"Rồi tôi kiểm tra xe ô tô của cô ấy."

"Và rồi ?"

"Rồi … gì ?"

"Những gì anh vừa kể chỉ tốn khoảng ba phút. Theo những cảnh sát đầu tiên tới nơi, anh đã không gọi 911 cho đến tận ba giờ sau đó. Anh đã gọi cho ai, anh Jones ? Anh đã làm gì ?"

"Tôi chẳng gọi ai. Tôi chẳng làm gì cả."

"Trong ba tiếng đồng hồ ?"

"Tôi chờ, Trung úy ạ. Tôi ngồi trên ghế sô pha và chờ cho thế giới của tôi lại ổn như cũ. Rồi, khi việc đó không xảy ra một cách diệu kì, tôi gọi cho cảnh sát."

"Tôi không tin anh," D.D. nói thẳng thừng.

"Tôi biết. Nhưng có lẽ việc đó cũng chứng minh là tôi vô tội. Chẳng phải một người có tội sẽ vẽ ra một chứng cớ ngoại phạm tốt hơn thế à ?"

Cô thở dài nặng nề. "Vậy anh nghĩ việc gì đã xảy ra cho vợ anh, anh Jones ?"

Giờ cô nghe thấy anh ta cũng ngập ngừng, cân nhắc.

Cuối cùng anh ta nói, "À, có một tội phạm xâm hại tình dục trong hồ sơ sống ở dưới phố."

CHƯƠNG BẢY

Ngày 22 tháng 10 năm 1989, một cậu bé tên Jacob Wetterling đã bị một gã đàn ông bịt mặt mang súng bắt cóc, và không bao giờ được tìm thấy. Nào, vào năm 1989 tôi mới chỉ có ba tuổi, vì thế bạn có thể tin tôi khi tôi nói tôi đã không làm việc đó. Nhưng vì có vụ bắt cóc Jacob Wetterling gần hai mươi năm trước, cuộc đời trưởng thành của tôi đã bị thay đổi mãi mãi. Bởi vì bố mẹ Jacob đã thành lập nên Hội Jacob Wetterling, những người đã góp phần đưa Luật Jacob Wetterling về Các tội ác chống lại trẻ em và Lập hồ sơ những kẻ xâm hại tình dục bạo lực chính thức thành luật năm 1994; về cơ bản, bố mẹ Jacob đã giúp tạo ra cơ sở dữ liệu đầu tiên về những tội phạm xâm hại tình dục.

Tôi biết bạn đang nghĩ gì, rằng tôi là đồ thú yật có phải không ? Đó là hiểu biết thông thường ngày nay. Những kẻ xâm hại tình dục là lũ quái vật. Chúng tôi không những nên bị cấm mọi tiếp xúc với trẻ em, mà còn nên bị đi đày, bị cấm cửa, nếu không nên bị buộc phải sống trong những điều kiện dơ dáy bẩn thỉu bên dưới cầu Florida. Hãy nhìn vào những gì đã xảy ra cho Megan Kanka, bị bắt cóc khỏi chính phòng ngủ của cô bé bởi một gã xâm hại tình dục sống ngay bên cạnh nhà. Hay Jessica Lunford, cô bé bị gã xâm

hại tình dục sống cùng chị gái gã trong một cái rờ-mooc ở bên kia đường bắt cóc từ ngôi nhà không khóa cửa của mình.

Tôi có thể nói gì với bạn đây ? Theo sĩ quan giám hộ của tôi, có gần sáu trăm ngàn tội phạm xâm hại tình dục bị quản lí tại Mỹ. Chỉ số ít trong đó là có xu hướng cư xử tồi tệ. Và khi chúng làm thế, tất cả bọn tôi đều bị trừng phạt, kể cả một gã như tôi.

Tôi thức dậy, tôi đi làm, tôi tham dự các buổi họp mặt, tôi tránh xa rắc rối. Tôi là một câu chuyện thành công điển hình. Thế nhưng, tôi ở đây, lúc năm giờ chiều, đang làm nốt công việc, nhưng chủ yếu là chờ bị cảnh sát tới bắt.

Lúc 5 giờ 15, khi nửa tá xe cảnh sát vẫn chưa lao xuống phố với đèn pha lóe sáng, tôi từ bỏ và bắt đầu đi bộ về nhà. Tôi vẽ lại ngày hôm nay trong đầu, cố kiểm soát sự lo lắng ngày càng tăng lên của mình. Sau khi nhìn thấy những cảnh sát đi lùng sục sáng hôm nay, tôi đã làm việc hợp lí là đi làm. Rốt cuộc thì cảnh sát sẽ tìm ra tôi sớm thôi, và khi họ tìm thấy, việc tôi trải qua những giờ sau khi Cô Jones mất tích như thế nào sẽ là vấn đề then chốt. Như hiện nay, tôi đã trễ nửa giờ sau bữa trưa, vì mải nói chuyện với Jones. Việc khác thường này sẽ gây chú ý, nhưng lúc này tôi chẳng thể làm gì về chuyện đó được. Tôi phải nói chuyện với gã đó. Rốt cuộc, hi vọng duy nhất của tôi là họ sẽ bắt anh ta thay vì tôi.

Giờ, khi đã đi gần tới cửa trước nhà tôi mà vẫn chưa thấy dấu hiệu nào của những người trong bộ đồng phục xanh hay chắc chắn hơn là những thành viên của đội SWAT trong bộ áo vét chống đạn - tôi nhận ra hôm nay là thứ năm và nếu tôi không nhanh chân lên, tôi sẽ bị muộn cuộc họp nhóm. Tôi không thể để thêm một sự sai lệch nào nữa so với thời khóa biểu của mình, vì thế tôi cuống lên, ào vào trong phòng ngủ để tắm và thay quần áo trong năm phút, rồi tôi lao ra khỏi cửa, chặn một cái taxi để đến viện chăm sóc sức khỏe tinh thần ở địa phương; tám kẻ xâm hại tình dục trong hồ sơ đâu thể nào tiến hành những cuộc họp nhóm tương trợ hằng tuần ở trong thư viện địa phương được.

Tôi tới cửa trước lúc 5 giờ 59 phút. Việc này rất quan trọng. Hợp đồng quy định rằng bạn thậm chí không thể đi họp muộn một phút, và trưởng nhóm của chúng tôi là một kẻ rất ngoan cố trong vấn đề này. Cô Brenda Jane là một nhân viên xã hội có bằng trị liệu với vẻ ngoài của một cô gái trang bìa tóc vàng cao mét tám và nhân cách của một cai ngục. Cô ta không chỉ điều khiển các cuộc họp của chúng tôi, cô ta còn điều khiển mọi mặt trong đời sống của chúng tôi từ việc chúng tôi được hay không được uống gì cho tới việc chúng tôi hẹn hò hay không được hẹn hò với ai. Phân nửa trong số chúng tôi ghét cô ta. Phần còn lại thì vô

cùng biết ơn.

Các cuộc họp kéo dài khoảng hai giờ, mỗi tuần một lần- Một trong những việc đầu tiên bạn học được khi làm một tội phạm xâm hại tình dục trong hồ sơ là cách làm rất nhiều công việc giấy tờ. Tôi có cả bìa hồ sơ gáy ba vòng tròn chứa đầy những tài liệu như là “Hợp đồng chương trình xầm

tình dục” đã kí của tôi, “Kế hoạch an toàn cho một tương lai lành mạnh” xây dựng riêng cho tôi, cũng như nửa tá “Nguyên tắc cương lĩnh cho các cuộc họp nhóm,” “Nguyên tắc cương lĩnh cho việc hẹn hò/các mối quan hệ,” và “Nguyên tắc cương lĩnh cho các cuộc tấn công trong phạm vi gia đình.” Tối nay không phải là ngoại lệ. Mỗi chúng tôi bắt đầu bằng cách điền vào báo cáo tình trạng hằng tuần.

Câu hỏi một: *Tuần này bạn đã trải qua những cảm xúc gì ?*

Ý nghĩ đầu tiên của tôi là tội lỗi. Ý nghĩ thứ hai là tôi không thể viết cái đó xuống. Chẳng có gì phải bí mật khi phát ngôn trong các cuộc họp nhóm tương trợ cả. Tuy nhiên chúng tôi đều phải đọc và kí vào các tờ này. Bất kể điều gì tôi nói tối nay, hay bất kì tối nào, đều có thể được dùng để chống lại tôi tại tòa. Việc đó lại thêm vào một nghịch lí hằng ngày nữa trong cuộc sống của bất kì một kẻ xâm hại tình dục nào. Một mặt, tôi cần phải làm việc để cải thiện kĩ năng thành thật của mình. Mặt khác, tôi có thể bị trừng phạt vì

đã làm thế bất kì lúc nào.

Tôi viết xuống câu trả lời thứ hai tới với tôi: sợ hãi. Cảnh sát không thể khước từ tôi điều đó, phải không nào ? Một phụ nữ mất tích. Tôi là tội phạm xâm hại tình dục trong hồ sơ sống trên khu phố của cô ta. Chắc chắn là tôi phải sợ rồi.

Câu hỏi hai: *Năm cách can thiệp nào bạn đã dùng trong tuần này để tránh những tình huống không lành mạnh ?*

Câu này dễ. Ngày đầu tiên trong nhóm, bạn nhận được một danh sách gần một trăm bốn mươi "những sự can thiệp" hay ý tưởng về việc làm sao để phá vỡ vòng lạm dụng. Hầu hết chúng tôi đều cười vào danh sách ấy lần đầu tiên nghị thấy. Một trăm bốn mươi cách dể không tái phạm ư ? Bao gồm cả những việc thành công như là gọi cảnh sát tắm nước lạnh, hay cách yêu thích của tôi là nhảy xuống biển giữa mùa đông.

Tôi viết những câu thông thường: Không ở một mình với trẻ em, tránh xa quầy bar, không lái xe không mục đích, không đặt kì vọng cao vào bản thân, và giật dây chun đeo cổ tay.

Đôi khi tôi thêm cả "tránh than thân trách phận" vào như là cách thứ năm của tôi, nhưng kể cả tôi cũng biết là tuần này tôi đã không đạt được điều đó. Có lẽ nên thay bằng "không đặt ra các kì vọng". Tôi đã không có kì vọng từ nhiều năm nay rồi.

Câu hỏi ba: *Năm cách can thiệp nào bạn đã dùng trong tuần này để phát triển*

một lối sống lành mạnh ?

Một câu hỏi thường lệ khác: Làm việc cả ngày, tập thể dục, tránh xa ma túy và cồn, nghỉ ngơi nhiều, và giữ cân bằng. Chà, có lẽ tôi đã không thực sự giữ cân bằng trong ngày hôm nay, nhưng đó chỉ là một trong số bảy ngày, và cái mẫu này về mặt ngữ nghĩa là một báo cáo trạng thái hằng tuần cơ mà.

Câu hỏi bốn: *Hãy mô tả tất cả những ham muốn, tưởng tượng hoặc ý nghĩ về tình dục không thích hợp hoặc vô lương tâm mà bạn đã có trong tuần này.*

Tôi viết: Tôi đã tưởng tượng quan hệ tình dục với một phụ nữ trưởng thành bị trói và nhét giẻ vào mồm.

Câu hỏi năm: *theo bạn tại sao tưởng tượng đó lại nảy ra ?*

Tôi viết: Bởi vì là một người đàn ông hai mươi ba tuổi sống kiêng khem và nứng kinh khủng.

Tôi nghĩ về việc đó, rồi xóa "nứng" đi và thay bằng "trong thời kì đỉnh cao về dục tính." Cô Brenda Jane, trưởng nhóm, đã ra luật về ngôn ngữ thích hợp trong các cuộc họp. Không ai trong nhóm chúng tôi có "súng", "dùi" hay "cần" cả. Chúng tôi có dương vật. Chấm hết.

Cho câu hỏi sáu, tôi phải mô tả trạng thái tình cảm của tôi trước khi thủ dâm, trong lúc thủ dâm và sau khi thủ dâm. Hầu hết đều mô tả cảm thấy tức giận hay lo lắng. Quá nhiều áp lực ngoài đó và nó tăng lên và tăng lên và tăng lên mãi cho

đến khi họ phải làm điều gì đó. Một vài gã báo cáo là đã khóc sau đó. Cảm thấy tội lỗi, xấu hổ, cô đơn kinh khủng, tất cả chỉ vì sờ mó dương vật của mình.

Tôi không có bất kì cảm xúc gì như thế để miêu tả. Tôi là một thợ sửa ô tô và việc thủ dâm của tôi những ngày này cũng cho cảm giác máy móc tương tự. Tôi không xả hơi nước; tôi chỉ đơn giản là đảm bảo mọi bộ phận vẫn nằm trong trật tự làm việc đúng đắn.

Câu hỏi bảy: *Bạn đã trải qua hoạt động tình dục song phương nào trong tuần này ?*

Tôi không có gì để báo cáo.

Câu hỏi tám: *Bạn đã có hay đã cố gắng có mối quan hệ (phi tình dục) hợp tuổi nào trong tuần này ?*

Tôi không có gì đề báo cáo.

Câu hỏi chín: *Hãy liệt kê tên và tuổi những đứa trẻ bạn đã tiếp xúc, loại tiếp xúc, và tên các bảo mẫu có mặt ở đó.*

Tôi không có gì để báo cáo.

Và cứ như thế tiếp diễn. Thêm một báo cáo tuần nữa thêm một cuộc họp nhóm tương trợ nữa.

Bạn có biết chúng tôi thực sự làm gì trong những cuộc họp này không ? Chúng tôi bao biện. Một ông bố ngủ với con gái duy nhất của ông ta giả vờ ông ta tốt đẹp hơn một ông linh mục ngủ với mười lăm cậu bé phụ lễ. Một gã chỉ vuốt ve giả vờ gã tốt đẹp hơn kẻ thực sự đi vào trong. Những tên cầm thú dụ dỗ các nạn nhân của chúng với những lời hứa hẹn mang

tới kẹo ngọt, tình yêu, hay những ân huệ khác cãi rằng chúng tốt đẹp hơn bọn quái vật viện đến bạo lực, và những con quái vật viện đến bạo lực thì cãi rằng chúng gây ra ít thiệt hại hơn so với những kẻ chuyên dụ dỗ làm cho nạn nhân của chúng cảm thấy như họ là một kẻ đồng lõa trong tội ác. Chính quyền đã quẳng tất cả chúng tôi lại với nhau, và như bất kì một nhóm người có tổ chức nào khác, chúng tôi tuyệt vọng chỉ ra sự khác biệt.

Bạn có biết tại sao những cuộc họp này thành công không ? Bởi vì không ai có thể phát hiện ra một kẻ nói dối giỏi hơn một kẻ nói dối. Và hãy chấp nhận đi, trong căn phòng này, tất cả chúng tôi đều là dân chuyên nghiệp.

Chúng tôi dành ba mươi phút đầu cuộc họp để thông qua các báo cáo trạng thái tuần, rồi, lần đầu tiên trong nhiều tháng, cuối cùng tôi cũng có việc gì đó để mà nói.

"Tôi nghĩ là tôi sắp bị bắt."

Câu đó làm ngừng cuộc đối thoại. Cô Brenda Jane hắng giọng, điều chỉnh cái bảng viết trên đùi mình. "Aidan, nghe có vẻ như anh có điều gì để thảo luận."

"Phải. Một người phụ nữ đã mất tích trên khu phố nhà tôi. Tôi nghĩ nếu họ không tìm thấy cô ta sớm, họ sẽ đổ tội cho tôi." Những lời này thốt ra giận dữ. Tôi hơi ngạc nhiên vì việc đó. Cho đến tận bây giờ, tôi vẫn tưởng bản thân mình đã đầu hàng số phận. Nhưng có lẽ rốt cuộc tôi

cũng có những kì vọng. Tôi thấy mình đang giật sợi dây chun quanh cổ tay, một dấu hiệu chắc chắn của tâm trạng bối rối. Tôi buộc mình dừng lại.

“Cậu đã giết cô ta à ?” Wendell hỏi. Wendell là một gã da trắng béo ụ với đám râu ria cắt tỉa gọn gàng. Hắn có giáo dục, khá giàu có, và có một giọng nói như vừa đi thẳng ra từ một quả bóng chứa khí hêli. Wendell đồng thời là quán quân trong trò chơi bao biện. Hắn chỉ là một kẻ phô trương tội nghiệp, bị chê cười, chỉ có trình diễn chứ không hề có đụng chạm. Với hắn, bị nhóm lại với những kẻ như chúng tôi chỉ càng chứng minh bản chất vô nhân đạo của hệ thống công lí độc ác này mà thôi.

Tôi không biết có phải Wendell chỉ có trình diễn chứ không đụng chạm thật không. Về lí thuyết, như một phần của quy trình nhập môn trong chương trình chữa trị dành cho những kẻ xâm hại tình dục, hắn phải cung cấp một bản tiểu sử đầy đủ về mọi tội ác hắn từng phạm phải, rồi được kiểm tra phát hiện nói dối dựa trên tiểu sử này, với chi phí 150 đô la. (Tôi phải nói thêm rằng chi phí này chúng tôi tự chi trả, và sẽ còn phải chi trả cho đến khi qua được cuộc kiểm tra bằng máy phát hiện nói dối.)

Cá nhân tôi, tôi nghĩ Wendell là một gã bệnh hoạn quái gở. Kẻ phô trương tội nghiệp bị chê cười cái mông tôi ấy. Wendell luôn luôn nhắm vào một nhóm

nạn nhân cụ thể. Chẳng hạn như, hắn thích tới thăm những nhà dưỡng lão và phơi bày 150 cân thịt trắng ởn trước mặt những bệnh nhân liệt giường gần như không có sức để che mắt họ. Rồi hắn chạy qua chỗ phòng khám bệnh trẻ em, nơi hắn có thể ve vẩy thằng nhỏ của hắn trước mặt cô bé mười bốn tuổi đầy hoang mang, người chỉ vừa mới biết được cô ấy đã mang thai tám tuần. Tuy nhiên, phần lớn thời gian hắn thích hoạt động bên ngoài các phòng khám dành cho nạn nhân bị khủng hoảng vì cưỡng hiếp, nơi hắn có thể trưng ra một đống da thịt trước mặt những người phụ nữ vốn đã bị tổn thương nặng nề.

Nạn nhân cuối cùng của hắn đã về nhà và treo cổ tự vẫn. Nhưng như Wendell sẽ kể cho bạn nghe, hắn không hề tồi tệ như phần còn lại trong bọn tôi.

“Tôi không hề chạm vào cô ta,” giờ tôi đang trả lời, lờ đi nụ cười hiểu biết của Wendell. “Tôi thậm chí còn không biết cô ta. Nhưng việc đó không thành vấn đề. Cảnh sát sẽ kiểm tra cơ sở dữ liệu và tên tôi sẽ hiện ra. Họ sẽ bắt tôi chỉ vì nguyên tắc, và tôi thì không thể bảo lãnh được. Họ tóm được tôi, thế là tôi xong đời.” Tôi lại giật sợi dây chun. Tôi có thể thấy cô Brenda Jane đang quan sát mình, và một lần nữa tôi buộc mình phải ngừng lại.

Tôi có thể nói cô ta đang nghĩ gì: Và việc này khiến anh cảm thấy thế nào, hả Aidan Brewster ?

Bị kẹt, tôi muốn hét lên. *Kẹt cứng*.

"Một người phụ nữ biến mất ? Ở Southie ư ? Chuyện đó xảy ra khi nào ?" Gary Provost, một thành viên khác của nhóm nói. Gary là một giám đốc đầu tư ba mươi bảy tuổi nghiện rượu, kẻ đã bị bắt gặp trong khi đụng chạm không lành mạnh đứa con gái mười một tuổi của bạn mình. Vợ hắn đã bỏ hắn, mang theo hai đứa con trai của họ. Gia đình hắn vẫn còn không thèm nói chuyện với hắn. Vậy mà trong tất cả chúng tôi, hắn có lẽ là người có nhiều hi vọng nhất. Thứ nhất, trông hắn vẫn còn giống một nhân viên đáng trọng, chứ không phải là một tên bệnh hoạn đã bị kết án. Mặt khác, dường như hắn thực sự hối hận và rất chăm chút cho sự điềm tĩnh mới đạt được gần đây. Gary là một gã nghiêm túc. Lặng lẽ nhưng thông minh. Trong tất cả những người trong phòng này, tôi gần như thích hắn.

"Người phụ nữ đó biến mất đêm qua."

"Tôi chẳng nghe thấy gì trên tivi cả."

"Không biết." Tôi nhún vai.

"Cô ta bao nhiêu tuổi ?" Wendell hỏi, đi thẳng vào vấn đề.

Tôi lại nhún vai. "Cô ta là một bà mẹ, vì thế khoảng hai nhăm gì đó."

"Như vậy cậu sẽ nhẹ nhõm hơn một chút," Jim khuyên, "vì cô ta là người lớn. Hơn nữa, cậu không có tiền sử bạo lực."

Jim mỉm cười khi hắn nói câu này. Jim là tội phạm xâm hại tình dục cấp độ

III duy nhất trong nhóm chúng tôi, nghĩa là trong tất cả chúng tôi, hắn là kẻ chính quyền sợ nhất. Một kẻ phô trương như Wendell có thể có mức tái phạm cao nhất, nhưng một gã bệnh hoạn nặng như Jim mới là con quái vật thật sự dưới gầm giường. Theo chính lời Jim tự thú, hắn chỉ bị hấp dẫn bởi những cậu bé tám tuổi và có thể đã quan hệ bất chính với ba mươi lăm đứa trẻ trong quãng thời gian gần bốn mươi năm. Hắn bắt đầu khi làm bảo mẫu ở tuổi mười bốn. Giờ, ở tuổi năm mươi lăm, testosterone kiệt quệ của hắn cuối cùng cũng làm hắn chậm lại. Hơn nữa, các bác sĩ phải cho hắn dùng một liều thuốc chống suy nhược nặng, mà tác dụng phụ của nó là hạn chế dục năng.

Tuy nhiên, như chúng tôi đã thảo luận trong các cuộc họp tuần của mình, rất khó để thay đổi bản năng tình dục của một người. Bạn có thể dạy ai đó ham muốn người trưởng thành, nhưng rất khó để “loại bỏ” một đối tượng ra khỏi thiên hướng tình dục của một người, hay, nói cách khác, để dạy người đó không ham muốn trẻ con.

Jim thích mặc áo len như ông Rogers và mút kẹo bơ cứng. Chỉ chừng đó cũng đủ cho tôi đoán hắn vẫn mơ mộng về những cậu bé chưa đến tuổi dậy thì.

“Tôi không biết chuyện đó có thành vấn đề không,” giờ tôi đang nói. “Một tội phạm xâm hại tình dục trong hồ sơ là một tội phạm xâm hại tình dục. Tôi nghĩ họ sẽ

bắt bớ trước rồi thẩm vấn sau.”

“Không,” Gary, tay giám đốc đầu tư chen ngang. “Họ sẽ viếng thăm sĩ quan giám hộ của cậu trước. Đó là cách làm.”

Sĩ quan giám hộ của tôi. Tôi chớp mắt ngạc nhiên. Tôi đã quên khuấy mất cô ta. Tôi đã được giám hộ hai năm nay, và trong khi tôi được yêu cầu tới báo cáo mỗi tháng, các hành vi của chính tôi đều đặn đến nỗi tôi đã không còn chú ý tới các cuộc gặp mặt nữa. Chỉ là một đống giấy tờ và mẫu đơn buộc phải điền mà thôi. Với những người như tôi, toàn bộ quy trình xong trong khoảng tám phút. Tôi sao lại cuống séc của mình, nộp một lá thư từ tư vấn viên trị liệu của tôi, chứng minh rằng tôi đã trả phí hằng tuần cho việc tư vấn, .v.v. và chúng tôi lại ổn cả cho ba mươi ngày tiếp theo.

“Cậu nghĩ người giám hộ của cậu sẽ nói gì ?” Wendell đang hỏi, đôi mắt nheo lại.

“Không có gì nhiều để báo cáo.”

“Hôm nay anh đi làm không ?” Cô Brenda Jane hỏi.

“Không uống rượu, không ma túy, không Internet ?”

“Tôi làm việc. Tôi đi lại. Tôi tránh xa rắc rối.”

“Vậy thì anh sẽ ổn thôi. Tất nhiên, anh có quyền gọi luật sư, vì thế nếu anh bắt đầu cảm thấy khó chịu, anh nên tìm một người.”

“Tôi nghĩ người chồng đã làm việc

đó," tôi nghe thấy chính mình nói. Chẳng có lí do gì cả. Lại là cái việc bao biện mà thôi. Thấy không, tôi không phải là quái vật. Hắn mới là quái vật.

Nhóm của tôi hùa theo tôi, họ gật gật đầu. "Đúng, đúng," vài người nói. "Chẳng phải lúc nào cũng là các ông chồng đó sao ?"

Wendell vẫn còn có nụ cười khinh khỉnh trên mặt. "Cô ta không giống như mười bốn tuổi … " hắn bắt đầu nói.

"Wendell," Cô Brenda Jane ngắt lời.

Hắn giả vờ vô tội. "Tôi chỉ đang nói không giống như cô ta là một cái bẫy tóc vàng xinh đẹp đưa người ta vào tù."

"Ông Harrington … "

Wendell giơ một bàn tay béo nục lên, cuối cùng cũng chịu nhận thất bại. Nhưng rồi, vào phút cuối cùng, hắn quay sang tôi và rốt cuộc cũng nói được điều hữu ích.

"Này, nhóc, cậu vẫn làm việc ở cái xưởng máy ăn cướp đó đúng không ? Vì lợi ích của cậu tôi mong rằng người phụ nữ mất tích đó đã không mang xe cô ta tới đó sửa."

Ngay giây phút đó, tôi có thể mường tượng ra Sandra Jones một cách hoàn hảo, đang đứng trước mặt chiếc quầy kiểu công nghiệp màu xám, mái tóc vàng dài vén ra sau tai, mỉm cười khi đưa chùm chìa khóa xe cô ta cho Vito: "Chắc chắn, chúng tôi có thể lấy xe lúc năm giờ … "

Lần thứ hai trong đời tôi nhận ra rằng mình sẽ không quay lại nhà nữa.

CHƯƠNG TÁM

ĐIỀU GÌ LÀM NÊN MỘT GIA ĐÌNH ?

Đó là câu hỏi tôi đã day dứt hầu hết cuộc đời. Tôi lớn lên trong một gia đình miền Nam tiêu biểu. Tôi có một bà mẹ nội trợ, nổi tiếng vì vẻ ngoài chải chuốt tỉ mỉ và vườn hồng đoạt giải của bà. Tôi có một ông bố được vì nể, người đã thành lập công ty luật của riêng ông và làm việc vất vả để nuôi hai "người phụ nữ đáng yêu" của ông. Tôi có hai tá anh em họ, một đống cô dì chú bác. Đủ họ hàng để biến cuộc hội họp gia đình hằng năm của chúng tôi, được tổ chức trong ngôi nhà thênh thang với bãi cỏ xanh rộng hàng mẫu Anh và mái hiên vòng quanh nhà của bố mẹ tôi, thành một thứ giống rạp xiếc ba vòng diễn nhiều hơn là tiệc thịt nướng mùa hè.

Tôi dành mười lăm năm đầu đời mỉm cười ngoan ngoãn khi các bà dì béo ú véo má và bảo trông tôi giống mẹ thế nào. Tôi nộp bài tập về nhà đúng hạn để cho các giáo viên có thể xoa đầu tôi và bảo tôi khiến bố tôi tự hào ra sao. Tôi tới nhà thờ, tôi trông bọn trẻ con hàng xóm, tôi làm việc sau giờ học ở một cửa hàng địa phương, và tôi mỉm cười và mỉm cười và

mỉm cười cho tới khi má phát đau.

Rồi tôi về nhà, thu dọn những chai rượu gin rỗng trên sàn nhà ốp gỗ và giả vờ là tôi không nghe tiếng chửi bới say xỉn của mẹ tôi vọng tới từ dưới hành lang, “Tao biết điều mày không biết. Tao biết điều mày không biết … ”

Lúc tôi hai tuổi, mẹ tôi bắt tôi ăn cái bóng đèn để bà có thể mang tôi tới bác sĩ và kể với ông ta tôi nghịch ngợm ra sao. Khi tôi bốn tuổi, bà bắt tôi đặt ngón cái vào cánh cửa và giữ ở đó trong khi bà đóng sầm cửa vào, để bà có thể chỉ cho bác sĩ tôi bất cẩn ra sao. Khi tôi sáu tuổi, bà cho tôi uống thuốc tẩy để cho các bác sĩ có thể hiểu việc làm mẹ của đứa trẻ như tôi khủng khiếp đến thế nào.

Mẹ tôi làm hại tôi, hết lần này đến lần khác, và không ai ngăn cản bà ta. Điều đó có khiến chúng tôi thành một gia đình không ?

Bố tôi có nghi ngờ, nhưng không bao giờ hỏi, thậm chí cả khi bà vợ say xỉn của ông cầm dao đuổi ông chạy vòng quanh nhà. Điều đó có khiến chúng tôi thành một gia đình không ?

Tôi biết mẹ tôi cố tình làm đau tôi và hi vọng làm tổn thương bố tôi, nhưng tôi không bao giờ nói ra. Điều đó có khiến chúng tôi thành một gia đình không ?

Bố tôi yêu bà. Kể cả khi còn bé, tôi vẫn hiểu điều đó. Bất kể mẹ làm gì, bố vẫn đứng về phe mẹ. Đó là hôn nhân, bố bảo tôi. Và không phải lúc nào mẹ cũng

như thế này, ông sẽ nói thêm.

Như thể một khi mẹ tôi đã là người tỉnh táo, như đã từng tỉnh táo, thì có lẽ bà sẽ tỉnh táo trở lại.

Thế nên chúng tôi sẽ sống theo thông lệ, bắt đầu mỗi buổi tối với việc mẹ tôi bày ra một bữa tối được chuẩn bị đúng cách, và kết thúc mỗi bữa ăn bằng việc bà phi con gà rán, hay Chúa cứu giúp chúng tôi, một cái cốc pha lê chạm khắc vào đầu một hoặc là cả hai bố con. Cuối cùng, bố tôi sẽ dẫn bà về lại phòng ngủ, đặt bà xuống giường với một cốc trà ngọt pha rượu gin khác.

“Con biết mẹ thế nào rồi đấy,” ông lặng lẽ bảo tôi, nửa biện minh, nửa xin lỗi. Chúng tôi sẽ dành phần còn lại của buổi tối đọc cùng với nhau trong phòng khách ở mặt trước nhà, cả hai giả vờ như không nghe thấy tiếng lẩm bẩm say xỉn của mẹ ở cuối hành lang: “Tao biết điều mày không biết. Tao biết điều mày không biết … ”

Khi mẹ tôi chết, tôi ngừng việc đặt ra quá nhiều câu hỏi. Tôi tưởng cuộc chiến cuối cùng đã kết thúc. Bố tôi và tôi được tự do. Giờ sẽ là hạnh phúc mãi mãi.

Một tuần sau đám tang, tôi bật gốc đám bụi hoa hồng đoạt giải của mẹ tôi. Tôi đưa chúng qua máy bào gỗ, và bố tôi khóc nức nở trên đám hoa còn hơn cả ông từng khóc vì tôi.

Lúc ấy tôi bắt đầu hiểu được vài điều, về bản chất thật sự của gia đình.

*
* *

Giờ nhìn lại, tôi nghĩ việc tôi dính bầu, kết hôn với một người lạ mặt và sống ở một bang nơi tất cả mọi người đều bỏ qua âm R là không thể tránh khỏi. Tôi chưa từng cô đơn lấy một ngày trong đời. Vì thế tất nhiên, ngay giây phút tôi còn lại một mình, tôi lập tức tái tạo thứ duy nhất mà tôi biết - một gia đình.

Sinh con làm tôi sợ kinh khủng. Chín tháng sau mà tôi vẫn còn chưa sẵn sàng. Mực hầu như còn chưa kịp khô trên đăng kí kết hôn của tôi. Chúng tôi vẫn đang dọn vào nhà mới, một căn nhà gỗ nhỏ tí chắc chỉ đặt vừa vào phòng khách phía trước của nhà bố mẹ tôi. Tôi vẫn chưa thể là một bà mẹ được. Tôi còn chưa lắp xong cái cũi. Tôi thậm chí còn chưa đọc xong sách làm cha mẹ.

Tôi không biết mình đang làm gì. Tôi không đủ tư cách làm việc này.

Tôi nhớ trong lúc vật vã tới chỗ ô tô tôi đã nghĩ rằng mình có thể ngửi thấy mùi hoa hồng đoạt giải của mẹ. Tôi nôn mửa trên cỏ. Jason vỗ vào lưng tôi, và giọng nói bình tĩnh, kiểm soát của anh bảo tôi rằng tôi đang làm rất tốt.

Anh cầm lấy túi đồ vào viện của tôi rồi giúp tôi ngồi vào ghế hành khách.

“Thở đi,” anh nói đi nói lại. "Thở đi, Sandy. Chỉ cần hít thở.”

Ở bệnh viện, người chồng mới lịch thiệp của tôi đã cầm cái xô trong khi tôi

nôn. Anh đỡ người tôi khi tôi rên rỉ và hổn hển trong lúc tắm trước khi sinh. Anh cho tôi mượn cánh tay anh, để móng tay tôi cào tóe máu khi tôi cố sức rặn quả bóng bowling to nhất thế giới ra khỏi dạ con của mình.

Các y tá nhìn anh ngưỡng mộ một cách công khai và tôi nhớ đã nghĩ một cách sống động rằng mẹ tôi nói đúng - thế giới đầy rẫy những con chó cái và tôi sẽ giết sạch bọn chúng, chỉ cần tôi có thể đứng dậy, chỉ cần tôi có thể làm cho cơn đau ngừng lại.

Và rất thành công.

Con gái tôi, Clarissa Jane Jones, trượt vào thế giới này, tuyên bố sự ra mắt của nó bằng một tiếng khóc phản đối khàn khàn. Tôi nhớ cảm giác ấm nóng, dính dấp khi cơ thể nhăn nheo bé tí của nó được đặt xuống ngực tôi. Tôi nhớ cảm giác cái miệng bé như chiếc khuy của nó mút, mút, mút mãi cho đến khi cuối cùng nó cũng bập vào ngực tôi, tôi nhớ cảm giác không thể tin nổi khi cơ thể tôi cảm nhận cơ thể con bé, trong lúc nước mắt chảy tràn trề trên mặt tôi.

Tôi bắt gặp Jason đang nhìn chúng tôi. Anh đứng cách xa, bàn tay thọc trong túi quần, khuôn mặt khôn dò như mọi khi. Và lúc ấy tôi mới nhận ra:

Tôi đã kết hôn với chồng tôi để thoát khỏi bố tôi. Điều đó có khiến chúng tôi thành một gia đình không ?

Chồng tôi đã cưới tôi bởi vì anh muốn

đứa bé. Điều đó có khiến chúng tôi thành một gia đình không ?

Clarissa trở thành con gái của chúng tôi bởi vì nó đã được sinh ra trong cái đống hỗn độn này. Điều đó có khiến chúng tôi trở thành một gia đình không ?

Có lẽ bạn chỉ đơn giản là phải bắt đầu từ đâu đó.

Tôi giơ tay ra. Jason đi tới bên tôi. Và thật chậm, rất chậm, anh vươn một ngón tay ra và cọ vào má Clarissa.

“Ba sẽ giữ con an toàn,” anh lẩm bẩm. “Ba hứa sẽ không có điều gì xấu xảy ra cho con. Ba hứa, ba hứa, ba hứa !’

Rồi anh nắm lấy tay tôi và tôi có thể cảm nhận sức mạnh thật sự từ tình cảm của anh ẩn bên dưới vẻ bề ngoài, dòng thủy triều u ám của tất cả những điều anh sẽ không bao giờ kể cho tôi nghe, nhưng tôi hiểu, như một kẻ sống sót hiểu một kẻ sống sót khác.

Anh hôn tôi. Anh hôn tôi cùng với Clarissa nằm gọn giữa chúng tôi, một nụ hôn khó nhọc, một nụ hôn mạnh mẽ.

"Anh sẽ luôn giữ em an toàn,” anh lại thì thầm lần nữa, má anh tựa lên má tôi, nước mắt của anh hòa cùng nước mắt tôi. "Anh hứa với em, Sandy. Anh sẽ không bao giờ làm đau em”

Và tôi đã tin anh.

**
***

Lúc 5 giờ 59 phút, khi Aidan Brewster đang tham dự cuộc họp nhóm tương trợ

hằng tuần của cậu ta, Jason Jones cho con gái anh xem một bộ phim, và bắt đầu hoảng loạn.

Anh đã gọi điện đến báo nghỉ ốm. Không biết phải làm gì khác. Đêm đang xuống, vẫn không có lời nào từ Sandy, vẫn không có dấu hiệu nào của cảnh sát. Ree thức dậy sau giấc ngủ trưa cũng trong tâm trạng lặng lẽ như lúc trước. Họ đã chơi trò Vùng đất bánh kẹo và Dù và thang và Câu cá.

Rồi họ ngồi ở cái bàn vẽ nhỏ xíu của con bé, anh thì tì cằm lên đầu gối, và tô màu bức tranh Lọ Lem quá khổ từ trong cuốn sách tập tô yêu thích của Ree. Ông Smith không tái xuất hiện một cách thần kì trên hai chân và Ree ngừng hỏi về cả con mèo lẫn mẹ của nó. Thay vào đó, nó nhìn Jason với đôi mắt nâu nghiêm nghị đã bắt đầu ám ảnh anh.

Sau bữa tối - thịt viên, mì tóc tiên và dưa chuột thái lát - anh bật một bộ phim. Ree nhấp nhổm háo hức trước sự đãi ngộ đặc biệt này, và giờ đang ngồi trên chiếc ghế sô pha đôi màu xanh, ôm Thỏ Bé. Jason bảo là anh phải giặt đồ và vội vã rút lui xuống tầng hầm.

Ở đó, anh bắt đầu đi đi lại lại, và một khi đã bắt đầu, anh không thể dừng được.

Khi anh mới về nhà và nhận ra Sandra không có trong đó, anh đã rất bối rối, có lẽ còn lo lắng nữa. Anh đã làm những việc thông thường: kiểm tra tấng hầm, kiểm tra gác mái, kiểm tra nhà chứa đồ cũ ở

đằng sau. Rồi anh gọi đến điện thoại di động của cô, chỉ nghe thấy chuông reo trong túi xách. Việc đó khiến anh lục túi một cách nửa vời, nhìn qua cuốn sổ gáy xoắn nhỏ của cô để xem cô có ghi lại cuộc gặp lúc nửa đêm một cách thần kì hay không. Vào lúc hai giờ rưỡi sáng khi anh đã xác nhận là vợ mình không lên kế hoạch mất tích, anh đi vòng vòng trong khu phố, khẽ gọi tên cô, giống hệt như người ta gọi một con mèo.

Cô không có trong xe ô tô của cô. Không có trong xe ô tô của anh. Và cô vẫn chưa về nhà.

Anh đã ngồi xuống ghế sô pha và cân nhắc vấn đề.

Căn nhà đã khóa khi anh về tới, bao gồm cả chốt cửa và hai cái khóa chết. Điều đó cho thấy Sandy đã làm xong công việc thường lệ trước khi đi ngủ. Anh kiểm tra bàn bếp và phát hiện ra tập bài học sinh, có nghĩa là Sandy đã xong công việc thường lệ sau khi Ree ngủ.

Vậy thì buổi tối nay không ổn ở chỗ nào ?

Vợ anh không hoàn hảo. Jason biết rõ điều đó như bất kì ai. Sandy còn trẻ, cô đã sống một cuộc đời cuồng dại và bất cần khi còn thiếu nữ. Giờ, ở tuổi hai mươi ba tương đối trẻ cô đang cố gắng nuôi dạy một đứa bé mới chập chững trong khi điều chỉnh với công việc mới và sống ở một bang xa. Cô đã xa cách hơn kể từ khi năm học mới bắt đầu, đầu tiên là quá im

lặng, rồi kể từ tháng mười hai, gần như là quá thân thiện, theo một cách ép buộc. Anh đã bắt đầu nghĩ về chuyến đi xa trong kì nghỉ tháng hai, chính xác là vì tâm trạng cô đã trở nên quá rối rắm, quá … khác.

Anh đã chắc chắn là cô nhớ nhà, đặc biệt là trong mùa đông, dù cô không bao giờ nói ra. Anh đã chắc chắn là có những lúc cô ước mình có thể chơi bời, ít nhất để cảm thấy trẻ trung một chút, dù cô không bao giờ nói ra.

Chính anh đã tự hỏi cô sẽ còn ở với anh được bao lâu, mặc dù một lần nữa, cô không bao giờ nói ra.

Giờ anh đang nhớ cô. Ý nghĩ đó làm anh đau nhói. Anh đã trở nên quen thuộc với việc về nhà và thấy cô đang nằm cuộn tròn trên giường của họ, tư thế ngủ của cô giống hệt tư thế của con gái họ. Anh thích giọng miền Nam kéo dài của cô, và việc cô nghiện Dr Pepper, và cái cách cô cười với một lúm đồng tiền xuất hiện bên má trái.

Khi cô lặng lẽ, có một sự mềm mại nơi cô khiến anh thấy được xoa dịu. Khi cô cười khúc khích với Ree, có một tia lửa tỏa ra từ cô khiến anh như bị điện giật.

Anh thích ngắm cô đọc truyện cho con gái họ nghe. Anh thích nghe cô ngâm nga khi tất bật trong bếp. Anh thích cách tóc cô rơi xuống mặt thành một tấm rèm vàng xoăn xoăn, và anh thích, cái cách cô đỏ mặt khi bắt gặp anh đang nhìn cô.

Anh không biết liệu cô có yêu anh hay không. Anh chưa bao giờ tìm hiểu được chuyện đó. Nhưng trong một thời gian cô đã cần anh, và với anh, thế là đã đủ.

Cô ấy đã bỏ mình; đó là ý nghĩ đầu tiên của anh vào lúc ba giờ sáng khi anh ngồi trong bóng tối trống rỗng của phòng khách. Anh đã cố hàn gắn trong tháng hai, và việc đó đã biến thành thảm họa. Vì thế cuối cùng Sandy đã bỏ anh.

Nhưng rồi, nửa giây sau, anh bỏ qua kết luận ấy: Trong khi Sandy có thể có tình cảm lẫn lộn về hôn nhân, cô không hề lẫn lộn về Ree. Có nghĩa là nếu Sandy đã tự ý bỏ nhà ra đi, cô sẽ mang theo Ree, và ít nhất cũng cầm theo túi xách của mình. Việc thiếu những việc làm ấy đã dẫn tới một kết luận khác: Sandy đã không tự ý bỏ đi. Điều gì đó tồi tệ đã xảy ra, ở đây, ngay trong nhà của Jason, trong khi con gái anh đang ngủ trên lầu. Và anh không hề biết đó là chuyện gì.

Jason là một người kín đáo. Anh biết điều đó. Anh thích lô gíc hơn là tình cảm, thực tế hơn là giả thuyết. Đó là một trong những lí do anh trở thành phóng viên giỏi. Anh rất giỏi trong việc lược qua cả một bể dữ liệu và tiến tới mẩu thông tin then chốt gắn mọi thứ với nhau. Anh không bị mắc kẹt với sự giận dữ hay sốc hay đau thương. Anh không có bất kì khái niệm thành kiến nào với cư dân Boston cũng như nhân loại nói chung.

Lúc nào Jason cũng tin rằng việc xấu

nhất có thể xảy ra. Đó là một thực tế của cuộc sống. Bởi vậy, anh trang bị cho mình rất nhiều thực tế khác, có lẽ trong niềm tin hơi ngốc nghếch rằng nếu anh biết đủ nhiều, lần này anh sẽ được an toàn. Gia đình anh sẽ không phải khổ sở nữa. Con gái anh sẽ lớn lên an toàn và lành lặn.

Chỉ có điều giờ anh đang ở đây, đối mặt với vài bí ẩn to lớn, và anh có thể cảm thấy sự kiểm soát của mình đang bắt đầu trượt đi.

Cảnh sát đã đi được gần sáu giờ rồi, chỉ còn một người ngồi trong xe ở bên ngoài nhà, đã đổi ca một lần lúc khoảng năm giờ. Jason đã tưởng thời gian có cảnh sát trong nhà anh suốt cả buổi sáng là dài lê thê và đau khổ. Giờ anh nhận ra sự vắng mặt của họ còn tệ hơn nữa. Các thám tử đang làm gì ? Trung úy D.D. Warren đang nghĩ gì ? Cô ta có quan tâm đến tay hàng xóm xâm hại tình dục của anh không, hay anh vẫn bị coi là giải thưởng lớn ?

Họ đã có lệnh tịch thu máy tính chưa ? Liệu họ có thể đá anh ra khỏi nhà, buộc anh phải tới đồn không ? Chính xác thì họ cần loại bằng chứng gì ?

Tệ hơn nữa, nếu họ bắt anh, *chuyện gì sẽ xảy ra cho Ree ?*

Jason đi quanh bàn cà phê hết vòng này đến vòng khác, những vòng tròn sát sạt khiến anh chóng mặt nhưng vẫn không thể ngừng được. Anh không có gia đình ở đây, không có bạn thân. Liệu cảnh sát có

liên lạc với bố Sandy rồi chuyển Ree tới Georgia hay là mời Max tới đây không ?

Và nếu Max tới đây, chính xác Max có thể nói hay làm bao nhiêu việc ?

Jason cần một chiến lược, một kế hoạch đề phòng bất trắc nào đó.

Bởi vì thời gian Sandy mất tích càng lâu, việc này sẽ càng tồi tệ hơn. Cảnh sát sẽ tiếp tục đào bới, hỏi những câu hỏi khó trả lời hơn. Và không tránh được chuyện lọt ra ngoài, báo chí sẽ bu tới. Những đồng nghiệp của chính Jason sẽ quay sang anh như lũ ăn thịt người, bắn hình ảnh của anh đi khắp thế giới rộng lớn. Jason Jones, chồng của người phụ nữ mất tích và là đối tượng nghi ngờ trong cuộc điều tra đang tiếp diễn.

Chẳng sớm thì muộn, ai đó sẽ nhận ra hình ảnh ấy. Ai đó sẽ bắt đầu kết nối các sự việc.

Đặc biệt là nếu cảnh sát sờ được vào máy tính của anh.

Jason phóng qua chiếc bàn quá nhanh, đập đầu gối vào góc máy giặt. Cơn đau lan lên đùi anh và cuối cùng buộc anh phải ngừng bước. Trong một giây, thế giới quay cuồng, vì thế anh phải bám vào nóc máy giặt, tức thở vì đau.

Khi rốt cuộc anh tập trung lại được, điều đầu tiên anh chú ý tới là con nhện, một con nhện vườn màu nâu tí hon đang treo lơ lửng ngay trước mặt anh trên một sợi tơ.

Jason nhảy lùi lại, đập ống quyển vào

mép chiếc bàn xước xát và suýt thì kêu lên đau đớn. Nhưng việc đó cũng không sao. Anh có thể chịu đau. Anh không ngại đau, chừng nào anh không phải nhìn thấy con nhện ấy nữa.

Và trong giây phút ấy, mọi thứ trở nên quá tải. Trong giây phút ấy, một con nhện hầm nhỏ xíu cũng khiến anh phải quay lại cái nơi luôn luôn tối đen trừ những cặp mắt sáng quắc của các con vật trong hàng chục cái lồng xếp quanh rìa phòng. Nơi mà những tiếng thét bắt đầu ở tầng hầm và vươn lên dọc theo những bức tường. Nơi mà mùi chết chóc và thối rữa bốc lên hằng ngày và không lượng thuốc tẩy a-mô-ni-ắc nào có thể khiến nó khác đi được.

Nơi mà những đứa bé trai và những cô gái lớn tới để chết.

Jason nhét nắm tay vào miệng. Anh cắn xuống khớp ngón tay của mình cho đến khi nếm được vị máu và dùng cơn đau ấy để lấy lại bình tĩnh lần nữa.

“Mình sẽ không mất kiểm soát,” anh lẩm bẩm. “Mình sẽ không mất kiểm soát, mình sẽ không mất kiểm soát, mình sẽ không mất kiểm soát.”

Điện thoại reo trên lầu. Anh rời khỏi căn hầm một cách biết ơn và lên trả lời điện thoại.

*
* *

Người gọi tới là Phil Steward, hiệu trưởng trường học của Sandy, và nghe

ông ta có vẻ bối rối khác thường.

“Sandra có đó không ?” Phil bắt đầu.

“Cô ấy không nghe điện thoại được,” Jason nói không cần nghĩ. “Tôi nhận lời nhắn được không ?”

Có một khoảng lặng dài. “Jason ?”

"Vâng !"

“Cô ấy có nhà không ? Ý tôi là, cảnh sát đã tìm được cô ấy chưa ?”

Vậy là cảnh sát đã phỏng vấn những người ở chỗ Sandra làm. Tất nhiên phải thế rồi. Đó là bước hợp lí tiếp theo. Sau khi kiểm tra ở đây, họ sẽ phải kiểm tra ở đó. Tất nhiên, Jason cần phải nói điều gì đó thông minh. Một tuyên bố sự thật, một mẩu chuyện tổng kết tình trạng hiện giờ mà không lấn sang địa hạt riêng tư.

Anh chẳng thể nghĩ nổi lấy một từ.

"Jason ?" .

Jason hắng giọng, liếc nhìn đồng hồ. Bây giờ là 7 giờ 5 phút tối, tức là Sandy đã mất tích được, mười tám, hai mươi giờ rồi ? Ngày thứ nhất đã gần qua, ngày thứ hai đã sắp bắt đầu. "ừm … cô ấy … cô ấy … cô ấy không ở nhà, Phil ạ.”

“Cô ấy vẫn mất tích,” vị hiệu trưởng khẳng định.

"Vâng.”

“Cậu có biết tí gì không ? Cảnh sát có đầu mối nào chưa ? Chuyện gì đang xảy ra thế, Jason ?”

“Đêm qua tôi đi làm,” Jason nói đơn giản. “Khi tôi về nhà, cô ấy đã đi mất rồi.

“Ôi Chúa tôi,” Phil thở dài thườn

thượt. “Cậu có biết chuyện gì đã xảy ra không ?”

“Không.”

“Cậu có nghĩ là cô ấy sẽ về nhà không ? Ý tôi là, có thể cô ấy chỉ cần nghỉ ngơi một lát hay gì đó.” Thế này là đã lấn sang địa hạt riêng tư, và Jason có thể thực sự nhìn thấy Phil đỏ mặt bên kia đường dây điện thoại.

“Có thể,” Jason lặng lẽ nóỉ.

"À” Dường như Phil đã bình tĩnh lại. “Nghe có vẻ như mai tôi nên sắp xếp một người dạy thay.”

“Tôi cũng nghĩ vậy.”

“Liệu sáng ngày mai cuộc tìm kiếm có bắt đầu không ? Tôi cho là hầu hết các giáo viên đều muốn trợ giúp. Có thể là vài phụ huynh học sinh nữa. Tất nhiên cậu sẽ cần người giúp phát tờ rơi, tìm kiếm trong khu vực lân cận, những việc đại loại như thế. Ai sẽ dẫn đầu đội tìm kiếm ?”

Jason lại ngập ngừng, cảm thấy cơn hoảng loạn đang cận kề. Lần này anh kiểm soát được nó, đứng thẳng lưng và buộc mình nói nghe có vẻ cứng rắn. “Tôi sẽ báo lại cho ông.”

“Chúng ta sẽ cần nghĩ xem phải kể gì với học sinh,” Phil nói, “tốt nhất là trước khi chúng nghe được tin trên tivi. Có lẽ là một thông báo công khai cho cả phụ huynh nữa. Trước đây chưa từng có chuyện gì như thế này xảy ra ở quanh đây. Chúng ta cần phải bắt đầu chuẩn bị cho bọn trẻ.”

“Tôi sẽ báo lại cho ông,” Jason nhắc lại.

“Clarissa thế nào rồi ?” Phil đột ngột hỏi.

“Không thể ổn hơn.”

“Nếu cậu cần bất kì sự giúp đỡ nào trong chuyện đó, cứ nói cho chúng tôi biết. Tôi chắc chắn vài giáo viên sẽ sẵn lòng trợ giúp. Tất nhiên những việc như thế đều có thể sắp xếp được. Tất cả chỉ cần có một kế hoạch.”

“Tất nhiên,” Jason đảm bảo với ông ta. “Tất cả chỉ cần có một kế hoạch.”

CHƯƠNG CHÍN

Lúc 5 GIỜ 59 PHÚT CHIỀU, TRUNG ÚY D.D. WARREN là một người đi cắm trại vui vẻ. Cô đã có lệnh khám xe của Jason Jones. Cô đã có một cái hẹn với sĩ quan giám hộ của tay tội phạm xâm hại tình dục trong hồ sơ. Và tốt hơn cả, đêm nay là ngày đổ rác của khu phố.

Cô lái xe vòng quanh Nam Boston với Thanh tra Miller, ghi nhận địa hình của khu đất trong khi họ lên kế hoạch bước tiếp theo.

"Theo Thanh tra Rober," Miller đang báo cáo, "Jones im lìm suốt cả chiều nay. Không khách khứa, không làm việc nhà, không hoạt động nào. Dường như anh chỉ ở nhà chơi với con gái, làm việc của mình."

"Anh ta có ra ngoài xe tải không ?" D.D. muốn biết.

"Không, thậm chí còn không mở hé cửa trước."

"Hử," D.D. nói. "Làm việc trên máy tính không ? Người của anh chắc phải nhìn thấy anh ta ngồi ở chỗ cửa sổ nhà bếp."

"Tôi đã hỏi câu đó, và câu trả lời là không chắc chắn. Anh mặt trời buổi chiều

làm cho tầm nhìn vào cửa sổ bếp bị lóa. Nhưng theo đánh giá chuyên môn của cảnh sát, Jones dành hầu hết cả ngày giải trí cho con gái anh ta."

"Thú vị nhỉ," D.D. nói, và thực sự nghĩ như vậy. Những việc người chồng hay vợ làm sau khi người thân yêu của họ mất tích luôn là nguồn thông tin cho một thám tử tò mò. Người chồng có đi làm như bình thường không ? Đột nhiên mời một người bạn gái về để "an ủi" ? Hay chạy vòng quanh để mua những chất hóa học và/ hoặc những công cụ khác thường ?

Trong trường hợp của Jason, có vẻ như hành vi của anh ta được định nghĩa chủ yếu vì những việc anh ta đã không làm. Không có người thân hay bạn bè nào sang để giúp đỡ, có thể là giúp trông trẻ. Không có chuyến đi nào tới cửa hàng ảnh địa phương để phóng to những tấm hình của cô vợ mất tích. Không tạt qua nhà hàng xóm để hỏi những câu tiêu chuẩn như: Này, các bạn có vô tình trông thấy vợ tôi không ? Hay có thể nghe thấy gì bất thường đêm qua ? Ồ, và nhân tiện có ai thấy một chú mèo lông màu cam không ?

Vợ của Jason Jones đã biến mất và anh ta chẳng làm gì cả.

Gần như là kiểu anh ta không trông đợi người ta tìm thấy vợ mình. D.D. thấy việc đó rất thú vị.

"OK," giờ cô đang nói, "cứ cho là Jason án binh bất động, tôi nghĩ chặng đầu tiên chúng ta nên gặp người giám hộ

của Aidan Brewster. Chúng ta đã có Người chồng đáng nghi trong tay. Giờ là lúc biết thêm về tay hàng xóm tội phạm."

"Ổn với tỏi," Thanh tra Miller nói. "Cô biết đấy, sáng ngày mai lại trùng vào ngày đổ rác của khu phố." Anh ta hất đầu về phía những thùng đựng rác đang xuất hiện dần trên vỉa hè. Rác ở trong nhà là tài sản cá nhân và cần phải có một lệnh khám. Mặt khác, rác trên vỉa hè … "Khoảng hai hay ba giờ sáng, tôi sẽ cử một cảnh sát ghé qua và nhặt về thùng rác nhà Jason nhé ? Cho chúng ta cái gì đó để tìm kiếm vào sáng mai."

"A, Thanh tra, anh đọc ý nghĩ của tôi rồi."

"Tôi đang cố," anh ta khiêm nhường nói.

D.D. nháy mắt với anh ta, rồi họ lao trở về thành phố.

*

* *

Colleen Pickler đồng ý gặp họ trong văn phòng không có gì nổi bật của cô ta. Sàn nhà lát gạch xám nhờ, tường phủ lớp sơn xám của những chiếc tàu chiến, và những tủ đựng hồ sơ của cô ta cũng rặt một màu xám đục. Ngược lại, Colleen lại là một nữ chiến binh Amazon cao mét tám thân hình cân đối, mái tóc đỏ rực và mặc chiếc áo khoác cộc tay đỏ đậm bên ngoài một chiếc áo thun tổng hợp các sắc màu cam, vàng và đỏ. Khi cô ta mới đứng dậy khỏi bàn, trông như thể một bó đuốc vừa

được thắp sáng đột ngột ở giữa một bờ sông mù sương vậy.

Cô ta bước ngang qua căn phòng trong ba sải chân dài, bắt tay họ một cách mạnh mẽ rồi chỉ họ ngồi trên hai cái ghế thấp màu xanh ở đối diện bàn giấy.

“Thứ lỗi cho văn phòng của tôi,” cô ta vui vẻ thông báo. “Tôi chủ yếu làm việc với những tội phạm xâm hại tình dục, và chính phủ dường như cảm thấy rằng bất kì một màu nào ngoài màu xám đều quá kích thích đối với họ” Cô ta tự chỉ vào mình, “rõ ràng là tôi không đồng ý.”

"Cô chủ yếu làm việc với tội phạm xâm hại tình dục à ?” D.D. ngạc nhiên hỏi.

“Chắc rồi. Nhóm người chịu quản thúc tốt nhất đấy. Bọn bán lẻ ma túy và ăn cắp vặt tẩu ngay lần đầu hít thở khí trời. Không thể tìm lại chúng, không thể bắt chúng điền đủ lấy một tờ đơn, không thể bắt chúng đi họp. Còn một tội phạm xâm hại tình dục bình thường thì lại rất háo hức làm vừa lòng.”

Miller đang nhìn chằm chằm vào Pickler như thể anh ta đang mặc khải. “Thật sao ?” anh ta nói, vuốt ria mép mỏng màu nâu của mình, ngừng cử động ấy rồi lại vuốt nó.

“Chắc chắn. Hầu hết những người này đều sợ phát khiếp. Nhà tù là điều tồi tệ nhất từng xảy ra cho họ và họ cố gắng không quay trở lại. Họ rất phục tùng, thậm chí lo lắng mong được chấp nhận. Trời ạ, những gã bệnh hoạn trầm trọng

gần như báo cáo hằng ngày. Tôi là mối quan hệ duy nhất với người trưởng thành mà họ có, và họ muốn đảm bảo tôi vui vẻ."

D.D. nhướn lông mày lên và ngồi xuống ghế. "Vậy họ chỉ là một nhóm những anh chàng Mỹ thông thường."

Pickler nhún vai. "Như bất kì ai khác. Tất nhiên, hai người sẽ không ở đây nếu không nghĩ ai đó đang làm việc xấu. D là ai vậy ?"

D.D. kiểm tra sổ. "Brewster. Aidan Brewster."

"Aidan Brewster ư ?" Pickler nhắc lại. "Không đời nào !"

"Có đấy !".

Đến lượt Pickler nhướng mày. Nhưng rồi cô ta quay sang tủ đựng hồ sơ màu xám đầu tiên và tìm kiếm. Brewster. Aidan. Đây rồi. Nhưng tôi có thể nói với cô ngay, nó là một thằng bé tốt."

"So với một tội phạm xâm hại tình dục có trong hồ sơ," D.D. cộc lốc thêm vào.

"Thôi nào. Hãy xem, đây chính là chỗ hệ thống luật của chúng ta trở thành kẻ thù tồi tệ nhất của chính nó. Đầu tiên, hệ thống kiện toàn việc phỉ báng cả một tầng lớp tội phạm. Tiếp theo, hệ thống tạo ra một tầng lớp tội phạm quá lớn so với lợi ích của chính nó. Một mặt, anh cưỡng hiếp ba mươi đứa trẻ, anh là một tội phạm xâm hại tình dục có trong hồ sơ. Mặt khác, một thằng bé mười chín tuổi có

quan hệ tình dục được ưng thuận với một cô bé mười bốn tuổi, và cậu ta cũng trở thành một tội phạm xâm hại tình dục trong hồ sơ. Cũng giống như nói một tên giết người hàng loạt giống với kẻ đã tặng vợ một bên mắt thâm tím vậy. Tất nhiên cả hai đều là rác rưởi, nhưng chúng không phải cùng một loại rác rưởi.”

“Vậy Aidan Brewster là loại tội phạm xâm hại tình dục nào ?” D.D. hỏi.

“Loại thằng bé mười chín tuổi có quan hệ tình dục liên ứng với con gái mười bốn tuổi của bố dượng của cậu ta.”

“Cậu ta chịu quản thúc vì tội đó ?”

“Cậu ta bị tù hai năm vì tội đó. Nếu con bé mà ít hơn một tuổi thì cậu ta đã lãnh hai mươi năm rồi. Việc đó sẽ dạy cho một cậu bé biết cách kéo khóa quần lại.”

“Mười bốn tuổi là quá trẻ để ưng thuận,” Miller nói, cuối

cùng cũng ngồi xuống. “Một cậu chàng mười chín cần phải hiểu biết hơn thế.”

Pickler không tranh cãi. “Bài học đó Brewster sẽ phải dành cả phần đời còn lại để học. Anh biết đấy, làm một tội phạm xâm hại tình dục là chiếc vé một chiều. Brewster có thể trong sạch trong ba mươi năm tới; cậu ta vẫn sẽ là một tội phạm xâm hại tình dục trong hồ sơ. Có nghĩa là bất kì khi nào cậu ta đi xin việc, hay tìm một căn hộ, hay ra khỏi biên giới bang, cậu ta sẽ hiện lên trên hệ thống. Hành lí đó là quá nặng với một chàng trai hai

mươi ba tuổi."

"Cậu ta chấp nhận nó thế nào ?" D.D. hỏi.

"Không thể tốt hơn được. Cậu ta tham dự chương trình trị liệu cho những tội phạm xâm hại tình dục và đang tham gia các cuộc họp nhóm hằng tuần. Cậu ta có một căn hộ, một công việc, như mọi người bình thường."

"Một căn hộ," D.D. nói lại.

Pickler đọc nhanh địa chỉ trùng với cái đội của D.D. đã tìm thấy trên hệ thống. "Bà chủ nhà có biết không ?" D.D. hỏi

"Tôi đã bảo với bà ấy," Pickler báo cáo. "Trong cấp độ tội phạm của cậu ta thì đó không phải là thủ tục bắt buộc, nhưng tôi luôn nghĩ rằng cẩn tắc vô ưu. Nếu sau này bà chủ nhà phát hiện ra và bất ngờ đuổi Aidan đi, việc đó sẽ tạo ra stress và căng thẳng. Có lẽ sẽ làm cậu ta đi lang thang. Là sĩ quan giám hộ của Aidan, tôi cảm thấy việc của mình là giúp cậu ta tránh được những buồn khổ không đáng có."

"Bà chủ nhà nghĩ thế nào ?"

"Bà ta cần nghe toàn bộ câu chuyện và muốn có số của tôi trong danh bạ gọi nhanh. Rồi bà ta có vẻ ổn cả với nó. Cô sẽ thấy ngạc nhiên khi biết có bao nhiêu người thấy ổn. Họ chỉ muốn biết trước mà thôi."

"Còn hàng xóm láng giềng ?" D.D. hỏi thêm.

"Không thông báo với hàng xóm hay

cảnh sát địa phương," Pickler trả lời chắc nịch. "Tất nhiên Brewster có tên trong SORD *(Cơ sở dữ liệu tội phạm xâm hại tình dục)* và tôi coi thế là thích đáng với định mức nguy hiểm và cấp độ theo chương trình hiện nay của cậu ta."

"Nghĩa là … ?" Miller hỏi.

"Nghĩa là Brewster đang làm rất tốt. Cậu ta sống ở cùng một địa điểm và làm cùng một công việc và tham dự cùng một nhóm tương trợ hằng tuần đã hai năm nay. Cứ như thế này thì tôi thích nhận nhiều người chịu quản thúc như Aidan Brewster hơn."

"Một câu chuyện thành công thường thấy," Miller nói đùa.

Pickler nhún vai. "Như một người có thể trông đợi. Nghe này, tôi đã làm việc này được tám năm nay. Sáu mươi phần trăm những người chịu quản thúc của tôi sẽ hiểu ra mọi chuyện, có thể không phải lần đầu tiên họ bị thử thách, nhưng dần dần cũng hiểu. Bốn mươi phần trăm còn lại … " Cô ta lại nhún vai. "Một số sẽ trở lại nhà tù. Một số uống rượu tới chết. Một vài người tự tử. Về mặt thống kê, họ không tái phạm, nhưng tôi không chắc đó có phải là thành công hay không. Rồi thế giới còn có những người như Aidan Brewster. Từ góc độ một người giám hộ mà nói, cậu ta là người tốt, và đó là điều tốt nhất tôi có thể kể cho hai vị."

"Một ga-ra địa phương. Ga-ra của Vito. Thằng nhóc đôi bàn tay khéo léo.

Điều đó giúp cậu ta dễ hòa nhập hg ! những người khác."

D.D. ghi lại cái đó. "Cô nói rằng cậu ta đã làm ở đó hai năm ?"

"Thợ máy giỏi nhất của họ," Pickler xác nhận, "ông Vito chủ của cậu ta nói không ngớt những điều tốt đẹp về cậu ta. Trong công việc, cậu ta làm rất xuất sắc, việc này khá quan trọng, nếu xét tới các chi phí hiện tại của cậu ta."

"Chi phí nào ?" Miller muốn biết.

"Chương trình hoạt động. Các tội phạm xâm hại tình dục phải tự chi trả chi phí trị liệu. Vì thế trong trường hợp của Brewster, điều đó có nghĩa là cậu ta đang phải trả hơn sáu mươi đô la mỗi tuần cho cuộc tư vấn nhóm. Rồi còn có chi phí để duy trì kiểm tra bằng máy phát hiện nói dối, hai trăm năm mươi đô, mười tháng một lần, để đảm bảo là cậu ta đang đi đúng đường. Nếu cậu ta có lắc chân theo dõi thì cậu ta cũng sẽ phải trả cho cái đó nữa, nhưng cậu ta đã may mắn và được thả ra một năm trước khi GPS nằm trong Chương trình cho tội phạm xâm hại tình dục. Thêm vào đó, cậu ta có tiền thuê nhà ở Boston, chi phí đi lại, .v.v. và .v.v. Không phải là một cuộc sống rẻ mạt cho một người phải bắt đầu cuộc chơi với những lựa chọn công việc giới hạn."

"Ý cô là bởi vì cậu ta không thể tới gần trẻ con," D.D. nói.

"Chính xác. Vì thế kể cả ở trong một ga-ra địa phương, Brewster cũng chỉ có

thể làm việc với những chiếc xe, không bao giờ được ra đứng quầy. Rốt cuộc, cô không bao giờ biết khi nào một người phụ nữ có thể dắt đứa con nhỏ của mình vào đó.”

“Nhưng cậu ta là một nhân viên tốt.”

“Tốt nhất.” Colleen bắn cho họ một nụ cười toe toét. “Vito có thể bóc lột Brewster đến tận xương, và thằng nhóc không bao giờ phàn nàn được gì bởi vì cả hai đều biết nó không thể bỏ việc và kiếm việc ở nơi khác dễ dàng. Mọi người tưởng tội phạm xâm hại tình dục không thể nào tìm được việc làm. Thực tế, trên đời có khá là nhiều nhà tuyển dụng “hiểu biết” còn hơn cả vui lòng nhận họ vào làm.”

Giờ Miller đang cau mày. “Tội nghiệp Aidan Brewster bé nhỏ hả ? Không thể giữ mình với một cô bé mười bốn tuổi, cho nên bây giờ tất cả chúng ta đều nên thương xót cậu ta ?”

“Tôi không nói thế,” Colleen bình tĩnh đáp lời. “Luật là luật. Tôi chỉ nói rằng trong hầu hết mọi hệ thống tư pháp, anh phạm tội, anh chịu án. Brewster đã vào tù, nhưng cậu ta vẫn còn phải mang án phạt, và sẽ còn phải mang cho đến hết đời. Khá châm biếm là, nếu cậu ta đã giết cô bé thay vì ngủ với cô ấy thì tình thế của cậu ta sẽ khá khẩm hơn một chút. Và với tư cách là một thành viên của hệ thống tư pháp, tôi không thấy thoải mái với phân tích đó.”

Tuy nhiên, D.D. đã mải suy nghĩ đến

chuyện khác. Cô quay sang Miller. “Anh có biết nhà Jones mang xe tới đâu sửa không ?”

Anh ta lắc đầu, ghi chú điều đó. “Tôi sẽ kiểm tra.”

“Ai là nhà Jones ?” Colleen hỏi.

"Jason và Sandra Jones. Họ sống trên cùng khu phố với Aidan Brewster. Chỉ có điều vào lúc nào đó giữa đêm qua, Sandra đã biến mất.”

"À,” Colleen nói với một tiếng thở dài. Cô ta ngồi lại trên ghế, đặt hai bàn tay ra đằng sau mái tóc rực lửa. “Các vị nghĩ Aidan có liên quan gì đó ?”

“Cần phải cân nhắc tới cậu ta.”

“Sandra Jones bao nhiêu tuổi ?”

“Hai mươi ba. Giáo viên dạy lớp sáu ở trường cấp hai. Có một đứa con gái bốn tuổi.”

“Vậy cô nghĩ là Aidan đã bắt cóc bà mẹ từ trong nhà cô ta giữa đêm hôm khuya khoắt, trước mặt ông chồng ?”

“Người chồng đi làm - anh ta là một phóng viên ở địa phương.”

Colleen nheo mắt lại. “Cô nghĩ Brewster nhắm vào đứa bé à ? Bởi vì Aidan đã qua bốn hay năm cuộc kiểm tra bằng máy phát hiện nói dối trong đó cậu ta phải tự bạch toàn bộ tiểu sử tình dục của mình. Chưa bao giờ thấy có hiện tượng thích quan hệ với trẻ em cả.”

“Tôi không biết tôi phải nghĩ gì,” D.D. nói. “Trừ việc, theo mọi nhẽ, Sandra Jones là một phụ nữ rất xinh đẹp, và hãy đối

mặt vói nó, hai mươi ba tuổi chẳng phải là già. Thực tế, tuổi đó khiến cô ta như thế nào ? Cùng tuổi với Brewster hả ?” Colleen gật đầu. “Cùng tuổi.”

“Vậy là, chúng ta có một bà mẹ trẻ xinh đẹp và một tội phạm xâm hại tình dục trong hồ sơ chỉ sống cách đó có vài nhà. Hẳn Aidan đẹp trai chứ ?”

“Chắc rồi. Tóc vàng dài rối bù. Mắt xanh. Kiểu vận động viên lướt sóng, nhưng ngọt ngào hơn.”

Miller đảo mắt.

Tuy nhiên D.D. vẫn tiếp tục phát triển giả thuyết. “Vậy là chồng Sandy làm việc hầu hết mọi đêm. Nghĩa là cô ta ở một mình rất nhiều, bị cách ly cùng với một đứa con. Có lẽ buổi tối nào đó cô ta ra ngoài sân cùng con gái, và Aidan tới gần, bắt chuyện. Có lẽ cuộc nói chuyện đã dẫn tới một mối quan hệ, rồi nó lại dẫn tới … ”

“Cô ta bỏ chạy theo cậu ta chăng ?” Colleen gợi ý.

“Hoặc là họ cãi nhau. Cô ta phát hiện ra tiểu sử của cậu ta, điên tiết lên. Rốt cuộc, cậu ta đã ở gần con gái cô ta, và theo mọi báo cáo, Sandra Jones sẽ làm bất kì điều gì vì con gái.”

“Vậy là cậu ta giết cô ấy” Colleen nói thản nhiên.

“Như cô đã nói, những người này cố gắng không phải trở lại nhà tù.”

“Vậy là Aidan Brewster đã quyến rũ một bà vợ cô đơn sống cùng phố, rồi giết

cô ta để xóa dấu vết."

Đến lượt D.D. nhún vai. "Những việc kì lạ vẫn xảy ra mà."

Colleen thở dài. Nhặt lên một chiếc bút chì, gõ đầu tẩy lên bàn mấy lần. "Thôi được rồi. Để cho thật chính xác, tôi nghĩ cô đi chệch hướng rồi. Trong quá khứ Aidan đã dính vào một mối quan hệ nhiều rủi ro một lần và cậu ta phải trả giá suốt đời cho nó. Từ đó mà nói, tôi nghĩ nếu cậu ta nhìn thấy một phụ nữ như Sandra Jones ở ngoài sân, cậu ta sẽ quay đầu và chạy theo hướng khác ngay. Không cần thiết phải thử thách số phận, phải không nào ? Nhưng thực tế vẫn là, Sandra Jones đang mất tích và Aidan Brewster là gã tội phạm xâm hại tình dục không may sống trên phố ấy. Thủ tục là thủ tục, vì thế tốt hơn chúng ta nên kiểm tra cậu ta."

"Rất mừng nghe cô nói thế."

Colleen gõ bút chì thêm hai lần nữa. "Thời gian ?"

"Càng sớm càng tốt. Chúng tôi đang cố gắng làm càng nhiều việc trong vòng bí mật càng tốt. Chúng tôi tính toán là đến bảy giờ sáng ngày mai, Sandra Jones sẽ mất tích được hơn 24 giờ, có nghĩa là cô ta sẽ được nâng lên thành trường hợp người mất tích chính thức và cánh báo chí … "

"Sẽ bu vào các vị như ong bu vào mật."

Cô hiểu rồi đấy.

Colleen lẩm bẩm. "Cô nói cô ta xinh

xắn, là một bà mẹ trẻ và là giáo viên ở địa phương."

"Phải."

Cô gặp rắc rối lớn rồi.

"Chắc chắn."

"Thôi được. Cô đã thuyết phục được tôi. Tôi sẽ tới thăm Aidan Brewster tối nay. Kiểm tra một chút trong nhà cậu ta, hỏi về những hoạt động gần đây. Xem xem tôi có thể đánh hơi được bất kì điều gì đáng tiến hành điều tra thêm không."

"Chúng tôi muốn giúp cô thực hiện cuộc viếng thăm đó."

Colleen ngừng gõ bút chì. "Không được," cô ta nói quả quyết.

"Cô không phải là người của tòa án," D.D. phản đối. "Cô đi qua nhà cậu ta và thấy máu, bạo lực, sự lộn xộn thì cô cũng không thể dùng nó làm bằng chứng được."

"Tôi có thể báo cho cô."

"Một việc sẽ làm Brewster biết là chúng tôi sắp tới."

"Vậy thì tôi sẽ ngồi trên ghế sô pha với cậu ta trong khi cả hai cùng chờ. Nghe này, tôi là người giám hộ của Aidan, tôi đã dành hai năm để xây dựng mối quan hệ với cậu ta. Tôi hỏi cậu ta những câu hỏi, tôi có hai năm kinh nghiệm ép cậu ta trả lời. Cô hỏi cậu ta những câu hỏi và cậu ta sẽ câm miệng ngay. Cô chẳng đi tới đâu hết."

D.D. mím môi, cảm thấy vừa bướng bỉnh lại vừa khuất phục cùng một lúc.

“Cậu ta là đứa trẻ ngoan,” Colleen nhẹ nhàng nói lí lẽ. “Dù có đáng hay không, tôi thực sự không nghĩ cậu ta đã làm việc đó.

“Cô đã từng gặp trường hợp này chưa ?” Miller ôn tồn nói. “Đã có tội phạm xâm hại tình dục nào của cô tái phạm chưa ?”

Colleen gật đầu. “Ba lần.”

“Cô có biết trước không ?”

Pickler lại thở dài lần nữa. “Không,” cô ta lặng lẽ thừa nhận. “Cả ba lần … không hề có một manh mối nào. Bọn họ đều đang làm tốt. Họ đối mặt với áp lực. Cho đến một buổi sáng nọ … họ sụp đổ. Rồi chẳng còn cách nào quay lại nữa.”

CHƯƠNG MƯỜI

TÔI VẪN LUÔN BỊ CÁC BÍ MẬT HẤP DẪN. TÔI LỚN LÊN trong một cuộc đời dối trá, vì thế tất nhiên tôi nhìn thấy sự lừa bịp ở mọi nơi. Đứa bé nọ trong lớp luôn mặc áo dài tay, thậm chí cả vào những ngày nóng - chắc chắn đang bị bố dượng nó đánh. Người phụ nữ lớn tuổi làm việc ở chỗ máy sấy với khuôn mặt héo hon và đôi vai gầy trơ xương kia - chắc chắn đang bị đứa con trai to lớn ăn không ngồi rồi của bà ta ngược đãi.

Con người nói dối. Đó là một bản năng giống y như hít thở vậy. Chúng ta nói dối bởi vì chúng ta không thể ngăn nổi mình.

Chồng tôi nói dối. Anh nhìn vào mắt tôi khi làm việc đó. Trong số những kẻ dối trá, chồng tôi là một tay cự phách.

Tôi nghĩ tôi quen anh được sáu tuần mới phát hiện ra bên dưới vẻ ngoài kềm chế của anh ẩn giấu cả một biển xấu xa. Đầu tiên tôi chú ý từ những việc nhỏ nhặt. Cách mà đôi khi giọng anh kéo dài ra, đặc biệt là vào ban đêm khi anh mệt mỏi và không chú ý lắm. Hay những lần anh bảo anh sẽ ra xem tivi - chỉ có điều khi tôi bật tivi vào sáng hôm sau, nó hiện

lên ngay kênh Home & Garden (Nhà và vườn), là kênh mà tôi mới xem và Jason chẳng bao giờ dùng tới kênh ấy làm gì.

Đôi khi, tôi cố trêu cho anh nói thật: “Này, anh vừa mới nói “cô-ca.” Em tưởng chỉ có một người miền Nam chân chính mới yêu cầu cô-ca thay vì một lon sô-đa.”

“Chắc tại ở bên em nhiều quá !" anh sẽ nói thế, nhưng tôi nhìn thấy một tia cảnh giác lóe lên trong mắt anh.

Hay đôi khi tôi cố đi thẳng vào vấn đề. “Hãy cho em biết chuyện gì đã xảy ra với gia đình anh. Bố mẹ anh ở đâu, anh em anh đâu ?”

Anh cố nói nước đôi. “Sao phải quan tâm ? Giờ anh đã có em rồi, và có Clarissa. Đây là gia đình duy nhất có ý nghĩa.”

Một đêm, khi Ree được năm tháng tuổi và đang ngủ say, tôi cảm thấy nôn nao và thao thức, cảm giác của một cô gái mười chín tuổi khi cô ấy ngồi đối diện với một người đàn ông đẹp trai, đen tối và cô ấy nhìn vào hai bàn tay anh, nghĩ rằng làm sao chúng có thể âu yếm một đứa trẻ sơ sinh dịu dàng đến thế. Quan trọng hơn là cô ấy nghĩ chúng sẽ có cảm giác ra sao trên bầu ngực trần của cô ấy, tôi thấy mình tiếp cận với vấn đề ấy còn nhanh hơn nhiều.

“Thú thật hay thách thức” tôi nói.

Cuối cùng anh cũng nhìn lên từ cuốn sách bìa mềm đang đọc dở. “Sao cơ ?”

“Thú thật hay thách thức. Anh biết đó, như một trò chơi ấy mà. Chắc chắn là

lúc còn thanh niên anh đã chơi trò Thú thật hay thách thức rồi chứ.”

Jason nhìn chằm chằm vào tôi, đôi mắt sẫm màu vô đáy như muôn thuở. “Anh không phải là thanh niên.”

"Em thì có.”

Câu đó dường như cuối cùng cũng làm anh chú ý. Anh đóng sách lại, đặt nó xuống. “Em muốn gì, Sandra ?”

“Thú thật hay thách thức. Hãy chọn đi. Không khó đến thế đâu. Thú thật hay thách thức.” Tôi rụt rè lại gần anh. Tôi đã tắm sau khi cho bé Ree đi ngủ. Rồi tôi đã bôi nước thơm mùi cam lên khắp người mình. Đó là một mùi hương thoang thoảng, nhẹ nhàng, sạch sẽ, nhưng tôi biết là anh ngửi thấy, bởi vì lỗ mũi anh nở ra, chỉ một chút xíu, rồi anh nhích ra xa.

“Sandra … ”

“Chơi với em đi, Jason. Em là vợ anh. Thế không phải đòi hỏi quá nhiều”

Anh sẽ chiều theo. Tôi có thể nói từ cái cách anh gồng lưng lên, vươn vai ra. Anh đã tránh né tôi nhiều tháng trời. Chắc chắn anh nhận ra rằng đến một thời điểm nào đó anh sẽ phải thừa nhận tôi theo cách nào đó. Không thể lúc nào cũng là về Ree được.

“Thách thức ” cuối cùng anh cũng nói.

“Hôn em,” tôi ra lệnh. “Trong vòng một phút.”

Anh do dự. Tôi nghĩ là anh sẽ phản đối, và tôi gồng mình chuẩn bị bị từ chối. Nhưng rồi anh thở dài, hết sức nhẹ. Anh

cúi tới trước, cau có và chạm môi anh vào môi tôi.

Anh sẽ hôn một cách trong sáng. Tới lúc ấy tôi đã biết anh đủ rõ để đoán được. Và tôi biết rằng nếu tôi cố mạnh dạn hay đòi hỏi, anh sẽ ngừng ngay. Jason không bao giờ la lối. Jason không bao giờ giơ tay trong lúc giận dữ. Anh chỉ đơn giản là biến mất, tới một nơi nào đó sâu bên trong anh nơi không điều gì tôi nói hay làm có thể chạm tới anh được, cho đến khi tôi đứng ngay đó bên cạnh anh mà vẫn như đang ở một mình.

Chồng tôi tôn trọng tôi. Anh đối xử tử tế với tôi. Anh tỏ lòng thương cảm với tôi. Anh làm hết sức để dự đoán mọi nhu cầu của tôi.

Chỉ trừ những việc liên quan đến sex. Tới giờ chúng tôi đã ở bên nhau gần một năm mà anh vẫn còn chưa chạm tay vào tôi. Việc đó khiến tôi phát điên.

Tôi không mở miệng. Tôi không tóm vai anh, vùi ngón tay vào mái tóc dày của anh. Tôi không làm bất kì việc gì mà tôi khao khát làm. Thay vào đó, tôi nắm chặt hai tay ở hai bên người, và vô cùng chậm rãi hôn trả lại anh.

Anh dành cho tôi sự dịu dàng, vì thế tôi đáp trả sự ngọt ngào của anh, hơi thở của tôi khe khẽ phả vào khuôn miệng mím chặt của anh. Anh dành cho tôi lòng thương cảm, vì thế tôi thể hiện nó ở nơi khóe miệng anh, toàn bộ bờ môi dưới của anh. Anh dành cho tôi sự tôn trọng, vì thế

tôi không một lần thúc ép những giới hạn mà anh đã đặt ra. Nhưng tôi dám nói là tôi đã cho anh nụ hôn tuyệt nhất mà hai người mím miệng có thể dành cho nhau.

Khi một phút đã hết, anh lùi lại. Nhưng giờ anh đang thở khó nhọc hơn và tôi có thể thấy điều gì đó lẩn lút trong đôi mắt anh. Điều gì đó đen tối, căng thẳng. Nó khiến tôi muốn nhảy lên đùi anh, đè nghiến anh xuống ghế sô pha và làm anh mệt đứt hơi.

Thay vào đó, tôi thì thầm. “Thú thực hay thách thức. Đến lượt anh. Hỏi em đi. Thú thực hay thách thức.”

Tôi có thể thấy anh đấu tranh. Anh muốn nói thách thức. Anh muốn tôi lại chạm vào anh. Hay có lẽ là muốn cởi chiếc áo lụa xinh đẹp của tôi ra. Hay là đưa tay tôi lên bờ ngực rắn chắc của anh.

“Thú thực," anh khàn giọng nói.

"Hỏi đi.”

“Tại sao em lại làm thế này ?”

“Bởi vì em không ngăn mình nổi.”

“Sandy !’ Anh nhắm mắt lại và trong một thoáng, tôi có thể cảm nhận nỗi đau của anh.

“Thú thực hay thách thức ” tôi hỏi.

“Thú thực,” anh gần như rên lên.

“Điều tồi tệ nhất anh đã từng làm là gì ?”

“Ý em là sao ?”

“Điều tồi tệ nhất anh đã từng làm ấy ? Thôi nào. Anh đã bao giờ nói dối ? Ăn cắp ? Quyến rũ cô trông trẻ của bạn thân nhất

? Giết ai đó ? Kể em nghe đi, Jason. Em muốn biết anh là ai. Chúng ta đã cưới nhau, vì Chúa. Chắc chắn là anh **ng** em chừng đó.”

Anh nhìn vào tôi kiểu kì cục. “Sandra … ”

“Không. Không rên rỉ, không thương lượng, chỉ cần trả lời câu hỏi. Anh đã bao giờ giết người chưa ?"

“Rồi."

“Cái gì ?” Tôi hỏi, thực sự ngạc nhiên.

"Rồi, anh đã giết người,” Jason nói. “Nhưng đó không phải là điều tồi tệ nhất anh từng làm.”

Rồi chồng tôi rời khỏi ghế sô pha, cầm quyển sách của anh và bỏ lại tôi một mình trong phòng.

*

* *

Jason không nghĩ anh ngủ gật, nhưng chắc là thế, vì sau 1 giờ sáng một chút, một âm thanh đánh thức anh trên ghế sô pha. Anh giật mình ngồi dậy, ghi nhận tiếng đập mạnh ở xa xa. Tiếng ồn dường như tới từ bên ngoài ngôi nhà. Anh đứng dậy, bước tới cửa sổ trước, nơi anh hé rèm ra vài phân và nhìn lén ra ngoài.

Hai cảnh sát mặc sắc phục đang cạy nắp mấy thùng rác của anh. Giờ họ đang chuyển những chiếc túi màu trắng dùng trong bếp từ thùng đựng rác vào trong cốp xe tuần tra của họ.

Cứt thật, anh nghĩ, và suýt thì mở cửa trước ra quát họ dừng lại. Anh ngăn được

mình.

Sai lầm sơ đẳng. Anh đã mang rác ra ngoài theo thói quen lâu ngày, và bằng cách đó, anh đã nộp chúng cho cảnh sát một cách hiệu quả. Anh kiểm tra trong đầu mình, cố phán đoán xem sai lầm ấy sẽ phải trả giá thế nào. Anh không thể nghĩ ra cái gì nên cuối cùng cũng thả lỏng, chùng vai xuống, thở ra hơi thở bị nén lại nãy giờ trong một cái thở dài thườn thượt.

Thôi được. Cảnh sát đã có túi rác của anh. Giờ thì sao nào ?

Trung úy D.D. Warren và phụ tá của cô ta, Thanh tra Miller đã quay lại nhà anh sau tám giờ ba mươi một chút để tiến hành lục soát xe tải. Anh gặp họ ở ngoài cửa, lướt qua lệnh khám xét theo đúng quyền của mình, rồi nghiêm chỉnh đưa ra chùm chìa khóa.

Rồi anh mỉa mai đóng và khóa cửa trước, dành thời gian còn lại ngồi tuốt bên trong với Ree. Cứ mặc họ với cái xe, anh nghĩ. Anh chẳng thèm quan tâm mảy may tới cái xe tải. Anh chỉ cần cái gì đó để giữ họ bận rộn để họ không tập trung chú ý vào máy tính của anh.

Nhắc tới nó … Anh liếc nhìn đồng hồ. Bây giờ là 1 giờ 52 phút sáng. Bây giờ hoặc là không bao giờ cả, anh quyết định và lặng lẽ đi lên lầu.

Anh thấy đau lòng vì phải đánh thức Ree. Con bé nhìn vào anh với đôi mắt uể oải, vẫn còn mơ màng và mất phương

hướng vì buồn ngủ, chưa kể đến sức ép tầm lí của việc nhớ mẹ và con mèo của nó. Anh kéo con bé ngồi dậy trên giường, xỏ cánh tay nó vào trong áo khoác mùa đông, đi ủng vào đôi chân trần của nó. Con bé không phản đối, chỉ dựa đầu vào vai anh khi anh mang nó xuống lầu, chăn và Thỏ Bé ôm chặt trong hai tay.

Anh dừng ở cửa ra vào để vơ lấy chiếc túi đeo màu xanh, quàng nó qua vai. Anh chỉnh vị trí cho Ree và cái chăn của nó che chiếc túi khỏi những cặp mắt soi mói. Rồi anh mở cửa và mang cả chiếc túi và con gái anh ra xe Volvo của Sandy.

Anh có thể cảm nhận cặp mắt của viên cảnh sát tuần tra trên lưng mình. Chắc chắn anh chàng giờ đang cầm cuốn sổ tay lên và ghi vội mấy dòng: 1 giờ 56 phút sáng, đối tượng xuất hiện ở sân trước và mang theo đứa bé đang ngủ. 1 giờ 57 phút sáng, đối tượng tiếp cận xe của người vợ …

Jason gài Ree vào trong ghế đỡ của con bé, bí mật trượt chiếc túi vải xuống dưới sàn bên cạnh chân nó. Rồi anh đóng cửa hành khách phía sau và đi thẳng tới chỗ chiếc xe cảnh sát không biển hiệu.

Anh gõ vào cửa xe bên người lái. Viên cảnh sát hạ kính xuống một chút. “Tôi phải đi làm,” Jason tuyên bố mạnh mẽ. “Hoàn thành vài việc trước khi tôi nghỉ phép. Anh muốn biết địa chỉ hay là anh sẽ ở lại đây ?”

Anh trông thấy viên cảnh sát đang cân

nhắc các lựa chọn. Theo dõi đối tượng hay là theo dõi căn nhà ? Mệnh lệnh cho anh ta là gì ?

"Khá muộn để ra ngoài với trẻ con đấy," viên cảnh sát nhận xét, rõ ràng là để câu giờ.

"Anh có con không ? Đây không phải là lần đầu tiên tôi phải kéo con gái tới văn phòng. Tin tốt là nó có thể ngủ bất chấp mọi chuyện."

Ngay giây phút nói ra những lời này, Jason ước gì anh có thể rút chúng lại. Tất nhiên, đã quá muộn khi anh quan sát thấy nụ cười mỉa đáp lại của viên cảnh sát. "Mừng vì được biết," viên cảnh sát nói, và tiếp tục viết một đoạn dài trong sổ tay của anh ta.

Jason đành thôi, trở về chỗ chiếc xe thùng và khởi động nó. Khi lái xuống phố, anh không thấy viên cảnh sát đưa xe ra đằng sau anh. Nhưng rồi khoảng sáu dãy phố sau, một chiếc xe tuần tra đột nhiên thò mũi ra khỏi một đường nhánh. Anh cho đó là người tiếp theo quản lí anh, và âm thầm dành một lời chào cho viên cảnh sát của thành phố Boston.

Khu văn phòng của tờ Nhật báo Boston cũng giống như bất kì một tờ báo nào tin tức nào khác, có nghĩa là một nhà giam điên cuồng, náo nhiệt các hoạt động vào ban ngày, và vẫn còn chứa chấp vài linh hồn chăm chỉ kể cả vào giờ giấc như thế này. Các câu chuyện được viết ra, sao chép và biên tập, và các trang báo được

trình bày kể cả vào những giờ sớm sủa như thế này, thậm chí có lẽ còn nhiều hơn, bởi vì chỉ đến sau nửa đêm chỗ này mới đủ yên tình cho bất kì ai suy nghĩ.

Jason đi vào tòa nhà cùng với đứa con gái đang ngủ ôm chặt một bên ngực, chiếc túi vải lủng lẳng qua vai và giờ đang được cái chăn bông nhẹ hình gấu to đùng của Ree che chắn hiệu quả. Trông anh như một người đang mang vác nặng, nhưng rồi, chỉ cần liếc nhìn vào đứa bé bốn tuổi khá lớn đang ngủ như chết trên cánh tay anh, chẳng ai còn nghĩ đến chuyện thắc mắc nữa. Anh trượt thẻ phóng viên qua nhiều khóa từ, và tiến vào tận bên trong phòng làm việc.

Hầu hết các phóng viên đều làm việc cả từ nhà và ở văn phòng, vì thế những người như Jason chia sẻ chỗ ngồi với vài người, trong một hệ thống gọi là "ở trọ." Về cơ bản, bàn vi máy tính có ở khắp mọi nơi. Bạn tìm được một chỗ trống và dùng nó. Đêm nay cũng không phải là ngoại lệ.

Jason tìm nơi ẩn náu trong một khoang ở gác, để chiếc túi vải xanh thẫm vào gầm bàn, trong khi thả Reo xuống dưới bàn và tạo một cái ổ cho con bé bằng chăn và thỏ của no. Giờ con bé đã tỉnh và đang ủ rũ nhìn anh.

“Không sao,” anh thì thầm với con bé. "Ba chỉ làm chút việc thôi rồi chúng ta sẽ về nhà.”

“Mẹ đâu ạ ?” Ree hỏi. “Con muốn Mẹ.”

“Đi ngủ đi cưng, chúng ta sẽ về nhà ngay thôi.” Ree ngoan ngoãn nhắm mắt lại, chìm vào giấc ngủ.

Jason nhìn con bé thêm một lúc nữa. Đường viền mi sẫm màu nổi bật trên làn da sáng. Vết quầng thâm mệt mỏi phủ trên hai mí mắt nhắm chặt. Với anh trông nó thật nhỏ bé. Mong manh. Một gánh nặng khôn tả đồng thời cũng là mục đích sống quan trọng nhất của đời anh.

Anh không ngạc nhiên vì nó đã giữ vững tinh thần giỏi đến thế. Trẻ con không thể hiện những nỗi sợ sâu sắc nhất của chúng ra ngoài. Một đứa trẻ có thể gào thét suốt mười phút vì vết bầm nhỏ bị trên sân chơi. Cũng đứa trẻ đó sẽ im thin thít khi đối mặt với một kẻ lạ có vũ khí. Trẻ con hiểu một cách bản năng rằng chúng bé nhỏ và dễ bị tổn thương. Do đó, trong lúc khủng hoảng, phần lớn trẻ em chỉ đơn giản là ngừng hoạt động, tập trung vào việc trở nên bé nhỏ hơn nữa, bởi vì có thể nếu chúng biến mất hoàn toàn, kẻ xấu sẽ để chúng yên.

Hoặc có thể, nếu một cô bé bốn tuổi ngủ đủ nhiều, khi cô bé tỉnh dậy, mẹ nó và con mèo của nó sẽ quay về và cuộc sống sẽ trở lại bình thường một cách kì diệu.

Jason chuyển sự chú ý sang cái bàn. Phòng tin tức vào giờ này im ắng, các khoang bên cạnh không có ai. Anh quyết định lúc này là lúc tốt nhất có thể và chậm rãi mở khóa chiếc túi vài xanh thẫm

để lôi ra chiếc case máy tính để bàn mang tới từ bàn bếp nhà anh.

Chính xác ra, Jason sở hữu ba chiếc máy tính: máy tính xách tay mà anh dùng để làm việc; máy bàn gia đình, chính là chiếc máy đặt trong bếp và cả hai người cùng dùng; và cuối cùng là chiếc máy bàn cũ hơn, đã từng là máy gia đình nhưng được chuyển tới tầng hầm năm ngoái khi anh nâng cấp lên một chiếc Dell mới hơn. Jason không lo lắng về chiếc máy xách tay. Anh chỉ dùng nó để viết báo vì hiểu được những hiểm họa vốn có trong một chiếc máy tính di động có thể bị mất hay bị đánh cắp bất kì lúc nào. Anh chỉ hơi lo về chiếc máy tính cũ dưới tầng hầm. Đúng là anh đã dùng một chương trình chính thức của Bộ quốc phòng để ghi đè lên ổ cứng bằng một chuỗi những số 1 và số 0 vô nghĩa, nhưng ngay cả Bộ quốc phòng cũng không còn tin cậy vào chức năng này của nó nữa. Với những hồ sơ thực sự cơ mật, họ đốt ổ cứng thành tro, biến những hoạt động bên trong thành tro bụi. Anh không có sẵn lò thiêu trong tay nên anh phải làm các bước cơ bản. Chín mươi lăm phần trăm trường hợp, cách đó cũng hiệu quả.

Không may, chiếc máy gia đình, một chiếc máy bàn Dell ổ cứng 500 GB còn khá mới được anh dùng trong những lúc đêm hôm về sáng trong khi Sandra ngủ lại làm anh sợ chết khiếp. Anh không thể để cho cảnh sát tóm được chiếc máy này; do

đó anh phải chuyển hướng họ sang chiếc xe tải. Giờ, liếc nhìn vào đồng hồ, anh đoán là anh còn khoảng ba giờ nữa để phá hủy nó.

Anh bắt đầu bằng việc cắm một chiếc thẻ nhớ vào ổ E. Rồi anh bắt đầu chuyển hết file này đến file khác. Các file chương trình, file Internet, file tài liệu, file ảnh jpeg, file pdf. Có rất nhiều, nhiều hơn mức có thể chuyển được trong ba giờ, nên anh phải lập chiến lược trọng tâm của mình.

Trong lúc các file này bắt đầu sao chép, anh vào mạng Internet và làm vài khảo cứu cơ bản. Anh bắt đầu với tội phạm xâm hại tình dục Aidan Brewster. Lúc nào cũng nên hiểu biết hàng xóm của mình, phải không nào ? Anh tìm thấy vài thông tin đơn giản và rất nhiều biệt ngữ, chẳng hạn như "file bị phong tỏa." Nhưng anh là một phóng viên, không phải loại người lảng tránh mỗi khi gặp một cánh cửa đóng kín. Anh ghi nhanh vài số điện thoại, tìm kiếm thêm một chút nữa và đã có vài kết quả đáng mừng.

Nhiệm vụ đầu tiên hoàn thành, tiếp theo anh mở AOL và đăng nhập vào tài khoản của vợ anh. Anh đã tìm ra mật khẩu của cô từ nhiều năm trước; cô dùng LilBunl, tên thú nhồi bông yêu thích của Ree. Nhưng nếu anh đã không phá được mã khóa nhờ đoán mò thì anh cũng sẽ dùng một chương trình phân tích máy tính chẳng hạn như AccessDatas Forensic Toolkit hay Technology Pathways's

ProDiscover để làm việc tương tự. Đó chính là loại việc mà anh làm. Anh chính là loại người chồng như thế.

Sandy đã khám phá ra chưa ? Đó có phải là lí do cô rời bỏ anh không ?

Anh không biết, vì thế anh bắt đầu lần dở e-mail của cô, tìm kiếm manh mối liên quan đến những giờ cuối cùng của cô.

Tài khoản của cô chỉ ghi lại sáu mươi tư e-mail, phần lớn là các đề nghị cấy ghép dương vật hay những yêu cầu chuyển tiền khẩn cấp từ các nước ở thế giới thứ ba. Theo thư mục e-mail của Sandra, hoặc là cô bị ám ảnh bởi bộ phận sinh dục của nam giới hoặc là sắp trở nên giàu có bằng cách hỗ trợ một vị tướng ở phương xa bằng cách chuyển tiền.

Anh bỏ qua những thư rác, rồi lướt qua thư lừa đảo, cuối cùng tìm tới sáu e-mail có vẻ như thực sự được gửi cho vợ anh. Một là từ trường mẫu giáo của Ree nhắc các phụ huynh dành thời gian cho buổi gây quỹ sắp tới. Một thư khác từ vị hiệu trưởng trường cấp hai, nhắc giáo viên về hội thảo sắp tới. Bốn thư cuối cùng là những lời hồi đáp từ một e-mail gửi cho tất cả của một giáo viên hỏi các giáo viên khác liệu họ có quan tâm tới việc thành lập một nhóm cùng đi bộ sau giờ học hay không.

Jason chau mày trước việc này. Lần cuối cùng anh kiểm tra, vài tháng trước đây, cô có ít nhất hai mươi lăm e-mail cá nhân, phạm vi từ lời nhắn của học sinh

cho đến thông tin trong loạt thư của các bà mẹ với nhau.

Anh kiểm tra thư mục e-mail cũ của vợ. Tất cả những gì anh tìm được là các thư rác anh vừa mới xóa. Anh kiểm tra thư mục e-mail đã gửi. Cũng trống không. Và rồi, với sự sợ hãi ngày càng tăng lên, anh bắt đầu thực sự tìm kiếm, sổ địa chỉ của cô: trống trơn. Các địa chỉ yêu thích: trống trơn. Bạn trên AOL: trống trơn. Lịch sử các trang hay tìm kiếm nhất trên Internet gần đây: trống không.

Trời đất ơi, anh nghĩ, và trong một thoáng anh không thể thở được. Anh giống như một con nai bị đèn pha rọi sáng, cảm thấy nỗi hoảng loạn tăng dần tăng dần cho đến khi có nguy cơ vượt tầm kiểm soát.

Ngày và giờ, anh điên cuồng nghĩ. Tìm theo ngày và giờ. Tất cả đều đúc kết lại ở ngày và giờ.

Anh click lùi lại thư mục e-mail cũ của cô, kéo con chuột xuống bức thư rác cũ nhất bằng bàn tay đã lại bắt đầu run rẩy. Sáu mươi tư cú click và nó đã hiện ra: E-mail đã gửi cũ nhất được truyền đi vào thứ ba lúc 4 giờ 42 phút chiều, hơn 24 giờ trước khi Sandra biến mất.

Jason ngồi lại, hai bàn tay bấu chặt lấy chỗ bụng đang nhộn nhạo của anh trong khi anh tìm hiểu ý nghĩa của việc này.

Ai đó đã xóa sạch tài khoản AOL của Sandra một cách có hệ thống. Nếu việc đó

xảy ra vào tối thứ tư, cùng đêm khi cô biến mất thì kết luận hợp lí có thể đưa ra là kẻ bắt Sandra cũng là kẻ đã xóa tài khoản, có thể là một cách để xóa dấu vết của hắn.

Nhưng việc xóa tài khoản đã diễn ra trước, tới gần 24 giờ. Điều đó có nghĩa là gì ?

Luật giản hóa của Occam, đúng không ? Giải thích đơn giản nhất thường khi là giải thích đúng đắn nhất. Có nghĩa là chính Sandra đã xóa tài khoản của mình. Gần như chắc chắn là vì cô đã làm việc gì đó trên mạng mà giờ đây cô cảm thấy cần phải giấu đi. Một cuộc lăng nhăng trên Internet ? Một mối quan hệ thể xác thực sự ? Điều gì đó cô không muốn anh hay bất kì ai khám phá ra.

Giải thích ấy còn bớt ghê gớm hơn hình ảnh một người đàn ông giấu mặt, đầu tiên là tấn công Sandra, rồi tự mãn ngồi bên bàn bếp và xóa dấu vết của hắn trên máy tính trong khi Ree vẫn còn đang nằm ngủ trên đầu hắn.

Thế nhưng giải thích ấy khiến anh tổn thương nhiều hơn. Nó ngầm ý có sự dự tính trước. Nó ngầm ý rằng Sandra biết cô sẽ bỏ đi, và đã muốn đảm bảo là anh không thể nào tìm thấy cô.

Jason giơ một bàn tay mệt mỏi lên. Anh che hai mắt, và trong một thoáng, cơn lũ cảm xúc đang chẹn ngang cổ họng làm anh ngạc nhiên.

Anh đã không cưới Sandra vì tình yêu.

Anh không phải là loại người có thứ kì vọng ấy trong đời. Vậy nhưng, trong một khoảng thời gian … Trong một khoảng thời gian, anh đã cảm thấy thật tuyệt khi lại là một phần của một gia đình. Thật tuyệt khi lại cảm thấy mình là người bình thường.

Anh đã làm hỏng hết trong kì nghỉ tháng hai. Chuyện phòng khách sạn, bữa tối, chai sâm-panh … Đáng lẽ anh không bao giờ nên làm những việc đã làm *trong tháng hai.*

Jason hắng giọng, dụi mắt. Anh gạt sự kiệt sức của mình đi và nhìn xuống đứa con gái đang say ngủ, buộc mình phải tập trung vào những vấn đề trước mắt.

Sandra không giỏi về kĩ thuật như anh. Anh đồ rằng nếu cô là người đã xóa tài khoản, cô đã làm việc đó bằng cách xóa các file tạm thời, có nghĩa là tất cả thông tin vẫn còn nằm trong ổ cứng, chỉ có danh bạ xác định vị trí của từng điểm dữ liệu là bị dời đi mà thôi. Và, bằng cách dùng bất kì một nhóm các chương trình khám phá đơn giản nào, anh cũng có thể khôi phục lại hầu hết thông tin đã bị xóa.

Thời gian mới là vấn đề. Chạy một chương trình như thế sẽ mất ít nhất là một giờ, và rồi nhiều giờ sau để lùng sục trong dữ liệu đã được tái tạo để tìm thứ anh đang tìm. Anh không có nhiều thời gian. Jason liếc nhìn đồng hồ. Anh chỉ có ba mươi phút. Chết tiệt.

Anh xoa mặt lần nữa bằng hai bàn tay

mệt mỏi và hít một hơi dài.

Thôi được rồi, đã đến lúc dùng kế hoạch B.

Thẻ nhớ của anh đã hết. Anh tháo nó ra, trở lại menu hệ thống và xem kĩ menu nội dung. Anh vừa chuyển quá nhiều lại vừa chuyển quá ít. Anh chọn xóa thêm nửa tá file nữa, lại liếc nhìn đồng hồ và cảm thấy sự gấp rút.

Lúc đầu, anh đã hi vọng giữ lại được những gì có thể rồi chạy một chương trình xóa chính thức. Tuy nhiên, bây giờ anh không thể khiến mình xóa sạch ổ cứng đi, không khi mà nó có thể chứa những dấu vết liên quan đến khoảng thời gian cuối của Sandra. Mà việc đó lại dẫn tới một thế tiến thoái lưỡng nan thú vị. Chiếc máy tính vừa ẩn chứa sức mạnh để tìm vợ anh cũng như để đẩy anh vào tù suốt đời.

Anh nghĩ về việc đó. Rồi anh biết mình phải làm gì.

Anh sẽ mang chiếc máy tính gia đình cũ ở dưới tầng hầm lên trên bàn bếp, cập nhật cho nó tất cả những chương trình phần mềm hiện nay từ chiếc máy tính mới. Anh có thể chuyển một vài file cơ bản từ trong thẻ nhớ của mình vào đó, đủ những thứ vô nghĩa để cho chiếc máy tính cũ có vẻ ngoài như là chiếc máy đang được dùng.

Một kĩ thuật viên giỏi dần dần sẽ phát hiện ra. Rằng có những khoảng trống thời gian trong bộ nhớ của chiếc máy tính. Có

lễ cả Trung úy D.D. và Thanh tra Miller đều sẽ phát hiện ra sự hoán đổi. Tuy nhiên anh không nghĩ như vậy. Hầu hết mọi người chỉ chú ý tới màn hình cá nhân, và có thể là bàn phím cá nhân, nhưng họ lại không chú ý tới chính chiếc máy tính, cái case thường được nhét xuống dưới gầm bàn hay bàn bếp. Nếu có thì họ cũng chỉ để ý rằng anh sở hữu một chiếc Dell, trong trường hợp này sự trung thành với một nhãn hiệu của anh sẽ được tưởng thưởng.

Vậy là chiếc máy tính cũ sẽ trở thành máy tính hiện nay của anh, kiếm cho anh chút thời gian quý báu.

Việc đó khiến anh còn lại vấn đề phải làm gì với chiếc máy tính hiện nay. Không thể mang nó về lại nhà được, ngôi nhà có lẽ sẽ bị lục soát thêm vài lần nữa. Sẽ là một sự mạo hiểm tương tự nếu anh nhét nó vào trong ô tô, vì cùng lí do trên. Thế là anh chỉ còn lại một lựa chọn. Để lại chiếc máy tính ở ngay đây, đã được cài cắm như bây giờ, một chiếc máy tính để bàn, trong một căn phòng đầy máy tính để bàn. Thậm chí anh sẽ kết nối nó vào hệ thống, biến nó thành một chiếc máy tính của tờ Nhật báo Boston hoạt động đầy đủ, hoàn toàn không thể phân biệt được. Cũng tức là giấu ở nơi dễ thấy nhất.

Thậm chí nếu cảnh sát có nghĩ tới việc lục soát khu văn phòng của tờ Nhật báo Boston, anh thực sự nghi ngờ việc họ có thể lấy được một lệnh tòa án để tịch

thu tất cả máy tính tại một tòa báo tin tức chính. Tại sao ư, chỉ nguyên việc vi phạm tính bảo mật … Hơn nữa, trong thời đại "ở trọ," Jason không có một chỗ làm việc chính thức. Có nghĩa là cảnh sát chẳng thể xác định được một chiếc máy tính hay khoang làm việc nào là của anh. Về mặt kĩ thuật mà nói, tất cả máy tính đều được anh dùng qua, và không thẩm phán nào trong thời đại ngày nay lại để cho cảnh sát mang tất tật máy tính của tờ Nhật báo Boston đi được. Việc đó không thể nào xảy ra.

Hay ít nhất anh hi vọng là thế.

Jason đẩy ghế khỏi bàn. Anh gập chiếc túi vải lại và nhét nó vào sau tủ đựng hồ sơ bằng kim loại. Rồi anh bế cô con gái đang ngủ lên và hết sức nhẹ nhàng mang con bé ra ô tô.

5 giờ 45 phút sáng. Mặt trời sẽ sớm mọc thôi, anh nghĩ. Anh tự hỏi liệu Sandra có thể nhìn thấy không.

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

TÔI ĐANG VIẾT MỘT LÁ THƯ. ĐỂ HOÀN THÀNH chương trình trị liệu của tôi, tôi cần phải viết một lá thư cho nạn nhân, trong đó tôi nhận trách nhiệm cho những hành động của mình và thể hiện sự hối hận. Lá thư này sẽ không bao giờ được gửi đi; chúng tôi được bảo là như thế không công bằng với nạn nhân. Khơi lại những chuyện xấu xa và đại loại như vậy. Nhưng chúng tôi vẫn phải viết.

Cho đến giờ, tôi chỉ có hai từ: Rachel thân mến,

Tất nhiên Rachel là một cái tên giả - không có tính riêng tư trong các cuộc trị liệu nhóm, nhớ không ? Vậy là về cơ bản, sau sáu tuần làm việc, tôi chỉ có hai từ, một trong số đó là nói dối.

Tuy nhiên, tối nay tôi nghĩ là tôi có chút tiến triển trong bức thư Rachel thân mến của tôi. Tối nay, tôi đã học được như thế nào là cảm giác của một nạn nhân.

Tôi muốn chạy trốn. Đã nghĩ về việc đó. Thử tưởng tượng trong đầu. Không thể thấy được làm thế nào để thành công. Bỏ chạy liên quan tới một vài hoạt động di chuyển nghiêm túc trong cái thế giới hậu 11/9 này, nơi mà ông anh lớn luôn

luôn theo dõi. Không thể bắt một chuyến máy bay hay chuyến tàu mà không có giấy phép, và tôi không có ô tô. Tôi phải làm gì đây, đi bộ suốt quãng đường tới biên giới bang Massachussetts chắc ?

Sự thực là, tôi không có tiền mặt cũng không có phương tiện cho hành động biến mất trong thời gian dài. Tôi đang phải trả tiền kiểm tra bằng máy phát hiện nói dối và nhóm tương trợ, đó là chưa nói tới một trăm đô mỗi tuần tôi gửi thẳng cho Jerry. Ông ta gọi nó là sự bồi thường. Tôi gọi nó là khoản tiền bảo hiểm để ông ta không lần theo tôi tới tận Nam Boston và đánh gãy mọi cái xương trên cơ thể khốn khổ của tôi.

Vậy nên tài khoản ngân hàng đầu ra hơi thấp một chút.

Tôi có thể làm gì ? Sau khi họp nhóm tương trợ, tôi đi thẳng về nhà.

Colleen gõ cửa nhà tôi ba mươi phút sau đó.

"Tôi vào được không ?" sĩ quan giám hộ của tôi hỏi, rất lịch sự, rất cứng rắn. Mái tóc đỏ của chị ta tối nay dựng ngược, nhưng vẫn không đánh lạc hướng được cái nhìn nghiêm túc trên mặt chị.

"Chắc rồi," tôi nói và giữ cửa mở. Colleen đã từng tới thăm, vào những ngày đầu tiên khi chị ta xác minh địa chỉ của tôi. Từ đó đến giờ đã hai năm, nhưng không có nhiều sự thay đổi. Tôi không hẳn là một tay trang trí nội thất giỏi.

Chị ta đi dọc theo hành lang hẹp tới

phía sau của ngôi nhà, nơi bà chủ nhà tằn tiện của tôi, Bà Houlihan, đã biến phòng khách và hàng hiên có rào chắn thành căn hộ một buồng ngủ rộng bốn mươi sáu mét vuông. Tôi trả tám trăm đô một tháng để được dùng cái không gian tráng lệ ấy. Đổi lại, Bà H. có thể trả được thuế bất động sản cho ngôi nhà mà bà đã sở hữu năm mươi năm có lẻ, và không muốn mất nó chỉ vì vài tên nhãi kiếm được nhiều tiền nào đó phát hiện ra khu vực này và đẩy giá bất động sản lên cao chót vót.

Sự thực là, tôi khá thích bà H., kể cả khi bà treo đăng ten lên mọi khung cửa sổ chết tiệt, cũng như đặt những tấm lót đan móc lên mọi đồ vật phủ được (mà bà dùng đinh ghim để cố định chúng như tôi đã biết bởi vì ít nhất mỗi ngày tôi lại bị đâm một lần). Thứ nhất là vì bà H. biết tôi là tội phạm xâm hại tình dục trong hồ sơ, và bà vẫn để tôi ở lại, mặc dù chính các con bà la ó bà vì việc đó (tôi nghe thấy họ từ trong căn hộ của mình; ngôi nhà cũng không lớn đến thế mà). Thứ hai là vì lúc nào tôi cũng bắt gặp bà trong phòng tôi.

"Để quên đồ," bà quát vào mặt tôi, giả vờ già cả. Bà H. đã tám mươi tuổi và trông như một chú lùn canh vườn. Chẳng có gì mỏng manh, lơ ngơ hay đãng trí mơ hồ nơi bà hết. Tất nhiên là bà đang kiểm tra tôi, và cả hai chúng tôi đều biết điều đó. Nhưng chúng tôi không nói về chuyện đó, và tôi cũng thích thế.

Chỉ vì bà, tôi đã nhét ẩu những tạp

chỉ khiêu dâm bên dưới đệm, nơi chắc chắn bà có thể tìm thấy chúng. Tôi tính toán là bà sẽ cảm thấy khá hơn khi biết rằng "cậu chàng" thuê nhà của bà cũng nhiễm thói đọc tạp chí khiêu dâm của người lớn. Nếu không bà sẽ lo lắng cho tôi và tôi không muốn thế.

Có lẽ tôi đã có một bà mẹ thơ ngây cho mình. Việc này có lẽ đã giúp được tôi. Tôi không biết.

Bây giờ, tôi dẫn Colleen vào trong mảnh thiên đường nhỏ của mình. Chị ta xem xét kĩ nhà bếp bé tẹo, khu vực ngăn thành phòng khách với một chiếc ghế sô pha bọc vài hoa đã được bà H. rộng lượng cung cấp. Colleen dành sáu mươi giây trong phòng chính, rồi chuyển sang phòng ngủ. Tôi quan sát chị ta chun mũi khi đi vào trong phòng, và việc đó nhắc tôi nhớ là đã lâu tôi không giặt ga trải giường.

Chết tiệt, tôi nghĩ. Giờ thì không thể làm gì về việc đó nữa rồi. Giặt giũ ga gối chắc chắn sẽ được suy diễn thành một dấu hiệu tội lỗi.

Colleen tha thẩn trở lại phòng khách, chọn chỗ ngồi trên chiếc ghế sô pha màu hồng. Một tấm khăn lót cọ vào gáy chị ta. Chị ta ngồi thẳng lên trong một phút, nhìn chằm chằm vào tấm khăn Kleenex đan móc rồi nhún vai và dựa trở lại.

"Cậu làm ăn thế nào, Aidan ?"

"Làm việc, đi lại, họp nhóm tương trợ." Tôi nhún vai, vẫn đứng. Tôi không làm khác được. Tôi quá căng thẳng để

ngồi xuống. Tôi giật sợi dây chun màu xanh trên cổ tay. Colleen nhìn tôi làm việc đó, nhưng không nói câu gì.

Công việc thế nào ?

"Không thể phàn nàn."

"Có bạn mới hay thú vui mới nào không ?"

"Không."

"Gần đây có đi xem phim không ?"

"Không."

"Xem qua cuốn sách nào ở thư viện không ?"

"Không."

Chị ta nghiêng đầu sang một bên. "Thế còn tham dự tiệc thịt nướng nhà hàng xóm ?"

"Vào tháng ba ư."

Chị ta cười toe với tôi. "Nghe có vẻ cuộc sống của cậu còn lặng lẽ hơn cả đời con chuột trong nhà thờ ấy nhỉ."

"Ô, phải đấy" tôi đảm bảo với chị ta. "Thực sự là như thế."

Cuối cùng chị ta cũng đi thẳng vào việc chính, chị ta cúi tới trước, tránh xa tấm khăn lót và đặt hai khuỷu tay lên đầu gối. "Tôi nghe nói có chút náo động ở gần đây."

"Tôi đã trông thấy cảnh sát," tôi kể với chị ta. "Đi gõ cửa từng nhà sáng hôm nay."

"Cậu có nói chuyện với họ không, Aidan ?"

Tôi lắc đầu. "Phải đi làm. Vito sẽ đánh tôi nhừ tử nếu tôi đi muộn. Hơn nữa," tôi

nói thêm một cách bao biện, “tôi chẳng biết gì về việc gì hết.”

Chị ta mỉm cười, và tôi gần như có thể nghe thấy chị ta đang nghĩ, ôi, giá mà mình được tiễn cho mỗi lần nghe thấy câu đó.

Tôi bắt đâu đi lại, những bước nhanh, khích động. “Tôi đang viết một lá thư,” tôi đột ngột nói, bởi vi chị ta đang nhìn chằm chằm vào tôi bằng cái kiểu Người giám hộ hiểu hết, và bạn buộc phải nói gì đó khi một người có thẩm quyển nhìn bạn như vậy.

“Thế à ?”

“Cho Rachel,” tôi nói. Chị ta không biết ai là Rachel, vì đó là một tên giả, nhưng việc đó không ngăn chị ta gật đầu một cách hiểu biết. “Tôi cần phải ghi ra thành lời cảm giác bất lực là như thế nào. Đó là việc làm khó khăn, chị biết không. Không ai thích cảm thấy bất lực hết. Nhưng tôi nghĩ giờ thì tôi hiểu khá là rõ. Tôi nghĩ tôi sắp có một đống thời gian kha khá để biết chính xác bất lực là thế nào.”

“Nói cho tôi đi, Aidan.”

“Tôi đã không làm việc đó ! Được chưa ? Tôi đã không làm việc đó. Nhưng người phụ nữ này đã mất tích, và tôi sống cách đó có năm nhà, và tôi là tên tội phạm xâm hại tình dục chết tiệt trong cơ sở dữ liệu, và thế là xong. Trò chơi kết thúc. Có kẻ xấu, sẽ có bắt bớ. Không có nghĩa là sẽ có bất kì ai tin bất kì điều gì tôi nói.”

“Cậu có biết người phụ nữ đó không,

Aidan ?”

“Không hẳn. Chỉ nhìn thấy cô ta quanh đây. Nhưng họ có con nhỏ. Tôi thấy cả việc đó nữa. Và tôi tuần theo luật. Không cần thêm rắc rối nữa, không phải tôi. Họ có con nhỏ. Tôi tránh xa.”

“Tôi hiểu là cô ta rất xinh đẹp.”

“Có con nhỏ,” tôi quả quyết nói, gần như một câu thần chú, mà trời ạ, có khi đúng thế thật.

“Cậu khá ưa nhìn.” Colleen nghiêng đầu khi nói điều nàv gần như là chị ta đang khen tôi vậy, nhưng tôi không bị ly “Sống một cuộc sống trầm lặng, không ra ngoài nhiều. Tôi có thể tưởng tượng cậu thất vọng ra sao.”

“Tin tôi đi, tôi thủ dâm hằng ngày. Cứ việc hỏi tư vấn viên của tôi ấy. Cô ta bắt chúng tôi phải kể hết về chuyện đó.”

Colleen không nhăn mặt trước sự thẳng thừng của tôi. “Tên cô ta là gì ?” chị ta đột ngột hỏi.

“Tên ai ?”

“Người phụ nữ ấy”

“Jones, tôi nghĩ thế. Cái gì đó Jones.”

Chị ta theo dõi tôi một cách sắc sảo, cố tìm xem tôi biết bao nhiêu, hoặc là chị ta có thể lừa cho tôi nói ra bao nhiêu. Chẳng hạn như, liệu tôi có thú nhận là đã gặp chồng của người phụ nữ bị mất tích, mặc dù đứa bé có ở nhà hay không ? Tôi nghĩ đây là một chi tiết mà tôi nên giữ cho bản thân. Quy tắc chung một khi bạn là kẻ xấu - đừng tự nguyện khai cái gì, hãy để

cho những người thực thi luật pháp phải làm hết sức.

“Tôi tin cô ta tên Sandra Jones,” cuối cùng chị ta cũng lẩm bẩm. “Cô ta dạy ở trường cấp hai. Chồng làm việc vào ban đêm. Khó khăn đấy. Cô ta làm việc ban ngày, chồng làm việc ban đêm. Tôi tưởng tượng là cô ta có lẽ cũng cảm thấy rất thất vọng.”

Tôi giật sợi dây chun trên cổ tay. Chị ta không hỏi, vì thế tôi thà chết còn hơn trả lời.

“Bé con rất đáng yêu.”

Tôi không nói một lời.

“Khôn trước tuổi, tôi nghe nói thế. Thích đạp xe ba bánh khắp cả khu phố. Có lẽ cậu đã trông thấy con bé một hay hai lần ?”

“Có thấy con bé, đi ngang qua phố,” tôi báo cáo. Bép, bép, bép.

“Đêm qua cậu làm gì hả Aidan ?”

“Kể với chị rồi: chẳng làm gì cả.”

“Có bằng chứng ngoại phạm nào cho cái chẳng làm gì của cậu không ?”

“Chắc rồi, gọi cho Jerry Seinfeld đi. Tối nào tôi cũng đi chơi với anh ta, lúc bảy giờ.”

“Và sau đó ?”

“Đi ngủ. Thợ máy bắt đầu làm việc sớm lắm.”

Cậu đi ngủ một mình ?

“Tin là tôi cũng đã trả lời câu hỏi đó rồi.”

Giờ chị ta chau mày. “Thật tình,

Aidan, đừng làm tôi lóa mắt bằng sự quyến rũ của cậu. Cứ giữ cái thái độ này, cảnh sát chắc chắn sẽ tống cậu vào sau song sắt.”

“Tôi không làm gì cả !”

“Vậy thì thuyết phục tôi đi. Nói với tôi. Kể cho tôi về cái việc không gì cả mà cậu đang làm, bởi vì cậu nói đúng, Aidan ạ - cậu là tội phạm xâm hại tình dục trong hồ sơ chỉ sống cách nơi người phụ nữ bị mất tích có năm ngôi nhà, và cho đến giờ thì trông cậu khá là đáng nghi đấy.”

Tôi liếm môi. Giật dây chun. Liếm môi. Giật dây chun.

Tôi muốn kể cho chị ta nghe về chiếc xe, nhưng không làm. Tự nguyện dâng món hời là chiếc xe chắc chắn sẽ mang cảnh sát tới nhà tôi ngay. Tốt hơn nên chờ, dùng thông tin đó như một sự trao đổi một khi họ đã lôi cái mông khốn khó của tôi vào phòng thẩm vấn và nhốt tôi lại trong nhà giam. Tốt hơn nên nói khi tôi có thể trao đổi thông tin đó lấy tự do. Đừng bao giờ cho đi cái gì mà không nhận lại gì cả, lại một quy tắc chung khác cho những kẻ xấu đã từng bị kết án.

“Nếu tôi đã làm gì đó,” cuối cùng tôi nói, “thì chắc chắn tôi có thể dựng nên một câu chuyện tử tế hơn, chị không nghĩ thế sao ?”

“Việc thiếu bằng chứng ngoại phạm chính là bằng chứng ngoại phạm của cậu,” Colleen tuyên bố một cách khôi hài.

“Phải, đại loại như vậy”

Chị ta đứng dậy khỏi sô pha, và tôi có một giây thực sự cảm thấy nhẹ nhõm, rốt cuộc tôi sẽ sống sót.

Rồi chị ta hỏi. “Chúng ta đi bộ ra ngoài được không ?”

Và tôi cảm thấy tâm trạng vui vẻ của mình biến mất cái bụp. “Tại sao ?”

“Buổi tối đẹp trời. Tôi muốn hít thở ít không khí trong lành.”

Tôi không thể nghĩ ra một điều gì để nói, vì thế chúng tôi bước ra ngoài, chị ta, cao mét tám trên đôi giày cao kinh khủng, tôi, ủ rũ trong quần jean và áo phông trắng. Ít nhất tôi thôi không giật sợi dây chun nữa. Cổ tay tôi đã tê dại và chuyển sang màu đỏ. Trông tôi như là nạn nhân vụ tự tử vậy- Đó là một việc để cân nhắc.

Chị ta đi bộ quanh nhà, ra sân sau. Tôi có thể trông thấy chị ta, cố tình kiểm tra hiện trường. Có dụng cụ dính máu nào nằm đâu đó không ? Có thể là một nắm đất mới đào ?

Tôi muốn nói "Mẹ kiếp chị". Tất nhiên, tôi không nói gì cả. Tôi cúi đầu xuống. Tôi không muốn nhìn lên. Tôi không muốn để lộ gì cả.

Sau đó, chị ta sẽ bảo tôi chị ta đang làm việc này vì lợi ích của chính tôi. Chị ta đang canh chừng cho tôi, cố bảo vệ tôi. Chị ta chỉ muốn giúp tôi.

Và đột nhiên tôi có thể mường tượng ra chính mình, ngồi trên chiếc ghế sô pha hoa hồng ngu ngốc của tôi, viết hết tốc lực:

Rachel thân mến:

Anh xin lỗi vì những việc anh đã làm. Xin lỗi vì tất cả những lần anh bảo em anh chỉ muốn nói chuyện, trong khi cả hai chúng ta đều biết anh chỉ muốn lột quần áo em ra. Xin lỗi vì tất cả những lần anh đã đưa em lên giường, rồi nói anh chỉ muốn điều tốt nhất cho em.

Xin lỗi vì anh đã ngủ với em, rồi bảo em rằng tất cả là lỗi tại em. Em đã muốn việc đó. Em đã cần việc đó. Anh làm là vì em.

Và anh xin lỗi vì vẫn còn nghĩ về em mỗi một ngày khốn nạn trôi qua. Muốn em nhiều như thế nào. Cần em nhiều như thế nào. Em đã làm việc đó chỉ riêng cho anh như thế nào.

Rồi, ngay khi tôi thực sự đang trên đường thành công, viết ra lá thư ấy trong đầu tôi, giọng của Colleen đột ngột xuyên qua bóng tối.

“Này Aidan,” chị ta gọi. “Mèo của cậu đấy à ?”

CHƯƠNG MƯỜI HAI

CUỘC HỌP BẮT ĐẦU VÀO ĐÚNG SÁU GIỜ SÁNG. HỌ mở đầu bằng một cái bảng. Họ đã có Nghi phạm A: Jason Jones, mối quan hệ - chồng. Họ có Nghi phạm B: Aidan Brewster, mối quan hệ - tội phạm xâm hại tình dục trong hồ sơ sống cùng khu phố. Từ đó, họ đưa ra các phương tiện, động cơ và cơ hội.

Phương tiện được để trống, vì họ thiếu thông tin về việc chuyện gì đã thực sự xảy ra với Sandra Jones. Bị giết, bị bắt cóc ? Bỏ chạy ? Không bao giờ nên đưa ra giả thuyết ở giai đoạn sớm như thế này của cuộc điều tra cả, vì thế họ tiếp tục.

Động cơ. Jones có thể giành lại hàng triệu đô anh ta sẽ bị mất đi trong cuộc li dị, thêm nữa là quyền nuôi con gái. Brewster là một kẻ lạm dụng tình dục đã được biết đến, có lẽ đang hành động dựa trên những thôi thúc ấp ủ từ lâu.

Cơ hội. Jones có bằng chứng ngoại phạm trong ngày và giờ nghi vấn, nhưng bằng chứng ngoại phạm này khó mà coi là chặt chẽ. Brewster - không bằng chứng ngoại phạm - nhưng họ có thể liên kết Brewster với Sandra Jones được không ? Vào lúc này, họ không có hộp thư thoại

nào, không có e-mail hay tin nhắn văn bản nào liên kết hai người này. Nhưng họ vẫn có địa lợi. Nghi phạm và nạn nhân chỉ sống cách nhau có năm nhà. Một bồi thẩm đoàn có thể thừa nhận một cách hợp lí rằng Brewster và nạn nhân của hắn biết nhau theo cách nào đó. Hơn nữa, còn có ga-ra nơi Brewster làm việc. Có thể Sandra Jones đã đưa xe tới đó sửa - họ định hỏi điều đó ngay sáng nay.

Họ chuyển sang phần tiểu sử. Jones là phóng viên tự do và một ông bố "tận tụy," anh ta đã cưới một cô dâu dính bầu còn trẻ và chuyển cô ta từ Atlanta, Georgia tới Nam Boston. Anh ta có tài sản hàng triệu đô la từ những nguồn chưa được biết. Anh ta có bất lợi là bị cả Thanh tra Miller và Trung úy Warren cho là "bất hợp tác." Anh ta cũng có vẻ sùng bái những cái khóa chết và cửa thép quá đáng.

Mặt khác, Brewster là tội phạm xâm hại tình dục có trong hồ sơ, đã từng quan hệ tình dục với một cô gái mười bốn tuổi. Hai năm qua cậu ta có một việc làm và sống ở địa chỉ cố định. Sĩ quan giám hộ của cậu ta thích cậu và đã gọi tới lúc chín giờ tối qua báo cáo là cô không tìm được gì đáng nghi ở căn hộ của cậu. Vậy là một điểm cộng có lợi cho cậu ta.

Bản thân nạn nhân không bị coi là mối nguy hiểm lớn. Một bà mẹ tận tụy và một giáo viên mới, không có tiền sử ma túy, rượu, hay quan hệ phóng đãng. Hiệu trưởng trường cấp hai mô tả cô ta là một

người đúng giờ, đáng tin cậy và chu đáo. Chồng cô ta cho là cô ta sẽ không bao giờ từ bỏ con gái. Ngược lại, nạn nhân còn trẻ, sống trong một thành phố tương đối xa lạ, và dường như thiếu sự trợ giúp của bạn thân và/hoặc người thân. Vì thế họ có một bà mẹ ngoài hai mươi xinh đẹp, bị cô lập về mặt xã hội, hầu hết các buổi tối phải một mình cùng với cô con gái nhỏ.

Hiện trường tội ác: không có dấu hiệu bị đột nhập. Không có máu để lại hay dấu hiệu bạo lực rõ ràng. Họ có một chiếc đèn bị vỡ trong phòng ngủ chính, nhưng không có dấu hiệu nó được dùng như một vũ khí hoặc bị phá hoại trong một cuộc vật lộn nghiêm trọng hơn. Họ có một chiếc chăn màu xanh được dùng trong phòng ngủ chính, nhưng ai đó đã nhét nó vào trong máy giặt cùng với chiếc áo ngủ màu tím. Túi xách, điện thoại di động, chìa khóa xe và xe của người vợ đều được tìm thấy ở hiện trường. Quần áo, đồ trang sức hay hành lí đều không bị mất. Xe tải của người chồng đã được lục soát, nhưng không có gì. Hiện nay phòng xét nghiệm đang kiểm tra túi rác của gia đình. BRIC - Trung tâm tình báo khu vực Boston - rất mong được kiểm tra chiếc máy tính gia đình.

Vào phút cuối, D.D. viết thêm: một con mèo màu cam mất tích.

Cô bước lùi khỏi bảng trắng. Tất cả đều đang đọc.

Khi không ai có gì mới để thêm vào,

cô đóng nắp bút và quay sang phó chánh thanh tra phòng án mạng.

“Đến giờ Sandra Jones đã mất tích được hơn hai mươi bốn giờ rồi,” D.D. kết luận. “Cô ta không xuất hiện ở bất kì một bệnh viện hay nhà xác nào tại địa phương. Cũng không có hoạt động nào trên thẻ tín dụng hay tài khoản ngân hàng

của cô ta trong thời gian ấy. Chúng tôi đã lục soát ngôi nhà, vườn, hai chiếc xe và khu phố của cô ta. Cho đến giờ, chúng tôi không có chút manh mối nào về vị trí của cô ta.”

“Điện thoại di động ?” phó chánh thanh tra hỏi.

“Chúng tôi đang làm việc với nhà cung cấp viễn thông để thu về một danh sách hoàn chỉnh tất cả các tin nhắn thoại và tin nhắn văn bản đã bị xóa, cũng như danh sách các cuộc gọi đến và đi. Trong vòng 24 giờ qua, hoạt động trên điện thoại của cô ta chủ yếu giới hạn trong vị trí giáo viên của cô ta, với rất nhiều đồng nghiệp và học sinh cố gắng tìm kiếm cô ta.”

“E-mail ?” Clemente gợi ý.

“Ngày hôm qua chúng tôi đã không lấy được lệnh tịch thu chiếc máy tính của gia đình. Thẩm phán lập luận rằng Sandra Jones chưa bị mất tích trong thời gian đủ lâu. Chúng tôi sẽ xin lại lệnh vào sáng nay, khi đã qua mốc 24 giờ đối với các cá nhân mất tích.”

“Chiến lược là gì ?”

D.D. hít một hơi dài, nhìn Thanh tra Miller. Họ đã nói về chuyện này lúc năm giờ sáng nay khi họp lại sau giấc ngủ ngắn cực kì cần thiết. Vượt qua mốc 24 giờ vừa là điều tốt nhất vừa là điều tệ nhất xảy ra cho họ. Một mặt, họ có thể chính thức mở cuộc điều tra trường hợp Sandra Jones. Mặt khác, tỉ lệ tìm được người phụ nữ nói trên vừa mới giảm xuống còn một nửa. Trước đó, họ có cả cơ hội lớn. Giờ, họ có một cuộc rượt đuổi với thời gian, và mỗi một phút Sandra lones vẫn còn mất tích chỉ càng làm tình trạng bất hạnh và u ám thêm.

Họ cần phải tìm được cô ta. Trong vòng 12 giờ tới, hoặc rất có thể họ sẽ đào lên một cái xác.

"Chúng tôi tin là ta có hai hướng hành động hợp lí," D.D. báo cáo. "Một, chúng tôi tin rằng đứa trẻ, Clarissa Jones, có thể có thông tin về chuyện gì đã xảy ra ở nhà cô bé đêm hôm đó. Chúng tôi cần phải buộc Jason Jones chấp thuận một cuộc phỏng vấn tâm lí để chúng tôi có thể quyết định Clarissa biết những chi tiết gì."

"Làm sao cô làm được việc đó ?"

"Chúng tôi sẽ bảo anh ta là hoặc anh ta cho chúng tôi phỏng vấn Clarissa hoặc chúng tôi sẽ tuyên bố căn nhà là hiện trường tội ác và buộc anh ta và Clarissa phải rời khỏi đó. Chúng tôi tin rằng với mong muốn duy trì một môi trường ổn định cho con mình, anh ta sẽ đồng ý với cuộc phỏng vấn."

Clemente nhìn vào cô. “Sẽ không thể nếu anh ta tin rằng con gái anh ta có thể nói ra những chi tiết buộc tội anh ta.”

D.D. nhún vai. “Dù thế nào, chúng ta cũng có được thông tin trước đây không có.”

Clemente cân nhắc việc này. “Đồng ý. Hướng hành động thứ hai ?”

Cô hít một hơi thở sâu khác. “Trong tình trạng thiếu đầu mối hiện nay, chúng tôi cần phải yêu cầu sự giúp đỡ từ công chúng. Đã qua hai mươi bốn giờ rồi. Chúng tôi không biết chuyện gì đã xảy ra cho Sandra Jones. Khả năng tốt nhất của chúng tôi là đưa công chúng vào cuộc. Để hoàn thành nhiệm vụ này, chúng tôi muốn thành lập một đội hành động chính thức để xử lí vô số câu hỏi sẽ tới. Chúng tôi cũng cần hợp tác với các phòng ban thực thi pháp luật khác để xác định những người đứng đầu đội tìm kiếm ở địa phương, cũng như những hướng điều tra khác. Cuối cùng, chúng tôi sẽ tiến hành họp báo lúc chín giờ sáng nay, trong đó đưa ra các bức ảnh của Sandra Jones cùng với đường dây nóng cho người cung cấp thông tin. Tất nhiên, một trường hợp như thế này có thể sẽ lập tức nhận được sự quan tâm cấp quốc gia, nhưng một lần nữa, có lẽ việc này sẽ giúp ích cho các nỗ lực của chúng ta.”

Clemente nhìn chằm chằm vào cô nghi ngại.

D.D. thả lỏng khỏi tư thế bình thường

của cô đủ để nhún vai. “Khỉ thật, Chuck ạ, sớm hay muộn thì cánh báo chí cũng đánh hơi được chuyện này. Tốt hơn nên làm theo cách của chúng ta.”

Clemente thở dài, cầm tập tài liệu giấy manila trước mặt ông lên, gõ nó vào bàn vài lần. “Các chương trình cáp truyền hình sẽ thích chuyện này lắm.”

“Chúng ta sẽ cần một cảnh sát quan hệ công chúng khôn khéo,” D.D. nhận xét.

“Chín mươi lăm phần trăm ‘manh mối và điều tra’ sẽ là từ những người đàn ông cô đơn đội mũ giấy thiếc và kể những câu chuyện về người ngoài hành tinh bắt cóc con người cho coi.”

“Cũng lâu rồi chúng ta mới lại nghe tin từ họ,” D.D. nói, mặt lạnh băng. “Có lẽ chúng ta có thể cắt cử một sĩ quan thứ hai chỉ để cập nhật địa chỉ của bọn họ.”

Clemente khịt mũi. “Làm như là tôi có khoản ngân sách ấy và họ chịu chuyển đi khỏi tầng hầm nhà mẹ họ vậy.” ông cầm tập tài liệu bằng cả hai tay. “Báo chí sẽ hỏi cô về người chồng. Cô định nói gì ?”

“Vào lúc này chúng tôi đang theo mọi manh mối.”

“Họ sẽ hỏi liệu anh ta có hợp tác điều tra không.”

“Có nghĩa là tôi sẽ gọi cho anh ta lúc tám giờ rưỡi sáng và đề nghị anh ta để chúng ta phỏng vấn cô con gái, chỉ để tôi có thể trả lời có cho câu hỏi đó và tránh cho anh ta khỏi chút khổ sở.”

“Còn tên tội phạm xâm hại tình dục

trong hồ sơ ?”

D.D. do dự. “Vào lúc này chúng tôi đang theo đuổi mọi đầu mối.

Clemente gật đầu hiền hậu. “Thế mới là cô gái của tôi. Tôi không muốn nghe bất kì một lời nào chệch ra khỏi câu chuyện đó. Điều cuối cùng chúng ta cần bị rò rỉ ra ngoài là chúng ta có hai nghi phạm đáng nghi như nhau. Điều tiếp theo cô biết, họ sẽ đổ tội lẫn nhau, cung cấp ngay những nghi ngờ hợp lí cho luật sư biện hộ được chỉ định.”

D.D. gật đầu mà không cảm thấy cần phải nói ra rằng Jason Jones đã đi theo con đường đó rồi. Đó là vấn đề khi gặp phải hai nghi phạm, và tại sao họ phải viết mọi thứ lên một chiếc bảng trắng có thể tẩy xóa được thay vì một báo cáo chính thức của cảnh sát. Bởi vi một khi đã có bắt bớ, tất cả các báo cáo của cảnh sát đều trở thành đối tượng bị luật sư biện hộ vạch trần, rồi ông ta có thể đem nghi phạm B ra mà đu đưa trước bồi thẩm đoàn như một kẻ chủ mưu. Thế là, một nguồn nghi ngờ hợp lí, được đưa ra bởi chính cuộc điều tra kĩ lưỡng của vị thám tử nghiêm chỉnh nhất. Đôi khi bạn là kính chắn gió. Đôi khi bạn lại là con bọ.

“Cô nói là họp báo lúc chín giờ sáng à ?” Clemente liếc nhìn đồng hồ, đứng dậy khỏi bàn. “Tốt hơn nên chia ra thôi.”

Ông ta gõ tập tài liệu lên bàn lần cuối cùng, như một thẩm phán ngừng phiên tòa. Rồi, ông ra khỏi cửa trong khi D.D. và

Miller, cuối cùng cũng chính thức được trao quyền thành lập đội hành động và gây áp lực với một nghi phạm, lật đật đi làm việc.

*

* *

Điện thoại reo sau 8 giờ sáng một chút, Jason hơi quay đầu, nhìn nó reo vang từ bên kia căn phòng trên một cái bàn nhỏ cạnh cửa sổ. Anh nên ngồi dậy, trả lời điện thoại. Nhưng anh không thể tìm được năng lượng để di chuyển.

Ree đang ngồi trên thảm trước mặt anh, bát Cheerios ăn được một nửa đặt trước mặt con bé, đôi mắt nó dán vào tivi. Con bé đang xem *Câu chuyện loài rồng,* trước đó là *Clifford chú chó khổng lồ lông đỏ*, trước nữa là *Georgie tò mò*. Con bé chưa bao giờ được xem nhiều tivi như nó đã xem trong hai mươi bốn giờ qua. Đêm qua, lời hứa về một bộ phim đã làm nó hứng khởi. Sáng nay, nó chỉ đơn giản mở mắt đờ đẫn giống anh.

Con bé đã không ào xuống nhà lúc 6 giờ 30 để nhảy lên thân hình nằm sấp của anh và hét bằng giọng hân hoan của đứa trẻ bốn tuổi, "Dậy đi ! Dậy đi, dậy đi, dậy đi Baaaaaa ơi ! Dậy. Đi !”

Thay vào đó, anh xuất hiện ở phòng nó lúc 7 giờ, chỉ thấy con bé nằm trên giường mắt mở chong chong, nhìn lên trần nhà như để ghi nhớ hình dáng của những chú chim và bướm đang bay lượn trên mái. Anh đã mở rèm cửa của con bé

để đón chào một ngày tháng ba lạnh buốt khác. Lấy ra chiếc áo choàng bằng vài bông màu hồng của nó.

Con bé trèo ra khỏi giường không nói một lời, cầm cái áo, tìm được đôi dép của nó và đi theo anh xuống nhà. Tiếng ngũ cốc rơi ra khỏi hộp nghe to rõ khác thường. Sữa được rót vào chiếc bát hình hoa cúc cũng tạo ra âm thanh khá lớn. Anh đã không chắc họ có chịu nổi tiếng thìa nĩa va chạm không, nhưng bằng cách nào đó họ đã vượt qua được.

Con bé mang bát của nó vào trong phòng sinh hoạt và bật tivi mà không cần hỏi. Như thể nó đã biết anh sẽ không từ chối nó. Và đúng là không thật. Anh không thể nhẫn tâm nói, *ngồi cạnh bàn đi, cô gái trẻ. Tivi sẽ làm hỏng đầu óc con đấy, nhóc. Thôi nào, hãy ăn một bữa đàng hoàng.*

Vì lí do gì đó, hỏng não dường như chỉ là một bất tiện nho nhỏ so với thứ họ phải đối mặt sáng hôm nay - ngày thứ hai - không có Sandra. Ngày thứ hai không có mẹ của Ree, và vợ anh, người phụ nữ mà 36 giờ trước đã cố tình xóa sạch tài khoản Internet của cô. Người phụ nữ rất có thể đã rời bỏ họ.

Điện thoại lại reo. Lần này, Ree quay sang nhìn vào anh.

Ánh mắt con bé hơi buộc tội. Giống như kiểu: là một người lớn, ba phải biết điều hơn thế.

Vì vậy cuối cùng anh cũng quăng mình khỏi ghế sô pha và đi tới chỗ điện

thoại. Tất nhiên đó là Trung úy Warren. “Buổi sáng tốt lành, anh Jones.”

“Không hẳn,” anh trả lời.

“Tôi tin là anh đã có một đêm làm việc hiệu quả.”

“Làm việc phải làm thôi.” Anh nhún vai.

“Con gái anh sáng nay thế nào ?”

“Cô tìm được vợ tôi chưa, Trung úy ?”

“À, chưa.”

“Vậy thì vào thẳng vấn đề đi.”

Anh nghe thấy cô ta hít một hơi dài. “À, vì đã là hơn hai mươi bốn giờ, anh nên biết rằng tình trạng của vợ anh đã được nâng lên thành trường hợp người mất tích chính thức.”

“Cô ấy may mắn làm sao,” anh lẩm bẩm.

“Theo một cách nào đó thì đúng. Giờ chúng tôi có thể mở một cuộc điều tra, và mang theo nhiều nguồn lực vào. Trong đó, chúng tôi sẽ tổ chức một cuộc họp báo lúc 9 giờ sáng để tuyên bố việc vợ anh mất tích.”

Anh cứng người. Cảm thấy những từ ngữ đánh thẳng vào hai mắt anh, một cú đánh mạnh, đau đớn. Anh mở miệng để phản đối, nhưng ngăn mình lại. Anh bóp sống mũi và giả vờ sự nhức nhối trong mắt anh không phải là nước mắt. “Được thôi,” anh lặng lẽ nói. Anh nhận ra là mình cần phải bắt đầu gọi điện thoại. Tìm một luật sư. Bắt đầu lên kế hoạch cho

Ree. Anh nhét điện thoại không dây

vào giữa vai và tai chặt hơn nữa và đi vào trong bếp, tránh khỏi tầm nghe thính nhạy của con trẻ.

Anh mở cánh cửa tủ lạnh, thấy mình đang nhìn chằm chằm vào lon Dr Pepper quý giá của Sandra, và lại đóng cửa.

"Tất nhiên," Trung úy Warren đang nói, "sẽ rất tuyệt vời nếu anh có thể tự mình xuất hiện trước công chúng. Cá nhân hóa trường hợp này và đại loại thế. Chúng tôi có thể tổ chức cuộc họp báo trong sân trước nhà anh. Anh và Ree đều có thể có mặt," cô ta kết luận một cách thích thú.

"Không, cảm ơn."

"Không, cảm ơn à ?" Cô ta nghe có vẻ choáng, nhưng họ đều biết là cô ta đang giả vờ.

"Mối quan tâm trước nhất của tôi là dành cho con gái.

Tôi không nghĩ đưa con bé vào vòng quay của báo giới là vì lợi ích của nó. Tôi cũng nghĩ việc các phóng viên đi quanh quẩn trong sân nhà tôi và xâm nhập vào cuộc sống riêng tư của chúng tôi sẽ gây thương tổn cho con bé. Vi thế, tôi nghĩ tốt nhất là tôi ở nhà, chuẩn bị tình thần cho nó trước điều sắp tới."

"Và anh nghĩ là điều gì sắp tới ?" Trung úy Warren hỏi, rõ ràng đang bẫy anh.

"Cô sẽ cho phát sóng ảnh của vợ tôi trên tivi và báo chí. Ảnh sẽ được sao ra nhiều lần. Người ta sẽ cung cấp và dán ảnh lên khắp thành phố. Những đội tìm

kiếm sẽ được tổ chức. Mọi người từ trường của Sandy sẽ tình nguyện. Hàng xóm sẽ ghé qua cho những nồi thịt hầm và hi vọng nghe ngóng được nội tình. Cô sẽ yêu cầu quần áo cho đội chó tìm kiếm. Cô sẽ yêu cầu tóc để kiểm tra ADN, nếu có tìm được thi thể. Cô sẽ đòi một bức ảnh gia đình, bởi vì báo chí sẽ thích cái đó hơn là ảnh cá nhân của Sandy. Rồi xe đưa tin sẽ đậu bên ngoài nhà tôi với đèn hồ quang bật suốt từ lúc 4 giờ sáng. Và cô sẽ phải cắt cử các cảnh sát mặc sắc phục chỉ để ngăn đám đó dừng ngoài chu vi đất của tôi, nơi họ sẽ đứng suốt mười tám trên 24 giờ, gào thét những câu hỏi mà họ hi vọng là tôi sẽ xuất hiện và trả lời một cách kì diệu. Nếu tôi đóng vai trò là người phát ngôn của chính mình, mọi điều tôi nói có thể và sẽ được dùng để chống lại tôi trong phiên tòa. Mặt khác, nếu tôi thuê một luật sư đóng vai trò là người phát ngôn của mình, tôi sẽ có vẻ như đang giấu giếm cái gì đó.

Một đài tưởng niệm sẽ bắt đầu hình thành ở sân trước nhà tôi. Mọi người sẽ đến đặt hoa, ghi chú, gấu teddy, tất cả để dành cho Sandy. Rồi sẽ có những buổi thức đêm thắp nến, trong đó những linh hồn tốt bụng cầu nguyện cho Sandra trở về bình an. Và vài nhà tâm lí học chắc chắn sẽ tình nguyện đưa ra ý kiến của họ. Rồi những cô gái trẻ sẽ bắt đầu gửi thư chia buồn cho tôi bởi vì họ thấy một người gà trống nuôi con là cực kì hấp dẫn,

đặc biệt khi tôi có thể đã hãm hại vợ tôi hoặc là không. Tất nhiên, tôi sẽ từ chối những đề nghị trông con miễn phí của họ.”

Có một khoảng lặng dài. “Anh có vẻ hiểu rất rõ quy trình,” D.D. nói.

“Tôi là một thành viên của giới báo chí. Tất nhiên tôi biết rõ quy trình.”

Chúng ta đang vờn nhau, anh lơ đãng nghĩ. Nó làm anh tưởng tượng ra cảnh Trung úy D.D. Warren lượn vòng quanh anh trong một chiếc váy Aamenco hồng nóng bỏng, trong khi anh đứng ở đó với bộ đồ đen kịt, cố làm ra vẻ mạnh mẽ và chịu đựng, mà thực ra là anh không biết cách nhảy.

“Tất nhiên, khi cuộc điều tra đã được khởi động,” thám tử đang nói, "điều quan trọng là chúng tôi có được càng nhiều thông tin cho đội hành động càng nhanh càng tốt. Anh phải hiểu rằng với mỗi giờ trôi qua, tỉ lệ thành công trong việc tìm được vợ anh lại giảm di đáng kể.”

“Tôi hiểu rằng không tìm thấy cô ấy ngày hôm qua tức là chúng ta gần như sẽ không còn tìm được cô ấy nữa.”

“Có muốn nói thêm điều gì không ?” Trung úy Warren lặng lẽ hỏi.

“Không, thưa cô,” anh nói, rồi lập tức ước gì mình đã không nói thế. Anh bắt được chất giọng lè nhè của dân miền Nam lẩn lút vào trong từ ấy, như mỗi khi anh sử dụng cách nói của quê nhà.

Trung úy Warren im lặng một lúc. Anh

tự hỏi liệu điều đó có phải là cả cô ta cũng đã nhận ra âm giọng miền Nam ấy không.

“Thú thật với anh,” cô ta đột ngột nói.

Anh rất nghi ngờ điều đó, nhưng cảm thấy không cần phải nói ra.

“Việc chúng tôi phỏng vấn Ree là tối quan trọng. Đồng hồ đang điểm, Jason ạ, và rất có thể con gái anh là nhân chứng duy nhất biết việc gì đã xảy ra với vợ anh.”

“Vậy thì tất nhiên là anh sẽ đồng ý với cuộc hẹn phỏng vấn lúc 10 giờ sáng với một phỏng vấn viên tâm lí chứ. Tên cô ấy là Marianne Jackson và cô ấy rất giỏi.”

“Được rồi."

Giờ có một sự im lặng như tờ. “Anh đồng ý ?”

“Phải.”

Anh nghe thấy một tiếng thở dài, rồi gần như là viên trung úy không thể ngăn nổi mình: “Jason, hôm qua chúng tôi đã hỏi anh, và anh từ chối. Tại sao lại có sự thay đổi tâm ý này ?”

“Bởi vì tôi lo lắng.”

“Cho vợ anh á ?”

“Không. Con gái tôi. Tôi không nghĩ là nó ổn. Có lẽ nói chuyện với một chuyên gia sẽ có ích cho nó. Tôi không thực sự là một con quái vật, Trung úy ạ. Và tôi có để tâm đến lợi ích tốt nhất của con gái tôi.”

“Vậy thì 10 giờ sáng nhé. Địa điểm trung gian sẽ tốt hơn.”

“Ba ơi ?”

“Cô không cần phải thuyết phục tôi,” anh nói vào điện thoại rồi quay sang và thấy Ree đang đứng ở ngưỡng cửa, nhìn anh đăm đăm bằng bản năng không sai lệch của bọn trẻ khi chúng biết anh đang nói về chúng.

“Sáng nay chúng ta sẽ đi nói chuyện với một cô rất dễ thương,” anh nói, giữ ống nói cách xa miệng mình. “Đừng lo, con yêu, mọi chuyện sẽ ổn.”

“Có tiếng động ở cửa, Ba ạ.”

“Sao cơ ?”

“Có tiếng động. Ở cửa. Ba không nghe thấy à ?”

Lúc đó anh nghe thấy. Tiếng rột roạt, cào cấu, như thể ai đó đang cố vào trong.

“Tôi phải đi,” anh nói với viên thanh tra. Rồi không chờ D.D. trả lời, anh dập ống nghe xuống. “Vào trong phòng sinh hoạt đi. Ngay bây giờ, con yêu. Ba nói thật đấy.”

Anh ra hiệu cho Ree ngồi xuống sàn cạnh ghế sô pha, trong khi đặt mình ở giữa con bé và cánh cửa trước bằng thép nặng nề. Anh nghe thêm nhiều tiếng cào xước nữa và ép người vào bức tường bên cạnh cửa sổ; cố không lộ vẻ sợ hãi trong khi mọi tế bào trong cơ thể anh đều đang rung chuông hoảng loạn. Điều đầu tiên anh chú ý khi nhìn lén ra bên ngoài là chiếc xe cảnh sát không phù hiệu vẫn còn đậu ở vỉa hè; viên cảnh sát theo dõi có vẻ như đang ngồi yên, vẫn đang uống cà phê buổi sáng. Điều tiếp theo Jason chú ý là

anh không thấy dấu hiệu nào của con người ở bên ngoài cửa sổ hết

Nhưng anh lại nghe thấy âm thanh ấy. Rột roạt, rào rạo, và rồi..

“Meoo.”

Ree bật dậy.

“Meooo.”

Ree lao ra cửa. Con bé di chuyển nhanh hơn anh có thể tưởng tượng, tóm lấy nắm đấm cửa bằng những ngón tay cuống quýt, và vặn, vặn, vặn trong khi anh muộn màng khóa. Họ cùng nhau mở được cửa.

Ree mở toang cánh cửa và ông Smith lướt vào trong nhà. "Mieo"

“Ông Smith, ông Smith, Ông Smith !” Ree quàng hai tay quanh con quái vật màu đồng-cam, ôm siết, ông Smith kêu lên phản đối.

Con bé vội thả nó ra cũng nhanh như lúc ôm vào, lao mình ra cửa và oà khóc. “Nhưng con muốn Mẹ cơ !” con bé gào khóc ai oán. “Con muốn Mẹ !”

Jason ngồi xuống sàn. Anh kéo con gái lên đùi. Anh vuốt mái tóc xoăn sẫm màu của nó và ôm nó trong lúc nó khóc.

CHƯƠNG MƯỜI BA

TÔI PHẢN BỘI JASON LẦN ĐẦU TIÊN LÀ KHI REE MƯỜI một tháng tuổi. Tôi không thể chịu đựng thêm nữa. Những đêm mất ngủ, quy trình cho bú, bế ẵm, thay tã, cho bú, bế ẵm, thay tã đến kiệt sức. Tôi đã đăng kí các khóa học đại học trực tuyến và dường như cứ phút nào tôi không phải chăm sóc đứa bé thì tôi phải viết luận, nghiên cứu một đề tài, cố gắng nhớ lại môn toán ở trường trung học.

Tôi cảm thấy vừa kiệt quệ kinh khủng vừa căng thẳng không tin nổi. Cáu kỉnh, như thể da tôi căng quá, hay hộp sọ của tôi đang siết chặt lấy não vậy. Tôi thấy mình để ý đến mọi thứ từ cảm giác mượt mà của chiếc chăn hồng của Ree tới cơn đau như kim đâm của dòng nước nóng phụt ra từ vòi hoa sen châm vào ngực tôi.

Tôi tệ hơn, tôi có thể cảm thấy bóng tối đang lớn dần trong đầu mình. Cho đến khi tôi ngửi được mùi hoa hồng thối rữa trong mọi ngóc ngách nhà mình, và tôi sợ phải đi ngủ bởi vì tôi

biết tôi sẽ lại giật mình thức giấc với tiếng mẹ tôi lải nhải dưới cuối hành lang, “Tao biết điều mày không biết. Tao biết điều mày không biết … ”

Một ngày, tôi bắt gặp mình ở bên cạnh bồn rửa bát, chà hai bàn tay bằng một cái bàn chải lông cứng. Tôi đang cố tẩy xóa vân tay của chính mình, cố đẩy ADN ra khỏi da thịt mình. Và tôi đã phát hiện ra bóng tối trong tôi là gì - mẹ tôi, chính bà mẹ của tôi, đã cắm rễ trong đầu tôi.

Có những người mà chỉ giết một lần thôi thì không bao giờ đủ.

Tôi bảo với Jason tôi cần phải đi xa. 24 giờ. Có thể là một khách sạn nào đó nơi tôi có thể phá phách một chút, gọi dịch vụ phòng, lấy lại sức, tôi đưa ra tờ quảng cáo cho một spa ở trung tâm thành phố của khách sạn Bốn Mùa và các lựa chọn trị liệu của nó. Mọi thứ đều đắt đỏ một cách lố bịch nhưng tôi biết Jason sẽ không từ chối tôi, và anh đã đồng ý thật.

Anh nghỉ làm ngày thứ sáu và thứ bảy để trông Clarissa.

“Đừng vội về nhà ” anh bảo tôi. "Cứ tận hưởng thời gian của em. Thư giãn. Anh hiểu mà, Sandy. Anh hiểu.”

Thế là tôi đi tới một phòng khách sạn bốn trăm đô một đêm, nơi tôi dùng tiền đi spa của mình để tới phố Newsburry và mua một cái mi ni giuýp da lộn, giày cao gót đen hiệu Kate spade, và một cái áo yếm trang trí đồng sê quin bạc không cho phép người ta mặc áo lót. Rồi tôi tới Bar Armani, và từ đó mà đi.

Hãy nhớ, tôi mới chỉ mười chín tuổi. Tôi nhớ lại mọi ngón đòn, và tin tôi đi, tôi

biết nhiều lắm. Một đứa con gái như tôi, trong chiếc áo yếm và giày gót nhọn. Tôi bắt đầu đêm đó một cách nổi bật và cứ như thế cho đến tận 2 giờ sáng, ngửa cổ uống cạn từng cốc Grey Goose giữa chừng những màn múa thoát y với bọn đàn ông già bẩn thỉu và mấy anh chàng mặt còn hôi sữa từ trường BU (đại học Boston).

Da tôi ngứa ngáy, tôi có thể cảm thấy nó bắt đầu bốc cháy, tôi càng uống nhiều, tôi càng nhảy khỏe, càng lắc hông khỏe với bàn tay của ai đó vỗ vào mông tôi, của quý của hắn ấn vào giữa đôi chân xoạc rộng kinh người của tôi. Tôi muốn uống suốt đêm. Tôi muốn nhảy suốt đêm.

Tôi muốn làm tình cho đến khi không còn nhớ ra tên mình, cho đến khi tôi gào thét vì giận dữ và nhu cầu. Tôi muốn làm tình cho đến khi đầu tôi nổ tung và bóng tối trong đó rốt cuộc cũng biến mất.

Tôi từ từ chọn lựa đối tượng cuối cho đêm đó. Không phải một lão già. Bọn họ chỉ dùng để mua đồ uống, nhưng rất có thể sẽ chết bất đắc kì tử vì đau tim khi cố bắt kịp với một đứa con gái như tôi. Tôi đi cùng với một trong những chú ngựa giống trẻ tuổi từ trường đại học. Toàn là cơ bắp cứng chắc với lại testosterone dữ dội và nụ cười tôi-không-tin-nổi-cô-ấy-chịu- đi-cùng-tôi ngu ngốc.

Tôi để cho cậu ta dẫn mình về kí túc xá, nơi tôi chỉ cho cậu ta thấy những việc mà bạn có thể làm trong khi buộc tay lên

gầm giường tầng trên. Khi tôi xong với cậu ta, tôi ngủ luôn với bạn cùng phòng của cậu ta nữa. Gã độc thân thứ nhất đã quá oải để phàn nàn, còn bạn cùng phòng của cậu ta, một tay mọt sách chẳng có chút cơ bắp nào thì quá sức biết ơn và có ích theo cách riêng của cậu.

Tôi bỏ đi sau bình minh một lúc. Tôi treo quần chíp màu hồng của mình ở nắm đấm cửa như một món quà lưu niệm nhỏ, rồi đi tới trạm tàu điện ngầm và bắt tàu về lại khách sạn. Người giữ cửa suýt ngất khi trông thấy tôi. Có lẽ anh ta nghĩ tôi là một gái điếm - hoặc, thứ lỗi cho tôi, một gái gọi hạng sang, mà bây giờ khi nghĩ lại tôi thấy có lẽ đó là một công việc hợp với mình. Nhưng tôi có chìa khóa phòng vì thế anh ta không còn lựa chọn nào khác ngoài việc phải để cho tôi vào.

Tôi đi lên phòng mình, đánh răng, tắm rửa, đánh răng lăn nữa và ngã vào giường. Tôi ngủ suốt năm giờ đồng hồ không động đậy một cơ bắp nào. Tôi ngủ như chết. Và khi thức dậy, lần đầu tiên trong vòng nhiều tháng tôi cảm thấy tỉnh táo.

Vì thế tôi làm những việc tỉnh táo. Tôi cuộn chiếc váy, đôi giày và cái áo yếm lại và ném chúng đi. Tôi lại tắm lần nữa, cọ rửa hai bàn tay bốc mùi tinh dịch và mồ hôi và rượu vodka vắt chanh. Rồi tôi bôi nước thơm mùi cam lên chỗ xương sườn bị bầm tím, hai bên đùi bỏng rát và bờ vai đầy vết cắn của mình. Và tôi mặc lại chiếc quần nhung màu xám và áo cao cổ màu

xanh tím rồi về nhà với chồng tôi.

Mình sẽ ngoan, tôi tự bảo mình suốt trên đường về Southie. Từ giờ trở đi mình sẽ ngoan.

Nhưng tôi đã biết là tôi sẽ làm lại việc đó.

Sự thực là, *sống một đời dối trá không khó lắm.*

Tôi chào chồng tôi bằng một nụ hôn lên má, Jason đáp lại cử chỉ ấy và lịch sự hỏi cuối tuần của tôi thế nào.

"Giờ em cảm thấy khá hơn nhiều rồi," tôi thành thật nói với anh.

"Anh rất mừng," anh nói và tôi hiểu, chỉ bằng cách nhìn vào đôi mắt tối màu của anh, rằng anh biết chính xác tôi đã làm gì. Nhưng tôi không nói thêm lời nào, và anh cũng thế. Chuyện đó đều là một phần của cách bạn sống một đời dối trá - bạn không nhận biết nó. Bạn để nó tồn tại giống như một con voi, đứng ngay giữa phòng.

Tôi lên lầu. Dỡ đồ. Bế con gái lên và ôm nó đu đưa. Và tôi phát hiện ra, cho dù tôi có là gái điếm hay không, có phạm tội ngoại tình hay không, con gái tôi vẫn có cảm giác y hệt như cũ, vẫn có mùi như cũ, yêu tôi y hệt như xưa khi tôi ngồi đây, đọc cho nó truyện *Thỏ con chạy trốn (Runaway Bunny)* và khẽ hôn vào đỉnh đầu nó.

Tôi trải qua cả tuần tiếp đó mặc và cởi đồ chỉ khi còn một mình, như là một hành động lịch sự. Jason dành tuần tiếp theo gò lưng bên máy tính cho đến tận

sáng sớm, rõ ràng là để tránh tôi.

Vào lúc nào đó khoảng đêm thứ bảy hay thứ tám, sau khi các vết cắn đã lành và tôi vẫn thức dậy trên chiếc giường trống, tôi quyết định việc này đã đi đủ xa. Tôi yêu Jason. Tôi thực sự yêu anh. Và tôi tin rằng anh cũng yêu tôi. Thực sự. Anh chỉ không bao giờ quan hệ với tôi mà thôi. Điều mỉa mai nhất trong những điều mỉa mai. Người đàn ông duy nhất cuối cùng cũng tỏ ra tôn trọng, yêu thương và thấu hiểu tôi lại là người duy nhất không muốn cơ thể tôi. Nhưng tình yêu vẫn là tình yêu, phải không nào ? Và theo ban nhạc The Beatles, đó chẳng phải là tất cả những gì chúng ta cần sao ?

Tôi mặc áo choàng của mình vào và rón rén xuống lầu để yêu cầu chồng tôi trở lại giường ngủ. Tôi tìm được anh, như mọi khi, đang gò lưng bên chiếc máy tính gia đình.

Tôi để ý thấy hai má anh hồng hào, đôi mắt sáng quắc. Anh đã trải đầy trước mặt mình mọi loại báo cáo tài chính, bao gồm cả tờ đơn đăng kí thẻ tín dụng trên mạng.

“Cút xéo khỏi đây” anh gay gắt bảo tôi, và căn cứ vào giọng điệu của anh, tôi làm đúng y như anh bảo.

Bốn giờ sau, chúng tôi lại ngồi cạnh nhau bên bàn bếp, cả hai đều đang ăn ngũ cốc, Ree đang được đẩy trong một cái võng tự động, và không ai trong hai chúng tôi nói gì.

Anh nhai. Tôi nhai. Rồi anh vươn tay tới và rất chậm rãi cầm lấy tay tôi. Chúng tôi lại ổn cả, chỉ cần như thế thôi. Cho đến lần tới khi tôi phải biến mất vào một phòng khách sạn, tôi nghĩ thế. Cho đến lần tới khi anh cần phải biến mất vào trong một chiếc máy tính.

Tôi tự hỏi liệu bóng tối có lớn lên trong đầu anh không. Tôi tự hỏi liệu anh có bao giờ ngửi thấy mùi hoa hồng thối rữa và nguyền rủa màu mắt của mình hay cảm giác của chính da mình. Nhưng tôi không hỏi anh. Tôi sẽ không bao giờ hỏi.

Nguyên tắc đầu tiên của dối trá, nhớ không ? Bạn không bao giờ thừa nhận nó.

Và tôi chợt nghĩ ra, khi đang ăn một bát ngũ cốc ướt nhép, rằng tôi có thể sống như thế này. Chia khoang cuộc sống. Ở đó, nhưng tách biệt. Cùng nhau, nhưng cô đơn. Yêu thương, nhưng xa cách. Rốt cuộc đây là cách tôi đã sống hầu hết cuộc đời. Trong một căn nhà mà mẹ tôi sẽ xuất hiện giữa đêm hôm và làm những việc không thể nói ra với một cái lược. Rồi nhiều giờ sau, chúng tôi sẽ ngồi đối diện nhau cùng chia sẻ một đĩa bánh quy bơ sữa cho bữa sáng.

Mẹ tôi đã chuẩn bị tôi rất tốt cho cuộc sống này.

Tôi liếc sang chỗ chồng mình, đang mải nhai Cheerios. Tôi tự hỏi ai đã chuẩn bị cho anh.

*
* *

Cuộc họp báo của Sở cảnh sát Boston bắt đầu lúc 9 giờ 3 phút sáng. Và Jason biết ngay giây phút nó kết thúc, bởi vì điện thoại di động của anh đổ chuông.

Anh đã không xem chương trình đó. Sau khi đã lau khô nước mắt của con gái và cho Ông Smith đói ngấu ăn, anh đưa cả nó và con mèo vào trong xe Volvo của Sandy. Ông Smith nằm ườn ra chỗ có nắng và lập tức ngủ vùi, nó là con mèo hiếm thấy thực sự thích đi ô tô. Còn Ree thì ngồi trong ghế đỡ của nó, ôm chặt Thỏ Bé vào ngực trong khi nhìn đăm đăm vào Ông Smith như thể con bé đang sai khiến chú mèo nằm im.

Jason lái xe đi. Chủ yếu là vì anh cần di chuyển. Anh cảm thấy như mình đang ở trên những cánh đồng rộng ở Kansas, nhìn một cơn lốc xoáy tiến tới và không thể nào tránh đường được. Anh chỉ có thể nhìn bầu trời tối lại, cảm thấy cú đập đầu tiên của gió vào mặt mình với sức mạnh khủng khiếp.

Cảnh sát đã tổ chức họp báo. Cỗ máy báo chí bây giờ đang chậm rãi nhưng chắc chắn sẽ bừng tỉnh. Anh chẳng thể làm gì trong chuyện đó. Chẳng ai có thể làm gì được.

Điện thoại của anh lại reo. Anh liếc nhìn màn hình, cảm thấy ý niệm về tai họa của mình bùng lên.

Dùng gương chiếu hậu, anh lại liếc nhìn con gái, cái nhìn nghiêm túc trên mặt nó khi nó cố tìm niềm vui trong việc theo

dõi con mèo ngủ, trong khi thứ nó cần nhất trên đời là được ôm mẹ nó.

Anh mở điện thoại và giữ nó kề bên tai.

“Chào Greg.”

“Trời đất ơi,” biên tập viên cao cấp của tờ Nhật báo Boston hét toáng lên trong tai anh. “Sao cậu không kể với chúng tôi, Jason ? Trời ạ, chúng ta như một gia đình. Chúng tôi sẽ hiểu mà.”

“Đang là thời gian thử thách,” Jason tự động nói, cảm thấy từ ngữ trôi tuột ra như trước đây rất lâu. Muốn được lên trang nhất không ? Tất cả những gì anh phải đánh đổi là cuộc sống của anh. Hay có lẽ là của con anh. Hay của vợ anh.

“Thỏa thuận thế nào, Jason ? Và tôi không nói theo kiểu biên tập viên với phóng viên đâu. Cậu biết là tôi sẽ không làm việc đó với cậu.” Lại một lời nói dối khác. Sẽ còn rất nhiều lời nói dối nữa trong những ngày sắp tới. “Tôi đang nói với tư cách là một thành viên trong gia đình báo chí của cậu, người đã xem những bức ảnh gia đình cậu và biết cậu yêu họ tới chừng nào. Cậu ổn không ?”

“Tôi sống qua từng ngày một,” Jason điềm đạm trả lời.

“Có bình luận gì không ? Phải nói rằng cảnh sát khá là mơ hồ.”

“Chúng tôi đang hi vọng công chúng sẽ cung cấp đầu mối,” Jason đưa thông tin đó theo nghĩa vụ.

“Còn con gái cậu ? Clarissa ? Nó sao

rồi ? Cần giúp gì không anh bạn ?"

"Cảm ơn vì đã đề nghị. Chúng tôi đang sống qua từng ngày một."

"Jason à … Jason, bạn của tôi."

"Tối nay tôi sẽ không thể đi làm, Greg ạ."

"Tất nhiên là không rồi ! Trời ạ, tất nhiên chúng tôi hiểu. Cậu cần nghỉ một tuần, có thể là nghỉ phép. Cậu cứ nói đi, chúng tôi ở đây là vì cậu, bạn tôi ạ." Chỉ cần đừng quên chúng tôi, phải không anh bạn ? Tin sốt dẻo ở trang nhất, những thông tin nội bộ từ chính miệng người chồng nói ra trải trên trang một của chúng tôi, phải không, anh bạn ?

"Cảm ơn vì đã thông cảm."

"Chúng tôi ở đây vì cậu, Jason. Cậu cứ nói và sẽ được giúp đỡ. Chúng tôi tin ở cậu, anh bạn. Tại sao ư, chỉ nghĩ về việc cậu làm gì đó có hại tới Sandra thôi … "

"Cảm ơn vì anh đã thông cảm." Jason cúp máy.

"Ai đó ạ ?" Ree hỏi từ ghế sau.

"Sếp cũ của ba," Jason nói, và quả thực có ý đó.

Trụ sở của Cảnh sát Boston là một tòa nhà quái dị toàn kính và đá gra-nít, rơi tõm xuống giữa khu vực dự án nhà ở Roxbury. Người ta hi vọng rằng sự xuất hiện áp đảo của cảnh sát sẽ giúp thúc đẩy quá trình chỉnh đốn khu nội đô đặc biệt này. Nhưng chủ yếu nó làm cho cả nhân viên và khách tới viếng thăm tòa nhà đều lo sợ cho mạng sống của họ.

Jason lo lắng nhìn những lựa chọn chỗ đỗ xe của mình.

Anh không trông chờ quay trở ra mà vẫn thấy chiếc Volvo vô sự. Và thành thật mà nói, anh lo cho cả con mèo. Ông Smith rõ ràng đã sử dụng ít nhất một trong số chín mạng của nó trong 36 giờ qua. Ai mà biết được con mèo còn bao nhiêu mạng ?

“Chúng ta không nên đến đây, Ba ạ, Ree nói khi con bé trèo ra khỏi cửa sau xe, ôm chặt thỏ bông. Chỗ đỗ xe có rất nhiều mảnh nhựa đường vỡ, được rào quanh bằng thanh chắn bê tông. Cách trang trí bên trong thì y như ở Beirut.

Jason suy nghĩ, rồi với vào trong xe tìm sổ tay và chiếc bút đánh dấu mực đỏ hiệu Crayola của Ree. Anh xé hai tờ giấy và viết bằng chữ in hoa: CÁCH LI: Mèo dại. Cảnh cáo. Đừng lại gần.

Anh đặt một tờ giấy lên đầu xe và một tờ ở đuôi xe. Rồi anh nhìn vào Ông Smith, nó mở một bên mắt vàng lười biếng ra, ngáp, và ngủ lại.

“Làm một con mèo dại ngoan nhé,” Jason lẩm bẩm rồi nắm chắc tay Ree và hướng tới chỗ đường cho người đi bộ.

Khi họ tới gần tòa nhà bằng kính khổng lồ, bước chân anh chậm lại. Anh không thể ngăn mình. Anh nhìn vào tay Ree, đang nằm an toàn trong tay anh, và dường như 5 năm qua vừa quá nhanh lại vừa quá chậm. Anh muốn thời gian quay trở lại. Anh muốn kéo lại từng giây phút và ôm chúng thật chặt bởi vì cơn bão táp

đang tới. Cơn lốc xoáy đang tới, và anh không thể tránh khỏi nó.

Anh nhớ lần đầu tiên con gái nắm ngón tay anh, khi nó mới sinh được một giờ, bàn tay bé không tin nổi của nó cuộn quanh ngón trỏ to lớn kì cục của anh với một sự quyết tâm. Anh nhớ lại cùng những ngón tay đó một năm sau, nhận vết bỏng đầu tiên khi con bé tóm lấy cây nến trên bánh sinh nhật của nó trước khi anh hay Sandy có thể cảnh báo là nó rất nóng. Anh nhớ lại một buổi chiều, khi anh nghĩ là con bé đang ngủ trưa, anh đã lên mạng và đọc quá nhiều câu chuyện buồn về những đứa trẻ bất hạnh, và anh bắt đầu khóc, gập người trên bàn bếp. Đột nhiên, Ree ở đó, đôi tay hai tuổi bé nhỏ của nó đặt trên mặt anh, lau nước mắt cho anh.

“Không buồn, Ba ơi,” con bé bình tĩnh thì thầm với anh. “Không buồn.”

Và hình ảnh những giọt nước mắt của anh ở trên ngón tay bé nhỏ của con gái gần như lại khiến anh khóc oà.

Giờ anh muốn nói chuyện với con bé. Muốn nói với nó anh yêu nó. Anh muốn bảo nó hãy tin ở anh, anh sẽ giữ nó an toàn. Anh sẽ giải quyết được việc này. Bằng cách nào đó, anh sẽ lại làm thế giới trở về như xưa.

Anh muốn cảm ơn con bé vì bốn năm tuyệt đẹp, vì đã là cô gái nhỏ tuyệt nhất thế giới. Vì đã là mặt trời trên mặt anh và là ánh sáng của nụ cười anh và là tình yêu của đời anh.

Họ tới chỗ cửa kính, những ngón tay con bé vặn vẹo lo lắng trong tay anh khi trụ sở cảnh sát hiện ra.

Jason nhìn xuống con gái mình.

Cuối cùng anh chẳng nói với nó điều gì. Thay vào đó, anh dành cho nó lời khuyên tốt nhất có thể.

“Hãy dũng cảm lên,” anh nói, và mở cửa.

CHƯƠNG MƯỜI BỐN

SAU KHI THAM VẤN VỚI MARIANNE JACKSON, phỏng vấn viên tâm lí, D.D. đã trưng dụng một phòng của đội tội phạm kinh tế. Không gian ở đó đẹp đẽ hơn bất kì phòng nào mà bên điều tra án mạng có, và hi vọng nó sẽ bớt đáng sợ đối với đứa bé. Marianne đã mang theo hai chiếc ghế gập cỡ trẻ em, một tấm thảm sáng màu hình bông hoa và một giỏ đầy xe tải, búp bê và đồ để vẽ. Trong vòng chưa tới mười phút, vị chuyên gia trẻ em đã làm cho chỗ ấy trông như là một phòng chơi của trẻ chứ không phải phòng thẩm vấn của ban điều tra chống gian lận. D.D. bị ấn tượng.

Cô khá hài lòng với buổi họp báo sáng nay. Cô đã cố ý giữ nó ngắn gọn. Nói ít cũng tức là nói nhiều ở thời điểm này. Sẽ càng có ít trích dẫn để sau này quay lại ám ảnh cô, nếu họ quyết định tên tội phạm xâm hại tình dục trong hồ sơ mới là nghi phạm chính chứ không phải người chồng, hoặc tệ hơn nữa là một đối tượng không tên nào đó chưa được xác định. Thêm vào đó, mục đích lớn nhất của họ là tăng số lượng những cặp mắt và đôi tai tìm kiếm Sandra Jones. Tìm được người vợ còn sống sẽ tránh cho họ khỏi mọi sự

rắc rối. Ba mươi bảy giờ sau khi bắt đầu điều tra mà D.D. vẫn nuôi hi vọng. Không nhiều. Nhưng còn hi vọng.

Giờ cô đang bận rộn xếp lại đống ghi chú và hai cái bút trên bàn quan sát. Miller đã có mặt, ngồi trong chiếc ghế gần cửa nhất, nơi anh ta dường như mải miết suy tư, căn cứ vào điệu vuốt râu nhịp nhàng của anh ta. Cô nghĩ anh ta nên cạo râu đi. Một bộ râu như thế rõ ràng là đòi phải đi cùng với một bộ vét ăn chơi màu xanh lơ mà cô thì thực sự không muốn trông thấy Thanh tra Brian Miller trong một bộ vét màu xanh. Mặc dù vậy cô không nói gì. Đàn ông có thể rất dễ tự ái khi nhắc tới râu ria.

D.D. lại nghịch bút, đóng mở chiếc bút bi. Loa ngoài đã được bật, cho phép họ nghe điều đang nói trong phòng thẩm vấn. Đến lượt mình, Marianne cũng gài một chiếc tai nghe tí hon để cô nhận được các câu hỏi phụ hoặc yêu cầu thêm do họ nói vào một chiếc micro không dây. Marianne đã cảnh báo họ phải ngắn gọn và tập trung. Quy tắc chung cho một cuộc phỏng vấn với trẻ em là mỗi tuổi của đứa bé tương đương năm phút, tức là họ có khoảng hai mươi phút để biết mọi điều cần biết từ nhân chứng tiềm năng bốn tuổi Clarissa Jones.

Họ đã thảo ra chiến lược từ trước: các câu hỏi chủ chốt để xác định tính tin cậy của Clarissa và khả năng làm nhân chứng, tiếp đó là những câu hỏi cụ thể hơn liên

quan đến những giờ cuối cùng của Sandra Jones trong đêm thứ tư.

Có rất nhiều công việc phải làm trong khoảng thời gian họ có, nhưng Marianne đã nhấn mạnh sự cần thiết phải tỉ mỉ - những cuộc phỏng vấn tiếp theo với nhân chứng trẻ em rất mạo hiểm. Điều tiếp theo bạn biết, một luật sư biện hộ sẽ cãi rằng nửa tá lần bạn đòi phỏng vấn để làm rõ thêm sẽ là nửa tá lần bạn quấy nhiễu, phỉnh phờ, và mặt khác làm chệch hướng đối tượng trẻ tuổi, dễ bị ảnh hưởng của bạn. Marianne chỉ cho họ hai lần để nói chuyện với một đứa trẻ là tối đa, và dù kết quả thế nào, D.D. cũng đã dùng mất một lần khi thẩm vấn Clarissa ở nhà của cô bé vào sáng thứ năm. Vậy đây là lần chót.

Viên cảnh sát ở dưới tầng báo cho họ biết Jason và con gái anh ta đã đến. Marianne lập tức xuống dưới để hộ tống họ lên lầu trước khi Ree trở nên quá sợ hãi khi đối mặt với toàn bộ hội sở cảnh sát. Một vài đứa trẻ bị mê hoặc bởi đàn ông và phụ nữ mặc sắc phục. Tuy nhiên, rất nhiều đứa trẻ lại cảm thấy bị đe doạ. Nói chuyện với người lạ đã đủ khó khăn rồi, Ree không cần phải bắt đầu quá trình ấy trong tình trạng sợ hết hồn.

D.D. và Miller nghe tiếng bước chân trong hành lang. Cả hai đều quay ra cửa một cách trông đợi và bất chấp những dự định tốt nhất của mình, D.D. vẫn thấy hồi hộp. Thẩm vấn một đứa bé tệ hơn hai

mươi lần so với đối mặt với cánh báo chí hay vị phó chánh thanh tra mới, bất kì ngày nào trong tuần. Cô không quan tâm đến phóng viên, và phần lớn thời gian cũng không quan tâm tới vị chỉ huy mới. Mặt khác, cô luôn cảm thấy thương bọn trẻ.

Lần đầu tiên cô thẩm vấn trẻ con, cô bé mười một tuổi đã hỏi cô có muốn xem đơn giá của con bé không: rồi con bé kéo từ ưong túi quần sau ra một tờ giấy bé tí, gập thành một hình vuông nhỏ không tưởng. Đó là một đơn giá các hành động tình dục, được bố dượng của con bé chuẩn bị: Làm bằng tay 25 xu, Làm bằng miệng năm mươi xu, Làm thật một đô la. Con bé đã lấy trộm 20 đô la khỏi ví bố dượng. Đây là cách của hắn để cho con bé **trả nợ.** Chỉ có điều lần cuối cùng con bé thực hành "dịch vụ," hắn đã không chịu trả tiền, và việc đó làm con bé cáu tiết đến mức tới gặp cảnh sát. Ôi, những câu chuyện buồn đã được kể ra trong căn phòng này …

Tiếng bước chân ngừng ngoài cửa. D.D. nghe thấy Marianne đang nói.

"Clarissa, cháu đã từng vào một căn phòng phép thuật bao giờ chưa ?"

Không có câu trả lời, vì thế D.D. đoán là Ree đang lắc đầu.

"Tốt, giờ cô sắp đưa cháu vào một nơi đặc biệt. Trong đó có một tấm thảm đẹp, hai cái ghế, có lẽ là vài đồ chơi mà cháu sẽ muốn thử. Nhưng nó cũng là một căn

phòng đặc biệt với vài nguyên tắc đặc biệt. Cô sẽ nói hết cho cháu nghe, ok, nhưng đầu tiên cháu phải chào Ba đi đã. Ba sẽ chờ cháu ở ngay phòng này, để ông ấy ở gần bên khi cháu cần, nhưng trong căn phòng phép thuật này sẽ chỉ có cô và cháu thôi."

Vẫn không có câu trả lời.

"Xem nào, anh chàng này tên là gì ấy nhỉ ? Ô, cô xin lỗi, cô gái này. Thỏ Bé à ? Đáng lẽ cô phải đoán được đó là một cô gái, nhìn xem cái váy hồng này. Chà, Thỏ Bé, cháu có thích những bông hoa bự màu hồng không, bởi vì cô thấy cháu giống như loại thỏ thích một bông hoa hồng thiệt bự. Cô phải nói là khổng lồ. Loại hoa mà cháu phải nhìn mới tin được. Thật dấy. Nào, đi thôi, cô sẽ chỉ cho cháu. Và cô sẽ giải thích cho cháu một ít về phép thuật."

Cửa mở. Jason Jones bước vào phòng. Bố của Clarissa bước di cứng ngắc, như thể anh ta đang di chuyển bằng chế độ lái tự động. Biểu cảm tỉnh bơ đã trở lại trên mặt anh ta, đó chính là điểm mà D.D. không thể quyết định được liệu anh ta là một gã hoàn toàn điên loạn hay là người khắc kỉ nhất mà cô từng gặp. Anh ta đóng cánh cửa nặng nề phía sau mình, rồi nhìn vào D.D. và Miller với một chút cảnh giác. D.D. xoay ngược tờ giấy phép cô đã in ra và trượt nó qua bàn về phía anh ta, đưa anh ta một chiếc bút bi mực đen.

"Những mẫu đơn này cho thấy anh đã

chấp thuận để một bác sĩ tâm lí có bằng cấp thẩm vấn con anh nhân danh cảnh sát Boston."

Jason dành cho cô cái nhìn như thể anh ta không tin sự cho phép của mình thực sự quan trọng. Nhưng anh ta vẫn kí vào tờ đơn không nói một lời, trả lại nó cho cô trước khi đến đứng cạnh bức tường xa cửa sổ quan sát nhất. Anh ta dựa người ra sau vòng hai cánh tay trước ngực. Ánh mắt anh ta tới chỗ cửa sổ mà qua đó họ có thể nhìn thấy Marianne và Ree vào trong phòng thẩm vấn. Ree đang nắm chặt con thỏ màu nâu te tua như để bảo toàn mạng sống, đôi tai mềm của nó che mất hai bàn tay con bé.

Marianne đóng cửa. Cô đi tới giữa phòng nhưng thay vì ngồi xuống một trong hai chiếc ghế gập nhỏ màu đỏ, cô ngồi bắt chéo chân trên tấm thảm màu hồng. Cô đưa tay đập lên đó vài lần, như thể đang mời con bé ngồi xuống.

D.D. cầm chiếc micro lên và tuyên bố cho Marianne được biết. "Giấy chấp thuận đã kí. Cô có thể bắt đầu."

Marianne khẽ gật đầu, những ngón tay cô chà qua tai nghe đặt bên trong tai. "Cháu nghĩ sao ?" cô nói to với Clarissa Jones, chỉ về phía cái thảm màu hồng. "Đó có phải là một bông hoa đẹp không ? Với cô trông nó giống hoa hướng dương, có điều cô không nghĩ hoa hướng dương màu hồng."

"Đó là hoa cúc," Ree nói bằng giọng

nhỏ tí. “Mẹ cháu trồng chúng.”

“Một bông cúc à ? Tất nhiên rồi ! Cháu biết nhiều về hoa nhỉ.”

Ree vẫn đứng, ôm chặt con thỏ đã tả tơi của con bé. Những ngón tay cô bé đã tìm được một bên tai thỏ và đang nhịp nhàng gãi nó. Cử động vô thức ấy làm D.D. đau đớn. Cô cũng từng làm thế lúc còn nhỏ. Đã từng có một chú chó nhồi bông. Đã làm rách rời tai nó khỏi cái đầu mòn xơ chỉ.

“Vậy, như cô đã bảo cháu ở dưới nhà, tên cô là Marianne Jackson,” vị chuyên gia đang vui vẻ nói. “Việc của cô là nói chuyện với trẻ em. Đó là việc cô làm. Cô nói chuyện với những bé trai và bé gái. Và nói để cháu biết nhé, Ree, việc đó không dễ như cháu tưởng đâu.”

Lần đầu tiên, Ree phản ứng, trán con bé cau lại. “Tại sao không ?”

“Vì một điều, có những nguyên tắc đặc biệt khi nói chuyện với các bé trai và các bé gái. Cháu có biết không ?”

Ree nhích lại gần hơn, lắc đầu. Mũi chân con bé chạm vào bông hoa màu hồng. Dường như con bé đang nghiên cứu tấm thảm.

“À, như cô đã nhắc tới ở bên ngoài, đây là một căn phòng phép thuật, và có bốn nguyên tắc để nói chuyện trong một phòng phép thuật.” Marianne giơ bốn ngón tay lên để đối chiếu. “Một, chúng ta chỉ nói về những việc thực sự xảy ra. Không phải những việc có thể mà là đã

thực sự xảy ra."

Ree lại cau mày, di chuyển tới gần hơn một chút.

"Cháu có hiểu sự khác nhau giữa nói thực và nói dối không, Clarissa ?" Marianne vươn tay vào rổ đồ chơi, lấy ra một con chó nhồi bông. "Nếu cô nói đây là một con mèo, đó là nói thực hay nói dối ?"

"Nói dối," Ree tự động nói. "Đó là một con chó."

"Rất tốt ! Vậy đó là quy tắc một Chúng ta chỉ nói sự thật, được không ?"

Ree gật đầu. Dường như con bé đã đứng mỏi chân, nên ngồi xuống ngay phía trên tấm thảm hoa, giờ con thỏ ở trên đùi nó.

"Quy tắc hai," Marianne đang nói, "là nếu cô hỏi cháu một câu hỏi và cháu không biết câu trả lời, cháu chỉ cần nói cháu không biết. Cháu có hiểu không ?"

Ree gật.

"Cô bao nhiêu tuổi, Clarissa ?"

"Chín mươi lăm," Ree nói.

Marianne mỉm cười, hơi rầu rĩ. "Nào, Clarissa, cháu có

biết cô bao nhiêu tuổi không ? Cháu đã hỏi hay dã có ai nói cho cháu chưa ?"

Ree lắc đầu. "Vậy thì thực ra cháu không biết cô bao nhiêu tuổi Và cháu phải nói gì nếu cháu không biết điều gì đó ?"

"Cháu không biết," Ree nói tiếp một cách ngoan ngoãn.

"Ngoan lắm. Cô sống ở đâu ?"

Ree mở miệng nói, rồi dường như tự

ngăn mình lại. “Cháu không biết !” con bé la lên, lần này có thoáng đắc thắng.

Marianne cười toe. "Cô có thể nói là ở trường cháu học rất giỏi. Cháu có phải là một học sinh xuất sắc không ?”

“Cháu khô-khôn-trước tuổi,” Ree tự hào nói. “Mọi người đều bảo thế.”

"Khôn trước tuổi à ? Cô hoàn toàn đồng ý và cô rất tự hào về cháu, ok, quy tắc ba. Nếu cháu không nhớ điều gì thì cháu nói là không nhớ cũng không sao. Vậy cháu bao nhiêu tuổi khi cháu biết đi lần đầu ?”

“Cháu đi từ khi mới sinh ra,” Ree bắt đầu nói nhưng ngừng giữa chừng khi con bé nhớ ra quy tắc ba. Con bé thả chú thỏ nhồi bông ra và vỗ hai bàn tay một cách vui sướng. “CHÁU KHÔNG NHỚ !” con bé reo len sung sướng. “Cháu. Không. Nhớ”

“Cháu là học sinh giỏi nhất cô từng có,” Marianne nói, vẫn ngồi bắt chéo chân trên thảm. Cô giơ lên bốn ngón tay- “Được rồi, học sinh hạng sao 1 quy tắc cuối. Cháu biết quy tắc bốn là gì không ?”

“CHÁU KHÔNG BIẾT !” Ree vui vẻ hét lên.

“Cháu giỏi quá. Vậy, quy tắc bốn, nếu cháu không hiểu điều gì cô nói hay hỏi, cháu có thể nói không hiểu. Capisce ?”

"Capisce !” Ree hét lại ngay. “Nó có nghĩa là “Tôi hiểu,” trong tiếng Ý ! Cháu biết tiếng Ý. Cô Suzie đang dạy chúng cháu tiếng Ý.”

Trong một giây, Marianne chỉ chớp mắt. Rõ ràng là cả trong thế giới của nhà tâm lí học, vẫn có những đứa trẻ khôn trước tuổi, và thực sự khôn trước tuổi. Thành thực mà nói, D.D. cũng khó mà giữ mặt bình thản được. Cô liếc về phía Jason, nhưng anh ta vẫn có cùng cái nhìn trống rỗng trên mặt. Đèn tắt, cô lại nghĩ. Anh ta ở trong phòng, nhưng đã ngừng hoạt động.

Việc đó khiến cô nghĩ tới một vài điều, và cô thấy mình đang nghệch ngoạc ghi vội câu hỏi vào sổ tay.

Trong phòng thẩm vấn, Marianne Jackson dường như đã lấy lại tự chủ. “Thôi được rồi. Cháu đã biết các quy tắc. Vậy, kể cho cô nghe, Clarissa … ”

“Ree. Mọi người đều gọi cháu là Ree.”

“Sao mọi người lại gọi cháu là Ree ?”

“Vì khi còn bé cháu không thể nói Clarissa. Cháu nói Ree. Và Ba Mẹ thích thế nên họ cũng gọi cháu là Ree. Trừ khi cháu mắc lỗi. Khi đó Mẹ sẽ gọi, "Clarissa Jane Jonesvà cháu có thời gian đếm đến ba để trả lời nếu không phải ra ngồi ở cầu thang tạm nghỉ.”

“Cầu thang tạm nghỉ à ?”

“Vâng. Cháu phải ngồi ở bậc cuối của cầu thang trong vòng 4 phút. Cháu không thích cầu thang tạm nghỉ.”

“Thế còn cô bé cháu đang cầm ? Thỏ Bé ấy. Cô ấy có bao giờ gặp rắc rối không ?”

Clarissa nhìn vào Marianne. “Thỏ Bé là

một đồ chơi. Đồ chơi không thể gặp rắc rối. Chỉ có người gặp thôi.”

“Rất tốt, Clarissa. Cháu là một cô gái thông minh.”

Đứa trẻ cười toe toét.

“Cô thích Thỏ Bé,” Marianne tiếp tục chuyện gẫu. “Cô có Gấu Pooh hồi bằng tuổi cháu. Bên trong nó có một cái hộp nhạc mà khi cháu lên dây cót sẽ phát ra điệu Ngôi sao nhỏ lấp lánh.

“Cháu cũng thích Pooh,” Ree thật thà nói. Giờ con bé đã lại gần hơn, ngồi hẳn trên thảm, nhìn qua người Marianne vào cái giỏ đan. “Gấu Pooh đâu ạ ? Nó có trong giỏ không ?”

“Thực ra nó đang ở nhà, trên giá sách của cô. Nó là một đồ chơi đặc biệt với cô, và cô không nghĩ chúng ta có bao giờ quá lớn để chơi đồ chơi đặc biệt” Nhưng Marianne chuyển cái giỏ lên trên tấm thảm, gần Ree hơn, giờ con bé rõ ràng đã bắt chuyện và rất tò mò về phần còn lại của căn phòng phép thuật.

D.D. lại lén nhìn Jason lần hai. Vẫn không có phản ứng. Vui, buồn, lo lắng, bồn chồn. Không hề. Cô ghi chép lần thứ hai trên sổ.

“Ree, cháu có biết tại sao hôm nay cháu ở đây không ?”

Đứa trẻ kém vui một chút. Nó hơi khom người, hai bàn tay cọ vào con thỏ khi nó ngồi lại. “Ba nói cô là một người tốt. Ba nói sẽ tốt hơn nếu cháu nói chuyện với cô.”

Giờ D.D. có thể cảm thấy Jason căng thẳng. Anh ta không cử động, không nói, nhưng mạch máu đột nhiên phập phồng trên cổ anh ta.

"Cái sẽ tốt hơn, cháu yêu ?”

“Cô có mang mẹ cháu về không ?” Ree hỏi bằng giọng lí nhí. “Ông Smith đã về. Mới sáng nay. Nó cào vào cửa và bọn cháu cho nỏ vào nhà và cháu yêu nó, nhưng … Cô có mang mẹ cháu về không ? Cháu nhớ Mẹ.”

Marianne không nói ngay. Dường như cô ta đang quan sát đứa trẻ một cách cảm thông trong lúc để cho sự im lặng kéo dài. Qua cửa sổ quan sát, D.D. nhìn vào tấm thảm hồng, những chiếc ghế gập, rổ đồ chơi, bất kì thứ gì ngoài cái nhìn dau đớn trên gương mặt bé nhỏ. Bên cạnh cô, Miller nhấp nhổm khó chịu trên ghế của anh ta. Nhưng Jason Jones vẫn không cử động lấy một thớ thịt hay nói một từ nào.

“Kể cho cô nghe về gia đình cháu đi,” Marianne nói. D.D. nhận ra kĩ thuật phỏng vấn này. Rút lui khỏi chủ đề nhạy cảm. Định nghĩa thế giới rộng hơn của đứa bé. Rồi vòng trở lại vết thương. “Có những ai trong nhà cháu ?”

“Có cháu và Mẹ và Ba,” Ree bắt đầu. Con bé lại đang gãi tai Thỏ Bé. “Và tất nhiên cả Ông Smith nữa. Hai con gái và hai con trai.”

D.D. ghi chú thêm, phả hệ gia đình qua đôi mắt của một dứa trẻ bốn tuổi.

“Thế còn họ hàng ?” Marianne đang

hỏi. "Cô, dì, chú, bác, anh em họ, ông bà, hay bất kì ai khác ?”

Ree lắc đầu.

D.D. ghi xuống, Họ hàng ? ? ? Rõ ràng đứa bé không biết về chính ông ngoại của nó, có lẽ càng khẳng định tuyên bố của Jason là Sandra và bố cô ta đã từ mặt nhau, hoặc có thể là khẳng định rằng Jason Jones đã thành công trong việc cô lập người vợ của mình.

“Còn cô trông trẻ ? Có ai khác giúp chăm sóc cháu không, Ree ?”

Ree ngây ra nhìn Marianne. “Ba Mẹ chăm sóc cháu.”

“Tất nhiên rồi. Nhưng lỡ họ làm việc, hoặc cần phải đi đâu đó thì sao ?”

“Ba đi làm, Mẹ trông cháu,” Ree nói. “Rồi Ba về nhà và Mẹ

đi làm, nhưng Ba cần phải ngủ nên cháu đi học. Rồi Ba tới đón cháu và chúng cháu có khoảng thời gian Ba và Con gái.”

“Cô hiểu rồi. Cháu đi học ở đâu hả Ree ?”

“Cháu đi học mẫu giáo. Trong tòa nhà gạch cùng với những anh chị lớn. Cháu học ở lớp Bông hoa nhỏ. Mặc dù vậy năm tới khi cháu lên năm, cháu sẽ được vào phòng học lớn với những anh chị sắp vào lớp một.”

“Các giáo viên của cháu là ai ?”

“Cô Emily và cô Suzie.”

“Bạn thân nhất ?”

“Cháu chơi với Mimi và Olivia. Bọn cháu thích chơi trò các cô tiên. Cháu là Cô

tiên vườn."

"Vậy là cháu có bạn thân nhất. Còn Ba Mẹ cháu thì sao, ai là bạn thân nhất của họ."

Đó là một câu hỏi thường thấy khác, thường được dùng

trong các vụ CSA , hay Tấn công tình dục ở trẻ em, trong đó nghi phạm có thể không phải là một người họ hàng, mà là một người hàng xóm đáng nghi hoặc bạn của gia đình. Điều quan trọng là để cho đứa trẻ định nghĩa thế giới của chính nó, để sau này nếu người phỏng vấn có đưa ra một cái tên thì nó không có vẻ như người phỏng vấn đang dẫn dắt nhân chứng.

Tuy nhiên Ree lắc đầu. "Ba nói cháu là bạn tốt nhất của Ba. Hơn nữa, Ba làm việc nhiều lắm vì thế cháu không nghĩ Ba có bạn. Các ông bố rất là bận rộn."

Lần này Miller nhìn vào Jason. Tuy nhiên bố của Ree vẫn tiếp tục đứng bất động ở chân tường, cương quyết nhìn chằm chằm xuyên qua cửa sổ như thể anh ta đang xem một chương trình truyền hình chứ không phải một chuyên gia có bằng cấp đang phỏng vấn con gái anh ta. Sau một phút nữa, Miller quay đầu lại.

"Cháu thích cô Lizbet," Ree đang kể. "Nhưng cô ấy và Mẹ không chơi chung với nhau. Họ là giáo viên."

"Ý cháu là gì ?" Marianne hỏi.

"Cô Lizbet dạy lớp bảy. Năm ngoái, cô đã giúp dạy Mẹ cách để trở thành một

giáo viên. Giờ Mẹ đang dạy lớp sáu. Nhưng chúng cháu vẫn còn gặp cô Lizbet ở các trận đấu bóng rổ."

"Ồ thế à ?"

"Vâng, cháu thích bóng rổ. Mẹ đưa cháu đi xem. Ba đi làm, cô biết đấy. Nên đó là đêm của Mẹ và Con gái, đêm nào cũng thế. Yeah !" Trong một thoáng, Ree dường như quên mất tại sao cô bé đang ở trong căn phòng này. Rồi trong giây tiếp theo, D.D. có thể nhìn thấy nhận thức ấy trùm xuống đứa trẻ, đôi mắt của cô bé mở lớn, rồi toàn bộ cơ thể nó sụp xuống, cho đến khi một lần nữa nó cúi gập người bên con thỏ nhồi bông, vò đôi tai của chú thỏ tội nghiệp.

Đằng sau D.D., cuối cùng Jason Jones cũng nhăn mặt.

"Lần cuối cháu thấy mẹ là khi nào ?" Marianne khẽ hỏi.

Một câu trả lời lí nhí: "Mẹ cho cháu đi ngủ."

"Cháu có biết đó là ngày nào trong tuần không Ree ?"

"Chủ nhật, thứ hai, thứ ba, thứ tư," Ree hát bằng giọng nho nhỏ. "Thứ năm, thứ sáu, thứ bảy, chủ nhật."

"Rất tốt. Vậy cháu có biết ngày Mẹ đưa cháu lên giường là ngày nào không ?"

Trông Ree thừ người ra. Rồi con bé lại bắt đầu hát, "chủ nhật, thứ hai, thứ ba, thứ tư … "

Marianne gật đầu và hỏi tiếp; rõ ràng đứa trẻ biết một bài hát về các ngày trong

tuần, chứ không phải là chính các ngày. Rất may là còn có nhiều cách khác để thiết lập ngày và giờ khi gặp trường hợp một nhân chứng quá trẻ. Marianne sẽ bắt đầu hỏi về các chương trình truyền hình, các bài hát trên ra-đi-ô, kiểu như vậy. Trẻ con có thể không biết nhiều từ khía cạnh của người trưởng thành, nhưng chúng lại có thiên hướng quan sát rất nhiều, khiến cho việc điền đầy đủ thông tin cần thiết là khả thi, thường là với những kết quả đáng tin cậy hơn cả một nhân chứng chỉ đơn giản nói, “Tám giờ tối thứ tư.”

"Vậy hãy kể cho cô nghe về buổi tối với mẹ cháu đi Ree. Ai ở nhà ?”

"Cháu và Mẹ.”

“Còn ông Smith, hay Thỏ Bé hay Ba cháu hay bất kì ai khác ?”

Bất kì ai khác ở đây lại là một kĩ thuật phỏng vấn tiêu chuẩn khác. Khi đưa ra cho đứa bé một danh sách để lựa chọn, mục cuối cùng luôn luôn là “bất kì ai khác” hay “cái gì đó khác” hay “nơi nào khác”; nếu không, bạn sẽ thành dẫn dắt nhân chứng.

“Ông Smith,” Ree nói. “Và Thỏ Bé. Không có Ba. Cháu gặp Ba lúc ban ngày, Mẹ lúc ban đêm.”

“Còn ai khác không ?”

Ree cau mày với cô. “Đêm là thời gian của Mẹ và cháu. Chúng cháu có đêm của các quý cô.”

D.D. ghi chú.

“Vậy cháu làm gì trong đêm của các

quý cô ?" Marianne hỏi "Ghép hình. Cháu thích chơi ghép hình."

"Trò ghép hình nào ?"

"Ừm, chúng cháu làm hình ghép bướm, rồi hình ghép công chúa trải hết cả một cái thảm. Chỉ có điều nó đến chỗ khó, bởi vì Ông Smith cứ bước lên hình ghép và cháu phát cáu, vì thế Mẹ nói, có lẽ chúng cháu nên bỏ qua."

"Cháu có thích âm nhạc không Ree ?"

Cô bé chớp mắt. "Cháu thích."

"Cháu và Mẹ có nghe nhạc trong lúc chơi ghép hình, hay có lẽ là bật tivi, hay ra-đi-ô hay cái gì khác không ?"

Ree lắc đầu. "Cháu thích nhảy theo nhạc của Tom Petty" nó nói một cách thản nhiên, "nhưng ghép hình là thời gian im lặng." Con bé làm mặt nghiêm trang, có lẽ giống mẹ nó, bắt đầu một bài giảng bằng một ngón tay giơ lên: "Trẻ con cần thời gian im lặng. Việc đó khiến não chúng phát triển !"

"Cô hiểu." Marianne nghe có vẻ bị ấn tượng một cách hợp lí. "Vậy là cháu và Mẹ có khoảng thời gian im lặng với trò ghép hình. Rồi hai người làm gì ?"

"Ăn tối."

"Ăn tối à ? Ồ, cô thích bữa tối. Món ưa thích của cháu là gì ?"

"Mì và pho mát. Và kẹo giun dẻo. Cháu thích kẹo giun dẻo, nhưng cô không thể ăn chúng vào bữa tối, chỉ để tráng miệng thôi."

"Đúng," Marianne nói một cách đồng

cảm. “Mẹ cô không bao giờ cho cô ăn giun dẻo vào bữa tối. Thế cháu và mẹ đã ăn gì ?

“Mì và pho mát” Ree khai không do dự, “với một ít xúc xích gà tây và táo. Cháu không thực sự thích xúc xích gà tây, nhưng Mẹ nói cháu cần protein để phát triển các cơ bắp, vì thế nếu cháu muốn ăn mì và pho mát thì phải ăn cả xúc xích gà tây.” Con bé nghe có vẻ buồn bã.

D.D. ghi lại thực đơn, bị ấn tượng không chỉ vì mức độ chi tiết của Ree, mà còn bởi sự ăn khớp với lời khai đầu tiên vào sáng thứ năm. Một nhân chứng kiên định luôn khiến cho một thám tử vui mừng. Và mức độ chi tiết nghĩa là họ có thể chứng thực lời khai của Ree về phần đầu của tối đó, khiến cho bồi thẩm đoàn khó mà bác bỏ điều đứa trẻ có thể nói về những sự kiện diễn ra ở phần sau. Rốt cuộc, cô bé Clarissa Jones bốn tuổi là một nhân chứng tốt hơn tám mươi phần trăm người lớn mà D.D. đã gặp.

“Hai người làm gì sau bữa tối ?” Marianne hỏi.

“Tắm táp !” Ree hát.

"Tắm táp à ?”

“Vâng. Cháu và Mẹ tắm cùng nhau. Cô có cần biết ai ở trong nhà tắm không ?” rõ ràng đến lúc này Ree đã nhận ra khuôn mẫu câu hỏi.

“Ok.”

“À, không có Ông Smith, bởi vì nó ghét nước, và không có Thỏ Bé, bởi vì nó

tắm ở trong máy giặt cơ. Nhưng Công chúa vịt và Barbie Mariposa và Barbie Công chúa đảo đều cần tắm, vì thế chúng vào cùng bọn cháu. Mẹ nói cháu chỉ được tắm cho ba thứ, nếu không cháu sẽ dùng hết nước nóng."

"Cô hiểu. Thế Mẹ đã làm gì ?"

"Mẹ gội đầu cho cháu, rồi gội đầu cho mình, rồi Mẹ la cháu vì cháu dùng nhiều xà phòng quá."

Marianne lại chớp mắt.

"Cháu thích bong bóng," Ree giải thích. "Nhưng Mẹ nói xà phòng tốn tiền và cháu dùng nhiều quá, vì thế Mẹ cho xà phòng vào một cái cốc nhỏ cho cháu và nó không bao giờ đủ. Các Barbie có nhiều tóc lắm."

"Ree, nếu cô kể với cháu là cô có tóc màu xanh, điều đó là sự thật hay là dối trá."

Ree cười toe, nhận ra trò chơi lần nữa. Cô bé giơ ngón tay đầu tiên lên. "Đó là một lời nói dối, và trong căn phòng phép thuật, chúng ta chỉ nói sự thật."

"Rất tốt, Ree. Tuyệt lắm. Vậy là cháu và Mẹ đang ở trong bồn tắm, và cháu đã dùng rất nhiều xà phòng. Cháu cảm thấy thế nào trong bồn tắm hả Ree ?"

Ree cau mày với Marianne, rồi dường như điều gì đó bật ra. Cô bé giơ bốn ngón tay lên. "Cháu không hiểu," nó nói một cách tự hào.

Marianne mỉm cười. "Lại xuất sắc nữa. Cô sẽ cố giải thích. Khi cháu và Mẹ

tắm … cháu thích hay là không thích ? Cháu cảm thấy sao ?”

“Cháu thích tắm vòi,” Ree thành thật nói. “Chỉ không thích bị gội đầu.”

D.D. có thể cảm nhận sự dè dặt của Marianne lần nữa. Một mặt, chuyện mẹ tắm chung với con gái bốn tuổi chẳng có gì là không thích hợp. Mặt khác, Marianne Jackson đã không có việc làm nếu tất cả bố mẹ đều hợp cách. Có điều gì đó không ổn trong gia đình này. Việc của họ là giúp Ree tìm ra một cách để nói đó là gì.

“Sao cháu không thích bị gội đầu ?” Marianne hỏi.

“Vì tóc cháu rối bù. Tóc cháu không ngắn lắm, cô biết đấy. Không, khi nó ướt, nó thường dài tới lưng cháu ! Mẹ mất bao nhiêu lâu mới gột được hết dầu gội đầu, và rồi Mẹ phải dùng dầu xả nếu không nó lại càng rối bù hơn và cháu chẳng thích

tóc cháu chút nào. Cháu ước cháu có mái tóc thẳng như bạn thân của cháu, Mimi.” Ree thở dài thườn thượt.

Marianne mỉm cười, tiếp tục hỏi. "Vậy cháu làm gì sau khi tắm ?”

“Bọn cháu lau người,” cô bé báo cáo, “rồi đi tới Giường Lớn, nơi Mẹ muốn cháu nói về ngày của cháu, nhưng hầu hết thời gian là cháu cù kì Mẹ.”

“Giường Lớn ở đâu ?”

“Phòng của Ba Mẹ. Đó là chỗ chúng cháu đi tới sau khi tắm táp. Và Ông Smith nhảy lên, nhưng cháu thích vật lộn còn nó thì không thích thế.”

“Cháu thích vật lộn à ?”

“Vâng,” Ree tự hào nói. “Cháu khỏe lắm ! Cháu lăn Mẹ xuống sàn nhà và việc đó khiến cháu buồn cười.” Con bé giơ cả hai cánh tay lên, rõ ràng là để bắt chước cú lộn. “Việc đó cũng khiến Mẹ cười nữa. Cháu thích tiếng cười của Mẹ.” Giọng con bé trượt đi một cách nuối tiếc. “Cô có nghĩ Mẹ cáu vì cháu đã đẩy Mẹ xuống giường không ? Mẹ không có vẻ cáu, nhưng có thể … Một lần, ở trường, Olivia đã xé bức tranh cháu vẽ và cháu bảo bạn ấy là không sao, nhưng thực ra là có sao và cháu càng ngày càng cáu tiết hơn. Cháu cáu giận suốt cả ngày ! Cô có nghĩ đó là việc đã xảy ra không ? Mẹ đã cáu suốt cả ngày ấy ?”

“Cô không biết, bé cưng,” MarỈanne thành thật nói. “Sau khi cháu và Mẹ vật nhau, chuyện gì đã xảy ra ?”

Con bé nhún vai. Lúc này trông nó đã mệt mỏi, kiệt sức. D.D. liếc vào đồng hồ. Cuộc phỏng vấn đã kéo dài được 40 phút, quá xa thời gian tiêu chuẩn 20 phút của họ.

“Giờ ngủ,” Ree lẩm bẩm. “Bọn cháu mặc áo ngủ.”

“Cháu đã mặc gì hả Ree ?”

“Áo ngủ Ariel màu xanh của cháu.”

"Còn Mẹ ?”

“Mẹ mặc một cái áo thun màu tím. Nó rất dài, gần tới đầu gối Mẹ.”

D.D. ghi chú lại, một chi tiết nữa có thể chứng thực, căn cứ vào sự hiện diện

của chiếc áo ngủ màu tím trong máy giặt

"Vậy sau khi mặc đồ ngủ ?"

"Đánh răng, đi tè, lên giường. Hai câu chuyện. Một bài hát. Mẹ hát bài Chú rồng phép thuật Puff. Cháu mệt rồi," con bé đột ngột tuyên bố, hơi nóng nảy. "Cháu muốn kết thúc bây giờ. Chúng ta xong chưa ạ ?"

"Chúng ta gần xong rồi, cưng ạ. Cháu đang làm rất giỏi. Chỉ một vài câu hỏi nữa thôi, được không, rồi cháu có thể hỏi cô bất kì điều gì cháu muốn. Cháu có thích thế không ? Hỏi cô một câu hỏi ấy ?"

Ree nhìn Marianne một lúc. Rồi, với tiếng thở ra đột ngột, thiếu kiên nhẫn, con bé gật đầu. Con bé lại đặt thỏ nhồi bông trên đùi nó. Nó đang gãi cả hai tai của chú thỏ.

"Sau khi mẹ cháu đưa cháu vào giường, Mẹ làm gì ?"

Cháu không hiểu.

"Mẹ có tắt đèn, đóng cửa hay cái gì khác không ? cháu ngủ như thế nào hả Ree ? Cháu có thể tả phòng cháu cho cô được không ?"

"Cháu có một cái đèn ngủ," cô bé khẽ nói. "Cháu chưa được năm tuổi. Cháu nghĩ khi người ta bốn tuổi thì người ta có thể có một cái đèn ngủ. Có lẽ, khi cháu đã được đi xe buýt của trường học … Nhưng cháu chưa được đi xe buýt, nên cháu có một cái đèn ngủ. Nhưng cửa thì đóng. Mẹ luôn đóng cửa. Mẹ nói cháu là một người khó ngủ."

"Vậy là cửa bị đóng, cháu có một cái

đèn ngủ. Còn gì khác trong phòng cháu không ?"

"Thỏ Bé, tất nhiên rồi. Và Ông Smith. Nó luôn ngủ trên giường cháu bởi vì cháu đi ngủ trước tiên và mèo thì rất thích đi ngủ."

"Còn gì khác giúp cháu ngủ không ? Âm nhạc, một cái máy phát ra âm thanh, máy giữ độ ẩm, bất kì cái gì khác ?"

Ree lắc đầu. "Không."

Tên con mèo của cô là gì, Ree ?

Ree cười toe với cô. "Cháu không biết."

"Rất tốt. Nếu cô bảo cháu rằng những chiếc ghế này màu xanh, cô đang nói thật hay đang nói dối ?"

"Không ! Ghế màu đỏ !"

"Đúng vậy. Và chúng ta chỉ nói thật trong phòng phép thuật, phải không nào ?"

Ree gật đầu, nhưng D.D. có thể đọc được sự căng thẳng trên người con bé lần nữa. Marianne đang đi vòng. Vòng quanh, vòng quanh, vòng quanh.

"Cháu có ở yên trên giường không, Ree ? Hay là cháu có thể đã thức dậy để kiểm tra mẹ hay đi tè hay bất kì việc gì khác ?"

Con bé lắc đầu, nhưng nó không còn nhìn vào Marianne nữa.

"Mẹ cháu làm gì sau khi cháu đi ngủ hả Ree ?" Marianne khẽ hỏi.

"Mẹ làm việc. Chấm điểm." Ánh mắt đứa bé ngước lên. "ít nhất là cháu nghĩ

như vậy.”

“Cháu có bao giờ nghe thấy những tiếng ồn ở dưới nhà, chẳng hạn tiếng tivi hay ra-đi-ô hay tiếng bước chân của mẹ hay cái gì khác không ?”

“Cháu nghe thấy tiếng ấm đun trà,” Ree thì thào.

“Cháu nghe tiếng ấm đun trà à ?”

“Nó rít lên. Trên bếp. Mẹ thích trà. Đôi khi bọn cháu có tiệc trà và Mẹ làm cho cháu ly trà táo thật.” Con bé đang nói, nhưng giọng nó đã thay đổi. Nó có vẻ kém cảm xúc, chỉ bằng một phần của nó lúc trước.

D.D. nhìn Jason Jones, vẫn đang đứng dựa tường. Anh ta không cử động, nhưng giờ đây mặt anh ta đã hơi u ám. Phải rồi, họ sắp đánh trúng đích.

“Ree, sau ấm trà kêu, cháu còn nghe thấy gi ?”

“Tiếng bước chân.”

“Bước chân à ?”

“Vâng. Nhưng chúng không đúng. Chúng lớn tiếng quá. Giận dữ. Những bước chân giận dữ trên cầu thang. Ố ô,” con bé hát. “Ố ô, Ba đang giận.”

Đằng sau D.D., Jason nhăn mặt lần thứ hai. Cô nhìn thấy anh ta nhắm mắt, nuốt nước bọt nhưng vẫn không nói một lời.

Trong phòng thẩm vấn, Marianne cũng im lặng như thế. Cô để cho sự im lặng kéo dài cho đến khi đột nhiên Ree bắt đầu nói lại, cả người con bé đu đưa từ

trước ra sau, hai bàn tay chà mãi trên đôi tai thỏ nhồi bông:

"Có cái gì đó bị đổ. Bị vỡ. Cháu nghe thấy, nhưng cháu đã không ra khỏi giường. Cháu không muốn ra khỏi giường. Ông Smith thì có. Nó nhảy ra khỏi giường. Nó đứng cạnh cửa nhưng cháu không muốn ra khỏi giường. Cháu ôm chặt Thỏ Bé. Cháu bảo nó phải hết sức im lặng. Chúng cháu phải im lặng."

Con bé ngưng lời một giây, rồi đột nhiên nói bằng giọng nhỏ rí, cao chói vói. "Xin đừng làm thế." Nó nghe có vẻ rầu rĩ. "Đừng làm thế. Em sẽ không nói đâu. Anh có thể tin em. Em sẽ không bao giờ nói. Em yêu anh. Em vẫn yêu anh ... "

Ánh mắt Ree ngước lên. D.D. thề với Chúa là đứa trẻ đang nhìn thẳng qua chiếc kính một chiều vào mặt bố nó. "Mẹ đã nói, "em vẫn yêu anh." Mẹ đã nói, "xin đừng làm thế." Rồi mọi thứ đổ vỡ, và cháu không nghe nữa. Cháu bịt tai Thỏ Bé và cháu thề là cháu không nghe nữa và cháu không bao giờ, không bao giờ rời khỏi giường. Làm ơn, cô có thể tin cháu. Cháu đã không ra khỏi giường."

*
* *

Mười giây sau đứa bé hỏi, "Cháu xong chưa ?" khi Marianne vẫn không nói gì. "Ba cháu đâu ? Cháu không muốn ở trong căn phòng phép thuật nữa. Cháu muốn về nhà."

"Cháu xong hết rồi," Marianne tử tế

nói, khẽ chạm vào cánh tay con bé. "Cháu đã làm một cô bé hết sức dũng cảm Ree ạ. Cảm ơn cháu vì đã nói chuyện với cô.”

Ree chỉ gật đầu. Mắt con bé có vẻ đờ đẫn, năm mươi phút nói chuyện đã làm nó mệt nhoài. Khi nó cố đứng dậy, nó bị lảo đảo một chút. Marianne phải đỡ nó.

Trong phòng quan sát, Jason Jones đã bước khỏi bức tường. Miller vừa vặn đi tới cánh cửa trước anh ta, mở ra để đón ánh đèn nê-ông rực rỡ bên ngoài hành lang.

“Cô Marianne ?” giọng Ree vọng tới từ phòng thẩm vấn.

“Sao cưng.”

“Cô nói cháu có thể hỏi cô một câu hỏi … ”

“Đúng vậy, cô đã nói vậy. Cháu có muốn hỏi cô một câu không ? Hãy hỏi cô bất kì điều gì.” Marianne cũng đã đứng dậy. Giờ D.D. trông thấy phỏng vấn viên dừng lại, quỳ xuống trước mặt đứa trẻ để cô có thể ngang tầm mắt với nó. Phỏng vấn viên đã tháo chiếc micro nhỏ xíu ra, nó đang treo lủng lẳng trên tay cô ta.

“Khi cô bốn tuổi, mẹ cô có bỏ đi không ?”

Marianne vuốt một lọn tóc xoăn màu nâu khỏi má con bé, giọng cô nghe nhỏ xíu, từ xa vọng lại. “Không, cưng ạ, khi cô bốn tuổi, mẹ cô đã không bỏ đi.”

Ree gật đầu. “Cô thật may mắn khi cô bốn tuổi.”

Ree rời khỏi phòng thẩm vấn. Con bé

nhìn thấy bố đang chờ ở ngay ngoài cửa phòng, và lao vội vào vòng tay bố.

D.D. nhìn họ ôm nhau một lúc lâu, đôi cánh tay nhỏ bé của một đứa trẻ bốn tuổi quấn chặt quanh cơ thể cứng chắc của bố nó. Cô nghe thấy Jason rì rầm gì đó thật khẽ và xoa dịu đứa bé. Cô thấy anh ta khẽ vuốt ve tấm lưng run rẩy của Ree.

Cô nghĩ cô hiểu được chính xác Clarissa Jones yêu cả bố lẫn mẹ nhiều như thế nào. Và cô tự hỏi, như vẫn thường tự hỏi trong công việc của mình, tại sao với nhiều bậc cha mẹ, chỉ tình yêu vô điều kiện của con cái họ thôi là không đủ.

*

* *

Họ làm báo cáo mười phút sau đó, sau khi Marianne đã đưa Jason và Ree ra khỏi tòa nhà. Miller có ý kiến của mình. Marianne và D.D. cũng có ý kiến của họ.

“Ai đó đã vào nhà đêm thứ tư,” Miller bắt đầu. “Rõ ràng là đã có một cuộc đụng độ với Sandra, và Ree bé nhỏ tin ai đó chính là bố cô bé. Tất nhiên đó có thể là ước đoán của con bé. Nó nghe tiếng bước chân, cho rằng chúng là của bố nó, vừa đi làm về.”

D.D. đã bắt đầu lắc đầu. “Nó đã không kể hết với chúng ta.”

“Không,” Marianne đồng ý.

Miller lườm cả hai bọn họ.

“Chắc chắn Ree đã ra khỏi giường vào đêm thứ tư,” D.D. nói. “Như đã thấy rõ trong cái cách nó đi ngược lại tính cách

của mình và kể với chúng ta nó không ra khỏi giường."

"Nó đã ra khỏi giường," Marianne nhắc lại, "và trông thấy điều gì đó mà nó còn chưa sẵn sàng nói."

"Bố nó," Miller phát biểu, nghe có vẻ nghi ngại. "Nhưng vào lúc cuối, cái cách nó ôm anh ta … "

"Anh ta vẫn là bố nó," Marianne khẽ giải thích. "Và nó dễ bị tổn thương và sợ hãi kinh khủng bởi mọi việc đang diễn ra trong thế giới của nó."

"Vậy thì tại sao anh ta lại phải cho nó tới ?" Miller phản đối. "Nếu con bé đã vào trong phòng ngủ đêm thứ tư và trông thấy bố nó đang đánh nhau với mẹ nó, anh ta sẽ không muốn nó làm chứng."

"Có lẽ anh ta đã không thấy con bé xuất hiện ở ngưỡng cửa," D.D. gợi ý với một cái nhún vai.

"Hoặc anh ta tin tưởng là con bé sẽ không nói," Marianne nói thêm. "Từ lúc còn rất nhỏ, bọn trẻ đã có được cảm nhận về các bí mật gia đình. Chúng nhìn bố mẹ chúng nói dối với hàng xóm, với cảnh sát, với những người thương yêu khác - Tôi đã ngã xuống cầu thang, tất nhiên mọi chuyện đều ổn - và chúng tiếp thụ những lời nói dối này cho đến khi nó trở nên một bản năng thứ hai của chúng y như việc thở vậy. Rất khó để khiến một đứa trẻ vạch trần chính bố mẹ mình. Nó giống như là đòi hỏi chúng phải lặn xuống một cái hồ rất sâu mà không được lấy hơi."

D.D. thở dài, nhìn các ghi chép của mình. "Không đủ để xin một lệnh bắt," cô kết luận, đã bắt đầu chuyển sang bước tiếp theo.

"Không," Miller đồng ý. "Chúng ta cần một khẩu súng bốc khói. Hoặc ít nhất là cái xác của Sandra Jones."

"Chà, cứ bắt đầu làm nhanh đi," Marianne thông báo với cả hai. "Bởi vì giờ tôi có thể nói với hai vị, đứa trẻ đó biết nhiều hơn. Nhưng nó cũng đang hết sức cố gắng để không

biết những gì nó đã biết. Thêm một vài ngày, một tuần nữa, các vị sẽ không bao giờ nghe được câu chuyện của con bé nữa, đặc biệt là nếu nó còn tiếp tục dành hết thời giờ với ông bố thân yêu của nó."

Marianne bắt đầu nhặt nhạnh đồ chơi trong phòng thẩm vấn. Miller và D.D. quay đi, ngay khi tiếng máy nhắn tin gắn ở chỗ eo D.D. vang lên. Cô nhìn màn hình hiển thị, cau mày. Một thám tử nào đó thuộc cảnh sát bang đang cố triệu tập cô. Đúng là con người. Tổ chức một bữa tiệc nhỏ với cánh báo chí và đột nhiên ai cũng muốn có phần hành động. Cô làm việc hợp lí là lờ nó đi khi cô và Miller quay lại phòng án mạng.

"Tôi muốn biết Jason Jones từ đâu tới," D.D. tuyên bố trong lúc đi lên cầu thang. "Một gã lạnh lùng và tự chủ đến thế. Làm việc như một phóng viên tỉnh lẻ, ngồi trên bốn triệu đô, và theo lời con gái anh ta thì thậm chí chẳng có lấy một

người bạn thân. Điều quái gì làm gã này khó chịu được ?"

Miller nhún vai.

"Hãy cho hai thám tử đào bới thông tin tiểu sử chi tiết," D.D. nói tiếp. "Đào tận gốc rễ, tôi muốn biết mọi thứ về Jason Jones, Sandra Jones và gia đình hai bên của họ. Tôi có thể nói với anh ngay bây giờ, có điều gì đó sẽ xuất hiện."

"Tôi muốn cái máy tính của anh ta," Miller lẩm bẩm.

"Này, ít nhất chúng ta cũng có thùng rác của anh ta. Có tin gì chưa ?"

"Có một đội đang làm rồi. Cho họ vài giờ nữa, họ sẽ có một báo cáo."

"Miller ?" cô hỏi với cái nhìn khó chịu trên mặt.

"Cái gì ?"

"Tôi biết là Ree đã trông thấy điều gì đó vào đêm ấy. Anh biết Ree đã trông thấy gì đó. Lỡ như kẻ thủ ác cũng biết thì sao ?"

"Ý cô là Jason Jones ?"

"Hoặc Aidan Brewster. Hoặc là nghi phạm chưa xác định số 367."

Miller không trả lời ngay, nhưng cũng bắt đầu có vẻ lo lắng. Marianne Jackson đã nói đúng: Ree hiện giờ đang rất, rất dễ bị tổn thương.

"Tôi đoán là chúng ta nên nhanh lên," Miller nói dứt khoát

"Ừ, đoán vậy."

CHƯƠNG MƯỜI LĂM

ĐÊM QUA TÔI NẰM MƠ THẤY RACHEL. CÔ ẤY ĐANG nói, “Không, không, không,” và tôi đang tìm mọi điểm thích hợp để chuyển những cái “không, không, không” của cô ấy thành “vâng, vâng, vâng.”

“Đó không phải là lỗi của anh,” tôi đang nói trong mơ, “em có một bộ ngực hoàn hảo. Chúa đã không trao cho em bộ ngực hoàn hảo như thế nếu Ngài thực sự muốn anh để cho em yên.”

Rồi tôi kẹp hai núm vú của cô ấy giữa các ngón tay mình và cô ấy ưỡn người ra và thở hổn hển và tôi biết rằng mình sẽ thắng. Tất nhiên là tôi sẽ thắng. Tôi to lớn hơn, khỏe mạnh hơn và thông minh hơn. Vì thế tôi cọ sát và mơn trớn và phỉnh phờ cho đến cái giây phút kì diệu ấy, khi tôi chìm sâu vào trong cô ấy và có thể cô ấy khóc lóc một chút nhưng có hề gì đâu ? Cô ấy cũng đang rên rỉ và rít róng và tôi đã làm cho cô ấy sướng. Tôi thề là tôi đã làm.

Trong thế giới giấc mơ của tôi, tôi có thể cảm nhận mọi thứ đang dâng trào. Đôi chân cô ấy cuốn quanh eo tôi. Ngực cô ấy chà vào ngực tôi. Và tôi muốn, ôi Chúa ơi, tôi muốn … Và rồi …

Rồi tôi tỉnh dậy. Một mình. Cứng như đá. Điên tiết như quỷ.

Tôi lăn ra khỏi giường trong lúc vẫn thở mạnh. Tới được nhà tắm và vặn vòi sang mức nóng nhất có thể. Dầm mình trong dòng nước nóng và kết thúc công việc của mình, bởi vì khi bạn là một quỷ râu xanh hai mươi ba tuổi có tên trong hồ sơ, thì bạn chỉ có thể làm bấy nhiêu thôi.

Chỉ có điều nó vẫn không đủ. Trong tâm trí tôi tôi vẫn có thể sờ thấy và nếm được cô gái mà tôi muốn. Cô gái mà tôi luôn luôn muốn. Cô gái mà tôi không bao giờ có được.

Vì thế tôi thủ dâm, và tôi ghét từng giây từng phút làm việc ấy. Chạm vào Rachel là một sự thánh thiện. Đấy là sự lầm lạc. Chỉ là một hành động dục vọng thuần tuý, không hơn không kém.

Nhưng tôi cũng làm cho xong, rửa ráy và lau người.

Tôi mặc quần áo mà không buồn bật đèn hay nhìn vào trong gương và tôi biết trước cả khi ra khỏi nhà rằng hôm nay sẽ là một ngày tồi tệ. Một ngày chó má thực sự. Sự tồn tại bé nhỏ lặng lẽ của tôi sẽ chấm hết. Tôi chỉ đang chờ xem ai là kẻ đưa ra đòn kết liễu.

Colleen đã kết thúc buổi chữa trị của chúng tôi tối qua bằng cách gợi ý rằng tôi nên tiếp tục lịch trình hằng ngày của mình. Chắc chắn cảnh sát sẽ tới thăm tôi. Không thể đổ lỗi cho họ vì đã hỏi. Và tất nhiên tôi có quyền hợp pháp để gọi tư vấn

một khi tôi cảm thấy cần thiết. Nhưng mà này, tôi đang làm rất tốt. Tôi là một câu chuyện thành công quái gở thường thấy. Đừng từ bỏ quá dễ dàng, đó là điều cô ta đã nói với tôi.

Ý của cô ta là, chạy trốn sẽ tồi tệ hơn là ở lại. Điều đó tôi đã tự tìm hiểu lấy rồi, thành thật cảm ơn.

Vì thế, tôi đi bộ đi làm. 7 giờ 30 sáng, tôi mặc vào bộ bảo hộ lao động màu xanh dương, chui đầu xuống dưới nắp đậy của một chiếc Chevy cũ, kéo những phích cắm tóe lửa. Nhìn vào tôi này, một Joe Schmoe , đang chiến đấu ngon lành. Phải đó thưa ngài Bob.

Tôi chăm chút, sửa chữa, siết chặt, giả vờ là bàn tay nổi da gà của tôi đang không run với tốc độ 100 dặm một giờ, hay cơ thể tôi đang không cứng như đá, hay là tôi đã không đẩy mình8j0 vào mức độ khích động nhất trong đời, tôi thành thực cầu mong không có người phụ nữ nào bước vào cửa bởi vì tôi không thể chịu trách nhiệm cho những việc mà tôi sẽ làm đâu. Tôi rối tung rối mù. Tôi thực sự hoảng loạn, mà vẫn còn chưa đến 9 giờ sáng đấy.

Vito bật đài ra-đi-ô trong khu vực xưởng. Đài địa phương. Chơi thể loại nhạc lẫn lộn của những năm 80 và 90. Rất nhiều Britney Spears và Justin Timberlake. Lúc 9 giờ 15, tin tức nổ ra và lần đầu tiên tôi nghe một thông báo chính thức rằng có người phụ nữ bị mất tích ở Nam Boston.

Một người vợ trẻ, giáo viên lớp sáu được yêu quý, biến mất giữa đêm hôm, để lại đứa con nhỏ. Một nữ thám tử nào đó đang thụ lí vụ án.

Tôi làm xong chiếc Chevy, chuyển sang một chiếc Suburban lớn cần thay phanh sau mới. Giờ những người khác đang thì thầm, nói chuyện với nhau.

"Ở Southie ư ? Không đời nào "

"Chắc là ma túy, nhất định là ma túy. Lúc nào chả vậy"

"Không, đó là thằng chồng. Cá mười hai trên một là hắn có dự án nho nhỏ ngoài rìa, và không thích trả tiền cấp dưỡng. Thằng ngu !'

"Hỉ vọng lần này họ tóm được hắn. Năm ngoái là thằng nào ấy nhỉ, hai trong số các bà vợ của hắn mất tích mà họ vẫn không thể mở một cuộc điều tra … ?"

Họ cứ nói mãi. Tôi chẳng nói lời nào. Chỉ tấn công những con ốc bằng cái cờ lê to, rồi vật lộn với hai cái bánh sau. Chiếc Surbuban cũ có phanh trống. Khốn nạn thật.

Tôi chỉ mơ hồ nhận ra những lời thì thào, những cái chỉ trỏ. Mặt tôi tự động đỏ lên, và tôi thấy mình lắp bắp lên tiếng. Rồi nhận ra là không có ai đang chỉ về phía tôi cả. Họ đang chỉ vào văn phòng ở đằng trước, nơi Vito hiện đang đứng với hai cảnh sát.

Tôi muốn bò vào trong chiếc Surbuban lớn. Tôi muốn biến mất trong đống kim loại và nhựa và crôm. Thay vào đó tôi tìm

đường đi vòng quanh chiếc xe, giờ đang tháo hai lốp trước ra, như thể tôi còn kiểm tra cả những cái phanh đĩa nữa, mặc dù trên tờ phiếu yêu cầu chẳng ghi gì như thế cả.

“Mày là một câu chuyện thành công,” tôi lẩm bẩm với mình, “một câu chuyện thành công quái gở thường thấy. Nhưng thậm chí đến tôi còn không tin nổi nữa.

Tôi làm xong chiếc Suburban. Cảnh sát đã ra về. Tôi nhìn đồng hồ, quyết định đã đủ gần tới giờ nghỉ giữa buổi sáng. Tôi đi lấy hộp đựng cơm trưa của mình và phát hiện ra Vito đang đứng lù lù trước tủ của tôi, tay khoanh trước ngực.

“Vào văn phòng tôi, ngay bây giờ,” ông ta ra lệnh.

Tôi không cãi Vito. Tôi cởi bộ đồ bảo hộ ra, bởi vì từ cái nhìn trên mặt ông ta tôi có thể nói là tôi sẽ không còn cần đến nó nữa. Ông ta không nói một lời, chỉ nhìn chằm chằm vào tôi suốt thời gian ấy, đảm bảo là cậu bé thân yêu không ra khỏi tầm nhìn của ông ta. Không điều tồi tệ nào được phép xảy ra trong sự canh chừng của Vito.

Khi tôi rửa ráy xong, hộp cơm trưa cầm trong tay, áo len vắt trên cánh tay, cuối cùng Vito cũng hắng giọng và dẫn đường tới văn phòng ông ta. Vito biết tôi đã làm gì. Ông ta là một trong những ông chủ không ngại thuê những tên tội phạm xâm hại tình dục. Ông ta có công việc không liên quan đến chuyện giao tiếp với

công chúng, và là một gã to lớn, vạm vỡ, có lẽ ông ta tin rằng mình có thể giữ những thằng nhóc như tôi trong ranh giới. Để cho công bằng, cũng có những lúc ông ta thực sự tử tế. Quỷ ạ, có khi thuê một tên tội phạm là ý tưởng phục vụ cộng đồng của ông ta. Ông ta nhận lấy những thứ ti tiện và trả lại cho xã hội những thành viên hữu ích và đại loại như thế. Tôi không biết.

Tôi chỉ thấy mình đang nghĩ rằng Vito chưa bao giờ làm cho tôi cảm thấy thấp kém như lúc này, khi hai cánh tay ông ta khoanh trước ngực, biểu hiện vừa thất vọng lại vừa ghê tởm. Chúng tôi đã tới văn phòng chật hẹp của ông ta. Ông ta

ngồi đằng sau cái bàn cáu bụi. Tôi đứng bởi vì không còn cái ghế nào khác, ông ta lấy cuốn sổ séc ra và bắt đầu viết.

"Cảnh sát đã ở đây," ông ta quả quyết nói.

Tôi gật đầu, rồi nhận ra là ông ta đang không nhìn lên, và buộc mình phải nói to là: "Tôi thấy rồi."

"Người phụ nữ bị mất tích. Chắc là cậu đã nghe trên chương trình tin tức." Ông ta liếc xéo vào tôi.

"Tôi có nghe."

"Cảnh sát muốn biết liệu cô ta đã mang xe tới đây sửa chưa. Muốn biết hoặc cô ta, hoặc đứa con bốn tuổi dễ thương của cô ta đã từng gặp cậu chưa."

Tôi không nói một câu.

"Cậu ổn không, Aidan ?" Vito đột ngột

quát.

“Ổn,” tôi thì thầm.

“Vẫn tham dự họp nhóm, vẫn theo chương trình chứ ?” “Vâng.”

“Có uống không ? Dù chỉ một ngụm ? Kể cho tôi sự thật đi, bị thịt, bởi vì tôi sẽ biết nếu cậu nói dối. Đây là thành phố của tôi. Tất cả ở Southie đều là việc của tôi. Cậu làm tổn thương ai trong thành phố của tôi, là cậu đã làm tổn thương tôi.”

“Tôi trong sạch.”

“Thật sao ? Cảnh sát không nghĩ vậy.”

Tôi nắm chặt hai bàn tay. Tôi không muốn thế. Cử chỉ ấy làm tôi xấu hổ. Tôi ở đây, hai mươi ba tuổi và bị giáng xuống một kẻ so vai hèn hạ trước mặt một người đàn ông có thể đuổi tôi ra ngoài với một cú vỗ của bàn tay to như cái đĩa.

Ông ta ngồi. Tôi đứng. Ông thực thi quyền lực. Tôi cầu xin sự thương hại.

Vào giây phút ấy, tôi ghét cuộc đời mình. Rồi tôi ghét Rachel, bởi vì nếu cô ấy không xinh đẹp đến thế, không chín muồi đến thế, không sẵn sàng đến thế thì có lẽ việc này đã không bao giờ xảy ra. Có lẽ tôi đã tìm cho mình tình yêu với một trong những thủ lĩnh đội cổ vũ lẳng lơ nào đó trên sân bóng đá, hay thậm chí là một cô gái răng thỏ nào đó làm việc ở quầy bán đồ ăn nhanh ở quê nhà. Tôi không biết nữa. Ai đó thích hợp hơn. Ai đó mà xã hội văn minh sẽ nghĩ là một thằng nhóc mười chín tuổi có thể quan hệ. Và rồi tôi sẽ không sống trong mớ lộn xộn này. Thay

vào đó, tôi sẽ có một cơ hội để trở thành người đàn ông thực thụ.

"Tôi không làm việc đó," tôi nghe thấy chính mình nói.

Vito chỉ gầm ghè, nhìn chằm chằm vào tôi bằng đôi mắt tròn nhỏ tí. Sự kiêu ngạo của ông ta rốt cuộc cũng làm tôi điên tiết. Tôi đã trải qua cả nửa tá cuộc kiểm tra phát hiện nói dối mà không ai phủ nhận được. Tôi thà chết còn hơn sụp đổ vì một con khỉ cầm noọng mỡ nào đó.

Tôi gặp ánh mắt ông ta. Tôi giữ nguyên mắt. Và tôi có thể nói rằng ông ta biết tôi đang cáu, nhưng việc đó hầu như chỉ làm ông ta buồn cười, và tôi lại càng điên tiết. Hai nắm tay tôi để dọc hai bên người và trong một giây tôi nghĩ nếu không làm việc gì đó nhanh lên, tôi sắp sửa tọng nắm đấm của tôi vào mặt ông ta. Hoặc có thể không phải mặt ông ta. Việc đó sẽ làm tôi nát tay, và làm tôi tỉnh lại với một loạt những cái xương gãy và thịt bị rách. Và đó là thứ tôi cần: một cú lay thật lớn để đánh thức tôi khỏi cơn ác mộng này.

Vito liếc mắt nhìn tôi, rồi gầm gừ và xé tờ séc ra.

"Tiền công cho tuần cuối," ông ta thông báo. "Lấy đi xong việc rồi."

Tôi giữ hai tay nắm chặt ở hai bên người.

"Tôi không làm việc đó," tôi nói lại.

Vito chỉ lắc đầu. "Không thành vấn đề. Cậu làm việc ở đây người phụ nữ đó

đã mang xe tới đây sửa. Đây là việc làm ăn bị thịt ạ, không phải buổi trình diễn quái dị. Tôi không có thời gian dọn dẹp đống bẩn thỉu của cậu."

Ông ta đặt tờ séc lên bàn và dùng một ngón tay đẩy nó về phía tôi. "Lấy hay không lấy nó thì cậu cũng xong rồi."

Vì thế tất nhiên là tôi lấy. Tôi bỏ đi, nghe thấy Vito thét bảo những thợ máy khác trở lại làm việc, rồi nghe thấy từng người trong số họ bắt đầu thì thầm.

Việc vẫn chưa xong, lúc ấy tôi mới nhận ra. Vito sẽ kể cho bọn họ nghe sự thật, ba gã đàn ông thực thụ lần đầu tiên nghe thấy rằng họ đã làm việc hằng ngày với một yêu râu xanh. Và giờ một người phụ nữ đang mất tích và họ sẽ bắt đầu làm tính nhẩm trong đầu, loại hai cộng hai đột nhiên lại bằng năm.

Bọn họ sẽ tới tìm tôi. Sớm thôi. Rất sớm.

Tôi cũng cố làm phép tính của mình trong cái đầu hoảng loạn, mạch máu đập thình thịch của tôi.

Bỏ chạy đồng nghĩa với việc bị cảnh sát bắt, bị nhốt lại suốt đời.

Ở lại đồng nghĩa với việc bị hội ngốc đánh, có thể là sẽ bị thiến suốt đời.

Tôi bỏ phiếu cho chạy, rồi nhận ra là việc đó chẳng quan trọng, vì kể cả với tờ séc vô tích sự của Vito, tôi vẫn không có tiền mặt. Rồi tôi cảm thấy sự khích động lại tăng lên, tăng lên, tăng lên lần nữa, cho đến khi tôi gần như chạy xuống phố,

đâm sầm vào cô gái nào đó dùng nước hoa mùi hoa cỏ, và tôi đang chạy nhanh hơn với mùi nước hoa của cô ta vương trong mũi và một tá những tưởng tượng xấu xa trong đầu và tôi sẽ không chịu đựng được nữa. Tôi sẽ không chịu đựng được nữa.

Câu chuyện thành công lớn nhất của hệ thống sắp sửa sụp đổ. Phải đó thưa ngài Bob. Thằng nhóc sắp bùng nổ.

CHƯƠNG MƯỜI SÁU

BẠN CÓ BIẾT ĐIỀU MỌI NGƯỜI MUỐN CÓ HƠN MỌI thứ trên đời là gì không ? Hơn cả tình yêu, hơn cả tiền bạc, hơn cả hòa bình trên trái đất ? Mọi người muốn được cảm thấy bình thường. Họ muốn cảm thấy như những tình cảm của họ, cuộc đời họ, những trải nghiệm của họ đều chỉ như của mọi người khác.

Đó là thứ điều khiển tất cả chúng ta. Một luật sư tập đoàn Hạng A nghiện công việc thường tới các quán bar vào lúc 11 giờ đêm để nuốt cạn một cốc Cosmos và nhặt về tình một đêm vô danh, chỉ để thức dậy vào lúc 6 giờ sáng, rũ bỏ mọi bằng chứng của đêm trước đó và quấn quanh mình bộ vét Brooks Brothets thực tế. Một bà mẹ năng động được kính trọng, nổi tiếng nhờ những chiếc bánh brotvnies tự làm và kiểu trang trí nhà cửa Martha Stewart, phải bí mật uống Ritalin của con trai để có thể duy trì. Hay, tất nhiên, một thủ lĩnh cộng đồng được mọi người quý mến, người bí mật quan hệ với nam thư kí của ông ta, nhưng vẫn xuất hiện trong bản tin 11 giờ để nói với chúng ta rằng chúng ta cần phải chịu trách nhiệm nhiều hơn với cuộc sống của mình.

Chúng ta không muốn cảm thấy quái dị hay khác biệt hay cô độc. Chúng ta muốn cảm thấy bình thường. Chúng ta muốn giống hệt như bao nhiêu người khác, hoặc ít nhất là giống hệt như chương trình quảng cáo cho Viagra hay Botox hay quản lí nào đó khuyên chúng ta nên sống như thế. Trong nhiệm vụ bình thường hóa của chúng ta, chúng ta sẽ lờ đi những việc cần phải lờ đi. Chúng ta sẽ bao che những việc cần phải bao che. Và chúng ta sẽ vứt bỏ những thứ cần phải vứt bỏ, chỉ để chúng ta bám lấy ảo tưởng hạnh phúc được điều chỉnh hoàn hảo của mình.

Và có lẽ, trong lúc vô cùng mong muốn được trở nên bình thường như thế, Jason và tôi đã trở nên bình thường.

Vậy là cứ sáu tới chín tháng tôi lại trốn đi một hai đêm. Những bà mẹ phải đi làm cần được nghỉ ngơi, đúng không nào ? Chồng tôi thật tử tế và biết điều làm sao khi cho phép tôi thỉnh thoảng đi nghỉ dưỡng ở “spa.” Vậy là anh thức khuya, gò lưng bên máy tính gõ phím như điên. Nhà văn thường vẫn có những giờ làm việc dài và bất thường, phải không nào ? Tôi thật tử tế và hiểu biết làm sao khi không bao giờ phàn nàn về công việc vất vả của chồng tôi.

Chúng tôi cho nhau khoảng không. Chúng tôi vứt bỏ những thứ cần phải vứt bỏ. Và trong quá trình ấy, chúng tôi đứng bên nhau và nhìn Ree lảo đảo lái chiếc xe

ba bánh đầu tiên của con bé dọc vỉa hè. Chúng tôi hò hét với cú nhảy đầu tiên của con bé vào bể bơi. Chúng tôi cười lớn lần đầu con bé thò ngón chân vào biển Đại Tây Dương lạnh cóng và vừa thét vừa chạy hết tốc lực trở lại bãi biển. Chúng tôi tôn vinh con gái chúng tôi. Chúng tôi tôn thờ mỗi một điệu cười khúc khích, cười sằng sặc, mỗi tiếng ợ và lời nói líu lo phát ra khỏi miệng nó. Chúng tôi ngưỡng mộ sự ngây thơ, tinh thần tự do tự tại và sự gan dạ của nó. Và có lẽ trong lúc yêu thương con bé, chúng tôi cũng học cách yêu thương lẫn nhau.

Ít nhất là với tôi mọi chuyện có vẻ như thế.

Một đêm nọ, gần tới cuối mùa hè, khi Ree bắt đầu đi học mẫu giáo vào tháng chín và tôi sẽ bắt đầu công việc đầu tiên của mình với tư cách giáo viên thực tập, Jason và tôi thức khuya. Anh đang chạy đĩa CD của George Winston. Thứ gì đó nhẹ nhàng và du dương. Ree và tôi đã không ngừng tra tấn anh bằng rock-n-roll, nhưng lúc nào anh cũng hướng về nhạc cổ điển. Anh sẽ nhắm mắt và đi vào trạng thái tĩnh lặng nơi tôi chắc chắn anh đã ngủ say, rồi bỗng nhận ra anh đang khẽ ngâm nga một mình.

Đêm nay, chúng tôi ngồi trên chiếc ghế sô pha nhỏ. Cánh tay trái của anh để ngang lưng ghế, ngón tay chạm vào gáy tôi, gần như lơ đãng vuốt ve tôi. Hồi mới đầu, tôi đã giật mình vì mối tiếp xúc ấy.

Kể từ khi đó tôi đã học phải ngồi im, không nói một lời. Tôi càng thả lỏng lâu, anh sẽ càng chạm vào tôi lâu, và tôi thích thú với sự đụng chạm của chồng. Chúa giúp tôi, tôi thích cảm giác những đầu ngón tay chai sần của anh lướt qua phía sau vai tôi, chuyền lên tóc tôi. Đôi khi anh xoa bóp đầu tôi và tôi cong người và nhấp nhổm bên dưới anh như một con mèo.

Một lần tôi đã cố đáp lại, cọ vào lưng anh. Tuy nhiên ngay giây phút ngón tay tôi nhấc áo của anh lên, anh đã đứng dậy và rời khỏi phòng. Tôi không bao giờ thử lại lần nữa.

Mặt khác, một người chồng vuốt ve cổ vợ trong khi họ ngồi âu yếm nhau trên ghế sô pha đôi … bXin chào đón các bạn tới mảnh đời hơi hơi bình thường của chúng tôi.

“Anh có tin vào thiên đàng không ?” tôi ngẫu nhiên hỏi anh. Đêm đó chúng tôi đang xem phim của Harrison Ford, trong đó hồn ma báo oán của bà vợ đầu tàn phá gia đình của người chồng.

"Có thể,”

"Em thì không”

Những ngón tay anh khẽ kéo ở dái tai tôi, một áp lực nhất định, gợi tình. Tôi dựa vào gần anh hơn, cố không làm anh giật mình, nhưng ngày càng khó ngồi im hơn nữa. Ai mà biết tai có thể là vùng nhạy cảm đến thế ? Nhưng tai tôi thì có, có.

“Tại sao không ?” anh hỏi tôi, ngón

tay di chuyển từ dái tai tôi xuống đến một bên cổ tôi, rồi trở lại. Một người chồng đang chạm vào vợ mình. Một người vợ dịch vào gần chồng. Bình thường. Hoàn toàn bình thường.

Bình thường đến mức có những đêm tôi tỉnh dậy một mình trên chiếc giường cưới của mình, trái tim tan vỡ thành hàng ngàn mảnh vụn. Vậy mà sáng hôm sau tôi vẫn trở dậy và làm lại hết từ đầu. Đôi khi, thậm chí tôi còn nghe thấy giọng mẹ tôi trong đầu mình, “Tao biết điều mày không biết. Tao biết điều mày không biết … ”

Rốt cuộc, bà ấy đã đúng. Ở cái tuổi hai mươi mốt chín chắn, cuối cùng tôi đã nhìn thấy hết những sự thật vĩ đại của cuộc sống: Bạn có thể yêu mà vẫn cảm thấy cô đơn kinh khủng. Bạn có thể có mọi thứ bạn từng mong muốn, chỉ để nhận ra bạn đã mong muốn nhầm. Bạn có thể có một người chồng thông minh, gợi tình và đầy lòng trắc ẩn như chồng tôi, nhưng vẫn không thật sự có anh gì hết. Và ngày nào đó bạn có thể nhìn vào đứa con gái xinh đẹp quý giá của chính bạn, và thành thực ghen tị vì anh yêu con bé nhiều đến thế thay vì yêu bạn.

"Chỉ không tin thôi,” giờ tôi đang nói. “Không ai muốn chết cả, đó mới là vấn đề. Vì thế họ dựng nên những câu chuyện hay ho về thế giới vĩnh hằng sau cái chết, để cất đi nỗi sợ. Tuy nhiên, nếu anh nghĩ về nó, nó chẳng có ý nghĩa gì cả. Không có khổ đau, không thể có hạnh phúc, tức là

một trạng thái sung sướng vĩnh hằng thực ra chẳng có gì là sung sướng cả. Thực tế, ở một thời điểm nào đó nó hầu như trở thành khó chịu. Không có gì để phấn đấu, không có gì để trông đợi, không có gì để làm," tôi nhìn lướt qua anh. "Anh sẽ chẳng tồn tại nổi một phút."

Anh mỉm cười, một cái nhìn uể oải hiện ra trên những đường nét ngăm đen của anh. Hôm nay anh đã không cạo râu. Tôi thích những ngày anh bỏ qua con dao cạo, hàm râu không cạo là một sự bổ sung thú vị với đôi mắt nâu sâu thẳm và mái tóc lúc nào cũng rối của anh. Tôi luôn thích vẻ ngoài phá cách.

Tôi ước tôi có thể cảm nhận bộ râu của anh, di ngón tay dọc theo đường viền cằm anh cho đến khi tìm được chỗ mạch máu phập phồng ở đáy cổ họng. Tôi ước tôi có thể biết liệu tim anh có đập mạnh như tim tôi không.

"Anh đã từng trông thấy ma," anh nói.

"Thật á ? Ở đâu ?" Tôi không tin anh và anh biết thế.

Anh lại cười, vẻ hờ hững. "Ở một ngôi nhà cũ gần chỗ anh từng sống. Mọi người đều nói nó bị ma ám."

"Vậy là anh ghé qua và tìm hiểu xem sao hả ? Kiểm tra sự can đảm nam tính của anh ?"

"Anh tới thăm người chủ. Không may, bà đã chết đêm hôm trước. Anh tìm thấy xác bà trên ghế sô pha, cùng với người anh trai ngồi bên cạnh bà, một việc rất

thú vị vì ông ta đã chết từ 50 năm trước rồi.”

Tôi vẫn còn nghi ngờ. ‘'Anh đã làm gì ?”

"Anh đã nói cảm ơn.”

“Tại sao ?”

“Bởi vì ngày xửa ngày xưa người anh trai đã cứu mạng anh.”

Tôi cau mày, bị kích động vì câu trả lời lấp lửng của anh, và tệ hơn, vì mười ngàn đầu dây thần kinh mà giờ đây anh đã làm cho sống dậy.

“Giữa chúng ta lúc nào cũng phải như thế này sao ?” tôi đột ngột hỏi.

“Như thế nào ?” Nhưng bàn tay anh đã rút lui, mặt anh lạnh băng.

“Những câu trả lời nửa vời. Những sự thật nửa vời. Em hỏi anh một câu hỏi đơn giản, anh bố thí cho em một gam thông tin trong khi lưu giữ phần còn lại.”

"Anh không biết,” anh khẽ nói. “Giữa chúng ta sẽ luôn như thế này ư ?”

“Chúng ta đã kết hôn !” tôi sốt ruột nói. “Đã 3 năm rồi, vì Chúa. Đáng lẽ chúng ta phải tin cậy lẫn nhau chứ. Kể với nhau những bí mật đen tối nhất của chúng ta, hoặc ít nhất là những điều cơ bản như chúng ta từ đâu tới. Chẳng phải hôn nhân là một cuộc đối thoại kéo dài suốt đời ư ? Chẳng phải chúng ta phải quan tâm đến nhau, tin cậy nhau để giữ cho nhau an toàn ư ?”

“Ai nói thế ?’

Tôi giật mình, lắc đầu. “Ý anh hỏi ai

nói thế là gì ?"

"Ý anh là ai đã nói thế ? Ai đưa ra những quy luật ấy, đặt ra những kì vọng ấy ? Một người chồng và vợ nên giữ cho nhau an toàn. Bố mẹ nên chăm sóc con cái họ. Hàng xóm phải canh chừng cho hàng xóm. Ai đặt ra những quy luật ấy và gần đây chúng đã mang lại gì cho em nào ?"

Giọng anh nhẹ nhàng nhưng tôi biết ý anh là gì và sự khắc nghiệt trong những lời anh nói khiến cho tôi phải nhăn mặt.

Anh khẽ nói, "Hãy kể anh nghe về mẹ em đi, Sandy."

"Ngừng lại."

"Em nói rằng em muốn biết mọi bí mật của anh, nhưng em lại giữ những bí mật của riêng mình."

"Mẹ em chết khi em mười lăm. Hết chuyện."

"Bị đau tim, anh tuyên bố, nhắc lại những điều khẳng định trước đó của tôi.

"Chuyện vẫn xảy ra mà." Tôi quay đi.

Sau một lúc, những ngón tay Jason vuốt má tôi, cọ nhẹ bên dưới lông mi của tôi.

"Giữa chúng ta sẽ luôn luôn như thế này," anh lặng lẽ nói. "Nhưng sẽ không như thế với Ree"

"Có những thứ anh đã mất đi rồi không thể đòi lại được," tôi thì thầm.

"Anh biết."

"Kể cả khi anh muốn. Kể cả khi anh tìm kiếm và cầu nguyện và bắt đầu lại từ đầu. Không quan trọng. Có những thứ đã

mất đi rồi anh không thể lấy lại được nữa. Những điều mà một khi anh đã biết anh không bao giờ có thể coi như không biết.”

“Anh hiểu.”

Tôi bật khỏi sô pha. Giờ đã rất khích động. Tôi thề tôi có thể ngửi thấy mùi hoa hồng và tôi ghét cái mùi ấy. Tại sao nó không chịu để tôi yên ? Tôi đã chạy khỏi nhà bố mẹ tôi, chạy khỏi thị trấn của bố mẹ tôi. Đáng lẽ những bông hoa hồng chết tiệt ấy phải để tôi yên.

“Bà ấy bị điên,” tôi buột miệng. “Một người nghiện rượu phát khùng. Bà đã … đã làm những việc cực kì khùng điên và bọn em bao che cho bà. Đó là việc mà Bố em và em đã làm. Bọn em để mặc cho bà tra tấn bọn em từng ngày và không hé răng nói một lời. Cuộc sống trong một thị trấn nhỏ, phải không nào ? Bọn em cần phải giữ thể diện.”

“Bà ta đã đánh em.”

Tôi cười lớn nhưng đó không phải là một âm thanh dễ chịu. “Bà ấy đã cho em uống thuốc chuột để có thể xem các bác sĩ tẩy ruột cho em. Em là một công cụ đối với bà ấy. Một con búp bê bé nhỏ mà bà có thể đập vỡ mỗi lần bà muốn gây chú ý.”

“Munchhausen .”

“Có thể. Em đã không bao giờ tìm hiểu ý kiến chuyên môn ”

"Tại sao không.”

"Bà ấy chết rồi. Ích gì chứ ?”

Anh nhìn tôi, nhưng tôi không chịu

mắc bẫy.

"Còn Bố em ?” cuối cùng anh hỏi.

“Một luật sư thành công với danh tiếng vững vàng. Không thể thực sự thừa nhận là vợ ông ấy đập chai rượu gin vào đầu ông ấy mỗi tối được. Sẽ không tốt cho công việc làm ăn.”

"Ông ta đã chịu đựng chuyện đó à ?”

“Chẳng phải đó là cách những chuyện thế này diễn ra à ?”

“Thật buồn là đúng. Kể cho anh nghe lần nữa đi Sandy, bà ấy chết như thế nào ?”

Tôi mím môi, từ chối anh.

“Bị ngộ độc các-bon mô-nô-xít,” cuối cùng anh nói, một tuyên bố chứ không phải một câu hỏi. “Được tìm thấy trong xe của bà ta trong ga-ra. Tự tử, anh đoán thế. Hay có lẽ là đã uống quá nhiều và ngất xỉu trên tay lái ? Điều anh không hiểu là tại sao các nhà chức trách lại bỏ qua chuyện đó. Đặc biệt là khi đó là một thị trấn nhỏ, và ai đó, ở nơi nào đó, hẳn phải biết bà ta đã đối xử với em như thế nào”

Tôi nhìn chằm chằm vào anh. Tôi không thể ngăn nổi mình. Tôi nhìn mãi và nhìn mãi. "Anh biết à ?”

“Tất nhiên. Nếu không anh đã không cưới em.”

“Anh đã điều tra em ?"

"Đó là một việc làm cẩn trọng, trước khi hỏi cưới một cô gái nào đó làm vợ mình.” Anh chạm vào tay tôi. Lần này, tôi giật tay ra. "Em nghĩ anh đã cưới em vì

Ree. Em đã luôn luôn tin rằng anh cưới em vì Ree. Nhưng không phải. Hoặc ít nhất là không chỉ vì con bé. Anh đã cưới em bởi vì mẹ em, Sandy ạ. Bởi vì em và anh giống nhau theo cách ấy. Chúng ta biết những con quái vật là có thật, và chúng chẳng hề sống dưới gầm giường đâu."

"Đó không phải là lỗi tại em," tôi nghe thấy chính mình nói.

Anh im lặng.

"Bà ấy không ổn định về mặt tâm lí. Tự tử có lẽ chỉ là vấn đề thời gian. Lần cuối cùng gây rắc rối cho bọn em và đại loại thế," tôi đang lắp bắp. Không thể im miệng được. Không thể ngăn mình được. "Em đã quá lớn tuổi để kéo tới phòng cấp cứu, vì thế thay vào đó bà ấy tỉnh dậy và tự giết mình. Tất nhiên là sau khi đã lên kế hoạch cho đám tang lớn nhất mà thị trấn ấy từng thấy, ôi, những bông hoa hồng bà ấy đã đặt cho sự kiện ấy. Hàng đống hàng đống những bông hồng khốn kiếp … "

Hai tay tôi nắm chặt hai bên người. Tôi nhìn chằm chằm vào chồng tôi. Thách anh dám gọi tôi là kẻ quái dị, là một đứa con gái vô ơn, một đống rác thối da trắng. Nhìn vào tôi đi, tôi muốn khóc. Mẹ tôi đã sống và tôi ghét bà ấy. Bà ấy chết và tôi càng ghét bà ấy hơn. Tôi thật không bình thường.

"Anh hiểu," anh nói.

"Sau đó, em tưởng là em sẽ hạnh

phúc. Em tưởng là rốt cuộc Bố em và em có thể sống trong yên bình ”

Jason giờ đang chăm chú quan sát tôi. "Khi em mới gặp anh, em đã nói là em muốn bỏ đi, không bao giờ nhìn lại, Em không nói đùa phải không ? Sau biết bao nhiêu năm em chưa bao giờ gọi về cho Bố em, chưa bao giờ nói với ông ta chúng ta sống ở đâu, không bao giờ cho ông ta biết về Ree.”

“Không.”

“Em ghét ông ta thế ư ?”

“Thế và hơn thế nữa.”

"Em nghĩ ông ta yêu mẹ em hơn em,” Jason tuyên bố. “ông ta đã không bảo vệ em. Thay vào đó ông ta đã bao che cho bà ta. Và em không bao giờ tha thứ cho ông ta vì việc đó.”

Tôi đã không trả lời ngay. Bởi vì vào giây phút ấy, tôi đang mường tượng ra bố tôi một lần nữa, nụ cười quyến rũ của ông ấy, những nếp nhăn xuất hiện ở khóe mắt màu xanh dương, cái cách ông có thể khiến bạn cảm thấy như thể bạn là trung tâm của vũ trụ chỉ bằng cách chạm vào vai bạn. Và tôi cảm thấy lòng ngập tràn giận dữ, gần như không nói nổi.

Tao biết điều mày không biết. Tao biết điều mày không biết …

Bà ấy đã đúng. Bà đã đúng một cách chết tiệt.

“Anh đã nói chúng ta khác biệt “ tôi thì thào khản giọng - “Anh đã nói chúng ta biết hơn mọi người, rằng quái vật không

hề sống dưới gầm giường.”

Jason gật đầu.

"Vậy thì hãy hứa với em: Nếu anh có bao giờ gặp Bố em, nếu ông ta có bao giờ xuất hiện ở cửa nhà chúng ta, anh hãy giết ông ta trước rồi mới hỏi sau. Ông ta không bao giờ được chạm vào Ree. Hãy hứa với em điều đó nhé, Jason.”

Chồng tôi nhìn vào mắt tôi. Anh nói, “Coi như xong.”

*
* *

Ree ngủ gật trên ghế đỡ trước cả khi Jason kịp đưa xe ra khỏi bãi đỗ. Ông Smith giờ đang cuộn tròn trên ghế hành khách, liếm chân, cọ má, liếm chân, cọ má. Jason lái xe vô định về hướng xa lộ, không chắc phải làm gì.

Anh mệt mỏi. Kiệt sức. Điều anh mong muốn nhất trên đời là cuộn tròn trong ngôi nhà thân thuộc của mình, và để cho thế giới biến mất. Anh sẽ ngủ như chết, và khi anh thức dậy, Sandra sẽ lại đứng bên cạnh giường, mỉm cười nhìn xuống anh.

“Dậy nào, anh chàng say ngủ,” cô sẽ nói, và anh sẽ ôm cô trong tay, ôm như đáng lẽ anh phải ôm suốt 5 năm qua. Anh sẽ ôm vợ mình, và anh và Ree lại hạnh phúc lần nữa. Họ sẽ là một gia đình.

Anh không thể về nhà. Những xe đưa tin sẽ có ở đó, đóng cọc ở bên kia phố. Đèn sẽ rực sáng, các phóng viên hét lớn những câu hỏi mà Ree còn quá bé để hiểu

được. Họ sẽ làm con bé sợ hãi, và sau buổi sáng hôm nay, anh không thể chịu được việc để con bé lại đau khổ lần nữa.

Cảnh sát tin là anh có tội. Anh đã nhìn thấy điều đó trong mắt họ, ngay giây phút cuộc phỏng vấn kết thúc, chính con gái anh đã ám chỉ anh, nhưng anh không đổ lỗi cho nó. Ree đã làm việc mà họ đòi hỏi nó làm; con bé đã kể sự thật theo cách tốt nhất mà nó hiểu. Anh đã dành 4 năm trời để giảng giải cho con không nói dối. Giờ anh không thể giận dữ với nó vì đã làm theo những tiêu chuẩn mà anh và Sandra đã vô cùng cẩn thận truyền dạy cho nó.

Anh tự hào về Ree, và việc đó làm anh buồn, bởi vì anh càng lật đi lật lại vấn đề trong đầu, anh càng đi tới một kết luận không thể tránh khỏi: anh sẽ bị bắt. Bất kì ngày nào từ bây giờ, anh cho là vậy. Cảnh sát giờ đang khớp mọi chuyện với nhau, dựng hồ sơ, rút gọn câu chuyện. Họ đã lấy thùng rác của anh. Họ đã thẩm vấn con anh. Tiếp theo sẽ là rà soát căn nhà lần nữa, sau đó là một lệnh tịch thu máy tính của anh.

Họ sẽ đào sâu hơn vào tiểu sử của anh, cố liên lạc với đồng nghiệp và bạn bè anh; việc đó sẽ trì hoãn họ thêm một chút. Anh không bao giờ giao thiệp với các đồng nghiệp và anh không buồn kết bạn. Thêm nữa, thỉnh thoảng anh kiểm tra “những tường lửa” của mình một lần; chúng vẫn còn chặt chẽ. Nhưng không có gì là không thể công phá, đặc biệt là khi những

chuyên gia đúng ngạch được kéo vào, và cảnh sát Boston có những nguồn lực như thế. Có phải là anh đang đối đầu với bọn người nhà quê ở vùng xa xôi hẻo lánh đâu.

Tất nhiên, họ sẽ bị kéo về chỗ tên tội phạm xâm hại tình dục trong hồ sơ. Việc đó đòi hỏi thêm thời gian và nguồn lực. Có thể cậu ta sẽ thú tội, nhưng đã trực tiếp gặp tên khốn ấy, Jason không nghĩ chuyện đó sẽ xảy ra. Aidan dường như khá bình tĩnh, loại đối tượng sẽ chối quanh. Cậu ta sẽ làm cho cảnh sát phải vất vả.

Vậy là cảnh sát vẫn còn kha khá việc thu thập thông tin phải làm, đặc biệt là với hai nghi phạm. Có lẽ việc đó sẽ cho anh thêm ba, hoặc năm ngày. Chỉ có điều với mỗi giờ qua đi, cơ hội tìm thấy Sandy còn sống lại giảm đi đáng kể. Ngày hôm qua, vẫn còn có cơ hội một kết thúc có hậu. Hay có lẽ là sáng nay.

Nếu đến đêm nay mà Sandy còn chưa xuất hiện …

Giây phút họ phát hiện ra thi thể Sandy, mọi thứ sẽ chấm hết. Họ sẽ tới tìm anh ở nhà. Họ sẽ mang Ree đi khỏi anh. Con bé sẽ trở thành đối tượng do bang giám hộ. Con gái anh. Đứa con gái mà anh yêu hơn mạng sống của chính mình sẽ bị mắc kẹt trong trại mồ côi.

Anh lại nghe thấy tiếng Ree như trong phòng thẩm vấn, giọng ngân nga, kể lể của con bé. “Xin đừng làm thế. Em sẽ không nói. Anh có thể tin em. Em sẽ

không bao giờ nói. Em yêu anh. Em vẫn yêu anh … ”

Hai bàn tay anh khẽ run trên vô lăng. Anh ngừng cơn run rẩy, buộc mình phải vững vàng. Giờ không phải là lúc. Cần phải tiếp tục suy nghĩ. Phải tiếp tục di chuyển. Anh có đám báo chí trước mặt, cảnh sát ở sau lưng, và con gái anh để cân nhắc. Hãy gạt nó đi, khóa nó lại. Đó là điều anh làm giỏi nhất.

Tiếp tục suy nghĩ, tiếp tục di chuyển. Tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy ra với Sandy, thật nhanh, trước khi cảnh sát cướp con gái khỏi tay anh.

Rồi, trong giây tiếp theo, anh nghĩ về những điều con gái anh đã nói lần nữa, tất cả những gì con bé đã nói, và nó chợt đến với anh, tia hi vọng đầu tiên. Người chồng đau khổ, anh tự nhắc nhở mình. Người chồng đau khổ.

Anh hướng tới trường cấp hai của Sandy.

CHƯƠNG MƯỜI BẢY

KHI JASON MƯỜI BỐN TUỔI, ANH ĐÃ NGHE BỐ MẸ mình nói chuyện một đêm nọ, khi họ tưởng là anh đã ngủ.

"Anh có để ý đôi mắt thằng bé không ?" mẹ anh đang nói. "Cho dù nó đang chơi với Janie hay đang nói cảm ơn anh vì một bát kem, hay đang xin phép được bật tivi, đôi mắt nó vẫn y nguyên. Lạnh tanh. Trống rỗng. Giống như là nó chẳng cảm thấy gì hết. Em lo lắm Stephen. Ý em là, em thực sự rất lo cho nó."

Mẹ nên lo, vào lúc ấy Jason đã nghĩ vậy. Mẹ thực sự nên lo.

Bây giờ, con người trưởng thành Jason đưa xe vào bãi đậu xe của trường cấp hai, tìm được một chỗ trống và tắt động cơ. Ree ngọ nguậy ở ghế sau, chớp mắt tỉnh dậy với cái cơ chế bên trong mà bọn trẻ vẫn có, giúp chúng ghi nhận khi nào thì xe dừng lại. Con bé cần một hai giây, vì thế anh kéo tấm chắn nắng của chiếc Volvo xuống và nhìn khuôn mặt mình trong cái gương soi.

Đôi mắt sâu hoắm của anh có hai quầng thâm. Anh đã quên cạo râu, và bộ râu dày đang nhanh chóng mọc tràn trên gương mặt hốc hác. Trông anh mệt mỏi,

te tua. Nhưng trông anh cũng cứng rắn nữa, thậm chí là nguy hiểm, loại đàn ông có thể rất nóng tính và bí mật đánh đập vợ con.

Anh thử vài kiểu để môi khác nhau, kéo giãn những đường nét trên mặt theo cách này hay cách kia. Người chồng đau khổ, anh tự nhắc nhở mình. Người chồng đau khổ.

Mẹ anh đã nói đúng - anh có thể tái sắp xếp lại toàn bộ khuôn mặt mình nhưng mắt anh vẫn làm anh lộ tẩy. Trông anh như một người đàn ông có cái nhìn xa xôi diệu vợi.

Anh sẽ cúi đầu xuống, anh quyết định thế. Cúi đầu với sự tiếc thương. Đó là cách tốt nhất anh làm được.

Ở đằng sau, cuối cùng Ree cũng ngáp, duỗi tay duỗi chân. Nó nhìn vào anh, rồi nhìn vào ông Smith, rồi nhìn vào cảnh trí bên ngoài cửa sổ.

Con bé nhận ra tòa nhà và lập tức vui vẻ lên. “Mẹ ở đây ạ ? Chúng ta đang đi đón Mẹ ạ ?”

Anh cau mày, cẩn thận lựa chọn từ ngữ. “Con có nhớ cảnh sát đã cử các nhân viên đi ra ngoài giúp ta tìm ông Smith như thế nào không ?”

“Ừm.”

“Chúng ta sắp làm việc tương tự cho Mẹ. Cảnh sát đang cử nhân viên đi tìm Mẹ, nhưng bạn bè của chúng ta cũng muốn giúp đỡ nữa. Vì thế chúng ta sẽ đi nói chuyện với các bạn của Mẹ và xem

xem họ có thể giúp chúng ta tìm Mẹ không. Cũng như chúng ta đã tìm Ông Smith vậy."

"Ông Smith đã về nhà," Ree nói.

"Chính xác. Và với chút may mắn, Mẹ cũng sẽ về nhà."

Ree gật đầu, có vẻ hài lòng. Đây là cuộc bàn luận thực sự đầu tiên của họ về chuyện Sandy biến mất, và đến giờ mọi thứ vẫn ổn như anh mong đợi. Tất nhiên, trẻ con có chu kì cảm xúc mạnh mẽ quay vòng. Vào lúc này, Ree vẫn còn kiệt sức sau sự kiện hồi sáng và sẵn sàng nguôi cơn giận. Lát nữa, khi nỗi buồn và giận dữ trở lại …

Anh ra khỏi xe, đỡ Ree xuống. Họ để Ông Smith lại sau cùng với cái biển Mèo dại dán ở đầu và đuôi xe. Jason không tin lũ trẻ ở trường cấp hai hơn gì tụi giang hồ ở Roxburry.

Họ tới bàn tiếp tân văn phòng điều hành, Jason với cái đầu cúi gằm, Ree ôm chặt Thỏ Bé.

"Anh Jones !" Adele, cô thư kí của trường chào họ ngay lập tức. Sự cảm thông trong giọng cô ta, cái nhìn ái ngại cô ta dành cho Ree đánh mạnh vào tận tâm can anh, và trong một giây, anh cứ đứng đó, thực sự bị choáng, phải chớp chớp ngăn dòng nước mắt chảy ra. Anh đã không phải giả vờ gì cả, bởi vì vào đúng lúc ấy, lần đầu tiên sự biến mất của Sandy trở nên rất thật. Cô đã ra đi, và anh là một người chồng đau khổ, bơ vơ một mình với

con trẻ hoang mang.

Đầu gối anh nhũn ra. Anh gần như đã ngã xuống, ngay giữa trường học của vợ, khi đang nhìn vào vải lót sàn mà năm ngày một tuần cô bước chân lên, những bức tường mà cô nhìn vào năm ngày một tuần, chiếc bàn tiếp tân mà cô đi qua năm ngày một tuần.

Chưa có ai dành cho anh sự cảm thông. Cho đến tận thời điểm này, lúc nào cũng là trò chơi ai cao tay hơn với cảnh sát, với sếp của anh, với tên khốn ở cùng phố. Giờ, Adele ở đây, đang đi vòng quanh bàn để dành cho anh một cái vỗ nhanh lên lưng trong khi ôm con gái anh một cái thật chặt. Và ngay giây phút đó, theo cách điển hình của mình, anh quyết định rằng anh ghét Adele, cô thư kí trường học. Sự cảm thông của cô ta làm anh đau đớn. Anh thà chọn trò chơi ai cao tay hơn bất kì ngày nào trong tuần còn hơn.

“Tôi chắc là Phil sẽ muốn nói chuyện với anh.” Adele đang nói ríu rít, nhắc tới vị hiệu trưởng. “Lúc này ông ấy đang trong cuộc họp - ôi, điện thoại cứ reo suốt kể từ cuộc họp báo sáng nay. Tất nhiên chúng tôi đã thuê một cố vấn, và anh biết là tất cả giáo viên đều muốn giúp đỡ. Chúng tôi sẽ tổ chức một cuộc họp đặc biệt lúc bốn giờ để bàn về chuyện tổ chức các nỗ lực tìm kiếm vào ngày mai. Phil nghĩ là chúng tôi có thể tiến hành mọi thứ ở trong nhà thể chất, nhờ dân địa phương tới trợ giúp … ”

Adele đột ngột dừng nói, dường như đã nhận ra mình có thể đang nói quá nhiều trước mặt đứa trẻ. Cô ta lịch sự đỏ mặt rồi dành cho Ree một cái ôm siết khác.

"Anh có muốn chờ không ?" cô thư kí tử tế hỏi anh. "Tôi có thể lấy cho anh ít cà phê hay là nước. Có lẽ là một vài cái phấn màu cho Ree ?"

"Thực ra tôi đang tự hỏi liệu tôi có thể ghé qua phòng học của chị Lizbet trước không. Chỉ một phút thôi nếu chị không phiền … "

"Tất nhiên, tất nhiên. Giờ nghỉ ăn trưa thứ hai sắp sửa bắt đầu trong 3 phút nữa. Tôi chắc là chị ấy sẽ sẵn lòng dành thời gian cho anh."

Jason nặn ra được một nụ cười biết ơn thoáng qua, rồi giơ tay cho Ree. Con bé đi cùng anh xuống sảnh. Quả nhiên, một tiếng chuông vang lên và cả chỗ ấy bắt đầu đầy nhóc học sinh, tỏa ra từ các phòng học khác nhau. Hoạt động đột ngột ấy làm Ree sao nhãng, tránh cho anh khỏi mọi câu hỏi mà anh chắc là giờ nó đang nghĩ tới.

Họ rẽ phải đi qua một dãy những ngăn tủ khóa sơn xanh, rồi rẽ trái đi dọc một dãy ngăn tủ sơn màu cam nhạt. Elizabeth Reyes, tức Cô Lizbet dạy các môn xã hội khối lớp bảy, lớp học của chị ta ở cuối hành lang. Mới chớm ngũ tuần, gầy gò duyên dáng với mái tóc dài điểm bạc mà phần lớn được cuộn gọn vào một

búi tóc dày, chị ta vẫn đang xóa bảng lúc anh và Ree bước vào.

“Cô Lizbet !” Ree kêu lên và lập tức chạy tới để ôm.

Cô Lizbet đáp trả cái ôm, quỳ xuống để cho chị ta và Ree ngang tầm mắt. “Ree, Ree à ! Con sao rồi, cục cưng ?”

“Ổn ạ,” Ree e thẹn trả lời, bởi vì dù là mới bốn tuổi, con bé đã hiểu rằng đó là câu trả lời duy nhất mà người ta nói trong một xã hội lịch sự.

“Này, ai thế ?”

“Thỏ Bé ạ.”

“Chào Thỏ Bé. Váy đẹp nhỉ !”

Ree cười khúc khích và lại nép vào người Cô Lizbet, quàng tay quanh eo chị ta. Ree không có thói quen thể hiện yêu thương với những người lớn khác như thế, và Jason có thể thấy trong mắt con gái anh rằng nó đang khao khát mẹ nó, khao khát sự an ủi thân thương của một vòng tay phụ nữ. Cô Lizbet bắt gặp ánh mắt anh trên đầu Ree, và anh cố không nhăn mặt trước cái nhìn đĩnh đạc của chị ta. Có vẻ như chỉ ta đang dành cho anh trạng thái trung lập, dưới sự ghê tởm tức thì của cảnh sát một bậc, trên niềm cảm thông vội vã của Adele một bậc.

“Cưng à,” giờ Cô Lizbet đang nói, bước lùi khỏi vòng ôm của Ree, “con có còn nhớ Jenna Hill ở đội bóng rổ không ? À, cô tình cờ biết là bây giờ đang giờ nghỉ trưa của Jenna, và con bé vô cùng thích có người tập chung. Con nghĩ sao ? Con có

muốn bỏ rổ vài cú không ?"

Đôi mắt Ree sáng lên. Con bé gật đầu thật mạnh.

Cô Lizbet đưa tay ra. "Được rồi, đi cùng cô nào, nhóc. Cô sẽ dẫn con tới chỗ Jenna và các con có thể tập chung với nhau. Ba con và cô chỉ cần một phút thôi, rồi bọn cô sẽ ra đó cùng con."

Đúng là một cách lịch thiệp để kiếm thời gian nói chuyện trung thực, và Jason bị ấn tượng.

Con gái anh đi theo Cô Lizbet về phía cửa, chỉ khựng lại vào phút cuối. Anh quan sát những cảm xúc hiển hiện trên mặt con bé. Nhu cầu cần ở cùng với anh, chiếc mỏ neo duy nhất của nó trong một thế giới đang nhanh chóng tan vỡ, đấu tranh với niềm khao khát muốn chơi cùng Jenna, một vận động viên bóng rổ thực thụ mà trong thế giới của đứa trẻ bốn tuổi thì sánh ngang với một ngôi sao nhạc rock.

Rồi Ree bành vai ra và đi cùng Cô Lizbet xuống hành lang - Jason bị bỏ lại một mình trong lớp học, đã bắt đầu nhớ Ree gấp mười lần so với mức con bé có thể nhớ tới anh, và anh tự hỏi tại sao anh lại phải khác thường tới mức sự căm ghét làm anh mạnh mẽ thêm, trong khi tình yêu lại cắt sâu vào tận xương tủy anh.

Năm ngoái Elizabeth Reyes đóng vai làm người hướng dẫn của Sandy còn năm nay thì làm cố vấn. Trong khoảng thời gian ấy, Jason cho là anh đã gặp mặt chị

ta ít nhất một tá lần. Thi thoảng lúc anh mang Ree đến cùng ăn trưa với Sandy. Những lần đón đưa tới trường. Anh sẽ vẫy tay, Elizabeth sẽ vẫy tay. Rất nhiều lần gặp gỡ nhưng anh chắc rằng chị ta sẽ đồng ý không ai trong hai người thực sự hiểu rõ người kia.

Sau khi trở lại lớp học, chị ta đóng cánh cửa sau lưng lại. Anh nhìn chị ta liếc đồng hồ, rồi lo lắng vuốt lại váy. Tuy nhiên, người phụ nữ này đã trụ được sau hai mươi năm dạy khối lớp bảy. Chị thẳng lưng lên và thẳng tiến.

“Vậy” chị cương quyết nói, di chuyển ra phía trước lớp học, nơi mà anh cho là chị sẽ cảm thấy thoải mái nhất. “Sáng nay Phil tuyên bố là Sandy đã mất tích từ đêm thứ tư. Ông ấy nói cảnh sát không chắc có chuyện gì đã xảy ra. Không ai hay biết gì cả.”

“Đêm thứ tư tôi đang lấy tin một đám cháy,” Jason cung cấp thông tin. “Khi tôi về nhà vào khoảng 2 giờ, Ree đang ngủ trong phòng con bé, nhưng cả căn nhà không có ai. Túi xách và điện thoại di động của Sandy ở trong bếp. Xe cô ấy vẫn còn trên lối lái xe. Nhưng không có dấu hiệu nào của vợ tôi.”

“Lạy Chúa.” Elizabeth lảo đảo lùi lại một bước, rồi tựa vào một bên cạnh bàn giấy của chị, hai bàn tay chị run rẩy đáng kể. “Khi Phil thông báo mọi chuyện sáng hôm nay, tôi khó mà coi nó là nghiêm túc được. Ý tôi là Sandy, chứ không phải ai

khác. Tôi cho có sự nhầm lẫn gì đó. Một thông tin bị hiểu nhầm, thậm chí có thể là hai người đã cãi nhau.” Chị ta mạnh dạn nhìn anh. “Hai người còn trẻ. Đôi khi các đôi còn trẻ cần thời gian để dịu bớt.”

“Cô ấy sẽ không rời bỏ Ree,” anh nói đơn giản.

Người phụ nữ lại chùng xuống. “Không,” chị ta lẩm bẩm. “Đúng vậy. Cô ấy sẽ không bao giờ bỏ rơi Ree.” Chị thở dài lần nữa, dường như đang lấy lại bình tĩnh. “Phil đã sắp xếp các cố vấn cho bọn trẻ và giáo viên. Có những thủ tục trong những chuyện như thế này, anh biết đấy. Chúng tôi tập trung một nhóm nhỏ, thông báo tin thức. Tốt hơn cho bọn trẻ khi nghe thông tin từ chúng tôi thay vì cỗ máy đồn thổi.”

“Ông ấy đã nói gì ?”

“Chỉ nói là Cô Jones đã mất tích, rằng mọi người đang rất nỗ lực tìm cô ấy, và nếu bọn trẻ có bất kì câu hỏi gì, chúng có thể thoải mái tới nói chuyện với giáo viên. Cảnh sát đang làm mọi việc có thể, và ông ấy hi vọng sẽ nhanh chóng có tin tốt lành, .v.v. và .v.v.”

“Tôi hiểu là họ đang tổ chức một nhóm tìm kiếm vào ngày mai, gặp nhau ở nhà thể chất.”

Chị ta nhìn anh. “Anh có định giúp không ?”

“Tôi không chắc cảnh sát có đón nhận những nỗ lực của tôi hay không. Tôi là chồng, chị biết đấy, nghi phạm mặc định.”

Elizabeth tiếp tục nhìn anh bình tĩnh, điều mà anh cho là một dấu hiệu.

Người chồng đau khổ, người chồng đau khổ. Anh xòe hai bàn tay ra và nhìn xuống chúng.

"Tôi không biết chuyện gì đã xảy ra," anh lẩm bẩm. "Tôi đi làm như một người chồng và người cha, và tôi trở về nhà với một cơn ác mộng. Có phải ai đó đã bắt cóc vợ tôi ? Không có dấu hiệu đột nhập hay lẻn vào nhà. Có phải cô ấy đã chạy trốn với người đàn ông khác ? Tôi không thể nghĩ là cô ấy rời bỏ Ree. Có phải cô ấy chỉ cần ít thời gian đi xa để suy nghĩ ? Tôi hi vọng và cầu nguyện, Elizabeth ạ. Tôi hi vọng và cầu nguyện."

"Vậy thì tôi cũng sẽ làm như thế."

Anh hít vào một hơi run rẩy, giờ cần vào chuyện, cần phải hoàn tất nhiệm vụ của anh, "Chúng tôi là một đôi còn trẻ," anh nói. "Thật không dễ dàng khi phải tung hứng giữa hai công việc và một đứa trẻ. Tôi sẽ hiểu nếu Sandy không hạnh phúc. Tôi có thể thấy rằng có lẽ cô ấy sẽ bị hút về phía ai đó."

Elizabeth không nói gì, chỉ tiếp tục nhìn anh điềm tĩnh.

"Với tôi việc đó không thành vấn đề," anh vội vàng nói. "Nếu cô ấy cần thời gian để hít thở, trời ạ, thậm chí là nếu cô ấy tìm được ai khác … Tôi có thể đương đầu với chuyện ấy, Elizabeth ạ. Tôi sẽ phải đương đầu với chuyện ấy. Tôi chỉ muốn cô ấy trở lại. Nếu không phải vì tôi thì ít

nhất cũng vì Ree.”

“Anh nghĩ là cô ấy đã gặp ai khác,” Elizabeth thẳng thừng nói. “Và anh nghĩ cô ấy đã kể tôi nghe chuyện đó.”

Anh nhún vai bất lực. “Phụ nữ hay tâm sự.”

“Vợ anh thì không,” chị ta thông báo với anh ngay. “Và không phải với tôi.”

“Vậy thì với ai ? Điều cuối cùng tôi biết là chị là bạn thân nhất của cô ấy.

Elizabeth lại thở dài, chấm dứt tiếp xúc bằng mắt mà thay vào đó liếc nhìn đồng hồ. Anh cảm thấy mình đang gồng bụng lên, như thể chuẩn bị tiếp nhận một cú đấm. Chị ta sẽ chỉ nhìn đi vì một lí do - bởi vì chị ta có điều gì đó để nói.

“Nghe này, tôi rất tôn trọng Sandy,” Elizabeth bắt đầu. “Cô ấy là một giáo viên tuyệt vời. Nhẫn nại với bọn trẻ, nhưng cũng rất … vững vàng. Anh không thấy được tính cách như thế trong đám giáo viên trẻ những ngày này. Đặc biệt là các cô giáo. Họ mang theo những chuyện cá nhân của mình tới chỗ làm, và có thể việc đó cho họ một dấu ấn nào đó đối với học sinh, nhưng nó không mang lại điểm cộng trong mắt đồng nghiệp. Sandy rất khác. Cô ấy luôn điềm tĩnh, luôn đáng tin cậy. Tôi không thể tưởng tượng ra cô ấy ngồi đây và buôn chuyện với bất kì ai, kể cả tôi. Hơn nữa, cô ấy làm gì có thời gian chứ ?”

Jason gật đầu, chính anh cũng đã gặp phải chướng ngại vật ấy. Tất nhiên lời giải thích đơn giản nhất cho sự biến mất

của Sandy là một người đàn ông khác. Cô ấy đã bỏ chạy với người tình, hoặc đã chọn một người tình nhưng kẻ đó lại thay lòng đổi dạ.

"Đừng làm thế. Em vẫn yêu anh. Làm ơn … "

Nhưng Jason không biết làm thế nào chuyện đó có thể xảy ra. Đúng là cứ sáu tới chín tháng vợ anh đi "spa" một lần. Anh hiểu anh đã không đáp ứng được tất cả các nhu cầu của cô với tư cách là chồng. Nhưng như thế chỉ là vài đêm một

năm. Chắc chắn là cả một người phụ nữ hấp dẫn như Sandy cũng không thể xây đắp một mối quan hệ dựa trên hai đêm mỗi năm được.

"Sau giờ dạy ?" anh lẩm bẩm.

Elizabeth lắc đầu. "Sandy chỉ lưu lại để họp giao ban. Rồi cô ấy phi ra cửa để đi đón Ree, người mà cô ấy ở cùng hầu hết mọi đêm."

Jason gật đầu. Ngoài những kì nghỉ dưỡng của Sandy, các buổi chiều và tối của cô đều bị việc chăm sóc Ree chiếm cứ. Và như anh có thể chứng thực sau 48 giờ qua, một đứa bé bốn tuổi có thể trở thành người đi kèm xuất chúng.

"Bữa trưa ?" anh thử hỏi.

"Sẽ chỉ làm được nếu người đàn ông kia là một đồng nghiệp, và họ tìm được một phòng để chổi," Elizabeth nghi ngại nói.

"Còn các giáo viên nam ?"

"Tôi chưa bao giờ để ý thấy cô ấy

thân thiện với ai một cách đặc biệt, dù là đàn ông hay đàn bà. Khi Sandy ở đây, cô ấy chỉ quan tâm tới học sinh."

"Giờ ra chơi, giờ nghỉ, ngày nay họ gọi là gì nhỉ ?"

"Mỗi giáo viên có một giờ giải lao," chị ta giải thích cho anh. "Phần lớn chúng tôi dùng nó để chấm bài vở hoặc chuẩn bị cho lớp học kế tiếp, mặc dù chẳng có gì chắc chắn là Sandy không thể rời trường. Mặc dù vậy, khi nghĩ về chuyện đó … "

Chị ta do dự, lại nhìn anh.

"Bắt đầu từ tháng chín, Sandy đã làm một dự án đặc biệt.

Cô ấy làm việc với Ethan Hastings, một trong các học sinh khối lớp tám về một học phần."

"Một học phần ?"

"Cho môn khoa học máy tính của cậu ta, Ethan cần phải thiết kế phần giới thiệu cho người mới bắt đầu dùng Internet, phần giới thiệu này sẽ được kiểm nghiệm ở môn xã hội của khối lớp sáu. Do vậy mà Sandy có liên quan. Dự án đã kết thúc từ nhiều tháng trước, nhưng tôi vẫn thấy hai thầy trò hội họp với nhau trong phòng máy tính. Từ Sandy tôi có ấn tượng là Ethan đang làm một cái gì đó lớn hơn và cô ấy đang tiếp tục giúp đỡ cậu bé."

"Sandy … và một học sinh ư ?" Jason không thể nào hiểu nổi. Việc ấy là không thể nào.

Elizabeth nhướng một lông mày lên. "Không," chị quả quyết nói. "Thứ nhất, vì

dù có trẻ trung và xinh đẹp hay không, tôi cũng không bao giờ cho Sandy Jones lại thiếu tính chuyên nghiệp như thế. Và thứ hai là, ừm, nếu anh trông thấy Ethan Hastings, anh sẽ hiểu về thứ hai. Điều tôi đang cố nói với anh là Sandy chỉ có một giờ giải lao mỗi ngày, và thời gian đó của cô ấy cũng không rảnh."

Jason chầm chậm gật đầu, nhìn xuống sàn, cọ cọ ngón chân cái. Chắc phải có cái gì ở đây. Anh phải tin là có điều gì đó ở đây, dù chỉ vì điều đó còn tốt hơn các lựa chọn khác của anh.

"Thế còn các tối thứ năm ?" anh đột ngột hỏi. "Khi Sandy và Ree tới xem các trận bóng rổ ?"

"Thế thì sao ?"

"Cô ấy có ngồi cùng một chỗ không ? Có thể là ngồi cạnh cùng một người ? Có thể cô ấy đã gặp ai đó trong những tối ấy, một phụ huynh chẳng hạn."

Elizabeth nhún vai. "Tôi không biết, Jason ạ Tôi chưa bao giờ để ý. Nhưng vì mùa này tôi đã lỡ rất nhiều trận đấu." Chị ta chỉ vào mái đầu bạc của mình. "Giờ tôi đã là bà ngoại rồi, anh tin nổi không ? Con gái tôi vừa sinh con đầu lòng hồi tháng mười một. Tôi dành hầu hết những tối thứ năm ở nhà ru cháu tôi, chứ không ngồi ở đường biên. Đội bóng rổ đã chọn ra một người thống kê tỉ số mới: Ethan Hastings.

CHƯƠNG MƯỜI TÁM

TRUNG ÚY D.D. WARREN CHẲNG THÈM QUAN TÂM đến chuyện Colleen Pickler đã nói tội phạm xâm hại tình dục là những người chịu quản thúc kiểu mẫu, tràn đầy ăn năn và sẵn sàng làm vui lòng những bảo mẫu được chỉ định của họ. D.D. đã làm cảnh sát mặc sắc phục tám năm, với tư cách là người đầu tiên đến hiện trường của quá nhiều vụ các bà mẹ bị hoảng loạn và những đứa trẻ có đôi mắt vô hồn, cô chắc chắn rằng đối với những kẻ xâm hại tình dục, địa ngục còn không đủ chỗ.

Những vụ án mạng trong thế giới của cô đến và đi. Mặt khác, các vụ tấn công tình dục luôn luôn để lại dấu ấn của chúng. Cô vẫn còn có thể nhớ cái lần cô được gọi tới một trường mẫu giáo sau khi một cậu bé năm tuổi tiết lộ với giáo viên của cậu là cậu đã bị tấn công trong nhà vệ sinh. Kẻ tấn công bị tố cáo - bạn học của cậu bé kia, là một thằng bé năm tuổi khác. Sau khi điều tra sâu hơn, D.D. và đồng sự của cô khẳng định rằng nghi phạm không chỉ sống với một, mà là hai tội phạm xâm hại tình dục có trong hồ sơ. Người đầu tiên là cha cậu bé, người thứ hai là anh

trai. D.D. và đồng sự của cô đã báo cáo lại vụ việc với DCF (Phòng trẻ em và gia đình) theo đúng nghĩa vụ, ngây thơ tin tưởng rằng việc đó sẽ đem lại sự thay đổi.

Nhưng không. DCF đã quyết định rằng chia rẽ gia đình thằng bé không mang lại lợi ích tốt nhất cho nó. Thay vào đó, đứa trẻ bị đuổi ra khỏi trường mẫu giáo vì có tiếp xúc không lành mạnh với bạn học và tuyệt đối chẳng có chuyện gì khác xảy ra cho đến tận sáu tháng sau đó khi D.D. gặp lại thằng bé ấy. Lần này, cậu bé là nhân chứng của một vụ án ba mạng người do anh trai nó gây ra.

Đôi khi D.D. vẫn còn mơ thấy cặp mắt xám trống rỗng của thằng bé. Sự vô vọng từng trải của nó khi đều đều kể lại chuyện bị người anh trai mười sáu tuổi kéo vào trong một siêu thị mini, nó đã theo anh trai mình vào cửa hàng, nghĩ mình sắp được một thanh Twinkie. Thay vào đó, anh trai nó đã lôi ra một khẩu súng, và rồi khi nhân viên trông quầy mười chín tuổi do dự, anh trai nó đã xả súng vào cậu nhân viên cũng như hai đứa trẻ khác, những người đã vô tình ở sai địa điểm và thời điểm.

D.D. đã lấy lời khai của thằng bé. Rồi cô gửi nó về nhà với ông bố tội phạm xâm hại tình dục của nó. Hệ thống không thể cho phép cô làm gì khác.

Việc đó đã xảy ra từ 12 năm trước. Đôi khi, D.D. bị cám dỗ với việc thử tra tên cậu bé, xem xem chuyện gì đã xảy ra

cho nó. Nhưng cô chẳng thực sự phải làm việc đó. Một đứa trẻ như thế, khi mới 5 tuổi đã là nạn nhân liên tiếp của sự tấn công tình dục, bản thân cũng là một kẻ xâm hại tình dục, rồi lại chứng kiến một vụ án mạng ba người … Chà, nó chắc sẽ không lớn lên mà thành Tổng thống, phải không nào ?

Tất nhiên còn có những câu chuyện khác. Cái lần cô đến một ngôi nhà ba tầng đổ nát để phát hiện ra người vợ đang đứng cạnh xác ông chồng, vẫn còn cầm con dao thái thịt chỉ để phòng ngừa sau khi bị đâm đến hai chục lần mà ông ta còn có thể ngồi dậy được. Hóa ra, bà vợ đã phát hiện được một file bí mật của ông chồng trong máy vi tính, trong đó ông ta lưu trữ những đoạn phim ông ta đã quay mỗi lần quan hệ tình dục với hai đứa con gái của họ.

Điều nực cười là, hai đứa con gái đã tiết lộ chuyện đó lần đầu tiên khi chúng 7 và 9 tuổi, nhưng khi cảnh sát điều tra thì họ chẳng thấy có bằng chứng xâm hại gì cả. Bọn trẻ đã cố lần nữa khi chúng 12 và 14, nhưng rồi, bằng vào thiên hướng thích váy siêu ngắn và áo siêu bó của chúng, thậm chí cả mẹ chúng cũng không tin nổi.

Tuy nhiên, những đoạn phim đã chứng minh sự thật. Vì thế bà mẹ đã xẻ thịt ông chồng, rồi nhanh chóng rơi vào tình trạng suy nhược thần kinh sau khi viên luật sư được tòa chỉ định gỡ tội cho bà ta. Còn về hai cô gái, những nạn nhân

của sự loạn luân kể từ khi họ mới 4 và 6 tuổi, với những cảnh phim đầy đủ của các cuộc tấn công liên tục bị phát tán quá rộng rãi trên Internet đến mức người ta không bao giờ thu hồi lại được ... Một lần nữa, những cô bé ấy chắc sẽ không lớn lên mà thành Tổng thống, phải không nào ?

D.D. và Miller tấp vào địa chỉ của Aidan Brewster do Colleen Picklcr cung cấp. D.D. đã bắt đầu tập hít thở và cố để giữ những ngón tay mình không siết lại thành nắm đấm. Viên sĩ quan giám hộ đã khuyên họ nên chơi đẹp.

"Hầu hết những kẻ xâm hại tình dục vốn đã nhát cáy, với lòng tự trọng rất thấp - đó là lí do vì sao chúng nhắm vào trẻ em, hay với tư cách là một chàng trai mười chín tuổi, vì sao cậu ta lại cảm thấy thoải mái nhất với bạn gái mười bốn tuổi," cô ta tư vấn. "Các vị đè nghiến Aidan như một tấn gạch và cậu ta sẽ không chịu nổi đâu. Cậu ta sẽ im miệng và làm các vị phải đi lung tung vô ích. Đầu tiên hãy trở thành bạn cậu ta. Rồi hãy tấn công."

D.D. chẳng bao giờ thích vụ làm thân này, vì thế theo thỏa thuận ngầm, Miller sẽ là người hỏi chính. Anh ta ra khỏi xe ô tô trước, và cô đi theo anh ta tới một ngôi nhà khiêm nhường xây từ những năm 50. Miller gõ cửa. Không có ai trả lời.

Họ cũng đã trông đợi như thế. Từ hai cảnh sát viên họ được biết rằng Sandra

Jones đã mang xe của cô ta tới sửa ở ga-ra nơi Aidan Brewster làm việc. Một giờ sau Colleen Pickler gọi cho họ để thông báo rằng theo lời người chủ ga-ra, ông Vito Marcello thì ông ta đã sa thải Aidan Brewster.

Cả hai đều cảm thấy rằng Aidan đang kinh hãi. Tốt hơn là tóm cậu ta bây giờ trước khi cậu ta kịp bôn tẩu.

Miller gõ cửa lần nữa, rồi ấn phù hiệu của anh ta vào cửa sổ bên cạnh.

“Aidan Brewster,” anh ta gọi. “Cảnh sát Boston đây. Mở cửa đi anh bạn. Chúng tôi chỉ muốn nói chuyện.”

Theo ý cô, phá cửa xông vào sẽ tốt hơn nhiều, kể cả khi các thẩm phán sẽ cau mày trước một việc như thế. Ngay khi cô đang nghĩ cô sẽ đạt dược ước nguyện thì có tiếng chốt cửa được kéo ra. Rồi tiếng cọt kẹt khi cửa trước được hé mở.

“Tôi cần sự bảo vệ của cảnh sát,” Aidan Brewster tuyên bố. Cậu ta đứng giấu thân hình ở đằng sau cửa, một cái nhìn hoang dại trong mắt. “Mấy gã ở cửa tiệm sắp giết tôi. Tôi biết mà.”

Miller không bước tới trước. Giống như D.D, anh chỉ di chuyển rất khẽ, trụ trên gót chân, bàn tay phải lưỡng lự đặt trên áo khoác, gần bao súng. “Sao cậu không bước ra đằng trước cánh cửa,” Miller bình tĩnh nói, “nơi chúng ta có thể mặt đối mặt với nhau ?”

“Tôi đang nhìn vào mặt anh đây,” tên tội phạm xâm hại tình dục nói một cách

hoang mang. “Và tôi đang cố nói. Tôi bảo anh rồi, Vito đã đá tôi ra và kể cho mấy gã ấy rằng tôi là một tên quỷ râu xanh có trong hồ sơ. Và bọn họ điên lên, anh biết đấy. Những gã như họ đáng lẽ sẽ không giao du với loại như tôi. Tôi chết chắc rồi.”

“Có ai nói gì rõ ràng không ?” D.D. nói, giọng cô cố gắng lấy tông độ bình tĩnh có tính toán như giọng Miller, thậm chí cả khi cô đã bước một bước tới phía sau viên thám tử, những ngón tay nhảy múa trên báng súng của khẩu Glock.40 của cô.

“Nói ra ?” thằng nhóc có vẻ càng kích động hơn. “Đó không phải là một điều cô cần phải nói ra. Tôi đã nghe chúng

thì thầm. Tôi biết có chuyện gì. Mọi người đều nghĩ tôi đã giết người phụ nữ ấy, nhờ có những tay sai của các người.” Cuối cùng thằng nhóc cũng bước ra từ đằng sau cửa, để lộ một bộ quần áo xộc xệch và hai bàn tay không. Cậu ta chỉ một ngón tay vào Miller “Chính vì lỗi của anh tôi mới ra nông nỗi này,” cậu ta bảo với viên thám tử già hơn. “Anh phải giúp tôi. Anh nợ tôi chừng đó.”

“Sao chúng ta không nói về chuyện đó nhỉ ?” cuối cùng Miller cũng bước lên trước, gạt cửa bằng chân rồi khẽ đẩy Aidan về phía hành lang. Thằng nhóc có vẻ không biết tới mối lo mà cậu ta đã gây ra cho hai cảnh sát. Thay vào đó, cậu ta đã quay đi và hướng về phía sau nhà, nơi họ

hiểu là cậu ta có một căn hộ một phòng ngủ.

Diện tích của nó rất nhỏ. Khu bếp, chiếc ghế sô pha hình hoa, chiếc tivi cổ. D.D. cho là bà chủ nhà, một bà April Houlihan nào đó chịu trách nhiệm trang trí, bởi vì cô không thể tưởng tượng một gã trai hai mươi mấy lại thích thú với những tấm vải lót đan móc. Aidan không ngồi mà đứng cạnh bàn bếp. Cậu ta đeo một sợi dây chun màu xanh quanh cổ tay trái và đang có xu hướng giật nó.

"Ai là những gã đó, và họ đã nói gì với cậu ?" giờ cô đang hỏi, theo dõi da trên cổ tay cậu ta chuyển sang màu đỏ và tự hỏi tại sao cảm giác ran rát ấy không làm cậu ta nhăn mặt.

"Tôi sẽ không nói thêm gì đâu," Aidan vội vã tuyên bố. "Tôi càng nói nhiều tôi càng gặp rắc rối. chỉ cần … dành cho tôi sự bảo vệ. Một chiếc xe cảnh sát, một quán trọ địa phương. Cái gì đó. Các người phải làm gì đó"

D.D. quyết định Colleen Pickler đã nói đúng - Aidan Brewster đúng là kẻ rên rỉ loại một.

Với tư cách là cảnh sát Xấu, cô cảm thấy mình có quyền nói, "Nếu vào lúc nào đó cậu cảm thấy muốn khiếu nại chính thức về các đồng nghiệp của cậu, chúng tôi sẽ rất vui lòng xem xét vấn đề. Tuy nhiên, cho đến lúc đó chúng tôi chẳng làm gì được cả."

Cô nghĩ mắt Aidan có thể trợn ngược

lên mất vì hoảng sợ. Miller bắn cho cô cái liếc cảnh cáo.

"Sao chúng ta không bắt đầu từ đầu nhỉ," cảnh sát Tốt nói bằng giọng điệu trấn an, lấy ra một chiếc máy ghi âm nhỏ và bật nó lên. "Chúng ta sẽ nói chuyện, giải quyết vấn đề ngay tại đây và ngay bây giờ. Với chút hợp tác từ phía cậu, Aidan ạ, có thể chúng tôi sẽ đáp lại bằng cách thông báo ra ngoài rằng cậu vô tội trong chuyện này. Được chứ ?"

"Được," thằng nhóc thì thào. Bép, bép, bép, với sợi dây chun.

"Vậy." Miller đẩy chiếc máy ghi âm nhỏ lại gần Aidan, bắt đầu vào việc. Anh ta giữ sự chú ý của thằng nhóc vì thế D.D. tận dụng cơ hội để lượn lờ trong căn hộ. Không có lệnh khám, cô bị giới hạn ở những thứ lọt vào tầm nhìn, nhưng thăm dò một chút chẳng hại gì. Cô vào phòng ngủ, chun mũi vì mùi của nó.

"Cậu đã bao giờ gặp Sandra Jones chưa ?" Miller đang hỏi ở phòng ngoài.

D.D. dò xét cái giường lộn xộn, một đống quần áo bẩn - hầu hết là quần jean màu xanh và áo thun màu trắng - một thùng rác đầy Kleenex. Một góc tạp chí ló ra từ bên dưới đệm. Cô đoán là tạp chí khiêu dâm, bởi vì bạn còn giấu cái gì ở dưới đệm được nữa ?

"Rồi, ý tôi là tôi đã gặp cô ta. Nhưng tôi không quen, không biết cô ta," Aidan đang nói. "Đôi khi tôi thấy cô ta trên phố, đang chơi với đứa nhỏ. Nhưng tôi luôn đi

sang bên kia phố. Thế đấy ! Và phải, được rồi, bây giờ anh nói tôi mới nhớ cô ta đã tới ga-ra. Nhưng tôi không làm ở quầy. Tôi ở đằng sau và chỉ ở đằng sau mà thôi. Vito biết các điều kiện quản thúc của tôi.”

“Tóc cô ấy màu gì ?” Miller hỏi.

Thằng nhóc nhún vai. “Vàng.”

“Mắt ?”

“Không biết.”

“Cô ấy còn trẻ. Gần tuổi cậu.”

“Nghe này, tôi thậm chí còn không biết như thế.”

D.D. muốn oẹ. Cô dùng đầu bút bi để khều một ít tờ tạp chí ra. Penthouse, trông có vẻ thế. Chẳng có gì to tát. Cô bỏ qua, nhưng đã bắt đầu tự hỏi Aidan Brewster còn có gì ở dưới đệm nữa.

“Hãy kể tôi nghe về đêm thứ tư,” Miller đang nói. “Cậu có ra ngoài không, có gặp bạn bè không ? Có làm bất kì việc gì cụ thể không ?”

D.D. ngó nghiêng vào chỗ có vẻ như là một cái tủ áo. Cô nhìn thấy nhiều quần áo nữa thòi ra, ít tất trắng, quần lót bẩn. Cửa mở khoảng mười phần. Cô quyết định biến nó thành mười lăm. Cô trông thấy một sợi xích đu đưa xuống từ trần nhà và dùng nó để bật đèn trên đầu.

“Tôi không có bạn,” Aidan phản đối. “Tôi không đến quán bar, không đi chơi với bạn bè. Tôi xem tivi, hầu hết là các bộ phim làm lại. Tôi thích phim Seinfeld, có lẽ một ít Luật và Lệnh !

“Kể cho tôi nghe cậu đã xem gì vào tối

thứ tư.”

“Seinfeld làm chủ lãnh địa của anh ta,” Aidan kể một cách khô khan. “Và McCoy hành quyết một gã lãnh đạo tôn giáo nào đó tưởng ông ta là Chúa Trời.”

D.D. trông thấy nhiều đống quần áo nữa. Cô cau mày, rút lui rồi dừng lại. Cô liếc nhìn đống quần áo bẩn trên sàn phòng ngủ lần nữa, rồi nhìn đống quần áo trong tủ. Một gã đàn ông thì có thể sở hữu bao nhiêu quần jean và áo thun trắng được ?

Trong tầm nhìn, trong tầm nhìn, trong tầm nhìn.

Cô đá chân vào đống quần áo, ấn nó xuống. Quả nhiên, cô chạm vào cái gì đó cứng. Kim loại, cô nghĩ vậy. Hình chữ nhật. Kích cỡ trung bình. Máy tính ? Tủ an toàn ? Két gia đình ? Một chiếc máy tính sẽ vi phạm chế độ quản thúc của thằng nhóc. Thú vị đây.

Cô lùi lại lần nữa, cắn môi dưới, cân nhắc các lựa chọn của mình.

“Đừng làm tôi bực mình,” Miller đang nói. “Bởi vì tôi có thể kiểm tra tivi chiếu cái gì vào tối thứ tư. Cậu mà nói sai chúng tôi sẽ gọi cậu tới đồn và lần này chúng tôi sẽ không là bạn đâu.”

“Tôi chẳng làm gì cả !” Aidan bùng nổ.

“Vậy người phụ nữ mất tích trên cùng khu phố với cậu chỉ hoàn toàn là trùng hợp ?”

“Cô ta là một phụ nữ trưởng thành. Thôi nào, anh đọc hồ sơ của tôi rồi. Tôi

muốn cái quỷ gì với một bà mẹ chứ ?"

"À, nhưng cô ấy là một bà mẹ còn trẻ và khá xinh đẹp, cùng tuổi với cậu. Cô đơn nữa. Chồng đi làm ca đêm. Có lẽ cô ta chỉ muốn nói chuyện. Có lẽ mọi việc bắt đầu với hai người như bạn bè. Cô ta có biết việc cậu đã làm không, Aidan ? Phát hiện ra tình đầu của cậu và điên lên ?"

"Tôi chưa bao giờ nói chuyện với cô ta ! Hỏi bất kì ai xem. Nếu người phụ nữ đó ra ngoài thì cô ta đều ở với đứa bé. Và tôi tránh xa bọn trẻ con !"

"Cậu đã mất việc, Aidan. Chắc cậu điên lắm."

"Phải !"

"Mọi người đều nghĩ cậu làm việc này tốt. Cả một ga-ra đầy những gã muốn đánh cậu để làm gương. Tôi không đổ lỗi cho cậu nếu cậu thấy bị khích động."

"Phải !"

"Cổ tay đau không ?" Miller đột nhiên hỏi.

Cái gì ?

"Cổ tay đau không ? Cậu đã giật chun được mười phút rồi. Kể cho tôi về sợi dây chun đi, Aidan. Đó có phải là một phần của chương trình trị liệu không ? Giật dây chun mỗi lần cậu có những ý nghĩ không lành mạnh liên quan đến trẻ em ? Chà chà, cậu đã có cả một ngày không lành mạnh đấy ?

"Này, thôi đi ! Anh chẳng biết quái gì về chuyện gì hết. Tôi không thích trẻ con. Tôi chưa bao giờ thích trẻ con."

“Vậy một bà mẹ hai mươi ba tuổi thì không phải là ngoài phạm vi nhỉ ?”

“Thôi ngay ! Anh đang nhạo lời tôi. Tôi đã phải lòng nhầm người, được chưa ? Đó là tất cả những gì tôi đã làm sai. Tôi đã phải lòng nhầm người và giờ đời tôi như cứt. Không hơn, không kém.”

D.D. ra khỏi phòng ngủ. Sự tái xuất hiện đột ngột của cô làm Aidan giật mình, và cô có thể nói rằng lần đầu tiên cậu ta nhận ra cô đã rời khỏi phòng và chắc hẳn cô đã đi đâu. Ánh mắt cậu ta lập tức rớt xuống sàn nhà. Cô thích thú khi những kẻ nói dối rất dễ đoán.

“Này, Aidan. Sao không dẫn tôi đi xem phòng cậu nhỉ ?”

Cậu ta dành cho cô nụ cười cay đắng. “Tôi thấy cô đã làm một vòng rồi.”

“Phải, nhưng tôi tò mò về vài thứ. Sao chúng ta không cùng xem ?”

“Không.”

“Không à ?” Cô giả vờ ngạc nhiên. “Nào, Aidan, cậu đang hợp tác rất tốt mà. Giống như Miller đã nói, chúng tôi càng nhanh chóng giải oan cho cậu càng có thể đưa ra thông tin sớm trong cộng đồng. Tôi chắc là Vito sẽ rất thích khi nghe nói thợ máy yêu thích của ông ta có thể trở lại làm việc.”

Aidan không trả lời. Cậu ta đã ngừng giật sợi dây. Thay vào đó ánh mắt cậu ta lướt quanh căn phòng, vòng quanh và vòng quanh và vòng quanh. Cậu ta đang tìm đường thoát.

Không phải theo nghĩa đen. Mà là một lời nói dối, một cái cớ. Những câu nói kì diệu có thể giải quyết vấn đề cho cậu ta.

Cậu ta chẳng nghĩ ra cái gì, và cô theo dõi hai vai cậu ta so lại như chuẩn bị cho một cú đấm.

"Giờ tôi muốn các người đi," cậu ta nói.

"Aidan … " Miller bắt đầu.

"Các người sẽ không giúp tôi," thằng nhóc thẳng thừng cắt lời. "Tất cả chúng ta đều biết các người sẽ không giúp, nên thôi vớ vẩn đi. Với các người tôi cũng là một con quỷ râu xanh. Và việc tôi đã mãn hạn tù hay tôi bị kẹt với chương trình trị liệu và các điều kiện quản thúc cũng chẳng thành vấn đề. Một khi đã là quỷ râu xanh thì mãi mãi sẽ là quỷ râu xanh, chẳng phải vậy sao ? Tôi đã không chạm vào người phụ nữ đó. Tôi đã bảo Vito thế, tôi đã bảo người chồng thế … "

"Cậu đã nói với người chồng như vậy à ?" D.D. chen ngang.

"Phải." Ai dan ngẩng đầu lên một cách thù địch. "Tôi đã nói chuyện với ông chồng một lúc. Có vẻ như anh ta cực kì quan tâm tới chuyện có một tội phạm xâm hại tình dục trong hồ sơ sống ở dưới phố. Thực ra," giờ ánh mắt thằng nhóc đang toan tính, "tôi cược là chính anh ta đã kể cho các người nghe về tôi."

D.D. không trả lời.

"Khá là tiện lợi cho anh ta, phải không nào ? Tại sao ư, các người ở đây, thẩm

vấn tôi, có nghĩa là các người không thể ở đó, thẩm vấn anh ta. Phải, tôi dám nói sự tồn tại của tôi là điều tốt đẹp nhất từng xảy ra với ông Jones. Tự hỏi bao lâu

nữa anh ta sẽ kể cho báo chí về tôi, hử ? Việc đó sẽ làm bọn họ nhặng xị lên.

“Vậy nên, nghĩ tới chuyện đó, giải tỏa những lời buộc tội xấu xí này không chỉ vì lợi ích tốt nhất của tôi, mà còn vì lợi ích tốt nhất của các người nữa, đúng không ? Bởi vì chừng nào các người còn phải canh chừng tôi, các người không thể chống lại anh ta. Và tôi đoán là anh ta biết như thế. Chú mèo thông minh, ông Jones ấy. Tôi cược là anh ta biết ối chuyện.”

D.D. không nói một lời. Cô giữ nét mặt bình thản, điềm tĩnh. Chỉ có bàn tay cô là siết thành nắm đấm đằng sau lưng.

“Chỉ cho tôi tủ áo của cậu đi Aidan.”

“Không, cảm ơn.”

“Giúp tôi bây giờ, hoặc là sau này bị tôi bắt.”

Cái nhìn bị mắc bẫy không còn nữa. Giờ thằng nhóc có vẻ rất vênh váo. “Tôi đành mạo hiểm vậy.”

“Cậu biết không, Aidan, tôi không khoái những kẻ thủ ác. Cậu, ông Jones, quỷ ạ, cả ông ba bị trong tà tôi cũng bắt hết, để cho tòa án đi mà phân loại. Việc đó hợp với tôi.”

“Không thể. Nhiều nghi phạm sẽ nảy sinh sự nghi ngờ.”

“Phải, nhưng cũng mất đến vài tháng mới ra tới tòa án được. Vài tháng cậu sẽ

phải ngồi trong tù, không thể bảo lãnh, trong khi mọi người đều biết là có một kẻ xâm hại tình dục sống ở xà lim số 11.”

Cậu ta trắng bệch đi. Những kẻ xâm hại tình dục không sống yên trong tù. Tù nhân có những những tiêu chuẩn đạo đức riêng, và theo hệ thống giá trị trong tù, dập một con quỷ râu xanh là cách tuyệt vời để vươn lên cao. Xây dựng danh tiếng và thêm một giọt lệ vào má bạn, trong khi làm cho thế giới trong sạch hơn.

Aidan đã nói đúng từ đầu - cuộc đời cậu ta như cứt, và các lựa chọn của cậu ta cũng vậy.

Nhưng thằng nhóc làm cô ngạc nhiên. Tỏ ra chút khí phách mà lúc đầu nó không có.

“Tôi không làm hại người phụ nữ đó,” cậu ta cứng rắn nói. “Nhưng tôi có nhìn thấy điều gì đó.”

Việc đó làm D.D. chú ý. Miller cũng giật nảy mình. Có vẻ hơi muộn để tiết lộ một chuyện như thế, khiến cho cả hai người đều thấy đáng nghi.

“Đêm thứ tư tôi đã nghe thấy một tiếng động. Cái gì đó đã đánh thức tôi dậy. Tôi phải đi vệ sinh. Vì thế tôi đã ra khỏi giường. Tôi đang nhìn ra ngoài cửa sổ … ”

“Cửa sổ nào ?” D.D. cắt lời.

“Cửa sổ nhà bếp. Phía trên bồn rửa,” Aidan chỉ tay và cô đi ngang qua khu bếp. Hầu hết nhà cửa ở Southie đều được đặt cạnh nhau. Tuy nhiên, căn nhà kế nhà của Aidan lại lùi ra sau, cho phép cậu ta có cái

nhìn khiêm tốn đối với khu phố.

“Nhìn thấy một chiếc ô tô chạy qua, di chuyển chậm, như thể nó chỉ vừa ra khỏi lối lái xe. Bình thường tôi sẽ không nghĩ nhiều về chuyện ấy, nhưng 1 giờ sáng là cái giờ khùng điên cho ai đó đi ra đi vào khu phố này.”

D.D. không nói gì, mặc dù thực tế ông hàng xóm Jason Jones của Aidan thường đi và về vào cái giờ sớm sủa ấy.

“Chiếc xe trông rất lạ lùng,” Aidan kể. “Rất nhiều ăng-ten lòi ra từ trên nóc. Giống một chiếc limo, một trong những cái xe của hãng dịch vụ ô tô ấy.”

“Màu gì ?” Miller hỏi.

Thằng nhóc nhún vai. “Tối màu.”

“Biển số xe ?”

“Vào lúc 1 giờ sáng á ? Quỷ ạ, tôi không có khả năng X-quang.”

“Chiếc xe đi từ đâu tới ?”

“Cùng hướng với nhà Sandy Jones.”

“Cậu biết tên cô ta,” D.D. nói ngay.

Aidan nhìn sững cô. “Ai mà chả biết tên cô ta. Các người đã tuyên bố trên bản tin chết tiệt mà.”

“Cậu đang chơi chúng tôi đấy à, Aidan ? Tiện quá nhỉ, đột nhiên lại đưa ra một lời khai của nhân chứng.”

“Tôi đã để dành. Không thể cho không cái gì, đúng không ? Chà, các người muốn bắt tôi, vì thế hãy coi đây như một giải an ủi. Tôi không hại người phụ nữ đó, nhưng có thể, nếu các người tìm được chiếc ô tô, các người sẽ tìm được gã làm chuyện đó.

Tôi nghĩ chúng ta đã nhắc đến chuyện đó là vì lợi ích của cả hai bên rồi."

D.D. đành phải tin cậu ta. Cô đã muốn hạ gục cậu, và cậu ta đã hoàn toàn kéo cô tránh xa khỏi việc lục soát tủ áo của mình.

Cô liếc nhìn Miller, thấy cùng một sự đánh giá trong mắt anh ta. Cuộc phỏng vấn đã xong. Dù có thực hay không, một mô tả mơ hồ về chiếc xe ô tô mờ ám là thứ tốt nhất họ có thể có.

"Chúng tôi sẽ giữ liên lạc với sĩ quan giám hộ của cậu," cô thông báo với Aidan.

Thằng nhóc gật đầu.

"Tất nhiên cậu sẽ cho chúng tôi biết nếu cậu có bất kì sự thay đổi địa chỉ nào chứ."

"Tất nhiên các người sẽ cung cấp sự bảo vệ của cảnh sát một khi tôi bị đánh nhừ tử chứ," cậu ta đối đáp.

"Vậy là chúng ta đồng ý với nhau."

Cô và Miller ra tới cửa. Aidan đi theo sau họ, khóa cửa sau lưng họ một cách mỉa mai.

"Chà, đúng là một trò cười," Miller nói khi họ đi xuống đường đi dạo.

"Chắc chắn cậu ta có cái gì đó giấu trong tủ áo. Một cái máy tính, một két sắt hoặc cái gì đó."

"Quá nhiều lệnh khám xét, quá ít nguyên do khả dĩ." Miller thở dài.

"Không đùa đâu."

Họ tới chỗ ô tô, D.D. quay sang nhìn ngôi nhà lần cuối. Cô nhìn mảnh đất dài hẹp, những cái cây ở đằng sau cho phép

có chút riêng tư giữa căn nhà nhỏ khiêm nhường và những ngôi nhà hàng xóm kềnh càng hơn. “Chờ một chút,” cô nói. “Cẩn phải kiểm tra một chuyện.”

Cô chạy quanh ngôi nhà, bỏ lại Miller nhìn chằm chằm vào cô bối rối. Cô chỉ mất một hai phút. Khi còn bé cô vẫn luôn là một nhà vô địch leo trèo, và cây sồi già có nhiều cành nhánh hoàn hảo. Cô trèo lên, nhìn ra xa rồi tụt trở xuống và đi vòng lại trước khi có bất kì ai để ý thấy.

“Nghe này” cô gọi với ra, thở hổn hển chạy về chỗ ô tô. Cô mở cửa, trượt vào trong khi Miller khởi động xe. “Từ cái cây ở sân sau - tầm nhìn hoàn hảo vào phòng ngủ của Saridy và Jason.”

“Thằng khốn dối trá,” Miller lẩm bẩm.

“Ừ. Nhưng có phải thằng khốn dối trá của chúng ta không ?”

“Tôi sẽ chẳng thấy ấm lòng đâu.”

D.D. gật đầu trầm ngâm khi Miller lái xe ra khỏi vỉa hè. Họ chưa tới cầu được bao lâu thì bộ đàm của Miller kêu. Anh ta nhận cuộc gọi, rồi bật đèn xe mình và rẽ ngoặt hình chữ U như điên và mang cả hai trở về khu Nam Boston.

D.D. tóm lấy bảng đồng hồ. “Cái quái gì … ”

“Cô sẽ thích chuyện này” Miller háo hức báo cáo. “Có báo cáo một vụ ẩu đả - tại trường cấp hai của Sandra Jones.”

CHƯƠNG MƯỜI CHÍN

JASON VÀ ELIZABETH REYES CHỈ VỪA MỚI RA KHỎI lớp học của chị ta thì có cái gì đó rất cứng đập vào Jason từ đằng sau. Jason lảo đảo, gần ngăn được mình khỏi ngã thì bị đập lần thứ hai từ đằng sau đầu gối trái.

Anh ngã úp mặt xuống sàn, cảm thấy không khí bị tống ra khỏi ngực mình. Rồi một hình dáng nhỏ bé, giận dữ lao lên người anh, đấm thùm thụp vào cổ anh, một bên mặt anh, đỉnh đầu anh. Hai tay Jason bị kẹt ở dưới bụng, kẹp chặt chỗ hai quả thận. Anh vật lộn để chống tay dưới người hòng đẩy mình ngồi dậy và đứng lên được, trong khi một cuốn sách góc cạnh đập vào mặt anh.

"Ông đã giết cô ấy, ông đã giết cô ấy, ông đã giết cô ấy ! Đồ khốn, đồ con hoang ngu xuẩn. Cô ấy đã cảnh cáo tôi về ông. Cô ấy đã cảnh cáo tôi !"

“Ethan ! Vì Chúa, Ethan Hastings, thôi ngay !”

Ethan Hastings không quan tâm tới mệnh lệnh của Cô Lizbet. Từ những gì mà Jason có thể nói được trong tình trạng bị sốc của mình, con mọt máy tính có cuốn sách trong tay và biết cách sử dụng nó.

Góc của cái bìa đã cắt vào mắt anh; Jason có thể cảm thấy máu rỏ tong tong từ trên thái dương anh xuống kể cả khi thằng bé lại đánh anh lần nữa.

Giờ có tiếng bước chân. Những người khác đã bị trận ẩu đả thu hút.

“Ethan, Ethan,” một giọng đàn ông đang hét ở cuối hàng lang. “Xuống khỏi người anh ấy. Ngay bây giờ !”

Đứng dậy, đứng dậy, đứng dậy, Jason đang nghĩ. *Vì Chúa, chống tay xuống và ĐỨNG DẬY đi.*

“Tôi yêu cô ấy. Tôi yêu cô ấy, yêu cô ấy. Sao ông dám ? Sao ông dám ?”

Cú đấm thứ ba trúng vào dưới tai Jason và anh nhìn thấy sao trời. Tầm nhìn của anh bị mờ đi. Anh có thể nói mắt anh đang muốn cuộn vào trong đầu. Ngực anh bị thít chặt, anh không thể hít thở nổi, khiến cho phổi anh bỏng rát. Anh sắp sửa bị ngất. Anh không thể ngất được.

“Tôi thù ông !”

Rồi nhanh như khi nó bắt đầu, mọi chuyện kết thúc. Những bước chân đã tới nơi, những cánh tay đàn ông khỏe mạnh đang ôm cơ thể giận dữ của cậu bé lớp tám và kéo nó ra khỏi lưng Jason, vẫn còn đang vung chân vung tay. Jason tận dụng cơ hội đó để lật mình lại, vật lộn như một con cá voi bị mắc cạn để hít thở. Ngực anh phát đau. Đầu anh, lưng anh, đằng sau đầu gối đều đau, rõ ràng là anh đã bị đánh bằng cả bộ Bách khoa toàn thư Britannica. Trời đất ơi.

Cô Lizbet đang nhìn xuống anh, lo lắng cau mày. “Anh có ổn không ? Đừng cử động. Chúng tôi sẽ gọi xe cấp cứu.”

Không, anh cố nói, nhưng từ ngữ không phát ra được. Cuối cùng anh cũng hít vào được, ngực anh nhanh chóng nở ra một cách dễ chịu. Anh nói được từ đó tốt hơn theo đà thở ra, dù nghe nhỏ tí và đáng thương “Không.”

Đừng có ngốc …

“Không !” Anh lăn người lại bò trên tay và đầu gối, đầu cúi xuống, sọ vẫn còn ong ong. Chân đau. Mặt đau. Ngực khá hơn. Thấy chưa, tiến bộ rõ rệt.

Anh đẩy mình đứng dậy được và nhận ra có tới cả mấy chục trẻ vị thành niên mắt thô lố và nửa tá người lớn mặt lo lắng đang đứng quanh anh. Ethan Hastings bị bắt đứng im một chỗ bởi một người đàn ông trông rất có vẻ là giáo viên thể dục. Thằng nhóc, cả 65 kí lô trọng lượng của nó, vẫn còn đang vật lộn đầy giận dữ, mái đầu màu cà rốt, khuôn mặt đầy tàn nhang đang nhìn chằm chằm vào Jason với sự căm thù trọn vẹn.

Jason đặt một tay lên mặt và lau đi dòng máu đầu tiên. Rồi đến dòng thứ hai. Thằng nhóc đã làm anh rách mặt khá sâu, gần bên mắt trái của anh, nhưng không có gì là không lành lại được.

“Có chuyện quái gì … ” Cuối cùng vị hiệu trưởng cũng tới hiện trường. Phil Stewart chỉ cần nhìn một cái vào khuôn mặt bầm dập và chảy máu của Jason, rồi

vào những nét giận dữ của Ethan và bắt đầu ra mệnh lệnh. “Em,” ngón tay chỉ vào Ethan, “vào văn phòng tôi. Các em còn lại,” ngón tay chỉ vào đám trẻ đang trố mắt ra nhìn, “về lớp.”

Hiệu trưởng đã ra lời. Bọn trẻ giải tán nhanh chóng như khi chúng tụ tập, và Jason thấy mình đi theo Ethan Hastings xuống hành lang, bàn tay lo ngại của Cô Lizbet đặt trên khuỷu tay anh. Anh đang cố hiểu chuyện gì vừa mới xảy ra với mình, và hầu như chẳng hiểu gì.

“Ree ?” anh khẽ hỏi.

“Vẫn ở trong nhà thể chất. Tôi đã nhờ Jenna dắt con bé đến lớp học gia chánh. Chúng đang dành nửa thời gian để nướng bánh quy. Việc đó sẽ giữ con bé bận rộn.”

“Cảm ơn chị.” Họ đi tới phòng của cô y tá. Elizabeth đẩy anh vào trong, nơi anh bắt gặp một người phụ nữ đoan trang có cái nhìn kinh ngạc đang mặc bộ quần áo bác sĩ trang trí hình con mèo.

“Chơi ném bóng ở vào tuổi của anh á ?” chị ta hỏi.

“Chị biết đấy, đối với với một người nhỏ con thì một con nghiện máy tính có thể nhanh nhẹn khủng khiếp.”

Cô y tá nhìn chằm chằm vào Elizabeth. “Đã có một cuộc ẩu đả,” cô giáo dạy môn xã hội giải thích. “Không may là anh Jones đã bị một học sinh tấn công.”

Lời giải thích có vẻ đã phá vỡ được tình trạng ngạc nhiên và cô y tá bắt đầu làm việc, tíu tít bên chỗ mắt bị rách của

anh, cho anh đá để chườm lên cục u đang ngày một sưng to trên đầu. “Anh cẩn phải uống hai viên aspirin,” chị ta thông báo với anh, “rồi ngủ 8 tiếng.”

Anh muốn phá ra cười. 8 tiếng ư ? Anh cần ngủ 8 ngày cơ. Nhưng sẽ không có chuyện đó. Không có đâu.

Anh lảo đảo bước ra khỏi phòng cô y tá, trở lại phòng điều hành, nơi anh chắc là cuộc phiêu lưu mới chỉ vừa bắt đầu.

Jason thấy Phil Stewart đứng đằng sau chiếc bàn giấy gỗ sồi to đùng, loại đồ đạc cốt để khơi gợi sự kính sợ cả từ phía học sinh lẫn phụ huynh. Một chiếc màn hình phẳng chiếm giữ góc trái của cái bàn, bên cạnh nó là một cái điện thoại trông rất phức tạp. Phần còn lại của cái bàn không có gì ngoài một miếng lót bàn , và hai bàn tay siết vào nhau của Phil.

Ethan Hastings đang ngồi trên một chiếc ghế trong cái góc ai cũng nhìn thấy. Cậu ta nhìn lên khi Jason đi vào và trong một thoáng có vẻ như cậu ta sắp khởi xướng một đợt tấn công khác.

Jason quyết định đứng.

“Tôi đã gọi cho bố mẹ em Ethan,” vị hiệu trưởng dõng dạc tuyên bố. “Cũng như cho cảnh sát. Học sinh tấn công người khác là một chuyện rất nghiêm trọng. Tôi đã thông báo với bố mẹ Ethan rằng cậu ta sẽ bị đình chỉ học tập 5 ngày tiếp theo, trong khi một phiên họp với giám thị quyết định có đuổi học hay không sẽ được tổ chức. Tất nhiên, anh

Jones có thể đưa ra những cáo buộc với cảnh sát."

Mặt Ethan tái nhợt, rồi cậu ta co hai tay lại thành nắm đấm một cách chống đối và nhìn chằm chằm xuống thảm.

"Tôi không nghĩ việc đó là cần thiết," Jason nói.

"Anh đã nhìn vào gương chưa ?" Phil hỏi cộc lốc.

Jason nhún vai. "Tôi hiểu là vào những lúc như thế này cảm xúc của mọi người mạnh mẽ thế nào. Cả với Ethan lẫn với tôi."

Nếu anh đã hi vọng có một mối quan hệ nào đó với cậu bé tóc đỏ thì đừng mơ. Ethan bắn cho anh một cái nhìn đe dọa khác, rồi cửa văn phòng mở ra và Adele ló đầu vào trong.

"Cảnh sát đang ở đây"

"Mời họ vào."

Cửa mở rộng hơn và Jason ngạc nhiên một cách khó chịu khi nhìn thấy Trung úy D.D. Warren và phụ tá của cô ta, Thanh tra Miller đi vào. Chẳng phải thông thường các cảnh sát mặc sắc phục mới là người tới các sự vụ nhỏ nhặt như thế này sao ? Tất nhiên, trừ khi các thám tử đã nghe thấy nó trên bộ đàm và liên hệ sự việc với nhau.

Jason buồn bã liếc nhìn Ethan Hastings, giờ đã hiểu rằng cục u trên đầu chẳng là gì nếu so với cái thiệt hại mà thằng bé sắp sửa gây ra.

"Trung úy cảnh sát D.D. Warren," nữ

thám tử tự giới thiệu, rồi đến Miller. Họ bắt tay Phil, gật đầu với Ethan rồi nhìn Jason với cái kiểu sắt đá mà hầu hết cảnh sát dành cho bọn hiếp dâm tập thể và bọn giết người hàng loạt.

Người chồng đau khổ, anh tự nhắc nhở mình, nhưng không thực sự cảm thấy muốn đóng kịch thêm nữa trong ngày hôm nay.

"Nghe nói anh gặp tai nạn," Warren nói.

Phil chỉ vào Ethan, người vẫn đang cúi gục đầu giữa đôi vai xương xẩu. "Ethan ?" ông ta khẽ hỏi.

"Là lỗi của hắn," thằng bé bùng nổ, đầu ngẩng lên, ngón tay chỉ vào Jason. "Cô Sandra đã cảnh cáo tôi về hắn ta. Cô ấy đã cảnh cáo tôi."

D.D. dành cho Jason một cái nhìn, vẫn lạnh lùng nhưng còn có thêm một chút tự mãn nữa. "Cô Sandra đã nói gì, Ethan ?"

"Cô ấy kết hôn từ khi còn trẻ," thằng bé thành thật nói. "Cô ấy mới 18. Chẳng lớn hơn tôi là mấy, cô biết đấy."

Những người lớn không nói gì.

"Nhưng cô ấy không còn yêu hắn ta nữa." Thằng bé cười nhếch mép, nhìn chòng chọc vào Jason một cách bạo dạn. "Cô ấy đã bảo với tôi là cô ấy không còn yêu ông nữa."

Những lời ấy có đau không ? Jason không biết. Anh đang ở trong miền đất của mình, và khi anh ở trong miền đất ấy, không điều gì có thể làm tổn thương anh

được. Đó là mục đích tạo ra miền đất riêng. Toàn bộ lí do anh đã phát triển nó khi anh còn nhỏ bé và yếu ớt đến nỗi không thể làm việc gì khác để ngăn nỗi đau đớn.

“Sandy đã kể với tôi là cô ấy đang cùng làm việc với cậu trong một dự án,” Jason khẽ nói. “Cô ấy nói rằng cậu là một học sinh xuất sắc, Ethan ạ, và cô ấy rất thích làm việc cùng với cậu.

Ethan đỏ mặt, lại cúi đầu xuống.

“Cậu đã yêu cô ấy được bao lâu rồi ?” Jason thúc ép, biết rõ D.D. đang cứng người lại bên cạnh anh trong khi mắt của Phil Stewart thì mở to kinh hoàng.

“Không … ” vị hiệu trưởng định nói.

“Ông không xứng với cô ấy !” Ethan buột ra. “Lúc nào ông cũng làm việc, ông để mặc cô ấy. Tôi sẽ đối xử với cô ấy tốt hơn. Tôi sẽ dành từng giây phút mỗi ngày để ở bên cô ấy nếu có thể. Tôi đang giúp cô ấy làm học phần, ông biết không. Tôi đi tới những trận đấu bóng rổ, chỉ vì cô ấy. Bởi vì đó là việc mà ông nên làm nếu ông yêu một ai đó. Ông nên ở cùng với họ, nói chuyện với họ. Ông nên ở bên họ.”

“Cậu ở cùng với Cô Sandra thường xuyên không ?” Trung úy Warren đang hỏi.

“Mỗi ngày. Trong giờ nghỉ. Tôi dạy cô ấy mọi thứ về việc tìm đường trên Internet, làm sao để giải thích việc đó với tụi lớp sáu. Tôi rất giỏi máy tính, cô biết đấy.”

Chết tiệt, Jason nghĩ. *Thật là chết tiệt.*

“Ethan, cậu và Cô Sandra có bao giờ hẹn hò bên ngoài với nhau không ?” Warren hỏi.

“Tôi gặp cô ấy mỗi ngày thứ năm ở các trận đấu bóng rổ. Tối thứ năm là tối yêu thích nhất trong tuần của tôi.”

“Cậu có đến nhà cô ta hay có lẽ chỗ nào khác không ?”

Hiệu trưởng Stewart trông như thể ông sắp bị lên cơn đau tim. Nhưng Ethan lắc đầu. “Không,” cậu bé buồn bã nói, rồi chiếu cái nhìn kích động quá mức của mình trở lại chỗ Jason. “Cô ấy nói tôi không thể tới. Cô ấy nói việc đó sẽ quá là nguy hiểm.”

“Cô Jones còn nói gì về chồng cô ta nữa ?” Warren hỏi.

Thằng bé nhún vai. “Vài chuyện. Nhưng cô ấy không cần phải nói rõ hết. Tôi có thể tự mình hiểu. Cô ấy quá cô đơn. Buồn bực. Một ngày, thậm chí cô ấy còn bắt đầu khóc. Cô ấy muốn bỏ hắn ta, tôi có thể nói như vậy. Nhưng cô ấy sợ. Ý tôi là, nhìn hắn ta xem. Tôi cũng sợ.”

Mọi người nghiêm túc quay sang Jason, đôi mắt thâm quầng, khuôn mặt râu ria của anh. Anh nhìn xuống sàn nhà. *Người chồng đau khổ, người chồng đau khổ.*

“Ethan, nghe có vẻ như cậu và Cô Sandra đã nói chuyện nhiều. Có thể cậu đã gửi e-mail cho cô ta, hay gọi vào di động của cô ta, hay liên lạc với cô ta bằng cách nào khác không ?” viên trung úy hỏi.

“Có. Chắc chắn rồi. Nhưng cô ấy bảo tôi đừng gọi hay viết thư thường xuyên quá. Cô ấy không muốn chồng cô ấy nghi ngờ.” Lại một cú lườm giận dữ khác.

“Vậy là em và Cô Sandra gặp nhau ở bên ngoài trường,” giờ là Hiệu trưởng Stewart hỏi, trông đặc biệt lo lắng.

Nhưng Ethan lắc đầu. “Em đã kể rồi, chúng em chỉ gặp nhau trong giờ nghỉ của cô ấy. Và các tối thứ năm. Trong các trận bóng rổ.”

“Hai người còn làm gì trong các trận bóng rổ nữa ?” Warren hỏi.

“Ý cô là gì ?”

Viên trung úy nhún vai. “Hai người có đi bộ cùng nhau, có lẽ là xung quanh trường, hay ngồi nói chuyện trong lớp học, hoặc làm gì khác không ?”

Thằng bé cau mày với cô. “Tất nhiên là không rồi. Cô ấy đi cùng con gái. Cô ấy không thể lang thang và bỏ Ree lại một mình được. Cô Sandra là một người mẹ rất tốt !”

Warren liếc nhìn Jason. “Tôi làm việc các tối thứ năm,” anh nhẹ nhàng đưa thông tin. “Vì thế đúng vậy, cô ấy sẽ mang Ree đi cùng.”

Viên trung úy khẽ gật đầu và anh có thể thấy cô ta đang canh cánh trong lòng cùng những câu hỏi như anh. Ethan rõ ràng là nghĩ cậu ta có một mối quan hệ kiểu nào đó với Sandy. Chỉ có điều mối quan hệ này đã tiến triển đến đâu rồi ? Một mối quan hệ thực sự về mặt thể xác

giữa cô giáo và học trò ? Hay nó chỉ là những mộng tưởng đơn phương của một thằng bé lập dị về mặt xã hội ?

Nghĩ lại thì, mái tóc vàng sáng và những nét trẻ trung của Sandy có vẻ như không khác mấy so với những giáo viên trẻ đẹp, tóc vàng khác mà gần đây đã bị bắt vì những mối quan hệ không lành mạnh của họ với học sinh vị thành niên. Và có lẽ Ethan đã nói không sai một điểm - chắc chắn là Sandra cảm thấy rất cô đơn, bị bỏ rơi, vất vả quá mức với những đòi hỏi của công việc và việc làm mẹ. Rõ ràng Ethan là một khán giả đầy ngưỡng mộ, nhanh chóng tưới xuống cô những lời ngợi khen và sự chú tâm.

Nhưng nó vẫn là một cậu bé. Jason sẽ muốn tin rằng nếu vợ anh phản bội anh, thì đó không phải là với một cậu bé 13 tuổi. Nhưng mà, những người chồng khác hẳn cũng đã nghĩ y như thế.

Lại có một tiếng gõ dè dặt trên cánh cửa văn phòng. Nó hé mở đủ để Adele xuất hiện. “Phụ huynh của em Ethan Hastings đã có mặt,” chị ta nói.

Hiệu trưởng Stewart gật đầu và cửa mở ra đủ rộng cho phép hai bậc phụ huynh trông rất thảng thốt và lo lắng bước vào.

“Ethan,” bà mẹ kêu lên, gạt đường qua những người lớn đang đứng để tới chỗ con trai mình. Ethan vòng tay quanh eo mẹ cậu ta, lập tức chuyển từ một Don Juan mới chớm nở thành một cậu bé đầy

sợ hãi. Họ có cùng màu tóc, Jason vẩn vơ nghĩ. Mái tóc vàng đỏ cắt ngắn của bà mẹ hòa vào với mái đầu bù xù màu cà rốt của cậu con trai. Họ là hai hạt đậu trong cùng một quả. Một sự hòa hợp hoàn hảo.

Anh buộc mình trở lại với miền đất riêng, cái nơi kì diệu mà không điều gì làm đau anh được.

“Tôi không hiểu,” ông bố bắt đầu nói, rồi để ý thấy băng gạc trên mặt Jason. “Thằng bé đã tấn công anh ư ? Con trai tôi đã tấn công một người trưởng thành ư ?”

“Nó có cú móc phải rất hứa hẹn,” Jason trả lời, và rồi khi người đàn ông này tái nhợt đi, anh nói, “Đừng lo, tôi sẽ không kiện gì cả.”

Trung úy Warren nhìn anh với sự quan tâm mới mẻ.

“Ethan đang rất buồn,” Jason nói tiếp. “Tôi có thể hiểu điều đó. Chính tôi cũng có một tuần lễ không vui vẻ gì.”

Ông bố có vẻ như càng bối rối hơn, nhưng Jason không cảm thấy muốn giải thích gì thêm. Anh đã tới giới hạn. Thế là hết. Anh sẽ về nhà.

Anh không buồn chào hỏi, chỉ ra khỏi phòng trong khi đằng sau anh Hiệu trưởng Stewart bắt đầu giải thích “vụ việc được nhắc đến” và những hệ lụy kỉ luật với hai vị phụ huynh có lẽ không bao giờ tưởng tượng được cậu quý tử mọt máy tính của mình có thể làm hại một con ruồi.

Trung úy Warren bắt kịp anh ở cổng vào. Jason không ngạc nhiên. Anh mệt

mỏi và tả tơi, vì thế tất nhiên cô ta sẽ tận dụng ưu thế của mình.

“Đi sớm thế ?” cô ta gọi với,sau anh.

"Tôi cần đi đón con gái.

“Cuối cùng anh cũng tìm được người xứng đáng làm bảo mẫu à ?”

Anh quay lại, giữ bộ mặt điềm tĩnh, không chịu mắc bẫy. “Con bé đang ở trong lớp học gia chánh. Theo tôi biết thì chúng đang nướng bánh quy.”

“Con bé nhớ mẹ nó, phải không ?”

Anh không nói gì.

“Chắc hẳn khó khăn lắm. Mới có 4 tuổi đầu, và lại là người cuối cùng nhìn thấy mẹ nó còn sống.”

Anh không nói gì.

D.D. khoanh tay, giờ đã lại gần anh hơn. Cô ta có bước chân nhanh nhẹn, với cặp chân dài mặc quần jean. Một trò chơi kẻ đi trước, người đi sau. “Mèo của anh thế nào ?”

Rất giống mèo.

“Việc ông Smith tái xuất hiện hẳn làm con gái anh vui lắm.”

“Thực ra, nó đã khóc vì nhớ mẹ.”

“Và thế là lí lẽ đầu tiên biện hộ cho anh - rằng một ông bố tình cảm, yêu thương con gái như anh sẽ không bao giờ làm hại vật cưng của đứa trẻ.”

Jason không nói gì.

D.D. di chuyển tới gần hơn hai bước nữa, hất đầu ra sau về phía văn phòng hiệu trưởng. “Vậy anh nghĩ gì về đối thủ của anh ? Cậu ta có thể trẻ, nhưng rõ ràng

Ethan Hastings đã dành thời gian bên vợ anh nhiều hơn là chính anh.”

“Cô nên nói chuyện với Cô Lizbet,” Jason nói.

"Bản chất thực sự của nó, đúng vậy.”

“Và đó là gì vậy, Jason ?”

“Bị học sinh phải lòng là một rủi ro nghề nghiệp. Hãy hỏi bất kì giáo viên nào mà xem.”

“Tôi thì thấy nó mạnh hơn một chuyện phải lòng.”

“Có thể với Ethan Hastings thì thế.”

“Anh có phát hiện ra không, Jason ? Có ghen không ? Cảm thấy cần phải đặt Sandy vào đúng chỗ của cô ta ?”

“Tôi có thể thành thực mà nói rằng tôi không thuộc loại hay ghen.”

D.D. nhướng một bên lông mày lên, nghi ngờ một cách công khai. “Ai cũng ghen tuông cả. Thậm chí cả thằng nhóc 13 tuổi Ethan Hastings, bằng vào cục u ở trên đầu anh mà nói.”

“Nó có một cuốn sách,” Jason tự động nói. “Nó đã đánh tôi từ phía sau.”

Giờ D.D. đang mỉm cười với anh, một hình ảnh thân thiện thực sự. “Thôi nào, Jason. Việc này đã kéo dài đủ lâu rồi. Hãy kể cho chúng tôi nghe chuyện gì đã xảy ra vào đêm thứ tư. Hai vợ chồng đánh nhau, chúng tôi đều hiểu chuyện đó. Đặc biệt là một đôi còn trẻ, làm việc gối ca, lại đã làm cha mẹ. Và tất nhiên còn có Sandy, trẻ, xinh đẹp, và lại rất cô đơn vào buổi đêm … Vậy là anh điên lên. Có lẽ đã nói điều

gì đó không nên nói. Có lẽ đã làm việc gì đó không nên làm. Anh càng kể cho chúng tôi sớm thì chúng tôi càng giải quyết vụ này sớm được. Mang tới cho anh và con gái anh sự kết thúc nào đó.

Hãy tưởng tượng giờ này Ree hẳn phải lo sợ đến thế nào rồi. Tưởng tưởng mọi chuyện sẽ như thế nào nếu như thức dậy mỗi sáng với những lời cuối cùng của mẹ nó luẩn quẩn trong đầu … ”

Anh không nói gì.

D.D. bước lại gần hơn, cho đến khi anh có thể ngửi thấy mùi xà phòng mà cô đã dùng trong lần tắm buổi sáng. Cô ta có mái tóc vàng xoăn, tương tự như tóc Sandy. Tóc đẹp, Ree đã nói vậy, chắc chắn là trong lúc đang nhớ nhung tới mẹ nó.

“Nói cho tôi biết cô ấy ở đâu đi,” D.D. thì thầm cạnh tai anh. “Chỉ cần nói cho tôi biết Sandy ở đâu, Jason, và tôi sẽ mang cô ấy về cho Ree.”

Anh cúi lại gần hơn, gần tới mức môi anh chắc phải chạm vào đường cong trên má cô ta, và anh có thể cảm nhận cú rùng mình miễn cưỡng rất nhẹ của cô ta. “Hỏi Ethan Hastings ấy” anh thì thầm.

D.D. lùi lại. “Anh đang đổ tội cho một thằng bé 13 tuổi đấy à ?” cô ta hỏi vẻ khó tin.

“Đừng bao giờ đánh giá thấp tuổi trẻ,” anh nói, khuôn mặt rắn như đá. “Tại sao ư, những việc tôi đã làm vào cái tuổi ấy …

Khuôn mặt D.D. lạnh tanh. “Jason,” cô

ta nói gọn lỏn, “so với một người thông minh, anh đang cư xử rất ngu ngốc.”

“Bởi vì tôi không để cho cô bắt tôi à ?”

“Không, bởi vì anh đang không chịu liên hệ mọi chuyện.

Hãy để tôi đặt vấn đề thế này: Theo đánh giá của chính anh, anh không phải là người đã hại vợ mình … ”

“Đúng.”

“Nhưng theo lời thú nhận của chính con gái anh, ai đó đã vào trong nhà anh đêm thứ tư và hại Sandy.”

Giọng anh lần này thô ráp hơn. “Đúng.”

“Con gái anh biết điều gì đó, Jason ạ. Nhiều hơn những gì con bé sẵn sàng nói ra. Marianne Jackson tin điều đó. Tôi cũng vậy. Và tôi đang nói với anh ngay bây giờ, chỉ cần con bé bị một vết thâm không giải thích được trên da thôi tôi cũng sẽ truy anh đến tận cùng địa ngục.”

Anh không còn trả lời nữa. Chủ yếu là vì anh quá sốc không nói được gì. “Ý cô là … ý cô … ”

“Chúng tôi đang theo sát anh. Từng phút từng giờ từng ngày. Anh giữ cho con bé an toàn đấy.”

Giờ thì anh đã hiểu, không chỉ là lời đe dọa, mà còn cả lời cảnh cáo tinh tế hơn của nữ thám tử. Ree là người cuối cùng trông thấy Sandy còn sống. Ree biết nhiều hơn những gì hiện nay nó sẵn lòng nói hoặc có thể nói. Ree nắm giữ chìa khóa

cho câu đố này.

Có nghĩa là bất kể ai đã hại Sandy đều sẽ có lợi ích to lớn …

Jason không thể kết thúc ý nghĩ ấy. Ngực anh bị thít quá chặt. Sợ hãi hay giận dữ ? Khó mà nói được. Có lẽ, với một người đàn ông như anh, hai tình cảm đó chỉ là một và một mà thôi.

"Không ai được hại con tôi cả," anh nghe thấy chính mình nói. "Tôi sẽ giữ con gái tôi an toàn."

D.D. chỉ nhìn vào anh. "Thế sao ? Và anh đã nghĩ như thế bao nhiêu lần về vợ mình rồi ?"

Jason Jones đã bỏ đi. D.D. không đi theo. Cô trở vào văn phòng hiệu trưởng, nơi cô và Miller thẩm vấn Ethan lần nữa, với những kết quả tương tự. Ethan Hastings tin rằng Jason Jones là kẻ độc ác, nhưng không chịu đưa ra một chút xíu lí do thích đáng nào về việc tại sao Sandra Jones lại nói chồng cô ta nguy hiểm. Cậu nhóc đã tìm thấy nữ nhân vật của mình, còn Jason thì chính là con rồng canh gác.

Bố mẹ của cậu ta rất buồn phiền, ông bố thậm chí còn kéo D.D. ra một góc để nhắc tới chuyện em vợ ông ta, cậu của Ethan làm việc cho cảnh sát bang …

D.D. chẳng buồn nói với ông ta rằng quan hệ gia đình với cảnh sát bang chẳng thể mang lại cho ông ta thiện cảm từ phía cảnh sát Boston.

Cô và Miller ghi lại lời khai của Ethan, tịch thu điện thoại di động của cậu ta để

tìm những tin nhắn liên quan giữa cậu ta và cô giáo 23 tuổi, rồi đi tìm Elizabeth Reyes, tức Cô Lizbet, người có một đánh giá khách quan hơn đối với mọi chuyện.

Tới lúc họ kết thúc ở trường học thì đã là 5 giờ và D.D. có tâm trạng đi ăn lasagna .

“Trông cô tươi tỉnh kinh khủng,” Miller thông báo với cô.

“Ngày đẹp trời mà,” cô đồng ý.

“Chúng ta vẫn chưa tìm được Sandra Jones, và giờ chúng ta có tới nghi phạm thứ ba - một chàng Romeo 13 tuổi.”

“Tôi không nghĩ Sandra Jones ngủ với Ethan Hastings. Mặc dù đọc điện thoại di động của thằng bé thì cũng thú.”

Miller nhìn sững cô. “Làm sao cô chắc được ? Cô có xem những bản tin thời sự mà tôi đã xem không ? Có vẻ như ngày nay cô giáo xinh đẹp nào cũng tìm cho mình những cậu bé lớp tám.”

“Đúng.” D.D. chun mũi. “Và không, với tôi việc đó chẳng hợp lí gì cả. Ý tôi là, quỷ ạ, có vẻ như một người đàn bà với bề ngoài như Sandra Jones sẽ chẳng gặp vấn đề gì với việc thu hút đàn ông cả.

“Đó là vấn đề ưu thế,” Miller đảm bảo với cô. “Những người phụ nữ này không muốn một mối quan hệ đồng đẳng. Họ muốn một mối quan hệ với người đàn ông sẽ làm bất cứ việc gì họ nói. Và vì những người có testosterone như chúng tôi không chịu hợp tác, họ nghiêng sang cộng đồng trẻ hơn.”

“Vậy là cần phải đổ lỗi cho testosterone à ?” D.D. nhướng một bên lông mày lên. “Hử, có lẽ tôi nên dành nhiều thời gian ở trường cấp hai hơn.” Cô thổi tung một lọn tóc. “Tôi vẫn không nghĩ Sandy đang ngủ với Ethan Hastings. Làm sao cô ta có thể ? Theo lời tất cả mọi người, cô ta luôn mang theo con gái đi cùng.”

Miller cân nhắc vấn đề. “Có lẽ đây là một trong những kiểu, họ gọi chúng là gì nhỉ, “mối quan hệ tình cảm.” Sandy về cơ bản chỉ quyến rũ Ethan qua điện thoại, e-mail, .v.v. Rồi chồng cô ta bắt gặp một vài tin nhắn và giết cô ta trong lúc lên cơn ghen.”

“Hoặc cô ta đã nhắc tới nó với tên quỷ râu xanh ở gần nhà, Aidan Brewster, và cậu ta đã giết cô ta trong một cơn ghen. Anh nói đúng, chúng ta có quá nhiều nghi phạm. Nhưng hãy nhìn vào mặt tích cực.”

“Mặt tích cực ?”

“Mối quan hệ chưa được chứng minh của Sandra Jones với một học sinh cho chúng ta cái cớ khả dĩ để tịch thu máy tính của cô ta.”

Miller phấn chấn hẳn. “Ngày đẹp trời,” anh ta đồng tình.

CHƯƠNG HAI MƯƠI

CON NGƯỜI TA TRẢI QUA cuộc SỐNG CỦA MÌNH ĐỂ chuẩn bị cho những giây phút trọng đại. Chúng ta lên kế hoạch cho những lần kỉ niệm tưng bừng của những mốc son - lễ sinh nhật lần thứ hai mươi mốt, tiệc đính hôn, lễ cưới, tiệc trước ngày sinh con. Chúng ta kỉ niệm và cười nói và la hét và cố vinh danh những chuyện lớn, bởi vì, chà, thì chúng là chuyện lớn mà.

Cũng như vậy, chúng ta gồng mình cho những cú đòn mạnh. Cả cộng đồng đứng đằng sau những người sống sót trong một trận hỏa hoạn. Gia đình xích lại gần nhau trong đám tang của một ông bố trẻ bị mắc bệnh ung thư. Người bạn thân quanh quẩn bên bạn trong dịp cuối tuần đầu tiên bạn trở thành một bà mẹ vừa mới li dị chồng, chúng ta nhìn thấy những chuyện lớn đang đến và chúng ta chuẩn bị tinh thần để đóng vai chính trong những bi kịch của chính mình. Việc đó khiến chúng ta cảm thấy tốt hơn. Mạnh mẽ hơn. Nhìn vào tôi này. Tôi đã làm được.

Tất nhiên, chúng ta hoàn toàn bỏ lỡ mất mọi giây phút ở giữa những sự kiện ấy. Cuộc sống thường nhật như nó vẫn

thế Không có gì để mà kỉ niệm. Không có gì để mà tiếc thương. Chỉ là những công việc phải thực hiện.

Tôi tin rằng chúng là những giây phút mà về cơ bản là tạo ra con người ta hay hủy hoại ta. Giống như cùng một con sóng cứ vỗ vào bờ hết ngày này sang ngày khác, ăn mòn đá, tạo nên hình dáng của bờ biển, chính những giây phút bình dị trong cuộc đời chúng ta lại nắm giữ sức mạnh thực sự, và do đó cũng ẩn chứa mọi mối nguy tiềm tàng. Những thứ mà hằng ngày chúng ta làm, hay không làm, mà không hề hiểu được hậu quả lâu dài của những hành động nhỏ nhặt ấy.

Chẳng hạn, tôi kết thúc cái thế giới như tôi đã biết vào ngày thứ bảy, 30 tháng tám, cái ngày tôi mua cho Jason một chiếc iPod làm quà sinh nhật.

Ree và tôi cùng nhau đi mua sắm. Con bé cần quần áo đi học, tôi cần vài thứ để trang hoàng xong lớp học đầu tiên của mình. Chúng tôi đi vào trong Target, nhìn thấy những chiếc iPod và tôi lập tức nghĩ đến Jason. Anh thích nghe nhạc, và gần đây bắt đầu chạy bộ. Với một choếc iPod anh có thể kết hợp cả hai hoạt động yêu thích trên.

Chúng tôi lén mang cái thiết bị nghe nhạc chỉ to bằng thẻ tín dụng về nhà bằng cách giấu nó trong đồ trang trí lớp học của tôi. Lát sau, khi anh và Ree đang chơi vật lộn trong phòng khách, tôi giấu chiếc iPod vào ngăn kéo tủ, bên dưới những đồ

bắc bếp, nơi nó sẽ ở gần chiếc máy tính hơn.

Ree và tôi đã âm mưu hết mọi chuyện trong xe ô tô. Chúng tôi sẽ bí mật cài đặt chiếc iPod cho anh như thế nào, tải hàng đống nhạc rock-n-roll thay vì thứ nhạc cổ điển mà Jason thích ra sao. Nhờ có bộ phim Vứt bỏ, Ree đã quen thuộc với những bản nhạc của Billy Idol và Fatboy slim. Vào các sáng chủ nhật, khi thỉnh thoảng chứng mất ngủ lại hành hạ anh và anh ngủ quá 9 giờ, cách yêu thích mới của Ree để đánh thức ba nó dậy là bật bài Nhảy với chính tôi ầm ầm cả nhà. Bởi vì không có cái gì lôi một người yêu nhạc George Winston ra khỏi giường nhanh hơn là một ngôi sao nhạc Rock của Anh.

Chúng tôi đã rất hài lòng với chính mình.

Tối thứ bảy là ngày của gia đình, vì thế chúng tôi nín thở. Chủ nhật, quãng 5 giờ Jason thông báo là anh cần phải tới văn phòng. Anh phải phỏng vấn vài nguồn tin nào đó, thảo bản nháp đầu tiên cho bài báo đặc biệt về quán rượu Ailen ô Southie, .v.v. và v.v. Ree và tôi đã thực sự đẩy anh ra khỏi cửa. Sinh nhật anh là vào ngày thú ba. Chúng tôi muốn chuẩn bị kĩ.

Tôi bắt đầu bật máy tính gia đình lên. Ông Smith nhảy lên để giám sát, chọn vị trí cạnh cái màn hình ấm áp, nơi nó có thể theo dõi tôi một cách tự mãn qua cặp mắt màu vàng.

Giống như hầu hết các thiết bị điện tử

khác, chiếc iPod cần một phần mềm đặc biệt để cài đặt. Tôi hầu như chẳng có kĩ năng của Jason với chiếc máy tính, nhưng hầu hết các phần mềm ứng dụng đều khá là dễ dùng kể cả với tôi. Quả nhiên, cửa sổ cài đặt hiện ra và tôi tiến tới, click vào các ô "I Agree", Yes và Next theo mỗi khi ô thoại xuất hiện.

“Thấy chưa, tao thông minh hơn mày tưởng,” tôi thông báo với Ông Smith. Nó ngáp với tôi.

Ree đã đang chọn bộ sưu tập đĩa CD của nó. Con bé càng nghĩ càng chắc chắn là Jason cần thêm một ít nhạc Disney bên cạnh Billy Idol. Có lẽ anh sẽ chạy nhanh hơn khi nghe Elton John trong phim Vua sư tử. Hoặc là, đừng quên bản nhạc hứng khởi của Phil Collin trong Tarzan.

Máy tính tuyên bố rằng phần mềm iTunes đã được thiết lập và đang chạy. Ree chạy vội tới với một đống đĩa CD. Tôi đọc vài chỉ dẫn, rồi chỉ cho con bé chúng tôi có thể cho đĩa CD của nó vào ổ đĩa máy tính, và mọi bài hát sẽ được copy vào iPod của Ba như thế nào. Con bé thấy việc này hết súc kì diệu. Rồi tất nhiên là chúng tôi phải tới thăm quầy nhạc trực tuyến và tải vài bản cổ điển của Led Zepplin và Rolling Stones nữa. "Đồng cảm với quỷ sứ" luôn là bản nhạc yêu thích của riêng tôi.

Điều tiếp theo tôi biết, đã 8 giờ tối và tới giờ cho Ree đi ngủ. Tôi trả chiếc iPod vào trong chỗ giấu của nó bên dưới đồ

bắc bếp. Ree nhanh chóng thu hồi lại chồng đĩa CD tứ tung của nó và nhét chúng trở lại giá. Rồi chúng tôi lên lầu để tắm thật nhanh, đánh răng, đi vệ sinh, hai câu chuyện, một bài hát, một cú gãi tai cho mèo, và đến cuối cùng, im lặng.

Tôi trở lại nhà bếp, pha một cốc trà. Ngày mai là Ngày Lao động, thực chất sẽ là ngày nghỉ hè cuối cùng của tôi và Ree. Sau đó sẽ là vòng quay hằng tuần của việc đưa Ree tới trường mẫu giáo, còn tôi thì tôi trường cấp hai. Jason sẽ đón con bé lúc 1 giờ, rồi tôi cần phải có mặt ở nhà vào lúc 5 giờ để anh đi làm. Toàn là việc bận rộn và vội vàng. Chồng tôi và tôi sẽ trở thành hai con tàu chỉ lướt qua nhau vào buổi tối.

Tôi thấy lo lắng. Tôi thấy hồi hộp. Tôi thấy sợ. Tôi muốn có việc làm. Cái gì đó của riêng tôi. Chính tôi cũng thấy ngạc nhiên như bất kì ai khác khi tôi chọn dạy học, nhưng năm ngoái tôi đã rất thích thú. Bọn trẻ nhìn lên tôi, đắm mình trong kiến thức và cả những lời nói tốt đẹp. Tôi thích cái giây phút khi việc gì đó tôi làm khiến cả phòng đầy bọn trẻ con phải mỉm cười sung sướng. Tôi thích hai mươi lăm đứa trẻ cùng gọi, “Cô Jones, Cô Jones,” có lẽ bởi vì đó không phải là tên của mẹ tôi, do đó Cô Jones nghe như một người nào đó rất giỏi giang và được vị nể.

Khi tôi ở trước mặt cả lớp, tôi cảm thấy thông thái, tự chủ. Thời thơ ấu của chính tôi trôi đi mất, và trong mắt bọn trẻ,

tôi trông thấy một người lớn mà tôi muốn trở thành. Kiên nhẫn, uyên bác, tháo vát. Con gái tôi yêu tôi. Học sinh của tôi yêu tôi.

Và chồng tôi … Tôi không bao giờ chắc về Jason. Anh cần tôi. Anh tôn trọng nguyện vọng muốn làm việc của tôi, mặc dù tôi biết anh sẽ thích tôi ở nhà trông Ree hơn. Anh đã khuyến khích tôi trở lại trường học, mặc dù việc đó gây khó khăn cho cả gia đình. Tôi đã bảo anh là tôi cần cái gì đó của riêng mình, và anh lập tức viết cho tôi một tấm séc để vào học trường đại học trực tuyến mà tôi đã chọn.

Anh cho tôi không gian riêng. Anh tin tưởng những quyết định của tôi. Anh dành cho tôi sự dịu dàng.

Anh là một người đàn ông tốt. Tôi lại nhắc nhở chính mình lần nữa, như tôi vẫn thưởng làm vậy vào những đêm mà bóng tối trở nên quá dài và lại một lần nữa tôi cảm thấy như mình chỉ có một mình.

Cuộc hôn nhân của chúng tôi không dính dáng đến sex. Không có cuộc hôn nhân nào hoàn hảo, phải không nào ? Đó là sự trưởng thành. Khi bạn hiểu rằng những giấc mơ màu hồng bạn đã có hồi nhỏ không nhất định phải thành sự thật. Bạn phải biết đánh đổi. Bạn phải hi sinh cho gia đình mình.

Bạn phải làm những việc đúng đắn, cho dù nó không hoàn hảo, và bạn phải biết ơn vì tất cả những đêm bạn đi ngủ mà không ngửi thấy mùi ngào ngạt của

hoa hồng đang héo úa.

Nghĩ về Jason nhắc tôi nhớ rằng sáng mai Ree và tôi cần phải nướng bánh sinh nhật cho anh. Có lẽ giờ tôi nên gói chiếc iPod lại, trong khi anh vẫn còn ở ngoài. Rồi ánh mắt tôi rớt trên chiếc máy tính và tôi nhận ra chỗ hổng trong kế hoạch của chúng tôi.

Đêm nào Jason cũng dùng máy tính. Có nghĩa là đêm nay, khi anh đi làm về và mở nó lên, điều đầu tiên anh có nguy cơ chú ý tới sẽ là biểu tượng iTunes mới toanh ở chính giữa thanh menu.

Thế là hỏng mất điều ngạc nhiên của chúng tôi.

Tôi ngồi lại máy tính, cố tính toán các lựa chọn của mình. Tôi có thể hủy cài đặt chương trình. Chúng tôi đã tải hết các bài hát yêu thích vào chiếc iPod thực thụ, vì thế tạm thời xóa phần mềm iTunes cũng chẳng thay đổi điều gì. Hoặc là …

Tôi có một kí ức mơ hồ rằng bạn có thể xóa những thứ trên màn hình bằng cách chuyển nó vào trong thùng rác. Tuy nhiên, mục đó vẫn bị kẹt trong thùng rác cho đến khi bạn ra lệnh chính thức cho nó xóa rỗng. Theo đó tôi có thể lôi cái biểu tượng iTunes vào trong thùng rác, tránh khỏi tầm nhìn của Jason, và chỉ cần để mặc nó ở đó. À há !

Trước khi làm thật, tôi quyết định thử sáng kiến của mình với một giáo án cũ, tôi tìm được tên file, đánh dấu nó, và kéo nó vào thùng rác. Rồi, tôi click đúp

vào biểu tượng thùng rác để xem có chuyện gì xảy ra. Thùng rác mở ra, và quả nhiên có cả giáo án của tôi. Cùng với nó còn có một mục khác, đánh nhãn là Ảnh 1.

Vì thế tôi click vào đó.

Hình ảnh đen trắng lờ mờ chiếm cả màn hình.

Và tôi phải nhét cả nắm tay vào miệng để đứa con gái đang ngủ say của tôi khỏi nghe thấy tôi hét lên.

*
* *

Khoảng cách giữa trường cấp hai Nam Boston tới nhà Jason và Sandra cỡ hơn 7 kilômet, hay là 8 phút lái xe. Khoảng cách ngắn ngủi ấy rất hoàn hảo trong lúc đi lại hằng ngày, khi Ree cần được đưa đón từ điểm A trong khi Sandra hoặc Jason lại phải lao tới điểm B.

Giờ Jason đếm từng dãy phố trong đầu, trong khi bám chặt vô lăng bằng cả hai tay và nghĩ rằng tám phút là quá ngắn. Anh không thể điềm tĩnh lại trong 8 phút. Anh không thể hiểu được tác động của Ethan Hastings trong 8 phút. Anh không thể hồi phục lại từ lời cảnh cáo u ám của Trung úy

D.D. Warren về con gái anh trong có 8 phút. Anh không thể chuẩn bị tinh thần cho điều sắp xảy đến, chỉ trong vòng có 8 phút.

Ree là người cuối cùng trông thấy mẹ con bé còn sống vào đêm thứ tư. Cảnh sát biết thế. Anh biết thế. Và theo định nghĩa,

còn một người khác có thể biết điều đó.

Cái người đã hãm hại vợ anh. Cái người có thể trở lại để hãm hại Ree.

“Con mệt, Ba ơi,” Ree đang rền rĩ ở đằng sau, dụi mắt. “Con muốn về nhà.”

Kể cả ông Smith cũng đã từ bỏ tư thế nằm ườn của nó để ngồi dậy và nhìn đăm đăm vào Jason chờ đợi. Con mèo muốn ăn tối, chắc là thế, đó là chưa kể đến nước sạch và một cái hộp nhỏ.

“Chúng ta đang về nhà hả Ba ? Con muốn về nhà Ba ơi.”

“Ba biết rồi, Ba biết rồi.”

Anh không muốn về. Anh nghĩ đến việc đưa cả hai tới một nhà hàng để ăn tối, và một nhà trọ rẻ tiền để ngủ. Hoặc là đổ đầy bình xăng và chạy tới Canada. Nhưng trong thời đại Báo động AMBER này, bỏ chạy không phải là một hành động ngẫu hứng, đặc biệt là với một đứa bé 4 tuổi và một con mèo màu da cam. Canada à ? Anh u ám nghĩ. Họ tới được biên giới Massachusetts đã là may lắm.

Ree muốn về nhà, và nhà có lẽ vẫn là nơi an toàn nhất. Anh có những cánh cửa thép, những cửa sổ đã được gia cố. Được cảnh báo trước tức là được trang bị vũ khí. Có lẽ anh đã không biết hết mọi chuyện diễn ra trong thế giới của vợ anh, đã không cảm nhận được mối nguy. Chà, giờ thì anh sẽ chú ý. Không đời nào anh để ai chạm vào con gái mình.

Hoặc là anh tự nói với mình như thế.

Tất nhiên, về nhà cũng có nghĩa là đối

diện với căn nhà trống rỗng mà không có sự đón chào vui vẻ của Sandy. Hay tệ hơn là phải đối mặt với cánh báo chí chắc chắn đang cắm trại trên sân trước nhà anh.

“Anh đã giết vợ mình thế nào hả Jason ? Dao, súng hay thắt cổ ? Cá là việc đó rất dễ dàng với anh, bằng vào những kinh nghiệm của anh …

Đáng lẽ anh nên thuê người phát ngôn, anh vẩn vơ nghĩ. Đó chẳng phải là cách mọi chuyện vẫn diễn ra ngày nay sao ? Trở thành nạn nhân của một tội ác, thuê cả một đội tháp tùng. Một luật sư để đại diện cho lợi ích của bạn, một người phát ngôn để nói thay gia đình bạn, và tất nhiên, cả một người quản lí để xử lí chuyện cuốn sách sắp ra lò và những hợp đồng làm phim nữa. Quyền riêng tư ư ? Yên tĩnh để sốc và thương tiếc ư ?

Chẳng ai thèm mảy may quan tâm nữa. Đứa con gái dính bầu của bạn bị bắt cóc và bị giết. Người vợ yêu quý bị giết trên tàu điện ngầm. Thi thể bạn gái bạn vừa mới được tìm thấy bị chặt chém trong một chiếc va li. Cuộc đời bạn đột nhiên trở thành tin tức của kênh truyền hình cáp. Quên chuyện lên kế hoạch đám tang đi, bạn cần phải xuất hiện trong Larry King. Quên chuyện cố giải thích cho con bạn rằng mẹ nó sẽ không về nhà nữa đi, bạn cần phải ngồi cùng với oprah.

Tội ác đồng nghĩa với sự nổi tiếng, cho dù bạn có thích hay không.

Anh thấy giận dữ. Sự giận dữ đột ngột, đầy nguy hiểm. Những khớp ngón tay anh trắng bệch trên vô lăng, và anh đang lái xe quá nhanh, trên tốc độ giới hạn rất nhiều.

Anh không muốn cuộc sống này. Anh không muốn phải nhớ thương vợ mình. Và anh không muốn phải lo sợ cho đứa con gái duy nhất của mình.

Anh buộc mình hít vào thật sâu, rồi thở ra thật chậm, thả dần chân ga, thả lỏng hai vai. Đẩy nó đi. Khóa lại thật chặt. Để nó đi. Rồi mỉm cười, bởi vì bạn đang trong chương trình Candid Camera .

Anh rẽ vào phố nhà mình. Quả nhiên, bốn chiếc xe đưa tin đang đậu nối đuôi nhau trong dãy nhà anh. Cảnh sát cũng đã ra ngoài. Chiếc xe tuần tra đậu ngay trước cửa nhà anh, hai sĩ quan mặc sắc phục đứng trên vỉa hè, tay đặt trên hông trong khi họ quan sát đám phóng viên trong những bộ vét bảnh choẹ và những thợ quay phim ăn mặc xoàng xĩnh. Những đài địa phương; câu chuyện còn chưa được phát lên các kênh quốc gia.

Chờ cho đến khi họ nghe chuyện về Ethan Hastings. Chắc sẽ được lên kênh quốc gia thôi.

Mắt Ree mở lớn ở ghế sau. “Có tiệc hả Ba ?” con bé háo hức hỏi.

“Có lẽ họ vui mừng vì chúng ta đã tìm được ông Smith.”

Anh chậm lại để rẽ vào, và lượt đèn flash đầu tiên lóe lên ngoài cửa sổ xe anh.

Anh cho xe tấp vào hè, đỗ lại. Phóng viên không thể xâm nhập vào bất động sản cá nhân, nên anh có kha khá thời gian để tháo dây an toàn, cởi dây cho con và tính toán cho ông Smith.

Người chồng đau khổ, người chồng đau khổ. Máy chụp ảnh đều có ống kính tele.

Anh sẽ mang ông Smith lại nhà, trong khi cầm tay Ree. Tha hồ cho bạn mổ xẻ bức ảnh - ông chồng mặt mày thâm tím và quấn băng một tay ôm chặt con mèo xinh xắn màu cam và tay kia dắt một cô bé xinh đẹp. Phải, chắc chắn anh sẽ nhận được thư của người hâm mộ.

Anh lại cảm thấy trống rỗng. Không điên tiết, không buồn, không tức giận, không gì hết. Anh đã tìm thấy miền đất của mình.

Ông Smith đứng trên đùi Jason, hé mắt nhìn ra ngoài cửa sổ vào đám náo động. Tai con mèo dựng đứng lên, đuôi nó xoắn lại lo lắng. Ở đằng sau, Ree đã tháo dây an toàn và đang nhìn chằm chằm vào anh chờ đợi.

“Con có thể ra ở phía này của ô tô không, cưng ?” anh khẽ hỏi.

Con bé gật đầu, nhìn vào hàng người lạ trên vỉa hè. “Ba ơi ?"

“Không sao, con yêu. Họ là các phóng viên. Việc của họ là hỏi các câu hỏi, giống việc của Ba vậy. Có điều là Ba viết ra mọi chuyện trên giấy, trong khi những phóng viên này nói về nó trên tivi.”

Con bé lại nhìn anh lần nữa, sự lo lắng của nó hiện dần trên những đường nét đang cau lại.

Anh vặn người trên ghế lái xe, chạm vào tay con bé. “Họ sẽ phải đứng trên vỉa hè, cưng ạ. Đó là luật. Vì thế họ không thể vào trong nhà chúng ta. Tuy nhiên, khi chúng ta bước ra khỏi xe, sẽ ồn ào lắm. Họ sẽ bắt đầu hỏi mọi loại câu hỏi điên rồ cùng một lúc, và hãy nhớ này - họ không giơ tay đâu.”

Việc đó làm con bé chú ý. “Họ không giơ tay á ?”

“Không. Họ nói chen ngang với người khác. Không chờ đến lượt, không nói xin thứ lỗi, không gì cả.”

Ree chớp mắt với anh. “Cô Suzie sẽ không thích thế,” con bé quả quyết nói.

“Ba hoàn toàn đồng ý. Và khi chúng ta ra khỏi xe, con sẽ thấy tại sao việc giơ tay ở trường là rất quan trọng, bởi vì nếu không … ”

Anh chỉ về đám đông ồn ào trên vỉa hè, và Ree thở dài não ruột. Sự lo lắng đã không còn. Giờ con bé đã được chuẩn bị tinh thần để ra khỏi xe, cho dù chỉ để lắc đầu trước cả đám người lớn không biết cách cư xử.

Jason cũng cảm thấy khá hơn. Sự thực là con gái 4 tuổi của anh còn biết điều hơn bọn ngốc ở bên ngoài, và đó là một việc cần phải ghi nhớ trong lòng.

Anh ôm ông Smith ở dưới cánh tay trái, và ấn mở cửa bên người lái. Câu hỏi

đầu tiên vượt qua sân, và các phóng viên tiến tới:

"Jason, Jason, Sandy đâu rồi ? Anh có biết tin tức gì về chỗ ở của cô ấy không ?"

"Có đúng là cảnh sát đã phỏng vấn cô con gái bốn tuổi của anh sáng nay không ? Ree thế nào rồi ? Nó có hỏi mẹ nó không ?"

"Anh có phải là người cuối cùng trông thấy Sandy còn sống không ?"

"Anh có thể nói gì với phóng viên về chuyện anh bị coi là nghi phạm trong trường hợp này ?"

Jason đóng cửa của mình, mở cửa cho Ree. Đầu cúi gằm, mèo kẹp chặt vào người, tay giơ ra cho Ree. Con gái anh mạnh dạn bước ra cửa sau. Nó nhìn thẳng vào đám phóng viên, và Jason nghe thấy nửa tá máy quay chớp và nháy cùng một lúc. Bức ảnh đáng tiền, anh nhận ra từ một góc nhìn khách quan. Con gái nhỏ của anh, đứa con gái xinh đẹp, dũng cảm của anh, vừa mới cứu anh khỏi trưng mặt lên chương trình tin tức lúc 5 giờ.

"Ba nói đúng Ba ạ." Ree nhìn lên anh. "Họ sẽ không bao giờ kiếm được huy chương cư xử tốt."

Lúc ấy anh mỉm cười. Anh cảm thấy ngực mình căng lên vì tự hào khi anh nắm tay con gái và quay khỏi đám báo chí đang gào thét, về phía thiên đường hiên trước nhà.

Họ đi qua được cái sân, Ông Smith thì vặn vẹo, Ree bước đi vững vàng. Họ tới

được bậc thềm, Jason phải thả tay Ree ra và tập trung vào con mèo hoảng loạn.

"Jason, Jason, anh có tổ chức đội tìm kiếm Sandy không ?"

"Sẽ có lễ thắp nến cầu nguyện cho vợ anh chứ ?"

"Còn những bản báo cáo về chuyện túi xách của Sandy được tìm thấy trên bàn bếp thì sao ?"

"Có phải Alan Dershowitz sẽ đại diện cho anh không Jason ?"

Chìa khóa lủng lẳng giữa các ngón tay anh, Jason lúng túng vật lộn với ông Smith, tìm đúng chìa. Vào trong, vào trong. Bình tĩnh và tự chủ.

"Những lời cuối cùng của Sandy là gì ?"

Rồi, ngay bên cạnh anh có tiếng kẹt không trông đợi của ván sàn.

Jason ngẩng phắt lên. Một người đàn ông vừa bước ra khỏi bóng râm ở cuối hàng hiên. Lập tức Jason bước lên trước con gái anh, được vũ trang bằng con mèo ở một tay và bộ chìa khóa nhà ở tay kia.

Người đàn ông bước ba bước về phía họ, ông ta đang mặc một bộ áo vét vải lanh màu xanh bạc hà bị nhàu và nắm chặt một cái mũ màu nâu méo mó. Mái tóc bạc đáng kinh ngạc phủ trên khuôn mặt dãi dầu mưa gió. Người đàn ông cười tươi, và Jason suýt thì làm rớt con mèo chết tiệt.

Người đàn ông tóc bạc mở rộng vòng tay, mỉm cười vui sướng với Ree và vui vẻ

kêu lên, “Xin chào, bông hoa nhỏ. Tới đây với Papa nào !”

CHƯƠNG HAI MƯƠI MỐT

JASON VỘI VÃ MỞ CỬA VÀ ĐẨY ÔNG SMITH VÀO trong. Anh đặt tay lên vai Ree. "Vào trong."

"Nhưng Ba ơi … "

"Vào trong ngay. Mèo cần ăn tối."

Đôi mắt Ree mở lớn, nhưng con bé nhận ra giọng điệu này, và làm như được bảo. Khi nó đã bước vào trong nhà, Jason đóng cửa lại sau lưng con bé, khóa lần nữa và quay sang người đàn ông tóc bạc.

"Ra khỏi đất của tôi"

Người mới đến nghiêng đầu sang một bên, có vẻ khó hiểu. Jason mới chỉ gặp bố của Sandy một lần trước đây, và giờ anh bị ấn tượng, cũng như khi đó đã bị ấn tượng, bởi cặp mắt xanh nhiều nếp nhăn và nụ cười rạng rỡ, chói sáng của ông ta. "Nào Jason, đó mà là cách chào hỏi bố vợ à ?"

Max đưa ra một bàn tay thân thiện. Jason lờ nó đi, nói dứt khoát: "Ra khỏi đất của tôi, nếu không tôi sẽ bảo họ bắt ông."

Max không di chuyển. Tuy nhiên khuôn mặt ông ta mất biểu cảm. Ông ta vặn cái mũ trong hai bàn tay, dường như đang cân nhắc các lựa chọn của mình. "Vợ con đâu con trai ?" cuối cùng vị thẩm

phán cũng nói, giọng điệu buồn rấu một cách thích hợp.

“Tôi sẽ đếm đến năm,” Jason nói. “Một … ”

“Nghe nói con bé mất tích hơn một ngày rồi. Bố trông thấy trên bản tin và đâm bổ tới sân bay ngay.”

“Hai.”

"Đó có phải cháu gái bố không ? Con bé có đôi mắt của bà ngoại nó, thật vậy. Một cô bé xinh đẹp. Thật xấu hổ vì không ai thèm nghĩ đến chuyện gọi cho bố khi nó ra đời. Bố biết Sandra và bố có nhiều điểm bất đồng, nhưng bố không thể nghĩ ra được việc gì mình đã làm mà đáng phải chịu cảnh không biết gì về một đứa trẻ ngọt ngào như thế.”

Ba.

“Bố ở đây để giúp đỡ, con trai ạ. Thực vậy. Có lẽ bố già rồi, nhưng vẫn còn chút sức lực.”

“Bốn.”

Ánh mắt Max nheo lại một chút, nhiều vẻ đánh giá hơn. “Có phải cậu đã giết đứa con gái duy nhất của tôi không, Jason Jones ? Bởi vì nếu đúng là cậu đã làm hại Sandra của tôi, tổn hại một cọng tóc trên đầu nó thôi … ”

“Năm.”

Jason bước khỏi hàng hiên. Max không đi theo anh ngay. Jason không ngạc nhiên. Theo lời Sandra, bố của cô đã sống như một thằng chột làm vua xứ mù. Ông ta là một thẩm phán được trọng vọng, một

quý ông miền Nam lịch sự. Mọi người tin cậy ông ta theo bản năng, đó là lí do vì sao không một ai từng xen vào giúp đỡ đứa con gái duy nhất của ông ta kể cả khi mẹ nó đổ thuốc tẩy xuống cổ họng nó.

Các phóng viên nhìn thấy anh đi lại, và họ giơ micro lên cao một cách lạc quan, hò hét to hơn nữa.

"Ree đâu rồi ?"

"Người đàn ông trên hiên nhà là ai ?"

"Anh có lời nào muốn nói với người đã bắt cóc Sandy hay không ?"

Jason dừng cạnh chỗ viên cảnh sát mặc thường phục đang đứng xa cánh báo chí nhất và ngoắc tay gọi anh ta qua. Biển tên của viên cảnh sát đề "Hawkes." Tuyệt vời, Jason cần một con diều hâu.

Viên cảnh sát ngoan ngoãn tới gần, không hề mong muốn chia sẻ cuộc nói chuyện của họ với thế giới hơn gì Jason.

"Ông già ở trên hiên kia," Jason lẩm bẩm. "ông ta không được chào đón trên đất nhà tôi. Tôi đã yêu cầu ông ta đi. Ông ta đã từ chối."

Viên cảnh sát nhướng một bên lông mày lên. Nhìn từ Jason sang các phóng viên rồi lại nhìn Jason như một câu hỏi không lời.

"Nếu ông ta muốn gây chuyện thì tùy ông ta," Jason trả lời bằng giọng thấp. "Tôi coi ông ta là một mối đe dọa tới con gái tôi, và tôi muốn ông ta đi."

Viên cảnh sát gật đầu, lôi ra một cuốn sổ gáy xoắn. "Tên ông ta là gì ?"

"Maxwell Black tới từ Atlanta, Georgia."

"Quan hệ ?"

"Chính xác mà nói, ông ta là bố của vợ tôi."

Viên cảnh sát mặc thường phục giật mình. Jason nhún vai. "Vợ tôi không mong bố cô ấy là một phần của cuộc đời con gái chúng tôi. Chỉ vì Sandy … đã ra đi không có nghĩa là tôi coi thường những chỉ dẫn của cô ấy."

"Ông ta có tuyên bố gì không ? Đe dọa anh hay con gái anh theo cách nào đó ?"

"Tôi coi sự hiện diện của ông ta là một mối đe dọa."

"Ý anh là anh có lệnh giới hạn ?" viên cảnh sát bối rối hỏi.

"Việc đầu tiên tôi làm vào sáng mai, tôi hứa như vậy." Đó là một lời nói dối, bởi vì Jason sẽ cần bằng chứng cho hành vi đe dọa, và các tòa án có thể đòi hỏi điều gì đó mạnh hơn là niềm tin của Sandy về chuyện Max yêu bà vợ tâm thần của ông ta hơn là đứa con gái bị ngược đãi.

"Tôi không thể bắt ông ta," viên cảnh sát nói.

Jason cắt ngang anh ta. "Tôi coi ông ta là kẻ xâm nhập bất hợp pháp. Làm ơn đưa ông ta ra khỏi phạm vi đất của tôi. Đó là tất cả những gì tôi yêu cầu."

Viên cảnh sát mặc thường phục không tranh cãi, chỉ nhún vai, như thể đang nói, "Đó là việc riêng của anh," và chuẩn bị đi

tới chỗ hiên trước nhà. Tuy nhiên Max có thể nhìn thấy dấu hiệu, ông ta đã tự mình đi xuống, nụ cười vui vẻ vẫn bám trụ trên mặt mặc dù cử động của ông ta hơi gượng, như một người đàn ông làm việc anh ta phải làm, chứ không phải việc anh ta muốn làm.

“Chắc là giờ tôi sẽ phải thuê khách sạn,” Max chấp nhận một cách đàng hoàng, gật đầu một lần về hướng Jason đứng.

Các phóng viên đã im lặng. Có vẻ như họ đang liên hệ sự xuất hiện của sĩ quan mặc thường phục với những hành động của ông già tóc bạc và giờ đang chăm chú theo dõi màn trình diễn.

“Tất nhiên,” Max nói với Jason, “tôi trông chờ được thăm cháu gái mình ngay sáng ngày mai.”

“Đừng hòng,” Jason điềm đạm trả lời, quay đầu đi về nhà nơi Ree đang đợi anh.

“Nào con trai, bố sẽ không nói thế nếu bố là con,” Max nói với theo anh.

Bất chấp ý định của mình, Jason thấy mình dừng bước, quay lại, nhìn bố vợ.

“Bố biết một chuyện,” ông già lặng lẽ nói, đủ khẽ để chỉ có Jason và viên cảnh sát mặc thường phục có thể nghe thấy. “Chẳng hạn: bố biết ngày con gặp con gái bố lần đầu tiên, và bố biết ngày cháu ngoại bố ra đời.”

“Không, ông không biết. Sandy chưa bao giờ gọi cho ông khi cô ấy có mang Ree.”

“Thông tin công cộng, Jason Jones ạ. Thông tin công cộng.

Giờ, con không nghĩ đã đến lúc để cho chuyện quá khứ trôi vào dĩ vãng à ?”

“Đừng hòng,” Jason kiên quyết nhắc lại, mặc dù tim anh đang đập mạnh. Lần thứ ba trong vòng một ngày, anh đã khám phá ra mối nguy hiểm nơi mà trước đó không hề có.

Anh quay lưng lại Maxwell, bước lên bậc thềm, mở khóa cửa. Anh đã mở được nó để thấy Ree đang đứng giữa lối vào, môi dưới con bé run run, đôi mắt long lanh nước.

Anh đóng cửa và con bé lao mình vào vòng tay anh.

“Ba ơi, con sợ. Ba ơi, con sợ !”

“Suỵt, suỵt, suỵt.” Anh ôm con bé thật chặt. Anh vuốt tóc con gái, hít vào mùi hương dầu gội dễ chịu No More Tears của hãng Johnson.

“Ba yêu con,” anh thì thầm trên đầu Ree, kể cả khi anh đang tự hỏi liệu Max có cướp nó khỏi tay anh không.

*
* *

Jason làm bánh quế cho bữa tối. Món điểm tâm dùng trong bữa tối đã trở thành thói quen, và những bước làm quen thuộc của việc trộn nước với bột bánh quế làm anh bình tâm lại. Jason đổ hỗn hợp vào vỉ nướng bốc khói. Ree ngồi trên mép bàn, chăm chú nhìn vào cái đèn đỏ của vỉ. Khi nó tắt đi là đến giờ ăn. Con bé rất nghiêm

túc với nghĩa vụ canh giờ của mình.

Jason lấy si-rô ra. Rót cho họ hai ly nước cam, rồi rán hai quả trứng cuối cùng còn trong tủ lạnh để con anh có bữa ăn gồm cái gì đó khác ngoài bột nhúng trong đường. Anh gần như có thể nghe thấy Sandy đang nói, “bánh quế với si-rô cây thích chỉ tốt hơn bánh rán một chút. Thành thực mà nói, Jason ạ, ít nhất cũng cho vào đó một quả trứng luộc kĩ hay cái gì đó.”

Mặc dù vậy cô không bao giờ phàn nàn nhiều quá. Bữa ăn yêu thích của cô là mì tóc tiên với nước sốt rượu vodka hồng, món mà cô ăn mỗi lần họ tới quán North End (Bắc Cực). Mì Pinkalicious, như cách Ree gọi, và hai người họ sẽ ăn nhồm nhoàm, cùng chia sẻ một bát mì với sự phàm ăn vui sướng.

Bàn tay Jason khẽ run. Anh khuấy trứng hơi quá làm rớt một giọt lên sàn nhà. Anh giẫm lên nó bằng ngón chân cái, và Ông Smith chạy tới để điều tra.

“Đèn tắt rồi,” Ree ngâm nga.

“Vậy được rồi. Ăn thôi !” Anh dùng giọng nhái Jim Carrey tốt nhất của mình và Ree cười khúc khích. Âm thanh tiếng cười của con bé làm anh thấy được an ủi. Anh không có mọi câu trả lời. Anh vô cùng lo lắng về những chuyện đã xảy ra ngày hôm nay, chưa nói đến việc có thể xảy ra ngày mai. Nhưng anh có giây phút này. Ree có giây phút này.

Những khoảnh khắc mới là quan

trọng. Mọi người khác không phải lúc nào cũng hiểu. Nhưng Jason thì hiểu.

Họ ngồi cạnh nhau bên bàn bếp. Họ ăn bánh quế. Họ uống nước cam. Ree di miếng trứng tráng quanh đĩa của con bé, đưa từng miếng qua đống si-rô trước khi cuối cùng cũng đút vào miệng.

Jason ăn thêm một miếng bánh quế nữa. Anh tự hỏi khi nào thì cảnh sát sẽ tới tịch thu máy tính của gia đình. Anh cắt bánh quế thành những miếng vừa ăn. Anh tự hỏi Ethan Hastings đã dạy Sandy được bao nhiêu về máy tính, và tại sao cô không bao giờ đem những nghi ngờ của cô hỏi Jason. Anh thêm một nửa số miếng bánh quế vào đĩa hoa cúc của Ree. Anh tự hỏi cách nào đau đớn nhất để mất con gái mình - vào tay cảnh sát, những người sẽ nhốt nó vào trại trẻ trong khi họ tới bắt anh vì vụ sát hại Sandy, hay vào tay bố của Sandy, khi ông ta tuyên bố trước tòa rằng Jason Jones không phải là bố đẻ của Clarissa Jones và vì thế không có quyền can thiệp vào đời con bé.

Ree đặt nĩa của nó xuống. “Con no rồi Ba ạ.”

Anh liếc vào đĩa của nó. “Bốn miếng bánh quế nữa vì con đã được 4 tuổi rồi.”

“Không.” Con bé nhảy khỏi chiếc ghế đẩu. Anh tóm tay nó, cau mày.

“Bốn miếng nữa, rồi con được phép rời khỏi bàn.”

“Ba không phải ông chủ của con.”

Jason chớp mắt, nhìn xuống nĩa của

mình. "Ba là Ba của con, vì thế có, Ba là ông chủ của con."

"Không, Mẹ mới là ông chủ."

"Cả hai đều là chủ."

"Không, chỉ có Mẹ thôi."

"Clarissa Jane Jones, con có thể ăn thêm bốn miếng bánh quế nữa, hoặc con sẽ phải ngồi ở cầu thang nghỉ."

Ree hếch cằm vào anh. "Con muốn Mẹ cơ."

"Bốn miếng nữa."

"Sao Ba lại mắng Mẹ ? Sao Ba lại làm Mẹ buồn ?"

"Ngồi lại vào ghế đi, Ree."

Con bé giậm chân. "Con muốn Mẹ cơ ! Mẹ đã bảo con là Mẹ sẽ về nhà. Mẹ đã bảo con là Mẹ sẽ không bỏ con."

"Ree … "

"Mẹ đi làm, rồi Mẹ về. Mẹ đi cửa hàng rồi Mẹ về. Mẹ đã bảo con, Mẹ đã hứa với con, Mẹ luôn luôn về nhà mà !"

Jason cảm thấy ngực mình thắt lại. Ree đã có một giai đoạn bám mẹ khi con bé khóc lóc mãi mỗi khi Sandy đi ra ngoài. Vì thế Sandy bắt đầu một trò chơi nhỏ mà cô đọc được trong cuốn sách dạy trẻ nào đó, luôn luôn thông báo với Ree khi cô sắp đi, và luôn ôm Ree ngay khi về nhà. Thấy không, nhìn Mẹ này Ree. Mẹ về rồi. Mẹ luôn về nhà. Mẹ sẽ không bao giờ bỏ con. Không bao giờ !'

"Mẹ sẽ đưa con đi ngủ," Ree đang nói, cằm vẫn còn hếch lên bướng bỉnh. "Đó là việc của Mẹ. Ba đi làm, Mẹ đưa con đi

ngủ. Đi làm đi Ba. Đi đi !"

"Ree à … "

"Con không muốn Ba ở đây nữa. Ba phải đi đi. Nếu Ba đi Mẹ sẽ về. Đi làm đi. Ba phải đi làm."

"Ree … "

"Đi ra, đi ra đi. Con không muốn thấy Ba nữa. Ba là người xấu."

"Clarissa Jane Jones."

"Thôi đi, thôi đi !" Con bé bịt hai tay vào tai. "Thôi la hét đi, con không muốn nghe Ba la hét nữa."

"Ba không la hét." Nhưng giọng anh có cao lên.

Con gái anh tiếp tục nói như thể nó không hề nghe thấy anh. "Những bước chân giận dữ, những bước chân giận dữ. Con nghe thấy tiếng bước chân khó chịu của Ba trên cầu thang. Ra đi, ra đi, ra đi. Con muốn Mẹ ! Không công bằng, không công bằng. Con muốn Mẹ con !"

Rồi con gái anh vặn vẹo tránh khỏi anh và vừa khóc vừa chạy lên cầu thang.

Jason để con bé đi. Anh lắng nghe tiếng Ree lao sầm sập trên hành lang. Anh nghe tiếng rầm xa xăm khi con bé đóng sầm cửa phòng nó. Rồi anh chỉ còn lại một mình bên bàn bếp, với chiếc bánh quế ăn được một nửa và trái tim tràn đẫy ân hận.

Ngày thứ hai vợ anh mất tích và con gái anh đã suy sụp.

Anh nghĩ, trong sự châm biếm cay đắng, tốt hơn Sandy nên chết đi, nếu

không anh sẽ giết cô vì chuyện này.

*
* *

Cảnh sát trở lại đúng 8 giờ 45 tối. Jason đang đứng ở giữa bếp, nhìn chằm chằm vào chiếc máy tính gia đình vốn không còn là máy tính gia đình nữa, thì họ bước lên bậc thềm nhà.

Anh mở cửa. Trung úy Warren dẫn đầu.

Cô đưa ra lệnh khám trước mặt anh, đọc một mạch bằng những từ chuyên môn về họ được phép đi đâu và được phép tịch thu cái gì. Đúng như anh nghi ngờ, họ sẽ lấy chiếc máy tính, cũng như những thiết bị điện tử nhỏ khác, bao gồm nhưng không giới hạn ở những thiết bị trò chơi, iPod, BlackBerry và Palm Pilot.

"Thiết bị trò chơi là gì ?" anh hỏi cô ta, trong khi những cảnh sát và kĩ thuật viên tràn vào nhà anh. Bên kia phố, đèn hồ quang đã bật sáng do báo chí bắt gặp hành động ấy và lại chuẩn bị cho một vòng chụp ảnh mới.

"Xbox, Gameboys, Playstation 2, bộ Wifi, .v.v. và .v.v."

"Ree có một chiếc Leapster," anh gợi ý. "Nếu cô muốn lời khuyên của tôi thì trò Cars hay hơn trò quay phim Disney Princess, nhưng tất nhiên những kĩ thuật viên khám nghiệm có thể tự mình đánh giá."

D.D. nhìn anh lạnh lùng. "Lệnh khám cho phép chúng tôi tịch thu mọi đồ điện

tử chúng tôi thấy là cần thiết, thưa ông. Vì thế vâng, chúng tôi sẽ tự đánh giá lấy."

Từ "thưa ông" làm anh bực bội, nhưng anh mặc kệ. "Ree đang ngủ," anh thấy mình nói. "Con bé đã có một ngày rất dài. Nếu cô có thể yêu cầu cảnh sát làm ơn giữ im lặng giùm … "

Anh cố tỏ ra nhã nhặn, mặc dù có lẽ giọng anh hơi cao lên ở cuối câu. Anh cũng đã có một ngày dài, và sắp tới sẽ là cả một đêm dài.

"Chúng tôi là dân chuyên nghiệp," viên trung úy thông báo với anh cứng ngắc. "Chúng tôi sẽ không cướp bóc nhà anh. Chúng tôi chỉ lấy từng thứ một cách lịch sự thôi."

D.D. gọi một sĩ quan mặc thường phục qua. Cảnh sát Anzaldi, có vẻ như vậy, phải nhận công việc không mấy dễ chịu là làm bảo mẫu cho anh tối hôm đó. Viên cảnh sát đưa anh tới phòng khách, nơi Jason ngồi vào chiếc ghế sô pha đôi, rất giống như anh đã làm ngày hôm trước. Chỉ có điều lần này không có Ree. Không có cơ thể bé nhỏ dựa vào anh, cần đến anh, giữ lấy anh, ngăn anh không gào thét vì thất vọng với mọi chuyện.

Vì thế Jason nhắm mắt lại, đặt hai tay sau đầu và ngủ.

Khi anh mở mắt ra, 45 phút đã trôi qua và Trung úy D.D. Warren đang nhìn xuống anh trong cơn giận dữ không nói thành lời.

"Anh làm cái quái gì thế ?"

"Nghỉ ngơi."

"Nghỉ ngơi à ? Chỉ có thế thôi à ? Vợ anh đang mất tích, vậy mà anh lại nghỉ à ?"

"Tôi cũng đâu có tìm được cô ấy trong khi bị kẹt trên một chiếc ghế sô pha phải không ?"

D.D. có vẻ ghê tởm. "Có cái gì đó sai nghiêm trọng trong con người anh."

Anh nhún vai. "Lúc nào đó hãy hỏi một thành viên SWAT. Cô phải làm gì một khi đã được kích hoạt nhưng chưa được triển khai ? Cô ngủ. Để khi đến lúc cô sẽ sẵn sàng ra đi."

"Quan điểm của anh về chuyện này là thế à ? Anh là một chiến binh tinh nhuệ nào đó đã được kích hoạt nhưng chưa được triển khai à ?" Cô ta có vẻ nghi ngờ.

"Gia đình tôi đang gặp khủng hoảng, và tất cả những gì tôi có thể làm được là ở bên con gái tôi. Đã được kích hoạt, nhưng chưa được triển khai."

"Anh có thể để con bé lại với ông ngoại." Viên trung úy nói những lời này một cách khách quan, nhưng có ánh sáng trong mắt cô ta. Vậy là cô ta đã nghe nói. Tất nhiên rồi. Rõ ràng mọi cảnh sát mặc thường phục trong những ngày này đều ba hoa về từng chi tiết đời sống của anh cho Trung úy Warren.

"Không, cảm ơn," anh nói.

"Tại sao không ?"

"Tôi không thích những bộ vét vải lanh."

Nhưng D.D. sẽ không bỏ qua việc đó dễ dàng. Cô ta ngồi xuống ngay đối diện anh, đặt hai khuỷu tay lên đầu gối, hoàn toàn là sự tò mò bình thường. Trong khi đó trong bếp có tiếng cửa chạn bát bị mở, đóng, tiếng ngăn kéo bị kéo ra và đẩy vào. Anh nghĩ chiếc máy tính đã bị mang đi. Chiếc iPod đã bị tịch thu từ trong ngăn kéo tủ của anh. Có lẽ họ còn lấy cả đồng hồ báo thức của anh nữa. Ngày nay mọi thứ đều đi kèm với chip điện tử, và bất kì chip điện tử nào cũng có thể được lắp ráp để lưu trữ mọi loại thông tin. Có một trường hợp rất đình đám vào năm ngoái khi một doanh nhân đã lưu trữ hàng đống tài liệu phạm tội về tài chính của ông ta vào chiếc máy Xbox của con trai.

Jason hiểu rõ các điều khoản trong lệnh khám xét. Anh chỉ muốn làm cho viên trung úy tóc vàng xinh đẹp phải vất vả một chút vì nó.

“Anh đã nói Sandy và ông bố cô ta từ mặt nhau", D.D. đang nói.

“Đúng.”

"Tại sao ?"

"Chỉ có Sandy mới có quyền nói".

“Giờ cô ta hiện đang không có ở đây, vì thế có lẽ anh có thể giúp tôi.”

Anh cần phải nghĩ về việc đó. Tôi nghĩ nếu tôi hỏi ông già, ông ta sẽ nói con gái ông ta còn trẻ, cứng đầu cứng cổ và liều lĩnh khi cô ấy gặp tôi.”

“Ồ thế à ?”

“Và tôi nghĩ, là một điều tra viên dày

dạn, cô có thể tự hỏi điều gì đã xảy ra mà khiến cô ấy liều lĩnh và bất trị đến như thế ?”

“Ông ta đã đánh cô ta à ?”

"Tôi không chắc.”

“Mắng chửi cô ta ?” D.D. nhướng một bên lông mày.

“Tôi nghĩ nhiều khả năng mẹ cô ấy đã đánh cô ấy nhừ tử, và ông ta không bao giờ thèm ngăn bà ta. Bà mẹ đã chết, nên Sandy không cần phải hận bà ta nữa. Còn ông già lại là chuyện khác … ”

“Cô ta không bao giờ tha thứ cho ông ta ?”

Anh nhún vai. “Một lần nữa, cô phải hỏi cô ấy.”

“Tại sao anh lại chèn chốt cửa sổ vậy Jason ?”

Anh nhìn vào cô. “Bởi vì thế giới này đầy rẫy bọn quái vật, và tôi không muốn chúng cướp con gái tôi.”

“Nghe có vẻ thái quá.”

"Chỉ bởi vì cô lo xa không có nghĩa là chúng sẽ không bắt được cô.”

Cô ta mỉm cười một chút. Việc đó làm nếp nhăn hiện trên khóe mắt cô, hé lộ tuổi tác của cô, nhưng dường như cũng làm cô chợt có vẻ mềm mại hơn. Dễ tiếp cận hơn. Anh nhận ra cô ta là một điều tra viên giỏi. Và anh đang mệt mỏi, khiến việc kể cho cô ta nghe mọi chuyện càng ngày càng có vẻ như một ý kiến hay. Đặt hết vấn đề của anh lên vai Trung úy cảnh sát thông minh, xinh đẹp Warren. Để cho cô giải

quyết đống lộn xộn.

"Lần cuối Sandy nói chuyện với bố cô ta là khi nào ?" D.D. hỏi.

"Ngày cô ấy rời thị trấn cùng tôi."

"Cô ta không bao giờ gọi điện cho ông ta à ? Không một lần nào từ khi chuyển tới Boston à ?"

"Không."

"Kể cả vào ngày cưới của hai người, ngày sinh con gái hai người cũng không."

"Không."

D.D. nheo mắt. "Vậy tại sao giờ ông ta lại ở đây ?"

"Nói là ông ta thấy bản tin Sandy biến mất và đã đâm bổ ra sân bay."

"Tôi hiểu rồi. Đứa con gái đã cắt đứt quan hệ của ông ta bị mất tích, và giờ ông ta lại tới thăm à ?"

"Cô phải đi hỏi ông ta."

D.D. nghiêng đầu sang một bên. "Anh đang nói dối tôi, Jason ạ. Và anh biết sao tôi biết không ?"

Anh không chịu trả lời.

"Anh nhìn xuống về bên trái. Khi con người ta cố nhớ điều gì đó họ nhìn lên về bên trái. Tuy nhiên, khi họ cố trốn tránh sự thật, họ nhìn xuống về bên trái. Một thứ vặt vãnh thú vị họ đã dạy chúng tôi ở trường thám tử."

"Và cô mất bao nhiêu tuần mới tốt nghiệp được ?"

Môi cô ta lại cong lên trong nụ cười nửa miệng ấy. "Theo như cách cảnh sát Hawkes hiểu," viên trung úy tiếp tục nói,

"Maxwell có vài ý kiến về chuyện cháu ngoại của ông ta. Trong đó nói rằng anh không phải bố đẻ của con bé."

Jason không trả lời. Anh muốn trả lời. Anh muốn hét lên rằng tất nhiên Ree là con gái anh, sẽ luôn là con gái anh, không thể là gì ngoài con gải anh, nhưng viên trung úy tốt bụng không đặt câu hỏi, và quy tắc đầu tiên của việc thẩm vấn là không bao giờ trả lời những câu hỏi bạn không buộc phải trả lời.

"Ree sinh ra khi nào ?" D.D. thúc giục.

"Vào ngày ghi trên giấy khai sinh của con bé," anh quả quyết nói. "Mà tôi chắc là cô đã đọc rồi."

Cô ta lại cười với anh. "20 tháng sáu, năm 2004, tôi tin là vậy.

Anh không nói gì.

"Còn ngày anh gặp Sandy lần đầu ?"

"Mùa xuân năm 2003 " Anh đảm bảo nhìn vào mắt cô ta và tuyệt đối, chắc chắn không nhìn xuống.

- D.D. lại nhướng mày lên nghi ngờ. "Lúc ấy Sandy mới có mười bảy."

"Thì tôi chưa bao giờ nói ông già đó không có lí do để ghét tôi."

"Vậy tại sao Maxwell lại tin rằng anh không phải bố của Ree ?"

"Cô phải đi hỏi ông ta."

"Chiều tôi đi. Rõ ràng anh biết ông ta rõ hơn tôi."

"Không thể nói tôi biết ông ta chút nào. Sandy và tôi không thực sự có kiểu quan hệ dẫn-đến-gặp-bố-mẹ."

“Anh chưa bao giờ gặp bố của Sandy trước ngày hôm nay à ?

“Chỉ gặp thoáng qua thôi.”

Cô ta nhìn anh. “Còn gia đình anh ?”

Không có.

“Anh là sản phẩm của sự thụ tinh trong trắng à ?”

“Điều kì diệu vẫn xảy ra hằng ngày mà.”

Cô ta đảo mắt với anh. “Được rồi, vậy thì hỏi bố Sandy vậy. ông ngoại Black. Anh cướp con gái ông ta khỏi tay ông ta,” cô ta tuyên bố. “Chuyển tới cái bang miền Bắc tồi tệ này và rồi không thèm báo cho ông ta khi cháu ngoại ông ta ra đời.”

Jason nhún vai.

“Tôi nghĩ Thẩm phán Black có lí do chính đáng để tức giận với cả anh và Sandy. Có lẽ đó là lí do giờ ông ta quay lại. Con gái ông ta đã ra đi, và con rể là nghi phạm chính. Một bi kịch gia đình là cơ hội của người đàn ông kia.”

“Tôi sẽ không cho ông ta quyền tiếp cận Ree.”

“Anh có lệnh giới hạn không ?”

“Tôi sẽ không cho ông ta quyền tiếp cận Ree.”

“Thế lỡ ông ta đòi kiểm tra huyết thống ?”

“Không thể. Cô đã đọc giấy khai sinh rồi.”

“Anh được nêu là bố đứa bé, do đó ông ta không có lí do khả thi. Biện hộ của Howard K.Stern .”

Một cái nhún vai khác.

D.D. mỉm cười với anh. “Như tôi còn nhớ, người đàn ông kia đã thắng trong cuộc tranh cãi ấy.”

“Hãy hỏi tôi ai đã đặt những thanh chắn trên cửa sổ đi.”

"Cái gì cơ ?"

“Hỏi tôi ai đã đặt thanh chắn trên cửa sổ đi. Cô cứ đi vòng vo mãi. Cô cứ rào đón chỗ ấy như thể nó sẽ cho cô biết điều gì đó về tôi.

“Thôi được. Ai đã đặt những thanh chắn trên cửa sổ của anh ?”

“Sandy. Ngay ngày hôm sau khi chúng tôi dọn vào ở. Cô ấy đã mang thai chín tháng, chúng tôi phải xếp đặt cả nhà, vậy mà điều đầu tiên cô ấy làm là gia cố tất cả các cửa sổ.”

D.D. nghĩ về chuyện đó. “Biết bao nhiêu năm như thế mà cô ta vẫn còn khóa ông bố ở ngoài à ?”

“Cô nói đấy, không phải tôi.”

Cuối cùng D.D. cũng đứng dậy khỏi ghế. “Chà, việc đó đã không hiệu quả, bởi vì ông bố đã trở lại và ông ta có nhiều ảnh hưởng hơn là anh nghĩ.”

“Thế sao ?”

“Hóa ra ông ta đã học cùng trường luật với một trong các thẩm phán quận của chúng ta.” Cô ta lật lật tờ lệnh của mình. “Chứ anh nghĩ ai đã kí lệnh khám cho chúng tôi ?”

Jason cố không nói lời nào, nhưng rõ ràng việc đó chẳng thành vấn đề, vì màu

sắc trắng bệch trên mặt anh đã làm anh lộ tẩy.

“Vẫn không biết vợ anh ở đâu hả ?” D.D. hỏi từ ngưỡng cửa.

Anh lắc đầu.

“Quá tệ. Thực sự sẽ là điều tốt nhất cho tất cả mọi người nếu chúng tôi tìm thấy cô ta. Đặc biệt là khi cần nhắc tới tình trạng của cô ta.”

“Tình trạng của cô ấy ?”

D.D. lại nhướng lông mày lên lần nữa. Lần này, không thể nhầm lẫn chuyện có tia sáng đắc thắng trong mắt cô ta. “Lại một điều nữa họ dạy anh ở trường thám tử. Làm sao để tịch thu thùng rác của người ta và làm sao để đọc một que thử thai.”

“Cái gì ? Ý cô là … ”

“Đúng đấy, Jason ạ. Sandy đang có thai.”

CHƯƠNG HAI MƯƠI HAI

NGỦ VƠI NGƯỜI LẠ KHÔNG PHẢI LÀ VIỆC DỄ DÀNG đối với phụ nữ. Đàn ông làm việc ấy dễ dàng hơn. Họ rút ra, xóa dấu vết và bước tiếp. Đối với phụ nữ, toàn bộ quá trình ấy khác hẳn. Bản chất chúng tôi là những vật chứa, sinh ra để nhận một người đàn ông vào bên trong chúng tôi, tiếp đón anh ta, chấp nhận anh ta, giữ anh ta. Chúng tôi khó xóa dấu vết hơn. Khó bước tiếp hơn.

Tôi thường nghĩ về chuyện này trong những đêm đi spa của mình, thường là khi tôi đang rời khỏi khách sạn, tìm đường về nhà, cố chuyển từ một con điếm phóng đãng thành một bà mẹ được kính trọng.

Có phải tôi đã cho đi quá nhiều ? Có phải đó là lí do tại sao tôi cảm thấy trong suốt như thể chỉ một cơn gió mạnh cũng thổi bay tôi mất ? Tôi tắm. Tôi xát xà phòng, chà rửa, kì cọ, làm đi làm lại. Tôi cố xóa đi những dấu vân tay của quá nhiều người đàn ông trên cơ thể mình, cũng như tôi cố đẩy hình bóng những khuôn mặt đầy dâm dục của họ khỏi tâm trí mình.

Tôi làm việc đó không tệ. Thành thực mà nói, hai thằng nhóc từ đêm đầu tiên ấy

… tôi thậm chí chẳng thể nhận ra chúng trong một hàng người. Và cả lần tiếp theo và tiếp theo nữa. Tồi có thể dễ dàng quên mất họ. Nhưng tôi không thể tha thứ cho họ, và việc đó thậm chí còn vô lí.

Tôi đã bắt đầu một truyền thống mới trong các đêm đi spa. Sau khi trở về phòng khách sạn của mình, tôi cuộn tròn thành một quả bóng và khóc nức nở. Tôi không biết tôi đang khóc cho ai. Cho chính tôi hay những giấc mơ về tương lai mà tôi đã từng có ? Cho chồng tôi, và những hi vọng mà có lẽ anh đã mong cho chúng tôi ? Cho con gái tôi, người vẫn nhìn lên tôi thật ngọt ngào mà không hể biết tí gì về những chuyện mẹ nó thực sự đã làm khi đi vắng ?

Có lẽ tôi đang khóc cho tuổi thơ của tôi, cho những giờ phút yêu thương và an toàn mà tôi đã không bao giờ có, khiến cho một phần sa đoạ nào đó trong con người tôi vẫn còn tiếp tục trừng phạt bản thân mình, cứ như thể tôi đang làm tiếp công việc mẹ tôi còn bỏ dở.

Một ngày nọ, đứng trước tấm gương của khách sạn, nhìn vào những vết bầm tím thật lớn đang từ từ thẫm lại trên mạng sườn tôi, tôi chợt nhận ra rằng tôi không còn muốn làm việc này nữa. Rằng bằng cách nào đó tôi đã yêu chồng mình. Rằng bằng cái việc không bao giờ chạm vào tôi, trên thực tế anh đã trở thành người đàn ông đặc biệt nhất trong cuộc đời tôi.

Tôi muốn về nhà. Tôi muốn cảm thấy được an toàn.

Đó là một lời thề hay, bạn không nghĩ vậy sao ?

Không may là tôi không giỏi sống sạch sẽ, lành mạnh. Tôi phải bị đau, tôi phải bị trừng phạt.

Nếu không phải bởi tự mình gây ra, thì ít nhất cũng do người khác làm.

Khi tôi lần đầu tiên trông thấy bức ảnh trên màn hình máy tính, chỉ một hình ảnh đen trắng mô tả tội ác không nói nói thành lời đối với một cậu bé còn nhỏ và yếu ớt như thế, đáng lẽ tôi phải thu dọn cho Ree và bỏ đi. Đó là một việc làm thông minh và hiểu biết.

Không cần phải phí thời gian với việc phủ nhận. Đúng là Jason tốt bụng, chu đáo và theo chỗ tôi biết thì là một người bố tuyệt vời. Đâu có nghĩa là những người đàn ông đáng kính trọng của gia đình lại không có những bí mật nhỏ bẩn thỉu ? Trong tất cả mọi người, đáng lẽ tôi phải biết điều đó.

Đó có phải là một cái vòng tròn bạo lực không ? Trong những nỗ lực toan tính của tôi để trốn chạy khỏi gia đình, để kiếm một người đàn ông tôi đã nghĩ là hoàn toàn đối lập với bố tôi, tôi đã lao thẳng vào vòng tay một con quái vật khác ? Có lẽ bóng tối biết nói chuyện với bóng tối. Tôi đã không cưới chồng tôi vì tôi tưởng anh sẽ cứu tôi; tôi đã cưới anh để được ở lại với con quỷ mà tôi đã biết.

Tôi biết vào giây phút tôi nhìn thấy bức ảnh ấy, tôi đã cảm thấy một sự khuấy động sâu bên trong cái phần xấu xa của mình. Một cảm giác nhận biết cay đắng. Đột nhiên, người chồng hoàn hảo của tôi chẳng tốt đẹp hơn tôi là mấy, và Chúa giúp tôi, tôi thích thế. Tôi thực sự thích như thế.

Tôi tự nói với mình rằng tôi cần thêm thông tin. Tôi tự nói với mình chồng tôi đáng được xét lại. Một tấm ảnh rành rành trong thùng rác không làm nên tên tội phạm. Có lẽ anh đã vô tình nhận nó và lập tức xóa nó đi. Có lẽ nó đã bật ra từ một website nào đó và anh đang tìm cách bỏ nó. Sẽ có một lời giải thích hợp lí nào đó. Đúng không ?

Sự thực là, Jason đã về nhà đêm hôm đó và tôi vẫn không thể nhìn vào mắt anh. Sự thực là anh đã hỏi tôi buổi tối của tôi thế nào, và tôi đã bảo anh "ổn cả."

Tôi là một chuyên gia nói dối. Tôi rất xuất sắc trong việc giả vờ bình thường.

Và một phần giận dữ, kinh khủng nào đó trong tôi đang vui mừng vì lại một lần nữa đứng đầu.

Tôi đưa Ree đi học. Tôi bắt đầu dạy các môn xã hội cho khối lớp sáu. Tôi cân nhắc các lựa chọn của mình.

Bốn tuần sau, tôi bắt đầu hành động. Tôi đã làm vài nghiên cứu trên số học sinh và người bạn tốt của tôi, Cô Lizbet đã có ích như mọi khi.

Tôi tìm được Ethan Hastings trong

phòng máy tính. Cậu ta nhìn lên khi tôi bước vào phòng. Ngay lập tức cậu ta đỏ bừng mặt và tôi biết việc này sẽ còn dễ dàng hơn tôi đã nghĩ.

"Ethan," tôi nói, Cô Jones dễ thương, đáng kính trọng nói. "Ethan, cô có một dự án cho em đây. Cô muốn em dạy cô mọi thứ em biết về Internet."

*
* *

D.D. đang tức điên. Cô ra khỏi nhà của Jones, trượt vào trong ô tô và bắt đầu bấm nút trên điện thoại di động. Đã gần 11 giờ tối, quá muộn so với một cuộc chuyện trò lịch sự, nhưng mà, cô đang gọi cho một thanh tra của bang và anh ta thì đã quen với những việc này rồi.

"Cái gì ?" Thanh tra bang Massachusetts Bobby Dodge trả lời điện thoại. Anh có vẻ buồn ngủ và bực bội, rất hợp với tâm trạng của cô.

"Em có đánh thức anh không, cưng ?"

"Có." Anh cúp máy.

D.D. bấm nút Gọi lại; cô và Bobby đã quen nhau từ lâu, thậm chí hồi xưa từng là tình nhân. Cô thích gọi anh vào những giờ kì cục trong đêm. Anh thích cúp máy với cô. Kiểu đó hợp với họ.

"D.D.," lần này anh rên rỉ. "Anh đã trực bốn đêm liền rồi. Cho anh xin đi."

"Đời sống hôn nhân làm anh mềm yếu đi rồi," cô thông báo với anh.

"Anh tin cụm từ đúng đắn là 'lối sống cân bằng'."

“Thôi đi, trong thế giới của cớm, lối sống cân bằng là hai tay mỗi tay một cốc bia.”

Cuối cùng anh cũng cười. Cô có thể nghe thấy tiếng ga giường sột soạt, anh đang vươn người lên. Cô thấy mình đang căng tai ra, lắng nghe tiếng rì rầm khe khẽ của vợ anh.

Việc đó làm cô đỏ mặt, cảm thấy như một kẻ tọc mạch, và cô thấy biết ơn vì mình đang không trong một cuộc họp truyền hình.

Cô có chút yếu lòng dành cho Bobby Dodge mà đến chính cô cũng không giải thích nổi. Cô đã bỏ anh, nhưng không thể để anh ra đi. Một việc cho bạn thấy rằng những người đàn bà thông minh, tham vọng lại là kẻ thù tồi tệ nhất của chính họ.

“Được rồi, D.D., rõ ràng là em đang có chuyện gì đó bận tâm.”

“Khi anh còn là lính bắn tỉa trong đội STOP của bang, anh có ngủ không ?”

“Ý em là ngủ nhiều hơn bây giờ ?”

“Không, ý em là, khi anh đã được triển khai, anh có ngủ một giấc ngắn không ?”

“D.D., em đang nói về cái quái gì đấy ?”

“Anh có xem tin tức không ? Người phụ nữ mất tích ở Southie ấy ?”

“Ngủ qua cuộc họp báo lúc sáng, nhưng Annabelle đã kể với anh là tóc em rất tuyệt.”

D.D. cảm thấy nguôi ngoai vì câu ấy, một việc thật là ngớ ngẩn. “À, ừ, tối nay em ở nhà đó, tịch thu máy tính, ta đa, ta đa, ta đa, và nghe nhé, giữa lúc đội khám nghiệm đang làm việc, người chồng ngủ gật trên ghế sô pha đôi.”

“Thật à ?”

“Thật, chỉ nhắm mắt lại, dựa đầu ra sau và ngủ. Anh nói em nghe, lần cuối anh thấy người thân của một người bị mất tích ngủ gật giữa cuộc điều tra là khi nào ?”

“Anh nghĩ việc đó kì cục thật.”

“Chính xác. Vì thế em đã gọi anh ta dậy, và nghe nhé: anh ta cho em một bài bốc phét về SWAT nói rằng khi bạn đã được kích hoạt nhưng chưa được triển khai, việc thiết thực phải làm là ngủ, để bạn sẵn sàng hành động.”

Im lặng. Và rồi, “gã đó làm nghề gì ấy nhỉ ?”

“Phóng viên. Làm việc tự do cho tờ Nhật báo Boston.”

“Hử.”

“Hử cái gì ? Em không gọi anh để nghe cằn nhằn, em gọi anh để xin ý kiến chuyên môn.”

Cô có thể thực sự trông thấy anh đảo mắt ở trên giường. “Chà, thế này nhé: với hầu hết các tình huống đơn vị chiến lược trong ngành cảnh sát, em được kích hoạt và triển khai tương đối cùng lúc. Nhưng anh biết anh ta có ý gì - vài người trong đội của anh từng là cựu quân nhân của

những đơn vị đặc biệt. Navy Seals, lực lượng trinh sát hải quân, kiểu như thế. Và đúng, anh đã thấy những người này ngủ ngay giữa đồng cỏ, trong phòng thể chất của trường học hay trên khoang sau xe tải. Có vẻ như đúng là kiểu quy tắc nào đó cho quân nhân - nếu bạn không làm gì thì tốt hơn là đi ngủ, để sau đó bạn làm việc được."

"Cứt thật," D.D. nói, và cắn môi dưới.

"Em nghĩ anh ta là cựu quân nhân à ?"

"Em nghĩ anh ta có thể lừa cả quỷ. Đồ khốn kiếp đó."

Giờ là một tiếng ngáp. "Muốn anh chạy tên anh ta không ?" Bobby đề nghị.

"Này, em không cần bộ đồ vía nào của bang thò mũi vào cuộc điều tra của em," D.D. xù lông.

"Bình tĩnh nào, tóc vàng hoe. Em gọi anh đấy chứ."

"Chuyện đáng ngạc nhiên là," cô nói tiếp như thể không nghe thấy anh nói. "Người vợ mất tích không để lại lời nhắn nào, và tất nhiên bọn em nghi anh ta, vì thế bọn em tịch thu thùng rác của anh ta. Bọn em tìm được que thử thai. Dấu cộng."

"Thật à ?"

"Thật chứ. Vì thế em quyết định phục kích anh ta bằng tin đó tối nay. Để xem anh ta phản ứng ra sao. Bởi vì anh ta chưa bao giờ nhắc tới chuyện đó, và anh sẽ nghĩ là một ông chồng phải báo cáo với anh nếu người vợ mất tích của anh ta đang mang thai chứ."

"Nhân nói việc đó … "

Cô ngừng lời. Chớp mắt. Cảm thấy dạ dày mình rớt cái bộp. "Ui chà chà," cuối cùng cô cũng nói. "Ý em là, khi nào, như thế nào, ở đâu ?"

Anh cười phá lên. "Như thế nào và ở đâu có lẽ không cần thiết, nhưng Annabelle sẽ sinh vào đầu tháng tám. Cô ấy hồi hộp, nhưng khỏe."

"Trời đất. Ý em là, chúc mừng anh. Chúc mừng cả hai người. Việc đó … tuyệt quá." Và đúng vậy thật. Cô thực có ý đó. Hay sẽ có ý đó. Chết tiệt, cô cần quan hệ với ai đó.

"Vậy được rồi," cô hắng giọng, cố hết sức để nghe có vẻ cứng cỏi. Đây là Trung úy cảnh sát D.D. Warren, lúc nào cũng là công việc. "Về nghi phạm của em. Tối nay, em đã phục kích anh ta bằng tin tức ấy … "

"Em đã kể với anh ta là vợ anh ta có thai."

Chính xác.

"Nhưng sao em biết que thử đó là của người vợ ?"

"Em không biết. Nhưng cô ta là phụ nữ trưởng thành duy nhất trong nhà, và họ không tiếp khách, ý em là không bao giờ, vì thế đó là một dự đoán an toàn. Mấy cậu ở phòng thí nghiệm sẽ kiểm tra ADN trên que thử cho chắc, nhưng em phải chờ tới ba tháng mới lấy được kết quả, và hãy thành thật đi, Sandra Jones chẳng có đến ba tháng."

“Chỉ hỏi thôi mà,” Bobby nói.

“Vì thế, để cho có lợi thế chiến lược, em đã thả quả bom tấn vào giữa cuộc nói chuyện của bọn em.”

"Và ?"

“Anh ta chẳng phản ứng gì cả. Không có gì hết. Mặt anh ta trống rỗng tới mức như thể em chỉ nói trời mưa kìa.”

“Hử.”

“ừ. Anh sẽ biết nếu anh ta ngạc nhiên, nhưng mà, đáng lẽ anh ta phải xúc động chứ, bởi vì giờ cả vợ và đứa con chưa sinh của anh ta đều có thể gặp nguy hiểm. Đáng lẽ anh ta phải nhảy lên ghế, bắt đầu hỏi han, quỷ thật, bắt đầu đòi những câu trả lời. Đằng này anh ta chẳng làm gì ngoại trừ ngồi đó như thể chúng em đang nói về thời tiết.”

“Nói cách khác, có thể anh ta đã biết,” Bobby nói tiếp. “Vợ anh ta có thai với người đàn ông khác, anh ta giết cô ấy, giờ anh ta đang xóa dấu vết của mình. Đó không phải là ngành khoa học tên lửa, D.D. ạ. Quỷ thật, nó như là xu hướng cả nước rồi.

“Và nếu chúng ta đang nói về một người bình thường, em đồng ý với anh.”

“Định nghĩa ‘bình thường’ đi,” Bobby nói.

Cô thở dài nặng nề. Đây là chỗ mọi việc trở nên u ám. “Được rồi, em đã đối mặt với người đàn ông này hai ngày nay. Anh ta điềm tĩnh. Lạnh như Bắc cực là khác. Khác thường một cách căn bản tới

mức có thể phải dành cả đời trị liệu tâm lí, uống sáu loại thuốc và cấy ghép lại toàn bộ cá tính. Nhưng anh ta là con người như thế, và em đã chú ý tới cái kiểu đóng băng hoàn toàn của anh ta."

"Tức là ?" Bobby bắt đầu tỏ ra sốt ruột. Được rồi, cũng gần nửa đêm rồi.

"Càng là việc cá nhân, thì anh ta càng đóng chặt. Như sáng nay. Bọn em thẩm vấn đứa con gái bốn tuổi của anh ta trước mặt anh ta. Con bé nhắc lại những lời cuối cùng của mẹ nó, mà em phải nói để anh biết là nghe không hứa hẹn tí nào cả. Và anh ta dựa vào bức tường ở đằng sau như thể một cái công tắc vừa được tắt. Anh ta ở đó, nhưng không ở đó. Đó là điều em đã nghĩ tối nay khi em bảo anh ta rằng vợ anh ta có thai. Anh ta biến mất. Chỉ như thế thôi. Cả hai bọn em đều đang ở trong phòng, nhưng anh ta đã ra đi."

"Em chắc là anh không thể làm gì với anh ta hử ?"

"Đồ chết tiệt," D.D. thông báo với anh.

"Anh cũng yêu em, cưng ạ." Cô nghe thấy anh lại ngáp nữa, rồi cạ mặt vào đầu bên kia của điện thoại. "Thôi được rồi, vậy là em có một khách hàng thực sự lạnh, người có vẻ như từng được huấn luyện chiến thuật và biết làm sao để trụ vững dưới sức ép vô cùng lớn. Em nghĩ anh ta là từng thuộc lực lượng đặc biệt à ?"

"Bọn em đã cho chạy vân tay của anh

ta trên hệ thống nhưng chẳng bắt gặp gì cả. Ý em là, nếu anh ta làm những vụ tối mật, được phân loại cực cao kiểu James Bond thì những nhiệm vụ đó sẽ không có trong hồ sơ, nhưng việc phục vụ trong quân đội sẽ khiến anh ta phải có trong hệ thống chứ, đúng không ? Chúng ta sẽ phải tìm thấy mảnh hình ghép ấy chứ."

"Đúng. Trông anh ta thế nào ?"

D.D. nhún vai. "Kiểu như Patrick Dempsey. Tóc dày gợn sóng, mắt tối màu sâu thẳm … "

"Ôi vì Chúa. Anh đang tìm một nghi phạm, không phải cuộc hẹn sắp đặt"

Cô đỏ mặt. Cô chắc chắn, chắc chắn là cần quan hệ với ai đó. "Một mét tám, nặng 77 kg, ngoài ba mươi, tóc và mắt sẫm màu, không có dấu hiệu nhận biết đặc trưng hay để râu."

"Cơ thể ?"

"Gọn gàng."

"Nào, để xem, nghe đúng như một lính đặc nhiệm đấy. Những gã to con sẽ không qua được kì huấn luyện sức chịu đựng, đó là lí do vì sao em luôn phải tìm những gã nhỏ con trong phòng." Bobby nghe có vẻ tự mãn khi nói điều này.

Vốn là cựu lính bắn tỉa, anh hoàn toàn hợp với mẫu nhỏ con, nguy hiểm.

"Nhưng anh ta lại có hồ sơ," cô ngâm nga.

"Cứt thật." Bobby bắt đầu có vẻ mệt. "Được rồi, có những thứ gì hiện lên ?"

"Giấy chứng nhận kết hôn, bằng lái

xe, số Bảo hiểm xã hội, và các tài khoản ngân hàng. Những thứ cơ bản."

"Giấy khai sinh ?"

"Vẫn còn đang tìm."

"Vé phạt vi phạm tốc độ, vé cầu đường ?"

"Không có."

"Thẻ tín dụng ?"

"Một."

"Nó được mở khi nào ?"

"Ừm … " D.D. phải nghĩ một lúc, cố nhớ lại điều cô đã đọc trong báo cáo. "Trong vòng 5 năm trở lại đây."

"Để anh đoán nhé, cùng trong khoảng thời gian mở các tài khoản ngân hàng," Bobby nói.

"Giờ khi anh nhắc đến, hầu hết các hoạt động tài chính đều rơi vào cùng khoảng thời gian Jason và vợ anh ta chuyển tới Boston."

"Chắc rồi, nhưng tiền từ đâu mà ra ?"

"Chuyện đó bọn em cũng vẫn đang tìm."

Lần này anh im lặng lâu hơn. "Tóm lại," Bobby nói thật chậm, "em có một cái tên, một bằng lái xe, và một số Bảo hiểm xã hội, mà không có hoạt động nào trước 5 năm qua."

D.D. giật bắn mình. Cô đã không hẳn nghĩ sự việc theo cách đó, nhưng giờ khi anh nói tới … "Ừ. Được rồi. Chỉ có các hoạt động trong 5 năm trở lại đây thôi."

"Thôi nào, D.D. em nói anh nghe. Bức tranh đó có gì không ổn nào ?"

“Chết tiệt,” D.D. kêu lên. Cô đập mạnh vào vô lăng. “‘Jones chỉ là một cái tên giả, đúng không ? Em biết mà. Em biết ngay mà. Em cứ nói mãi như thế. Bọn em càng biết thêm về gia đình này thì càng thấy mọi thứ có vẻ … vừa đúng quá. Không quá bận rộn, không quá buồn tẻ. Không quá quảng giao cũng không quá tách biệt. Mọi thứ đều vừa đúng, chết tiệt thật, nếu cả hai người này nằm trong chương trình bảo vệ nhân chứng, em sẽ cứa cổ tay mất.”

“Không thể nào,” Bobby đảm bảo với cô.

“Tại sao không ?” Cô thực sự không muốn vụ của mình là một phần của chương trình bảo vệ nhân chứng.

“Bởi vì nếu đúng thế thì mấy ông cảnh sát liên bang đã cày nát cái mông em rồi. Đã 48 giờ, và sự biến mất của người vợ đã được công khai. Không đời nào họ không tới tìm em đâu.”

Việc đó khiến cô thấy khá hơn. Chỉ có điều: “Thế thì là gì ?”

“Hoặc anh ta hoặc cô ta nằm trong chương trình. Nhưng một trong hai người đã có một danh tính mới. Phải tìm xem đó là người nào.”

Từ lời Bobby, D.D. coi cái tin về một cái tên giả là ý kiến của chuyên gia. Rốt cuộc, anh đã lấy một người phụ nữ có ít nhất một tá tên, có khi còn hơn. Rồi cô nghĩ ra. “Ông Smith. Khốn nạn. ông Smith !”

“Ông Smith may mắn nhỉ,” Bobby dài giọng.

“Nó là một con mèo. Con mèo của họ. Em đã không bao giờ liên hệ. Nhưng nghĩ về việc này xem. Gia đình ông bà Jones, cùng với con mèo của họ, Ông Smith. Đó là một câu đùa trong gia đình, chết tiệt ! Anh nói đúng, họ đang đùa giỡn bọn em.”

“Anh bỏ phiếu cho Ngài Bắc cực.”

“À cứt thật,” D.D. rên rỉ. “Đúng là vận may của em. Em có một nghi phạm chính mà theo vẻ bề ngoài thì là một phóng viên hiền lành, với một danh tính bí mật. Anh biết nghe giống ai rồi chứ ?

“Anh không biết. Ai cơ ?”

“Siêu nhân chết tiệt.”

CHƯƠNG HAI MƯƠI BA

KHI JASON 14 TUỔI, GIA ĐÌNH ANH ĐÃ ĐI TỚI SỞ thú. Anh đã quá tuổi và quá hoài nghi đối với loại dã ngoại này, nhưng em gái anh, Janie thì vô cùng yêu bất cứ con gì có lông, bởi vậy vì Janie, anh đã đồng ý đi tới sở thú.

Anh sẽ làm hầu như mọi chuyện vì Janie, một thực tế mà mẹ sốt sắng tận dụng.

Họ đi mấy vòng. Quan sát bọn sư tử ngủ, gấu trắng ngủ, voi ngủ. Jason đã nghĩ, thật ra một người còn cần phải xem bao nhiêu con thú ngủ nữa ? Họ đi qua khu trình diễn côn trùng không nói lời nào, mà chui vào Thế giới bò sát. Ở tuổi lên mười, Janie không thực sự thích rắn, nhưng vẫn thích ré lên trong lúc nhìn vào bọn rắn, vì thế việc đó có lí một cách điên khùng.

Không may, con vật đinh của buổi trình diễn - con mãng xà Miến Điện bạch tạng - lại đang được che đi với tấm biển viết, *Ra ngoài ăn trưa. Thành thật xin lỗi, Mãng xà Polly*.

Janie đã cười khúc khích, nghĩ rằng việc ấy khá khôi hài. Jason nhún vai, bởi vì với anh có vẻ như con mãng xà sẽ lại là một sinh vật say ngủ nữa, vậy nên anh đi

sát sau em gái khi bố anh dẫn cả hai ra cửa. Tuy nhiên vào giây cuối cùng, Jason liếc nhìn lại và nhận ra tấm bảng không che hết mặt kính. Từ góc độ này anh có thể nhìn lén vào trong, và Polly không phải đang ra ngoài ăn trưa, Polly đang ăn trưa, một bữa trưa rất dễ thương nữa, con vật đang run rẩy trên mặt đất trong khi con rắn khổng lồ nhe nanh và bắt đầu quá trình chậm rãi, khó nhọc lôi con thỏ rừng vào trong những đường xoắn ốc màu vàng khổng lồ của mình.

Chân anh tự động ngừng bước. Anh đứng đó bất động đến cả phút, có lẽ là hai phút, không thể nhìn đi nơi khác, khi từng phân một đám lông màu nâu, cái cơ thể mới bị làm cho ngạt thở kia biến mất vào trong cổ họng sáng lấp lánh của con rắn.

Vào lúc nhìn chằm chằm con thỏ đã chết ấy anh nghĩ: *Tao biết chính xác mày cảm thấy thế nào.*

Rồi bố anh chạm vào cánh tay anh, và anh theo bố đi ra để tiến vào mùa hè cháy bỏng của bang Georgia.

Bố anh cẩn thận theo dõi anh suốt cả ngày hôm đó. Tìm kiếm dấu hiệu của cái gì ? Chứng rối loạn tâm thần ? Sự suy sụp thần kinh sắp xảy đến ? Những cơn bộc phát bạo lực ?

Việc đó đã không xảy ra. Không bao giờ xảy ra. Jason đã trải qua mỗi ngày như ngày trước đó, từng bước đau đớn, từng giây đau đớn, một cậu bé gầy nhẳng, còi cọc một cách đau thương, chỉ được vũ

trang bằng cái nhìn xa xôi diệu vợi

Cho đến khi anh được 18 tuổi và nhận khoản thừa kế của Rita. Bố mẹ anh có tổ chức tiệc cho anh không ? Janie có mua quà cho anh không ?

Anh không bao giờ biết. Bởi vì vào sáng sớm ngày Jason tròn 18, anh đã đi thẳng đến ngân hàng, rút sạch hai triệu ba trăm ngàn đô la, và biến mất.

Anh đã từng trở về từ cõi chết. Anh không bao giờ định làm tổn thương gia đình mình nặng nề đến thế một lần nữa.

**
** *

Sandy đã có thai.

Anh nên làm gì đó.

Càng nghĩ việc Sandy mang thai càng gây tò mò. Ý nghĩ ấy lởn vởn ngay trước mắt anh. Nó là cái gì đó anh có thể nói ra, có thể lặp lại, nhưng mấy tiếng ấy anh vẫn nghe như không phải tiếng Anh.

Sandy đã có thai.

Anh nên làm gì điều gì đó.

Cảnh sát đã đi cả. Họ dọn dẹp bữa tiệc của mình sau 1 giờ sáng. Chiếc máy tính đã mất. Cả iPod của anh, Leapster của Ree. Vài chiếc hộp cũng biến mất khỏi tầng hầm, có lẽ là những hộp đựng phần mềm cũ. Anh không biết. Anh không quan tâm. Anh đã kí vào biên bản vật chứng ở chỗ họ bảo anh kí, và chẳng có gì tạo nên khác biệt với anh cả.

Anh tự hỏi đứa bé có phải của anh hay không.

Anh sẽ mang Ree đi trốn, anh vẩn vơ nghĩ. Có một chiếc hộp kim loại mỏng ở trên gác mái, bị nhét đằng sau những miếng cách nhiệt dày, trong đó chứa hai cái chứng minh thư giả và gần hai mươi lăm ngàn đô la loại tiền mệnh giá lớn. Chồng tiền ấy nhỏ một cách đáng ngạc nhiên, cái hộp kim loại không to hơn cuốn tiểu thuyết bìa cứng là mấy. Anh biết cảnh sát sẽ không thể phát hiện ra nó trong lúc lục soát, bởi vì nó là loại phát hiện sẽ lập tức làm dấy lên những câu chuyện.

Anh sẽ trèo lên cầu thang lên gác mái, lấy cái hộp, cho nó vào trong cặp máy tính. Anh sẽ đánh thức Ree khỏi giường, cắt mái tóc xoăn dài màu nâu của con bé, và đội cho nó chiếc mũ lưỡi trai màu đỏ. Tròng thêm bộ áo liền quần và chiếc áo sơ mi màu xanh nữa và nó sẽ ra dáng một cậu bé Charlie, đi du lịch cùng với ông bố vừa mới cạo râu sạch sẽ của nó.

Họ sẽ phải chuồn ra cửa sau để tránh báo chí. Trèo lên hàng rào. Anh sẽ tìm một chiếc xe ô tô cách đây vài dãy phố và lái trộm đi. Cảnh sát sẽ tưởng họ sẽ tới Ga phía Nam, vì thế thay vào đó anh sẽ lái xe tới ga Amtrak trên đường 128. Ở đấy anh sẽ đỗ chiếc xe ăn cắp đầu tiên và tìm cho mình chiếc thứ hai. Cảnh sát sẽ theo dõi tất cả tàu đi miền Nam, bởi vì đó là việc mà mọi người vẫn làm, đúng không nào ? Họ đi về phương nam, có lẽ là tới New York, nơi một người rất dễ dàng biến mất

Vậy thì, anh sẽ lái chiếc xe ăn cắp thứ hai về phương bắc, tới tận Canada. Anh sẽ nhét “Charlie” vào trong cốp và mặc một chiếc áo khoác thể thao, đeo kính viền đen dày cộp. Chỉ là một doanh nhân khác vượt biên giới đi Lasik. Các trạm gác ở biên giới đã quá quen với những việc như thế.

Rồi, một khi anh và Ree đã tới Canada, họ sẽ biến mất. Đó là một đất nước rộng lớn, rất nhiều đất đai và rừng xanh. Họ có thể tìm được một thị trấn nhỏ và bắt đầu lại từ đầu. Tránh xa khỏi Max. Xa khỏi sự nghi kị của cảnh sát Boston.

Ree có thể chọn một cái tên mới. Anh sẽ kiếm việc làm, có lẽ là ở cửa hàng tạp hóa.

Họ có thể sống thế nhiều năm trời. Chừng nào anh còn chưa đụng tới chiếc máy tính.

Sandy đã có thai.

Anh nên làm gì đó.

Anh không biết là làm gì.

*

* *

Cân nhắc thêm thì thấy anh không thể bỏ chạy. Chưa được. Anh cần phải cứu Ree. Lúc nào cũng là vì Ree. Nhưng anh muốn, anh cần phải biết chuyện gì đã xảy ra cho Sandy. Và anh muốn, anh cần được biết về đứa bé. Anh cảm thấy trong 48 giờ qua, định mệnh đã chặt hết chân anh. Và bây giờ, nó đang đung đưa củ cà rốt một cách tai ác.

Anh có thể là bố.

Nếu anh không thể chạy thì anh cần một chiếc máy tính. Thực ra, anh cần chiếc máy tính của anh và cần phải hiểu Sandy đã làm được gì. Thằng bé Ethan 13 tuổi đã dạy cho cô được bao nhiêu ?

Theo chỗ anh được biết, chiếc máy tính gia đình vẫn còn nằm an toàn trong khu văn phòng của tờ Nhật báo Boston.

Nhưng làm sao để lấy lại nó ? Anh có thể lôi Ree theo anh tới văn phòng. Lần này cảnh sát sẽ bám theo anh, và có lẽ cả hai ba phóng viên nữa. Chỉ sự xuất hiện của anh thôi cũng sẽ làm họ nghi ngờ. Loại người chồng đau khổ gì mà lại đánh thức con giữa đêm để đi làm hai ngày liên tiếp ?

Nếu cảnh sát thấy nghi ngờ quá, họ có thể sẽ kiểm tra những chiếc máy tính ở Nhật báo Boston. Đặc biệt là nếu Ethan Hastings chịu nói cho họ biết. Sandy đã tìm ra bao nhiêu rồi ? Cô đã kết nối được những mảnh ghép nào mà không bao giờ đem vấn đề ra hỏi anh ? Chắc cô giận dữ lắm. Tức giận. Sợ hãi.

Nhưng cô đã không hề nói một lời.

Có phải lúc ấy cô đã có nhân tình không ? Có phải nguyên nhân là vì vậy ? Cô tìm được tình nhân, và rồi, một khi bắt gặp những file trong máy tính, cô đã quyết định bỏ rơi Jason. Chỉ có điều lúc ấy cô phát hiện ra mình đã có thai. Của anh ? Của người đàn ông kia ? Có lẽ cô đã cố chia tay bạn trai. Có lẽ việc đó đã khiến người kia tức giận, và hắn ta đã hành

động.

Hoặc có thể, vào đêm thứ tư, được trang bị những hiểu biết mới từ Ethan Hastings, Sandy đã phát hiện ra các file trong máy tính của Jason. Vào giây phút ấy, cô nhận ra cô đang mang trong mình con của một con quái vật. Vì thế cô đã … làm gì ? Bỏ chạy giữa đêm hôm mà không buồn mang ví hay thay quần áo ư ? Quyết định chỉ cứu một đứa con trong khi bỏ rơi đứa còn lại ư ?

Chẳng có ý nghĩa gì cả.

Thế là anh phải trở lại với người đàn ông khác duy nhất mà anh biết trong đời Sandy - Ethan Hastings. Có lẽ cậu ta đã giả định một mối quan hệ thân mật hơn với Sandy. Có lẽ cô đã cố bảo cậu ta đó chỉ là một sai lầm. Bằng vào tất cả chỗ thời gian cậu ta đã dành cho cô, cố giúp cô đánh lừa chồng mình, Ethan hẳn đã coi việc này mang tính cá nhân. Vì thế cậu ta đã tới nhà giữa đêm hôm và …

Sát nhân trẻ tuổi nhất ở Mỹ đã bị kết tội giết hai người ở tuổi mười hai, vì thế đối với Jason mà nói, Ethan Hastings đủ độ tuổi cần thiết đối với một tên điên có khả năng giết người. Tuy nhiên, vấn để vận chuyển có vẻ hơi phức tạp. Làm thế nào một thằng bé 13 tuổi tới được nhà Jason ? Đi xe đạp chăng ? Đi bộ ? Và một đứa trẻ gầy gò như Ethan Hastings có thể vứt thi thể của một người phụ nữ trưởng thành ? Lôi tóc kéo cô ra ngoài chắc ? Vắt cô qua ghi-đông xe của cậu ta ?

Jason ngồi xuống bàn bếp, đầu quay quay. Anh mệt mỏi. Kiệt sức thật sự. Đây là những giây phút anh phải cẩn trọng. Bởi vì ý nghĩ của anh có thể đi lang thang, và anh sẽ đột nhiên thấy mình ở trong căn phòng luôn bốc mùi như đất mới cày và lá thối rữa ấy. Anh sẽ cảm nhận được tiếng lạo xạo của hàng trăm con nhện bò qua má và tóc anh. Rồi anh sẽ nhìn thấy một, hay hai ba con vật lông lá béo mập sục sạo, chạy ngang qua chiếc giày tennis của anh, hay chạy xuống ống quần anh, hay ngang qua vai anh, điên cuồng tìm nơi trốn thoát.

Bởi vì bạn phải trốn thoát. Có nhiều thứ trong bóng tối tồi tệ hơn những con nhện e thẹn, hoảng loạn rất nhiều.

Anh muốn nghĩ về Janie. Cách cô bé và chỉ mình cô bé chào mừng anh về nhà với cái ôm thật chặt. Anh muốn nhớ lại cảm giác ngồi cạnh cô bé trên sàn nhà, ngoan ngoãn về những chú kì lân trong khi cô bé bi ba bi bô nói về tầm quan trọng của màu tím, hoặc về việc tại sao nó muốn sống trong một lâu đài khi lớn lên.

Anh muốn nhớ lại cái nhìn của cô bé trong ngày sinh nhật thứ mười hai, khi anh đã dành hết tiền của mình để cho nó cưỡi ngựa trong một ngày, bởi vì họ không phải kiểu gia đình có thể mua nổi một chú ngựa con.

Và anh muốn tin rằng vào buổi sáng ngày sinh nhật thứ 18 của anh, khi cô bé thức dậy và phát hiện phòng anh lại một

lần nữa trống trơn, nó đã không khóc, đã không nhớ anh. Anh đã không làm tan vỡ trái tim của cô em gái một lần nữa.

Bởi vì trong những ngày này anh đã học được một bài học. Anh đã học được rằng làm người thân của người mất tích theo cách nào đó cũng kinh khủng như chính người bị mất tích vậy. Anh đã học được rằng sống với quá nhiều câu hỏi còn khó khăn hơn cả làm người có tất cả các câu trả lời.

Và anh đã học được rằng sâu thẳm trong tim mình, anh sợ Burgerman vẫn còn sống và khỏe mạnh. Vì lí do nào đó, bằng cách nào đó, con quái vật từ tuổi thơ của Jason sẽ trở về cướp gia đình anh khỏi tay anh.

*
* *

Jason đi đi lại lại thêm 10 phút nữa. Hoặc có lẽ là 20 hay 30 phút. Đồng hồ đang điểm, mỗi phút lại tiến dần tới một buổi sáng nữa mà không có vợ anh.

Max sẽ trở lại.

Cả cảnh sát nữa.

Và thêm nhiêu phóng viên nữa. Giờ là cả các chương trình cáp. Kiểu như Greta Van Susteren và Nancy Grace. Họ sẽ gây những áp lực riêng. Một cô vợ xinh đẹp mất tích trong nhiều ngày. Người chồng đen tối bí ẩn với quá khứ mờ ám. Họ sẽ mở toang đời anh cho cả thế giới được thấy. Và ở đâu đó tại Georgia, ai đó sẽ liên hệ sự việc và chính họ sẽ gọi những cú

điện thoại …

Rồi cả Max và cảnh sát sẽ có công cụ thực sự để cướp con gái anh khỏi tay anh. Anh còn bao lâu nữa ? Đến trưa ? Đến 2 giờ chiều ? Có lẽ họ sẽ phanh phui câu chuyện vừa kịp đưa vào bản tin lúc 5 giờ. Việc đó sẽ cho họ thêm tỉ suất xem đài. Một phát thanh viên tin tức nào đó sẽ thấy những ngôi sao của anh ta tăng lên.

Còn Jason … làm thế quái nào mà anh có thể nói tạm biệt với con gái anh ?

Tệ hơn là, chuyện gì sẽ xảy ra cho con bé ? Mẹ nó đã mất, giờ lại bị kéo khỏi tay người bố duy nhất mà nó từng biết … Ba ơi, ba ơi, ba ơi …

Anh phải suy nghĩ. Anh phải hành động.

Sandy đã có thai.

Anh cần phải làm gì đó.

Không thể tiếp cận với máy tính của anh. Không thể đối mặt với Ethan Hastings. Không thể chạy trốn. Phải làm gì ? Phải làm gì ?

Sau 2 giờ một chút, phương hướng hành động cuối cùng của anh chợt đến với anh.

Việc đó sẽ liên quan đến chuyện bỏ lại con gái anh đang ngủ trên lầu. Trong bốn năm qua, anh chưa từng làm việc gì như thế. Lỡ con bé thức dậy ? Thấy ngôi nhà lại một lần nữa vắng tanh và bắt đầu la hét kích động thì sao ?

Hoặc lỡ như có ai khác ở đây, ai đó lẩn lút trong bóng tối, chờ Jason phạm

phải sai lầm đầu tiên để có thể lao vào bắt lấy Ree ? Con bé biết điều gì đó về đêm thứ tư. D.D. tin điều đó; anh cũng tin. Nếu ai đó đã bắt cóc Sandy, và nếu người đó cũng biết Ree là một nhân chứng …

D.D. đã thề là cảnh sát đang theo dõi nhà anh. Một lời hứa hay một lời đe dọa. Anh phải hi vọng nó là cả hai.

Jason đi lên gác, thay sang chiếc quần jean màu đen và áo len đen. Anh dừng ngoài cửa phòng Ree, lắng tai nghe tiếng cử động. Rồi khi sự im ắng làm anh mất can đảm, anh phải hé cửa mở để đảm bảo với mình rằng con gái bốn tuổi của anh vẫn còn sống.

Con bé nằm ngủ cuộn tròn một đống, cánh tay vắt ngang mặt, ông Smith chui dưới đầu gối nó.

Và lúc ấy Jason nhớ lại một cách chính xác, sống động cái giây phút anh lần đầu nhìn con bé trôi vào thế giới này. Nó mới nhăn nheo và nhỏ bé và xanh tím làm sao. Hai nắm tay nhỏ tí của nó. Đường nhăn mím chặt của cái miệng kêu khóc. Cách mà anh lập tức, vô phương cứu chữa yêu từng xentimét trên người con bé. Con gái anh. Điều kì diệu của riêng anh.

"Con là của Ba," anh thì thầm.

Sandy đã có thai.

"Ba sẽ giữ con an toàn."

Sandy đã có thai.

"Anh sẽ giữ tất cả an toàn."

Anh bỏ lại con gái và đi bộ xuống phố.

CHƯƠNG HAI MƯƠI BỐN

BẠN CÓ BIẾT ĐIỀU GÌ LÀM BẠN MẤT THỜI GIAN nhất để quen trong tù không ? Âm thanh. Tiếng ồn tuyệt đối, không ngừng nghỉ của bọn đàn ông, 24/7. Tiếng đàn ông gầm gừ, đàn ông đánh rắm, đàn ông ngáy, đàn ông quan hệ tình dục, đàn ông gào thét. Các bạn tù lầm bẩm trong thế giới ảo tưởng của riêng họ. Những tên tội phạm đã bị kết án, nói, nói và nói kể cả khi chúng đang ngồi bồn cầu, như thể việc đại tiện trước mặt mọi người bằng cách nào đó sẽ dễ dàng hơn nếu chúng nói chuyện trong toàn bộ sự việc quái gở ấy.

Tháng đầu tiên trong tù, tôi đã không chợp mắt được chút nào. Tôi bị choáng bởi mùi, bởi những hình ảnh, nhưng hầu hết là bởi tiếng động bất tận không bao giờ ngừng, không bao giờ cho bạn lấy ba mươi giây để trốn thoát tới cái góc xa xôi nào trong đầu óc bạn, nơi bạn có thể giả vờ bạn không phải 19 tuổi và việc này không xảy đến với bạn.

Tôi bị đánh hội đồng vào tuần thứ ba. Tôi biết việc đó nhờ vào tiếng giày đế mềm đột nhiên lạo xạo đằng sau tôi. Rồi tới những âm thanh truyền thống khác của nhà tù - tiếng thụp của nắm đấm một

người va vào thận của người khác, tiếng sọ rạn khi đập vào bức tường gạch, những tiếng kêu háo hức của đám thú vật trong sở thú khi tôi nằm thành một đống chết lặng, bộ quần áo màu da cam của tôi ở đâu đó giữa hai mắt cá chân khi một, hai, ba - trời ạ, có lẽ là nửa tá đàn ông lao vào.

Không ai vào tù mà trinh nguyên bước ra cả. Không đâu thưa ngài Bob.

Jerry tới thăm tôi vào tuần thứ tư. Vì khách duy nhất tôi từng có. Bố dượng tôi ngồi đối diện tôi, nhìn khuôn mặt bầm dập và đôi mắt mệt mỏi của tôi và bắt đầu cười phá lên.

"Đã bảo mày sẽ không tồn tại nổi một tháng mà, đồ rác rưởi hay càu nhàu."

Rồi bố dượng tôi đi.

Ông ta chính là người đã tố cáo tôi. Ông ta tìm được chồng thư của tôi, những lá thư tôi đã viết cho "Rachel." Vậy là ông ta gọi cho cảnh sát, nhưng trước đó đã phục kích tôi ngay khi tôi đi bộ từ trường về. Ông ta ném cái hộp sắt tôi dùng để trữ vài tài sản cá nhân vào trúng phía trên mắt tôi. Rồi ông ta đuổi theo tôi với những nắm đấm của mình.

Jerry cao 1 mét 87 và nặng 100 cân. Từng là ngôi sao bóng bầu, dục ở trường trung học hồi xưa rồi làm việc trên thuyền đánh tôm hùm trước khi ông ta mất hai ngón tay và phát hiện ra thay vì làm việc ông ta thích ăn bám đàn bà hơn. Mẹ tôi là người thứ nhất. Nhưng sau khi bà chết lúc tôi bảy tuổi, ông ta đã tìm được vài người

thế chân. Tôi chỉ là kẻ ăn nhờ ở đậu sau đó, không phải là gia đình, chỉ là một thằng nhóc tóc vàng hoe Jerry dùng để câu các cô mà thôi. Thậm chí còn không phải là con ông ta, tôi đã cố nói với họ, nhưng phụ nữ không quan tâm. Rõ ràng những người góa vợ gợi tình hơn, thậm chí cả những kẻ có cái bụng bia to bự chảng và chỉ còn có tám ngón tay.

Cú đấm của Jerry như xe tải hạng nặng, và tôi ngất xỉu sau cú đầu tiên. Ông ta bồi thêm hai mươi cú nữa, chỉ để cho tỉ mỉ. Rồi khi tôi đã bò dậy, ho ra máu, ông ta gọi cảnh sát tới dọn rác.

Cảnh sát chẳng hề phản đối khi họ bước qua cửa, chỉ gật đầu với Jerry, nhìn xuống thân thể tội nghiệp của tôi.

"Nó hả ?”

“Vâng. Và con bé chỉ mới mười bốn. Tôi bảo anh, nó là một thằng khốn nạn bệnh hoạn.”

Cảnh sát lôi tôi đứng dậy. Tôi vẫn còn đang ho ra máu, lảo đà lảo đảo, mắt sưng vù.

Rồi Rachel xuất hiện. Đang đi trên lối cho người đi bộ, chỉ vừa mới xuống khỏi xe buýt của trường, mải mê suy nghĩ. Rồi chậm rãi nhưng chắc chắn, cô ấy nhận ra cửa trước đã mở, cả một đám đồng phục màu xanh đang đứng ở đó. Tất cả chúng tôi đều thấy rằng cô ấy đã vỡ lẽ ra.

Rồi cô ấy bắt đầu hét và hét và hét khi nhìn vào cái mũi bị gãy và đôi mắt sưng vù của tôi.

Tôi đã muốn bảo cô ấy là tôi ổn.

Tôi đã muốn bảo cô ấy là tôi xin lỗi.

Tôi đã muốn bảo cô ấy là tôi yêu cô ấy và việc này là xứng đáng. Cơn đau, mọi thứ, tôi yêu cô ấy nhiều tới mức đó.

Nhưng tôi chẳng bao giờ nói được gì. Tôi ngất xỉu. Tới lúc tỉnh lại thì tôi đã ở trong phòng tạm giam của hạt và không bao giờ còn trông thấy Rachel nữa.

Tôi nhận tội cho cô ấy, tránh cho cô ấy nỗi đau khổ của phiên tòa đúng như luật sư biện hộ của tôi đã yêu cầu. Tôi từ bỏ tự do của mình. Từ bỏ tương lai của mình.

Nhưng các quan tòa sẽ bảo với bạn rằng đó không phải là tình yêu đích thực.

*

* *

Tôi biết tối nay tôi phải làm gì, và việc đó làm tôi bực điên lên. Nữ cảnh sát xinh đẹp sẽ trở lại. Cô ta có cái nhìn như thế trên mặt. Một con chó với cục xương. Và những gã ở ga-ra cũng sẽ ghé qua. Chỉ có điều chúng sẽ mang theo gậy đánh bóng chày và những cọc tiền xu trong nắm tay. Chúng cũng có cái nhìn như thế trên mặt - bạn biết đấy, những cái đầu cục mịch nhỏ dãi háo hức được trang bị bằng mấy cái chĩa ba.

Kể cả Wendell, cái gã phô trương chết tiệt cũng đã gọi điện cho tôi chiều nay. Đáng lẽ không ai trong chúng tôi được phép có thông tin cá nhân của những người còn lại, nhưng chắc chắn Wendell

đã hối lộ một kẻ xu nịnh nào đó chỉ để hắn có thể kiếm một ít thông tin nội bộ từ tôi. Hắn đã xem buổi họp báo về người phụ nữ bị mất tích và muốn nghe tất tật mọi chuyện. Nhớ nhé, không phải là hắn nghĩ tôi vô tội đâu. Cũng không phải hắn gọi điện tới để trợ giúp. Không, hắn chỉ muốn biết chi tiết. Chính xác thì Sandra Jones trông như thế nào, giọng nói thế nào, cảm giác của cô ta thế nào khi tôi làm cô ta trút hơi thở cuối cùng. Wendell không hề nghi ngờ chuyện tôi đã giết cô ta. Và hắn chẳng quan tâm. Hắn chỉ muốn tôi chia sẻ vinh quang để hắn có cái gì mới mẻ mà mơ tưởng trong lúc thủ dâm.

Mọi người đều có ý kiến của họ về tôi, và tôi thực‘sự phát ốm lên vì việc dó.

Vì thế tôi vào quầy rượu. Mặc kệ thời gian thử thách của tôi. Đằng nào tôi cũng bị bắt và tôi đã chẳng làm gì sai cả. Vì thế nói theo câu tục ngữ là đằng nào tôi chẳng phạm tội rồi, vì rõ ràng tôi đang phải chịu án phạt, nên tôi sẽ uống cho say. Không bia bọt gì cả. Tôi sẽ làm đúng cách.

Whiskey Mark của Maker. Đó là thứ mà bố dượng tôi lúc nào cũng mua. Tôi đã dùng nó vào cái đêm đầu tiên tôi quyến rũ Rachel. Rót cho cả hai những cốc rượu đầy có lẫn chanh. Một đôi trẻ buồn chán còn làm gì nữa sau giờ học ngoài việc ăn trộm rượu trong tủ ?

Tôi mua hai chai, thực sự đã tu ừng ực suốt trên đường về nhà, bởi vì giờ khi tôi đã quyết định làm người xấu, tôi

không muốn phải phí một giây phút nào. Tôi mở cái chai đầu tiên, uống thẳng từ chai. Một ngụm xuống, tôi gần như ho văng cả phổi ra. Tôi chưa bao giờ là người uống rượu giỏi, kể cả khi còn là một thiếu niên lông bông. Tôi đã quên mất whiskey có thể nóng cháy bỏng thế nào.

"Chúa ơi !" tôi hổn hển. Nhưng cứ uống, ối, tôi cứ uống.

Sau nửa chai, bụng tôi thấy ổn và ấm áp và tôi đã bắt đầu thấy bình tĩnh hơn, thậm chí thảnh thơi hơn. Hoàn hảo cho việc tôi sắp sửa làm.

Tôi đi vào tủ quần áo. Lôi hết quần áo ra, và nó ở đó. Một cái hộp sắt to. Vật mà tôi khá chắc là lúc nãy Cảnh sát Tóc vàng đã tìm được và giờ đang muốn hỏi tôi cả đống câu hỏi về nó. Kệ cô ta. Kệ cô ta.

Tôi nhặt cái hộp lên, mảnh cuối cùng của cuộc đời cũ của tôi, và cùng với nó lảo đảo đi ra sân sau. Đêm nay lạnh. Đáng lẽ tôi nên mặc áo ấm. Cái gì đó khác chiếc áo cộc tay màu trắng xấu xí thường ngày của tôi. Thay vào đó tôi uống thêm Mark. Cái đó sẽ làm cho bạn ấm tới tận đầu ngón chân, đúng vậy thưa ngài Bob.

Tôi mở chiếc hộp ra. Nó chứa đầy những thư. Tôi không biết tại sao Jerry lại không vứt nó đi. Suy đoán tốt nhất của tôi là Rachel đã nhặt chiếc hộp, có lẽ là ngay trong chiều ngày hôm đó. Cô ấy đã mang nó đi. Cất nó cho tôi.

Và vì lí do nào đó, bằng cách nào đó, một buổi chiều trong khi tôi đang đi làm ở

ga-ra của Vito, cô ấy đã để lại nó ở bậc thềm trước căn hộ của tôi cho tôi. Tôi về nhà và bùm, nó ở đó. Không gói ghém. Không lời nhắn. Thậm chí không có cả một cú điện thoại sau đó. Tôi đoán chắc là cô ấy, đúng không, bởi vì còn ai khác làm một việc như thế nữa ? Và việc đó khiến tôi cân nhắc là giờ cô ấy đã 17, đủ tuổi để lái xe, đủ dũng cảm để đi một chuyến từ Portland, Maine tới thành phố Boston rộng lớn.

Có lẽ cô ấy đã phát hiện ra địa chỉ của tôi trên những cái séc mà tôi đã gửi cho Jerry. Có lẽ một khi cô ấy biết tôi sống ở đâu, cô ấy cần phải tới thăm tôi. Xem xem tôi đang sống thế nào.

Cô ấy có đọc những lá thư không ? Chúng có giúp cô ấy hiểu tại sao tôi lại làm điều tôi đã làm không ?

Những tuần đầu tôi thường đọc đi đọc lại chúng. Theo chỗ tôi biết thì tất tật thư từ tôi từng viết đều ở đó, bao gồm cả những bản nháp thô thiển của những bài thơ dở ẹc, tấm thiệp chúc mau lành mà tôi đã làm khi cô ấy bị nhiễm trùng, những câu thơ mà tôi đã cố viết trong khi đáng ra tôi phải sửa máy móc. Tôi tìm kiếm những phản hồi mà có thể cô ấy đã viết tay vào đường lề, có lẽ là những dấu son môi, một vết dầu từ lòng bàn tay của cô ấy.

Một đêm, trong cơn hứng chí, tôi đã xịt nước chanh lên các lá thư, bởi vì tôi vừa mới xem chương trình Hé lộ bí ẩn trong đó họ dùng a-xít xi-trích để làm lộ ra

loại mực vô hình. Chẳng có gì cả.

Vì thế tôi đã đợi cô ấy quay lại, ngày này qua ngày khác. Bởi vì cô ấy đã biết tôi sống ở đâu, và Chúa ơi, tôi đã hi vọng, đã cầu nguyện được gặp lại cô ấy. Chỉ để có năm phút nói với cô ấy điều gì đó, để nói với cô ấy mọi điều. Chỉ để … nhìn thấy cô ấy.

Trò chờ đợi tỏ ra rất giống với trường hợp tìm-kiếm- chữ-viết-bên-lề. Biết bao nhiêu tháng sau đó, tôi chẳng thu được gì.

Và giờ tôi tự hỏi, như tôi vẫn tự hỏi hằng đêm khốn kiếp sống trong tù, cô ấy có từng bao giờ yêu lại tôi không ?

Tôi tu thêm một ngụm Mark nữa, và rồi trước khi cái nóng có thể rời khỏi cổ họng tôi, tôi quẹt que diêm và nhìn bộ sưu tập thư tình đắt giá nhất thế giới bắt đầu bốc cháy. Tôi rót thêm whiskey vào đó, và ngọn lửa bùng lên tán thành.

Chỉ có điều vào phút cuối cùng, tôi không thể làm được. Tôi chỉ không thể làm thế được.

Tôi cầm vào chúng bằng tay không. Tôi tóm lấy bất kể mẩu giấy nào có thể thậm chí cả khi lửa liếm vào cổ tay tôi và làm sém cả lông trên mu bàn tay. Những mẩu giấy đang cháy co lại, rụng rời ra khi tôi chạm vào và bay tứ tung như đám than hồng.

“Không,” tôi khóc một cách ngu ngốc. “Không, không, quay lại đây. Không.”

Rồi tôi đuổi theo những mẩu tàn bay phất phơ quanh sân sau, trong khi cánh

tay tôi nóng rát và chân tôi lảo đảo không vững, và đột nhiên, lần đầu tiên nó trở lại với tôi: âm thanh ấy.

Bạn không bao giờ quên được âm thanh của nhà tù.

Và ngay lúc này tôi đang nghe thấy tiếng nhà tù, tới từ phía bên kia sân.

Tóc tôi đang bốc cháy. Tôi đã không để ý đến nó vào lúc đó, và có lẽ việc đó đã cứu mạng hàng xóm của tôi: tôi, lao vòng qua trước nhà, cánh tay vẫy điên cuồng trong khi tóc bắt đầu bén lửa vàng chóe.

Tôi chạy vòng qua góc nhà và ba gã đàn ông lập tức nhìn lên.

"Aidan," gã đầu tiên nói một cách ngu ngốc. Tên hắn là Carlos; tôi nhận ra giọng hắn ngay lập tức: hắn làm việc ở ga-ra.

Rồi chúng cùng nhau nhìn xuống cái đống đen thù lù trên vỉa hè. "ôi chó chết," gã thứ hai nói.

"Nhưng nếu nó là Aidan," gã thứ ba bắt đầu, rõ ràng không phải là người thông minh nhất trong bọn. Hắn đang đặt một chân đi ủng trên lưng người đàn ông đã ngã xuống, và hắn đang cúi xuống với cánh tay phải giơ ra đằng sau, chuẩn bị đấm.

Vào lúc đó tôi nhận ra tôi vẫn đang cầm chai Mark của Maker, vì thế tôi làm điều thực tế và đập đít chai vào góc nhà của Bà H. Rồi tôi giơ phần chai lởm chởm còn lại lên đầu và bị kích động vì rượu whiskey rẻ tiền cũng như một tình yêu không được đáp lại, tôi lao vào cuộc ẩu

đả, la hét như một nữ thần báo tử.

Ba hình người mặc đồ đen tản ra, Carlos chạy trước, cánh tay hắn vung lên. Gã độc thân thứ ba lại một lần nữa chứng tỏ mình là kẻ chậm chạp và ngu ngốc. Tôi cắt vào cánh tay giơ cao của hắn bằng vũ khí ứng biến của mình, và hắn ré lên như mèo khi tôi làm máu chảy ra.

“Cứt thật, cứt thật," gã thứ hai cứ nói mãi. Tôi đâm vào mạng sườn hắn. Hắn nhảy tránh. Tôi bổ xuống và chém được một phần đùi hắn. “Carlos,” giờ hắn đang hét. “Carlos, Carlos, cái chó gì thế ?”

Tôi phát điên. Tôi say và bực bội và mệt mỏi vì phải làm tấm chùi chân trong trò chơi cuộc đời. Tôi lao vào Gã Chậm Ngu Ngốc, tôi chém vào Gã La Hét, Ôi Cứt Thật. Tôi đang phát điên và thứ duy nhất cứu được bọn chúng là tôi là kẻ đánh nhau dở nhất khi tôi còn tỉnh táo, chưa nói đến khi say. Tôi chỉ có khí thế chứ chẳng có tập trung gì cả.

Quả nhiên, hai gã rốt cuộc cũng thoát khỏi vòng đâm chém điên loạn của tôi và bỏ chạy xuống con phố tối đen theo chân Carlos đã khuất dạng từ lâu. Thế là chỉ còn lại tôi, lao vào bóng tối và gào lên những câu chửi thề bậy bạ cho đến khi cuối cùng tôi cũng nhận ra là sọ tôi đang gào thét đau đớn và tôi ngửi thấy một mùi kinh khủng.

Điều tiếp theo tôi biết, tôi làm rớt cái chai whiskey vỡ và nhảy lò cò ở giữa phố, cố dập những tàn lửa đang cháy âm ỉ trên

tóc tôi.

"Cứt thật. Ôi, cứt thật." Đến lượt tôi làm thằng ngốc. Tôi điên cuồng đập vào đầu cho đến khi cảm thấy cơn nóng kinh khủng nhất đã dịu. Rồi, thở hồng hộc, một vài giây trôi qua, tôi nhận ra đầy đủ nội dung của chuyến phiêu lưu tội ác của mình. Tôi đã say. Tôi đốt gần trụi tóc mình. Cánh tay tôi chằng chịt bồ hóng và những vết bỏng rộp mới. Cả người tôi đau như địa ngục.

Cái đống đen đen trên vỉa hè cuối cùng cũng rên rỉ tỉnh lại.

Tôi đi tới chỗ anh ta, xoay anh ta nằm ngửa lên.

Và bắt gặp hàng xóm của tôi, Jason Jones.

*
* *

"Anh làm cái quái gì ở bên ngoài vào giờ này thế hả ?" 10 phút sau tôi đòi được biết. Tôi đã lôi được Jones vào trong căn hộ của mình, ở đó tôi dựa anh ta ngồi lên chiếc sô pha hoa của Bà H với một túi đá đặt trên đầu và một túi khác đặt ở sườn bên trái.

Mắt trái của anh ta đã sưng vù một nửa và có một cái băng gợi ý là tối nay không phải lần đầu anh ta bị đánh trong ngày.

"Anh là thằng đần à ?" tôi muốn biết. Tôi đang bị tác động của a-đrê-na-lin. Tôi đi đi lại lại trong khu bếp bé tí, giật sợi dây chun màu xanh và ước gì có thể chui

ra khỏi bộ da của chính mình.

"Cậu làm cái quỷ gì với tóc cậu thế ?" Jones khàn giọng hỏi.

"Quên mái tóc chết tiệt của tôi đi. Anh làm cái quỷ gì mà lén lút quanh phố ăn mặc như ninja nhà quê thế kia ? Chẳng lẽ cái buổi diễn quái dị ở nhà anh còn chưa đủ cho anh à ?"

"Ý cậu là báo chí ?"

"Bọn ăn thịt người."

"Căn cứ vào chuyện tôi là một trong bọn họ, và họ rõ ràng đang ăn tươi nuốt sống tôi, đúng là một suy luận tốt."

Tôi cau có dữ hơn. Trong tâm trạng hiện nay, tôi chẳng thèm quan tâm tới những suy luận tốt tẹo nào. "Anh đang làm cái quỷ gì vậy ?" tôi lại hỏi.

"Tìm cậu".

"Tại sao ?"

"Cậu đã nói cậu trông thấy cái gì đó vào đêm vợ tôi biến mất. Tôi muốn biết cậu đã trông thấy gì."

"Cứ như là anh không thể chỉ việc nhấc điện thoại lên và gọi cho tôi ấy ?"

"Cứ như là tôi không thể đọc được mặt cậu để xem có phải cậu đang nói dối trong khi trả lời hay không."

"Làm ơn đi, anh có thể nhìn chằm chằm vào mắt tôi nếu anh muốn; anh vẫn không biết tôi có đang nói dối không."

"Thử đi," anh ta khẽ nói, và lúc ấy có cái gì đó trong con mắt sưng vù của anh ta làm tôi lo lắng hơn cả ba gã võ sĩ vừa đánh lén anh ta trên vỉa hè.

“Ồ thế à ?” tôi có tỏ ra trịch thượng. “Nếu anh to lớn và cứng rắn như thế, tại sao tôi mới là người đuổi đánh lũ đần ấy và lôi cái mông khốn khổ của anh lên khỏi vỉa hè ?”

“Chúng đánh lén tôi từ phía sau,” anh ta rầu rĩ nói, điều chỉnh túi đá. “Chúng là ai thế, bạn cậu à ?”

“Ô, chỉ là một bọn người ở đây phát hiện ra có một tội phạm xâm hại tình dục trong hồ sơ sống ở dưới phố. Đêm mai chúng sẽ trở lại. Cùng giờ, cùng địa điểm, anh có thể bắt gặp cùng một cảnh.”

“Cảm thấy tội nghiệp bản thân hả ?” anh ta lặng lẽ hỏi.

“Chắc chắn rồi.”

“Việc đó giải thích cho chai whiskey.”

“Tôi có cả một chai nữa. Uống không ?”

“Tôi không uống rượu.”

Vì lí do nào đó, việc ấy khiến tôi điên tiết. “Không uống rượu, không hút thuốc, anh làm gì ? … Gã đạo đức giả kia."

Jones nhìn đăm đăm vào tôi một cách kì cục.

“Chúa ơi,” tôi bùng nổ, “đó là bài của Adam Ant. Từ những năm 80 ? Anh lớn lên ở đâu thế, dưới đá à ?”

“Về cơ bản là trong một tầng hầm. Và cậu còn quá trẻ để nhớ về những năm 80.”

Giờ tôi nhún vai khó chịu, nhận ra quá muộn tôi đã nói nhiều thế nào. “Tôi quen một cô gái,” tôi lầm bầm. “Fan bự

của Adam Ant.”

“Cô gái mà cậu đã cưỡng hiếp hả ?” anh ta hỏi đều đều.

“Ôi im đi ! Im ngay đi. Tôi đã mệt mỏi phát ốm vì tất cả mọi người cứ làm ra vẻ biết mọi điều về tôi và cuộc sống tình dục khốn nạn của tôi. Không phải như thế. Không. Phải. Như. Thế ?

“Tôi đã tra cứu về cậu,” anh ta tiếp tục, giọng đơn điệu. “Cậu quan hệ với một cô gái 14 tuổi. Đó là tội cưỡng hiếp theo luật pháp. Vì vậy phải, nó đúng là như thế.”

"Tôi yêu cô ấy !" tôi hét lên.

Anh ta nhìn chằm chằm vào tôi.

“Chúng tôi đã có điều gì đó đặc biệt. Nó không chỉ là sex. Tôi cần cô ấy. Cô ấy cần tôi. Chúng tôi là hai con người duy nhất quan tâm đến nhau. Đó là điều đặc hiệt, chết tiệt thật. Đó là tình yêu.”

Anh ta nhìn chằm chằm vào tôi.

“Ừ, đúng là thế đấy ! Anh không thể ngăn mình yêu ai. Rõ ràng và đơn giản.”

Cuối cùng anh ta nói. “Cậu có biết rằng trong số những kẻ bệnh hoạn nặng về tình dục thì số người có đặc điểm chung lớn nhất là những người có kinh nghiệm tình dục lần đầu tiên với người lớn khi họ dưới độ tuổi 15 không ?”

Tôi nhắm mắt. “Ôi, mẹ kiếp cả anh nữa !” tôi mệt mỏi nói. Tôi tìm chai Mark cứu nguy trên bàn và đi tìm cách mở, mặc dù tôi đã bắt đầu cảm thấy buồn nôn tới mức chẳng để tâm đến nó mấy.

“Đáng lẽ cậu không nên chạm vào cô ấy,” anh ta nói tiếp. “Kềm chế cũng là tình yêu. Để cho cô ấy lớn lên cũng là tình yêu. Không lợi dụng một học sinh cấp hai cô đơn và dễ bị tổn thương cũng là tình yêu. Làm bạn cũng là tình yêu.”

“Anh biết không, anh được chào đón trở lại nằm trên vỉa hè đấy” tôi bảo anh ta. “Tôi chắc sẽ có ai đó khác tới giải cứu anh ngay thôi.” Nhưng rõ ràng là anh ta còn chưa nói xong.

“Cậu đã quyến rũ cô ấy. Làm sao làm được ? Ma túy, rượu, hay những lời đẹp đẽ ? Cậu đã nghĩ về nó, lên kế hoạch. Bởi vì cậu lớn hơn, cậu có sự trưởng thành và kiên nhẫn bên cạnh. Có lẽ cậu đã chờ, chọn đúng thời điểm. Cậu đề nghị xoa lưng cho cô ấy. Có lẽ cậu đã rót cho cô ấy một ly. “Chỉ một ly nhỏ thôi,” cậu đã bảo cô ấy. “Nó sẽ giúp em thư giãn.” Và có lẽ cô ấy đã khó chịu, có lẽ cô ấy đã cố bảo cậu dừng lại … ”

“Câm miệng,” tôi bảo anh ta, lời lẽ cứng rắn, cảnh cáo.

Anh ta chỉ gật đầu. “Phải rồi, chắc chắn là cô ấy đã yêu cầu cậu dừng lại. Chắc chắn cô ấy đã bảo cậu dừng lại nhưng cậu không nghe. Cậu cứ đụng chạm và vuốt ve, tận dụng lợi thế. Cô ấy có thể làm gì được ? Cô ấy mới có mười bốn, cô ấy không hiểu mọi điều mà mình cảm thấy, rằng cô ấy muốn cậu dừng lại, muốn cậu tiếp tục, rằng việc đó không đúng, rằng cô ấy thấy kì cục và xấu hổ …

”

Tôi bước qua căn phòng trong ba bước chân và và ngang mặt anh ta. Tiếng tát to đáng ngạc nhiên. Đầu anh ta ngoặt sang một bên. Túi đá rơi trên mặt tấm vải lót. Anh ta từ từ quay đầu lại, xoa cằm gần như là trầm tư, rồi nhặt túi đá lên và đặt lại nó lên trán.

Anh ta nhìn thẳng vào mắt tôi, và tôi rùng mình vì thứ nhìn thấy ở đó. Anh ta không đụng đậy lấy một thớ thịt. Cả tôi cũng không.

“Kể cho tôi nghe cậu đã nhìn thấy gì vào đêm thứ tư,” anh ta lặng lẽ nói.

“Một chiếc xe, đi xuống phố.”

“Xe loại nào ?”

“Loại có rất nhiều ăng-ten. Có lẽ là của dịch vụ cho thuê li-mô; trông nó như là một chiếc sedan màu tối.”

“Cậu đã kể với cảnh sát thế nào ?”

“Rằng anh là một tên khốn giết người,” tôi buột mồm. “Cố dâng tôi trên một chiếc đĩa để cứu lấy cái mạng khốn khổ của anh.”

Anh ta liếc nhìn đầu tôi, hai bàn tay và cánh tay tôi. “Tối nay cậu đã đốt cái gì đấy ?”

“Bất cứ cái gì tôi muốn.”

“Cậu có sưu tập tạp chí khiêu dâm không, Aidan Brewster ?”

“Không phải việc của anh !”

Jones đặt túi đá xuống. Anh ta đứng dậy trước mặt tôi. Tôi lùi lại. Tôi không ngăn mình được. Đôi mắt sâu sẫm màu,

đường viền vằn máu và những vết thâm tím và Chúa biết là cái gì kia. Tôi có một cảm giác hồi tưởng, rằng tôi đã từng trông thấy đôi mắt như thế trước đây. Có lẽ là ở trong tù. Có lẽ là gã đầu tiên đã hạ tôi thành một đống bầy hầy máu me và tông vào tôi gần chết. Lần đầu tiên tôi nhận ra rằng có điều gì đó ở người hàng xóm của tôi hơi phi nhân tính.

Jones bước tới.

“Không,” tôi nghe thấy chính mình hổn hển. “Tôi đã đốt những lá thư tình, chết tiệt. Những lá thư riêng của tôi. Tôi nói với anh rồi, tôi không phải là quỷ râu xanh !”

Ánh mắt anh ta quét qua căn phòng. “Có máy tính không, Aidan ?”

“Không, chết tiệt. Tôi không được phép. Điều kiện quản thúc của tôi !”

“Tránh xa Internet ra,” anh ta nói. “Nói cậu nghe: Chỉ cần một lần ghé thăm một phòng tán gẫu để nói một câu với một cô gái vị thành niên, và tôi sẽ cho cậu đi đời. Cậu sẽ phải khổ sở chỉ để tránh xa tôi.”

“Anh là thằng quái nào chứ ?”

Anh ta cúi xuống tôi. “Tôi là người biết cậu đã cưỡng hiếp con gái của bố dượng cậu, Aidan ạ. Tôi là người biết chính xác tại sao cậu lại trả cho bố dượng mỗi tuần 100 đô la. Và tôi là người biết tình yêu của cậu đã khiến nạn nhân giờ bị mắc chứng biếng ăn của cậu phải trả giá như thế nào, trong suốt phần đời còn lại

của cô ấy."

"Nhưng anh không thể biết được," tôi nói một cách ngu ngốc. "Không ai biết hết. Tôi đã qua được cuộc kiểm tra bằng máy phát hiện nói dối. Tôi nói anh biết, tôi đã qua được cuộc kiểm tra !"

Giờ anh ta mỉm cười, nhưng có điều gì đó trong cách nhìn, kết hợp với đôi mắt trống rỗng của anh ta, làm cho tôi lạnh cả sống lưng. Anh ta quay người, đi vào hành lang.

"Cô ấy đã yêu tôi" tôi yếu ớt nói sau lưng anh ta.

"Nếu cô ấy đã yêu cậu thì giờ này cô ấy phải trở về bên cậu rồi chứ, cậu không nghĩ vậy sao ?"

Jones đóng cửa đằng sau anh ta. Tôi đứng một mình trong căn hộ, hai bàn tay bị bỏng nắm chặt hai bên người, và nghĩ tôi ghét anh ta đến mức nào. Rồi tôi mở chai Mark thứ hai và bắt đầu vào việc.

CHƯƠNG HAI MƯƠI LĂM

LÚC ĐẦU, TÔI LO LẮNG HAI VIỆC: LÀM SAO ĐỂ HỎI Ethan Hastings mà không hé lộ quá nhiều và làm sao để lừa được chồng tôi trong quãng thời gian rảnh cực kì hạn chế của tôi. Giải pháp cho cả hai vấn đề hóa ra lại khá là đơn giản.

Tôi gặp Ethan mỗi ngày trong giờ nghỉ giải lao của tôi. Tôi bảo cậu ta tôi đang tạo một học phần cho học sinh lớp sáu về định hướng trên Internet. Dưới lớp ngụy trang là một dự án cho lớp học, Ethan trả lời tất cả các câu hỏi của tôi và còn nhiều hơn nữa.

Tôi bắt đầu với bảo mật trực tuyến. Chúng tôi không thể để các học sinh lớp sáu vào các trang khiêu dâm, đúng không ? Ethan minh họa cho tôi thấy làm sao để quản lí tài khoản và các trình duyệt để hạn chế nơi người dùng có thể đi tới.

Đêm đó sau khi Ree lên giường, tôi bật máy tính gia đình lên và bắt đầu làm việc. Tôi mở cửa sổ bảo mật trong AOL và bận rộn "cấp phép." Tất nhiên, sau khi đi ngủ tôi mới nghĩ ra rằng có thể Jason không dùng AOL để lướt web. Có thể anh dùng Internet Explorer hay trình duyệt khác.

Tôi quay lại với Ethan vào ngày hôm sau.

“Còn cách nào khác để xem chính xác những website nào đã được từng máy tính viếng thăm không ? Em biết đấy, bằng cách đó cô có thể kiểm tra và xem mỗi học sinh có đi đến nơi cần phải đến không và liệu các giao thức bảo mật mạng lưới của chúng ta có hiệu quả không.”

Ethan giải thích với tôi rằng mỗi lần một người dùng click vào một website, một cookie sẽ được website ấy tạo ra và những bản sao tạm thời của các trang web ấy được lưu trong cache file Máy tính cũng trữ một lịch sử trình duyệt, để bằng cách tìm vào đúng file, tôi có thể nói chính xác máy tính đã ở đâu trong Thế giới ảo.

Tôi phải đợi năm đêm nữa, cho đến khi Ree đã ngủ và Jason đi làm. Ethan đã chỉ cho tôi làm cách nào tôi có thể click vào menu kéo xuống trên thanh tìm kiếm trên Internet, và nó sẽ chỉ cho tôi thấy những website được máy tính ghé thăm gần đây nhất. Tôi chọn thanh tìm kiếm, tìm được menu kéo xuống, và thấy ba lựa chọn, www.drudgereport.com, www.usatoday. com, và www.nytimes.com
.

Ngay lập tức tôi nhận ra rằng chỗ này không đủ lựa chọn, bởi vì khi Ethan làm thế trên máy tính ở phòng máy, chúng tôi dễ dàng có đến 12 cho tới 15 website. Vì thế tôi bật Internet

Explorer lên và tìm lịch sử trình duyệt

của nó, lại ra kết quả tương tự.

Tôi bối rối.

Tôi canh lịch sử trình duyệt thêm một chút sau đó. Cứ cách vài ngày, vào những lúc ngẫu nhiên, khi tôi nghĩ tôi có thể nhanh chóng gọi nó lên mà không bị Jason chú ý. Lúc nào tôi cũng tìm thấy 3 website, một việc với tôi chẳng có ý nghĩa gì. Jason dành hàng giờ mỗi lần gò lưng trên máy tính. Không đời nào anh chỉ lên để đọc tin tức.

Ba tuần sau, ngẫu hứng nổi lên. Tôi đặt ra một câu hỏi để nghiên cứu cho lớp xã hội liên quan đến năm quyền tự do được bảo đảm dưới bản Tu chính án thứ nhất. Rồi tôi hân hoan dùng Google. Tôi tìm thấy các trang lịch sử, các trang của chính phủ, Wikipedia, đủ loại trang web tốt. Tôi xem hết chúng, và tới lúc kết thúc tối hôm đó, menu kéo xuống cho thấy một danh sách khá nhiều các trang mới ghé thăm gần đây.

Tôi đi dạy vào ngày hôm sau và dành cho lớp học của tôi một bài giảng ứng khẩu về quyền tự do ngôn luận, tự do tôn giáo, tự do báo chí, tự do biểu tình hòa bình và tự do kiến nghị.

Rồi tôi vội vã về nhà, gần như không ngăn nổi mình cho đến khi Ree lên giường để tôi có thể kiểm tra lịch sử duyệt web của chương trình Internet Explorer thêm một lần nữa.

Bạn biết tôi thấy gì không ? Ba website: Drudge Report, USA Today, New

York Times. Mọi trang tôi từng tới trong 24 giờ qua đã mất. Bị xóa sạch.

Vì lí do gì đó, bằng cách nào đó, chồng tôi đang xóa dấu vết trên mạng của anh.

Ngày tiếp theo, tôi hỏi Ethan ngay khi cậu ta bước vào phòng máy tính.

"Hôm qua cô đã nói chuyện với một giáo viên sau giờ học, và cô ấy ám chỉ là việc kiểm tra lịch sử duyệt web không đủ. Rằng có những cách can thiệp vào lịch sử duyệt web, hay cái gì đó đại loại như thế ?"

Tôi nhún vai bất lực và Ethan lập tức ngồi xuống chiếc máy tính gần nhất và khởi động nó.

"Ồ chắc rồi, Cô Jones ạ. Cô có thể xóa cache file sau khi lên mạng. Việc đó sẽ làm cho cô như chưa từng ghé thăm trang web đó. Đây, để em chỉ cho."

Ethan vào trang web National Geographic (Địa lí Quốc gia), rồi đăng xuất và chỉ cho tôi các lựa chọn để xóa cache file trên máy tính. Tôi tiu nghỉu.

"Vậy là cô không thể thực sự lần theo bọn trẻ đúng không ? Ý cô là nếu bất kì đứa nào tìm ra cách làm sao để xóa cache file - vốn chỉ cần vài cú click - thì chúng có thể thăm mọi nơi trong khi cô không nhìn và cô sẽ không bao giờ khám phá ra !'

"À, cô đã có những chức năng bảo mật cơ bản," Ethan cố trấn an tôi.

"Nhưng chúng cũng không đơn giản. Em đã minh họa việc đó ngay lần đầu tiên

chúng ta thiết lập. Với cô có vẻ như cô không thể thực sự kiểm soát bọn trẻ đi đâu hay làm gì. Có lẽ học phần định hướng trên Internet không hẳn là một ý tưởng hay.”

Ethan suy nghĩ một lúc. Cậu ta là một đứa bé sáng dạ. Thật thà, nhưng cô đơn. Tôi có cảm giác bố mẹ cậu ta yêu cậu nhưng không biết phải làm gì với cậu. Cậu quá thông minh, kể cả người lớn cũng thấy sợ. Cậu ta là loại trẻ con sẽ phải chật vật trong hai mươi năm đầu đời, nhưng rồi sẽ mở mang công ty phần mềm của mình ở vào tuổi hai mươi mốt và kết thúc với việc cưới một cô siêu mẫu và lái xe Ferrari.

Tuy nhiên, cậu ta còn chưa đạt tới mức đó, và tôi cảm thấy thương cho sự e thẹn khổ sở của cậu, cách cậu nhìn cả thế giới qua lăng kính phân tích cao cấp mà phần lớn chúng ta có thể không bao giờ trông thấy.

“Cô có hiểu rằng khi cô xóa cái gì đó trên một chiếc máy tính, nó không thực sự biến mất không ?” chẳng bao lâu sau cậu ta nói.

Tôi lắc đầu. “Không, cô không hề biết chuyện đó.”

Mắt cậu ta sáng lên. “Ồ, thực vậy. Cô thấy không, máy tính vốn rất lười ”

“Thật à !"

“Vâng. Chức năng cơ bản của một chiếc máy tính là lưu trữ thông tin. Nếu cô nghĩ về nó, chiếc ổ cứng chẳng khác

nào một thư viện khổng lồ xếp đầy những chiếc giá trống. Rồi cô, người dùng, tới và bắt đầu đưa vào các tài liệu, hay tải thông tin, hay lướt Internet, bất kì việc gì. Cô tạo ra những “cuốn sách” dữ liệu, mà sau đó máy tính sẽ xếp lên giá.”

“Ok"

“Giống như bất kì thư viện nào, chiếc máy tính cần phải gọi ra những cuốn sách ngay khi được bảo. Vì thế nó tạo ra một danh bạ, một hệ thống thẻ danh mục riêng của nó, để nó có thể dùng để tìm từng mẩu dữ liệu cụ thể trên mỗi giá sách. Cô hiểu chưa ?”

“Hiểu rồi,” tôi đảm bảo với cậu.

Ethan cười rạng rỡ với tôi. Rõ ràng ngoài việc là một giáo viên giỏi, tôi cũng là một học sinh tuyệt vời. Cậu ta tiếp tục bài giảng: “Giờ đây là chỗ mà máy tính trở nên lười biếng: Khi cô xóa một tài liệu, chiếc máy tính không buồn tốn thời gian tìm tới dữ liệu thực sự trên giá sách và vứt nó đi. Việc đó sẽ tốn công sức lắm. Thay vào đó, nó chỉ đơn giản xóa tham chiếu tới tài liệu đó trên danh bạ. Cuốn sách vẫn ở đó; tuy nhiên thẻ danh mục thì không còn thể hiện vị trí của nó nữa.”

Tôi nhìn đăm đăm vào người bạn tóc đỏ của mình một lúc.

"E m muốn nói với cô là, kể cả khi cache file bị xóa, những file Internet cụ thể đó vẫn còn ở trong máy tính ở chỗ nào đó ?”

Tôi nhận được nụ cười thứ hai cho

câu hỏi ấy. “Giỏi lắm !”

Tôi không ngăn được mình. Tôi cười lại. Việc ấy khiến Ethan đỏ mặt, và nhắc tôi nhớ rằng tôi phải cẩn thận. Chỉ vì tôi đang lợi dụng Ethan Hastings không có nghĩa là tôi muốn làm tổn thương cậu bé.

“Vậy nếu chiếc thẻ danh mục đã bị xóa” tôi hỏi, “làm sao cô tìm được dữ liệu đó ?”

"Nếu cô thực sự muốn biết cái gì ở trong lịch sử duyệt web của một chiếc máy tính thì em tiến cử Pasco.”

“Pasco ?"

“Đó là một phần mềm phân tích máy tính mà cô có thể tải về từ trên mạng. Cách làm thế này: Khi ai đó “xóa cache file,“ máy tính hiếm khi xóa tất cả lưu trữ, ít nhất một vài file index.dat còn bị bỏ lại. Cho nên cô mở file lịch sử ra, chạy Pasco, và nó sẽ nhả ra csv … ”

“CSV à ?”

“Các Giá Trị Dấu Phẩy Cách, sẽ mở ra một bảng Excel cho thấy từng URL đã được máy tính viếng thăm cùng với ngày giờ. Cô có thể cắt và dán một trong các URL vào thẳng cơ chế tìm kiếm của máy tính và nó sẽ mang cô tới website ấy để điều tra. Và , cô sẽ biết mọi nơi mà máy tính từng ghé thăm.”

"Làm sao em biết nhiều thế ?” Tôi phải hỏi.

Ethan đỏ mặt dữ dội. "Gia … ừm … gia đình em !"

“Gia đình em à ?"

“Mẹ em chạy Pasco trên Máy tính của em mỗi tuần. Không phải là mẹ không tin em !” Cậu ta đỏ mặt hơn nữa. “Chỉ là, ừm, sự cẩn thận cần thiết, mẹ gọi thế. Mẹ biết là em thông minh hơn mẹ, vì thế mẹ phải có cái gì đó hỗ trợ.”

“Mẹ em đúng đấy, Ethan. Em là một thiên tài, và cô không biết cảm ơn em sao cho đủ vì đã hỗ trợ cô với học phần này”

Ethan mỉm cười, nhưng lần này có vẻ trầm tư hơn.

Đêm đó ở nhà tôi rất nghiêm túc. Sau hai câu chuyện, một bài hát và nửa chương trình Broadway, Ree đã ngủ, Jason ra ngoài, và tôi lại một mình với những kĩ năng máy tính mới học và cả một bụng nghi ngờ. Nhiệm vụ đầu tiên: tải và cài dặt công cụ phân tích Pasco từ Follhdstone.

Tiếp theo, tôi bắt đầu làm việc với hệ thống ntenu, xác định những file lịch sử khả thi và chạy Pasco trên nội dung. Vai so lại, đầu cúi xuống, tôi chăm chú vào máy tính với đôi mắt dán vào chữ siêu nhỏ trên màn hình và tai lắng nghe tiếng xe đầu tiên của Jason trên lối lái xe.

Tôi không biết tôi đang làm gì, và mọi thứ đều tốn nhiều thời gian hơn tôi tưởng. Điều tiếp theo tôi biết, đã quá nửa đêm và Jason sắp về nhà bất kì lúc nào. Tôi vẫn còn đang chạy các báo cáo và chưa tìm được ra cách để hủy cài đặt Pasco, chỉ sự hiện diện của nó trên màn hình chính thôi cũng đánh động Jason

rằng tôi biết có chuyện gì đang diễn ra.

Tôi tăng tốc và hốt hoảng khi cuối cùng cũng mở được cửa sổ thoại hỏi tôi muốn mở hay lưu csv. Tôi không biết nên làm gì, nhưng tôi đang hết thời gian, vì thế tôi chọn Mở và xem một bảng Excel mở ra trên màn hình trước mặt.

Tôi cho là tôi sẽ khám phá ra cả tá URL. Các trang khiêu dâm ? Các phòng tán gẫu ? Thêm nhiều bức ảnh kinh khủng của cậu bé hoảng loạn kia ? Bằng chứng rằng người đàn ông tôi đã chọn để cùng nuôi con với tôi là một gã đam mê dâm dục nặng, hay một trong những gã bệnh hoạn vẫn dùng MySpace để bẫy bọn trẻ 12 tuổi ? Tôi còn chưa chắc là tôi mong chờ điều gì, hay lo sợ điều gì. Mắt tôi nhắm chặt. Tôi gần như không thể ép mình nhìn được.

Ôi, thực ra chồng tôi đang làm cái gì trong suốt những đêm dài ấy ?

Ba giá trị hiện trên màn hình. Tôi đã biết chúng là gì trước cả khi nhập URL vào trong trình duyệt web: Drudge Report, USA Today, và New York Times.

Chồng tôi giữ bí mật rất giỏi.

*

* *

Ngày tiếp theo trong giờ nghỉ giải lao, Ethan đã chờ sẵn trong phòng máy.

"Có được không ?” cậu ta hỏi tôi.

Tôi không biết phải nói gì.

“Sao ?" cậu ta sốt ruột nói. "Cô có tìm ra chồng mình làm gì trên mạng hay

không ?”

Tôi nhìn chằm chằm vào học sinh xuất sắc của mình.

Cậu ta tiếp tục nói bằng giọng thực tế. “Học sinh lớp sáu không giỏi Internet đến thế,” cậu nói. “Ý em là, em thì thế, nhưng cô không có một đứa khác như em trong lớp đâu, có nghĩa là cô chẳng có gì phải lo lắng cả. Thế thì chỉ còn lại công việc của cô, nhưng em đột nhập vào máy tính của trường suốt, và chẳng có gì thú vị ở đó … !'

“Ethan !”

Cậu ta nhún vai. “Vậy thì khả năng cuối cùng là cô lo lắng về chuyện gì đó ở nhà. Ree mới bốn tuổi vì thế không thể là con bé. Vậy chỉ còn chồng cô.”

Tôi ngồi xuống. Dường như ngồi tốt hơn là đứng.

“Có phải là khiêu dâm không ?" Ethan hỏi với đôi mắt xanh chân thật. Hay là ông ta đang đánh bạc hết tiền tiết kiệm của hai người ?”

"Cô không biết,” cuối cùng tôi nói.

“Cô không chạy Pasco à ?”

“Có. Nó chỉ trả lại ba URL, cùng là ba cái cô đã từng xem.”

Ethan ngồi thẳng dậy. "Thật à ?”

“Thật.”

"Woa, chắc đã bị cắt. Em chỉ mới nghe về chúng thôi. Giỏi thật !”

“Một cái máy cắt là thứ hay ho à ?”

“Hay nếu cô đang cố xóa dấu vết của mình. Một phần mềm cắt xén, hay tẩy xóa

giống như cái cào vậy, nó xóa mọi dấu vết cache file để lại đằng sau."

"Nó xóa cả những thứ mà một chiếc máy tính lười biếng sẽ không xóa à ?"

"Không. Máy cắt cũng lười. Chúng chỉ tự động xóa cache file để cô không cần phải nhớ làm việc đó bằng tay. Do đó một người có thể đi tới mọi nơi, rồi "cắt" bằng chứng. Nhưng vì thiếu một lịch sử duyệt web cũng là báo động đỏ, nên chồng cô đã cố gắng tỏ ra thông minh bằng cách tái xây dựng một dấu vết giả trên Internet. May thay cho chúng ta, vì ông ta không giỏi làm giả đến thế."

Tôi không nói một lời.

"Mặc dù vậy đây là phần khó khăn - những phần mềm cắt xén không dễ dùng."

"Được rồi," tôi cố gắng.

"Mỗi lần cô click vào một trang Internet, chiếc máy tính lại tạo ra vô vàn file tạm thời đến nỗi không cách nào một phần mềm cắt xén có thể xóa hết được. Thêm nữa, phần mềm cắt

cũng chỉ làm việc với danh bạ thôi. Vì thế các file vẫn còn ở đó, chúng ta chỉ cần phải tìm chúng.

"Bằng cách nào ?"

"Công cụ tốt hơn. Pasco là thứ dược-phẩm-không-cần-toa- thuốc. Giờ cô cần những phương pháp mạnh bán-theo-đơn."

"Cô không biết dược sĩ nào cả," tôi thẳng thừng nói.

Ethan Hastings cười toe toét với tôi. "Em biết."

CHƯƠNG HAI MƯƠI SÁU

D.D. LẠI NẰM MƠ THẤY THỊT BÒ NƯỚNG. CÔ ĐANG ở trong bữa buffet yêu thích của mình, cố quyết định giữa pho mát cà tím và một miếng thịt nướng còn đang rỉ tiết. Cô chọn cả hai, thọc tay phải thẳng vào khay đựng pho mát trong khi tay kia nhặt lên những lát thịt mỏng, ngon lành. Những dòng pho mát chảy xuống một cánh tay cô và những dòng nước thịt chảy trên cằm cô.

Không sao. Cô trèo thẳng lên chiếc bàn trải khăn trắng, đặt mông ở giữa bát thạch Jell-0 hoa quả màu xanh và một bộ sưu tập các bánh pút-đinh phủ cherry. Cô vốc một nắm Jell-0 nhoe nhoét, trong khi liếm món bột sắn hột béo ngậy thẳng từ cốc kem trái cây mát lạnh.

Cô đang đói. Thậm chí là chết đói. Rồi thức ăn biến mất và cô đang nằm trên một chiếc đệm phủ sa tanh khổng lồ. Cô nằm sấp, úp mặt xuống, cơ thể trần trụi choãi ra trong một tiếng gầm gừ như mèo khi hai bàn tay xa lạ tạo ra phép màu trên sống lưng cô, trên cặp hông đang vặn vẹo của cô, tìm tới phía trong đùi cô. Cô biết nơi cô muốn có đôi tay ấy. Biết nơi cô cần được chạm vào, cần được chiếm lấy. Cô

nhấc hông lên sẵn sàng, và đột nhiên cô bị lật ngược lại, hai chân trải rộng để nhận những cú đấm khẩn thiết trong khi cô nhìn chằm chằm vào khuôn mặt để ria của Brian Miller.

D.D. giật mình tỉnh giấc trong phòng ngủ của mình. Hai tay cô đang nắm chặt tấm trải giường, cơ thể toát mồ hôi khi cô cố gắng thở chậm lại. Trong khoảng thời gian dài, cô chỉ nhìn đăm đăm vào những bức tường sơn xám của mình, bình minh kéo đến trong màn mưa u ám.

Cô thả tấm trải giường ra. Tung chăn, ổn định chân cẳng đủ để đi vào trong phòng tắm, nơi cô nhìn mình trong chiếc gương phía trên chậu rửa.

“Việc đó không bao giờ xảy ra.” Cô nói với hình phản chiếu của mình trong gương.

5 giờ 30 sáng, cô đánh răng và chuẩn bị cho ngày phía trước.

*
* *

D.D. là người thực tế. Bạn không tồn tại nổi 20 năm trong nghề mà không nhận ra vài sự thật cay đắng về bản chất con người. 24 giờ đầu tiên trong trường hợp người mất tích, cô cho họ năm mươi phần trăm cơ hội tìm được người ấy còn sống. Người lớn thường bỏ đi. Các cặp đôi cãi nhau. Một vài người có thể nhẫn nhịn, những người khác cần đi đâu đó một vài ngày. Vì thế trong 24 giờ đầu, thậm chí là 36 giờ đầu tiên cô sẵn lòng tin rằng

Sandra Jones còn sống và họ, những thám tử giỏi giang của Sở cảnh sát Boston sẽ lại mang cô ta về nhà.

Năm mươi hai giờ sau, D.D. không nghĩ về việc tìm một bà mẹ mất tích nữa. Cô nghĩ về việc tìm một thi thể, và thậm chí cả khi tâm niệm điều đó cô vẫn hiểu rằng thời gian là then chốt.

Tội ác và các cuộc điều tra có một nhịp điệu nhất định. 24 giờ đầu tiên, không chỉ có hi vọng nạn nhân còn sống mà còn cả hi vọng tên tội phạm mắc sai lầm nữa. Bắt cóc, tấn công, giết người, tất cả đều dính tới cảm xúc mạnh. Con người bị giữ trong luồng cảm xúc mạnh ấy thường có xu hướng phạm sai lầm. A-đrê-na-lin trào dâng, bị quá tải vì lo lắng hay thậm chí là hối hận, kẻ thủ ác ở trong trạng thái hoảng loạn. Làm chuyện xấu. Làm sao để thoát tội, thoát tội, thoát tội ?

Không may, mỗi ngày trôi qua mà cảnh sát không tới gần được, đối tượng sẽ có thời gian để bình tĩnh, ổn định lại. Bắt đầu suy nghĩ hợp lí hơn về các bước tiếp theo, hình thành một kế hoạch che giấu chắc chắn hơn. Tội phạm trở nên cực đoan, vứt bỏ các bằng chứng, đánh bóng câu chuyện của hắn, thậm chí lung lạc các nhân chứng, chẳng hạn như đứa con gái bốn tuổi của hắn. Nói cách khác, kẻ thủ ác chuyển từ một tay nghiệp dư cẩu thả sang một kẻ chủ mưu tội ác.

D.D. chẳng muốn đối đầu với bọn chủ mưu chút nào. Cô muốn có một thi thể và

một cuộc bắt bớ, tất cả đều kịp lên sóng tin tức lúc 5 giờ. Tiếp cận, áp dụng biện pháp mạnh, hé mở vụ án. Đó là loại công việc sẽ làm nên một ngày vui cho cô.

Không may là cô có quá nhiều người để gây áp lực. Chẳng hạn Ethan Hastings. Mười ba tuổi, thông minh một cách đáng sợ, và yêu vô vọng cô giáo đang mất tích của mình. Một tên sở khanh mới chớm nở ? Hay là một con quái vật tuổi teen ?

Rồi tới Aidan Brewster. Tên tội phạm ngay thẳng với tiền sử chọn nhầm đối tượng quan hệ tình dục. Tuyên bố không biết Sandra Jones, nhưng sống cùng khu phố với hiện trường. Tên tội phạm xâm hại tình dục đã hoàn lương hay tính hung ác leo thang với khẩu vị mới mẻ dành cho bạo lực ?

Bố của Sandy, thẩm phán Maxwell Black cũng cần phải được tính vào trong nhóm. Một ông bố đã bị cắt đứt quan hệ, người xuất hiện một cách thần kì khi con gái ông ta biến mất. Theo lời cảnh sát Hawkes, Black có vẻ đe dọa Jones, và rõ ràng là định gặp cháu gái ông ta bằng cách này hay cách khác. Người cha đau khổ hay là một ông ngoại cơ hội, kẻ sẽ làm bất kì việc gì để đặt được tay vào Ree ?

Cuối cùng, cô trở lại với Jason Jones, người chồng máu lạnh vẫn còn chưa chịu làm một hành động nào để tìm cô vợ mất tích của anh ta. Anh ta nói là mình không phải loại ghen tuông. Nhưng anh ta không có dấu vết nào trên giấy tờ trước khi cưới

Sandy 5 năm trước. Rõ ràng là một danh tính giả.

D.D. vòng đi vòng lại và cô vẫn trở về với Jones. Đánh giá của chính con gái anh ta vào đêm thứ tư, hành vi rảnh rang của anh ta kể từ khi vợ mất tích, việc dùng tên giả rõ ràng. Jones đang giấu giếm điều gì đó - vậy thì, anh ta là nghi phạm khả thi nhất trong sự biến mất của cô vợ đang mang thai.

Chuyện là thế. D.D. sẽ mang Ree bé nhỏ vào một cuộc thẩm vấn nữa ngay khi có thể. Cô sẽ sắp xếp hai cảnh sát để lần theo từng nghi phạm kia, xây dựng tiểu sử và lập bằng chứng ngoại phạm của họ. Tốt hơn nữa, cô sẽ cử hai điều tra viên giỏi nhất của cô để lần theo các tài khoản ngân hàng của Jones. Lần theo tiền, tìm ra tên thật của Jones, tiểu sử thật, quá khứ thật.

Đập tan danh tính giả. Đập tan người đàn ông đó.

Hài lòng, D.D. lôi sổ tay của mình ra và viết xuống một việc cần phải làm trong ngày hôm đó: *siết chặt Jason Jones*.

*

* *

Điện thoại di động của D.D. reo vang 10 phút sau đó. Chưa tới 7 giờ, nhưng cô không sống một cuộc đời mà người khác gọi cho cô vào những giờ hành chính. Cô uống thêm một ngụm cà phê, mở điện thoại và thông báo, “Nói đi.”

“Trung úy D.D. Warren ?”

“Lần cuối tôi kiểm tra thì là vậy.”

Người gọi ngập ngừng. Cô uống thêm một ngụm cappuchino nữa.

“Tôi, ừm, là Wayne Reynolds. Tôi làm việc cho Cảnh sát bang Massachusetts. Tôi cũng là cậu của Ethan Hastings.”

D.D. nghĩ về việc đó. Số hiện trên màn hình của cô có vẻ quen quen. Rồi cô chợt nhớ. “Anh gọi vào máy tôi sáng hôm qua hả ?”

“Tôi đã thử máy nhắn tin của cô. Tôi thấy cuộc họp báo và nghĩ là chúng ta nên nói chuyện.”

“Vì Ethan ?”

Một khoảng dừng khác. “Tôi nghĩ tốt nhất chúng ta nên gặp nhau trực tiếp. Cô nói sao ? Tôi sẽ đãi cô bữa sáng ?”

“Anh nghĩ là chúng tôi sẽ bắt Ethan à ?”

“Tôi nghĩ là nếu cô bắt nó, đó sẽ là một sai lầm kinh khủng.”

“Vậy là anh sẽ dùng ảnh hưởng của cảnh sát bang và bắt tôi lùi bước à ? Bởi vì anh nên biết luôn, tôi không chịu nổi mấy cuộc nói chuyện đó đâu, và mua cho tôi một cái bánh vòng có kem pho mát cũng không làm khác được.”

“Sao chúng ta không gặp nhau đã rồi cô có thể tỏ ra ác cảm và thờ ơ sau ?”

“Đám tang của anh đó,” D.D. nói. Cô ghi vội tên tiệm cà phê ngay ở góc phố, rồi đi lấy một cái ô.

*

* *

Marios là một tiệm ăn địa phương. Tiệm nhỏ, với mặt trên của quầy hàng bằng phooc-mi-ca từ năm 1949 và một hàng lọ thủy tinh đựng bánh quy Ý mới làm đặt cạnh quầy thu tiền kiểu cổ. Mario II, con ông chủ, hiện đang quản lí cửa hàng. Anh ta phục vụ trứng, bánh mì nướng, thịt xông khói kiểu Ý và thứ cà phê tốt nhất bạn có thể mua được bên ngoài nước Ý.

D.D. phải vật lộn mới kiếm được một cái bàn nhỏ tí cạnh cửa sổ đằng trước quán. Cô đến sớm, chủ yếu là để có thể thưởng thức cốc cà phê thứ hai trong yên bình, trong khi làm việc với điện thoại di động của cô. Cô thấy sự vượt quyền của ông cậu khá là thú vị. Cô đang ở đây nghĩ đến việc cần đẩy mạnh hơn chỗ anh chồng, thì gia đình của cậu thiếu niên muốn trở thành tình nhân lại chen vào cuộc tranh cãi. Họ cảm thấy muốn bảo vệ con quá mức chăng, hay là bị mặc cảm tội lỗi ? Thú vị thật.

D.D. bấm nút gọi nhanh, giữ chiếc điện thoại nhỏ ở gần tai. Chỉ vì cô có một giấc mơ ân ái đêm qua không phải là lí do cô đang gọi cho Bobby Dodge.

“Xin chào,” một giọng phụ nữ trả lời.

“Chào buổi sáng, Annabelle,” D.D. nói mà không để lộ dấu hiệu lo lắng nào mà cô đang tức thì cảm thấy. Những phụ nữ khác không làm cô sợ. Đó là một quy tắc bất di bất dịch mà cô đã phát triển từ nhiều năm trước, khi cô nhận ra mình

xinh đẹp hơn chín mươi phần trăm phụ nữ khác, và một trăm phần trăm giỏi hơn với một khẩu súng đã lên đạn. Tất nhiên, Annabelle sẽ là một ngoại lệ trong quy tắc ấy, và Annabelle đã hạ được Bobby Dodge. Việc đó khiến cô ấy trở thành đối thủ trên cơ của cá nhân D.D., kể cả khi cả hai cư xử với nhau khá lịch thiệp. “Bobby dậy chưa ?”

“Chẳng phải đêm qua chị đã gọi cho anh ấy à ?” Annabelle hỏi.

“Phải. Mà này, tôi nghĩ là phải chúc mừng chị. Chúc mừng nhé.”

“Cảm ơn.”

“Chị, ừm, thấy khỏe chứ ?”

“Khỏe, cảm ơn chị.”

“Khi nào chị sinh ?”

“Tháng tám.”

“Con trai hay con gái ?”

“Tôi chờ để được ngạc nhiên.”

“Hay thật. Vậy có Bobby đó không ?”

“Anh ấy sẽ lại cúp máy với chị thôi.”

“Tôi biết. Đó là một phần sức hút của tôi.”

Có một tiếng sột soạt ở xa xa khi Annabelle đưa máy cho chồng cô, rồi tiếng đàn ông gầm gừ khi Bobby bị gọi dậy.

“Nói là anh đang mơ đi,” Bobby rên rỉ trong điện thoại.

“Em không biết. Em có đang khỏa thân và phủ đầy kem tươi không ?”

“D.D., anh vừa mới nói chuyện với em 8 tiếng trước.”

“Chà, đó là đặc điểm của tội ác. Nó

không bao giờ ngủ.”

“Nhưng thám tử thì có.”

“Thật à ? Chắc em đã bỏ lỡ tiết học ấy ở Học viện. Vậy, em có một câu hỏi cho anh về một anh chàng cảnh sát bang khác đây. Tên là Wayne Reynolds. Anh biết gì không ?”

Một khoảng lặng dài, có vẻ tốt hơn là tiếng Bobby cúp máy. “Wayne Reynolds hả ?” cuối cùng anh cũng hỏi lại. “Không, chẳng nghĩ ra thám tử nào tên như thế cả.”

D.D. gật đầu, vẫn im ặng. Cảnh sát Boston và Cảnh sát bang Massachusetts đều là những tổ chức tương đối lớn, nhưng họ vẫn duy trì một cảm giác như kiểu công ty gia đình. Kể cả khi bạn không trực tiếp làm việc với tất cả, vẫn có khả năng bạn nghe thấy một cái tên trong sảnh, đọc nó trên đầu một bản báo cáo hay thậm chí là nghe được một mẩu tin đồn nhảm nào đó trong dòng xoáy ngồi lê đôi mách mới nhất.

“Chờ một chút,” lát sau Bobby nói. “Anh có biết cái tên đó, nhưng cậu ta không phải trong đội điều tra. Cậu ta ở phòng Máy tính. Cậu ta phụ trách phân tích dữ liệu của những chiếc điện thoại di động trong vụ cướp nhà băng năm ngoái.”

“Anh ta là mọt máy tính à ?”

“Anh nghĩ họ thích cụm từ ‘chuyên viên phân tích’ hơn.”

“Hừ,” D.D. nói.

“Em tịch thu được mấy chiếc máy tính

và yêu cầu cảnh sát bang trợ giúp à ?"

"Em tịch thu mấy chiếc máy tính và yêu cầu BRIC trợ giúp, cảm ơn anh rất nhiều." BRIC là Trung tâm tình báo khu vực Boston nằm trong trụ sở BPD , về cơ bản là đội chuyên viên máy tính riêng của BPD, bởi vì giống như tất cả những bộ máy quan liêu tốt đẹp khác, BPD tin rằng họ cần phải có tất cả đồ chơi và chuyên gia riêng của mình. Việc đó không cần phải nói.

"Chà, vậy thì hãy gọi ai đó trong BRIC ấy," Bobby càu nhàu. "Có thể họ làm việc cùng với Wayne. Anh thì không."

"Ok. Chúc ngủ ngon, Bobby."

"Quỷ ạ, đã sáng rồi. Giờ anh phải dậy đây"

"Vậy thì chào buổi sáng, Bobby." D.D. cúp máy trước khi anh có thể chửi thề với cô lần nữa. Cô trượt điện thoại vào eo và đăm chiêu nhìn cốc cà phê đã hết. Wayne Reynolds là một con mọt máy tính chuyên nghiệp với một cậu cháu là mọt máy tính nghiệp dư. Cô rót thêm cà phê. Thú vị nhỉ.

Wayne Reynolds bước qua cánh cửa quán Mario s lúc 8 giờ đúng. D.D. biết đó là anh ta qua mái tóc đỏ rực rỡ, rất giống cháu trai anh ta. Tuy nhiên, mọi sự tương đồng với cậu nhóc 13 tuổi chỉ có bấy nhiêu thôi.

Wayne Reynolds cao, cỡ 1 mét 85, mét chín. Anh ta di chuyển dễ dàng và có dáng vận động viên. Chắc chắn là một người chạy bộ hằng ngày, bất chấp yêu cầu cấp

bách phải mổ xẻ những chiếc ổ cứng khác nhau. Anh ta mặc một chiếc áo khoác len cộc tay màu lông lạc đà ở bên ngoài chiếc áo sơ mi xanh lục và một chiếc quần màu tối. Vài cái đầu đã quay lại khi anh ta bước vào, và D.D. cảm thấy một chút háo hức khi anh ta tiến tới chỗ cô, và chỉ mình cô mà thôi. Nếu đây là con người mà một ngày nào đó Ethan Hastings sẽ trở thành, có lẽ Sandy Jones đã có lí.

"Trung úy Warren," Wayne chào cô, đưa tay anh ta ra.

D.D. gật đầu, chấp nhận cái bắt tay. Anh ta có hai lòng bàn tay chai sạn. Những móng tay cắt ngắn. Ngón tay tương đối đẹp và không mang nhẫn cưới.

Thề có Chúa, cô sắp cần phải ăn thịt xông khói.

"Muốn ăn gì không ?" cô hỏi.

Anh ta chớp mắt. "Được thôi."

"Tốt. Tôi sẽ lấy đủ cho cả hai ta."

D.D. dùng thời gian của mình ở quầy gọi món để kiểm soát lại nhịp thở và nhắc nhở chính mình rằng cô là một cảnh sát được huấn luyện, người tuyệt đối chắc chắn không bị ảnh hưởng bởi việc ăn sáng với một anh chàng trông giống David Caruso. Không may, cô không tin tưởng vào mình; cô luôn yếu lòng trước David Caruso.

Cô trở lại cái bàn bé tí với khăn giấy và dao nĩa cho cả hai, cùng với một cốc cà phê đen cho anh ta. Wayne đón cái cốc sứ trắng quá khổ với những ngón tay đẹp và

cô phải cắn vào bên trong môi mình.

"Vậy," cô bắt đầu gọn lỏn, "anh làm việc cho bang à ?"

"Phòng Phân tích Máy tính ở New Braintree. Chúng tôi xử lí hầu hết công việc phân tích điện toán, như cô có thể đoán được qua tên phòng."

"Anh làm việc ở đó được bao lâu rồi ?"

Anh ta nhún vai, hớp một ngụm cà phê, đôi mắt hơi mở lớn trước vị đắng. "Năm sáu năm. Trước đó tôi làm thám tử, nhưng luôn luôn là một chuyên viên kĩ thuật, có xu hướng tập trung vào khía cạnh kĩ thuật của các vụ án. Căn cứ vào việc ngày nay tất cả mọi người từ một kẻ bán lẻ ma túy cho đến trùm tội phạm đều dùng máy tính, điện thoại di động hoặc PDA, nhu cầu cần đến các kĩ năng máy tính của tôi càng tăng lên. Vì thế tôi hoàn thành khóa học 80 giờ để trở thành một CFCE - Chuyên viên phân tích máy tính có bằng cấp - và chuyển sang Phòng Máy."

"Anh thích không ?"

"Có chứ. Ổ cứng giống như những hộp pinata vậy. Mọi kho báu cô từng muốn có đều được trữ ở đầu đó trong ấy. Cô chỉ cần biết làm sao mở nó ra thôi."

Thức ăn đã tới. Trứng bác với thịt xông khói nướng cho cả hai. Mùi đậm đà thơm ngon. D.D. bắt đầu ăn.

"Làm sao anh điều tra ổ cứng được ?" cô hỏi với một miệng đầy thức ăn.

Wayne vừa mới xiên lên một ít trứng;

anh ta nhìn cô đăm chiêu, như thể đang đánh giá mức độ nghiêm túc trong câu hỏi của cô. Anh ta có đôi mắt nâu sâu thẳm với những đốm xanh lục, vì thế cô phải đảm bảo là trông mình rất nghiêm túc.

“Hãy theo quy tắc năm - mười hai. Đó là con số kì diệu trong ngành phân tích máy tính. Xem nhé, bên trong một ổ cứng là những cái đĩa tròn quay xung quanh để đọc và ghi dữ liệu. Những đĩa này chứa những vùng nhớ 512 byte dữ liệu, và chúng liên tục xoay dưới đầu tìm kiếm. Đến lượt mình, đầu tìm kiếm sẽ chia tất cả thông tin thành những vùng nhớ 512 byte nhằm lưu dữ liệu trên các đĩa này.”

“Ok,” D.D. chuyển sang xiên một miếng thịt xông khói.

“Giờ, chẳng hạn như cô lưu một file trong ổ cứng của mình mà không được chia đều vào những vùng nhớ 512 byte. Nó không phải là 1024 byte mà là 800 byte. Máy tính sẽ lấp đầy một vùng nhớ dữ liệu, rồi nửa vùng nhớ còn trống khác. Rồi sao ? Chiếc máy tính sẽ không tiếp tục công việc từ chỗ nó bỏ dở, cái vùng nhớ dữ liệu đầy một nửa ấy. Thay vào đó một file mới sẽ được bắt đầu với vùng nhớ 512 mới toanh, có nghĩa là file trước đó đã vượt quá dung lượng lưu trữ, hay chúng tôi gọi là ‘vùng nhớ chưa ghi dữ liệu’ trong vùng nhớ đang tồn tại. Thông thường, các dữ liệu cũ bị bỏ mặc trong vùng nhớ chưa ghi ấy. Chẳng hạn cô gọi lên một file, tạo vài thay đổi và lưu chúng.

Phần viết lại có thể không bị ghi đè trực tiếp lên dữ liệu cũ như cách hầu hết mọi người vẫn nghĩ. Thay vào đó nó có thể bị kẹt chỗ nào khác trong cùng một vùng nhớ. Vậy là những người như tôi có thể tìm kiếm cái vùng nhớ 512 ấy. Trong vùng nhớ chưa ghi dữ liệu tôi có thể tìm được tài liệu cũ trong đó cô viết bức thư đầu tiên yêu cầu tình nhân của cô sát hại chồng cô, cũng như bản viết lại, trong đó cô đã xóa đi chính cái đoạn ấy. Và thế là, một bản án có tội ra đời."

"Tôi không có chồng," D.D. tình nguyện khai, cần thêm một miếng trứng khác, "mặc dù giờ tôi đang cực kì nghi ngờ cái máy tính của tôi."

Wayne Reynolds cười toe với cô. "Cô nên thế. Mọi người không biết được có bao nhiêu thông tin được lưu một cách vô tình trên ổ cứng của họ đâu. Tôi hay nói là máy tính giống như một lương tâm tội lỗi vậy. Nó nhớ mọi điều và cô không bao giờ biết khi nào nó bắt đầu nói."

"Anh có dạy những kĩ năng của mình cho Ethan không ?" D.D. hỏi.

"Không cần thiết. Thằng nhóc tự học hết. Nếu tôi có thể dồn những kĩ năng của nó theo hướng tốt thay vì xấu xa, ngày nào đó nó sẽ thành một điều tra viên cự phách."

"Điều gì làm nên phần xấu xa trong công nghệ tin học ?"

Wayne nhún vai. "Hacking, bẻ khóa, đào bới dữ liệu bất hợp pháp. Ethan là

một thằng bé ngoan, nhưng nó cũng mới mười ba tuổi, vì thế tiếp bước cậu của nó có vẻ như không thú vị cho lắm. Gia nhập cảnh sát bang hay gia nhập thế giới ngầm trên Internet. Cô phải làm quan tòa."

"Có vẻ như cậu ta coi trọng những ý kiến của Sandra Jones," D.D. ăn nốt chỗ thức ăn của mình; cô đẩy cái đĩa sứ trắng ra.

Wayne đăm chiêu một lúc. "Ethan tin rằng nó đang phải lòng cô giáo của nó," cuối cùng anh ta cũng kể.

"Nó có quan hệ tình dục với cô ta không ?"

"Tôi không nghĩ vậy."

"Tại sao ?"

"Cô ấy không nhìn nó theo cách đó." .

"Và làm sao anh biết ?"

"Bởi vì chính tôi đã gặp Sandra, vào mỗi tối thứ năm. Trong các trận đấu bóng rổ."

"Ethan liên lạc với tôi về chuyện của Sandra," một lát sau Wayne giải thích. Họ đã thanh toán hóa đơn, rời khỏi quán cà phê. Vừa đi vừa nói chuyện có vẻ là một ý kiến tốt hơn, căn cứ vào chủ đề của cuộc nói chuyện. Họ đi vô định về hướng bến tàu, theo đường kẻ đỏ về lại hành trình Paul Revere từng đi.

"Theo tôi hiểu," giờ Wayne đang nói, "Sandra đã tiếp cận Ethan về việc phát triển một học phần trên Internet. Tuy nhiên, chẳng bao lâu Ethan đã quyết định rằng mối quan tâm của cô ấy đối với bảo

mật mạng còn đi sâu hơn những ứng dụng trên lớp học rất nhiều. Nó tin rằng chồng cô ấy đang làm việc gì đó, có lẽ liên quan đến khiêu dâm trẻ em, và rằng Sandra tuyệt vọng mong tìm cho ra vấn đề."

"Anh không mở cuộc điều tra à ?"

Wayne lắc đầu. "Không thể. Lần đầu tôi gặp Sandra, cô ấy đã nói rõ rằng cô ấy chỉ chấp nhận sự dính líu của tôi như một ân huệ cá nhân. Cho đến khi cô ấy biết chính xác việc gì đang xảy ra, cô ấy không muốn cảnh sát dính vào. Cô ấy cần phải nghĩ cho con gái; Ree sẽ rất đau khổ nếu bố con bé bị vào tù một cách không cần thiết."

D.D. nhướng một bên lông mày lên. "Nếu Sandra nghi ngờ có chuyện khiêu dâm trẻ em, đáng lẽ cô ta phải lo ngại con gái mình bị đau khổ vì chuyện khác hơn nhiều so với chuyện ông bố thân yêu bị bắt."

Wayne nhún vai. "Cô biết gia đình là như thế nào mà. Cô có thể mang tới trước mặt bà mẹ cái quần lót còn dính tinh dịch của đứa con gái 7 tuổi của cô ta, vậy mà cô ta vẫn khăng khăng là sẽ có lời giải thích hợp lí."

D.D. thở dài thườn thượt. Anh ta nói đúng và cả hai đều biết thế. Khi liên quan tới những vụ tấn công tình dục trẻ em, Sông Nile chẳng còn là sông nữa.

"Được rồi, vậy là Ethan đã gọi cho anh. Rồi sao ?"

"Vì Ethan đã nhờ, nó có vẻ rất lo lắng

cho cô giáo mình, tôi đã đồng ý đến dự một trong những trận đấu bóng rổ tối thứ năm và tự mình nói chuyện với Sandra. Tôi thú nhận, tôi đã tưởng mình sẽ có cuộc chuyện trò ngắn gọn, cho cô ta thông tin liên lạc của một thám tử để tiếp tục, kiểu như thế. Nhưng … ” Giọng anh ta trượt đi.

“Nhưng sao ?” D.D. thúc.

Wayne nhún vai, trông gần như bực bội. “Nhưng rồi tôi trông thấy Sandra Jones.”

“Không phải kiểu giáo viên môn xã hội anh thường gặp,” D.D. nhận xét.”

“Không. Không phải chút nào. Tôi lập tức phát hiện ra tại sao Ethan mê mẩn cô ấy. Ý tôi là, cô ấy trẻ hơn tôi tưởng. Xinh đẹp hơn tôi tưởng. Và ngồi đó trên những bậc thang gỗ, đứa bé dễ thương đặt trên đầu gối cô ấy … Tôi không biết. Tôi chỉ mới nhìn qua đã muốn giúp cô ấy. Tôi cảm thấy như tôi phải giúp đỡ cô ấy. Thấy rằng cô ấy cần tới tôi.”

“Ồ phải rồi, Mary Kay Letourneau, Debra Lafave, Sandra Beth Geisel. Đều là những phụ nữ xinh đẹp. Anh không thấy lạ lùng vì chỉ có những cô xinh đẹp mới thích ngủ với bọn con trai 12 tuổi à ? Có chuyện gì vậy ?”

“Tôi nói với cô rồi, cô ấy không quan hệ kiểu đó với Ethan.”

“Cô ta có quan hệ kiểu đó với anh không ?”

Wayne nhìn cô lạnh băng. “Nghe này,

cô có muốn nghe điều tôi phải nói hay không đây ?”

D.D. ra hiệu bằng hai bàn tay. “Nói tiếp đi. Đây là phần của anh mà.”

“Tối đầu tiên, Ethan ngồi với Ree trong khi Sandra và tôi đi bộ quanh trường để nói chuyện. Cô ấy đã kể cho tôi là cô ấy tìm được một bức hình rất ghê gớm trong thùng rác của chiếc máy tính gia đình. Chỉ một hình ảnh đó và chỉ một lần đó mà thôi; cô ấy đã không phát hiện được bất kì điều gì từ lúc đó. Tuy nhiên, cô ấy đã tìm hiểu về lịch sử duyệt web trên Internet và cách lưu trữ dữ liệu kể từ hôm đó, và thấy rõ rằng chồng cô ấy đang can thiệp vào máy tính, một điều làm cô ấy tự hỏi anh ta còn giấu gì khác nữa.”

"Can thiệp theo cách nào ?”

“Ethan đã dạy Sandra cách lần theo dấu những website mà máy tính ghé thăm. Thông tin đó được lưu trong file lịch sử duyệt web trên ổ cứng máy tính, và đáng lẽ phải truy vấn được. Cô ấy đã thử vài lần bằng cách xem lịch sử duyệt web trên máy tính gia đình, dùng vài công cụ trực tuyến mà Ethan đã kể cho. Tuy nhiên, mỗi lần thử cô ấy đều chỉ truy ra được URL của ba website - Drudge Report, USA Today và New York Times.”

D.D. chẳng hiểu gì cả. “Tại sao việc ấy lại đáng nghi ?”

“Bởi vì bản thân Sandra đã ghé thăm rất nhiều website khác để chuẩn bị cho bài giảng trên lớp của cô ấy. Tất cả những

trang ấy đáng lẽ phải hiện trên lịch sử duyệt web, nhưng không cái nào xuất hiện cả. Thế có nghĩa là ai đó đã xóa cache file, rồi cố tình dựng nên một lịch sử duyệt web giả mạo bằng cách click vào 3 website trên khi anh ta đã xong việc. Việc đó là sự lười biếng thuần tuý," giờ Wayne đang lẩm bẩm, có lẽ với chính mình hơn là với cô. "Giống như mọi tên tội phạm khác, kể cả những kẻ chuyên nghiệp sớm hay muộn cũng sẽ làm việc gì ngu ngốc để lộ tẩy."

"Chờ một chút, lùi lại đã: Tại sao ai đó lại tạo một lịch sử duyệt web giả mạo ?"

Họ đã tới bến cảng, đang đi dọc theo những cầu tàu về phía thủy cung. Trời vẫn còn mưa phùn, khiến cho bến cảng đông đúc hơn bình thường. Wayne đi tới chỗ rào chắn, rồi quay sang đối mặt với cô. "Chính xác. Tại sao một người lại phải tạo ra một lịch sử duyệt web giả ? Đó là câu hỏi đáng giá tiền triệu. Ethan đã gợi ý một công cụ phân tích máy tính trên mạng, nhưng nó không đủ mạnh. Thằng bé nghi là chồng của Sandra đang dùng một thứ gọi là máy cắt, hay phần mềm tẩy xóa, để xóa dấu vết của anh ta. Vì thế Ethan gọi cho tôi, kiểu như là để viện tới vũ khí hạng nặng hơn."

D.D. chớp mắt với anh ta. "Anh có giúp được cô ta không ?"

"Tôi đang cố. Việc đó là vào tháng mười hai, tức là chỉ vài tháng trước thôi,

và căn cứ vào việc cô ấy đã nghi ngờ chồng mình, chúng tôi phải tiến hành rất cẩn thận. Cô ấy và Ethan đã chạy Pasco trên máy tính của cô ấy, nhưng Pasco chỉ có thể tìm được cái mà bạn bảo nó tìm. Nó không thực sự mạnh như là EnCase chẳng hạn, đó là phần mềm chúng tôi dùng ở phòng thí nghiệm. EnCase có thể đào sâu vào ổ cứng, kiểm kê vùng nhớ chưa ghi dữ liệu, tìm kiếm rãnh chưa được sử dụng, những việc đại loại như thế. Tốt hơn nữa, căn cứ mối quan tâm của Sandra, EnCase là một công cụ đào bới hình ảnh sẽ tìm ra bất kì một hình ảnh nào trên ổ cứng, nhả ra hàng trăm hàng ngàn tấm ảnh. Cuối cùng, EnCase còn có khả năng lôi ra những lịch sử duyệt web … ”

“Vậy là anh đã chạy EnCase trên máy tính của Sandra à ?”

“Tôi chẳng mong quá đi chứ.” Anh ta đảo đôi mắt nâu. “Đầu tiên, cô không bao giờ được làm việc trên nguồn. Một trình tự phân tích tốt. Thứ hai, Sandra cần phải bí mật, và chạy EnCase trên một chiếc máy tính gia đình trong 3 tới 4 ngày chắc chắn sẽ bị chú ý. Tìm và tịch thu một chiếc máy tính thì dễ. Mổ xẻ nó một cách kín đáo thì … ”

“Vậy anh đã làm gì ?”

“Tôi làm việc cùng với Sandra để tạo một bản sao có thể phân tích được của cái ổ cứng ấy. Tôi đưa cho cô ấy các chỉ thị về chuyện nên mua loại ổ cứng trắng nào,

rồi làm sao để gắn nó vào máy tính gia đình và chuyển dữ liệu qua. Không may, gần đây Jason đã mua một ổ cứng 500 gigabyte mới, và sao chép cái đó thôi cũng mất hơn 6 tiếng đồng hồ. Cô ấy đã thử vài lần, nhưng không thể làm xong trước khi anh ta đi làm về.”

“Về cơ bản Sandra Jones đã dành 3 tháng qua để âm mưu lừa chồng mình ư ?” D.D. hỏi.

Wayne nhún vai. “Sandra Jones đã dành 3 tháng qua cố gắng chơi trên cơ chồng mình. Vì cô ấy còn chưa sao được ổ cứng, tôi vẫn chưa chạy được EnCase trên đó. Vì thế tôi không thể nói cho cô biết liệu cô ấy có lí do đích thực để phải sợ anh ta hay không.”

D.D. mỉm cười. “Anh không biết sao, vào tối hôm qua, cảnh sát Boston đã tự hào trở thành chủ nhân chiếc máy tính gia đình của nhà Jones.”

Mắt Wayne mở lớn. “Tôi rất mong … ”

“Làm ơn đi, cháu trai anh có liên quan tới vụ án. Anh mà chạm vào mẩu vật chứng nào nó sẽ bị ném ra khỏi tòa còn nhanh hơn anh có thể nói ‘xung đột lợi ích’ nữa kia.”

“Có thể cho tôi một bản báo cáo không ?

"Tôi sẽ bảo ai đó trong BRIC (Trung tâm tình báo khu vực Boston) iên lạc lại với anh.”

"Hãy cử Keith Morgan làm. Cô muốn

mổ xẻ một cái ổ cứng thì cậu ta chính là người cô cần.”

"Tôi sẽ ghi nhận lời khuyên ấy.” D.D. nhìn Wayne một phút. “Sandra có tin là chồng cô ta đã biết chuyện gì dang xảy ra không ? Cô ta đã làm việc đó hàng tháng trời. Đó là một khoảng thời gian dài khi phải sống với ai đó cô ta nghĩ có thể là một kẻ lệch lạc tình dục bí mật. Chắc hẳn càng ngày cô ta càng lo lắng … ”

Wayne do dự, nét khó chịu đầu tiên hiện trên mặt anh ta. “Lần cuối tôi gặp Sandra là hai tuần trước, trong trận đấu bóng rổ. Có vẻ như cô ấy dè dặt, không muốn nói chuyện. Cô ấy bảo rằng cô ấy cảm thấy không khỏe, rồi cô ấy và Ree ra về. Tôi cho là cô ấy ốm thật. Trông cô ấy có vẻ như vậy.”

“Anh có biết Sandra có thai không ?”

“Cái gì ?” Wayne có vẻ hơi xanh, thực sự bị giật mình. “Tôi không biết … Chà, chả trách cô ấy lo lắng. Không gì bằng việc có đứa con thứ hai với một người đàn ông mà bạn đã bắt đầu lo ngại hắn là một con quỷ râu xanh.”

“Cô ấy có bao giờ bàn về quá khứ của chồng không ? Anh ta lớn lên ở đâu, họ gặp nhau như thế nào ?”

Wayne lắc đầu.

“Có bao giờ nhắc tới ‘Jones’ chỉ là cái tên giả chưa ?”

“Cô đùa à … ? Không, không, cô ấy chưa bao giờ nhắc tới chuyện đó.”

D.D. cân nhắc vấn đề. “Có vẻ như

Jason Jones khá giỏi máy tính."

"Rất giỏi."

"Đủ giỏi để dùng chiếc máy tính che giấu thân phận hoặc dựng nên một danh tính mới không ?"

"Tất cả những điều trên," Wayne đồng tình. "Cô có thể mở tài khoản nhà băng, đăng kí các dịch vụ công cộng, xây dựng tiền sử tín dụng, tất tật ở trên mạng. Một người dùng máy tính giỏi vừa có thể tạo ra lại vừa giả dạng được nhiều danh tính khác nhau bằng cách dùng một chiếc máy tính."

D.D. gật đầu, lật lại vấn đề. "Anh ta sẽ cần có gì ngoài một chiếc máy tính ?"

"Ừm, một địa chỉ thư tín, hoặc một hòm thư ở bưu điện. Sớm hay muộn cô cũng phải cung cấp địa chỉ để gửi thư. Chẳng hạn một địa chỉ anh ta thuê của UPS. Và một số điện thoại gắn với cái tên ấy, mặc dù trong thời đại ngày nay, anh ta có thể mua một chiếc điện thoại di động dùng một lần để làm việc đó. Vậy là anh ta sẽ cần cái gì đó hữu hình để trợ giúp cho danh tính ấy, nhưng không có gì là không thể làm được."

Hòm thư bưu điện. D.D. đã không nghĩ về chuyện đó. Hoặc là bằng tên của Jones hoặc là tên thời con gái của Sandy. Cô sẽ phải đào bới một chút ...

"Sandy đã bao giờ nhắc tới cái tên 'Aidan Brewster' chưa ?"

Wayne lắc đầu.

"Và anh có thể thề với tôi, với tư cách

là một điều tra viên và người thực thi luật pháp, rằng theo hiểu biết tốt nhất của anh, Sandra Jones chưa bao giờ ở một mình với cháu trai anh ?”

“Tất cả những gì Ethan từng nói là về chuyện gặp Sandra trong phòng máy tính trong giờ giải lao. Phải, họ ở một mình rất nhiều trong những cuộc gặp ấy, nhưng chúng ta đang nói về chuyện giữa ban ngày ban mặt và ngay giữa ngôi trường công lập.

“Cô ta có bao giờ nói với anh về chuyện chạy trốn khỏi chồng cô ta chưa ?”

“Cô ấy sẽ không bao giờ bỏ rơi con gái cô ấy.”

“Kể cả vì anh ư, Wayne ?”

Anh ta lại nhìn cô một lần nữa, nhưng D.D. không rút lại câu hỏi. Wayne Reynolds là một người đàn ông đẹp trai, và Sandra Jones là một phụ nữ trẻ rất xinh đẹp …

“Tôi nghĩ Jason Jones đã giết cô ấy,” Wayne nói thẳng thừng. “Hắn ta về nhà vào đêm thứ tư, phát hiện ra cô ấy đang cố sao chép ổ cứng, và nổi cơn thịnh nộ. Hắn ta đã làm điều gì đó, vợ hắn ta phát hiện ra vì thế hắn giết cô ấy. Tôi đã nghĩ về việc đó kể từ giây phút nhìn thấy cuộc họp báo ngày hôm qua, nên nếu cô hỏi liệu tôi có dính dáng về mặt cá nhân với vụ này không thì có, tôi có dính dáng. Tôi đang cố giúp một bà mẹ trẻ sợ hãi và trong lúc làm việc đó, có thể tôi đã khiến

cô ấy bị giết. Trời ạ, tôi khổ sở không tin nổi.”

“Được rồi” D.D. gật đầu. “Anh hiểu là tôi sẽ cần mời anh vào sở và lấy lời khai chính thức ?”

“Chắc chắn rồi.”

“Chiều nay, ba giờ được không ? Ở sở cảnh sát Boston ?”

“Tôi sẽ có mặt.”

D.D. gật đầu, bắt đầu bỏ đi, nhưng một câu hỏi cuối cùng đến với cô. “Này Wayne, anh và Sandy đã gặp nhau bao nhiêu lần ?”

Anh ta nhún vai. “Tôi không biết. Tám, hoặc là mười lần gì đó. Lúc nào cũng ở các trận đấu bóng rổ.”

D.D. gật đầu. Cô nghĩ thế là rất nhiều nếu căn cứ vào chuyện Sandra chẳng bao giờ đưa ra được một bản sao ổ cứng.

CHƯƠNG HAI MƯƠI BẢY

JASON TỈNH DẬY vì TIẾNG MÁY RỀN CHẬM RÃI, RỒI một loạt đèn sáng lóa quét vào mắt anh. Anh chếnh choáng nhìn vào đồng hồ đeo tay, thấy rằng mới 5 giờ sáng, rồi nhìn vào cái rèm cửa của anh một cách bối rối. Mặt trời không mọc vào lúc 5 giờ sáng trong tháng ba.

Rồi anh nhớ ra. Đèn hồ quang. Từ bên kia phố. Các xe đưa tin đã trở lại và đang khởi động cho buổi sáng, mọi người đều quay một bản tin mới toanh từ hiện trường tội ác, cũng tức là sân trước nhà anh.

Anh để cho đầu rơi trở lại chiếc gối, tự hỏi liệu ba giờ qua có tin tức đột phá nào mà anh cần biết trong lúc ngủ say hay không. Anh nên bật tivi. Xem bản cập nhật về chính cuộc đời mình. Anh đã luôn có cái tính châm biếm quá mức như thế. Anh chờ cho nó xuất hiện để thưởng thức cái giây phút này. Nhưng chủ yếu là anh thấy mệt, đã bị kéo căng theo quá nhiều hướng khi anh tìm cách bảo vệ con gái, tìm kiếm vợ mình và tránh phải vào tù.

Jason duỗi tay duỗi chân, kiểm tra cơ thể sau vụ đánh đấm đêm qua. Anh phát hiện ra cả tứ chi đều đang làm việc, mặc

dù có chỗ đau hơn các chỗ khác. Anh gối tay sau đầu, nhìn lên trần nhà bằng một bên mắt còn hoạt động và cố gắng lên kế hoạch cho ngày sắp tới.

Max sẽ trở lại. Bố của Sandra đã không đi cả quãng đường tới Masachusetts chỉ để ngồi im trong phòng khách sạn của ông ta. Ông ta sẽ tiếp tục đòi tiếp cận Ree, đe dọa … bằng hành động pháp lí, vạch trần quá khứ của Jason ? Jason thậm chí không chắc Max có biết về cuộc đời trước đây của anh hay không. Không phải anh và ông già từng ngồi với nhau. Jason đã gặp Sandra trong một quán bar, và cô cố giữ thói quen ấy nhiều nhất có thể. Chỉ có những cô gái ngoan mới mang bạn trai về nhà gặp bố của họ, cô đã bảo anh vào đêm đầu tiên, rõ ràng là muốn nói thẳng cô không phải gái ngoan. Jason sẽ đưa cô về ngôi nhà nhỏ anh đã thuê, nơi anh nấu cho cô bữa tối và họ sẽ cùng nhau xem phim, hoặc chơi điện tử. Họ làm mọi việc trừ cái việc rõ ràng là cô mong họ làm, và là việc khiến cô cứ phải quay trở lại hết đêm này đến đêm khác.

Cho đến khi Jason bắt đầu chú ý tới cái bụng ngày một to của cô. Cho đến khi anh bắt đầu đặt các câu hỏi. Cho đến cái đêm cô khóc oà và anh nhận ra giải pháp cho vấn đề của cả hai. Sandy muốn chạy khỏi bố cô ấy vì lí do gì đó. Anh chỉ muốn bỏ chạy. Vì thế họ cùng ra đi. Tới thành phố mới, với cái tên mới, bắt đầu lại từ đầu, cho đến tận đêm thứ tư, Jason sẽ nói

cả hai người chưa từng thấy hối tiếc.

Giờ Max đã trở lại. Một người đàn ông có tiền, có trí tuệ, và những liên hệ với giới thi hành luật ở địa phương. Max có thể tổn hại Jason. Nhưng Jason vẫn không thể cho phép ông ta tiếp cận Ree. Anh đã hứa với Sandy rằng bố cô không bao giờ được chạm vào Ree. Anh sẽ không rút lại lời hứa đó bây giờ, khi mà con gái anh cần đến anh hơn lúc nào hết.

Vậy là Max sẽ khuấy đảo mọi chuyện, trong khi cảnh sát tiếp tục quấn theo chân anh. Họ đang mổ xẻ chiếc máy tính của anh. Có thể đang đào sâu vào những báo cáo tài chính của anh. Thẩm vấn biên tập viên của anh, có khi còn thăm cả văn phòng của tờ Nhật báo Boston. Họ có phát hiện ra chiếc máy tính anh đã để ở đó không, có liên hệ sự việc được không ?

Trò xì tổ đặt cửa cao này còn tiếp tục tới bao giờ nữa ?

Jason đã tiến hành những bước cơ bản khi anh lập gia đình. Những hoạt động “kia” của anh tồn tại dưới một danh tính khác, với tài khoản nhà băng, thẻ tín dụng và hòm thư bưu điện khác. Các xác nhận thanh toán và bản kê thẻ tín dụng được gửi tới một hòm thư ở ngoại ô mãi tận Lexington. Anh tới đó mỗi tháng một lần, nhận giấy tờ, phân loại rồi hủy bằng chứng.

Tuy nhiên, mọi kế hoạch tốt đều có một điểm yếu trung tâm. Trong trường hợp này, chiếc máy tính gia đình chứa đủ

bằng chứng chết tiệt để đưa anh vào tù từ 20 năm cho tới chung thân. Chắc chắn, anh đã dùng một phần mềm tẩy xóa khá tốt, nhưng bất kì một lần ghé thăm website nào cũng tạo ra nhiều file tạm thời hơn mức một phần mềm tẩy xóa có thể xử lí được. Anh cho rằng chỉ ba đến bốn ngày là tối đa. Rồi các chuyên gia phân tích máy tính sẽ nhận ra có gì đó không đúng với cái máy mà họ đã tịch thu, và cảnh sát sẽ trở lại ngay.

Đó là giả sử họ còn chưa tìm được xác của Sandy và thậm chí bây giờ đang đứng trước hiên nhà anh, chờ để bắt anh.

Jsaon ra khỏi giường, quá khích động không ngủ tiếp được, xương sườn anh phản đối khi anh di chuyển. Anh không thể nhìn bằng mắt trái. Tuy nhiên những vết thương không làm phiền anh, chẳng có gì là phiến, chỉ trừ một chuyện.

Anh cần phải đảm bảo Ree vẫn còn ngủ trong phòng con bé, một hình hài tóc xoăn bé tí với con mèo màu cam ở dưới chân.

Anh khẽ đi xuống hành lang, cảm thấy cảnh giác. Căn nhà vẫn có mùi như cũ, vẫn cảm giác như cũ. Anh hé mở cánh cửa phòng Ree, và phát hiện con gái anh đang nằm thẳng như một mũi tên trên giường, hai tay tóm chặt tấm chăn, đôi mắt nâu mở lớn nhìn chằm chằm vào anh. Con bé đã dậy và anh muộn màng nhận ra là nó đang khóc. Những dòng nước ướt sũng hai bên má con bé.

“Chào cưng,” anh khẽ nói, đi vào trong phòng. “Con ổn không ?”

Ông Smith nhìn vào anh, ngáp ngủ, vươn một bên chân dài màu cam ra. Ree chỉ nhìn chằm chằm vào anh.

Anh ngồi xuống bên mép giường, nơi anh có thể vuốt những lọn tóc nâu khỏi vầng trán ướt đẫm của con bé.

“Con muốn Mẹ,” con bé nói giọng lí nhí.

“Ba biết.”

“Đáng lẽ Mẹ phải về nhà với con.”

“Ba biết.”

“Sao Mẹ không về hả ba ? Sao Mẹ không về ?”

Anh không có câu trả lời. Vì thế anh trèo vào giường nằm cạnh con gái và kéo con bé vào vòng tay anh. Anh vuốt tóc nó khi nó khóc trên vai anh. Anh ghi nhớ mùi Johnson & Johnson trên da con bé, cảm giác đầu nó ấn vào vai anh, những tiếng khóc mệt mỏi của nó.

Ree khóc cho đến khi nó không thể khóc được nữa. Rồi con bé xòe bàn tay của nó trên tay anh, sắp từng ngón tay mũm mĩm của nó trên những ngón tay dài hơn, to hơn của anh.

“Chúng ta sẽ vượt qua chuyện này,” Jason thì thầm với con gái.

Con bé từ từ gật đầu trên vai anh.

“Con có muốn ăn sáng không ?”

Một cái gật đầu khác.

“Ba yêu con, Ree.”

Hóa ra bữa sáng lại phức tạp hơn anh

tưởng. Trứng đã hết. Bánh mì và phần lớn hoa quả tươi cũng hết. Sữa chỉ còn rất ít, nhưng anh nghĩ anh có thể bới ra được hai bát ngũ cốc. Hộp Cheerios nhẹ một cách đáng nghi, vì thế anh lấy hộp Rice Crispies. Ree thích tiếng ngũ cốc nổ và lúc nào anh cũng biểu diễn màn giải mã những tiếng sột soạt của ngũ cốc như là:

"Cái gì, mày muốn tao mua cho con gái tao một con ngựa con á ? Ôi không, mày muốn tao mua cho mình một cái Corvette. Ồ, thế có lí hơn."

Jason làm cho con bé mỉm cười, rồi cười khúc khích, và cảm thấy cả hai thư giãn hơn.

Anh ăn hết bát ngũ cốc của mình. Ree ăn nửa bát của con bé rồi bắt đầu tạo những hình trang trí bằng sữa với phần ngũ cốc còn thừa. Việc dó giúp con bé tiêu khiển và cho anh thời gian để suy nghĩ.

Người anh đau nhừ. Khi ngồi, khi đi lại, khi đứng dậy. Anh tự hỏi bọn kia trông thế nào. Nhưng mà chúng đã đánh lén anh từ phía sau - anh không bao giờ trông thấy chúng tới - vì thế có vẻ như trông chúng cũng sẽ không đến nỗi.

Anh quyết định là mình trở nên vụng về hơn trong cái tuổi này. Đầu tiên bị một thằng nhóc mười ba tuổi đánh gục, rồi đến chuyện này. Trời ạ, cứ kiểu đánh đấm thế này, anh sẽ chẳng trụ nổi một tuần trong tù mất. Đúng là một ý nghĩ vui vẻ trong ngày.

"Ba ơi, mặt Ba sao thế ?" Ree hỏi khi

anh rời khỏi bàn bếp, đứng lên rửa bát đĩa.

“Ba bị ngã.”

“Ôi, Ba.”

“Không đùa đâu.” Anh đặt đĩa vào trong bồn rửa rồi mở tủ lạnh để xem những lựa chọn cho bữa trưa của họ. Không có sữa, nên họ chỉ còn một lố sáu chai Dr Pepper, bốn hộp sữa chua và ít rau diếp héo úa. Ý nghĩ đáng vui mừng thứ hai trong ngày: Chỉ vì bạn là kẻ thù số một của công luận không có nghĩa là bạn không phải đi mua đồ tạp phẩm. Nếu họ định ăn tiếp trong ngày hôm nay thì họ sẽ phải tới cửa hàng.

Anh tự hỏi anh có nên quấn một cái khăn lớn che mặt không. Hoặc mặc chiếc áo thun có chữ “Vô tội” đằng trước ngực, và chữ “Có tội” in ở đằng sau lưng. Việc đó có thể khá vui.

“Này Ree,” anh hỏi tự nhiên, đóng tủ lạnh lại và nhìn con gái. “Con nói sao nếu chúng ta đi tới cửa hàng tạp hóa ?”

Ree lập tức vui vẻ lên. Con bé thích đi mua hàng tạp phẩm. Đó là một việc làm Ba và con gái chính thức mà họ làm ít nhất mỗi tuần một buổi chiều trong khi chờ Sandy về nhà. Anh sẽ cố gắng làm theo danh mục mua hàng tạp phẩm chính thức do vợ chuẩn bị sẵn. Ree sẽ tìm cách thuyết phục anh làm sai lệch một chút với những khoản mua hàng khẩn cấp như bánh tạc Barbie Island Princess (Đảo công chúa Barbie) hay bánh rán nhúng si rô cây

thích.

Anh cạo râu qua loa để ra ngoài, trong khi Ree thích mặc nguyên một bộ váy dạ hội với vương miện đá thạch anh hơn. Chẳng có ích gì khi đi hết 20 dãy hàng thực phẩm nếu bạn không thể tạo được một tác phẩm.

Sáng nay, con bé phóng lên gác để đánh răng rồi trở lại bếp mặc bộ váy hoa xanh với những cánh tiên cầu vồng và đôi giày đính hạt cườm màu hồng của nó. Con bé đưa cho anh một cái chun buộc tóc màu hồng mỏng manh nào đó và yêu cầu được buộc đuôi ngựa. Anh làm hết sức mình.

Jason viết danh sách đồ tạp phẩm rồi cố gắng vệ sinh cá nhân một cách chung chung. Cạo râu làm lộ ra những vết bầm xấu xí của anh. Chải tóc càng làm lộ đôi mắt thâm quầng. Chắc chắn là trông anh tệ như quỷ. Hay chính xác hơn, trông anh y hệt một tên đồ tể. Ý nghĩ vui vẻ thứ ba trong ngày.

Anh từ bỏ việc chải chuốt và đi xuống nhà, nơi Ree đang háo hức đợi ở cửa trước, với cái ví đầm hoa vàng trên tay.

“Con có nhớ các phóng viên không ?” anh hỏi con bé.

“Những người có máy quay phim và micro tụ tập ở bên kia đường ấy ?”

Ree u ám gật đầu.

“À, họ vẫn còn ở đó cưng ạ. Và khi chúng ta mở cửa ra, có thể họ sẽ lại bắt đầu hò hét một tấn câu hỏi và chụp hình.

Họ chỉ đang cố làm việc của mình thôi, được không ? Họ sẽ như là bị lên cơn điên cả ấy. Và Ba con mình sẽ phải bình tĩnh bước ra xe, lái tới cửa hàng tạp hóa. Được không ?"

"Được mà Ba. Con đã trông thấy họ lúc lên lầu. Vì thế mà con mang cánh tiên vào. Để nếu họ la nhiều quá, con có thể bay qua đầu họ."

"Con đúng là cô bé thông minh," anh bảo con bé rồi vì không còn lúc nào bằng lúc này, anh mở cửa trước.

Tiếng gào thét bắt đầu ngay khi họ thoáng thấy chiếc giày của anh.

"Jason, Jason, có tin tức gì của Sandy chưa ?"

"Anh có nói chuyện với cảnh sát ngày hôm nay không ?"

"Khi nào chúng tôi có thể trông chờ một thông báo chính thức ?"

Anh đưa Ree ra ngoài, giữ con bé gần bên mình khi đóng và khóa cửa lại sau lưng họ. Hai tay anh run run. Anh cố giữ cử động thật chậm và có tính toán. Không vội vã, không biểu hiện tội lỗi. Người chồng đau khổ, đang đưa đứa con gái nhỏ đi mua sữa và bánh mì tối cần thiết.

"Anh có hỗ trợ những nỗ lực tìm kiếm không, Jason ? Có bao nhiêu người tình nguyện đi tìm Sandy ?"

"Cánh đẹp quá cưng ơi. Cháu có phải thiên thần không ?"

Câu nhận xét đó làm anh chú ý, khiến anh lập lức nhìn lên, Anh chấp nhận

chuyện họ thét vào mặt anh, nhưng anh không muốn một đám ki'11 kín bám theo Ree,

“Ba ơi ?" con anh đang thì thầm bên cạnh và anh nhìn xuống để thấy nỗi lo lắng thoáng hiện trên mặt nó.

“Chúng ta sẽ ra ô tô, lái tới cửa hàng tạp hóa,” anh đều đều nhắc lại. “Chúng ta sẽ ổn Ree ạ. Họ mới là những người cư xử tồi, không phải chúng ta.”

Con bé nắm tay anh, giữ cho người nó ép sát vào chân anh khi họ đi xuống bậc thềm nhà, ngang qua bãi cỏ, hướng về phía chiếc xe đậu trên lối lái xe. Hôm nay anh đếm được sáu chiếc xe đưa tin, so với bốn chiếc ngày hôm qua. Từ khoảng cách này anh không thể nhận ra tên của hãng tin. Anh sẽ phải kiểm tra lại sau, xem họ đã lên sóng quốc gia chưa.

“Có chuyện gì với mặt anh thế Jason"
"Cảnh sát đánh anh hả ?'

“Anh đánh nhau à ?"

Anh giữ cho mình và Ree di chuyển qua sân, chậm rãi và vững vàng, ngồi vào trong chiếc Volvo. Rồi anh lấy chìa khóa ra, cánh cửa bật mở.

Sự thô bạo của cảnh sát, anh vẩn vơ nghĩ khi càng nhiều câu hỏi nữa nhằm vào mặt anh và xương sườn anh phản đối khi anh mở toang cánh cửa xe nặng nề.

Rồi Ree vào trong, cửa hành khách phía sau đóng lại. Và anh đã ở trong, cửa tài xế cũng đóng. Anh khởi động máy và lập tức những câu hỏi ầm ĩ của phóng

viên biến mất.

“Làm tốt lắm,” anh bảo Ree.

“Con không thích phóng viên,” con bé thông báo với anh.

“Ba biết. Lần tới ba cũng sẽ mang cặp cánh tiên của minh.”

*
* *

Anh thua trận ở cửa hàng tạp hóa. Dường như không thể tìm được sự kiên quyết của bậc cha mẹ để từ chối đứa con gái đang tổn thương của anh, bánh Oreo, bánh tác, những túi bánh sô cô la chip mới ra lò. Ree sớm phát hiện ra yếu điểm của anh và tới lúc kết thúc chuyến đi họ đã có một chiếc xe đẩy chất đầy một nửa đồ ăn vặt. Anh nghĩ anh đã gắng mua được sữa, bánh mì, mì ống và hoa quả, nhưng thành thật mà nói anh chẳng để tâm vào đó mấy.

Anh đang giết thời gian với con gái, tuyệt vọng mong mang đến cho họ một chút ít bình thường trong cái thế giới đang chao đảo điên loạn. Sandy đã ra đi. Max đã quay lại. Cảnh sát sẽ tiếp tục hỏi các câu hỏi, anh đúng là một thằng đần nên mới dùng máy tính gia đình …

Jason không muốn cuộc sống này. Anh muốn quay ngược lại sáu mươi giờ trước, có lẽ là bảy mươi giờ, để nói bất kể điều gì mà đáng lẽ anh phải nói, làm bất kể điều gì đáng lẽ anh phải làm, để cho chuyện này không bao giờ xảy ra. Trời ạ, anh thậm chí còn rút lại cả kì nghỉ tháng

hai.

Người phụ nữ đứng quầy thu ngân mỉm cười với bộ trang phục lộng lẫy của Ree. Rồi ánh mắt cô ta đưa tới chỗ anh và cô ta phải nhìn lại lần thứ hai. Anh vô thức nhún vai, dõi theo ánh mắt của người thu ngân tới quầy bán báo, nơi đó anh trông thấy bức hình đen trắng của chính mình đang nhìn chòng chọc ra từ trang nhất tờ Nhật báo Boston.

"Một phóng viên tử tế có thể che giấu những mặt đen tối" dòng tiêu đề tuyên bố.

Họ đã dùng ảnh từ thẻ nhà báo chính thức của anh, một bức ảnh bị cắt sát tới mức chỉ hơn ảnh căn cước một tí. Trông anh trừng trộ, thậm chí có vẻ đe dọa, nhìn chằm chằm ra từ trên tờ báo.

"Ba ơi, Ba kìa !" Ree lớn tiếng tuyên bố. Con bé nhảy tới quầy báo, nhìn chằm chằm vào đó kĩ hơn. Giờ thì những người khách khác đã để ý và đang nhìn đứa con gái xinh xắn chăm chú vào bức ảnh ghê gớm của một người đàn ông trưởng thành. "Sao Ba lại lên báo ?"

"Đó là tòa báo nơi Ba làm việc," anh khẽ nói, ước gì họ không mua nhiều hàng đến thế, ước gì họ có thể lao ra khỏi cửa hàng.

"Nó nói gì ạ ?"

"Nó nói Ba tử tế."

Người thu ngân trố mắt ra. Anh bắn cho cô ta một cái nhìn, chẳng quan tâm liệu trông anh có vẻ đe dọa hay không. Vì Chúa, đây là con gái anh.

“Chúng ta nên mang nó về nhà,” Ree tuyên bố. “Mẹ sẽ muốn đọc nó.” Con bé lôi tờ báo ra khỏi kệ, ném nó lên băng chuyền. Anh để ý dòng tên tác giả “Greg Ban,” sếp của anh và là biên tập viên chính mảng tin tức. Anh không nghi ngờ gì về chuyện những dòng trích dẫn nào giờ đã được ghi vào trong bài báo, về cơ bản là mọi thứ Jason đã nói trên điện thoại ngày hôm qua.

Anh vươn tay vào túi quần sau, lôi cái ví ra trước khi anh giận tới mức không hoạt động được nữa. Mua thức ăn, vào trong xe. Mua thức ăn, vào trong xe.

Lái xe về nhà, nơi mi lại bị làm phiền một lần nữa.

Anh lấy thẻ tín dụng ra, đưa nó cho người thu ngân. Những ngón tay cô ta run tới mức cô ta phải mất ba lần mới cầm được tấm thẻ nhựa. Cô ta sợ anh đến thế sao ? Chắc chắn rằng cô ta đang thực hiện giao dịch cho một tên giết người điên loạn, kẻ gần như chắc chắn đã bóp cổ vợ hắn, rồi chặt xác cô ấy và ném xuống vịnh chăng ?

Anh muốn cười vào sự ngớ ngẩn ấy, nhưng âm thanh đó sẽ phát ra không đúng. Lạnh buốt, quá không bằng lòng. Cuộc đời anh đã sai lệch hết cả và anh không biết làm sao để lôi nó trở lại như cũ.

“Con ăn bánh tác trong xe được không ạ ?” Ree đang nói. “Được không, được không, được không Ba ?”

Cuối cùng người phụ nữ cũng trả lại thẻ cho anh, cùng với hóa đơn. “Được, được, được,” anh lẩm bẩm, kí vào hóa đơn, nhét thẻ vào túi, vô cùng mong thoát ra khỏi chỗ này.

“Con yêu Ba !” Ree đang hét lên đắc thắng.

Anh hi vọng cả cái cửa hàng chết tiệt nghe được câu đó.

CHƯƠNG HAI MƯƠI TÁM

TỚI LÚC JASON VÀ REE VỀ ĐƯỢC ĐẾN NHÀ VÀ ANH đã phải chịu trận chạy qua chạy lại giữa đám phóng viên nửa tá lần để mang hết thực phẩm vào trong nhà, Jason đã bở hơi tai. Anh bật một bộ phim cho Ree, lờ đi mặc cảm tội lỗi về chuyện xem tivi quá nhiều không tốt cho con bé, và đáng lẽ anh nên nỗ lực hơn để khiến con mình tham gia vào việc nhà trong quãng thời gian thử thách này, .v.v. và .v.v.

Họ đã có thức ăn. Con mèo đã trở lại. Anh còn chưa bị bắt.

Đó là những gì tốt nhất anh có thể làm được trong lúc này.

Jason đang bỏ trứng ra thì điện thoại reo vang. Anh lơ đãng nhấc máy, không buồn kiểm tra tên người gọi đến.

“Có chuyện gì với mặt con thế, con trai ?” giọng miền Nam của Maxwell Black kéo dài câu hỏi và đưa Jason trở lại một nơi anh không muốn đến.

“Tưởng mày là ông chủ hả, nhóc con ? Tao sở hữu mày, nhóc ạ, từ đầu đến chân. Mày thuộc về tao."

“Tôi đã ngã xuống cầu thang,” Jason khẽ trả lời, buộc những hình ảnh ấy phải

trở vào trong chiếc hộp nhỏ ở góc kí ức của anh. Anh mường tượng ra chính mình đang đậy nắp hộp, tra chìa khóa vào ổ và vặn.

Max cười lớn. Đó là một điệu cười trầm, ấm, kiểu có lẽ ông ta vẫn hay nói đùa trên ghế quan tòa, hoặc trong lúc đóng vai chủ tọa của những bữa tiệc cocktail trong vùng. Thậm chí có lẽ ông ta còn dùng nó khi lần đầu tiên có một giáo viên dè dặt tiếp cận ông ta về chuyện của Sandy. Ông biết đó thưa ông, tôi thấy lo lắng về … về chuyện con gái Sandy của ông thường hay gặp tai nạn như thế nào. Và Max sẽ cười lớn bằng cái điệu cười quyến rũ ấy. Ồ, không cần phải lo cho con bé nhà tôi đâu. Thậm chí đừng nhọc sức làm gì. Con gái tôi ổn cả.

Jason lại thấy ghét bố của Sandra như lúc đầu.

"Chà, con trai, có vẻ như chiều hôm qua chúng ta đã khởi đầu không thuận lợi lắm," Max đang kéo dài giọng.

Jason không trả lời. Sự im lặng tiếp diễn. Thêm một lúc nữa, Max lấp chỗ trống, lặng lẽ nói thêm, "Vì thế bố gọi đến để sửa chữa."

"Không cần," Jason đảm bảo với ông ta. "Trở về Georgia là đủ với tôi rồi."

"Nào, Jason, bố thấy có vẻ như nếu ai đó cần phải thù hằn ở đây thì bố mới là người có quyền. Con đã quyến rũ đứa con gái duy nhất của bố, mang nó đến tận cái vùng miền Bắc quỷ quái này, rồi thậm chí

không thèm mời bố tới lễ cưới, chưa nói tới việc cháu gái của bố. Đó không đời nào là cách đối xử với người trong gia đình, con trai ạ."

"Ông nói đúng. Nếu tôi là ông, tôi sẽ không bao giờ nói chuyện với chúng tôi nữa."

Lại giọng cười ngọt như mía lùi ấy. "Rất may cho con, con trai," Max tiếp tục nói một cách cởi mở, "bố đã quyết định làm người bề trên rộng lượng. Chúng ta đang nói về con gái duy nhất và cháu ngoại của bố. Thật là ngu ngốc khi để cho quá khứ cản đường tương lai của chúng ta."

"Tôi nói cho ông nhé: Khi nào Sandra quay lại tôi sẽ nhắn lại với cô ấy"

"Khi à ?" Giọng Max sắc hơn. "Ý con không phải là nếu à ?"

"Ý tôi là khi" Jason quả quyết nói.

"Vợ con đã chạy theo người đàn ông khác hả, con trai ?"

"Đó có vẻ là một giả thuyết phổ biến."

"Con không thể mang hạnh phúc cho nó hả ? Không phải bố đang chỉ trích con đâu. Bố đã nuôi nấng nó, một thân một mình, sau khi người mẹ thân yêu của nó qua đời. Bố biết con bé đòi hỏi nhiều thế nào."

"Sandra là một người vợ tuyệt vời và một người mẹ tận tụy".

"Bố phải nói, bố đã rất ngạc nhiên khi nghe nói con gái bố đã trở thành giáo viên. Nhưng bố mới nói chuyện với vị

hiệu trưởng tốt bụng sáng hôm nay thôi. Tên ông ta là gì nhỉ … Phil Stewart à ? ông ta ca ngợi Sandy tuyệt vời với những học sinh của nó như thế nào. Sau khi nghe xong mọi chuyện, có vẻ như là con đã làm rất tốt với con gái bố. Bố đánh giá cao chuyện đó, con trai ạ. Thực sự đánh giá cao.”

“Tôi không phải con trai ông.”

“Được rồi, Jason Jones ạ.”

Jason lại bắt gặp cái nhấn giọng ấy, lời đe dọa ngầm ấy lần nữa. Anh nắm chặt tay một bên người, không chịu nói thêm lời nào.

"Con không thích bố lắm hả, Jason ?”

Một lần nữa Jason không trả lời. Tuy nhiên, vị quan tòa dường như đang nói với chính mình. “Điều bố không hiểu là tại sao ? Chúng ta chưa từng nói chuyện thực sự với nhau. Con muốn con gái bố, con đã có nó. Con muốn đi khỏi Georgia, con mang theo con gái bố và ra đi. Có vẻ như bố, bố mới có vài lí do để tức giận với con. Tại sao ư, một chuỗi những lời than phiền của một người cha đối với kẻ đã bỏ chạy cùng đứa con gái duy nhất của ông ta … Nhưng bố đã bao giờ làm gì con chưa, con trai ? Bố đã làm gì con nào ?”

“Ông đã làm con gái ông thất vọng,” Jason nghe thấy chính mình nói. “Cô ấy đã cần ông, và ông đã làm cô ấy thất vọng.”

“Con đang nói điều quái quỷ gì vậy ?”

“Tôi đang nói về vợ ông ! Tôi đang nói về bà vợ say xỉn, điên khùng của ông,

người đánh đập Sandy mỗi ngày và mọi ngày trong khi ông không làm gì để ngăn việc đó. Loại bố gì mà lại bỏ mặc con cái như thế ? Loại bố gì mà lại để cho cô ấy bị hành hạ mỗi ngày và chẳng làm gì cả ?”

Có một khoảng dừng. "Vợ bố đánh Sandy ư ? Đó là điều Sandy đã kể với con à ?”

Jason không trả lời ngay. Sự im lặng kéo dài. Lần này, anh bắt đầu trước: “Phải.”

"Nào, nghe này.” Vị quan tòa nghe có vẻ bị xúc phạm. “Mẹ của Sandy không phải là một phụ huynh hoàn hảo. Đúng là có lẽ bà ấy uống hơi nhiều. Những ngày ấy bố phải làm việc quá nhiều, bỏ mặc Missy một mình với Sandra quá thường xuyên. Bố chắc việc ấy đã làm Missy căng thẳng, khiến bà ấy có lẽ hơi nóng tính hơn một bà mẹ bình thường. Nhưng đánh đập … tra tấn … bố nghĩ việc đó hơi cường điệu thái quá. Bố nghĩ vậy đấy.”

“Vợ ông chưa bao giờ làm hại Sandy ư ?”

“Thương cho roi cho vọt, ghét cho ngọt cho bùi. Bố đã trông thấy bà ấy đánh đít Sandy một hai lần, nhưng việc đó chẳng hơn gì những bậc phụ huynh bực tức khác.”

“Missy không bao giờ uống say bét nhè ư ?”

“Chà, đúng là bà ấy hơi yếu lòng với rượu gin. Có lẽ một đôi tối mỗi tuần … Nhưng Missy không phải loại say bạo lực.

Nếu bà ấy uống nhiều quá, bà ấy sẽ tự đi lên giường. Bà ấy sẽ chẳng hại đến một con ruồi, chứ chưa nói tới con gái của chúng tôi."

"Thế còn chuyện cầm dao đuổi ông chạy quanh nhà ?"

"Xin lỗi con ?" Vị quan tòa nghe có vẻ bị sốc.

"Bà ta đã làm đau Sandy. Dập cánh cửa vào tay cô ấy, buộc cô ấy uống thuốc tẩy, cho cô ấy ăn những đồ vật trong nhà chỉ để bà ta có thể mang Sandy tới bệnh viện. Vợ ông là một người đàn bà rất, rất bệnh hoạn."

Lần này sự nín lặng kéo dài hơn. Khi cuối cùng vị quan tòa cũng nói, ông ta nghe có vẻ thực sự bối rối. "Đây là những gì Sandy kể cho con ư ? Đây là những điều Sandy nói về chính mẹ của nó ư ? Vậy thì, chẳng trách mà con hỗn hào như thế với bố. Bố rút lại lời chỉ trích, thực đấy. Bố có thể hiểu con hoàn toàn. Trong tất cả những điều điên rồ … Chà. Chà." Vị quan tòa dường như không biết phải nói gì khác.

Jason thấy mình chuyển từ chân nọ sang chân kia, không còn cảm thấy quá chắc chắn về mọi chuyện nữa. Sự khó chịu đầu tiên lẻn vào xương sống anh.

"Bố có được biện hộ cho mình không ?" vị quan tòa hỏi.

"Tôi cho là được."

"Thứ nhất, bố thề với con, con trai, đây là lần đầu tiên bố nghe về những

hành động kinh khủng ấy. Bố cho là cũng có khả năng có những chuyện xảy ra giữa Sandy và người vợ tội nghiệp của bố mà bố không biết. Tuy nhiên, nói thực, bố không tin chuyện đó. Bố yêu con gái mình, Jason ạ. Bố đã luôn yêu nó. Nhưng bố cũng là một trong số rất ít người đàn ông có thể nói tôi thực lòng yêu thương vợ tôi hết mực. Bố gặp Missy lần đầu tiên khi bố mười chín tuổi, và ngay lúc ấy đã biết bố sẽ lấy bà ấy, khiến bà ấy thành của bố. Không chỉ vì bà ấy xinh đẹp - mặc dù đúng là bà ấy xinh đẹp. Và không chỉ vì bà ấy tốt bụng và cư xử lịch thiệp - mặc dù bà ấy đúng như thế. Nhưng vì bà ấy là Missy, và bố yêu bà ấy chỉ vì như thế thôi.

"Có lẽ con nghĩ bố đang lan man. Việc này chẳng liên quan đến chuyện gì cả. Nhưng tới lúc Sandy lên mười hai, bố sợ rằng nó lại liên quan đến mọi chuyện. Biết không, Sandy trở nên ghen tuông. Với sự chiều chuộng bố dành cho Missy, hoặc có lẽ là với những bông hoa mà bố mang về nhà chẳng nhân dịp gì, hoặc vì những đồ trang sức nhỏ xinh đẹp mà bố thích tặng cho cô dâu đáng yêu của mình. Bọn con gái tới một độ tuổi nhất định và chúng bắt đầu, một cách vô tình hay hữu ý, cạnh tranh với mẹ của chúng. Bố nghĩ Sandy tưởng là con bé không thể thắng. Việc đó bắt đầu làm nó tức giận, ác cảm với chính mẹ mình.

"Chỉ có điều sau đó mẹ nó mất, trước khi Sandy và bà ấy có cơ hội giảng hòa.

Sandy chấp nhận chuyện ấy một cách khó khăn. Đứa con gái nhỏ ngọt ngào của bố … Nó đã thay đổi sau một đêm. Trở nên hoang dã, bắt đầu đi lung tung. Nó muốn làm điều nó muốn và không chịu chấp nhận câu trả lời không. Nó đã từng phá thai, Jason ạ. Con có biết không ? Ree không phải là lần mang thai đầu tiên của nó, thậm chí có khi không phải là lần thứ hai. Cá là nó chưa bao giờ kể cho con chuyện đó, phải không ? Đáng lẽ bố cũng không được biết đâu, chỉ có điều phòng khám đã nhận ra tên nó và gọi cho bố. Bố đã cho phép. Bố còn có thể làm gì ? Chính nó vẫn còn là trẻ con - nó còn quá trẻ và quá bất ổn để làm mẹ. Bố đã cầu nguyện, Jason ạ, bố đã cầu nguyện cho con gái mình nhiều đến nỗi con không tin nổi đâu, cho đến tận giây phút con đưa nó ra khỏi đời bố.”

Vị quan tòa thở dài. “Bố đoán điều bố đang cố nói là bố đã luôn mong đợi Sandy trưởng thành bỏ tính khinh suất của nó đi. Và trong lúc nói chuyện với vị hiệu trưởng sáng hôm nay, bố nghĩ là có lẽ cuối cùng con bé đã trưởng thành, cho thấy chút người lớn. Nhưng giờ, khi nghe những gì con vừa nói … bố nghĩ con gái bố có thể gặp vấn đề rất nghiêm trọng, Jason ạ. Đầu tiên nó chạy trốn khỏi bố. Giờ có lẽ là lúc nhận ra nó cũng đã chạy trốn khỏi con nữa.”

Jason mở miệng định phản đối, nhưng lời lẽ không thoát ra được. Sự

không chắc chắn đã mọc rễ trong lòng anh. Anh thực sự biết gì về Sandy và gia đình cô ? Anh đã luôn chấp nhận những điều cô nói. Cô có lí do gì mà nói dối anh chứ ?

Nhưng, anh có lí do gì mà nói dối cô ? Về bốn triệu lẻ một.

“Có lẽ đã đến lúc gặp nhau,” Maxwell đang nói. “Chúng ta có thể ngồi với nhau, như hai người đàn ông, để tìm hiểu chuyện này. Bố không có ý xấu gì với con cả, con trai ạ. Bố chỉ muốn điều tốt nhất cho con gái và cháu gái bố.”

“Missy chết như thế nào ?” Jason đột ngột hỏi.

"Cái gì cơ ?”

“Vợ ông. Bà ta đã chết như thế nào ?”

“Đau tim,” vị quan tòa trả lời ngay. “Đột tử. Một thảm kịch kinh hoàng với người phụ nữ còn trẻ như thế. Chúng tôi đều tan nát trái tim.”

Jason cầm chặt điện thoại hơn. “Bà ta đã chết ở đâu ?”

“Ừm, ở nhà. Sao con hỏi thế ?”

“Có phải trong ga-ra không ? Đằng sau vô-lăng xe bà ta ?”

“À đúng, giờ con nói tới. Bố cho là Sandy cũng kể cho con cả chuyện đó.”

“Nhưng đó là đau tim phải không ? Ông chắc chắn đó là một ca đau tim à ?”

“Chắc chắn. Quãng thời gian thật kinh khủng. Bố không nghĩ Sandy bé nhỏ của bố từng vượt qua được chuyện đó.”

“Tôi đã đọc báo cáo khám nghiệm tử

thi," Jason dai dẳng.

"Theo tôi nhớ thì bà Black được tìm thấy với khuôn mặt đỏ dừ. Đó là ám chỉ rõ ràng cho sự ngộ độc khí các-bon mô-nô-xít.

Có một hồi im lặng kéo dài ở đầu dây bên kia; nó tiếp diễn lời ba mươi giây, thậm chí là cả phút. Jason cảm thấy dạ dày mình ổn định, vai anh bạnh ra. Sandy đã nói đúng - bố cô là một kẻ nói dối rất giỏi.

"Không biết cậu đang nói về chuyện gì, cậu Jones ạ," cuối cùng Max nói. Ông ta không còn vẻ dễ chịu lắm nữa. Giống như bực tức hơn. Một người đang ông giàu có, quyền thế không được làm theo ý mình.

"Thật sao ? Bởi vì tôi nghĩ rằng trong thời đại máy tính hóa ngày nay, ông nên hiểu rằng mọi thông tin rồi dần dần sẽ đều truy cập được, đặc biệt là với một người biết nhìn vào đâu."

"Đây cũng thế, Jason ạ. Cậu dò la về tôi, tôi dò la về cậu."

"Tự làm mình thua thôi, ông tới thành phố khi nào ?"

"Ngày cậu gặp con gái tôi lần đầu là khi nào ?" Max bình tĩnh hỏi lại.

"Thuê ô tô hay dùng dịch vụ ?"

"Cậu sẽ tình nguyện đưa mẫu ADN để kiểm tra huyết thống hay chờ tòa án gia đình ra lệnh ?"

"Không thành vấn đề. Đây là bang Masachusetts, nơi những cuộc hôn nhân

đồng tính là hợp pháp và in loco parentis còn quan trọng hơn huyết thống trong việc quyết định ai nên chăm sóc đứa trẻ.”

“Cậu nghĩ chỉ vì cậu biết một ít tiếng Latinh, cậu hiểu luật pháp hơn tôi hay sao, nhóc ?”

“Tôi nghĩ là gần đây tôi đã viết một bài báo về người ông cố giành quyền giám hộ đứa cháu trai vì ông ta không tán thành cặp cha mẹ đồng tính nữ của nó. Tòa án đã chỉ định rằng đứa trẻ nên sống cùng với những phụ huynh duy nhất mà nó biết, cho dù họ không phải là mẹ đẻ ra nó.”

“Thú vị thật. Chà, đây là một câu Latinh khác cho cậu. Có lẽ cậu cũng đã nghe cụm từ này rồi, trong lúc làm việc với câu chuyện nhỏ của cậu: exparte .”

Jason chết đứng trong bếp, ánh mắt anh muộn màng nhìn ra ngoài cửa sổ. Anh thấy một cảnh sát mặc thường phục đang đi trên đường vào nhà anh, hướng tới cửa trước.

“Có nghĩa là ‘trong trường hợp khẩn cấp’,” Max nói tiếp một cách trơn tru, tiếng cười khùng khục đã trở lại họng ông ta. “Giống như là, một người ông có thể đưa ra một kiến nghị exparte trước tòa án gia đình, và quan tòa sẽ cho một lệnh exparte liên quan tới việc thăm viếng, thậm chí cả khi cậu không biết được đã có một phiên tòa như thế. Rốt cuộc, cậu là nghi phạm chính trong một cuộc điều tra người mất tích. Chắc chắn sống cùng với

nghi phạm chính trong việc biến mất của mẹ đứa bé không phải là nhằm lợi ích tốt nhất của nó chứ ?”

“Đồ khốn.” Jason rít lên.

Chuông cửa reo.

“Nên ra mở cửa đi,” Max nói. “Bố có thể trông thấy con con trai ạ. Cũng như hầu hết thế giới tự do.”

Đó là khi Jason cũng trông thấy Max, đang đứng ở cái khe giữa những chiếc xe đưa tin màu trắng mới, điện thoại di động để trên tai. Ông già vẫy tay, trông có vẻ hoạt bát trong bộ vét màu xanh mới tình làm nổi bật mái tóc bạc đặc biệt của ông ta. Cú điện thoại, đó là lí do tại sao Max lại vui lòng chuyện phiếm nhiều như thế, để giữ Jason ở một chỗ, tất cả dưới chiêu bài sửa chữa sai lầm … Chuông cửa của Jason lại reo lần nữa.

“Con mở cho, Ba ơi,” Ree nói vọng ra.

Việc đó không quan trọng. Chẳng có gì là quan trọng. Jason đã từng chết một lần, gần hai mươi lăm năm trước. Việc này còn tồi tệ hơn việc đó. Lần này toàn bộ thế giới của anh đã vỡ vụn. Khi Ree nhón chân lên mở cái khóa đầu tiên, rồi đến cái thứ hai.

Con bé kéo cửa mở ra hết để lộ một cảnh sát mặc thường phục.

Người đàn ông mang theo mảnh giấy gập đôi. Ánh mắt anh ta trượt trên đầu Ree và thấy Jason vẫn đang đứng ở lối vào nhà bếp, nắm chặt điện thoại bên tai.

“Jason F.Jones.”

Cuối cùng Jason cũng đặt ống nghe xuống. Anh di chuyển như máy, bước về phía trước, đưa tay ra.

"Có lệnh tòa án cho anh," cảnh sát hạt nói. Rồi khi đã hoàn thành nhiệm vụ, anh ta quay ngoắt và trở về chỗ bậc thềm. Trong lúc anh ta đi qua phố, các phó nháy bắt đầu bấm lia lịa.

Jason giơ mẩu giấy ra. Anh đọc lệnh chính thức của tòa án yêu cầu anh phải trình diện con gái vào sáng mai đúng 11 giờ ở một sân chơi gần đó, nơi con bé sẽ được ông ngoại nó, thẩm phán Maxwell M.Black ghé thăm trong vòng một tiếng. Một phiên tòa đầy đủ về quyền thăm viếng sẽ diễn ra trong bốn tuần nữa. Cho đến khi đó, Maxwell Black được phép thăm cháu gái Clarissa Jane Jones mỗi ngày một giờ. Tòa đã ra lệnh như vậy.

Mỗi ngày. Mỗi một ngày. Max ở cùng với Ree. Max trông thấy Ree, nói chuyện với Ree, chạm vào Ree. Jason không được phép giám sát. Jason buộc phải để con gái mình ở lại một mình với người đàn ông đã đồng lõa trong việc bạo hành chính con gái của ông ta.

"Cái gì thế Ba ?" Ree lo lắng hỏi anh. "Ba thắng cái gì ạ ? Người đó mang gì cho Ba thế ?"

Jason trấn tỉnh lại mình, gập tờ giấy lại và nhét nó vào túi quần sau.

"Không có gì đâu," anh trấn an con gái. "Không có gì hết. Này, ba con mình chơi Vùng đất Kẹo ngọt nào."

*
* *

Ree thắng ba lần liên tiếp. Con bé đưa ra thẻ Công chúa Frostine bốn lần liền, một dấu hiệu chắc chắn là nó đang gian lận. Jason quá rối trí không mắng nó về chuyện đó, và nó lại càng bực tức hơn. Con bé đang tìm những giới hạn. Thế giới phải có luật lệ, những luật lệ ấy giữ nó an toàn.

Jason từ bỏ trò chơi và làm cho cả hai món pho mát nướng và xúp cà chua để ăn trưa. Ree dằn đỗi bên bàn bếp, nhúng bánh sandwich của nó vào trong xúp. Anh hầu như chỉ khuấy đều xúp của mình, nhìn đám bánh mì biến thành đỏ quạch.

Lệnh tòa án vẫn còn được gấp và nhét vào túi quần sau của anh. Cứ như là biến nó thành một mẩu giấy vụn thì có thể giảm được quyền lực của nó trên cuộc sống của anh và con gái anh vậy. Cuối cùng anh đã hiểu tại sao Sandra đã bước ra khỏi nhà mình và bố đẻ mình quá dễ dàng như vậy, và tại sao cô ấy không bao giờ buồn gọi điện, không một lần nào, trong suốt 5 năm qua.

Maxwell Black đánh rất thật tình. Và ông thẩm phán biết làm sao bẻ cong luật pháp để có thứ ông ta muốn. Đồ khốn nạn.

“Con muốn đi tìm Mẹ,” Ree tuyên bố.

“Sao ?”

Con bé ngừng nhúng pho mát nướng của mình đủ lâu để lườm anh bướng bỉnh.

"Ba nói cảnh sát và bạn bè sẽ gặp nhau ở trường để giúp đi tìm Mẹ. Con cũng muốn tới trường. Con muốn đi tìm Mẹ."

Jason nhìn đăm đăm vào con gái anh. Anh tự hỏi cuốn sách dạy làm cha mẹ nào có một chương nói về chuyện này.

Chuông cửa reo. Jason lập tức đứng dậy để trả lời.

Trung úy cảnh sát D.D. Warren và Thanh tra Miller đứng ở hiên nhà anh. Theo bản năng Jason nhìn ra đằng sau họ để tìm thêm cảnh sát. Chỉ thấy hai điều tra viên, anh đoán anh còn chưa bị bắt. Anh mở cửa rộng thêm một chút.

"Cô đã tìm thấy vợ tôi chưa ?" anh hỏi.

"Anh đã bắt đầu đi tìm cô ấy chưa ?" D.D. điềm tĩnh đáp lời.

Anh vẫn thích cô ta hơn Max.

Anh để cho hai thám tử vào, nói với Ree con bé có thể chọn một bộ phim thứ hai, vì ba cần nói chuyện một lúc với những cảnh sát tốt bụng này. Để trả lời, con bé quắc mắt với anh, rồi hét lên, "Con sẽ đi tìm Mẹ và Ba không thể ngăn được con !"

Con bé rầm rập đi vào phòng khách, bật tivi và một đĩa DVD lên sau khi đã nói lời cuối cùng.

"Hôm nay là một ngày dài," Jason thông báo với D.D. và Miller.

"Mới có 11 giờ 30 thôi," D.D. chỉ ra.

"Ôi trời, tôi còn phải trông đợi mười tiếng nữa."

Anh đưa các vị cảnh sát Boston vào bếp, khi con anh cuối cùng cũng chịu ngồi im xem những chú khủng long yêu thích của con bé trong phim Vùng đất Tiền sử .

"Nước ? Cà phê ? Xúp cà chua nguội ?" anh mời nửa vời.

D.D. và Miller lắc đầu. Từng người một chọn chỗ bên bàn bếp. Anh dựa vào chiếc tủ lạnh, tay khoanh trước ngực. Người chồng đau khổ. Người cha phạm tội giết người. Người chồng đau khổ chết tiệt.

"Chuyện gì đã xảy ra với anh thế ?" D.D. hỏi.

"Đâm vào tường."

"Với cả hai bên mặt à ?"

"Tôi đâm hai lần."

Cô ta nhướng một bên lông mày với anh. Anh vẫn đứng vững. Họ sẽ làm gì nào, ném anh vào tù vì bị bầm tím và tơi tả chắc ?

"Tôi muốn ghi lại trong hồ sơ là chúng tôi đã không làm việc đó," Miller nói.

"Định nghĩa chúng tôi đi."

"Cảnh sát Boston, chúng tôi thậm chí còn chưa đòi cái mông khốn khổ của anh tới sở, vì thế chắc chắn là bất kể cái tường nào đã đấm vỡ mặt anh cũng không phải chúng tôi."

"Tôi tin rằng tường của các anh thích Taser hơn, nên đúng, không phải các anh."

Câu trả treo đó không dành được chút cảm tình nào của Miller, nhưng mà, Jason

khá chắc là Miller đã nghĩ về anh như kẻ phạm tội rồi.

“Chuyện đó xảy ra khi nào ?" D.D. thúc ép, rõ ràng là người thông minh hơn trong hai người. “Chúng tôi đã gặp anh sau khi Hastings tấn công. Không đời nào Ethan có thể gây thiệt hại nhường ấy.”

“Có lẽ tôi mất một lúc mới sưng.”

Cô ta lại nhướng lông mày lần nữa. Anh vẫn đứng vững vàng. Anh có thể chơi trò nhảy múa này cả ngày. Nghĩ về việc đó, cô ta cũng có thể. Về mặt đó họ là hai tâm hồn đồng điệu. Sinh ra là để chọc tức lẫn nhau.

Anh nhớ Sandy. Anh muốn hỏi vợ anh có phải cô đang thực sự có mang con anh. Anh muốn nói với cô anh sẽ làm bất kì điều gì cô bảo, chỉ cần cô cho anh cơ hội thứ hai khiến cô hạnh phúc. Anh muốn nói với cô rằng anh xin lỗi, đặc biệt là vì tháng hai. Anh có rất nhiều chuyện cần phải xin lỗi vì tháng hai.

"Sandra đã biết anh đang làm gì,” D.D. tuyên bố.

Anh thở dài, cần câu. “Tôi đã làm gì ?”

“Anh biết đấy, trên máy tính ấy.”

Jason không bị ấn tượng. Anh đã đoán được chừng đó từ Ethan Hastings rồi. Họ sẽ phải đánh anh bằng cái gì đó mạnh hơn mới hòng kiếm được sự chú ý của anh.

“Tôi là một phóng viên. Tất nhiên tôi làm việc trên máy tính.”

“Được rồi, để tôi nói lại nhé: Sandy đã

phát hiện ra việc anh đang làm trên Internet.”

Thú vị hơn một chút rồi đấy. “Và chính xác thì Ethan bảo cô tôi đang làm gì trên Internet ?”

“Ồ, không phải là Ethan ”

"Xin lỗi ?"

“Không, chúng tôi đã không dành buổi sáng với Ethan. Chúng tôi nói chuyện với cậu ta tối qua, và cậu ta kể cho chúng tôi đôi điều thú vị, bao gồm cả việc nó đã giới thiệu Sandra cho cậu của nó, vốn là một chuyên gia phân tích máy tính có bằng cấp làm việc cho cảnh sát bang Masachusetts.”

“Chúng tôi đang phân tích các sổ sách trong ngân hàng của anh,” Miller tình nguyện khai,- “vì thế chúng tôi biết đó không phải là bài bạc. Vậy là chỉ còn lại khiêu dâm trẻ em và/ hoặc khiêu dâm người lớn trên mạng thôi. Sao anh không tự giúp bản thân và giải thích một lần cho đúng ? Có lẽ, nếu anh hợp tác với chúng tôi, chúng tôi có thể giúp anh.”

“Tôi chẳng làm gì sai cả.” Jason nói thế một cách tự động, đầu óc anh đã vượt lên trước, cố nhìn các khía cạnh khác nhau. Bằng cách nào đó Sandra đã đến gần những hoạt động giữa-đêm-hôm của anh. Khi nào ? Cô đã biết được bao nhiêu rồi ? Không phải là tất cả, nếu không cô sẽ không cần tới Ethan Hastings. Nhưng một chuyên gia phân tích máy tính có bằng cấp. Chết tiệt. Một chuyên gia của cảnh sát bang có quyền tiếp cận với cả một

phòng nghiên cứu tội phạm máy tính thực sự …

“Chúng tôi đã có máy tính của anh,” D.D. nói chen, tiếp tục màn thúc ép. “Bản thân là người thành thạo máy vi tính, anh phải biết chúng tôi có thể tìm được mọi thứ. Và tôi muốn nói là tất cả mọi thứ ấy.”

Anh khẽ gật đầu, bởi vì cô ta nói đúng. Với những công cụ phân tích tồn tại ngày nay, đáng lẽ anh phải dùng xe tải chẹt qua ổ cứng máy tính gia đình, nghiền nó thành từng mảnh vụn rồi ném những mẩu nhựa ấy vào trong một lò nướng loại lớn, rồi đánh sập cả phòng nướng. Đó là cách duy nhất an toàn.

Anh muốn lao tới khu văn phòng Nhật báo Boston. Tóm lấy chiếc máy tính cũ của anh và chạy chương trình phân tích của chính anh một cách tuyệt vọng. Sandra đã phát hiện được bao nhiêu rồi ? Bao nhiêu lớp bảo vệ của anh đã bị cô lật bỏ ? Những blog tán gẫu ? Những bảng kê tài chính ? Trang MySpace ? Hay cả những bức ảnh ? Lạy chúa, những bức ảnh.

Anh không thể trở lại khu văn phòng Nhật báo Boston. Anh không thể mạo hiểm chạm vào chiếc máy tính đó lần nữa. Mọi chuyện đã xong, đã kết thúc. Tốt nhất là chộp lấy chiếc hộp trên gác mái và mang cả anh lẫn Ree qua biên giới tới Canada.

D.D. và Miller đang nhìn anh chằm chằm. Anh buộc mình phải thở ra rõ to, tỏ

vẻ cực kì thất vọng.

"Tôi ước là vợ tôi đã nhắc tới chuyện này với tôi," anh nói với họ.

D.D. dành cho anh một cái nhìn rõ ràng là nghi kị.

"Thực vậy," anh khăng khăng, tiếp tục đóng vai trò người bị tổn thương. "Nếu cô ấy chỉ cần nói ra những nỗi sợ hãi, lo lắng của cô ấy, tôi sẽ rất vui vẻ mà giải thích mọi chuyện."

"Định nghĩa 'mọi chuyện' xem nào," Miller nói.

Jason lại thở dài. "Được rồi. Được rồi. Tôi có một avatar."

"Cái gì cơ ?" Miller hỏi, liếc nhìn cộng sự của anh ta trong khi vuốt râu.

"Một avatar. Một danh tính ảo trên máy tính trong một website có tên là Second Life (Cuộc sống thứ hai)"

"Ôi cho tôi xin đi," D.D. lầm bầm.

"Này, trẻ bốn tuổi có tai đấy," Jason quở trách, chỉ về phía phòng khách, nơi chắc chắn Ree vẫn đang chìm đắm trong màn hình tivi

"Anh không có một avatar," D.D. u ám nói.

D.D. lại nhìn anh một cách nghi ngờ. Mặt khác, Miller lại có vẻ quan tâm. "Anh thức suốt đêm giả vờ làm một người khác trong một trang web xã hội giả lập trên máy tính à ?"

Jason nhún vai, đút hai tay vào túi quần. "Chà, đó không phải là một điều người đàn ông trưởng thành muốn thú

nhận, đặc biệt là với vợ mình.”

“Anh là gì trong Cuộc sống thứ hai này ?” Miller hỏi. “Giàu có, đẹp trai, thành công ? Hay có lẽ anh là một cô tóc vàng hoe ngực bự thích bọn lái mô tô ?”

“Thực ra, tôi là một nhà văn. Đang viết một cuốn tiểu thuyết phiêu lưu có thể hoặc không phải là tự truyện. Anh biết đấy, người đàn ông bí ẩn. Phụ nữ thích thế.”

"Nghe như con người anh ở ngoài đời,” D.D. nói cộc lốc. "Không cần phải đăng nhập vào website chỉ để làm ... "

"Đó chính là lí do tại sao tôi đã không kể với Sandra. Chuyện đùa chắc ? Cô làm việc suốt cả ngày, rồi trông chừng Ree mỗi tối trong khi tôi đưa tin những sự kiện ở địa phương cho tờ Nhật báo Boston. Điều cuối cùng cô muốn nghe là chồng cô về nhà vào ban đêm để lăng nhăng với một trò chơi trên máy tính. Tin tôi đi, đó không phải là loại chuyện trò sẽ diễn ra suôn sẻ giữa hai vợ chồng đâu.”

“Vậy là anh cảm thấy cần phải giữ bí mật,” D.D. nói.

“Tôi không nhắc tới nó,” Jason nói nước đôi.

“Ồ thế à ? Bí mật đến nỗi anh xóa sạch lịch sử duyệt web mỗi lần anh lên mạng ư ?”

Chết tiệt, Ethan và gã chuyên gia kia đã dạy Sandra tử tế. “Tôi làm thế với tư cách là một phóng viên,” Jason trả lời trơn tru. Anh chợt nhận ra anh nói dối giỏi như

Maxwell Black vậy. Đó có phải lí do Sandra cưới anh không ? Vì anh nhắc cô nhớ đến bố mình ?

"Cái gì cơ ?"

“Tôi xóa lịch sử duyệt web để bảo vệ nguồn tin của mình,” Jason nói lại. “Đó là điều tôi đã học được ở trường báo chí, lớp đạo đức trong thời đại máy vi tính. Về lí thuyết, đáng lẽ tôi chỉ được làm việc trên laptop của tôi, nhưng máy tính gia đình tiện lợi hơn. Vì thế tôi thường tra cứu trực tuyến ở đây, rồi chuyển thông tin qua laptop. Tất nhiên, máy tính gia đình không được bảo vệ tránh bị tìm kiếm và tịch thu” - anh nhìn vào họ - “vì thế tôi xóa các cache file như một trình tự làm việc tiêu chuẩn.”

“Anh đang nói dối.” D.D. cau có, trông cực kì thất vọng và chỉ chút xíu nữa là sẽ đánh vào cái gì đó. Có lẽ là đánh anh.

Anh nhún vai, như để nói rằng anh chẳng còn làm gì khác cho cô ta được.

"Trường báo chí nào ?” cô ta đột ngột hỏi.

“Trường gì ?”

“Nơi anh học cái lớp đạo đức ấy ?” Cô ta khiến từ “đạo đức” nghe như một từ bẩn thỉu.

“Ồ, nhiều năm rồi. Khóa học trực tuyến.”

“Cho tôi một cái tên,” cô ta thúc ép. “Kể cả những khóa học trực tuyến cũng lưu hồ sơ.”

"Tôi sẽ tìm cho cô".

Cô ta đã lắc đầu. “Không có khóa học nào cả. Hoặc có lẽ là có, nhưng khi ấy anh không phải là Jason Jones, đúng không ? Từ những gì chúng tôi biết, cái tên Jones chỉ nổi lên 5 năm trở lại đây. Trước đó anh là ai ? Smith ? Brown ? Và nói cho tôi biết, khi anh lấy một cái tên mới, con mèo cũng có tên phải không ?”

“Không biết,” Jason nói. “Con mèo mới có ba tuổi thôi.”

“Anh đang nói dối chúng tôi, Jason ạ.” D.D. đã ra khỏi ghế, bước lại gần hơn, như thể việc đến gần sẽ làm anh bối rối, khiến anh buột miệng nói ra những điều anh không làm. “Avatar cái mông tôi ấy. Cuộc sống thứ hai duy nhất mà anh có là ở ngay đây và ngay lúc này. Anh đang chạy trốn khỏi cái gì đó. Ai đó. Và anh đã tốn nhiều công sức để che giấu dấu vết, phải không ? Nhưng Sandra đã bắt đầu phát hiện ra. Cái gì đó đã cảnh báo cô ta. Vì thế cô ta nhờ Ethan, và Ethan nhờ tới vũ khí hạng nặng. Đột nhiên, anh có một cảnh sát bang rất quan tâm tới các hoạt động trên mạng của mình. Việc đó làm anh sợ hãi đến thế nào, hả Jason ? Việc quái gì mà khủng khiếp tới nỗi đáng phải giết cả vợ và đứa con chưa chào đời của anh ?”

“Cô ấy thực sự có thai à ?” Jason thì thầm. Anh không định hỏi thế. Nhưng dù sao anh vẫn chờ câu trả lời, bởi vì anh muốn nghe lại nó. Muốn cảm thấy nó lần nữa. Đó là một nỗi đau thấm thía, giống

như ai đó xẻ thịt da anh bằng một con dao bén ngọt.

“Anh thực sự không biết à ?”

“Mấy tháng rồi ? Ý tôi là, cô ấy có vẻ hơi ốm vì thời tiết. Tôi tưởng cô ấy bị cảm … Cô ấy chẳng bao giờ nói gì.”

Có vẻ như D.D. đang chăm chú quan sát anh. “Không thể biết thai mấy tháng tuổi từ một cái que thử được, Jason. Mặc dù anh có thể chắc chắn là chúng tôi sẽ thử ADN. Tôi tò mò anh có thực sự là bố đứa bé không.”

Anh không trả lời. Anh không thể. Bởi vì lần đầu tiên, anh đang liên hệ tới một sự kiện khác. “Chuyên gia máy tính đó … ” anh bắt đầu..

D.D. nhìn vào anh.

"Anh ta có tới trường không ?”

“Đó là những gì anh ta nói.”

“Trong giờ học à ?”

“Không, các trận đấu bóng rổ tối thứ năm.”

Và anh có thể nói từ cái nhìn trong mắt D.D., cô ta cũng nghĩ đến cùng một chuyện - suốt từ đầu anh đã cãi rằng Sandra quá bận rộn với Ree nên khó mà tìm được tình nhân. Nhưng rốt cuộc Sandra đã tìm được một cách để hẹn hò. Những tối thứ năm. Mỗi tối thứ năm. Vợ anh đã tới trường và gặp gỡ một người đàn ông khác.

“Tên anh ta là gì ?” Giọng Jason khẽ cao lên. Một điểm yếu khác mà anh không tài nào rút lại được.

D.D. lắc đầu.

Rồi, không biết từ đâu, ý nghĩ vẩn vơ tiếp theo của anh trong ngày hiện ra: “Tay chuyên gia máy tính ấy lái xe gì ? Đó có phải là loại xe do bang cấp không ?”

“Nói cho tôi biết tên anh đi, Jason Jones. Tên thật của anh.”

“Cô đã nói chuyện với Aidan Brewster chưa ? Hỏi cậu ta xem cậu ta đã trông thấy gì vào đêm thứ tư ? Cô cần nói với cậu ta về cái xe. Hỏi cậu ta thêm chi tiết về cái xe.”

“Nói cho chúng tôi biết anh đang làm gì trên máy tính đi, Jason. Nói cho chúng tôi biết anh đang tuyệt vọng che giấu cái gì thế ?"

“Tôi không che giấu !” anh khăng khăng, giờ đã cảm thấy lo lắng, cảm thấy mắc bẫy và hoảng loạn. Anh đã phải sống từng ngày, thậm chí từng giờ. Họ cần phải lắng nghe, cần phải cân nhắc. Con gái anh đang gặp nguy hiểm. “Nghe này, theo lời cô, một chuyên gia máy tính của bang đang làm việc với Sandra để điều tra ổ cứng của gia đình tôi. Rõ ràng anh ta đã không tìm được gì, nếu không cô sẽ không ở đây chất vấn tôi. Tức là, tôi chẳng có gì để giấu cả.”

“Chuyện gì xảy ra với cuộc đời bí mật của anh với tư cách là avatar thế ?”

“Đó là gã chuyên gia máy tính,” anh thử lần nữa. “Cô cần phải xem gã chuyên gia. Có lẽ mối quan hệ của anh ta với Sandra còn hơn mức công việc. Có lẽ anh

ta đã muốn cô ấy, và anh ta là người phát ghen khi biết cô ấy sẽ không bỏ Ree.”

“Ý anh không phải là cô ấy sẽ không bỏ anh à ?”

“Tôi đã không hại vợ mình ! Tôi sẽ không cướp mất mẹ Ree khỏi nó. Nhưng cái gã cảnh sát bang này, anh ta quan tâm cái gì ? Hay là bố của Sandra, Maxwell Black Cô có biết ông ta đã dành được một kiến nghị exparte để được quyền thăm viếng Ree không ? Về cơ bản, Max đã đi cả quãng đường tới đây không phải để trợ giúp những nỗ lực tìm kiếm con gái ông ta, mà là để bắt đầu một cuộc chiến giành quyền nuôi cháu gái. Ông ta đã không thể làm việc đó nếu Sandra ở đây. Ông ta không có căn cứ gì. Nhưng với việc Sandra mất tích, với việc tôi là nghi phạm chính … Cô không nghĩ việc đó quá sức tiện lợi cho ông ta ư ? Quá tiện lợi để chỉ là sự trùng hợp ?”

D.D. chỉ nhìn anh chằm chằm. “Đó là lời biện hộ của anh ư ? Người đàn ông cụt tay đã làm ? Tôi nghĩ là anh đã gặp tên quỷ râu xanh ở vùng này”

“Tôi không chắc Sandra biết cậu ta.”

“Tôi hiểu. Vậy là bố đẻ của cô ta và chuyên gia máy tính mà cô ta đã nhờ cậy để điều tra các hoạt động trên mạng của anh thì có lí hơn à.”

“Và đừng quên Ethan Hastings.” Anh biết là anh đang tự đào một cái hố, nhưng dường như không thể ngăn nổi mình. “Bọn con trai mười ba tuổi có thể làm

những chuyện tệ hơn."

"Ồ thế sao ? Vậy là ai hả Jason ? Aidan Brewster, Ethan Hastings, Wayne Reynolds hay Maxwell Black ? Hay có lẽ cả Tiên răng cũng có tội."

"Wayne Reynolds à ?" anh lặp lại.

D.D. đỏ mặt, nhận ra quá trễ rằng cô đã để lộ tên chuyên viên máy tính của bang. Cô lấp liếm, "Anh đang nói dối chúng tôi, Jason ạ. Anh nói dối về danh tính của anh, anh nói dối về các hoạt động trên máy tính, anh nói dối về cả cuộc đời chết tiệt của anh. Rồi anh chạy vòng quanh và tuyên bố yêu vợ và chỉ muốn cô ta trở lại. Chà, nếu anh thực sự yêu người phụ nữ đó đến vậy, hãy thẳng thắn với chúng tôi đi. Kể cho chúng tôi biết chuyện gì đang xảy ra ở đây, Jason. Kể cho chúng tôi biết chuyện quái gì đã xảy ra với vợ anh."

Jason đưa ra câu trả lời duy nhất mà anh có thể. "Thực lòng mà nói, Trung úy ạ, tôi không biết."

CHƯƠNG HAI MƯƠI CHÍN

CHUYỆN BẮT ĐẦU VỚI MỘT CUỘC GẶP MẶT Ở TRẬN đấu bóng rổ. Ethan có người cậu là chuyên gia phân tích máy tính có bằng cấp; Ethan đã đưa anh ta tới trận đấu để gặp tôi.

Wayne Reynolds không giống như tôi đã tưởng. Trong đầu tôi, những chuyên gia máy tính trông giống những nhân vật trong *Sự trả thù của những gã Mọt sách* hơn chứ không phải một ngôi sao truyền hình trong các chương trình hình sự. Mái tóc đỏ rực của Wayne hơi rối, cà vạt hơi lệch. Sự lộn xộn chỉ càng làm tôn vẻ hấp dẫn của anh ta, cho anh ta một sức hút lôi thôi khiến bạn muốn vuốt thẳng cổ áo anh ta, gạt những lọn tóc ra khỏi trán. Anh ta cao và dáng thể thao nhưng cùng lúc lại dễ mến. Rất dễ mến.

Trong cả 45 phút trò chuyện đầu tiên của chúng tôi, tôi phải nắm chặt hai tay ở hai bên người để không làm điều gì đáng hổ thẹn.

Anh ta nói về máy tính. Làm thế nào để sao chép các ổ cứng. Làm thế nào để phân tích những vùng nhớ chưa được dùng đến để tìm kiếm thông tin ẩn giấu. Tầm quan trọng của việc dùng đúng công

cụ phân tích.

Tôi theo dõi cặp chân dài của anh ta bước trên hành lang trường học. Tôi tự hỏi liệu bên dưới cái quần nâu kia, đùi và bắp về anh ta có rắn chắc một cách tao nhã như vẻ bề ngoài không. Anh ta có lông màu đỏ trên khắp cơ thể không, hay chỉ có màu tóc thế thôi ? Liệu nó có mềm mượt như vẻ ngoài hay không ?

Tới lúc chúng tôi trở lại nhà thể chất để xem phần cuối trận đấu, tôi đã hụt hơi và Ethan nhìn tôi nghi hoặc. Tôi giữ ánh mắt tránh xa cậu của cậu ta. Ethan là một thằng bé mẫn cảm đáng sợ, như tôi đã học được bằng bài học đắt giá.

Wayne để lại cho tôi tên của ổ cứng cần mua. Tôi nhét nó vào túi xách cùng với danh thiếp của anh ta, rồi đưa Ree về nhà.

Đêm đó, sau khi đặt Ree lên giường, tôi ghi nhớ địa chỉ e-mail và số điện thoại của Wayne. Rồi tôi cắt danh thiếp của anh ta thành những mảnh vụn và giật trôi trong bồn cầu. Tôi cũng làm thế với thông tin về ổ cứng. Ở giai đoạn này tôi không thể bất cẩn.

Jason về nhà sau 2 giờ sáng. Tôi nghe tiếng chân anh trong phòng sinh hoạt, tiếng cọt kẹt của chiếc ghế gỗ khi anh kéo nó ra khỏi bàn bếp và ngồi vào chỗ quen thuộc bên chiếc máy tính gia đình.

Tôi tỉnh dậy lần nữa lúc 4 giờ sáng, ngay khi anh vào trong phòng ngủ. Anh không bật đèn, mà cởi quần áo trong một

góc tối. Lần này tôi tự hỏi về chồng mình. Những bó cơ chắc nịch nào ẩn dưới chiếc quần dài và chiếc áo sơ mi đơn giản anh vẫn mặc ? Anh có những túm lông dày trên ngực không ? Nó có chạy một đường mượt mà xuống dưới không ?

Sau khi xem *Núi Brokeback* tôi từng giả vờ là Jason bị đồng tính, đó là lí do anh không chạm vào tôi. Không phải tại tôi, tôi tự bảo mình. Đơn giản là anh thích đàn ông hơn. Nhưng một đôi lần tôi bắt gặp anh đang nhìn tôi với cái nhìn đen tối, hùm hụp trong mắt. Một phần nào đó của anh hưởng ứng tôi, tôi chắc chắn như thế. Không may, phần đó chỉ đủ để giữ tôi lại, không đủ để yêu tôi.

Tôi nhắm mắt lại khi chồng tôi trèo vào giường. Tôi giả vờ ngủ.

Sau đó, lúc bốn rưỡi năm giờ, tôi lăn qua và chạm vào vai chồng tôi. Tôi trải rộng ngón tay trên chiếc áo thun ấm đang phủ lưng anh. Tôi cảm nhận những bó cơ khẽ động đậy dưới tay mình, và tôi nghĩ ít nhất anh nợ tôi chừng ấy.

Rồi tay anh quấn quanh cổ tay tôi. Anh gỡ tay tôi ra khỏi vai anh.

“Đừng,” anh nói.

"Tại sao không ?”

“Đi ngủ đi, Sandy.”

“Em muốn có đứa con thứ hai", tôi nói. Một phần là sự thật. Đúng là tôi khao khát có một đứa con nữa, hay ít nhất một ai đó yêu thương tôi.

"Chúng ta có thể nhận con nuôi,” anh

nói.

“Chúa ơi, Jason. Anh ghét em đến thế ư ?”

Anh không trả lời. Tôi lao ra khỏi giường, lao xuống nhà, ngồi bên máy tính. Rồi, giống như trẻ con, tôi kiểm tra thùng rác rỗng không, và kiểm tra 3 URL còn lại trong lịch sử duyệt web: New York Times, USA Today, và Drudge Report.

Vào lúc ấy, tôi ghê tởm chồng mình. Tôi ghét anh vì đang mang tôi đi, nhưng không bao giờ thực sự cứu rỗi tôi. Tôi ghét anh vì đã tôn trọng tôi, nhưng không bao giờ khiến tôi cảm thấy được thèm muốn. Tôi ghét anh vì sự im lặng và những bí mật của anh và vì chỉ một bức hình đen trắng của cậu bé hoảng loạn kia vẫn còn ám ảnh tôi.

“Anh là loại quái vật nào vậy ?” Tôi hỏi thành tiếng. Nhưng chiếc máy tính không trả lời tôi.

Vì thế tôi đăng nhập vào tài khoản AOL. Rồi tôi viết theo trí nhớ của mình: Wayne thân mến, cảm ơn anh vì đã gặp tôi. Giờ tôi đang làm việc với dự án ấy. Tôi hi vọng sẽ gặp anh trong trận đấu tối thứ năm tới.

CHƯƠNG BA MƯƠI

"Ý ANH BẢO KHÔNG THỂ TÌM Được CHỖ TIỀN ĐÓ là thế nào ? Đó là bốn triệu đô la, vì Chúa. Cần phải có nhiều hơn một con lợn đất mới mang nổi chỗ tiền đó." D.D. quát mắng trong điện thoại di động của cô, giữ nó sát cạnh tai. Họ vừa mới ra khỏi nhà Jones và nửa tá phó nháy đang bấm lia lịa vào họ. Đáng lẽ họ phải có môn: Làm sao để luôn có mái tóc sẵn sàng cho ảnh chụp ở học viện cảnh sát nhưng họ lại không có.

"Không, tôi không muốn FBI dính vào. Chúng ta đã tìm được tiền trước đây, chúng ta có thể làm lại việc đó ... Được rồi, được rồi, không phải việc làm trong một ngày. Tôi sẽ cho anh hai giờ nữa ... Tôi biết, đi làm việc đi."

D.D. dập máy, cau có.

"Tin xấu hả ?" Miller hỏi. Anh ta đang vô ý vuốt râu, rõ ràng không thích ánh đèn pha của báo chí hơn cô là mấy. Họ dừng ở bậc thềm chót, không muốn cuộc nói chuyện này tới tai báo chí, những người đã bắt đầu gào thét các câu hỏi.

"Cooper đâm vào ngõ cụt khi theo đuổi tài sản của nhà Jones," D.D. báo lại. "Chuyện gì đó đại loại tiền được chuyển

vào tài khoản vãng lai của Jones từ một tài khoản nước ngoài, và các ngân hàng nước ngoài hơi khó khăn trong chuyện tiết lộ thông tin. Theo lời Cooper, đầu tiên chúng ta phải buộc tội được Jones đã thì họ mới làm theo ý chúng ta. Tất nhiên, chúng ta cần phải lần theo chỗ tiền để truy ra danh tính thật của Jones, để chúng ta có thể buộc tội anh ta. Ở thời điểm này, đằng nào thì anh ta cũng thắng."

"Đen đủi nhỉ," Miller nói.

Cô đảo mắt với anh ta, cắn môi dưới. "Tôi cảm thấy như chúng ta bị mắc kẹt trong một tập dở ẹc của chương trình Luật và Lệnh vậy."

"Sao lại thế ?"

"Nhìn vào đám nghi can của chúng ta xem: Chúng ta có người chồng bí hiểm có thể dính dáng tới khiêu dâm trên mạng, người hàng xóm sống cùng phố vốn là một tội phạm xâm hại tình dục trong hồ sơ, một học sinh 13 tuổi yêu cô giáo bị mất tích của mình, một chuyên viên máy tính của bang có vẻ như dính dáng cá nhân rất nhiều đến cuộc điều tra, và cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, ông bố đã cắt đứt quan hệ của nạn nhân, người có thể đã biết hoặc không biết cô ta bị bạo hành lúc còn bé và có rất nhiều ích lợi để giữ bí mật chuyện đó. Cứ như là 'Trong một trường hợp bước ra tù những dòng tít báo ... ' vậy. Chỉ có điều tôi chẳng biết chúng ta xé câu chuyện từ dòng tít báo chết tiệt nào."

“Có lẽ nó giống một bộ phim cũ. Murder on the Orient Express (Án mạng trên tàu tốc hành Phương Đông). Tất cả đều làm việc đó. Thế mới hay.”

Cô bắn cho anh ta một cái nhìn. “Anh có khiếu hài hước lạ thật đấy, Miller.”

“Này, bệnh nghề nghiệp mà.”

Khi nào nghi ngờ thì hãy bắt tất cả mọi người nói. D.D. muốn thẩm vấn Ree lần nữa, nhưng chuyên gia Marianne Jackson lại can cô. Ba cuộc thẩm vấn trong 3 ngày liên tiếp không chỉ là quá nhiều với đứa trẻ, mà còn có vẻ như là quấy nhiễu. Thậm chí nếu Ree có kể cho họ điều gì đó hữu ích, một luật sư bào chữa giỏi sẽ cãi rằng họ đã liên tục làm phiền con bé đến mức phải nói thế. Họ cần phải cho con bé thêm 1 ngày nữa; tốt hơn là tìm ra được mẩu bằng chứng nào đó để bảo chứng cho cuộc thẩm vấn thứ ba. Khi ấy họ sẽ có căn cứ tốt hơn.

Vì vậy D.D. và Miller quay sang đám nghi phạm của họ. Trong vòng 48 giờ qua, họ đã gặp Jason Jones, Ethan Hastings, Aidan Brewster và Wayne Reynolds, vậy chí còn lại thẩm phán Maxwell Black. Hiện nay, vị quan tòa đang đứng ngay bên kia đường, làm việc với đám phóng viên giống hệt như một chính trị gia làm việc trong một căn phòng đầy những nhà tài trợ hảo tâm.

D.D. đã bắt đầu cảm thấy khó chịu. Người đàn ông này đã không gặp con gái suốt 5 năm, biết được cô ta mất tích vì thế

ông ta bắt ngay một chuyến bay tới Boston để mỉm cười trước ống kính máy quay và báo chí như một người nổi tiếng ở địa phương ư ?

Vị quan tòa cũng có vẻ khá là thư thái. Ông ta mặc một bộ vét xanh bảnh bao với cà vạt màu hồng nhạt và chiếc khăn lụa cùng màu, rất ra dáng quý ông miền Nam. Tất nhiên còn có cái giọng kéo dài nghe ngọt như mật ở vùng đất nơi người ta bỏ âm R và nói âm A trong yết hầu nữa chứ.

Khi họ tới gần xe đưa tin, Miller quành lại, để cho cô đi trước. D.D. lẩn vào đám đông.

“Thám tử, thám tử,” đám đông bắt đầu.

“Trung úy cảnh sát,” D.D. quát lại, bởi vì ít nhất họ cũng phải tôn trọng cấp bậc của cô.

“Có tin gì về Sandy chưa ?”

"Cô có định bắt Jason không ?”

“Ree bé nhỏ thế nào rồi ? Giáo viên ở trường mẫu giáo của cô bé nói rằng cô bé đã không đến trường từ thứ tư”

“Có đúng là Jason đã không để cho Sandy nói chuyện với bố cô ấy không ?”

D.D. nhìn sững Maxwell Black. Rõ ràng thông tin ấy là từ vị thẩm phán tốt bụng kia. Cô lờ đám phóng viên đi, đặt bàn tay kiên quyết lên vai Maxwell và dẫn ông ta đi khỏi một rừng micro và ống kính máy quay.

“Trung úy D.D. Warren, cùng với

Thanh tra Brian Miller. Nếu ông không phiền, thưa ông, chúng tôi có lời muốn nói."

Vị quan tòa không phản đối. chỉ gật đầu lịch sự trong khi vẫy chào tạm biệt với những người bạn báo giới mới quen của ông ta. Trong phòng xử án của mình người đàn ông này hẳn phải hài hước lắm, D.D. khó chịu nghĩ. Giống như ông chủ của một rạp xiếc ba vòng diễn vậy.

Cô đưa ông ta tới chỗ Miller và họ cùng đi tới ô tô, các phóng viên tham lam đi sau để nỗ lực lần cuối hòng nghe lén câu chuyện hay một mẩu thông tin quý giá. Rằng Sandra đã chết. Rằng họ sắp bắt người chồng. Hay có lẽ cảnh sát muốn thẩm vấn bố của Sandy như một nghi phạm mới. Dù thế nào, vòng quay của các phóng viên sẽ xoay được một chút, sự quan tâm sẽ tăng lên theo cấp số nhân.

Maxwell chui vào ghế sau xe D.D. và họ lái đi, D.D. bấm còi inh ỏi và bắt chước Britney Spears hết mức có thể khi cô nhắm vào chân của tay phó nháy gần nhất. Đám quay phim lập tức lùi lại, và cô lái ra khỏi con phố mà không gặp tai nạn nào. Cô cảm thấy cực kì thất vọng.

"Các vị là hai thám tử phụ trách trường hợp của con gái tôi," Maxwell dài giọng hỏi từ ghế sau.

"Vâng thưa ông."

"Tuyệt vời. Tôi rất mong được nói chuyện với hai người. Tôi có vài thông tin về con rể tôi. Bắt đầu với thực tế là tên nó

không phải là Jason Jones.”

*
* *

Họ đưa vị thẩm phán tới sở. Đó là cách thẩm vấn hợp pháp, và Jason Jones đã làm họ phải đi đường vòng trong chuyện đó, nên D.D. hài lòng thấy ít nhất một lần thủ tục được thực thi đúng. Phòng thẩm vấn của các thám tử rất nhỏ, và cà phê thì tệ hại, nhưng Maxwell Black vẫn duy trì nụ cười quyến rũ kể cả khi ông ta ngồi trên chiếc ghế gập bằng kim loại cứng đờ ở giữa cái bàn và bức tường trắng phau. Cứ như là họ đã mời ông ta trở lại điền trang ở nông thôn của họ vậy.

Vị quan tòa làm D.D. bực bội. Ông ta quá mức tự tin, quá thư thái. Con gái ông ta đang mất tích. Ông ta đang ở trụ sở cảnh sát trong một căn phòng thiếu không khí. Đáng lẽ ông ta nên hồi hộp một chút. Đó là việc người bình thường vẫn làm, thậm chí cả người vô tội.

D.D. từ từ ngồi xuống, lấy ra tập ghi chép màu vàng, rồi bật máy ghi âm mini ở giữa bàn lên. Miller dựa ra sau chiếc ghế kim loại của anh ta, tay khoanh trước ngực. Anh ta có vẻ buồn chán. Đó luôn là một chiến lược hay khi đương đầu với một người rõ ràng là thích được chú ý như Thẩm phán Black vậy.

“Vậy ông tới thành phố khi nào ?” D.D. giữ giọng trung lập. Chỉ là một cuộc tán gẫu lịch sự.

“Chiều hôm qua. Tôi luôn xem tin tức

trong khi uống cà phê buổi sáng. Hãy nghĩ xem tôi đã ngạc nhiên thế nào khi trông thấy ảnh của Sandy hiện trên màn hình. Tôi biết ngay là chồng con bé đã làm điều gì đó khủng khiếp. Tôi lao ra khỏi văn phòng và đi thẳng tới sân bay. Vẫn còn để lại cà phê và mọi thứ khác trên bàn."

D.D. rề rà lôi mấy cây bút ra. "Ý ông kia cũng là bộ vét ông đã mặc ngày hôm qua à ?" cô hỏi, bởi vì nó không ăn khớp với điều cô nhớ trong cảnh trên tivi.

"Tôi vớ vội vài thứ ở nhà," vị quan tòa chữa lại. "Tôi đã đoán trước đây sẽ không phải là một chuyến đi ngắn."

"Tôi hiểu. Vậy là ông thấy hình con gái trên tivỉ, rồi về nhà gói đồ đạc, có lẽ là dọn dẹp vài thứ … "

"Tôi có người giúp việc làm những việc đó, thưa cô. Tôi gọi cho bà ấy từ trên đường, bà ấy sắp đặt mọi thứ cho tôi, và tôi tới đây."

"Ông đang ở đâu ?"

"Khách sạn Ritz-Carlton, tất nhiên rồi. Tôi thích trà của họ."

D.D. chớp mắt. Có lẽ cô không đủ chất miền Nam, bởi vì với tư cách là tiêu chuẩn để chọn khách sạn, cô không bao giờ cần nhắc tới trà. "Ông bay hãng hàng không nào ?"

"Delta."

"Số chuyến bay ? Nó hạ cánh khi nào ?"

Maxwell nhìn cô, nhưng không nói cụ thể. "Tại sao cô lại hỏi ?"

“Thủ tục thông thường thôi” cô trấn an ông ta. “ông có nhớ chương trình Dragnet cũ không: “Chỉ sự kiện thực tế thôi sao, thưa bà ?’”

Ông ta cười với cô. “Tôi thích chương trình đó.”

“Đó, ông thấy chưa. Cảnh sát Boston muốn làm mọi người hài lòng.”

“Giờ chúng ta có nói về con rể tôi không đây ? Bởi vì tôi đang bảo cô, có vài điều cô cần biết … ”

“Đâu còn có đó,” D.D. đảm bảo với ông ta, một cách lịch thiệp nhưng vẫn nắm đằng chuôi. Ở chỗ mình, Miller bắt đầu xoay xoay cái bút trong tay, thu hút sự chú ý của Maxwell.

“Lần cuối ông nói chuyện với con gái, Cô Sandra Jones là khi nào ?” D.D. hỏi.

MaxweH chớp mắt với cô, nhất thời bị phân tâm. “ừm, nhiều năm rồi. Sandra không phải người chịu gọi điện thoại.”

“Suốt thời gian ấy ông không gọi cho cô ta ư ?”

“À, nếu cô nhất định phải biết, chúng tôi đã cãi nhau to ngay trước khi con bé rời thị trấn. Con gái tôi mới 18 tuổi, quá trẻ để đi chơi với loại người như Jason, và tôi đã bảo nó thế.” Black thở dài thườn thượt. “Không may, Sandra luôn là đứa con gái bướng bỉnh. Con bé bỏ chạy giữa đêm. Bỏ trốn để làm đám cưới, tôi nghĩ vậy. Tôi đã chờ cú điện thoại của nó hay ít nhất là một tấm bưu thiếp suốt từ lúc ấy”

“Ông có báo cáo người mất tích sau khi con gái ông bỏ đi không ?”

“Không thưa cô. Tôi không coi nó là mất tích. Tôi biết con bé đã bỏ chạy với thằng nhóc đó. Đó là kiểu hành động của Sandy.”

“Thật sao ? Trước đó cô ta đã từng bỏ trốn à ?”

Black đỏ mặt. “Việc của cha mẹ là biết những điểm yếu của con mình,” ông ta nghiêm nghị nói. “Con gái tôi - ừm, Sandy chấp nhận cái chết của mẹ nó rất khó khăn. Nó đã trải qua thời kì nổi loạn, đại loại như vậy. Rượu chè, ngủ lang. Làm một ... à, một đứa con gái mới lớn rất lăng nhăng"

“Ý ông là lăng nhăng về mặt tình dục,” D.D. nói thẳng ra.

“Đúng, thưa cô.”

“Làm sao ông biết ?”

“Con bé chẳng thèm giấu giếm chuyện đó. Nó về nhà vào lúc bình minh sặc mùi thuốc lá và rượu và mùi sex. Bản thân tôi cũng từng là vị thành niên, Trung úy ạ. Tôi biết bọn trẻ làm gì.”

“Chuyện đó kéo dài bao lâu ?”

“Mẹ nó qua đời khi nó 15 tuổi.”

“Bà ấy chết như thế nào ?”

“Đau tim” Black nói, rồi dường như ngăn mình lại. ông ta nhìn vào cô, rồi nhìn vào Miller, người vẫn đang xoay xoay cây bút, rồi ông ta lại chuyển sự chú ý sang D.D. “Thực ra, đó không phải là đau tim. Đó là câu chuyện chúng tôi đã kể đi kể lại

quá lâu đến nỗi dường như nó biến thành sự thật giống như đôi khi những lời nói dối vẫn thế. Nhưng có lẽ cô cũng nên biết: vợ tôi, mẹ của Sandra đã tự tử. Ngộ độc khí các-bon mô-nô-xít. Sandra chính là người đã tìm thấy xác vợ tôi trong ga-ra của chúng tôi."

"Vợ ông đã tự tử tại nhà à ?"

"Trong chiếc Cadillac của bà ấy,"

"Vợ ông có tiền sử suy sụp thần kinh không ?"

Lại có một thoáng dè dặt "Vợ tôi có lẽ uống nhiều rượu hơn mức cần dùng để chữa bệnh, Trung úy ạ. Cô phải hiểu là tôi làm một nghề rất khắt khe. Tôi đoán sự cô đơn đã ảnh hưởng nặng nề tới bà ấy."

"Vợ ông hòa thuận với Sandra chứ ?"

"Vợ tôi có thể không phải là một bà mẹ hoàn hảo, nhưng bà ấy đã rất cố gắng."

"Còn ông ?"

"Như tôi đã nói, có lẽ tôi không nên vắng nhà nhiều như thế, nhưng tôi cũng yêu con gái tôi."

"Yêu nhiều đến mức không một lần thử tìm cô ta trong suốt 5 năm qua ư ?"

"Ô, có chứ. Tôi đã thử chứ."

"Như thế nào ?"

"Tôi đã thuê một điều tra viên tư nhân. Một trong những người giỏi nhất trong hạt. Mặc dù vậy chuyện ngạc nhiên là; người đàn ông Sandra đã giới thiệu với tôi với tư cách chồng tương lai của nó là Jason Johnson, không phải Jason Jones"

*
* *

D.D. xin phép đi lấy một ly nước. Trong khi cô ra ngoài, cô tạt qua chỗ bàn của Thanh tra Cooper và báo trước cho cậu ta - bắt đầu tìm kiếm tiểu sử của Jason Johnson cũng như Jason Jones.

Cooper nhìn cô trân trối. Cậu ta là người giỏi nhất đội trong những loại việc này, và với việc không có đến một cái tên đệm hay bất kì thông tin thêm nào khác thì tìm kiếm trong hàng đống người mang tên Jason Johnson trên đời này cũng chẳng dễ hơn tìm kiếm Jason Jones chút nào.

“Tôi biết,” cô trấn an cậu ta. “Cậu yêu công việc của cậu và mỗi ngày trôi qua đều thú vị hơn ngày trước đó. Vui vẻ nhé.”

D.D. trở lại phòng thẩm vấn, nhưng thay vì đi vào trong, cô chọn cách theo dõi màn trình diễn từ phía bên kia của tấm kính. Thẩm phán Black hoàn toàn thoải mái với phụ nữ. Ông ta sẽ trải sự quyến rũ kiểu miền Nam của mình ra và kể những câu chuyện dễ dãi cho đến khi bò cũng phải về chuồng. Vì thế, cô nghĩ sẽ hiệu quả hơn nếu để cho Miller thử với ông ta.

Cho đến giờ, Miller đã không hề thử đổi tư thế thõng hai vai của mình, và sự thờ ơ kéo dài của viên thám tử bắt đầu làm Maxwell bồn chồn. Vị quan tòa sờ vào cà vạt của ông ta, vuốt lại chiếc khăn tay

trên túi áo, rồi uống vài ngụm cà phê. Bàn tay ông ta khẽ run khi giơ chiếc cốc lên. Từ góc này D.D. có thể thấy những vết đồi mồi trên mu bàn tay ông ta. Nhưng mặt ông ta thì không có nếp nhăn mấy và khá quyến rũ.

Ông ta là một người đàn ông ưa nhìn. Giàu có, quyến rũ, quyền lực. Việc đó làm cho cô tự hỏi tại sao vẫn chưa có một bà Black thứ hai.

"Ông có biết Sandra đã dính bầu không ?" Miỉler đột ngột hỏi. "Trước khi cô ta bỏ trốn ấy ?"

Vị quan tòa chớp mắt vài lần, dường như đến lúc này mới chú ý tới viên thám tử. "Xin lỗi ?"

"Sandra có kể với ông là cái anh chàng Jason Johnson hay Jones này hay ai đó đã làm cô ta có bầu không ?"

"Tôi … tôi biết là con bé có thai."

"Việc đó hẳn làm tôi tức điên," Miller trò chuyện dễ dãi. "Một gã ba mươi mấy nào đó khiến cô con gái 18 của tôi dính bầu. Nếu là tôi thì đã xé xác hắn ra."

"Tôi, ừm … à, như tôi đã nói, anh phải hiểu con cái mình. Sandra sống một cuộc sống rất buông thả. Chỉ là vấn đề thời gian trước khi con bé có thai - hoặc tệ hơn. Hơn nữa, tôi không tin Jason là người đã làm con bé có thai."

Miller ngừng xoay bút. "Không à ?"

"Không, anh ạ. Tôi nhớ mẹ của Sandy đã như thế nào khi bà ấy đang có thai. Ba tháng đầu tiên, Missy gần như không bò ra

khỏi giường được, bà ấy quá mệt và buồn nôn. Chuyện tương tự cũng xảy ra với Sandra. Tôi tưởng con bé bị virus gì đó, nhưng rồi chuyện đó kéo dài đủ lâu để tôi bắt đầu nghi ngờ. Chẳng bao lâu sau đó có vẻ như con bé đã hồi phục. Thậm chí nó lại bắt đầu ra ngoài. Sau thời gian đó nó mới nhắc tới Jason Johnson, người đàn ông nó mới gặp lần đầu tiên."

"Chờ một chút. Ông đang nói là Sandy đã dính bầu, rồi bám lấy một người đàn ông lớn tuổi hơn và giàu có để ép anh ta cưới à ?"

"Tôi cho đó là một cách nhìn nhận sự việc."

"Này, xin lỗi, nhưng đó chẳng phải việc đáng mừng sao ? Con gái ông chuyển từ một đứa con gái chửa hoang thành một cô dâu giàu có trong vòng chưa đầy 6 tháng. Không thể ghét Jason vì việc đó được."

"Jason Johnson đã cướp con gái khỏi tay tôi."

"Ông đã bảo cô ta không được lấy chồng ư. Thôi nào, ông hiểu rõ con mình cơ mà ? Ngay khi ông bảo cô ta là không, tất nhiên cô ta sẽ bỏ chạy."

"Nó còn quá trẻ để kết hôn !"

"Bảo câu đó với gã làm cô ta dính bầu ấy. Với tôi có vẻ như cô ta đã may mắn vì có Jason đổ vỏ thay cho gã khác."

"Johnson đã lợi dụng lúc yếu lòng của con bé. Nếu nó đã không sợ hãi đến thế, nó sẽ không bao giờ rời bỏ tôi đi theo một

người lạ.”

“Rời bỏ ông ?”

“Rời bỏ gia đình an toàn của nó,” Maxwell chữa lại. “Nghĩ lại đi, Thanh tra. Gã đàn ông ba mươi mấy tuổi này chẳng biết từ đâu tới, quyến rũ đứa con gái trẻ dễ tổn thương của tôi, và mang nó đi mà chẳng thèm hỏi tôi lấy một câu.”

“Ông bực mình vì anh ta đã không xin phép ông để cưới con gái ông ư ?”

“Ở chỗ tôi, những việc như thế quan trọng, Thanh tra ạ. Đó là thủ tục. Hơn cả thế … đó là cách cư xử đàng hoàng.”

“Ông đã bao giờ gặp Jason chưa ?”

“Một lần. Một đêm tôi vẫn còn thức khi con gái tôi về nhà. Tôi ra ngoài khi nghe thấy tiếng xe trên lối lái xe. Jason bước ra khỏi ô tô và đưa con gái tôi đến bậc thềm.”

“Tôi không thấy giống cư xử tồi.”

“Anh ta đang tóm chặt cánh tay con tôi, Thanh tra ạ, ngay phía trên khuỷu tay. Lúc ấy tôi đã để ý, cái cách anh ta chạm vào con bé. Rất sở hữu. Giống như con bé thuộc về anh ta vậy !"

“Ông đã nói gì ?”

“Tôi đã hỏi anh ta anh ta có biết là con gái tôi mới chỉ 18 thôi không.”

“Anh ta biết không ?”

“Anh ta đã nói, trích nguyên văn nhé, ‘Chào ông.’ Không bao giờ trả lời câu hỏi của tôi. Thậm chí không thèm để tâm. Anh ta bước qua mặt tôi, đưa con gái tôi đến cửa nhà, rồi bình tĩnh bước xuống bậc

thềm và ra ô tô. Vào phút cuối cùng, anh ta gật đầu và nói ‘Chúc ông ngủ ngon,’ và thế là xong. Thằng khốn kiêu ngạo lái xe đi như thể anh ta có mọi quyền để diễu qua thành phố với một nữ học sinh trung học vậy.” Maxwell cử động trên ghế. “Và tôi kể anh nghe nữa nhé, Thanh tra. Hồi đó, khi Jason nói chuyện, anh ta nói giọng miền Nam y như tôi vậy. Có lẽ giờ anh ta đã thành một Yankee, nhưng anh ta từng là người miền Nam, tôi chắc chắn đấy. Muốn vui vẻ với anh ta thì cứ đưa anh ta đi ăn yến mạch lứt ấy. Tôi cá là anh ta sẽ thích nó y như những người khác.”

Ở phía bên kia của tấm kính, D.D. ghi nhớ trong đầu. Jason Johnson, có lẽ sinh tại Georgia hoặc một bang lân cận. Thú vị thật. Bởi vì bây giờ khi vị quan tòa tốt bụng đã nhắc đến, cô nhớ lại đôi lần chuyển điệu trong giọng nói của Jason. Anh ta luôn ngừng giữa chừng, chỉnh lại giọng mình. Nhưng còn cái gì đó vẫn còn lưu lại ở đằng sau. Rõ ràng nghi phạm chính của họ cũng biết nhả giọng.

“Phải 2 tuần sau đó Sandy mới biến mất,” vị quan tòa đang nói. “Tôi thấy giường của con bé gấp gọn gàng và nửa tủ quần áo của nó được dọn sạch. Thế là nó đã ra đi.”

“Cô ta có để lại thư không ?”

“Không có gì,” vị quan tòa nhấn mạnh, nhưng ông ta không nhìn vào Miller khi nói câu ấy. Lời nói dối rõ ràng đầu tiên của Maxwell.

“Nào, anh nói tôi nghe,” ngài thẩm phán nhanh chóng nói tiếp, “loại đàn ông gì lại mang một cô gái trẻ tới một cuộc đời hoàn toàn mới dưới một cái tên mới ? Ai lại làm một việc như thế ? Vì sao anh ta lại một việc như thế ?”

Miller nhún vai. “Ông nói đi. ông nghĩ tại sao Jason Johnson lại trở thành Jason Jones ?”

“Để cô lập con gái tôi !” Maxwell nói ngay. “Để dứt nó ra khỏi nhà nó, thị trấn của nó, gia đình nó. Để đảm bảo Sandy không thể gọi một ai nhờ giúp đỡ, một khi anh ta đã bắt đầu làm những việc anh ta thực sự muốn làm.”

“Và Jason thực sự muốn làm gì ?”

“Như anh đã nói một cách hùng hồn, Thanh tra ạ, một người đàn ông thì có lí do gì lại phải ‘đổ vỏ’ cho một gã khác ? Trừ khi anh ta muốn đứa bé. Hay đúng hơn, muốn quyền tiếp cận với đứa nhỏ khi mà mẹ nó còn quá trẻ, quá hoang mang, quá lo sợ để cố gắng bảo vệ nó. Tôi đã ngồi trên ghế quan tòa hơn 20 năm nay, đủ lâu để thấy vô số những câu chuyện buồn. Jason Johnson chẳng là gì ngoài một con quỷ râu xanh. Hắn nhắm vào con gái tôi. Chắc chắn hắn đã bắt đầu chuẩn bị Clarissa bé nhỏ cho những gì sắp đến. Hắn chỉ cần phải gạt bỏ Sandy một lần và mãi mãi.”

Trời đất quỷ thần ơi, D.D. nghĩ. Cô tới gần tấm kính hơn. Có phải vị quan tòa đang nói cái điều cô nghĩ là ông ta đang

nói không ?

“Jason Jones là kẻ lạm dụng tình dục trẻ em ư ?” Miller hỏi để ghi lại.

“Chắc chắn. Anh cũng hiểu rõ tình huống như tôi vậy Thanh tra ạ. Người vợ trẻ kiệt quệ, với tiền sử suy sụp tinh thần, tình ái lăng nhăng, say xỉn và dùng ma túy. Bị cô lập bởi một người đàn ông lớn tuổi hơn, có ưu thế hơn, kẻ đã từ từ nhưng kiên quyết khiến nó ngày càng lệ thuộc vào hắn ta. Jason và bé Clarissa ở một mình với nhau mỗi chiều. Việc ấy không làm anh thấy rợn tóc gáy chút nào sao ?”

Miller tỏ vẻ cân nhắc vấn đề mà không bình luận gì. Trong lúc đó D.D. lại cảm thấy như cả nửa tá bóng đèn vừa mới nổ tung trong đầu cô. Tình huống vị quan tòa đưa ra rất chính xác. Và nó sẽ cung cấp rất nhiều thông tin cho câu đố này - việc thích dùng tên giả của Jason, sự kiểm soát chặt chẽ đối với con gái và quan hệ xã hội của vợ, nỗi hoảng loạn rành rành của anh ta vì Sandy đã bắt đầu đào bới chiếc máy tính gia đình.

D.D. cần phải lập tức gửi hình của Jason tới Trung tâm quốc gia về Trẻ em mất tích và bị lạm dụng. Họ sẽ cho chạy bức hình qua cơ sở dữ liệu hình ảnh đã được chọn lọc qua vô số những tấm ảnh được lấy từ trên Internet và các vụ án xâm hại tình dục khác. Nếu họ tìm thấy sự tương đồng, cô sẽ có cơ sở để bắt giữ, chưa nói đến một cuộc phỏng vấn hoàn

toàn mới với Clarissa Jones. Đột nhiên, họ đã đạt được tiến triển gì đó.

Chỉ có điều cô lại cảm thấy khó chịu. Cô nhớ cái cách Ree lao mình vào cánh tay bố con bé sau cuộc phỏng vấn, sự dịu dàng thấy rõ trên mặt anh ta. Vào lúc ấy, D.D. đã tin tình yêu của hai cha con là thật, nhưng có lẽ đó chỉ là vì Ree còn chưa làm lộ bí của họ ?

Đôi khi, nghề cảnh sát hơi hơi tệ, đôi khi, công việc này quá sức tồi tệ.

Miller vẫn còn đang chất vấn thẩm phán Maxwell Black. “Ông nghĩ con gái ông đã chết ?”

Maxwell liếc nhìn viên thám tử một cách tội nghiệp. “Người ta đã bao giờ tìm thấy một trong những phụ nữ ấy còn sống chưa ? Làm ơn đi, Jason Jones đã giết con gái tôi; tôi chắc chắn về chuyện đó. Giờ tôi muốn công lí.”

“Đó là lí do vì sao ông giành quyền viếng thăm cháu gái ?”

“Tất nhiên ! Tôi cũng đã hỏi han loanh quanh như các anh, Thanh tra ạ, và bức tranh tôi có được chẳng đẹp chút nào. Cháu gái tôi không có bạn thân, không họ hàng, không có một người khác nào chăm sóc chính. Có khả năng là bố nó đã giết mẹ nó. Nếu có một lúc nào con bé cần tới ông ngoại nó thì chính là lúc này.”

“Ông sẽ đấu tranh giành quyền giám hộ ?”

“Tôi sẵn sàng chiến đấu.”

“Jason Jones kể với chúng tôi là Sandy

sẽ không chấp nhận.”

“Làm ơn đi, Thanh tra … Jason Jones là một kẻ dối trá. Hãy tìm kiếm Jason Johnson. Ít nhất anh phải biết mình đang đối đầu với ai.”

“Ông đã thuê một chiếc ô tô phải không, Thẩm phán ?"

“Xin lỗi.”

“Từ sân bay, ông có thuê ô tô không hay dùng dịch vụ ?”

“Tôi, ừ, tất nhiên tôi có thuê một chiếc. Tôi cho là sẽ cần phải đi lại trong thành phố.”

“Tôi sẽ cần tên của hãng cho thuê xe. Giờ ông nhận xe, khi nào tới hạn trả.”

“Được rồi, được rồi. Tại sao anh lại quấy rầy tôi ? Tôi không phải nghi phạm ở đây. Jason Johnson mới là nghi phạm.”

“Jason Jones, cũng tức là Jason Johnson. Hiểu rồi. Vậy sao ông vẫn chưa đi tìm con gái ?”

“Tôi đã bảo anh rồi: Cách duy nhất chúng ta có thể tìm thấy Sandy là vạch mặt chồng con bé.”

“Thật buồn khi ông mất con gái và vợ đều đang còn trẻ.”

“Tôi đang tập trung vào cháu gái tôi. Tôi không thể thương thân trách phận vì những bi kịch của mình. Giờ cháu gái tôi mới là quan trọng.”

“Và tiêu diệt Jason Jones nữa.”

“Hắn đã cướp con gái tôi.”

“Ông có ngạc nhiên khi phát hiện ra con gái ông đang sống rất tốt ở đây không

? Một người mẹ tận tụy, một giáo viên được kính trọng, hàng xóm tốt. Chúng tôi chắc chắn là không tìm được thông tin nào liên quan đến suy sụp tinh thần, lạm dụng rượu hay tự hủy hoại bản thân cả. Có lẽ, kể từ khi sinh con gái, Sandra cuối cùng đã tìm được chính mình."

Maxwell chỉ cười. "Thanh tra ạ, rõ ràng là anh không hiểu Sandy của tôi gì cả."

CHƯƠNG BA MƯƠI MỐT

BẠN CÓ NHỚ GIÂY PHÚT ĐẦU TIÊN BẠN BIẾT YÊU không ? Cách mà cơ thể bạn run rẩy nếu bạn đứng quá gần ? Hay là bạn sẽ nhìn chằm chằm vào một điểm ở phía trên vai anh ta như thế nào, bởi vì nếu bạn thực sự nhìn vào mắt anh ta, đôi mắt đẹp màu nâu có những đốm xanh lục ấy, thì bạn sẽ đỏ mặt một cách ngu ngốc ?

Tối thứ năm trở thành tối yêu thích của tôi trong tuần. Nó là cực điểm của những tin nhắn dần tích tụ mà Wayne và tôi trao nhau trong suốt những ngày ở giữa. Không có gì nồng nhiệt. Không có gì tội lỗi. Tôi kể những câu chuyện về Ree, về chuyện con bé đã dùng được dao cắt bơ như thế nào và giờ chỉ ăn những thức ăn mà nó có thể cắt làm đôi, cho dù đó là chân gà hay là nho xanh. Anh ta kể cho tôi về nhiệm vụ mới nhất của mình, có lẽ là về chiếc điện thoại di động của một tên cướp nhà băng mà anh ta đang nghiên cứu, hay một sáng kiến đang phát triển nhằm giúp cộng đồng đảm bảo an toàn cho những mạng wifi mở của họ. Tôi mô tả những pha hài hước trong khi học sinh lớp sáu của tôi cố gắng định vị nước Bulgaria trên bản đồ. Anh ta kể cho tôi về

bữa tối ở nhà chị gái anh ta, khi Ethan ăn trộm cái BlackBerry của bố cậu và dành hầu hết bữa ăn để hack website của một ngân hàng lớn.

Tối thứ tư, tôi sẽ thấy mình khẽ ngâm nga trong niềm háo hức. Chỉ còn một đêm nữa thôi. 24 giờ nữa. Ree và tôi sẽ mặc những bộ váy xinh đẹp, xịt nước hoa Loreena McKennitt, và nhảy tưng tưng khắp nhà như hai cô tiên sắp đi dự một bữa tiệc ở Ngôi nhà Cây. Rồi chúng tôi sẽ ăn tối trên những chiếc đĩa hình hoa, rót sữa vào những chiếc cốc pha lê nhỏ đựng nước hoa quả và cụng ly với ngón út điệu đà đưa ra.

Tôi cảm thấy trẻ trung hơn khi phải lòng Wayne Reynolds. Tôi cảm thấy nhẹ nhàng hơn, hạnh phúc hơn khi là chính mình. Tôi mặc nhiều váy hơn và ít mặc quần. Tôi sơn móng chân màu hồng sáng. Tôi mua tất cả đồ lót mới, bao gồm cả một chiếc áo lót WonderBra họa tiết da báo của Victorias Secret.

Tôi trở thành một bà mẹ tốt hơn. Kiên nhẫn hơn với quy trình bất tận cho ăn, tắm rửa và chăm sóc một đứa bé. Tôi sẵn lòng cười với những đòi hỏi trước tuổi của Ree hơn, chẳng hạn như chính cái nĩa này phải đặt theo kiểu này trên chiếc đĩa này một cách chính xác.

Mỉa mai là tôi thậm chí còn trở thành một người vợ tốt hơn. Một mặt, tôi cố gắng mua một ổ cứng trống trong đó tôi dự định sao chép nội dung của chiếc máy

tính gia đình. Mặt khác, tôi ngày càng bớt hăm hở với mưu đồ đó, bởi vì một khi tôi có một bản sao "có thể phân tích được," tôi sẽ không còn lí do gì để gặp lại Wayne nữa.

Vì thế tôi bao biện cho chồng tôi. Chỉ một bức hình ngẫu nhiên trong hàng tháng trời không tạo nên một kẻ nghiện tranh ảnh khiêu dâm. Rất có khả năng bức ảnh đã vô tình bị tải nhầm xuống máy tính của anh. Anh đã vào nhầm trang web, lưu nhầm file. Chồng tôi không thể nào là kẻ lạm dụng tình dục trẻ em được. Hãy nhìn cách anh cười với con gái anh và sự kiên nhẫn vô bờ bến trước những nỗ lực của nó để tết mái tóc dày của anh hay cách anh dành ngày tuyết đầu mùa kéo con bé đi khắp phố trên chiếc xe trượt nhỏ màu tím của nó. Bức ảnh đó chỉ đơn giản là một thứ kì quặc, dị thường một cách kinh khủng mà thôi.

Tôi nấu cho chồng những món anh thích. Tôi khen ngợi những bài báo của anh. Và tôi lùa anh khỏi nhà để đi làm, bởi vì anh càng đi sớm thì tôi càng có thể lên mạng sớm và nói chuyện với Wayne.

Jason không nghi ngờ tâm trạng tốt bất thường của tôi. Tôi biết anh vẫn còn nhớ yêu cầu có đứa con thứ hai giữa đêm hôm ấy của tôi, và tôi rất biết ơn vì đã đánh lạc hướng được anh.

Tôi không còn cố chạm vào chồng tôi nữa, và anh hạnh phúc.

Ree và tôi có một quy trình mới cho

các tối thứ năm. Tôi sẽ đón nó ở nhà và chúng tôi sẽ tới cái quán cà phê nhỏ ở góc phố để ăn bữa tối sớm của các quý cô. Sau đó, chúng tôi sẽ trở lại trường để xem bóng rổ, trong lúc Ree ngồi cạnh Ethan và, một khi trận đấu đã bắt đầu thì tôi sẽ biến mất cùng với Wayne.

"Bọn mẹ chỉ đi bộ một lát thôi," tôi sẽ bảo Ree thế, và con bé sẽ điềm tĩnh gật đầu, quá mải mê quấy nhiễu Ethan nên không

Chúng tôi luôn bắt đầu câu chuyện bằng cách nói về máy vi tính. Wayne sẽ hỏi tôi đã sao được ổ cứng chưa. Tôi sẽ báo cáo các nỗ lực thất bại của mình. Tôi giải thích rằng thời gian biểu của Jason hết sức bất định. Anh sẽ về nhà bất kì lúc nào sau mười một giờ đêm, và đầu tiên tôi phải cho Ree đi ngủ rồi đến chấm bài, và đến lúc tôi còn một mình thì tôi đã bắt đầu lo sợ Jason sẽ về nhà bất kì phút nào. Tôi đã cố, tôi đã bỏ dở. Tôi khó mà tập trung được …

"Việc này căng thẳng thần kinh quá," tôi nói.

Wayne sẽ nắm tay tôi an ủi và tôi sẽ cảm thấy sự tiếp xúc với những ngón tay anh ta râm ran suốt cả cánh tay.

Chúng tôi không nắm tay. Chúng tôi không tìm những góc tối tăm. Chúng tôi không rút lui về ghế sau xe anh ta và ôm ấp như bọn trẻ vị thành niên. Cả tôi cũng nhận thức được là chúng tôi vẫn đang ở chỗ làm việc của tôi, nơi khắp nơi đều có

tai mắt. Và tôi còn ý thức hơn nữa về cô con gái nhỏ của tôi đang ở ngay gần đó, có thể bất ngờ cần đến tôi.

Vậy nên chúng tôi đi dọc các hành lang. Chúng tôi nói chuyện - thực sự trong sáng. Và Wayne càng không chạm vào tôi bao nhiêu, hai bàn tay anh ta càng không lướt qua ngực tôi và môi anh ta càng không chà trên xương đòn của tôi thì tôi càng muốn anh ta nhiều hơn. Tôi muốn một cách điên cuồng, rồ dại, đến nỗi mỗi lần nhìn vào anh ta tôi nghĩ cơ thể mình có thể tự bốc cháy được.

Anh ta cũng muốn tôi. Tôi biết thế từ cách lòng bàn tay anh ta lưu luyến nơi hõm lưng tôi khi anh ta giúp tôi trèo lên bậc khán đài. Hay cách anh ta dừng ở cuối một hành lang vắng, không bao giờ nói một lời, nhưng mắt anh ta đốt cháy mắt tôi, trước khi cuối cùng cả hai chúng tôi cũng phải miễn cưỡng quay đầu và hướng về những khu vực đông đúc hơn.

“Em có yêu anh ta không ?” một đêm anh ta hỏi tôi. Không cần thiết phải định nghĩa ai là “anh ta.”

“Anh ấy là bố của con em," tôi nói.

“Đó không phải câu trả lời cho câu hỏi của tôi.”

"Em nghĩ là có !’

Tôi đã không kể cho anh ta nghe về đời sống tình dục của tôi, hay việc tôi không có cái đó. Việc ấy có vẻ như vi phạm quá trầm trọng vào đạo đức gia đình. Tôi có thể tán tỉnh một người lạ

mặt. Tôi có thể bảo anh ta rằng tôi nghi chồng tôi dính líu tới các hoạt động phi pháp trên Internet. Nhưng tôi không thể kể với anh ta rằng chồng tôi chưa từng thực sự chạm vào tôi. Việc đó là vượt qua ranh giới.

Và tôi không muốn làm tổn thương Jason. Tôi chỉ … tôi muốn Wayne. Tôi muốn có cảm giác giống như khi tôi ở quanh anh ta. Trẻ trung. Xinh đẹp. Được thèm khát.

Quyền lực.

Wayne muốn tôi, nhưng anh ta không thể có tôi, và việc đó càng khiến anh ta muốn tôi hơn.

Đến cuối tháng một, các e-mail đã được thay thế bằng tin nhắn trên điện thoại. Chỉ trong giờ học thôi; Wayne không ngu ngốc. Anh ta sẽ gửi cho tôi một mặt cười. Có lẽ là một bức ảnh hoa mà anh ta đã chụp bằng điện thoại di động ở một cửa hàng tạp hóa. Rồi các câu hỏi bắt đầu.

Có lẽ tôi có thể kiếm bảo mẫu cho Ree, hay bảo chồng tôi là tôi đã gia nhập một câu lạc bộ sách. Thời gian nghỉ ăn trưa của tôi là bao lâu ?

Anh ta không bao giờ đòi quan hệ với tôi. Không bao giờ bình luận về thân thể tôi hay đưa ra bất kì nhận xét nào quá khêu gợi. Thay vào đó anh ta bắt đầu vận động tích cực cho một cuộc hẹn hò riêng tư. Không cần phải nói ra chúng tôi sẽ làm gì trong thời gian ấy.

Tôi bác bỏ giờ ăn trưa. Quá ngắn, quá khó đoán. Lỡ Jason ghé qua cùng với Ree, hay một học sinh cố tìm tôi thì sao ? Lỡ Ethan nhìn thấy chúng tôi rời trường cùng với nhau thì sao ? Chắc chắn Ethan sẽ hỏi han.

Bảo mẫu cũng không được. Biết bao năm như thế nhưng tôi chẳng quen biết ai trong khu phố cả. Hơn nữa, Ree đang ở cái tuổi nói nhiều, và Jason sẽ lập tức muốn biết tôi phải làm gì mà lại quan trọng hơn việc trông chừng con gái chúng tôi.

Còn về chuyện gia nhập câu lạc bộ sách … Những việc như thế nói thì dễ hơn làm. Ai sẽ làm chủ tịch câu lạc bộ ? Tôi phải đưa cho Jason số liên lạc của ai và lỡ như anh thực sự gọi đến trong giờ họp thì sao ? Tôi đoán là anh sẽ làm thế, ít nhất một lần. Anh có xu hướng kiểm tra tôi.

Tôi có thể sắp xếp một đêm đi “spa.” Nhưng mà, tôi đã không bao giờ kể cho Wayne về thỏa thuận hôn nhân khác thường của tôi, bây giờ cũng không. Những đêm đi spa là cho người lạ. Và đây không phải là với một người xa lạ. Lần này khác.

Vì thế chúng tôi cứ vòng vo. Gửi e-mail và tin nhắn, nhưng hầu hết là dự đoán những chuyến đi dạo tối thứ năm trong sáng của chúng tôi quanh trường cấp hai Nam Boston, nơi người đàn ông này sẽ nhìn vào tôi với sự khao khát khôn nguôi, thèm muốn, cần thiết, đòi hỏi …

Và tôi sẽ để anh ta làm thế.

Tuần thứ hai của tháng hai, Jason làm tôi ngạc nhiên. Kì nghỉ của trường sắp đến và anh tuyên bố lần này gia đình tôi sẽ đi nghỉ. Lúc ấy tôi đang đứng cạnh bếp, rán bánh hamburger. Có lẽ tôi đang nghĩ về Wayne, bởi vì tôi đang mỉm cười. Tuy nhiên tuyên bố của Jason đã kéo tôi trở về thực tại.

"Hoan hô !" Ree ré lên lúc đang ngồi bên bàn bếp. "Kì nghỉ gia đình !"

Tôi bắn cho Ree cái nhìn lạnh nhạt, bởi vì chúng tôi chưa bao giờ đi nghỉ kiểu gia đình, vậy thì làm sao con bé biết đó là một việc tốt nhỉ ?

Tuy nhiên Jason đang không nhìn con gái chúng tôi. Anh đang nhìn tôi, biểu hiện thăm dò, chờ đợi. Anh đang lên kế hoạch cái gì đó.

"Chúng ta sẽ đi đâu ?" tôi khẽ hỏi, đã quay lại cái chảo rán.

"Boston."

"Chúng ta sống ở Boston mà."

"Anh biết. Anh nghĩ chúng ta bắt đầu từ từ thôi. Anh đã thuê một phòng khách sạn ở trung tâm thành phố cho chúng ta. Một bể bơi, không gian mở, những thứ thú vị như thế. Chúng ta có thể trở thành khách du lịch trong chính thành phố của mình vài ngày."

"Anh đã đặt rồi à ? Đã chọn khách sạn và mọi thứ ?"

Anh gật đầu, vẫn nhìn tôi chằm chằm. "Anh đã nghĩ chúng ta có thể dành chút

thời gian bên nhau", anh nói, mặt không đọc nổi. “Anh nghĩ việc đó sẽ tốt cho chúng ta.”

Tôi đổ gói gia vị Hamburger Helper vào. Một kì nghỉ gia đình. Tôi có thể nói gì đây ?

Tôi báo tin cho Wayne qua e-mail. Anh ta không trả lời suốt hai ngày. Khi trả lời, anh ta chỉ viết một dòng: Em có nghĩ thế an toàn không ?

Câu đó làm tôi bực. Sao tôi lại không thấy an toàn với Jason chứ ? Rồi tôi nhớ lại tấm hình, và cuộc nghiên cứu mà lẽ ra tôi phải làm với cái máy tính, chỉ có điều tôi mải bận tán tỉnh cậu của Ethan quá nên tôi đã quên mất lẽ ra Wayne phải tư vấn cho tôi với tư cách chuyên gia.

Bọn em có một người đi kèm 4 tuổi, cuối cùng tôi viết lại. Có chuyện gì xấu được nào ?

Nhưng tôi có thể thấy là Wayne không đồng tình, bởi vì những tin nhắn trên điện thoại ngừng hẳn. Tôi nhận ra anh ta đang ghen, và tôi ngây thơ đến mức thấy thích chí.

Tối chủ nhật, tôi gửi cho anh ta một tấm hình Ree chụp bằng điện thoại, mặc bộ áo bơi màu hồng rực, đeo ống thở màu tím và mặt nạ màu xanh dương, và hai cái chân vịt quá cỡ. Người đi kèm đang chuẩn bị làm nhiệm vụ, tôi viết và gửi kèm bức hình thứ hai chụp cái va li quá căng của Ree với khoảng năm trăm thứ mà con bé tin là nó sẽ cần tới trong bốn đêm ở khách

sạn.

Wayne không viết lại. Vì thế tôi xóa hộp thư đến trong điện thoại, xóa tài khoản AOL của tôi và chuẩn bị cho kì nghỉ gia đình bốn ngày.

Chồng mình sẽ không bao giờ làm đau mình, tôi nghĩ. Tôi đoán là đến tận giờ phút đó, tôi vẫn không nhận ra cả hai chúng tôi đã sống dối trá như thế nào.

CHƯƠNG BA MƯƠI HAI

D.D. ĐANG ĐI ĐÚNG ĐƯỜNG. CÔ CÓ THỂ CẢM NHẬN được. Đầu tiên là cuộc nói chuyện với Wayne Reynolds, rồi đến cuộc thẩm vấn Maxwell Black. Cuộc điều tra đang thuận lợi, những mảnh ghép chính đã bắt đầu ăn khớp.

Ngay phút họ nói chuyện xong với bố của Sandy, D.D. đã đẩy ảnh Jason Jones lên Trung tâm quốc gia về Trẻ em mất tích và bị lạm dụng, cũng như Cục điều tra bang Georgia. Giờ cô đã có một tiểu sử sơ lược chắc chắn - các tên giả được biết đến, những mối liên hệ khả dĩ về mặt địa lí, thông tin tài chính quan trọng và ngày tháng tương ứng. Jason đã để lại dấu vết rõ ràng trong 5 năm qua, sau khi anh ta biến mất khỏi màn hình ra đa. Giờ họ đang dần có được những mảnh thông tin cần thiết để đập tan danh tính của anh ta, bao gồm cả việc lần theo những khoản tiền ở nước ngoài.

Ở thời điểm này, D.D. sẵn sàng cược rằng một cơ quan thực thi luật pháp khác ở một khu vực khác cũng có cùng hồ sơ như cô đang có, chỉ có điều dưới một cái tên giả khác. Khi cô liên lạc được với cơ quan ấy, rốt cuộc Jason Jones/Johnson sẽ

bị vạch mặt, và cô sẽ có cuộc bắt giữ của cô. Tốt nhất là vừa kịp bản tin lúc 11 giờ.

Tất nhiên, trong lúc đó họ phải tiếp tục theo những bước cơ bản. Hiện giờ D.D. đang xem lại vài bản báo cáo bằng chứng, bao gồm cả những phát hiện ban đầu về một vệt máu trên chiếc chăn họ đã mang ra từ máy giặt của nhà Jones. Không may, "một vệt máu nhỏ" khó có thể là đảm bảo chắc chắn. Chỉ có vệt nhỏ bởi vì phần còn lại đã được giặt sạch sẽ chăng ? Chỉ có vệt nhỏ bởi vì vào lúc nào đó trong tuần Sandra Jones đã bị chảy máu cam ? Nhóm máu khớp với nhóm máu của Sandra, nhưng việc không có nhóm máu của Jason và Clarissa lưu trong hồ sơ tức là về mặt lí thuyết, đó cũng có thể là máu của họ.

Nói cách khác, chỉ báo cáo bằng chứng không thôi chẳng giúp được họ mấy, nhưng có lẽ sau này, khi đã kết hợp với các dữ liệu thích đáng khác, nó có thể làm nên một song sắt nữa trong cái nhà tù đang chầm chậm nhưng chắc chắn bao quanh Jason Jones.

D.D. đi xuống nơi có một đội của BRIC đang thực hiện phân tích máy vi tính của nhà Jones. Căn cứ vào tình trạng khẩn trương hiện nay, cả đội đang phải làm việc suốt ngày đêm. Họ đã mất gần trọn một đêm để tạo được bản sao ổ cứng có thể phân tích. Giờ họ đang chạy hết báo cáo này đến báo cáo khác, tập trung vào các e-mail và hoạt động trên Internet.

Họ hi vọng có được bản cập nhật đầu tiên ngay sáng sớm ngày mai. Việc đó khiến D.D. lạc quan cho rằng nếu cô có để lỡ bản tin lúc 11 giờ thì có thể vẫn kịp bản tin sáng.

Đây chính là loại động lực khiến cho một trung úy cảnh sát phòng điều tra án mạng thấy hạnh phúc, và nó cũng cung cấp cho cả đội đủ việc để làm thêm một đêm dài nữa sau hai đêm miệt mài vừa qua. Tuy nhiên, việc ấy không nhất thiết giải thích được mối quan tâm đột xuất của D.D. với thẩm phán Maxwell Black hay nhu cầu tra cứu cái chết của bà Missy Black tám năm trước. Vì cảnh sát trưởng ở địa phương thông báo với cô rằng họ không bao giờ mở một hồ sơ chính thức về vụ đó, nhưng ông ta đã cho cô thông tin liên lạc của tỉnh trưởng, ông ta sẽ rảnh vào sáng ngày mai. Thông tin chính thức là tự tử, nhưng cảnh sát trưởng do dự khá lâu khiến D.D. tiếp tục nghi ngờ.

Maxwell Black làm cô bực mình. Giọng lè nhè của ông ta, sự quyến rũ của ông ta, đánh giá thản nhiên của ông ta về chuyện đứa con gái duy nhất là một phụ nữ trẻ liều lĩnh, có khả năng nói dối thường xuyên và tình ái lăng nhăng. D.D. nhận ra rằng Sandy đã dành hai phần ba cuộc đời non trẻ của mình với một ông bố hướng ngoại nói quá nhiều, và một phần ba cuối đời với một người chồng sống tách biệt và nói quá ít. Ông bố buộc tội người chồng là kẻ lạm dụng trẻ em.

Người chồng ám chỉ rằng ông bố là tòng phạm trong việc bạo hành trẻ em.

D.D. tự hỏi liệu Sandy Jones có yêu chồng mình không. Có phải cô ta đã coi anh ta là hiệp sĩ trắng, người cứu vớt cô ta, cho đến tận đêm thứ tư khi những ảo tưởng cuối cùng của cô đã bị tước đi một cách thô bạo và buồn thảm.

Sandra Jones đã mất tích được 3 ngày.

D.D. không tin họ sẽ tìm thấy bà mẹ trẻ còn sống.

Ở giai đoạn này của trò chơi hi vọng chủ yếu của cô là dành cho Ree.

*
* *

Ethan Hastings đang có một cuộc khủng hoảng lương tâm. Điều này chưa từng xảy ra với cậu. Thông minh hơn bất kì người lớn nào mà cậu từng biết, lẽ tự nhiên chàng trai trẻ xem thường họ. Những chuyện mà họ không thể khám phá ra thì họ không cần biết.

Nhưng bây giờ, khi ngồi trên sàn nhà với chiếc iPhone của mẹ cậu - sự cố ngày hôm qua ở trường đã dẫn đến việc cậu mất hoàn toàn quyền dùng máy tính trong tháng tới, nhưng về mặt kĩ thuật mà nói, chẳng ai nói là cậu không được lục ví của mẹ - cậu đang xem lại e-mail và cố nghĩ xem có nên gọi cho cảnh sát không.

Ethan lo lắng cho Cô Sandra. Cậu đã lo kể từ hồi tháng mười một, khi cậu hiểu ra là mối quan tâm với bảo mật mạng của cô ấy vượt xa hơn nhiều so với điều một

người cần biết để dạy môn xã hội cho học sinh lớp sáu.

Cô ấy không bao giờ kể với cậu rằng cô nghi ngờ chồng mình, tất nhiên, điều đó có nghĩa anh ta cầm chắc là thủ phạm. Tương tự như vậy, cô ấy không bao giờ dùng từ “khiêu dâm trên mạng Internet,” nhưng mà, còn cái gì khác khiến một cô giáo xinh đẹp dành hết các giờ nghỉ giải lao của cô để làm việc với đứa trẻ như cậu nữa ?

Ôi, cô ấy thật là tử tế. Cô ấy biết cậu tôn thờ cô, bởi vì cậu không giỏi giấu giếm những việc như thế. Nhưng cậu đã nhận được thông điệp, rõ ràng và rành mạch, rằng cô ấy không yêu cậu như cách cậu yêu cô ấy. Tuy nhiên, cô ấy cần cậu. Cô ấy tôn trọng những kĩ năng của cậu. Cô ấy đánh giá cao sự giúp đỡ của cậu. Thế là đã đủ cho cậu.

Cô Sandra nói chuyện với cậu, như người lớn với nhau. Không có nhiều người lớn chịu làm thế. Hoặc là họ cố tỏ ra kẻ cả, hoặc là họ sợ trí tuệ mẫn tiệp của cậu tới mức tránh đưa cậu vào trong câu chuyện. Hoặc là họ làm giống bố mẹ cậu. Cả hai đều cố nói chuyện với cậu, nhưng nghe như là lúc nào họ cũng phải nghiến chặt răng vậy.

Cô Sandra thì không. Cô ấy nói chuyện một cách ấm áp, với giọng nói du dương mà cậu có thể nghe mãi không chán. Và cô ấy có mùi trái cam. Cậu không giờ kể với bất kì ai, nhưng cậu đã gợi cho

cô ấy nhắc tới loại nước thơm mà cô dùng. Rồi cậu đã mua cả một bịch trên mạng, chỉ để có thể ngửi thấy mùi của cô ấy quanh mình. Cậu nhét cái bịch ấy trong tủ quần áo của bố, đằng sau những bộ vét mà bố cậu không bao giờ mặc, bởi vì cậu đã phát hiện ra từ lâu rằng mẹ cậu kiểm tra phòng cậu hằng ngày.

Mẹ cậu đã rất cố gắng. Có một đứa con thông minh như cậu không dễ dàng gì. Nhưng việc cậu thông minh đâu phải lỗi tại cậu. Cậu được sinh ra như thế mà.

Tháng mười một, sau khi suy luận ra rằng Cô Sandra đang lo lắng về các hoạt động trên mạng của chồng, rồi quyết định rằng chồng Cô Sandra thông thạo máy tính một cách đáng ngạc nhiên, Ethan đã nghĩ cậu cần phải hành động mạnh hơn để bảo vệ cô giáo yêu quý của mình.

Đầu tiên, cậu nghĩ tới cậu mình, người lớn duy nhất mà Ethan coi là thông minh. Khi nhắc tới máy tính, Cậu Wayne là dân chuyên. Tốt hơn nữa là cậu ấy làm việc cho cảnh sát bang, có nghĩa là nếu chồng Cô Sandra đang làm việc gì đó bất hợp pháp, Cậu Wayne có thể bắt anh ta, và chồng Cô Sandra sẽ biến đi. Trong đầu Ethan đó đã là một ý tưởng hay. Một trong những kế hoạch tốt nhất của cậu.

Chỉ có điều chồng Cô Sandra đã không biến đi. Và cả Cậu Wayne cũng vậy. Đột nhiên cậu ấy có mối quan tâm dai dẳng đối với bóng rổ trường trung học. Mỗi tối thứ năm, Cậu Wayne sẽ xuất hiện ở

trường và cả cậu ấy lẫn Cô Sandra sẽ đi mất, để lại Ethan một mình với con bé Ree phiền nhiễu.

Ethan đã bắt đầu thấy khó chịu với các tối thứ năm. Hack máy tính của ai đó không mất đến ba tháng gặp gỡ hằng tuần. Quỷ ạ, cậu có thể làm việc đó trong vòng chưa tới năm phút.

Rồi cậu chợt nhận ra: Có lẽ rốt cuộc cậu chẳng cần tới ông cậu mình hay là cảnh sát bang dính vào. Có lẽ tất cả những gì cậu cần làm là viết một đoạn code. Nó được gọi là Trojan Horse … Cậu có thể nhét nó vào trong một e-mail. Cậu có thể gửi nó cho Cô Sandra. Và Trojan Horse sẽ mở ra một cổng vào máy tính của cô ấy cho riêng cậu.

Cậu sẽ vào được.

Cậu có thể thấy chồng Cô Sandra đang thực sự làm gì.

Cậu có thể thành anh hùng cứu mĩ nhân. Chỉ có điều trước đây Ethan chưa bao giờ thực sự viết code. Vì thế đầu tiên cậu phải học đã. Rồi cậu phải thử. Rồi cậu phải chỉnh sửa.

Ba tuần trước, cậu đã sẵn sàng tung nó ra. Cậu viết một e-mail nhỏ vô hại cho Cô Sandra có chứa vài đường link mà cậu nghĩ là cô sẽ thấy có ích cho lớp học của mình. Rồi cậu gài vào đó đoạn code và ngồi chờ.

Hai ngày sau cô ấy mới mở e-mail, một việc khiến cậu hơi bực mình. Chẳng phải các giáo viên nên đáp ứng nhiệt tình

hơn thế à ?

Nhưng Trojan Horse đã vượt qua cổng, con virus máy tính lập tức tự cài vào ổ cứng của Cô Sandra. Ethan đã kiểm tra nó vào ngày thứ ba, và tuyệt vời, cậu đã tiếp cận được máy tính của nhà Jones. Giờ cậu chỉ cần ngồi và bắt quả tang ông Jones - theo đúng nghĩa đen.

Ethan đã rất háo hức. Cậu sẽ làm như trong phim 48 giờ điêu tra. Toàn bộ tập phim nói về một cậu bé thần đồng bắt được kẻ lạm dụng trẻ em khét tiếng. Leslie Stahl sẽ phỏng vấn cậu, các trang xã hội sẽ muốn thuê cậu. Cậu sẽ trở thành đội an-pha chỉ có một thành viên trong ngành bảo mật mạng. Một lính thủy đánh bộ trên website trong thời hiện đại.

Ba đêm đầu tiên, chắc chắn là Ethan đã biết được đôi điều về ông Jones. Thực ra cậu đã biết được khá nhiều về ông Jones. Nhiều hơn những gì cậu thực sự muốn biết.

Tuy nhiên, điều Ethan đã không tính tới là cậu cũng biết thêm nhiều điều về Cô Sandra.

Giờ cậu bị kẹt. Tố cáo ông Jones cũng tức là tố cáo Cô Sandra, và cả Cậu Wayne nữa.

Cậu đã biết quá ít, cậu cũng biết quá nhiều.

Và Ethan Hastings đủ thông minh để biết rằng đó là một vị thế rất nguy hiểm.

Cậu cầm iPhone của mẹ lên, kiểm tra các tin nhắn một lần nữa. Tự bảo mình

gọi 911, rồi lại đặt điện thoại xuống. Có lẽ cậu nên gọi cô trung úy, người có mái tóc vàng. Cô ấy có vẻ là người tốt. Nhưng, như mẹ cậu vẫn luôn bảo cậu, không nói hết sự thật vẫn là nói dối, và cậu khá chắc là nói dối với cảnh sát sẽ khiến cậu gặp nhiều rắc rối hơn việc bị đình chỉ học và 4 tuần không được dùng máy tính nhiều.

Ethan không muốn vào tù.

Nhưng cậu lo lắng cho Cô Sandra kinh khủng.

Cậu lại cầm iPhone lên, kiểm tra các tin nhắn, thở dài thườn thượt. Cuối cùng, cậu làm việc duy nhất mà cậu có thể ép mình làm. Cậu mở một cửa sổ e-mail mới toanh và bắt đầu, *Cậu Wayne thân …*

*

* *

Wayne Reynolds không phải là người kiên nhẫn. Sandra Jones đã mất tích nhiều ngày và theo chỗ chuyên gia máy tính được biết, các thám tử điều tra đang tiến triển rất chậm chạp để tìm cô ấy. Trời ạ, anh đã thực sự phải dâng Jason Jones lên trên chiếc đĩa bạc cho họ, ấy vậy mà họ vẫn chẳng bắt ai cả, căn cứ vào bản tin thời sự lúc 5 giờ.

Thay vào đó, các phóng viên đã bắt được thông tin về tên tội phạm xâm hại tình dục trong hồ sơ sống ở ngay dưới phố nhà Sandra. Một thằng nhóc nhợt nhạt, hình dáng kì quái với cái đầu bỏng nham nhở mà họ đã bắt gặp đang đi bộ

xuống phố rồi thực sự đuổi theo nó suốt cả quãng đường tới ngôi nhà từ những năm 50. “Tôi chẳng làm gì cả !” thằng nhóc nói vọng lại. “Hỏi sĩ quan giám hộ của tôi mà xem. Bạn gái tôi ít tuổi quá, thế thôi, thế thôi, thế thôi.”

Tên quỷ râu xanh đã vọt vào trong nhà, và các phóng viên đã ghi lại nửa tá hình ảnh cánh cửa đóng chặt và cửa sổ rèm che kín. Đúng là lỗi lạc.

Ít nhất bố của Sandra đã vào cuộc, chỉ trích Jason Jones là một người rất nguy hiểm và quỷ quyệt, kẻ đã cô lập người vợ trẻ của mình khỏi chính gia đình cô. Ông bố cũng đòi quyền giám hộ Ree và đã giành được quyền thăm viếng ngay lập tức. Ông già muốn đòi công lí cho con gái và bảo vệ cháu gái mình.

Cánh báo chí tin sái cổ. Vậy mà vẫn không có cuộc bắt giữ nào được tiến hành !

Wayne không hiểu. Người chồng luôn luôn là nghi phạm chính, và đối với một nghi phạm thì Jason Jones quá thích hợp. Thiếu thông tin tiểu sử đáng tin cậy một cách rõ ràng. Bị chính vợ hắn ta nghi ngờ vì những hoạt động mập mờ trên mạng. Được biết là đã biến mất khoảng thời gian dài sau nửa đêm, trong một công việc không thực sự cung cấp bằng chứng ngoại phạm chắc chắn. Trung úy Warren còn đợi cái quỷ gì nữa, một cái gói có nơ đẹp gắn bên trên chắc ?

Jason cần phải bị bắt. Bởi vì khi đó

rốt cuộc Wayne Reynolds mới ngủ được. Chúa biết trong những ngày qua anh đã điên cuồng xóa sạch máy tính của mình cũng như chiếc Treo. Một việc thật mỉa mai, bởi trong tất cả mọi người, anh biết rõ anh không bao giờ có thể xóa một trăm phần trăm các thiết bị điện tử. Anh nên mua một ổ cứng mới cho máy tính của mình, và “đánh mất” chiếc Treo của anh, tốt hơn là trong lúc dùng máy cắt cỏ chẹt qua nó. Hoặc có lẽ anh nên dùng xe cán bẹp nó ? Vứt nó xuống vịnh ?

Thật là nực cười, người ngoài luôn cho rằng những sĩ quan thực thi luật pháp có lợi thế - họ làm việc trong hệ thống, nghĩa là họ biết chính xác người ta thường phạm phải sai lầm như thế nào. Chỉ có điều đó chính là vấn đề. Trong tất cả mọi người, Wayne biết rõ khó khăn lắm mới che được dấu vết trên thiết bị điện tử, và với nhận thức đầy đủ như thế, anh hiểu những hành động của mình sẽ bị nghiên cứu dưới kính hiển vi kĩ lưỡng như thế nào.

Anh đã dành 3 tháng đi dạo với Sandra Jones, không hơn không kém, nhưng nếu không cẩn thận anh sẽ thấy mình bị gắn mác tình nhân của cô ấy và buộc phải nghỉ phép, tức là thành đối tượng bị điều tra nội bộ. Đặc biệt là nếu chuyên gia phân tích máy tính lại “để mất” chiếc Treo của mình, hay “thay thế’ máy tính để bàn. Những việc kiểu đó đơn giản là không chấp nhận được.

Điều làm anh băn khoăn là tại sao cảnh sát Boston còn chưa mở được máy tính của Jason. Họ đã có nó gần hai mươi bốn giờ rồi. Cứ cho là mất từ năm đến sáu giờ để tạo bản sao phân tích được, rồi cho chạy EnCase …

Anh tính toán là chỉ mất một hai ngày nữa thôi, và thở dài. Anh không nghĩ thần kinh của anh chịu nổi một hai ngày nữa.

Đó là chưa nói tới khoảng thời gian đó đối với Sandy sẽ dài như thế nào.

Anh đã cố không nghĩ về nó. Những vụ án mà anh đã từng thụ lí, nhưng tấm ảnh hiện trường mà anh thường thấy trong công việc của mình. Chết ngạt ? Bị đâm ? vết đạn bắn duy nhất ưên đầu ?

Anh đã cố cảnh báo Sandy: Đáng lẽ cô ấy không bao giờ nên đi nghỉ hồi tháng hai.

Wayne thở dài thườn thượt. Nhìn đồng hồ một lần nữa. Quyết định ở lại phòng thí nghiệm muộn một chút, làm thêm chút việc, chỉ có điều khi đó điện thoại Treo của anh đổ chuông. Anh nhìn xuống, thấy một tin nhắn từ địa chỉ e-mail của chị gái.

Anh cau mày, mở tin nhắn ra.

5 giờ 45 phút chiều. Wayne đọc lời thú tội bất ngờ của cháu trai.

Và bắt đầu vã mồ hôi.

*

* *

6 giờ chiều. Maxwell Black đang ngồi bên chiếc bàn phủ vải lanh trắng trong

góc phòng ăn ở Rite. Món vịt của ông vừa tới, nó được nấu với mứt quả dại, và ông đang thưởng thức thứ rượu Oregon Pinot Noir tuyệt hảo. Thức ăn ngon, rượu hảo hạng, dịch vụ tuyệt vời. Đáng lẽ ông phải là một khách du lịch hạnh phúc.

Chỉ có điều ông không vui. Sau cuộc nói chuyện với các thám tử, vị thẩm phán đã trở về khách sạn của mình và lập tức gọi nhân viên làm vài khảo cứu pháp lí thay cho ông. Không may, án lệ mà nhân viên của ông tìm được nghe không hứa hẹn chút nào.

Hầu hết các phiên tòa gia đình - và bang Massachusetts không phải là ngoại lệ - đều coi bố mẹ đẻ là người chăm sóc chính trong các cuộc tranh cãi giành quyền giám hộ. Lẽ tự nhiên, các cặp ông bà không có quyền lợi nào được đảm bảo khi bắt đầu các phiên tòa, vì tòa án chấp nhận quyết định của bố mẹ trong vấn đề này.

Tuy nhiên, Max đã cho là việc Sandra biến mất - và kết quả Jason bị tình nghi trong sự biến mất của vợ - có thể tác động đến tòa án theo hướng có lợi cho ông. Hơn thế nữa, Max tự tin rằng Jason không phải bố đẻ của Clarissa. Do đó, với việc Sandra đã ra đi, giờ đây chính Max mới là người thân còn sống gần nhất của Clarissa. Chắc chắn điều đó có ý nghĩa.

Nhưng không. Trong bang này người ta đã hợp pháp hóa hôn nhân đồng tính để chấp nhận in loco parentiSy tức là một

người đóng vai trò bố mẹ, với tư cách là người giám hộ hợp pháp. Việc đó đẩy Max trở lại vị trí phải chứng minh rằng Jason là một mối đe dọa trực tiếp tới Clarissa nếu muốn hủy bỏ thành công quyền giám hộ hiện nay. Đối với vị thẩm phán mà nói, những tiêu chuẩn như thế gần như là không thể chứng minh được.

Max cần người ta tìm thấy xác của Sandy. Ông cần Jason bị bắt. Rồi bang sẽ nắm quyền giám hộ Clarissa, và ông có thể biện luận rằng với tư cách ông ngoại của con bé, để nó sống với ông là vì lợi ích tốt nhất của nó. Cách đó sẽ hiệu quả.

Chỉ có điều ông không biết phải mất bao lâu người ta mới tìm được xác Sandy. Thành thực mà nói, ông đã lái xe qua vịnh đến bốn lần rồi, và từ những gì ông biết thì Jason Jones có thể đã đẩy xác Sandy xuống bất kì chỗ nào. Có thể mất đến hằng tuần, hàng tháng, hay là hàng năm trời.

Mọi chuyện lại vòng về chỗ những cái xác.

Max cần một cái xác.

Rồi ông nhận ra. Phải, ông cần một cái xác. Nhưng có nhất thiết phải là xác Sandra không ?

*

* *

7 giờ 45. Aidan Brewster đứng ở tiệm giặt là tự động, gập chỗ quần áo cuối cùng. Trước mặt cậu là bốn chồng áo thun trắng, hai chồng quần jean xanh và mấy

chồng nhỏ hơn những quần chip trắng với tất viền xanh. Cậu bắt đầu từ lúc 6 giờ, sau khi sĩ quan giám hộ của cậu đã tử tế đón cậu từ ngôi nhà bị phóng viên quấy phá và đưa cậu đi. Colleen đã đề nghị đưa cậu tới một khách sạn để nghỉ đêm nay, chờ cho tình hình dịu xuống. Thay vào đó, cậu yêu cầu cô ta để cậu lại một tiệm giặt là tự động ngoài thành phố, một nơi cách xa Nam Boston, nơi các phóng viên chẳng có lí do gì để đến tìm cậu và nơi một người có thể giặt tẩy những chiếc áo quần trắng của cậu ta trong yên bình.

Cậu có thể thấy Colleen không thoải mái với yêu cầu của cậu. Hay có lẽ với từng chồng túi đầy quần áo bẩn mà cậu đã nhét vào cốp xe cô ta, trong khi ba thợ quay phim đang đứng ở bên kia phố quay lại. Ít nhất khi Colleen đã lái xe đi, các phó nháy cũng bỏ vị trí. Chẳng ích gì khi canh chừng một ngôi nhà mà bạn biết là mục tiêu đã không còn ở đó.

“Có chuyện gì với đầu cậu thế ?” Colleen đã hỏi khi họ đi xuống cuối phố.

“Cháy trong bếp. Để cái đĩa giấy gần bếp lò quá. Tàn lửa bay lên và bắt vào tóc tôi, nhưng tôi còn bận đổ bột lên lò quá nên không chú ý.”

Cô ta trông có vẻ không bị thuyết phục. “Cậu có ổn không, Aidan ?”

“Tôi đã mất việc. Tôi đốt cháy đầu mình. Tôi có mặt trên bản tin tối. Không đời nào ổn, nhưng cảm ơn vì đã hỏi.”

“Aidan … ”

Cậu nhìn chằm chằm vào cô ta, thách cô ta dám nói tiếp. Cô ta thấy rất tiếc. Đúng là xấu hổ. Mọi chuyện sẽ tốt hơn. Kiềm chế nhé.

Hãy chọn một lời vô vị nào đó, bất kì lời nào. Toàn là những câu nói vớ vẩn. Và cả cậu lẫn Colleen đều biết như thế.

Cô ta lái xe hết quãng đường còn lại trong im lặng, ân huệ lớn nhất mà cô ta từng làm cho cậu.

Giờ cậu đã gấp xong khăn tắm, ga giường, những tấm khăn phủ, thậm chí cả ba miếng vải lót thêu móc. Hễ là vải và đã ở trong căn hộ của cậu thì cậu đều giặt nó bằng nước tẩy an toàn cho vải màu hiệu Clorox.

Cứ cho cảnh sát tranh cãi về chúng. Để cho họ ghét cậu.

Sau việc này, cậu định về lại căn hộ và gói ghém mọi thứ cậu sở hữu. Cậu sẽ đặt cả bộ sưu tập những của cải vật chất của cậu vào bốn chiếc túi rác màu đen, và cậu sẽ tẩu. Thế là xong. Trò chơi kết thúc. Cậu đã xong. Cứ để sĩ quan giám hộ truy đuổi cậu. Cứ để cảnh sát điên tiết tìm kiếm một gã xâm hại tình dục bị quản lí khác.

Cậu đã sống theo luật, và xem nó dẫn cậu tới đâu: Cảnh sát dính lấy cậu; đồng nghiệp cũ cố đánh lén cậu; và hàng xóm của cậu, Jason Jones thì làm cậu sợ hãi. Rồi đến đám phóng viên … Aidan muốn thoát ra. Chào nhé. Hẹn gặp lại. Tạm biệt

, …

Việc đó không giải thích tại sao cậu vẫn còn ở lại đây, ngồi trên sàn nhà của tiệm giặt là bẩn thỉu, giật sợi dây chun xanh của cậu và cầm chặt một cây bút bi. Cậu đã nhìn chằm chằm vào một mảnh giấy trắng ba phút rồi. Cuối cùng cậu viết:

Rachel thân mến:

Anh là một tên khốn. Đó là lỗi tại anh. Em nên ghét anh.

Cậu dừng lại. Gặm một đầu cây bút. Giật sợi dây chun.

Cảm ơn vì đã gửi cho anh những lá thư. Có lẽ em ghét chúng. Có lẽ em không thể chịu nổi việc chạm vào chúng nữa. Anh đoán là không thể đổ lỗi cho em được.

Cậu gạch đi. Thử lại lần nữa. Lại gạch nhiều hơn.

Anh yêu em

Anh đã yêu em. Anh đã sai rồi. Anh xin lỗi.

Anh sẽ không làm phiền em nữa.

Trừ khi, cậu nghĩ. Nhưng cậu không viết ra. Cậu ép buộc mình không được viết chúng ra. Nếu cô ấy muốn gặp cậu đến giờ này cô ấy đã làm rồi. Vậy thì hãy chấp nhận lời gợi ý đi, thằng nhóc Aidan. Cô ấy đã không yêu mi. Cô ấy vẫn không yêu mi, Mi đã vào tù chẳng vì cái gì, mi là đồ thảm hại, ngu ngốc, rác rưởi khốn khổ …

Cậu lại nhặt cây bút lên.

Xin em đừng tự làm mình tổn thương.

Rồi, gần như một ý nghĩ nảy ra muộn màng:

Và cũng đừng để Jerry làm em tổn

thương. Em xứng đáng với thứ tốt hơn. Em thực sự xứng đáng.

Xin lỗi vì anh đã làm hỏng mọi chuyện. Hãy sống tốt nhé.

Aidan

Cậu đặt cây bút xuống. Đọc lại lá thư. Cân nhắc giữa việc xé nó tan tành và thử một mồi lửa khác. Thay vào đó cậu giữ nó lại. Cậu sẽ không gửi lá thư. Trong nhóm, bài tập chỉ đơn giản là viết một lá thư. Dạy cho cậu biết đồng cảm và hối hận. Thứ mà cậu đoán cậu đang cảm thấy, bởi vì ngực cậu thắt lại, và thật khó để hít thở, và cậu không muốn ngồi ở trong cái tiệm giặt là tự động tiều tụy này nữa. Cậu muốn về lại căn hộ của mình, cuộn tròn đắp chăn lên tới tận đỉnh đầu. Nơi nào đó cậu có thể biến mất trong bóng tối và không nghĩ về mùa đông đó hay về việc làn da cô ấy cảm giác như thế nào trên da cậu, hay việc cậu đã hủy hoại cuộc sống của cả hai nhiều đến thế nào.

Chúa giúp cậu, cậu vẫn còn yêu cô ấy. Thực vậy. Cô ấy là điều tốt đẹp duy nhất từng đến với cậu, và cô ấy là em gái, con bố dượng và cậu là loại quái vật kinh tởm nhất quả đất và có lẽ những gã ở ga-ra nên đánh cho cậu nhừ tử. Có lẽ đó là giải pháp duy nhất cho những thằng khốn như cậu. Cậu là một con quỷ râu xanh. Chẳng tốt đẹp hơn loại khoe thân thể tâm thần như Wendell là mấy. Đáng lẽ cậu nên bị hủy diệt.

Chỉ có điều, như mọi tên khốn khác,

cậu không thực sự muốn chết. Cậu chỉ muốn sống qua đêm nay hay có lẽ là ngày mai.

Vì thế cậu thu dọn quần áo và vẫy một cái taxi.

“Về nhà, James,” cậu bảo tài xế.

Trong lúc ngồi ở ghế sau taxi, cậu xé bức thư thành từng mẩu nhỏ và ném chúng ra ngoài cửa sổ, nhìn cơn gió đêm mang chúng đi xa.

*

* *

9 giờ 5 phút, cuối cùng Jason cũng ru Ree ngủ được. Việc ấy không hề dễ dàng. Đám phóng viên ngày càng đông đã khiến họ không thể ra khỏi nhà suốt cả ngày và Ree cuồng chân vì thiếu không khí trong lành và thiếu vận động. Rồi, sau bữa tối, đèn hồ quang đầu tiên bật sáng, toàn bộ ngôi nhà của họ giờ sáng bừng lên đủ để nhìn thấy được từ ngoài không gian.

Ree phàn nàn về đám đèn. Con bé than thở vì tiếng ồn. Nó đã yêu cầu anh phải bắt đám phóng viên bỏ đi, và rồi khi yêu cầu không được nó giậm chân và đòi anh phải đưa nó đi tìm mẹ nó ngay lập tức.

Để trả lời, anh đề nghị cùng tô màu với con bé. Hay có lẽ họ sẽ gập giấy. Hay chơi những ván cờ đam thú vị.

Anh không đổ lỗi cho con bé vì đã cau có với anh và chạy khắp cả nhà. Anh cũng muốn đám phóng viên bỏ đi. Anh muốn cuộc sống cũ của họ được khôi phục lại

ngay, cảm ơn rất nhiều.

Anh đã đọc hết cả một cuốn truyện thần tiên cho con gái, tất cả một trăm trang từ đầu cho đến cuối. Cổ họng anh đau, anh không kiểm soát được tiếng Anh của mình nữa, nhưng cuối cùng con gái anh cũng ngủ.

Như thế anh còn lại một mình trong phòng sinh hoạt, rèm và màn cửa đóng chặt, cố nghĩ xem phải làm gì tiếp theo. Sandra vẫn còn mất tích. Maxwell đã có chuyến thăm viếng do tòa quy định với Ree. Và Jason vẫn còn là nghi phạm chính trong sự biến mất của cô vợ đang mang thai.

Anh đã hi vọng, theo cách của mình, rằng vợ anh đã bỏ trốn cùng với một tình nhân. Anh đã không thực sự tin như thế, nhưng hi vọng như thế, bởi vì trong mọi trường hợp, cách đó sẽ giữ cho Sandy an toàn và lành lặn. Và có lẽ một ngày cô sẽ thay đổi ý định và trở về bên anh. Anh sẽ đón cô trở lại. Vì Ree, vì anh. Anh biết anh đã không phải là một người chồng hoàn hảo, anh biết anh đã phạm sai lầm khủng khiếp trong kì nghỉ gia đình. Nếu cô cần phải trừng phạt anh vì việc đó, anh có thể chấp nhận được.

Nhưng giờ, khi ngày thứ ba đã khép lại và từng giờ trôi qua anh bị buộc phải cân nhắc những trường hợp khác. Rằng vợ anh đã không bỏ trốn. Rằng việc gì đó kinh khủng đã xảy ra, ngay tại đây, trong nhà anh, và nhờ một điều kì diệu nào đó

mà Ree đã sống sót. Có lẽ rốt cuộc Maxwell đã tìm được họ và bắt cóc Sandy trong một âm mưu chiếm đoạt cháu gái ông ta. Hay có lẽ Sandra có một tình nhân khác, gã chuyên gia máy tính bí ẩn đã trở nên mệt mỏi khi phải chờ đợi cô từ bỏ Jason.

Cô đã có thai. Con của anh ? Con của người khác ? Đó có phải điều đã bắt đầu mọi chuyện ? Có lẽ, với sự giúp đỡ của Ethan Hastings, cô đã phát hiện ra anh là ai, và cô ghê tởm trước viễn cảnh phải mang đứa con của một quái vật. Anh không thể đổ lỗi cho cô. Chính bản thân anh cũng nên ghê sợ trước ý nghĩ sinh ra một đứa con.

Chỉ có điều anh không thể. Anh đã muốn … Anh đã hi vọng …

Nếu họ có được giây phút ấy, khi mà Sandy hồi hộp thú nhận với anh họ sắp có con với nhau, anh sẽ bị cảm động, sẽ sợ hãi, sẽ thấy khiêm nhường. Anh sẽ ngàn đời biết ơn cô.

Nhưng họ không bao giờ có cái giây phút ấy. Vợ anh đã ra đi và anh bị bỏ lại với ảo ảnh của thứ đáng lẽ đã là sự thật.

Cũng như nỗi sợ hãi về vụ bắt giữ sắp tới.

Anh sẽ mang con gái bỏ trốn. Đó là việc duy nhất anh có thể làm, bởi vì sớm hay muộn Trung úy Warren cũng sẽ xuất hiện ở hiên trước nhà anh với một lệnh bắt, và với nhân viên của một tòa án gia đình nữa. Anh sẽ vào tù. Tệ hơn, Ree sẽ bị

cho làm con nuôi.

Anh không thể để việc đó xảy ra. Vì anh cũng như vì con anh.

Anh đi tới gác mái.

Tấm ván mở lên gác nằm trong tủ quần áo ở phòng ngủ chính. Anh nắm lấy tay cầm trên trần và kéo xuống một cái thang gập ọp ẹp. Rồi anh bật đèn pin và nhảy lên căn phòng tối đen như mực.

Gác mái chỉ cao chừng một mét, dùng để trữ đồ, không thoải mái chút nào. Anh bò trên sàn gỗ dán, di chuyển quanh những chiếc hộp đựng đồ trang trí Giáng Sinh cho đến khi tới được góc xa nhất. Anh đếm hai cái xà từ bên trái, rồi gạt tấm cách nhiệt hở ra và vươn tay vào trong để lấy chiếc hộp kim loại dẹt.

Anh kéo nó ra, nghĩ rằng nó nhẹ hơn anh còn nhớ. Anh đặt đèn pin xuống sàn nhà, mở nắp hộp …

Chiếc hộp trống rỗng. Tiền mặt, chứng minh thư, tất cả đều biến mất. Sạch bách.

Cảnh sát ư ? Hay Sandy ? Hay ai khác ? Anh không thể hiểu nổi. Anh không bao giờ kể với ai về giấy tờ trốn thoát khẩn cấp của mình. Đó là bí mật nhỏ của riêng anh, thứ giữ cho anh không phải giật mình tỉnh dậy la hét mỗi đêm. Anh không bị kẹt. Anh có một kế hoạch tẩu thoát. Anh luôn có một kế hoạch tẩu thoát.

Và rồi, khi trí óc anh vẫn còn đang điên cuồng tìm cách hiểu chuyện gì đã xảy ra, làm sao nó có thể xảy ra, thì anh để ý

thấy cái gì đó. Một tiếng động, không xa ở bên dưới anh.

Tiếng cọt kẹt của sàn nhà.

Tới từ phòng con gái anh.

CHƯƠNG BA MƯƠI BA

NÓI VỀ CHUYẾN DU LỊCH GIA ĐÌNH, LỰA CHỌN KHÁCH sạn của Jason làm tôi bị sốc. Tôi dã nghĩ là một nơi giá cả phải chăng, thân thiện với trẻ em. Thay vào đó, chúng tôi đến một khu nghỉ dưỡng năm sao, khép kín với dịch vụ spa đầy đủ và bể bơi trong nhà rộng rãi. Một người vác hành lí mặc bộ áo đỏ diềm vàng dẫn chúng tôi lên tận tầng trên cùng, nơi chỉ có thể đến được bằng cách tra chìa khóa phòng vào chỗ đọc thẻ trong thang máy. Rồi anh ta đưa chúng tôi vào một căn hộ hai buồng ngủ ở góc.

Phòng đầu tiên có chiếc giường cỡ lớn với khăn trải màu trắng xa hoa và đủ những chiếc gối thêu kim tuyến để trang bị cho cả một hậu cung, chúng tôi có tầm nhìn ra vịnh Boston. Phòng tắm được lát kín bằng đá cẩm thạch màu hoa hồng.

Trong khu tiếp khách liền kề đó chúng tôi phát hiện một chiếc ghế sô pha kiêm giường ngủ, hai chiếc ghế thấp màu da lạc đà, chiếc tivi màn hình phẳng lớn nhất thế giới. Khi Jason thông báo đây sẽ là phòng của Ree, mắt con bé suýt lồi ra khỏi tròng. Mắt tôi cũng thế.

“Thích quá !" Ree ré lên, và lập tức lao

vào việc lôi đồ từ trong cái va li đầy chặt của nó xếp vào căn phòng sang trọng. Chưa tới năm giây sau, căn phòng đã chứa đầy những cái chăn công chúa màu hồng tươi, nửa tá Barbie và tất nhiên, Thỏ Bé được dành cho vị trí danh dự ở giữa ghế sô pha. “Chúng ta xem phim được không ạ ?”

“Để sau. Trước hết, ba nghĩ chúng ta phải mặc quần áo đẹp vào đã, ba sẽ đưa hai quý cô yêu quý của ba đi ăn tối.”

Tiếng hét vui sướng của Ree có nguy cơ làm rạn kính cửa sổ. Tôi tiếp tục nhìn chồng tôi với sự ngạc nhiên choáng váng. “Nhưng em không mang gì đẹp đẽ cả … em đã không mong … ”

"Anh đã tự ý ném vào một bộ váy và đôi giày của em,”

Mắt tôi mở lớn hơn, nhưng Jason vẫn duy trì nét mặt không dò nổi của anh. Anh đang lên kế hoạch gì đó. Tôi biết mà. Và trong một giây, lời cảnh báo của Wayne trở lại với tôi. Có lẽ Jason biết việc tôi đang làm. Anh đã đoán ra tôi đang lần theo dấu vết trên mạng của anh và anh … vờn tôi đến chết ư ? Chăm sóc tôi trong một khu nghỉ dưỡng sang trọng đến mức phải quy phục ư ?

Tôi rút lui về nửa căn hộ của chúng tôi, nơi tôi mặc vào chiếc váy xanh lóng lánh mà Jason đã gói cho tôi, cũng như đi đôi giày cao gót da đen. Tôi chưa mặc chiếc váy này cho Wayne. Tôi tự hỏi có phải Jason đã biết điều đó, và tôi lại cảm

thấy khó chịu như lúc đầu.

Rồi Ree ào vào trong phòng, chạy vòng quanh trong chiếc váy màu mận việt quất gắn những bông hoa thêu và một cái nơ to tướng ở sau lưng. “Mẹ ơi, làm tóc cho con. Làm tóc, Mẹ ơi. Con muốn trông thật lộng lẫy !”

Vậy nên tôi cuốn tóc Ree lên thành một búi trên đỉnh đầu, với những lọn xoăn cuộn quanh mặt con bé. Và xịt keo và tạo kiểu cho tóc của chính mình, thậm chí còn tìm được một ít đồ trang điểm mà ông chồng thông minh của tôi đã chuẩn bị cho chuyến đi xa. Tôi kẻ mắt, đánh má hồng và tô son. Tôi chỉ tô son bóng cho Ree, sau đó con bé đã dỗi bởi vì đối với nó bạn càng trang điểm đậm thì trông bạn sẽ càng “lộng lẫy.”

Jason xuất hiện ở ngưỡng cửa phòng tắm. Anh đang mặc chiếc quần đen tôi chưa thấy bao giờ, với cái áo sơ mi màu mận và một chiếc áo khoác màu tối có chấm. Không cà vạt. Hai chiếc khuy trên cùng của áo sơ mi là thẳng đơ không cài, trưng ra cổ họng khỏe mạnh của anh. Và khi đó tôi cảm thấy bụng dưới mình nhộn nhạo, một cảm giác mà tôi đã không thấy trong bốn tháng qua.

Chồng tôi là một người đàn ông đẹp trai. Một người đàn ông rất đẹp trai.

Tôi nhìn lên. Mắt chúng tôi gặp nhau, và khi đó tôi cảm nhận được nó, một cách thành thực, lạnh sống lưng, sâu trong xương tủy.

Tôi sợ anh.

Jason muốn đi bộ. Mặc dù buổi tối mang cái giá lạnh và gió của tháng hai, trời không mưa và đường đi bộ rất sạch sẽ. Ree thích ý tưởng này, cũng như nó đã thích mọi điều về chuyến du lịch gia đình cho đến lúc này. Con bé đi giữa hai chúng tôi, tay trái để trong tay Jason, tay phải để trong tay tôi. Con bé sẽ đếm đến mười, rồi việc của chúng tôi là nhấc nó lên không trung để nó có thể kêu ré lên với khách bộ hành.

Họ sẽ mỉm cười với chúng tôi, một gia đình ăn vận đẹp đẽ đi ra ngoài và sắp vào thành phố lớn.

Chúng tôi đi theo đường kẻ đỏ lần theo con đường Paul Revere đã đi về hướngNhk Tiểu Bang Cũ, rồi rẽ trái và đi tiếp qua Công Viên Trung Tâm, về phía quận nhà hát. Tôi nhận ra khách sạn Bốn Mùa, nơi tôi đã trải qua các đêm đi spa của mình, và bước về phía đó, nắm chặt tay con gái. Tôi không thể liếc nhìn vào cửa kính của nó. Việc ấy giống như là nhìn lại hiện trường phạm tội vậy.

Rất may, Jason đã đổi hướng, và chúng tôi nhanh chóng tới một nhà hàng quyến rũ, nơi không khí có mùi dầu ô liu mới chưng và rượu Chianti đỏ tươi. Người bồi bàn mặc tu-xê-đo dẫn chúng tôi tới một cái bàn, và một chàng trai trẻ mặc vét đen khác muốn biết chúng tôi thích dùng nước không hay nước có ga. Tôi định nói nước vòi, thì Jason trả lời trơn

tru là chúng tôi muốn một chai Perrier, và tất nhiên là danh mục rượu nữa.

Tôi chớp mắt trước người chồng đã cưới được 5 năm của tôi, một lần nữa bị choáng không nói nên lời, trong khi Ree ngọ ngoạy trên chiếc ghế gỗ của nó, rồi phát hiện ra rổ bánh mì. Con bé thọc tay xuống dưới lớp vải phủ, lôi ra một cái bánh mì que dài và mỏng. Con bé bẻ đôi thanh bánh mì, rõ ràng là thích thú âm thanh do nó tạo ra, và tiếp tục nhai tóp tép.

"Con nên đặt khăn ăn lên đùi," Jason bảo nó, "như thế này."

Anh minh họa với chiếc khăn của mình và Ree bị ấn tượng nên làm theo. Rồi Jason giúp đẩy chiếc ghế của con bé lại gần bàn hơn, và giải thích về những loại thìa nĩa khác nhau.

Người bồi bàn xuất hiện. Anh ta tao nhã rót dầu ô liu vào đĩa đựng bánh mì của chúng tôi, một quy trình mà Ree nhận ra từ những chuyến ghé thăm North End thường lệ của hai mẹ con. Con bé mải mê dầm từng miếng bánh mì trong rổ bánh, trong lúc Jason quay sang bồi bàn và rất bình tĩnh gọi một chai Dom Pérignon.

"Nhưng anh không uống rượu mà," tôi phản đối, khi người bồi bàn đã nhanh nhẹn gật đầu và biến mất một lần nữa.

"Em có thích một ly sâm-panh không, Sandra ?"

"Có thể."

"Vậy thì anh muốn uống một ít với

em.”

“Tại sao ?"

Anh chỉ cười và quay lại nghiên cứu thực đơn. Cuối cùng, tôi cũng làm như anh, mặc dù tâm trí tôi đang chạy đua. Có lẽ anh sẽ chuốc say tôi. Rồi, khi Ree không nhìn, anh sẽ đẩy tôi xuống vịnh. Không được đi gần mép nước trên đường về khách sạn, tôi nghĩ với cơn kích động mơ hồ tăng lên. Phải bám lấy đường bên này.

Ree quyết định là con bé thích ăn mì tóc tiên với bơ và pho mát. Con bé khiến bố mẹ nó tự hào khi gọi món bằng giọng nói trong trẻo rõ ràng và nhớ nói cả làm ơn lẫn cảm ơn. Mặt khác, tôi lại lắp bắp như con ngốc, nhưng cũng gọi được món sò điệp với risotto nấu nấm dại.

Jason chọn thịt bê.

Sâm-panh tới. Bồi bàn mở nút một cách thận trọng với tiếng bụp tinh tế. Anh ta rót ra hai chiếc ly thủy tinh mỏng dính làm nổi bật những cái bong bóng lấp lánh. Ree tuyên bố đó là thức uống đẹp nhất mà con bé từng thấy và muốn một ít.

Jason bảo con bé rằng nó có thể uống khi nào được hai mươi mốt tuổi.

Con bé dỗi anh, rồi quay lại với việc dìm bánh mì vào dầu ô liu.

Jason nâng chiếc ly đầu tiên lên. Tôi nâng chiếc thứ hai.

“Vì chúng ta,” anh nói, “và tương lai hạnh phúc của chúng ta !’

Tôi gật đầu và ngoan ngoãn hớp một ngụm. Bong bóng nổ lách tách trong mũi

tôi và tôi nghĩ, khá là ngớ ngẩn, rằng tôi sắp khóc đến nơi.

*

* *

Bạn hiểu rõ người bạn đã cưới đến đâu ? Bạn trao nhau lời tuyên thệ, cặp nhẫn vàng, cùng xây dựng một ngôi nhà, cùng nuôi nấng một gia đình. Bạn ngủ bên cạnh người kia mỗi đêm, nhìn vào cơ thể trần truồng của người bạn đời nhiều đến nỗi nó trở nên nhàm chán như chính thân thể bạn. Có lẽ bạn có sex. Có lẽ bạn cảm thấy những ngón tay của chồng mình bám chặt vào mông bạn, đẩy bạn tới gần hơn, hướng dẫn bạn nhanh hơn, hỏi bạn bằng giọng trầm trong yết hầu, “Em thích không ? Có tuyệt không ?” Nhưng đây cũng chính là người đàn ông sẽ trượt ra khỏi giường sáu giờ sau đó và chuẩn bị món bánh quế với chiếc tạp dề điểm xếp nếp yêu thích của con gái bạn quấn quanh eo, và có lẽ trên tóc kẹp cả cái kẹp con bướm do con gái bốn tuổi của bạn rộng lượng cung cấp nữa.

Nếu bạn có thể ngạc nhiên trước sự ngọt ngào của chồng, khả năng vừa làm người tình đầy nhục dục của bạn vừa là người cha chiều chuộng con cái của con gái bạn, thì sẽ không phải là quá đáng khi bạn tự hỏi anh còn có thể đóng vai trò nào khác ? Còn những phần nào trong tính cách của anh đang chờ được hiện ra ?

Suốt cả bữa tối, Ree cười khúc khích và Jason mỉm cười còn tôi thì uống sâm-

panh. Tôi nghĩ về chồng tôi và việc anh không có cả gia đình lẫn bạn bè. Và tôi uống thêm nhiều sâm-panh. Tôi nhớ anh đã thuyết phục tôi lấy một cái tên mới dễ dàng như thế nào khi chúng tôi chuyển tới Boston - tất cả để bảo vệ tôi khỏi bố tôi, lúc ấy anh đã nói thế. Rồi tôi uống thêm sâm-panh. Tôi nhớ lại những tối muộn anh gò lưng bên máy tính. Những website anh thường ghé nhưng làm mọi cách để che giấu. Và tôi nghĩ về bức ảnh đó. Cuối cùng, sáu tháng sau, tôi đã bị ám ảnh bởi một tấm ảnh đen trắng của một cậu bé hoảng loạn, con nhện đen lông lá hiện rõ mồn một khi nó bò ngang qua bờ ngực trần của cậu.

Và tôi uống thêm sâm-panh.

Chồng tôi sắp sửa giết tôi.

Giờ đây việc đó rõ ràng với tôi đến nỗi tôi không hiểu tại sao tôi không nhận ra sớm hơn. Jason là một con quái vật. Có lẽ không phải là kẻ lạm dụng trẻ em, có lẽ là cái gì đó tệ hơn. Một kẻ thủ ác khác thường tới mức anh ta lãnh đạm với người vợ trẻ xinh đẹp của mình, trong khi chuyên chú vào những hình ảnh trẻ con hoảng loạn một cách dâm đãng.

Đáng lẽ tôi phải nghe lời Wayne. Đáng lẽ tôi phải nói cho anh ta biết chúng tôi sẽ đi đâu, chỉ có điều tôi chẳng bao giờ nghĩ tới việc hỏi. Không, tôi tin tưởng chồng mình, để cho anh dẫn tôi thẳng tới tử địa mà không hể hỏi lấy một câu. Tôi chính cái người đã mất cả tuổi thơ để học rằng

bạn không thể tin bất kì ai.

Tôi uống thêm sâm-panh, di con sò quanh đĩa của mình. Tôi tự hỏi anh sẽ nói gì với Ree khi mọi chuyện đã xong. Đã có một tai nạn, mẹ con sẽ không về nhà nữa. Xin lỗi con yêu, ba rất xin lỗi.

Tôi rót cho Jason ly sâm-panh thứ hai. Anh uống rượu không giỏi. Có lẽ nếu tôi làm anh say, anh sẽ vồ trượt tôi và rơi xuống vịnh. Đó chẳng phải là công lí thích đáng sao ?

Jason đã ăn xong. Cả Ree cũng thế. Người bồi mặc vét đen xuất hiện, sẵn sàng dọn đĩa của chúng tôi đi. Anh ta nhìn xuống tôi hết sức sửng sốt.

“Thức ăn không vừa miệng bà sao ạ ? Tôi có nên giới thiệu món khác ?”

Tôi đuổi anh ta đi với lời giải thích mơ hồ về việc ăn trưa nhiều quá. Jason đang nhìn tôi, nhưng anh không bình luận về lời nói dối. Mái tóc đen của anh xoà xuống trán. Trông anh có vẻ ngang tàng, chiếc cổ áo sơ mi để hở, mái tóc dày rối tung, đáy mắt sâu khôn dò. Những người phụ nữ khác có lẽ đang ngắm anh khi họ nghĩ là tôi không nhìn. Có lẽ tất cả mọi người đều ngưỡng mộ chúng tôi. Nhìn vào gia đình xinh đẹp với cô con gái nhỏ tuyệt vời, cư xử ngoan ngoãn kia xem.

Chẳng phải chúng tôi tạo thành một bức tranh rất đẹp ? Một gia đình nhỏ hoàn hảo, chỉ cần chúng tôi qua được đêm nay.

Ree muốn ăn tráng miệng bằng kem. Người bồi bàn đưa nó đến quầy kem Ý để

chọn vị. Tôi rót nốt chỗ sâm-panh còn lại vào ly Jason. Anh hầu như không chạm vào ly thứ hai của mình. Tôi nghĩ anh làm thế thật không công bằng.

“Em yêu cầu uống mừng,” tôi tuyên bố, chắc chắn lúc này đã chếnh choáng và cảm thấy liều lĩnh.

Anh gật đầu, nâng ly của anh lên.

“Vì chúng ta,” tôi nói. “Dù tốt đẹp hay tồi tệ, dù giàu có hay nghèo khổ, dù ốm đau hay mạnh khỏe”

Tôi ngửa đầu ra sau uống cạn. Nhìn chồng tôi uống một cách dè dặt hơn.

“Vậy chúng ta còn làm gì trong kì nghỉ gia đình nữa ?” tôi muốn biết.

“Anh nghĩ chúng ta sẽ thăm thủy cung, có lẽ đi xe goòng quanh thành phố, xem Phố Newburry. Hoặc, nếu em thích, chúng ta có thể đi thăm viện bảo tàng, đặt chỗ ở một hai viện spa.”

“Tại sao anh lại làm việc này ?”

“Ý em là sao ?”

"Sao anh lại làm việc này ?” tôi vẫy tay quanh nhà hàng, làm văng sâm-panh ra ngoài. “Khách sạn đắt đỏ, nhà hàng hào nhoáng. Kì nghỉ gia đình. Trước đây chúng ta chưa từng làm việc gì như thế này.”

Anh không trả lời ngay mà xoay ly sâm-panh của mình trên tay.

“Có lẽ trước đây chúng ta nên làm,” cuối cùng anh nói. “Có lẽ em và anh đã dành quá nhiều thời gian để sống chật vật, và không đủ thời gian để tận hưởng nó.”

Ree trở lại, một tay bám chặt cánh tay người bồi bàn và tay kia cầm bát kem bự nhất thế giới. Rõ ràng là chọn lấy một vị khó quá nên con bé phải chọn liền ba vị. Người bồi nháy mắt với chúng tôi, đưa ra ba chiếc thìa và lặng lẽ biến mất.

Jason và Ree ăn kem. Tôi chỉ nhìn họ, dạ dày nhộn nhạo, cảm thấy giống như một người phụ nữ bị kết án đang bước lên bục chém và chờ chiếc rìu rơi xuống.

*

* *

Jason gọi taxi đưa chúng tôi trở lại khách sạn. Ree đã đến thời điểm cáu kỉnh đặc biệt khi đường trong kem đụng độ với việc thức khuya. Lúc ấy tôi cũng không còn đi vững nữa. Ba ly sâm-panh đã xông thẳng lên đầu tôi.

Tôi nghĩ có vẻ như Jason cũng không còn tỉnh táo khi anh mở cửa taxi và cố đưa Ree vào, nhưng tôi không thể chắc chắn. Anh là người tự chủ nhất mà tôi từng gặp, và thậm chí hai ly rượu cũng gần như không ảnh hưởng tới anh được.

Chúng tôi về đến nơi, tìm được phòng mình. Tôi cởi bộ váy của Ree ra và tròng vào cho nó chiếc áo ngủ Ariel. Một cô dọn phòng đã chuyển chiếc ghế sô pha thành giường một cách kì diệu, đặt lên nó những tấm chăn dày, bốn cái gối và hai cái kẹo sô cô la hình lá vàng. Ree ăn sô cô la khi tôi đi tìm kem đánh răng cho nó rồi cố giấu giấy gói bằng cách nhét xuống dưới gối. Sự trí trá của con bé sẽ hiệu quả hơn

nếu không có vệt sô cô la dính trên môi nó.

Tôi lôi con bé vào phòng tắm để rửa mặt, đánh răng và chải tóc. Nó la hét, rên rỉ và phàn nàn trong cả quá trình ấy. Rồi tôi lại kéo nó về chỗ ngủ, đưa con bé lên giường cùng với Thỏ Bé nằm dưới cánh tay. Ree đã mang theo mười hai cuốn sách. Tôi đọc cho nó hai cuốn, và mắt nó đã bắt đầu sụp xuống trước khi tôi kết thúc câu cuối cùng.

Tôi vặn đèn bàn nhỏ xuống rồi lén ra khỏi phòng, khép hờ cánh cửa sau lưng. Con bé không phàn nàn, một dấu hiệu thành công.

Trong phòng ngủ chính, tôi thấy Jason đang nằm dài trên giường. Anh đã cởi giày, vắt áo khoác trên ghế. Anh đang xem tivi, nhưng tắt đi khi tôi vào.

“Con bé thế nào ?” anh hỏi.

“Mệt.”

“Tối nay nó rất ngoan”

“Đúng vậy. Cảm ơn anh.”

“Em có một buổi tối vui vẻ chứ ?” anh hỏi.

"Có.” Tôi lại gần giường hơn, cảm thấy kì quặc, không chắc phải làm gì, không chắc anh mong đợi gì từ tôi. Sâm-panh đã khiến tôi mệt. Nhưng rồi tôi nhìn vào chồng mình, cơ thể cao ráo, rắn chắc của anh duỗi ra trên lớp chăn trắng rộng rãi, và cảm xúc của tôi chẳng giống kiệt sức gì hết. Tôi không biết phải làm gì với mình, vì thế tôi chỉ đứng đó, vặn vẹo hai

tay hết lần này đến lần khác.

"Ngồi đi," chẳng bao lâu sau anh nói. "Anh sẽ giúp em cởi giày."

Tối ngồi bên mép giường. Anh đứng dậy, quỳ trước mặt tôi và cầm chiếc giày đầu tiên bằng cả hai tay. Những ngón tay anh mở khoá, từ từ trượt xuống bắp chân tôi, cẩn thận không làm kẹt da. Anh kéo chiếc giày bên phải ra, tiếp tục đến chiếc giày bên trái.

Tôi thấy mình dựa ra sau, cảm nhận những ngón tay anh ve vuốt trên bắp chân tôi, cầm gót chân trần của tôi khi anh kéo đôi tất da chân ra. Anh đã bao giờ chạm vào chân tôi chưa ? Có lẽ khi tôi có mang chín tháng và chẳng thể nhìn được chân mình. Tuy nhiên tôi thề là việc đó đã không giống như thế này. Thế này thì tôi đã nhớ.

Tất tôi cũng đã cởi ra, vậy mà những ngón tay anh vẫn còn trên da tôi. Ngón tay cái của anh cọ vào gan bàn chân tôi. Tôi gần như giật ra, nhưng tay kia của anh đã giữ chân tôi. Rồi cả hai ngón cái của anh đang di chuyển, làm những động tác tuyệt vời và tôi thấy lưng mình cong lên, hơi thở hào hển trong một tiếng rên nhỏ thoải mái vì được mát-xa chân sau một tối dài đi bộ trong giày da chật.

Anh chuyển từ chân phải sang chân trái của tôi, rồi những ngón tay anh di chuyển trên bắp chân, tìm thấy những điểm nhỏ và xoa bóp. Tôi cảm thấy hơi thở của anh ở đằng sau đầu gối tôi, cú

chạm rất khẽ của miệng anh vào phía trong đùi tôi. Cảm giác ấy khiến tôi sững sờ, không thể cử động, không muốn phá vỡ câu thần chú.

Nếu tôi mở mắt ra, anh sẽ biến mất và một lần nữa tôi sẽ lại cô đơn. Nếu tôi gọi tên anh, nó sẽ đánh thức anh và anh sẽ lao xuống lầu với chiếc máy tính khốn khiếp. Tôi không được cử động, tôi không được hưởng ứng.

Thế nhưng, hông tôi đang bắt đầu tự động ưỡn lên và tôi ý thúc rõ từng cử động của những ngón tay chai sạn của anh, cảm giác râm ran từ mái tóc dày của anh, sự láng mượt của hai bên má vừa mới cạo râu nhẵn nhụi. Rượu sâm-panh làm ấm bụng tôi. Bàn tay anh làm ấm làn da tôi.

Rồi anh đứng dậy và bỏ đi.

Tôi cắn răng vào má trong để ngăn tiếng rên. Nước mắt làm cay khóe mắt tôi, và trong giây phút ấy, tôi cảm nhận sự cô đơn của mình rõ ràng hơn tất cả những đêm anh đã rời khỏi chiếc giường của chúng tôi. Thật không công bằng, tôi đã muốn hét lên. Sao anh có thể làm thế ?

Chỉ có điều sau đó tôi nghe thấy tiếng kịch đóng cửa ngăn giữa phòng chúng tôi và chỗ ngủ của Ree. Một tiếng roạt khác khi anh khóa dây xích trên cửa chính.

Rồi chiếc giường lún xuống khi anh trở lại với tôi, nằm dài bên cạnh tôi. Tôi mở mắt nhìn người chồng đã cưới được 5 năm của mình đang nhìn xuống mình. Đôi

mắt sẫm màu của anh không còn bình thản, không còn bí hiểm nữa. Anh có vẻ lo lắng, thậm chí hơi xấu hổ.

Nhưng anh nói, bằng chất giọng bình tĩnh mà tôi đã biết quá rõ, “Anh hôn em được không, Sandra ?"

Tôi gật đầu đồng ý.

Chồng tôi hôn tôi, rất chậm, rất cẩn trọng, rất ngọt ngào.

Cuối cùng tôi cũng biết là chồng tôi đã nghe thấy tôi nói đêm nọ. Anh không định giết tôi. Thay vào đó anh đang cho tôi đứa con thứ hai.

*

* *

Có những điều bạn luôn luôn ước là mình biết sớm còn hơn biết muộn, ước bạn đã tỉnh lại sớm, trước khi lời nói dối trở nên quá nghiêm trọng. Hay ước là bạn đã dũng cảm nói lên ngay từ đầu, trước khi sự việc vượt quá tầm kiểm soát chỉ vì không có chính cuộc nói chuyện ấy.

Tôi đã làm tình với chồng tôi. Hay nói đúng hơn, chúng tôi đã làm tình với nhau. Và việc đó chậm rãi, tinh tế, thận trọng. Đã 5 năm rồi mà chúng tôi vẫn phải học cảm giác cơ thể của nhau, học rằng một tiếng thở có nghĩa là tôi đã làm cái gì đó đúng, và một tiếng thở khác nghĩa là đã đến lúc lùi lại.

Tôi có ấn tượng rằng giữa hai người thì tôi là người nhiều kinh nghiệm hơn. Nhưng để cho anh dẫn dắt vẫn là điều quan trọng với anh. Nếu tôi thúc ép quá,

di chuyển quá nhanh, mọi chuyện có thể kết thúc. Một cái công tắc sẽ bị tắt đi và chúng tôi sẽ lại trở về nơi khởi điểm, hai con người xa lạ cùng chia sẻ một chiếc giường.

Vì thế tôi để cho những ngón tay anh lướt trên da tôi, trong khi khám phá đường viền rắn chắc bên sườn anh bằng ngón tay mình, những bó cơ ở hai bên người anh, bờ mông rắn chắc của anh. Có những vết lõm ở ngang lưng anh, một kiểu sẹo gì đó. Nhưng nếu tôi thử chạm vào chúng, anh sẽ rút lui, vì thế tôi hài lòng với việc lùa tay qua mớ lông xoăn xoăn trên ngực anh, cảm nhận bờ vai cứng chắc của anh.

Tôi hân hoan trong cảm giác về cơ thể anh, và hi vọng anh cũng tìm thấy cùng sự hài lòng nơi cơ thể tôi. Rồi anh chen vào giữa chân tôi và tôi tách chúng ra một cách biết ơn, ưỡn hông và nhận lấy anh. Trong giây phút tiếp xúc đầu tiên, có lẽ tôi đã kêu lên, có lẽ tôi đã muốn anh nhiều đến mức ấy.

Rồi anh bắt đầu di chuyển và tôi cũng di chuyển, và chúng tôi không cần phải cẩn trọng hay lúng túng gì nữa. Mọi thứ đều như nó nên thế và có cảm giác rất đúng đắn.

Sau đó tôi ôm anh. Ấn đầu anh vào vai tôi và vuốt tóc anh. Anh không nói gì, và có nước trên má anh mà có thể là mồ hôi hoặc một thứ gì khác. Tôi thích nằm với anh nhu thế này, hai chân chúng tôi quấn

chặt, hơi thở của chúng tôi hòa vào nhau.

Có thể tôi đã quan hệ với rất nhiều đàn ông, nhưng tôi chỉ ngủ với vài người trong số đó, và có vẻ như tôi nên dành cho chồng tôi nhiều.

Tôi chìm vào giấc ngủ với ý nghĩ rằng kì nghỉ gia đình là một ý kiến hết sức tuyệt vời.

Và thức dậy vì tiếng khóc nghẹn.

*

* *

Chồng tôi đang run bần bật bên cạnh tôi. Trong bóng tối, tôi cảm nhận những chuyển động của anh nhiều hơn là thấy chúng. Dường như anh đã cuộn tròn lại như một quả bóng, bị dính vào một cơn ác mộng. Tôi vươn tay ra chạm vào vai anh. Anh giật người lại.

“Jason ?” tôi thì thào.

Anh rên khẽ hơn, lăn người tránh tôi.

“Jason ?” tôi thử lần nữa, giờ đã cao giọng hơn, nhưng không quá to, vì tôi không muốn đánh thức Ree. “Jason, dậy đi anh !'

Anh run và run và run.

Tôi đặt hai bàn tay lên lưng anh và lay anh thật mạnh. Anh bắn ra khỏi giường, bò ngang qua căn phòng, lao vào chiếc ghế tựa, làm đổ một cây đèn ngủ đứng.

“Đừng chạm vào tao !” anh gào lên, lao vào một góc phòng. “Tao sẽ giết mày ! Mày chết rồi, mày chết rồi, mày chết rồi !"

Tôi ra khỏi giường, giơ tay ra như để chồng đỡ cho mình. “Suyt, suyt. Jason, chỉ

là mơ thôi mà. Dậy đi anh yêu, xin anh. Chỉ là mơ thôi ”

Tôi với tay tới chiếc đèn cạnh giường, bật lên, hi vọng ánh sáng đột ngột sẽ làm anh tỉnh lại.

Anh quay mặt đi, nắm lấy cái rèm và dùng nó che ngang thân thể như để che đi sự trần trụi của mình.

“Cút đi,” anh rên rỉ. “Làm ơn, làm ơn, làm ơn cút đi.”

Nhưng tôi không đi, tôi bước một bước lại gần anh. Rồi một bước nữa, sẵn sàng đánh thức chồng tôi dậy, kể cả khi tôi mong là con gái vẫn còn ngủ say.

Cuối cùng anh quay mặt về phía tôi hết sức chậm chạp.

Tôi hít vào khi nhìn thấy đôi mắt to thô lố của anh, vẫn còn mở lớn vì sợ hãi, hoang dại vì hoảng loạn. Điều gì đó bật ra trong đầu tôi và tất cả các mảnh ghép cuối cùng đã khớp vào chỗ.

“Ôi, Jason,” tôi thì thào.

Vào lúc ấy tôi nhận ra rằng tôi đã phạm phải một sai lầm hết sức kinh khủng.

CHƯƠNG BA MƯƠI TƯ

CHIẾC TAXI DỪNG LẠI TRƯỚC NHÀ AIDAN LÚC HƠN 10 giờ. Aidan không bước ra ngoài ngay. Cậu từ tốn đếm ra một nắm tiền nhàu nhĩ, trong lúc lén lút quan sát những bụi cây xung quanh đó tìm rắc rối. Cái bóng to kia có phải là cây đỗ quyên của Bà H không hay lại là một gã côn đồ khác từ ga-ra của Vito ? Còn cái điểm đen ở bên tay phải ? Có phải bọn thợ ảnh trốn sau cây không ? Còn toàn bộ dãy nhà tối hù, đang ngoác miệng ra với cậu thì sao. Có lẽ ở đâu đó ngoài kia, Jason Jones đã sẵn sàng xử cậu.

Mặc kệ nó. Cứ đi thôi.

Aidan ném 12 đô la vào tài xế, tóm lấy quần áo của cậu và chui ra khỏi taxi, chìa khóa nhà cầm chặt trong tay. Cậu đến được vỉa hè trong lúc chiếc xe vẫn còn đậu ở đó. Aidan thả mấy túi đựng rác xuống, tra chìa vào ổ khóa và vặn mở được nó ngay lần đầu tiên, mặc dù hai bàn tay cậu đang run rẩy, và

cậu bị quá tải với chất a-đrê-na-lin và nỗi sợ hãi đến nỗi gần như không cử động được.

Cậu nghe thấy tiếng taxi tăng tốc, lái đi. Phải di chuyển, phải di chuyển, phải di

chuyển.

Cậu mở toang cánh cửa, quăng túi quần áo vào bên trong rồi dùng chân đá cửa đóng lại sau lưng, dựa vào nó cho chắc trong khi vật lộn để khóa cửa, cuối cùng cũng về được đến nhà.

Lúc đó cậu mới sụp xuống, trượt dần theo cánh cửa, quá sức vui mừng. Cậu vẫn còn sống. Không có tên côn đồ nào đánh lén cậu, không có người hàng xóm nào đứng cản ở cửa trước, và không có tay phó nháy nào lén nhìn vào cửa sổ của cậu. Nhóm đồ tể vẫn còn chưa tới.

Cậu bắt đầu cười phá lên, giọng khàn khàn, có lẽ hơi kích động, bởi vì thành thực với Chúa, cậu đã không cảm thấy căng thẳng như thế này suốt từ hồi ở tù. Chỉ có điều giờ cậu đã là người tự do - có nghĩa là, còn có gì để mà trông mong đây ? Đến khi nào cậu mới kết thúc được án phạt này ?

Cậu buộc mình đứng dậy, nhặt chỗ quần áo, lôi chúng xuống hành lang. Cậu cần gói ghém đồ đạc. Cậu cần ngủ. Cậu cần phải ra khỏi đây. Trở thành một con người mới. Tốt nhất là một người tử tế hơn. Loại người đứng đắn có thể ngủ được vào ban đêm ấy.

Cậu vào được phòng sinh hoạt, thả những túi quần áo xuống cái ghế sô pha. Cậu chỉ vừa mới quay sang phòng tắm thì nhận ra một luồng gió trên mặt. Cậu có thể cảm nhận được một luồng không khí tràn vào khu vực phòng khách bé tí.

Cánh cửa kính trượt đang mở.

Lần đầu tiên Aidan nhận ra cậu không ở một mình.

*
* *

D.D. đang làm nốt công việc giấy tờ thì điện thoại ở chỗ eo cô reo vang. Cô nhận ra số di động của Wayne Reynolds và đưa điện thoại lên tai.

"Trung úy Warren đây."

"Cô lấy sai máy tính rồi," Wayne nói. Anh ta nghe có vẻ hụt hơi, như thể đang chạy.

"Cái gì cơ ?"

"Vừa nhận được e-mail của Ethan. Thằng bé thông minh hơn chúng ta đã nghĩ. Nó đã gửi cho Sandy một e-mail có chứa Trojan Horse … "

"Cái gì ?"

"Đó là một loại virus cho phép cô tiếp cận ổ cứng của người khác. Cô biết đấy, một e-mail thân thiện cho phép người gửi được chấp nhận vào bên trong các cánh cổng … "

"Ôi trời ơi," D.D. nói.

"Cháu trai tôi đó. Rõ ràng nó đã nghĩ là tôi không làm việc đủ nhanh để bảo vệ Sandy khỏi chồng cô ấy, vì thế nó đã tự mình tiến hành các bước để vạch trần hoạt động trên mạng của Jason."

D.D. nghe thấy tiếng cộp cộp cộp của bước chân chạy trên cầu thang. "Anh đang ở chỗ quái nào đấy, Wayne ?"

"Ở phòng thí nghiệm. Tuy nhiên vừa

mới nói điện thoại với Ethan xong, tôi đang ra chỗ ô tô của tôi. Tôi đã bảo sẽ đến đón thằng bé, chúng tôi sẽ gặp cô ở đó.”

“Ở đâu ?” cô hoang mang hỏi.

“Thế này nhé: Ethan vẫn còn tiếp cận được với máy tính của Sandy, và theo lời nó, trong vòng 48 giờ qua, hơn một tá người dùng đã sử dụng chiếc máy tính để tiến hành vô số hoạt động tìm kiếm trên mạng.”

“Đó có phải là một phần của việc phân tích đánh giá không ? Các kĩ thuật viên máy tính đang lần theo dấu vết trên mạng của Jason ?”

“Tuyệt đối không. Cô không bao giờ được làm việc trên nguồn. Nếu người của cô đã có máy tính của Jason thì đáng lẽ chúng ta phải không thấy gì hết.”

Tôi không hiểu.

“Cô đã không có ổ cứng của hắn ta. Hắn đã đổi nó. Hoặc thay thế ruột máy hoặc là cả cái máy. Không biết được; phải nhìn thấy mới biết. Trong lúc đó, hắn đã giấu cái máy ở một nơi cực kì thông minh.”

“Ở chỗ nào ? Chết tiệt, tôi sẽ có lệnh tịch thu trong vòng hai mươi phút nữa !”

“Nhật báo Boston. Ethan có thể đọc được địa chỉ email của những người dùng, tất cả đều là tài khoản của tờ Nhật báo Boston. Tôi đoán: Jason đã nhét máy tính của hắn vào trong phòng tin tức, có lẽ là tại một cái bàn bất kì nào đó. Tôi tin là thế - tên khốn thông minh.” Từ đằng xa

vẳng lại tiếng cánh cửa sắt được mở ra, rồi tiếng sầm tương ứng khi Wayne rời khỏi tòa nhà.

D.D. nghe tiếng kêu của chùm chìa khóa, tiếng sải chân dài của Wayne bước trên bãi đỗ xe. Cô nhắm mắt, cố hiểu thông tin này, nhìn trước những tình huống pháp lí. “Trời ạ,” cuối cùng cô nói. “Tôi không thể nghĩ ra vị thẩm phán nào chịu cho tôi tịch thu mọi chiếc máy tính ở một tòa báo lớn.”

“Không cần thiết.”

“Không cần thiết à ?”

“Hiện Ethan đang dò theo hoạt động của cái máy trên chiếc iPhone của mẹ nó. Ngay lúc một người dùng đăng nhập vào, nó có thể thấy địa chỉ e-mail. Có nghĩa tất cả những gì chúng ta phải làm là có mặt ở văn phòng đó, định vị người dùng của cái e-mail ấy, và bất kể người đó đang ngồi ở đâu thì đó chính là cái máy tính của cô.” Có một tiếng động khác, rồi một câu cộc lốc, “Chờ chút, lấy xe đã.”

Từ đằng sau vẳng lại tiếng mở cửa xe ô tô, rồi tiếng đóng sầm. D.D. bật ra khỏi ghế, tóm lấy áo khoác của cô. Cô cần phải chuẩn bị gấp một lệnh khám, tìm một cách ngắn gọn để định nghĩa phạm vi tìm kiếm mới, rồi quyết định nên gọi cho vị thẩm phán nào vào giờ này trong đêm …

“Vậy,” giọng Wayne đã trở lại. “Tôi đi đón Ethan nhé. Cô lấy lệnh khám. Chúng tôi sẽ gặp cô ở đó.”

“Tôi sẽ đi đón Ethan,” cô chỉnh anh ta

trong lúc ra khỏi văn phòng mình. “Miller sẽ đi lấy lệnh khám. Anh không được ở đó.”

“Nhưng … ”

“Anh không thể ở một mình với nhân chứng, hay tại hiện trường với chiếc máy của nghi phạm được. Xung đột lợi ích, can thiệp vào bằng chứng, lung lạc nhân chứng. Tôi có cần nói tiếp không ?”

“Chết tiệt,” Wayne bùng nổ. “Tôi không làm hại Sandra ! Tôi là người đã gọi cho cô, nhớ không ? Hơn nữa, chúng ta đang nói về cháu trai tôi. Thằng nhóc đang sợ chết khiếp !”

“Nói với tôi là anh chưa từng ngủ với Sandra Jones đi,” D.D. bình tĩnh trả lời.

“Thôi nào, tôi đã ở trong ô tô rồi. Ít nhất hãy để tôi có mặt bên Ethan. Nó mới có 13 tuổi thôi, vì Chúa. Nó chỉ là một đứa bé.”

“Không thể được.”

“Không chịu chứ.”

“Không thể.”

“Cứng thật. Nhà chị gái tôi vẫn là công bằng nhất.”

“Đố anh !” D.D. bắt đầu nói. chỉ có điều cô không bao giờ nói được hết câu. Cô nghe thấy tiếng động cơ khởi động khi Wayne xoay chìa khóa. Rồi một tiếng click nhỏ kì lạ.

Anh ta cũng nghe thấy nó.

“Chết tiệt, không !” chuyên gia máy tính hét lên.

Rồi xe anh ta nổ tung ở giữa bãi đỗ xe

của phòng thí nghiệm.

D.D. đánh rơi điện thoại trên mặt đất. Cô vẫn còn chôn chân tại chỗ, tay úp chặt bên tai ù ù của mình và hét gọi Wayne thoát ra, thoát ra, dù tất nhiên là việc đó đã quá trễ.

Các cảnh sát đang chạy. Ai đó bảo cô ngồi vào xe. Rồi những chiếc máy nhắn tin đầu tiên của họ reo vang. Cảnh sát bị giết, cảnh sát bị giết.

Họ phải tới chỗ Ethan. Trước khi Jason Jones tới nơi.

*

* *

Aidan Brewster không cầu xin.

Có lẽ cậu sẽ cầu xin một lần. Cậu sẽ đấu tranh để được sống, cậu sẽ cãi rằng cậu vẫn còn giá trị, cậu là một chàng trai trẻ với nhiều triển vọng. Quỷ ạ, chỉ cần cậu chui được vào gầm xe, đặt được tay lên động cơ …

Nhưng cậu đã mệt. Quá mệt với việc phải sợ hãi, mệt với cảm giác bị săn đuổi. Nhưng chủ yếu là mệt với việc phải nhớ thương một cô gái mà lẽ ra ngay từ đầu cậu không bao giờ nên yêu.

Vì thế cậu đứng ở giữa phòng sinh hoạt. Ngay cạnh chiếc ghế sô pha hoa, đặt tay lên miếng vải lót đan móc yêu thích của Bà H.

Trong khi khẩu súng xuất hiện trước mặt cậu, nhắm vào bụng cậu.

Aidan đã nghĩ, thế là không còn lo lắng nữa.

Cậu nghĩ về Rachel. Cô ấy đang cười trong trí nhớ của cậu. Cô đang giơ hai cánh tay ra cho cậu, và lần này, khi cậu nắm lấy tay cô, cô ấy đã không khóc.

Khẩu súng nhả đạn.

Aidan ngã xuống sàn.

Chết mất nhiều thời gian hơn là cậu đã tưởng. Việc đó khiến cậu tức giận, vì thế vào phút cuối cùng, cậu nằm sấp xuống, cố bò tới chỗ điện thoại.

Phát thứ hai găm vào lưng cậu, giữa hai bả vai.

Chà, *mẹ kiếp mình*, Aidan nghĩ. Cậu không còn cử động nữa.

*

* *

Jason tắt đèn pin. Anh ôm chiếc hộp sắt nặng như một vũ khí và cẩn thận thả mình xuống cầu thang ọp ẹp. Hành lang sáng đèn cung cấp đủ ánh sáng trên nền phòng ngủ. Anh dùng nó như đích ngắm của mình, đặt chân trái lên bậc thang trên cùng, rồi đến chân phải. Bậc thang kêu cọt kẹt, cái cầu thang lên gác mái rung rinh không ổn bên dưới sức nặng của anh.

Mặc xác nó. Anh vội vã trượt xuống, tiếp đất một cái thụp và lăn tròn trong phòng ngủ chính tối đèn. Rồi anh đứng dậy, chuẩn bị lao vào phòng ngủ của con gái và chiến đấu vì mạng sống của nó.

Thế nhưng anh phát hiện ra vợ mình đang đứng trước mặt.

CHƯƠNG BA MƯƠI LĂM

"ANH KHÔNG HIỂU," ANH ẤP ÚNG.

"Em biết"

"Em còn sống ư ? Đây có phải là thật không ? Em đã ở đâu ?"

Cô cầm chiếc đèn pin từ tay anh. Jason muộn màng nhận ra rằng anh đang vung nó trước mặt mình, đe dọa vợ anh, người rõ ràng là vừa mới trở về từ cõi chết.

Cô mặc toàn màu đen. Quần đen, áo sơ mi đen. Anh không nhận ra bộ quần áo đó, nó rẻ tiền và không vừa vặn. Giờ anh còn thấy cả một chiếc mũ lưỡi trai màu đen trên giường nữa. Bộ đồ hoàn hảo cho những việc làm lén lút. Cô đang lén đi vào, hay là lén đi ra ? Tại sao anh không thể hiểu được việc gì đang xảy ra vậy ?

"Em đã xem tin tức," cô lặng lẽ nói.

Jason nhìn cô đăm đăm.

"Bố em đã lên bản tin lúc 5 giờ, tuyên bố rằng ông ấy đáng được giám hộ Ree. Lúc đó em nhận ra là em phải quay lại."

"Ông ta đã gọi em là đồ nói dối," Jason lẩm bẩm. "Mẹ em là một người phụ nữ tử tế và đoan chính, và tội lỗi duy nhất của ông ta là đã yêu vợ nhiều hơn yêu con gái."

"Ông ta nói cái gì cơ ?” Sandy hỏi ngay.

“Em nổi loạn, có tiền sử uống rượu, quan hệ tình ái lăng nhăng, có lẽ còn phá thai nhiều lần nữa.”

Cô đỏ mặt, không nói một lời.

“Nhưng bố mẹ em rất đáng tin cậy. Em chỉ ghen với mẹ em rồi tức giận vì cái chết không đúng lúc của bà ấy. Vì thế em đã bỏ chạy khỏi bố em, và rồi … Em bỏ chạy khỏi anh. Em đã bỏ bố con anh.” Anh thấy ngạc nhiên khi bây giờ anh nói to ra những lời ấy thì chúng làm anh đau đớn đến mức này. “Em đã bỏ anh, và em đã bỏ Ree.”

“Em đã không muốn bỏ đi,” Sandy nói ngay. “Anh phải tin em. Có chuyện tồi tệ đã xảy ra. Và có lẽ anh ta đã không giết em vào đêm thứ tư, nhưng chỉ là vấn đề thời gian. Nếu em ở lại, nếu anh ta có thể tìm thấy em. Em … Em đã không biết phải làm gì. Có vẻ như tốt nhất là em nên biến mất một thời gian. Nếu em đi rồi anh ta sẽ không thể muốn em nữa. Việc đó sẽ khiến mọi chuyện ổn cả.”

“Ai ? Như thế nào cơ ? Em đang nói chuyện quái gì vậy ?”

“Suỵt.” Cô nắm tay anh và sự đụng chạm đầu tiên làm anh giật nảy mình. Anh không biết cảm giác những ngón tay cô trên da anh là điều tốt đẹp nhất hay tồi tệ nhất từng xảy đến với anh. Anh đã muốn cô. Cầu nguyện cho cô về nhà. Tuyệt vọng mong cô trở lại. Và giờ, Chúa

giúp anh, anh muốn vòng tay quanh cái cổ trắng ngần của cô và làm cô đau đớn như sự ra đi của cô đã khiến anh đau vậy …

Chắc hẳn cô đã thấy điều gì đó trong mắt anh, bởi vì nắm tay của cô trên tay anh siết chặt lại, trở nên đau đớn. Cô đẩy anh lại gần giường, và một lúc sau, anh đi theo cô. Họ ngồi trên mép đệm, một đôi vợ chồng trở lại giường cưới của mình, và anh vẫn chẳng thấy việc này có lí gì cả.

“Jason, em đã làm hỏng chuyện.”

“Em có thai phải không ?” anh hỏi.

“Vâng.”

“Có phải của anh không ?”

"Vâng".

“Từ lần … cả nhà đi nghỉ à ?”

"Vâng".

Cuối cùng hơi thở cũng thoát ra khỏi người anh. Hai vai anh chùng xuống. Anh cảm thấy choáng ngợp, nhưng bớt đau đớn hơn. Anh gạt tay cô ra vì anh phải chạm vào cô. Đây là việc mà anh đã mơ được làm, việc mà anh đã muốn làm kể từ khi nghe thấy tin ấy lần đầu.

Anh trải những ngón tay trên cái bụng mềm mại của cô, tìm kiếm những dấu hiệu phát triển. Dấu hiệu cho thấy một điều kì diệu đang tồn tại ở đây. Một mầm sống thực sự. Mầm sống mà họ đã cùng nhau tạo ra bằng tình yêu - ít nhất là từ phía anh.

“Em vẫn còn phẳng lì,” anh lẩm bẩm.

“Cưng ơi, chỉ mới 4 tuần thôi mà.”

Cuối cùng anh cũng nhìn lên. Anh

nhìn xoáy vào cô, ghi nhận đôi mắt xanh thâm quầng, hai gò má hốc hác. Anh có thể thấy những vết bầm vẫn còn lưu lại trên thái dương bên phải của cô. Một vết cắt làm sưng môi trên của cô. Tay anh tự động di chuyển theo ý chúng, đưa từ bụng lên eo, lên vai, cánh tay và chân cô. Anh phải cảm nhận từng bộ phận của cô, để đảm bảo với mình là cô đã ở đây, khỏe mạnh, lành lặn. Cô vẫn an toàn.

"Anh đã phải nghe chuyện em có thai từ một cảnh sát. Từ một viên trung úy thiếu chút nữa là treo cổ anh lên."

"Em xin lỗi."

Anh xoáy vào chuyện đó thêm một chút. "Nếu họ bắt anh, Ree sẽ được giao cho tiểu bang. Họ sẽ cho con bé đi làm con nuôi."

"Em sẽ không bao giờ để chuyện đó xảy ra. Jason à, xin hãy tin em. Em biết việc em biến mất sẽ hơi mạo hiểm. Nhưng em cũng biết là anh sẽ chăm sóc tốt cho Ree. Anh là người mạnh mẽ nhất mà em biết. Em sẽ không bao giờ làm được việc này nếu không phải thế."

"Cứ để cho anh bị kết tội giết người vợ đang mang thai của mình ư ?"

Cô mỉm cười mệt mỏi. "Đại loại như thế."

"Em có ghét anh không ?" anh thì thầm.

"Không."

"Gia đình nhỏ của chúng ta có khó chịu đựng thế không ?"

“Không.”

“Em yêu người kia hơn ư ?”

Cô do dự, anh cũng cảm thấy thế, một vết thương nữa cần được chăm sóc trong những ngày tháng sắp tới.

“Em đã tưởng thế,” cuối cùng cô nói. “Nhưng em cũng đã tưởng chồng mình là Jason Jones. Vì thế em đoán là cả hai chúng ta đều khá giỏi trong việc mong muốn những thứ mình không thể có.”

Anh nhăn mặt, rồi buộc mình gật đầu. Đây là việc rốt cuộc sẽ đến. Anh đã bắt đầu cuộc hôn nhân của họ bằng một lời nói dối, vì thế nếu cô chọn kết thúc nó cũng bằng lời nói dối thì, anh là ai mà dám phán xét ?

Anh bỏ tay ra khỏi người cô. Ngồi thẳng dậy, bạnh vai, gồng mình cho điều sắp đến. “Em đã trở lại vì Ree,” anh nói. “Để bố em không thể có con bé.”

Nhưng Sandra lắc đầu. Cô giơ tay lên, lau nước trên má anh.

“Không, Jason ạ. Anh vẫn không hiểu. Em trở lại vì cả hai bố con. Em yêu anh, Joshua Ferris.”

*

* *

D.D. ra khỏi Roxburry trong thời gian kỉ lục. Cô để còi hụ, đèn nháy suốt cả chín mét đường. Đồng thời cô cũng gọi bộ đàm, yêu cầu cảnh sát lập tức được triển khai tới nhà Hastings. Cô muốn Ethan Hastings an toàn trong tay cảnh sát và cô muốn việc đó ngay lập tức.

Ngoài ra, cô muốn các thám tử của BPD xuất phát tới hiện trường vụ án ở phòng thí nghiệm hình sự của cảnh sát bang, kể cả khi việc đó sẽ làm cảnh sát bang tức tối. Wayne Reynolds có thể là người của họ, nhưng anh ta là nhân chứng của BPD và bất kể anh ta đã biết điều gì về Sandra Jones, nó cũng đã gây nên cái chết cho anh ta.

Thêm vào đó, cô muốn cảnh sát tới khu văn phòng Nhật báo Boston. Không một ai được chạm vào cái máy tính nào cho đến khi họ nghe được thêm từ Ethan Hastings.

Cuối cùng, cô đưa ra các chỉ dẫn cho hai cảnh sát đang theo dõi nhà Jones. Chỉ cần Jason Jones hé mở cửa trước là hắn phải bị bắt. Cứ bắt hắn vì vô công rồi nghề, vì chậm trả vé phạt, cô không quan tâm. Nhưng hắn không được rời khỏi phạm vi nhà hắn trừ khi mang theo chiếc còng tay của BPD.

Họ vừa mới mất một người, và cô tức điên lên.

Vì thế chắc chắn cô chẳng thấy vui hơn khi Tổng đài báo rằng hai cảnh sát đã tới nhà Hastings. Không may, thằng nhóc mười ba tuổi không có trong phòng nó và bố mẹ nó cũng không biết nó đã đi đâu.

11 giờ 3 phút, Ethan Hastings đã biến mất.

*
* *

"Làm sao cuối cùng em phát hiện ra

được ?” Jason đang hỏi vợ anh.

“Sinh nhật của anh. Em đang cài đặt phần mềm iPod trên máy tính và em tìm thấy một bức ảnh trong thùng rác.”

"Cái nào ?"

“Cái anh trần truồng, bị đánh tàn nhẫn. Có một con nhện lớn đang bò ngang ngực anh.”

Jason gật đầu. Ánh mắt cắm xuống sàn. “Đó là phần khó khăn nhất,” anh khẽ nói. “Một mặt, đã hơn 20 năm rồi. Anh đã bỏ đi. Quá khứ là quá khứ. Mặt khác, hắn ta đã chụp quá nhiều ảnh … và quay quá nhiều phim. Hắn ta đã bán chúng. Đó là cách hắn kiếm được tiền. Bán ảnh khiêu dâm trẻ em cho bọn lạm dụng trẻ em, và tất nhiên những kẻ ấy sẽ tiếp tục bán chúng, hết lần này đến lần khác. Có quá nhiều bức ảnh, trên hàng trăm quốc gia, hàng chục ngàn máy chủ. Anh không biết làm sao thu chúng lại. Anh không bao giờ có thể thu được hết.”

“Anh đã bị bắt cóc,” cô lặng lẽ nói.

“Năm 1985. Không phải là một năm tốt lành với anh.”

“Anh thoát ra khi nào ?”

“Ba hay bốn năm sau. Anh kết bạn với người phụ nữ lớn tuổi ở kế bên, bà Rita. Bà đã để anh ở lại chỗ bà.”

“Và hắn ta để anh đi ư ?”

“Ôi không. Hắn đã tới tìm anh. Trói Rita lại, đưa cho anh khẩu súng, và ra lệnh cho anh giết bà. Đó là sự trừng phạt dành cho anh vì đã bất tuân lệnh hắn.”

"Nhưng anh đã không giết."

"Không." Cuối cùng anh nhìn vào cô. "Anh đã bắn hắn. Rồi khi hắn ngã xuống, anh tiếp tục găm đạn vào hắn, chỉ để cho chắc."

"Em rất tiếc".

Anh nhún vai. "Chuyện đã lâu rồi. Anh giết hắn ta. Cảnh sát đưa anh về với gia đình. Hồ sơ vụ án được niêm phong, và người ta bảo anh hãy sống tiếp."

"Gia đình anh có xử tệ với anh không ? Họ có phẫn nộ vì chuyện đã xảy ra, vì việc anh đã bị buộc phải làm không ?"

"Không. Nhưng họ là những người bình thường. Còn anh … thì không." Anh nhìn cô trầm ngâm. Ở bên trong, phòng ngủ mờ tối. Ở bên ngoài, đám phóng viên chiếu sáng phần trước nhà họ với những ngọn đèn hồ quang hàng ngàn watt. Với anh, việc đó có vẻ như rất hợp. Họ giống như hai đứa trẻ đang chui xuống dưới chăn, trao đổi những câu chuyện ma đáng sợ vào lúc người lớn đã đi ngủ từ lâu. Giờ anh nhận ra là đáng lẽ họ phải làm việc này ngay đêm đầu tiên. Những đôi vợ chồng khác đi nghỉ trăng mật. Còn họ đáng lẽ phải làm việc này.

Anh có thể cảm thấy chân Sandra bên cạnh chân anh, ngón tay cô đan vào ngón tay anh. Vợ anh, đang ngồi bên anh. Anh muốn giữ cô ở đó.

Anh nói, "Em đã từng bảo anh rằng việc gì đã làm rồi không thể làm lại được. Cái gì đã biết rồi không thể không biết

nữa. Em nói đúng. Chúng ta đã bị đánh dấu, em và anh. Kể cả giữa một căn phòng đông đúc, chúng ta vẫn luôn cảm thấy cô đơn. Bởi vì chúng ta biết những điều mà người khác không biết, bởi vì chúng ta đã từng làm hay phải làm những chuyện mà người khác không bao giờ phải làm.

"Cảnh sát đã mang anh về nhà, nhưng cả với bố mẹ anh anh cũng không thể nào bỗng nhiên trở thành một đứa con trai bình thường được. Việc đó làm họ suy sụp. Vì thế vào sáng ngày sinh nhật 18 tuổi của anh, khi anh được hưởng những gì Rita để lại cho anh, anh đã bỏ đi. Làm Joshua Ferris có vẻ như không đúng lắm. Vì thế anh chọn một cái tên khác. Rồi một cái khác, và một cái khác nữa. Anh trở thành một loại chuyên gia trong việc tạo ra danh tính mới. Việc đó xoa dịu anh."

Sandra xoa mu bàn tay anh. "Joshua … '

"Làm ơn gọi anh là Jason. Nếu anh muốn làm Joshua thì anh đã ở lại Georgia rồi. Anh đã chuyển tới đây, hai ta đã chuyển tới đây vì một lí do."

"Nhưng đó là việc em không hiểu," cô buột miệng. "Chính anh đã nói, anh và em có rất nhiều điểm chung. Vậy thì tại sao trước đây anh đã không kể cho em những chuyện này ? Đặc biệt là khi anh biết về mẹ em. Chắc chắn lúc ấy anh có thể chia sẻ."

Anh do dự. "Bởi vì anh đã không chỉ thu hồi lại những tấm ảnh khiêu dâm trẻ

em trên mạng. Anh, à … Hãy nói là anh đã có điều trị tâm lí, nhưng không hiệu quả. Rồi, một đêm, anh vào máy tính của bố mẹ và bắt đầu gia nhập các phòng chat. Anh … làm quen một vòng, tìm được những kẻ thích bẫy bọn trẻ như anh. Và anh đã phát triển một hệ thống: anh dụ dỗ chúng cho anh số thẻ tín dụng và những thông tin cá nhân khác để đổi lấy những bức ảnh khiêu dâm cũ của anh. Rồi anh trừng trị chúng. Anh thanh lí các tài khoản của chúng, tối đa hóa thẻ tín dụng của chúng, vay nợ thế chấp bằng nhà cửa của chúng, chuyển toàn bộ tài sản của chúng tới Trung tâm quốc gia về Trẻ em mất tích và bị lạm dụng. Anh bao vây chúng và làm chúng khánh kiệt. Giống như một con nhện. Anh cho là anh đã trở thành một con thú ăn thịt y hệt như kẻ dã từng bắt anh vậy.

"Tất cả những việc đó đều là trọng tội," anh nói nốt. "Và đó là thứ duy nhất giữ cho anh không bị điên."

"Đó là việc anh vẫn làm mỗi đêm ? Là lí do anh dành hết thời gian trên mạng Internet ?"

Jason nhún vai. "Anh không ngủ được. Có lẽ sẽ không bao giờ ngủ được. Tốt hơn cả là làm cái gì đó hữu ích."

"Còn gia đình anh ?"

"Gia đình anh muốn Joshua, nhưng Joshua không còn tồn tại nữa. Mặt khác, Jason Jones lại có một người vợ xinh đẹp và đứa con gái tuyệt vời. Anh không thể

đòi hỏi một gia đình tốt hơn."

"Em không hiểu," cô nói. "Tại sao anh lại cưới em ? Nếu anh chỉ muốn con bé, chắc chắn có những cách tốt hơn là trói buộc mình với một người vợ … "

Anh đặt hai ngón tay lên môi cô, bắt cô im. "Đó là em, Sandy ạ," anh khẽ thì thào. "Luôn luôn là em. Kể từ giây phút đầu tiên anh nhìn thấy em, em đã là người đàn bà anh muốn. Anh là một người chồng kinh khủng. Anh không thể … làm … mọi việc mà người chồng nên làm. Anh không thể nói mọi điều mà một người chồng nên nói. Anh xin lỗi vì điều đó. Nếu anh có thể quay ngược thời gian, có lẽ anh sẽ không lên xe đạp trong ngày hôm đó, không đi xuống đường, khi gã đàn ông nọ rẽ phải ngay trước mặt anh và xe anh đổ xuống và anh ngã sóng xoài, rồi hắn ở đó, lừng lững phía trên anh … "

Anh lắc đầu. "Anh biết anh không hoàn hảo. Nhưng khi anh ở bên em, khi anh ở bên Ree, anh muốn cố. Có lẽ anh không bao giờ có thể trở lại làm Joshua Ferris. Nhưng anh đã rất cố gắng để làm Jason Jones."

Giờ cô đang khóc. Anh có thể cảm nhận những giọt nước mắt của cô trên tay anh. Anh để một bàn tay khác lên mặt cô, dùng ngón cái để chùi nước mắt trên má cô. Anh rất nhẹ nhàng, ý thức rõ ràng vết cắt trên môi cô, vết bầm trên thái dương cô, phần câu chuyện mà anh còn chưa được nghe nhưng chắc chắn sẽ làm tim

anh tan nát.

Vợ anh đã bị đánh, và anh đã không có ở đó vì cô. Vợ anh đã bị tổn thương và anh đã không bảo vệ cô.

“Em yêu anh,” cô thì thầm với ngón tay anh. “Em đã yêu anh vào ngày Ree ra đời, và em đã chờ anh yêu lại em suốt từ lúc đó.”

Anh nhìn cô choáng váng. “Vậy tại sao em lại bỏ anh ? Là vì Aidan Brewster phải không ?”

Đến lượt cô trông bối rối. “Aidan Brewster á ? Đó là ai ?”

*

* *

D.D. vừa mới tới được Southie thì Tổng đài gọi lại. Báo động có súng nổ, các đơn vị gần nhất trả lời ngay. Tổng đài nói địa chỉ, và D.D. lập tức liên hệ các sự việc.

Cô ở trên sóng bộ đàm ngay lập tức. “Địa chỉ đó thuộc về một Bà Margaret Houlihan có phải không ? Hãy xác nhận.”

Một phút dừng, rồi có tiếng trả lời.

“Chết tiệt !” D.D. đập vô lăng. “Đó là địa chỉ của Brewster. Ai đang ở hiện trường ?”

“Cảnh sát Davis và Jezakawicz đang ở đó. Không có ai trả lời khi họ gõ cửa.”

“Đánh sập cửa. Tôi sẽ tới đó ngay.”

Rồi D.D. rẽ ngoặt sang trái và lao đến căn hộ của Aidan Brewster. Một vụ nổ. Một thiếu niên mất tích. Nổ súng. Cái quái gì đang diễn ra đêm nay vậy ?

*

**

"Từ hồi tháng chín," Sandra đang nói, "em đã lo anh là một tên tội phạm, làm những việc kinh khủng trên mạng. Vì thế em bắt đầu học hỏi về máy vi tính, và trong quá trình làm việc đó em đã gặp Wayne Reynolds."

"Em đã phải lòng gã chuyên gia máy tính của bang," Jason tuyên bố. Anh rụt tay lại, nắm chặt trên đùi mình. Có lẽ anh làm thế là không công bằng, nhưng sự rộng lượng của anh cũng có giới hạn.

"Em đã mê tít anh ta."

"Em đã ngủ với anh ta."

Cô lập tức lắc đầu, rồi do dự. "Nhưng đôi khi, trong những đêm đi spa … "

"Anh biết về những đêm đi spa," Jason nói cụt lủn.

"Vậy tại sao anh lại để em đi ?"

Anh hít vào, rồi thở ra. "Anh không nghĩ trừng phạt em vì những thiếu sót của anh là công bằng."

"Anh không thể quan hệ."

"Chúng ta đã quan hệ."

"Anh có thích không ?" cô tò mò hỏi.

Anh nở một nụ cười nửa miệng. "Anh sẵn lòng thử lại."

Câu đó khiến cô cười, làm dịu đi chút căng thẳng. Nhưng mặt cô lại nghiêm nghị, và anh cúi tới gần hơn, để có thể nhìn được mắt cô trong bóng tối.

"Sau kì nghỉ gia đình của chúng ta," cô nói, "khi em nhận ra bức ảnh em đã trông thấy không phải là việc anh làm, mà

là việc người ta đã gây ra cho anh, em đã cố cắt đứt với Wayne. Chỉ có điều anh ta không chấp nhận. Anh ta tưởng anh đã lung lạc em, tưởng em không biết mình đang làm gì. Anh ta đe dọa sẽ nộp anh cho cảnh sát nếu em không tiếp tục gặp gỡ anh ta."

"Anh ta đã muốn em cho riêng mình."

"Em phát hiện ra mình có thai," Sandra thì thầm. "Em đã thử vào thứ sáu. Và khi đó em nhận ra là em thực sự cần phải kết thúc mọi chuyện với Wayne. Em đã ngu ngốc, liều lĩnh. Nhưng … Em muốn anh, Jason. Em thề, em chỉ muốn ở bên anh và Ree và sinh linh bé nhỏ mà chúng mình đã tạo ra. Vì thế em lại e-mail cho Wayne, bảo anh ta rằng em đã mắc một sai lầm, rằng em xin lỗi, nhưng em đã quyết định cứu vãn hôn nhân của mình.

"Anh ta gọi cho em ngay lập tức. Kích động, giận dữ. Anh ta cố gắng bảo em rằng em đang không suy nghĩ đúng đắn. Có vẻ như anh ta nghĩ rằng anh nắm thóp được em sao đó, có lẽ anh đã đánh em đến mức phải tuân phục, em không biết. Nhưng em càng cố bảo anh ta mọi chuyện đều ổn thì anh ta càng bị thuyết phục là anh ta phải cứu em.

"Em cắt đứt liên lạc. Không trả lời điện thoại, tin nhắn, e-mail của anh ta nữa. Em xóa tài khoản. Em làm mọi việc em có thể nghĩ ra được. Em chỉ muốn anh ta biến đi. Và rồi, đêm thứ tư … "

Cô nhìn đi chỗ khác. Jason nâng cằm

cô trong tay và xoay cô lại phía anh. “Cứ kể cho anh đi Sandy. Cứ kể hết rồi chúng ta sẽ quyết định phải làm gì tiếp.”

“Wayne xuất hiện. Ngay ở đây. Trong phòng ngủ của chúng ta. Rõ ràng anh ta đã làm bản sao chìa khóa của chúng ta trong lần cuối em gặp anh ta. Mặt anh ta đỏ gay, giận dữ. Anh ta đang cầm một cái gậy bóng chày.”

Cô nghẹn lời. Ánh mắt không tập trung, nhìn vào thứ gì đó chỉ mình cô thấy được. Jason không ngắt lời. Chỉ chờ đợi.

“Em đã cố ngăn anh ta,” cô thì thầm. “Cố làm anh ta bình tĩnh lại, bảo anh ta rằng mọi chuyện sẽ ổn. Em sẽ tiếp tục nói chuyện với anh ta, tới các trận đấu bóng chày, bất kể việc gì. Chỉ có điều anh ta phải đi. Anh ta cần về nhà.”

“Anh ta đã đánh em. Bằng tay không. Anh ta đánh em ở đây, ở đây” Những ngón tay cô khẽ chạm vào các vết thâm tím trên mặt. “Em ngã lên giường và anh ta lao theo em. Em ngừng kháng cự. Dường như chẳng ích gì cả, và em nghĩ, có lẽ nếu em quy phục, anh ta sẽ không giận dữ thế nữa. Anh ta sẽ xong việc và bỏ đi, trước khi điều gì đó tệ hơn xảy ra. Em lo cho đứa bé, và tất nhiên cả Ree nữa. Và em cũng lo cho anh. Lỡ như anh về nhà và tìm thấy chúng em, và anh ta cầm lấy cây gậy …

"Em nghĩ đến quá nhiều chuyện kinh khủng. Rồi … Ree xuất hiện. Con bé nghe thấy tiếng ồn và tới phòng ngủ của chúng

ta. Con bé đứng ở ngưỡng cửa, ngái ngủ. Nó nói, “Mẹ ơi.”

“Ngay giây phút anh ta nghe thấy giọng con bé, anh ta bất động. Em đã nghĩ thế là xong. Anh ta sẽ giết em, giết em. Mọi chuyện thế là hết. Vì thế em đẩy anh ta ra. Bảo anh ta không được cử động. Rồi em kéo áo ngủ xuống, bước tới chỗ con gái chúng ta, và đưa nó trở lại giường. Em bảo với con bé là Ba Mẹ đang chơi vật lộn. Mọi chuyện đều ổn. Em sẽ gặp con bé vào buổi sáng.

“Đầu tiên nó không muốn thả tay em ra. Em sốt ruột. Em nghĩ nếu em không ra khỏi phòng ngay, có lẽ anh ta sẽ vào. Mang theo cây Louisville Slugger. Vì thế em thề với con bé là em phải đi một lát, nhưng em sẽ trở lại. Mọi chuyện đều ổn. Em sẽ không đi lâu.”

“Con bé đã để em đi.”

Sandra gật đầu. “Và khi em trở lại phòng, Wayne đã bỏ đi. Em nghĩ Ree đã làm anh ta sợ. Có lẽ con bé đã làm anh ta xấu hổ mà tỉnh táo lại; em không chắc. Em xuống nhà, khóa lại cửa, cũng chẳng ích lợi mấy đối với một người đã có chìa khóa. Rồi em bắt đầu dọn dẹp. Cái chăn dính máu, cái đèn vỡ. Chỉ có điều … ”

Cô nhìn vào anh, “Chỉ có điều em bắt đầu nhận ra rằng mọi việc em làm đều không đủ. Wayne làm việc cho cảnh sát bang. Anh ta có chìa khóa vào nhà chúng ta. Có lẽ đêm đó anh ta đã không giết em, nhưng còn đêm tới và đêm tới nữa ? Khi

một gã xuất hiện với cây gậy đánh bóng chày trên tay thì không có vẻ như anh ta chỉ muốn nói chuyện. Anh ta có thể kiện anh vì tấm ảnh trong máy tính, cho chồng em vào tù. Hoặc là Chúa giúp chúng ta, anh ta có thể nhắm vào Ree. Con bé nghĩ anh ta là bạn. Nó sẽ vào ô tô của anh ta. Em đã bắt đầu nhận ra … Em bắt đầu nhận ra rằng em đã gây nên một chuyện rắc rối kinh khủng."

"Vì thế em đã bỏ chạy."

Cô khẽ mỉm cười khi nhận ra sự gay gắt trong giọng anh cho dù anh đã cố giấu. "Em đã nghĩ cách duy nhất an toàn tránh khỏi một gã như Wayne là khiến cho tất cả mọi người biết về mối quan hệ của bọn em. Nếu người ta biết rằng anh ta dính dáng với em, thì anh ta sẽ không thể làm hại em hay gia đình em nữa, đúng không ? Anh ta sẽ lập tức trở thành nghi phạm."

Jason không thể hiểu được dòng suy nghĩ của cô. "Anh đoán thế."

"Vì thế, em đã quyết định biến mất. Bởi vì nếu em biến mất thì cảnh sát sẽ điều tra, đúng không ? Họ sẽ biết về Wayne, rồi khi em tái xuất hiện, em an toàn. Anh ta sẽ không dám làm gì; việc đó sẽ khiến sự nghiệp của anh ta đi toong. Vậy là em lấy cái hộp sắt của anh trên gác mái … "

"Anh chưa bao giờ kể cho em nghe về cái hộp đó."

"Ree kể đấy. Con bé nhìn thấy anh sau

Giáng Sinh, khi anh đang cất đồ trang trí. Suốt cả tháng Giêng con bé cứ lải nhải về chuyện anh có một hòm báu vật trên gác mái và giờ liên tục đòi đi “săn kho báu.” Em tưởng ý con bé là anh có một hộp kỉ vật hay cái gì đó, nhưng rồi, trong vài tháng gần đây, căn cứ vào những chuyện đang xảy ra, em đã phải đánh giá lại anh. Việc anh dễ dàng thay đổi từ Johnson thành Jones như thế nào. Dự trữ tiền mặt đáng kể của chúng ta, một thứ anh không bao giờ bàn tới, nhưng em biết là vẫn luôn có sẵn nhờ đọc các báo cáo của ngân hàng. Em đã quyết định lục lọi trên gác mái một chút. Em mất mấy lần thử nhưng cuối cùng cũng tìm được cái hộp sắt. Tiền mặt trong đó rất hữu dụng, còn chứng minh thư giả thì … hơi khó chịu.”

“Những kế hoạch tẩu thoát rất quan trọng với anh,” anh nói.

“Chỉ có chứng minh thư cho anh. Không có cho cả nhà.”

“Anh có thể thay đổi cái đó.”

Cô mỉm cười, giờ đã nồng ấm hơn, và anh thấy mình lại nắm tay cô, cầm chặt tay cô trong tay anh.

“Em đã mặc mấy bộ quần áo cũ của anh vào, toàn là màu đen,” cô nói. "Em nhét tiền mặt và chứng minh thư vào trong túi quần - tiền mặt để em dùng, em cầm chứng minh thư là để anh không thể biến mất trong lúc em đi vắng được. Em dùng một trong những bộ chìa khóa dự phòng của chúng ta để khóa cửa, rồi em

trốn sau bụi cây cho đến khi anh về."

"Em đã trốn trong bụi cây à ?"

"Em không thể để mặc Ree," cô thành thực nói. "Phòng trường hợp Wayne trở lại. Em không thể để một mình con bé ở đó. Việc đó đã rất khó khăn … " Giọng cô nghẹn ngào. "Việc bỏ đi đã rất khó khăn. Anh không biết được đâu. Bỏ lại hai bố con anh … Em không ngừng tự bảo mình rằng chỉ vài ngày thôi. Em sẽ trốn đi, trọ ở một khách sạn rẻ tiền nào đó, trả bằng tiền mặt. Rồi khi cảnh sát bắt đầu thẩm vấn Wayne, em sẽ tái xuất hiện, nói rằng em bị ngợp, kiểu xin lỗi của một bà mẹ, và sau một vài ngày xấu hổ, mọi chuyện sẽ ổn định và chúng ta sẽ tiếp tục cuộc sống của mình.

"Em không bao giờ ngờ bố em sẽ xuất hiện. Hoặc là họ sẽ đưa Ethan vào vòng điều tra. Ôi … em không biết. Mọi chuyện trở nên ầm ĩ hơn em tưởng. Sự chú ý của báo giới, sự nghi ngờ của cảnh sát. Tất cả đều vượt tầm kiểm soát."

"Em không biết được đâu."

"Em đã phải chui qua bốn cái sân sau chỉ để lẻn vào trong nhà mình đêm nay. Ngoài kia điên rồ quá."

"Vậy em sẽ làm thế nào nữa ?"

Cô nhún vai. "Mở toang cửa trước và tuyên bố, "Tôi đã về … " Cứ để cho thợ ảnh chụp cho đã."

"Đám phóng viên sẽ ăn tươi nuốt sống em."

"Sớm hay muộn em cũng sẽ phải trả

giá cho sai lầm của mình."

Anh không thích thế. Và vài chi tiết trong câu chuyện làm anh khó hiểu. Người tình của Sandy không chịu chấp nhận câu trả lời không, vì thế cô nghĩ sẽ công khai mối quan hệ bằng cách biến mất ư ? Tại sao không chỉ việc công khai với thiên hạ về cuộc tình đó ? Kể cho anh, kể cho cảnh sát bang. Với anh hành động biến mất của cô có vẻ thái quá. Nhưng mà cô chỉ vừa mới bị tấn công, đã quá sợ hãi cho Ree. Thể xác cô bị cưỡng ép, tinh thần kiệt quệ …

Một lần nữa anh ước là đêm thứ tư anh đã ở nhà. Anh ước là anh đã giữ cho gia đình mình an toàn.

"Được rồi," anh nói. "Chúng mình sẽ cùng làm. Cùng bước ra, tay trong tay. Anh đã bị coi là một ông chồng đáng sợ rồi. Em có thể làm một bà vợ lẩn thẩn. Ngày mai họ sẽ xay chúng ta ra cám; đến cuối tuần, chúng ta sẽ có hẳn một chương trình truyền hình thực tế riêng và cùng ngồi nói chuyện với Oprah."

"Để sáng mai hẵng làm được không anh ?" Sandy hỏi. "Em muốn ngủ dậy với Ree. Em muốn con bé biết là em ổn cả. Mọi chuyện lại tốt đẹp."

"Anh không thể không đồng ý."

Họ cùng đứng dậy. Họ chỉ vừa mới bước được một bước thì nghe thấy tiếng gầm đột ngột vẳng tới từ bên ngoài. Tò mò, Jason đi tới cửa sổ phòng ngủ, hé mành và nhìn lén ra ngoài.

Từng chiếc xe đưa tin với những cái đèn hồ quang khổng lồ, đội quay phim và các phóng viên tin tức đột ngột thu dọn và bỏ đi. Anh nhìn thấy chiếc đầu tiên rẽ ngoặt hình chữ u, rồi đến chiếc thứ hai, chiếc thứ ba.

"Chuyện quái gì thế ?" anh lẩm bẩm. Sandra đã tới đằng sau anh.

"Chắc chuyện gì đó lớn hơn vừa xảy ra."

"Lớn hơn cả chuyện em trở về từ cõi chết hả ?"

"Họ còn chưa biết chuyện ấy mà."

"Đúng thật," anh nói. Nhưng bóng tối bên ngoài đột nhiên làm anh chưng hửng sau hai đêm sáng rực. Rồi anh bất ngờ chú ý tới một việc khác. Một tiếng cào ken két, giống như ba cành cây đang cọ vào cửa sổ, chỉ có điều nhà họ chẳng gần cái cây nào cả. Anh nhận ra là tiếng từ sân sau, và nó đã bắt đầu đi khỏi cửa sổ, tiến tới hành lang.

"Ở nguyên đấy," anh ra lệnh.

Nhưng anh đã quá trễ. Cả hai đều nghe thấy cùng một lúc: tiếng choang của cửa kính vỡ, ai đó đã đột nhập vào qua cửa sổ đằng sau nhà.

CHƯƠNG BA MƯƠI SÁU

"BỊ BẮN HAI LẦN," D.D. BÁO CÁO VỚI MILLER, NGƯỜI vừa mới tới hiện trường nhà Brewster sau khi bị dựng dậy khỏi giường. D.D. đã ở trong nhà được gần hai mươi phút, vì thế cô cập nhật thông tin cho anh ta. "Phát đầu trúng bụng, phát thứ hai trúng lưng, giữa hai bả vai, rõ ràng cậu ta đã cố bò đi."

"Lộn xộn quá," Miller nhận xét.

"Chắc chắn không phải tay chuyên nghiệp. Đây là thù oán cá nhân từ đầu đến cuối."

Miller đứng thẳng lên, lau vết Vicks anh ta đã làm dây lên bộ ria. Những phát súng không chỉ lộn xộn, mà còn bốc mùi nữa. Phân và máu và mật, tất cả đều trào ra và làm ướt sũng cái thảm.

"Nhưng Wayne Reynolds đã bị hạ bằng một trái bom trong ô tô," Miller đưa ra ý kiến trái ngược. "Đó là một cú chuyên nghiệp."

D. D. nhún vai. "Một người không thể ở hai nơi cùng một lúc. Vậy là hắn đã đặt trái bom cho người độc thân số một, và tới thăm người độc thân số hai. Cách nào thì trong một đêm, đối thủ của hắn cũng đã bị diệt sạch."

“Cô nghĩ Jason Jones làm việc này à.”

“Còn ai có mối liên hệ với cả hai nạn nhân nữa ?”

“Vậy là đầu tiên Jones giết vợ hắn trong một cơn ghen, rồi lên kế hoạch trả thù những người mà hắn tin là tình nhân của cô ta.

“Này, chuyện điên rồ vẫn xảy ra mà.”

Miller nhướng hai lông mày lên cho thấy sự nghi ngờ của mình. “Ethan Hastings thì sao ?”

“Đã bôn tẩu. Có lẽ thằng bé nghe được chuyện gì đã xảy ra cho cậu mình và sợ nó sẽ là người kế tiếp. Trời ạ, có khi nó là người kế tiếp thật”

Miller thở dài. “Quỷ thật, tôi ghét vụ này. Được rồi, vậy Jason Jones đang ở đâu ?”

“Vẫn trong nhà, bị hai cảnh sát Boston cùng các đài tin tức canh chừng”

“Không có các đài tin tức đâu”, Miller chữa lại. “Vụ này đã làm gió đổi chiều. Lúc tôi tới đây, họ đã xếp hàng trên phố rồi. Có lẽ cô muốn chỉnh lại tóc tai trước khi ra ngoài, bởi vì chúng ta sẽ thành tin tâm điểm vào ngày mai đấy.”

“A, chết tiệt. Chẳng có chuyện gì được để yên nữa hay sao ?” D.D. vô thức chạm tay vào tóc. Đã gần 20 tiếng kể từ khi cô tắm và vệ sinh cá nhân lần cuối. Không phải là vẻ ngoài mà mọi phụ nữ đều muốn trưng ra với thế giới. Cô lắc đầu. “Còn chuyện này nữa,” cô thông báo với Miller. “Ra đây.”

Anh ta ngoan ngoãn đi theo cô tới chỗ cửa kính trượt dẫn ra ngoài. Sân sau tối thui so với mặt trước nhà đèn đuốc sáng trưng. Nhưng Southie có những cái sân nhỏ, hầu hết đều có rào, giữ cho đám báo chí phải đứng ngoài.

D.D. dẫn Miller tới chỗ cái cây cô đã kiểm tra trong chuyến viếng thăm đầu tiên của họ. Cái cây có những cành hoàn hảo cho việc trèo lên và nhìn sang nhà Jones. Giờ Miller thấy rằng chính những cành cây ấy lại thành cái thang hoàn hảo trèo sang nhà hàng xóm. Và quả nhiên, anh ta nhìn thấy D.D. muốn nói gì.

Trên cành thứ hai có một vật màu đen, nhìn kĩ hơn dưới đèn pin thì thấy đó là một chiếc găng tay da nâu đậm.

“Có nghĩ cái găng tay ấy vừa với Jason Jones không ?” D.D. hỏi.

“Tôi nghĩ chỉ có một cách để tìm ra.”

*

* *

“Trốn đi,” Jason thì thầm khẩn thiết “Vào trong tủ quần áo. Đi ngay. Em bị mất tích mà, nhớ không ? Không ai nghĩ đến chuyện tìm em.”

Sandy cứ đứng như trời trồng tại chỗ nên anh đẩy cô về phía tủ quần áo mở, cho cô vào trong và khép cửa lại.

Giờ tiếng bước chân đã lên đến cầu thang. Chậm rãi, lén lút. Jason tóm lấy hai cái gối và nhét chúng vào dưới chăn, một kiểu ngụy trang nghèo nàn thay cho người đang nằm ngủ. Tiếp theo, anh ép lưng vào

bức tường cạnh cửa và chờ. Anh ý thức rất rõ cô con gái bốn tuổi của anh đang ngủ cách đó có sáu mét. Anh ý thức rất rõ người vợ đang mang thai của anh chỉ cách đó có ba mét, đang đứng trong tủ áo. Việc đó khiến anh trở nên lạnh băng, bình tĩnh đến phi thường. Anh đã ở sâu trong miền đất của mình, nơi mà nếu anh có một khẩu súng thì anh đã bắn cả băng đạn vào kẻ đột nhập.

Tiếng bước chân dừng lại trên hành lang, có lẽ là bên ngoài cánh cửa phòng Ree. Jason thấy mình nín thở, bởi vì nếu kẻ đột nhập mở cái cửa đó, đánh thức Ree, cố bắt con bé …

Có một âm thanh sột soạt khẽ khẽ khi kẻ đột nhập bước một bước về phía trước, rồi lại một bước nữa.

Hắn lại dừng. Jason có thể trông thấy bóng người trên ngưỡng cửa, nghe thấy tiếng thở khẽ, đều đặn.

"Cũng nên ra ngoài thôi, con trai," Maxwell Black dài giọng. "Ta đã nghe thấy cậu di chuyển khi ta đang đi lên cầu thang, vì thế ta biết là cậu đã tỉnh. Hãy làm việc này đơn giản thôi, và con gái cậu sẽ không bị đau."

Jason không di chuyển. Anh giơ cái đèn pin vỏ kim loại nặng nề lên ngang hông, cân nhắc các lựa chọn của mình. Maxwell còn chưa bước vào trong phòng đủ xa để Jason phục kích ông ta. Lão già xảo quyệt đang cách cánh cửa mở một bước chân, đứng trong hành lang đủ gần

để ông ta có thể nhìn vào trong phòng mà vẫn bảo vệ được mình.

Sàn hành lang khẽ cót két, lão già lùi lại một bước, hai bước, rồi ba bước.

"Giờ ta đang ở chỗ cửa phòng con bé, con trai ạ. Tất cả những gì ta phải làm là xoay nắm cửa, bật đèn của con bé lên. Nó sẽ tỉnh dậy. Hỏi ba đâu. Cậu muốn ta nói gì với nó nào ? Cậu muốn con gái cậu biết bao nhiêu về cậu nào ?"

Cuối cùng Jason cũng ra khỏi bức tường. Anh chỉ bước rất ngắn, đủ để Maxwell trông thấy mặt nghiêng của anh mà không để lộ cả người trên hành lang. Anh giữ chặt đèn pin ở đằng sau lưng.

"Đến thăm viếng hơi muộn đấy," Jason bình tĩnh nói.

Lão già cười khùng khục. Ông ta đang đứng ở giữa hành lang sáng đèn, bên ngoài phòng Ree. Ông ta đã không dọa; lão già đang đặt một tay đi găng lên nắm đấm cửa phòng Ree.

Trong bàn tay đeo găng đen kia, ông ta cầm súng.

"Cậu đã có một đêm bận rộn," Maxwell nói, súng giương lên, nhắm vào đâu đó trên vai trái Jason. "Thật hổ thẹn cho cậu vì đã phải giết chàng trai trẻ Brewster như thế. Nhưng mà, hầu hết mọi người đều nghĩ cái chết còn là quá tốt với những con quỷ râu xanh như thế."

"Tôi không biết ông đang nói chuyện gì."

"Cảnh sát sẽ không nghĩ thế đâu. Cá là

lúc này họ đang lục tung chỗ của thằng nhóc lên. Tìm được vài lá thư tình cũ mà Sandy đã viết từ nhiều năm trước giấu dưới đệm của nó. Rồi còn có một cái găng tay bị bỏ lại trên cành cây ở đó nữa. Ta cho họ 20 đến 30 phút, và rồi họ sẽ ở đây để bắt cậu. Có nghĩa là chúng ta phải nhanh lên.”

Làm cái gì nhanh lên ?

“Vụ tự tử của cậu, nhóc ạ. Lạy Chúa toàn năng, cậu đã giết vợ, bắn người tình của nó. Cậu dằn vặt vì tội lỗi, lòng tràn ngập hối hận. Không đời nào người như cậu lại làm một ông bố thích hợp được. Vì thế, tất nhiên cậu về nhà và tự bắn vào mình. Các thám tử tốt bụng sẽ tìm thấy xác cậu, đọc thư tuyệt mệnh của cậu. Họ biết cộng một với một là hai chứ. Rồi ta sẽ mang Ree đi khỏi những chuyện lộn xộn đau lòng này tới một cuộc đời hoàn toàn mới ở Georgia. Đừng lo: ta sẽ làm tốt với con bé.”

Jason nghe thấy tiếng rít khẽ từ tủ quần áo. Anh bước một bước tới gần cửa hơn, cố giữ cho Max tập trung vào anh.

“Tôi hiểu rồi. Chà, nghe có vẻ là một kế hoạch hay đấy, Max. Nhưng tôi đã thấy có một khiếm khuyết trong đó rồi.”

“Cái gì cơ ?”

“Ông không thể bắn tôi từ ngoài hành lang được. Chắc chắn đến giờ ông đã học được đủ điều về các trường hợp phạm tội chứ. Thứ đầu tiên làm lộ tẩy một vụ tự tử giả là việc thiếu vết thuốc súng. Không có

vết thuốc súng ở chỗ miệng vết thương có nghĩa phát súng đó không phải tự phát. Tôi sợ là nếu ông muốn làm giống như tôi tự tử, ông sẽ phải tới gần và tự ra tay thôi.”

Maxwell nhìn anh từ ngoài hành lang. “Một ý nghĩ vừa mới nảy ra trong đầu ta,” lão già nói. “Được rồi, bước vào ánh sáng đi.”

“Nếu không thì sao, ông sẽ bắn tôi chắc ? Tôi không nghĩ vậy.”

“Không. Ta sẽ bắn Ree.”

Jason rùng mình. Nhưng anh buộc mình phải thách thức. “Không đời nào đâu. Theo lời ông, toàn bộ trò chơi này chính là để ông có thể có Ree. Giết con bé chẳng khác gì tự cắt mũi mình để trả thù mặt.”

“Vậy thì ta sẽ đánh thức nó.”

“Không, ông sẽ không làm thế. Thôi nào Maxwell. Ông muốn tôi. Nào, tôi ở đây. Tôi chỉ có trí khôn và tính tình quyến rũ của mình làm vũ khí. Tới mà bắt tôi này,”

Jason lẩn vào góc tối của căn phòng. Giờ anh lấy làm mừng vì mành đã kéo lại hết nên không để lộ ra những cái bóng. Căn phòng không quá rộng, và anh không thể nhanh hơn một viên đạn, nhưng đây là phòng ngủ của anh, nơi anh đã đi lại trong nhiều đêm dài. Hơn nữa, anh có một bí mật: anh có Sandra đang trốn an toàn trong tủ quần áo.

Im lặng một phút, rồi Jason biết là

Maxwell đang tới vì đèn hành lang nhấp nháy tắt. Một vài giây sau, lão già để mắt quen với bóng tối, rồi bước những bước thận trọng đầu tiên vào trong phòng ngủ.

Ngay bên dưới vang lên tiếng đập cửa. “Cảnh sát đây. Mở cửa ra. Cảnh sát đây !”

Max thầm chửi thề. Ông ta quay về phía tiếng động và Jason nhào tới. Anh lao qua căn phòng trong ba bước chân, tóm được eo lão già và khiến cả hai ngã xuống sàn. Jason hi vọng nghe thấy tiếng trượt trên sàn gỗ cứng của khẩu súng Maxwell cầm. Không có.

Jason đè nửa người lên chân lão già, cố ấn Maxwell xuống sàn trong khi anh cào tay tóm lấy khẩu súng. Maxwell khiến anh ngạc nhiên bằng sức khỏe dẻo dai của lão ta. Lão già uốn éo, gần thoát ra được.

Khẩu súng, khẩu súng. Chết tiệt, khẩu súng đâu rồi ?

“Cảnh sát đây. Mở cửa ra ! Jason Jones, chúng tôi có lệnh bắt anh.”

Anh gầm gừ. Cố không gây quá nhiều tiếng động nhưng lúc này biết rõ rằng tuổi trẻ chẳng là gì so với một viên đạn và nếu anh không đặt tay được lên thứ vũ khí chết tiệt kia … Anh cảm thấy họng súng bị gí vào đùi mình. Giật hông sang bên trái, anh cố lăn thân dưới ra trong lúc bàn tay lần theo cánh tay của Maxwell. Giờ khẩu súng đang ở giữa hai người, cả hai đều đang lăn lộn dưới sàn. Maxwell giơ được nửa cánh tay lên …

Cửa tủ quần áo mở toang, Sandra đang đứng ở đó. “Ngừng lại đi, Bố, ngừng lại ! Bố đang làm cái gì đó ? Vì Chúa, thả anh ấy ra”.

Maxwell nhìn thấy con gái mình. Khuôn mặt ông ta choáng váng khi súng phát nổ.

Jason cảm thấy cơn xé ruột ở bên sườn, đầu tiên rất nhẹ. Anh mơ hồ nghĩ đó là một vết xước. Chỉ là một vết xước thôi. Rồi mạng sườn anh bùng nổ vì đau đớn. Lạy Đức mẹ …

Và ở đâu đó trong đầu mình, anh lại nhìn thấy Burgerman, khuôn mặt kinh ngạc của hắn khi viên đạn đầu tiên của Jason cắm vào vai hắn. Hai chân của hắn bắt đầu sụm xuống, cơ thể trượt trên sàn. Khi Jason giơ khẩu Colt 45 nặng nề lên để bắn phát tiếp theo, và phát tiếp theo nữa …

Vậy là chết giống như thế này đây.

“Bố, ôi lạy Chúa, Bố đã làm gì thế này ?”

“Sandy ? Sandy, con còn sống hả ? Ôi con yêu. Con yêu, thật là mừng gặp lại con.”

“Bố tránh xa khỏi anh ấy ngay. Bố nghe thấy không ? Bố tránh xa khỏi anh ấy.”

Jason đang lăn người đi. Phải lăn. Đau, đau, đau. Anh đang cố hết sức để thoát khỏi cơn đau. Mạng sườn anh như bốc cháy. Anh có thể cảm nhận nội tạng mình đang bùng cháy, một việc thật

là nực cười nếu xét đến chuyện máu ướt đang chảy.

Có tiếng loảng xoảng dưới nhà. Cảnh sát đang cố xông vào nhà anh qua cánh cửa thép đã gia cố.

Ôi, quá muộn rồi. Anh những muốn bảo họ.

Anh loạng quạng bò trên hai đầu gối, ngẩng đầu lên.

Maxwell vẫn đang ngồi bệt trên sàn. Ông ta đang nhìn vào con gái, người lúc này đang cầm khẩu súng trong tay và nhìn đăm đăm vào bố mình. Cánh tay Sandra run rẩy dữ dội. Cô phải quấn cả hai tay quanh báng súng.

“Con yêu, đây chỉ là tự vệ chính đáng thôi. Chúng ta sẽ giải thích cho cảnh sát. Hắn đánh con. Bố có thể thấy các vết bầm trên mặt con. Vì thế con đã phải bỏ chạy và Bố đang cố giúp con. Chúng ta đã trở lại … vì Ree. Phải, vì Ree, chỉ có điều lần này hắn có súng và hắn phát điên lên với chúng ta và Bố đã bắn hắn. Bố đã cứu con.”

“Nói cho tôi biết tại sao Bố giết bà ấy.”

“Chúng ta sẽ về nhà, bé yêu. Bố, con và Clarissa bé nhỏ. Trở về căn nhà lớn màu trắng với hàng hiên bao quanh. Con đã luôn yêu hàng hiên đó. Clarissa cũng sẽ yêu nó. Chúng ta có thể làm một cái xích đu trên hiên. Con bé sẽ rất hạnh phúc ở đó.”

“Bố đã giết bà ấy, Bố ạ. Bố đã giết mẹ

tôi và tôi đã nhìn thấy Bố làm việc đó. Chuốc cho bà ấy say. Kéo cơ thể bất tỉnh của bà ấy vào trong ô tô. Nhét tất vào ống xả khí, chèn nó quanh khe cửa sổ. Rồi Bố khởi động xe trước khi nhảy ra ngoài và khóa cửa lại. Tôi đã nhìn thấy bà ấy tỉnh lại, Bố ạ. Tôi đứng ở cửa ga-ra, trông thấy cái nhìn trên mặt bà ấy khi bà ấy nhận ra là Bố đang đứng ở đó, nhưng không hề có ý định giúp bà."

"Tôi nhớ những tiếng la hét của bà ấy. Trong một thời gian dài, tôi chìm vào giấc ngủ mà vẫn ngửi thấy mùi hoa hồng héo, và tỉnh dậy vẫn nghe những tiếng khóc lóc thê thảm của bà ấy. Nhưng Bố đã không bao giờ mủi lòng. Không nhấc đến một tay lên. Kể cả khi bà ấy cào rách móng tay trên chốt cửa hay gõ toét máu lên tấm kính chắn gió. Bà ấy đã gào thét gọi tên Bố, Bố ạ. Bà ấy thét gọi Bố, và Bố chỉ đứng đó nhìn bà ấy chết."

"Con yêu, nghe Bố này. Bỏ súng xuống. Sandy, cục cưng, mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi."

Nhưng Sandy chỉ siết chặt khẩu súng hơn. "Tôi muốn những câu trả lời, Bố ạ. Sau từng ấy năm, tôi xứng đáng nghe sự thật. Nói cho tôi biết. Nhìn thẳng vào mắt tôi và nói đi: Bố đã giết Mẹ bởi vì bà làm tổn thương tôi ? Hay Bố đã giết bà ấy vì cuối cùng tôi cũng đủ lớn để thế chỗ bà ấy ?"

Maxwell không trả lời. Nhưng qua cơn đau tê dại, Jason có thể đọc được biểu

hiện trên mặt lão. Sandy cũng vậy. Những cánh cửa thép và cửa sổ gia cố; sau từng ấy năm, cô vẫn còn cố nhốt bố ở bên ngoài. Chỉ có điều bây giờ cô đã có một thứ còn tốt hơn cả những cái khóa chết. Giờ cô đã có một khẩu súng.

Jason đưa tay ra cho vợ. *Đừng*, anh muốn bảo cô. Điều gì đã làm không thể làm lại được. Điều gì đã biết không thể không biết nữa.

Nhưng cô đã làm và đã biết quá nhiều. Vì thế Sanđra vươn người tới, ấn họng súng vào xương đòn của bố mình và bóp cò.

Dưới nhà, cuối cùng cửa trước đã bị phá.

Trong lúc đó ở căn phòng kế bên, Ree bắt đầu la hét.

"Jason … " Sandy bắt đầu nói.

"Đến chỗ con bé. Đến chỗ con gái chúng ta đi. Đến với Ree đi."

Sandy thả rơi khẩu súng. Cô chạy ra khỏi phòng trong khi Jason nhặt khẩu súng lên, chà báng súng lên quần mình rồi vòng tay anh quanh nó.

Anh nghĩ đó là việc tốt nhất anh có thể làm và nhìn trần nhà mờ dần thành màu đen.

CHƯƠNG BA MƯƠI BẢY

"CẬU ĐANG KỂ VỚI CHÚNG TÔI LÀ CẬU ĐÃ BẮT MỘT chiếc taxi tới văn phòng tờ Nhật báo Boston. Tự mình cậu ?

Rồi vào trong khu văn phòng mà không có thẻ nhân viên và không có ai cố ngăn cậu ư ?”

“Đã hỏi và đã trả lời,” luật sư của Ethan Hastings can thiệp vào trước khi khách hàng mười ba tuổi của ông ta có thể trả lời. “Hỏi tiếp đi, Trung úy.”

D.D. ngồi trong phòng hội nghị của Cảnh sát Boston. Bên tay phải cô là Miller, phó chánh thanh tra phòng án mạng bên tay trái. Trước mặt họ là Ethan Hastings, bố mẹ cậu ta và một con cá mập hạng nhất ở Boston, Sarah Joss. Hai tuần sau vụ ám sát Wayne Reynolds không đúng thời điểm trong bãi đỗ xe của phòng thí nghiệm hình sự thuộc cảnh sát bang, cuối cùng nhà Hastings cũng chịu để Cảnh sát Boston tiếp cận với con trai họ. Tuy nhiên căn cứ vào lựa chọn luật sư của họ, họ không chịu chấp nhận chút mạo hiểm nào.

“Thôi nào, Ethan,” D.D. khăng khăng. “Cậu của cậu đã kể với tôi trên điện thoại rằng cậu định vị được máy tính nhà Jones trong khu văn phòng của Nhật báo Boston. Rồi đột nhiên sau khi lang thang ở khu văn phòng đó ba giờ đồng hồ, cậu lại đổi ý à ?”

“Ai đó đã đổi các giao thức bảo mật,” Ethan tuyên bố thẳng thừng. “Tôi đã kể với cô rồi. Tôi đã gửi một con virus. Một phần mềm diệt virus tân tiến hơn đã xóa nó. Ít nhất đó là phỏng đoán của tôi.”

“Nhưng chiếc máy tính vẫn còn ở đó. Phải là một trong những chiếc máy tính

đó.”

Thằng nhóc nhún vai. “Đó là vấn đề của cô, không phải của tôi. Có lẽ cô nên thuê những người giỏi hơn.”

D.D. cuộn chặt nắm tay dưới gầm bàn. Người giỏi hơn cái mông cô ấy. Họ có các thước phim an ninh cho thấy Ethan đã vào khu văn phòng của Nhật báo Boston ngay trước 11 giờ 30, rõ ràng là đã đến đó bằng một chiếc taxi cậu ta gọi từ iPhone của mẹ. Trong khi D.D. và toàn bộ cảnh sát Boston chạy tới phòng thí nghiệm hình sự của bang, Aidan Brewster bị bắn, và rồi rốt cuộc họ phát hiện cả Sandra Jones cùng với ông bố và người chồng bị thương của cô ta tại tư gia nhà Jones thì Ethan đang làm việc tại khu văn phòng tờ Nhật báo Boston. Vài phóng viên làm việc muộn đã nhớ là thấy cậu ta ở đó. Nhưng tất cả đều quá bận rộn với hạn chót nộp bài nên không chú ý tới thằng nhóc.

Họ cho nó là con của ai đó đang làm việc muộn và thế là xong. Họ quan tâm tới câu chuyện của mình và Ethan Hastings đã …

Chắc chắn đã làm gì đó với chiếc máy tính của Jones, mà theo mọi định nghĩa thì hiện nay không tồn tại nữa.

“Chúng tôi đã biết cậu của cậu đang đeo đuổi một mối quan hệ với Cô Sandra” giờ D.D. đang cố gắng. “Không có gì bất hợp pháp với việc hai người lớn có quan hệ với nhau, Ethan ạ. Cậu không cần phải bảo vệ anh ta.”

Ethan không nói gì.

“Mặt khác, cậu của cậu ám chỉ rằng Jason Jones có thể đang dùng chiếc máy tính để thực hiện những hành vi phạm pháp. Chúng tôi rất quan tâm tới chuyện đó. Vì thế chúng tôi cần phải tìm ra chiếc máy tính. Và tôi khá chắc là cậu có thể giúp chúng tôi.”

Ethan nhìn cô đăm đăm.

“Hãy nhớ những gì cậu đã nói, Ethan,” D.D. cố lần nữa. “Jason không phải là một người chồng tốt. Anh ta đã khiến Cô Sandra không hạnh phúc. Hãy để chúng tôi làm việc của chúng tôi, và có lẽ chúng tôi có thể can thiệp vào chuyện đó.”

Đó là một mưu mô bẩn thỉu, nhưng những ngày này D.D. đang cảm thấy tuyệt vọng. Hai tuần sau một đêm đẫm máu nhất trong lịch sử cảnh sát Boston, cô đã có ba cái xác và không bắt được ai cả. Việc đó đi ngược lại ADN của cô.

Sandra Jones tuyên bố cô ta đã biến mất sau khi vụ ngoại tình với Wayne Reynolds trở nên tồi tệ. Không may, vụ việc bị công khai đã kéo ông bố đã cắt đứt quan hệ từ lâu của cô ta trở lại. Ông ta đã giết mẹ cô tám năm trước rồi lạm dụng tình dục Sandra cho đến khi cô ta có thai ở tuổi mười sáu. Cô ta đã phá cái thai. Sau đó, cô ta không về nhà vào ban đêm nữa.

Cảnh sát đã tìm thấy bằng chứng trong phòng khách sạn của Maxwell Black trói buộc ông ta với vụ bắn Aidan Brewster, cùng với những nguyên liệu tạo

bom tương thích với quả bom trong ô tô của Wayne. Theo lời Sandra, bố cô ta đã thú nhận giết cả hai người trên trong một nỗ lực đổ tội cho Jason. Maxwell hi vọng việc này rốt cuộc sẽ thúc đẩy cảnh sát bắt Jason, trải đường cho ông ta tiếp quản quyền giám hộ cháu ngoại mình, người chắc chắn sẽ trở thành nạn nhân tiếp theo của ông ta.

Thay vào đó, khi đột nhập vào nhà Jones để đổ tội cho con rể mình, ông ta phát hiện ra con gái vẫn còn sống và khỏe mạnh, ông ta đã tấn công Jason trước khi Sandra giành được khẩu súng từ tay ông ta và, theo lời Sandra, bắn chính bố mình để phòng vệ chính đáng.

Maxwell Black đã chết. Jason Jones gần đây được chuyển lên phòng tình trạng nguy hiểm trong Bệnh viện Boston.

Theo lời Sandra Jones, cô ta vô cùng ân hận vì những thiệt hại do hành động biến mất một cách khinh suất của mình gây ra. Tuy nhiên, cô ta đã trở lại; chồng cô ta chưa từng làm hại đến một sợi tóc của cô ta; và giờ họ có thể tiếp tục cuộc sống của họ.

Toàn bộ việc đó tác động đến D.D. theo cách ngược lại. Sandra xin lỗi ư ? Hãy đi mà nói điều đó với Aidan Brewster, người về cơ bản đã bị sát hại như một nạn nhân tiện thể. Đi mà nói điều đó với Wayne Reynolds, người có thể đã có những đánh giá sai lầm, nhưng cho đến tận khi chết vẫn một lòng một dạ tin rằng

Jason Jones dính dáng tới những hoạt động bất hợp pháp trên mạng.

Rồi còn có Ethan Hastings, người đã biến mất gần 4 giờ đồng hồ trong đêm đó, nhưng lại tuyên bố là không biết chuyện gì đã xảy ra cho máy tính nhà Jones.

Để làm hồ sơ, D.D. đã xin được một lệnh khám xét từng chiếc máy tính ở khu văn phòng Nhật báo Boston nhằm xác định nó thuộc về tòa báo hay một cá nhân cụ thể. Họ đã dùng số seri do tòa báo lưu lại và họ đã kiểm tra rất kĩ lưỡng. Máy tính nhà Jones không có trong văn phòng. Nó đã biến mất. Chỉ như thế mà thôi.

Ethan Hastings đã làm gì đó. Cô chắc chắn như thế.

Không may, thằng nhóc thông minh đã chứng tỏ mình là một đối thủ khó xơi.

“Chúng ta xong chưa ?” giờ bố cậu ta đang hỏi. “Bởi vì chúng tôi tới đây là do thiện chí, và với tôi có vẻ như con trai tôi chẳng còn gì để kể nữa. Nếu cô không thể tìm được thứ cô cần tìm cho cuộc điều tra của cô, đó là vấn đề của cô, không phải của chúng tôi.”

“Nhưng nếu con trai ông đã làm sai lệch bằng chứng ... ” D.D. bắt đầu gầm gừ.

Phó chánh thanh tra của cô giơ một bàn tay lên. Ông ta nhìn vào cô, và cô biết biểu hiện đó. Nó tương đương với câu “Đã đến lúc nhả ra hoặc biến.” Cô không có bằng chứng nào để đưa ra. Chết tiệt.

“Chúng ta đã xong,” cô tuyên bố bằng

giọng cụt lùn. “Cảm ơn vì sự hợp tác của quý vị. Chúng tôi sẽ giữ liên lạc nếu cần thêm gì nữa.”

Đó chỉ là câu nói cho có, ngày đó còn lâu mới tới …

Đoàn người nhà Hastings ra cửa, Ethan nhìn vào cô một cách độc địa khi cậu ta đi ra.

“Cậu ta đã làm gì đó,” cô lẩm bẩm với sếp của mình.

“Chắc chắn. Nhưng cậu ta cũng phải lòng cô giáo mình nữa. Chừng nào cậu ta còn cảm thấy mình đang bảo vệ Cô Sandra tội nghiệp … ”

“Kẻ đã hại chết cậu của nó.”

“Kẻ đã bị ông cậu nói trên tấn công, ít nhất là theo những gì cô ta kể lại.”

D. D. thở dài. Họ đã tịch thu máy tính của Wayne, các kĩ thuật viên đã khôi phục được kha khá số e-mail trao đổi giữa vị chuyên gia của bang và cô giáo dạy môn xã hội xinh đẹp. Thực ra không có gì nghiêm trọng, nhưng hơi nhiều hơn số e-mail mà người ta sẽ trông đợi trong một mối quan hệ thuần khiết. Và đúng như lời khai của Sandra, mọi e-mail từ phía cô ta đã dừng lại trước khi cô ta biến mất năm ngày, trong khi máy tính của Wayne cho thấy hàng tá những tin nhắn trực tiếp anh ta gửi cho cô ta, cố gắng kêu gọi sự chú ý.

“Tôi muốn bắt kẻ nào đó,” D.D. lẩm bẩm. “Tốt nhất là Jason Jones.”

Tại sao ?

“Tôi không biết. Nhưng một gã lạnh

lùng và tự chủ như thế chắc chắn phải giấu giếm chuyện gì đó ở đâu đó.”

“Cô cũng đã nghĩ tương tự về Aidan Brewster,” cấp trên của cô khẽ nhắc nhở, “và rốt cuộc, cậu ta đã chẳng liên quan đến bất kì chuyện gì cả.”

D.D. thở dài. “Tôi biết. Càng làm cho ta phải tự hỏi làm thế quái nào chúng ta biết ai mới là quái vật thực sự thời bây giờ nữa.”

*

* *

Hôm nay chồng tôi được xuất viện về nhà.

Ree đã chuẩn bị một băng-rôn lớn cho anh. Con bé mất ba ngày để làm ra nó, tô đầy một tờ giấy trắng bằng những hình cầu vồng và bươm bướm và ba hình người mỉm cười. Thậm chí nó còn thêm vào cả một con mèo màu da cam với sáu cái ria mép. *Chào mừng ba v*ề *nhà* ! Tấm băng-rôn viết.

Chúng tôi treo nó trong phòng khách, phía trên chiếc ghế sô pha màu xanh, nơi Jason sẽ ngồi tĩnh dưỡng trong vài tuần tới.

Ree đặt cái túi ngủ của nó cạnh ghế sô pha. Tôi sắp chỗ ngủ cho riêng mình với gối và chăn. Chúng tôi cắm trại suốt 4 ngày đầu tiên, bộ ba hốc hác cần phải thức dậy mỗi sáng và nhìn thấy mặt nhau. Ngày thứ năm, Ree tuyên bố con bé đã cắm trại đủ và trở về phòng ngủ của nó.

Như thế, cuộc sống của chúng tôi lại

tiếp tục. Ree trở lại trường mẫu giáo, tôi kết thúc năm học. Jason nhận viết vài bài báo tự do cho các tạp chí khác nhau, trong khi xương sườn của anh nối liền và nội tạng bên trong lành lại.

Báo chí buộc phải có tin tức. Khắp Boston tôi bị gọi là Helen thành Troy, người phụ nữ mà sắc đẹp của cô ta đã dẫn tới một bi kịch lớn. Tôi không đồng ý. Helen đã khởi nguồn một cuộc chiến tranh. Tôi đã kết thúc một cuộc chiến.

Cảnh sát tiếp tục dò la. Việc chiếc máy tính của chúng tôi biến mất làm phiền họ và tôi có thể nói từ cái nhìn trên mặt viên trung úy là cô ta không coi như vấn đề đã khép lại.

Tôi đã bị kiểm tra bằng máy phát hiện nói dối trong đó tôi kể một sự thật tuyệt đối: tôi không hề biết chuyện gì đã xảy ra với ổ cứng của chúng tôi. Khu văn phòng Nhật báo Boston ư ? Khả năng Ethan có dính dáng ư ? Đó là điều bí ẩn đối với tôi. Tôi đã không chuyển chiếc máy đi và tôi chắc chắn không hề bảo Ethan làm việc đó.

Tôi có thể nói rằng Jason trông đợi bị bắt ngay khi anh đặt chân về nhà. Chuông cửa reo và anh sẽ căng người trên ghế, gồng mình cho điều anh nghĩ sắp xảy đến. Mất hàng tuần liền cuối cùng anh mới thả lỏng. Rồi sau đó tôi lại bắt gặp anh nhìn tôi đăm chiêu.

Anh đã không hỏi những câu hiển nhiên. Tôi cũng không tình nguyện trả lời.

Kể cả với sự gần gũi mới có giữa chúng tôi, chúng tôi vẫn là một cặp vợ chồng biết đánh giá cao sự im lặng.

Chồng tôi là một người rất thông minh. Tôi chắc rằng đến giờ anh đã liên hệ được các sự việc với nhau. Chẳng hạn đêm thứ tư tôi bỏ trốn khỏi Wayne Reynolds, người đã bị nổ tung thành ngàn mảnh vụn một cách tiện lợi vào cái đêm tôi trở về nhà. Hoặc chuyện bố tôi thú nhận đã giết Aidan Brewster, nhưng không bao giờ nhắc tới Wayne. Một điều thật thú vị, nếu bạn cần nhắc đến chuyện tất cả nguyên liệu tạo bom đều được tìm thấy trong phòng khách sạn của bố tôi.

Tất nhiên, ai cũng có thể tìm được cách chế tạo bom cho ô tô trong thời đại này. Tất cả những gì bạn phải làm là tìm trên Internet.

Chắc chắn, việc này sẽ khiến chồng tôi liên hệ vài sự việc nữa. Chẳng hạn, điều gì khiến cho Ethan đột nhiên truy tìm chiếc máy tính của chúng tôi ? Hơn nữa, tại sao cậu ta lại mạo hiểm can thiệp vào chính cái máy đó trong một khu vực công cộng ? Chắc chắn cậu ta sẽ không quan tâm tới việc ổ cứng chứa đủ bằng chứng tai hại để tống Jason vào tù chung thân.

Mặt khác, bản chất thực sự của một vài lần tra cứu trên mạng có lẽ đã lộ ra ngay giây phút cậu ta biết rằng ô tô của cậu mình bị nổ tung. Trojan Horse của cậu ta đã theo dõi hoạt động của tôi cũng như hoạt động của Jason, và xin nói rằng toàn

bộ phạm vi hoạt động trên mạng của tôi vào đêm thứ tư tốt nhất không nên nhắc tới.

Tôi chưa bao giờ nói chuyện với Ethan về chủ đề đó. Tôi cũng không định nói. Bố mẹ cậu đã cấm mọi liên lạc giữa chúng tôi, chuyển Ethan tới một trường tư. Vì tôn trọng Ethan, tôi sẽ coi trọng ý muốn của họ. Cậu ta đã giành lại gia đình cho tôi, và vì việc đó, tôi sẽ luôn mắc nợ cậu ta.

Tôi biết Jason lo lắng cho tôi. Tôi tự hỏi anh có nhận ra sự mỉa mai ở đây không - bố tôi đã giết gã độc thân thứ nhất để đổ tội cho chồng tôi, còn tôi thì giết gã độc thân thứ hai để đổ tội cho bố tôi. Cha nào con nấy chăng ? Hay là ý tưởng lớn gặp nhau ?

Có lẽ chỉ là tôi đã học được một bài học quý giá từ chồng tôi: Bạn có thể bị săn hoặc làm người đi săn. Wayne Reynolds đe dọa gia đình tôi. Sau đó, số phận của anh ta đã bị định đoạt.

Tôi sẽ kể cho bạn sự thật:

Tôi không còn mơ thấy máu và những bông hồng héo úa và tiếng cười cao giọng của mẹ tôi nữa. Tôi không tỉnh dậy với những lời cuối của bố tôi vẳng trong tai, hay hình ảnh người suýt thành tình nhân của tôi tan thành tro trong một quả cầu lửa nữa. Tôi không mơ về bố mẹ tôi, hay Wayne, hay những người đàn ông không có mặt đi vào cơ thể tôi nữa.

Bây giờ là mùa hè. Con gái tôi đang

săm soi những hạt cườm trên bộ áo tắm màu hồng ưa thích của nó. Chồng tôi đang mỉm cười khi nhìn nó. Và tôi nằm ngả ngớn trên võng, bàn tay đặt trên cái bụng tròn vo của mình, cảm nhận thành viên mới nhất trong gia đình tôi đang lớn dần.

Trước đây tôi đã là con gái của mẹ tôi. Giờ tôi là mẹ của con gái tôi.

Vì thế tôi ngủ ngon vào ban đêm, nằm trong vòng tay chắc chắn của chồng, yên tâm với nhận thức rằng con gái tôi đang an toàn ở phòng kế bên, với ông Smith cuộn tròn nơi chân nó. Tôi mơ về ngày đi học lớp mẫu giáo lớn đầu tiên của Ree. Tôi mơ về nụ cười đầu tiên của đứa con mới. Tôi mơ được nhảy với chồng tôi trong lễ kỉ niệm lần thứ mười lăm.

Tôi là một người vợ và một người mẹ.

Tôi mơ về gia đình mình.

LỜI CẢM ƠN VÀ ĐỀ TẶNG

Như mọi khi, tôi mắc nợ vô số chuyên gia đã kiên nhẫn trả lời những câu hỏi phiền phức của tôi, cũng như rất nhiều bạn bè và người thân đã nhẫn nại chịu đựng thói-nhà-văn (gàn dở) của tôi. Họ là những người tốt bụng và tài giỏi. Tôi chỉ là người đánh máy rất nhanh để kiếm sống. Và phải, họ rất thông minh. Còn tôi, mặt khác lại được biết đến với vô số lỗi trên những thông tin mà họ đã cố hết sức nạp vào đầu tôi.

Đầu tiên phải kể đến Rob Joss, Giám định viên pháp y, người đã dạy tôi về những phương pháp và công cụ để đánh giá các nhân tố nguy hiểm nơi những kẻ phạm tội về tình dục. Anh cũng đã nói thêm một thông tin nội bộ thú vị là anh thà đánh giá những tội phạm xâm hại tình dục cho các phiên tòa hình sự còn hơn là đánh giá các bậc cha mẹ cho phiên tòa gia đình. Rốt cuộc, đánh giá tội phạm xâm hại tình dục là đánh giá những kẻ xấu trong hành động tốt đẹp nhất của họ, trong khi đánh giá những bậc cha mẹ li dị nhau là đánh giá người tốt trong hành động xấu xa nhất của họ.

Tôi còn phải kể đến Katie Watkins,

Giám đốc điều hành, và Liz Kelly, Phỏng vấn viên tâm lí của Trung tâm biện hộ trẻ em thuộc hạt Carroll. Hai người phụ nữ này đã làm việc 24/7 với những vụ tấn công tình dục trẻ em mà có thể khiến người bình thường suy sụp. Những người như chúng ta mong thế giới trở nên tốt đẹp hơn. Họ thực sự đang làm cho thế giới tốt đẹp hơn.

Gửi tới Carolyn Lucet, nhân viên xã hội độc lập được cấp chứng nhận chuyên về việc trị liệu các tội phạm xâm hại tình dục. Cảm ơn chị vì đã mở mắt cho tôi trước cả hai phía của câu chuyện. Là một người mẹ, tôi bắt đầu cuốn tiểu thuyết này giống y như cảm giác của Trung úy D.D. Warren về những tội phạm xâm hại tình dục (địa ngục cũng không đủ chỗ cho chúng). Tôi thú nhận rằng Carolyn đã giúp tôi đánh giá tầm quan trọng của việc tái hòa nhập cộng đồng, và vấn đề phức tạp đó có lẽ đòi hỏi một câu trả lời phức tạp hơn là chỉ: Treo cổ hết bọn chúng đi và để Chúa phán xử.

Gửi Theresa Meyers, sĩ quan giám hộ, vì đã cung cấp những thông tin nội bộ về vai trò của một trong những nhân viên thi hành luật ít được mọi người hiểu nhất. Vốn là một sĩ quan giám hộ hơn mười tám năm kinh nghiệm, người hiện giờ đã có thế hệ người bị quản thúc thứ hai, Theresa đã nhận xét một cách láu lỉnh rằng nếu chúng ta chi tiêu cho bọn trẻ nhiều hơn ngay từ đầu thì có lẽ chúng ta

sẽ không cần phải tiêu nhiều đến thế cho việc thực thi pháp luật sau này. Tôi không thể đồng ý hơn với nhận xét đó.

Gửi Wayne Rock của sở cảnh sát Boston, người trước đây đã hỗ trợ tôi trong cuốn Alone, và đã tử tế chấp thuận trả lời thêm một đống câu hỏi nữa để tôi có thể viết tiếp về cuộc phiêu lưu mới nhất của D.D. Warren. Tôi đánh giá cao những câu miêu tả chung về một cuộc khám xét và tịch thu, các quy tắc thẩm vấn nghi phạm, và tất nhiên, cả mẩu thông tin về mục đích chiến lược của đêm đổ rác của khu phố nữa. Cảm ơn, Wayne !

Gửi Keith Morgan, Kĩ thuật viên phân tích máy tính, người đưa ra những thông tin thú vị, nếu có đôi chút rắc rối với một người mù kĩ thuật như tôi về bản chất lười biếng của một cái ổ cứng và lương tâm tội lỗi. Keith đã dành được giải thưởng nhẫn nại, vì tôi phải mất mấy lần thử mới dùng tư liệu một cách đúng đắn được, ít nhất tôi hi vọng là nó đúng. Các bạn ạ, mọi lỗi lầm đều thuộc về tôi, nhớ không ? Đó là cái thú của việc làm nhà văn.

Điền vào các chỗ trống là: Jack McCabe, Hiệu trưởng; Jennifer Sawyer Norvell, Quý ông của hãng luật Moss Shapiro; Liz Boardam, Laura Kelly, Tara Apperson, Mark Schieldrop, và Betty Cotter của tờ South County Independent; và cuối cùng là nhóm Divas, đã phê chuẩn tất cả những Barbie, trò chơi, sách và

phim mà cô bé Ree bốn tuổi yêu thích trong cuốn tiểu thuyết này. Tôi chưa từng nhận được nhiều lời khuyên như thế từ những tư vấn viên đáng yêu đến thế, những người đã được đền bù thỏa đáng bằng bánh quy Cheddar Bunnies.

Trong một mục vui nhộn nhưng nguy hiểm: Chúc mừng Alicia Accardi, người thắng cuộc trong cuộc thi Giết một người bạn, Gây thương tật cho bạn thân lần thứ năm. Alicia đã đề cử Brenda J. Jones, “Brennie,” làm Xác chết may mắn. Theo Alicia, “Brenda đã phải đấu tranh cho những gì cô có, đã vượt qua nhiều chuyện, và vẫn còn phải tranh đấu hằng ngày, nhưng cô ấy có một trái tim rộng lượng như bầu trời, và sẽ cho bạn đến cái áo cuối cùng của cô … Cô ấy đáng được làm cho bất tử.”

Ngoài ra, Kelly Firth cũng là người thắng cuộc đầu tiên trong cuộc thi đặc biệt Giết một người bạn, Gây thương tật cho bạn, một cuộc thi quốc tế dành cho hình tượng văn học bất hủ. Kelly đã đề cử Joyce Daley, me cô, người vừa bước sang tuổi sáu tám và yêu thích các tác phẩm trinh thám kinh dị. "Bà là mẹ tôi và tôi muốn cho bà thấy tôi yêu bà nhường nào … Tôi phải nói với bà, tôi không thể ngăn nổi mình, và bà sung sướng cực kì.”

Với những người vẫn còn muốn được vào trong truyện, đừng sợ. Cả hai cuộc thi đều được tổ chức thường niên tại trang web www.LisaGardner.com. Hãy vào xem

thử và có lẽ bạn có thể đề cử người bạn yêu để bị chết trong cuốn tiểu thuyết tiếp theo của tôi.

Để kết lời, tôi dành lời cảm ơn sâu sắc nhất tới chồng tôi, những kĩ năng với máy làm kem mới của anh đã khiến việc đọc lại cuốn sách này thú vị và béo ngậy hơn rất nhiều so với bình thường; cảm ơn cô con gái đáng yêu của tôi, người tất nhiên là đã khơi nguồn cảm hứng cho Ree, trong lúc vẫn luôn là Bản Gốc; cảm ơn Sarah vì sự chăm sóc không ngừng của cô; cảm ơn Mimi, người mà chúng tôi vẫn còn nhớ và chúc mọi điều tốt đẹp nhất; cảm ơn biên tập viên tài giỏi của tôi, Kate Miciak, người chắc chắn đã hoàn thiện cuốn tiểu thuyết này, thậm chí cả khi tôi rất ra-vẻ-nhà-văn (gàn dở) vào lúc ấy; và cuối cùng là cảm ơn đại diện tuyệt vời của tôi, Meg Ruley, và các bạn còn lại trong đội ở Hãng đại diện Jane Rotrosen, vì đã làm đúng với những tác giả ra-vẻ-nhà-văn (gàn dở)./.



LISA GARDNER
VỤ MẤT TÍCH BÍ ẨN

Chịu trách nhiệm xuất bản
Bùi Thị Hương
Chịu trách nhiệm bản thảo
Nguyễn Phan Hách
Biên tập
Ngọc Phước
Bìa
Hoàng Hải
Trình bày
Ngọc Anh
Sứa bản in
Vũ Hà
ajarbook
Hà Nội: 113 Đông Các, p. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa.
ĐT: (04) 38569382/35118761. Fax: (04) 38569367
TP. Hồ Chí Minh: 54 Hoàng Dư Khương, p. 12, Q. 10.
ĐT: (08) 38683403. Fax: (08) 73079097
Website: dongabooks.vn; Facebook: Ajarbook; Email: ajarbooks@gmail.com
In 2000 cuốn, khổ 13,5cm X 20,Scm tại Công ty CPTM in Phương Nam.
160/11 đường Đội Cung, P.9, Q. 11, TP Hồ Chí Minh.
Số đăng kí kế hoạch xuất bản: 819-2011 /CXB/2-38/DT
In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm

2011.